

THIÊN NGA VÀ DÔI



MAI KHANH dịch

HIGASHINO KEIGO



NGHĨA KIỂU BẢN
HÀ NỘI

SÁCH MỚI.NET - EBOOK



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

1

Mùa thu năm 2017.

Bầu trời nhìn qua khung cửa sổ có nửa bên dưới màu đỏ, bên trên lại xám xịt. Những đám mây dày đặc dầy trải khắp bầu trời buổi hoàng hôn. Bảng dự báo thời tiết mà Godai Tsutomu xem trên mạng không có biểu tượng cơn mưa.

“Này Nakamachi, cậu có mang ô theo không đấy?” Godai hỏi viên cảnh sát trẻ tuổi ngồi bên cạnh.

“Thôi xong, em không mang. Liệu có mưa không ạ?”

“Tôi thấy lo nên mới hỏi cậu mà.”

“Gần đây có cửa hàng tiện lợi anh nhỉ? Trời mà mưa thì để em chạy ra đó mua ô.”

“Thôi, không cần mất công vậy đâu.”

Godai nhìn đồng hồ đeo tay. Sắp sửa 5 giờ chiều. Bước sang tháng Mười một, những ngày se lạnh nối tiếp nhau. Mong sao trời đừng đổ mưa. Godai rất ngại phải đối xử với cậu cảnh sát sở tại này như một chân sai vặt.

Lúc này hai người đang ngồi trong văn phòng của một nhà máy nhỏ ở Adachi. Ở đây không có căn phòng sang trọng nào kiểu như phòng tiếp khách, chỉ có một góc dành riêng cho khách được ngăn lại bằng loại vách ngăn rẻ tiền. Cạnh tường có đặt giá trưng bày các mẫu sản phẩm như ống, van, khớp nối... Nghe nói sản phẩm chủ lực của nhà máy này là các loại phụ kiện đường ống nước.

Cảm giác có người, Godai liền quay ra nhìn. Một người đàn ông trẻ tuổi bước vào, cúi đầu chào. Mái tóc màu nâu sáng không ngờ lại rất hợp với bộ đồ bảo hộ lao động màu ghi.

“Tôi là Yamada Yuta,” người đàn ông trẻ tuổi xưng tên.

Godai liền đứng dậy, giới thiệu của Sở Cảnh sát Tokyo, tự giới thiệu mình là điều tra viên trực thuộc Ban điều tra số Một, tiện thể giới thiệu luôn cả Nakamachi.

Qua chiếc bàn họp, Godai và Nakamachi ngồi đối diện với Yamada.

“Tôi xin phép vào đề luôn, chúng tôi có vài điều muốn hỏi anh về ông Shiraishi Kensuke. Anh biết ông ấy, phải không?”

Nghe Godai hỏi như vậy, Yamada đáp vâng. Anh ta trông gầy guộc với chiếc cằm nhỏ. Yamada cứ cúi gầm mặt xuống, không chịu nhìn vào mắt Godai, hẳn là bởi anh ta không có ấn tượng tốt đẹp gì với những người làm nghề cảnh sát.

“Hai người có quan hệ thế nào?”

“Quan hệ?”

“Phải, quan hệ giữa anh và ông Shiraishi. Anh có thể cho chúng tôi biết không?”

Cuối cùng Yamada cũng chịu ngẩng đầu lên, nhìn về phía Godai. Ánh mắt lộ vẻ bối rối.

“Chuyện đó, chẳng phải... các anh biết rồi nên mới tới đây sao?”

Godai chợt mỉm cười.

“Chúng tôi muốn nghe từ chính miệng anh. Xin hãy cho chúng tôi biết.”

Nét mặt Yamada xen lẫn cả sự bất mãn, lo lắng và hoang mang, sau đó anh ta lại cụp mắt xuống, nói.

“Tôi từng phạm tội, khi ấy ông Shiraishi đã bào chữa cho tôi.”

“Vụ án đó như thế nào, xảy ra bao giờ?”

Yamada khẽ chau mày, ý chừng biết tổng rồi còn hỏi.

Bất luận chuyện gì cũng phải để đương sự tự nói ra, đó là quy tắc bất di bất dịch trong điều tra, song vẫn còn một lý do khác nữa. Cảnh sát luôn cố tình chọc tức đối phương, hòng dễ dàng moi ra suy nghĩ thật của họ. Trong cơn bức tức, người ta không còn giữ quanh co nữa.

“Đó là vụ án gây thương tích xảy ra cách đây khoảng một năm. Tôi đã đánh chủ quán karaoke nơi tôi làm việc, khiến ông ta bị thương. Hễ đó tôi

còn bị khởi tố về tội trộm cắp, họ nghi tôi đã cuỗm tiệp của quán rồi bỏ trốn. Mặc dù tôi đã nói là mình không trộm tiệp, vậy mà cảnh sát chẳng chịu tin... Luật sư Shiraishi chính là người bào chữa cho tôi tại phiên tòa đó.”

“Trước đó anh có quen biết gì ông Shiraishi không?”

Yamada liếc lắc đầu. “Không.”

Godai gật gù. Chuyện Shiraishi Kensuke là luật sư tòa chỉ định cho Yamada vốn đã được xác nhận.

“Thế, kết quả phiên tòa thế nào?”

“Tôi được hưởng án treo ba năm. Cũng nhờ luật sư Shiraishi giúp tôi làm sáng tỏ chuyện lấy cắp tiệp chỉ là sự hiểu nhầm của ông chủ... hay nói đúng hơn là ông ta đã nói dối. Chưa kể, luật sư còn chứng minh được rằng thường ngày tôi toàn bị ông chủ bắt nạt. Bằng không, tôi đã bị bỏ tù thật rồi.”

Câu chuyện của Yamada trùng khớp với những gì nhóm Godai tìm hiểu được từ trước.

“Gần đây, anh có gặp ông Shiraishi không?”

“Cách đây độ hai tuần, ông ấy có tới đây. Đúng lúc tôi đang nghỉ trưa.”

“Ông ấy đến vì việc gì?”

Yamada khẽ nghiêng đầu.

“Cũng chẳng có việc gì đặc biệt... Ông ấy bảo muốn đến xem tôi thế nào thôi.”

“Hai người đã nói những chuyện gì? Nếu không phiền, anh có thể kể cho chúng tôi nghe được không?”

“Thì tôi đã nói rồi đấy, chẳng có chuyện gì to tát cả. Luật sư Shiraishi hỏi tôi đã quen với công việc chưa. Chính ông ấy giới thiệu công ty này cho tôi mà.”

“Tôi cũng nghe nói vậy. Biểu hiện của ông Shiraishi thế nào? Có điểm gì khác với mọi khi, chẳng hạn ông ấy có nói đi đâu gì khiến anh bận tâm không?”

Yamada lại nghiêng đầu, tỏ vẻ suy nghĩ rất lung.

“Tôi không dám khẳng định một cách rõ ràng, nhưng không hiểu sao tôi thấy ông ấy hơi thiếu sức sống. Mọi khi ông ấy thường nói mấy lời động viên tôi, nhưng hôm đó thì không, hình như ông ấy đang nghĩ ngợi chuyện gì khác. Nhưng mà...” Yamada xua tay. “Chỉ là tôi cảm giác như vậy thôi. Cũng có thể do tôi cả nghĩ, mong các anh đừng quá để tâm. Cứ bỏ ngoài tai cũng được.”

Chừng như Yamada lo cảnh sát sẽ chú trọng lời khai của mình. Có lẽ vì bản thân từng phải ra hầu tòa nên anh ta biết rằng thật đại dột khi phát ngôn thiếu trách nhiệm.

“Anh biết vụ án lần này chứ?” Godai xác nhận lại.

“Tôi biết,” Yamada gật đầu. Trông anh ta hơi căng thẳng.

“Anh nghĩ thế nào?”

“Nghĩ thế nào ư... Thì, tôi rất sửng sốt.”

“Tại sao?”

“Tại vì, tôi nghĩ chuyện đó không đời nào xảy ra được. Ai ngờ luật sư Shiraishi lại bị người ta sát hại như thế. Tôi thật không hiểu nổi tại sao mọi chuyện lại ra nông nổi đó.”

“Vậy là anh không đoán ra chuyện gì nhỉ?”

“Không.” Yamada nói giọng chắc nịch.

“Anh nghĩ sao về việc có kẻ nào đó thù hận ông Shiraishi?”

“Tôi không biết nữa, nhưng tôi dám chắc là không có đâu. Mà nếu có thì hẳn ta đúng là một kẻ ngu xuẩn. Một kẻ ngu xuẩn và hèn hạ, nên chết quách đi thì hơn. Ai đời lại đi thù ghét vị luật sư ấy, chuyện đó tuyệt đối không thể nào xảy ra được.”

Giọng Yamada bưng bưng khí thế. Lúc đầu anh ta không dám nhìn vào mắt Godai, vậy mà giờ đây anh ta lại đường hoàng đáp trả ánh mắt của anh.

Mọi chuyện bắt nguồn từ một cú điện thoại.

Người gọi điện trình báo về một chiếc xe khả nghi đỗ trên đường, đề nghị cảnh sát đến xử lý. Theo lịch sử cuộc gọi được Trung tâm thông tin chỉ huy lưu lại, lúc đó là 7 giờ 32 phút sáng, ngày mùng 1 tháng Mười một. Người gọi đến là nhân viên bảo vệ của một công ty gần đó.

Địa điểm nằm trên một con đường gần Takeshiba Sanbashi, nói về địa danh thì đó là khu Kaigan, Minato. Chiếc sedan màu xanh đậm đậu trái phép bên lề con đường chạy song song với tuyến giao thông vận tải mới

Ban giao thông trực thuộc phòng cảnh sát gần nhất được đi đầu động tới hiện trường, song vụ việc ngay lập tức được chuyển cho ban hình sự. Bởi thì thể một người đàn ông đã được tìm thấy ở băng ghế sau xe. Nạn nhân mặc suit đen, bị đâm ở bụng. Con dao được sử dụng làm hung khí vẫn cắm nguyên tại chỗ, có lẽ bởi vậy mà nạn nhân không bị chảy máu quá nhiều.

Ví tiền vẫn còn nguyên ở túi áo trong của nạn nhân. Bên trong ví có khoảng 70.000 yên tiền mặt và bằng lái xe. Bởi vậy danh tính nạn nhân cũng được xác định một cách dễ dàng.

Nạn nhân tên đầy đủ là Shiraishi Kensuke, năm mươi tuổi, trú tại Minami-Aoyama, Minato. Dựa trên danh thiếp mà nạn nhân mang theo người, cảnh sát xác định nạn nhân là một luật sư, có văn phòng riêng gần đường Aoyama. Không tìm thấy điện thoại di động.

Số điện thoại nhà riêng của nạn nhân được tìm thấy từ [REDACTED] nộp cho phòng cảnh sát gần nhất. Điêu tra viên gọi điện tới đúng lúc gia đình nạn nhân cũng đang định trình báo mất tích với cảnh sát. Nạn nhân có vợ kém một tuổi và một cô con gái hai mươi bảy tuổi. Nghe nói nạn nhân ra ngoài từ sáng hôm trước đến nay chưa về, vì không liên lạc được nên cả hai đang lo lắng không biết có phải đã xảy ra chuyện gì không. Họ đến

phòng cảnh sát, đối diện với thi thể nạn nhân đang nằm trong nhà xác, vừa khóc lóc vừa khẳng định đó chính là ông Shiraishi Kensuke.

Theo lời kể của họ thì ông Shiraishi Kensuke sở hữu cả [REDACTED] [REDACTED] lần điện thoại thông minh, điện thoại di động dùng cho công việc còn điện thoại thông minh để liên lạc với gia đình. Cả hai đều được cho là đã bị hung thủ lấy mất, tuy nhiên trong khi điện thoại di động hoàn toàn mất kết nối thì điện thoại thông minh vẫn có tín hiệu.

Không lâu sau, bằng cách lần theo thông tin định vị GPS, cảnh sát đã tìm thấy điện thoại thông minh của nạn nhân tại con đường dạo bộ có tên là Sumidagawa Terrace nằm ngay dưới triền đê, bên cạnh cây cầu Kiyosu bắc qua sông Sumida, thuộc Saga, Koto. Trên nền đất vẫn còn lưu vết máu dẫm chỗ, chiếc điện thoại thông minh của nạn nhân cũng dính máu. Kết quả phân tích cho thấy đó chắc chắn là điện thoại của ông Shiraishi Kensuke. Còn điện thoại di động thì vẫn không thấy đâu.

Chuyên án đi điều tra được thành lập ngay trong ngày. Một nhóm các đi điều tra viên từ Ban đi điều tra số Một trực thuộc Sở Cảnh sát Tokyo, trong đó có Godai được triệu tập và cuộc họp đi điều tra đầu tiên đã diễn ra vào lúc 1 giờ chiều. Tại đó họ đã nghe trưởng ban hình sự trực thuộc phòng cảnh sát sở tại giải thích khái quát về vụ án.

Thông qua việc phân tích thông tin định vị trên chiếc điện thoại thông minh, cảnh sát đã nắm khá rõ hành tung của nạn nhân. Đầu tiên, nạn nhân rời khỏi nhà riêng ở Minami-Aoyama vào khoảng 8 giờ 20 phút sáng ngày 31 tháng Mười, đến văn phòng lúc 8 giờ 30 phút. Nạn nhân ở trong văn phòng suốt, đến hơn 6 giờ chiều mới bắt đầu di chuyển bằng ô tô. Khoảng ba mươi phút sau, nạn nhân tới khu phố số 1 Tomioka, Koto. Ở đây có ngôi đền Tomioka Hachimangu, nạn nhân đã đậu xe tại bãi đỗ xe tự động ngay gần đó. Sau khi chờ ở đó khoảng mười phút, nạn nhân tiếp tục di chuyển. Khoảng gần 7 giờ tối, nạn nhân tới con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace, nơi chiếc điện thoại thông minh được tìm thấy.

Xét từ việc có vết máu dính trên điện thoại của nạn nhân, nhiều khả năng đây chính là hiện trường gây án. Giờ đó chưa phải là muộn lắm, theo lẽ thường, đáng ra nơi này phải có rất nhiều người đi dạo hoặc chạy bộ, song tại thời điểm xảy ra vụ án, tình hình lại hơi khác. Bởi người ta đang thi công sửa chữa tại trạm bơm tiêu nước ngay gần đó, con đường dạo bộ bị

chặn, không cho người qua lại. Nói cách khác, nó đã trở thành ngõ cụt, rất thuận tiện cho việc gây án. Nếu vì biết rõ đi đầu đó mà hung thủ mới dụ nạn nhân tới đây thì chứng tỏ hẳn tương đối thông thuộc địa hình.

Sau đó, thi thể được chuyển lên ghế sau ô tô. Shiraishi Kensuke vốn gầy gò, chỉ nặng chừng sáu mươi cân, nếu hung thủ là người có thể lực tốt, hẳn không khó để vác nạn nhân. Chiếc xe được tìm thấy trên một đoạn đường thuộc địa phận khu Kaigan, Minato, song không rõ nó được lái thẳng từ hiện trường gây án tới hay trước đó còn đi qua nơi nào khác. Cảnh sát cho rằng chính hung thủ là người đi đầu khiến chiếc xe, song ở thời điểm hiện tại, vẫn chưa rõ hẳn làm vậy với mục đích gì.

Sau khi nghe trưởng ban hình sự giải thích xong, tổ chuyên án tiến hành cân nhắc hướng đi đầu tra, đồng thời phân công nhiệm vụ cho các đi đầu tra viên. Godai được xếp cùng nhóm với Nakamachi, cảnh sát tuần tra thuộc ban hình sự, phòng cảnh sát sở tại. Nakamachi là một viên cảnh sát cao ráo, khuôn mặt gan góc, hai mươi tám tuổi, kém Godai vừa đúng mười tuổi. Godai trộm nghĩ sẽ thật phiền toái nếu cậu ta tỏ ra xông xáo thái quá, song khi thử trò chuyện dăm ba câu, anh nhận ra Nakamachi thuộc típ người làm việc với cái đầu lạnh nên cũng yên tâm phần nào.

Nhóm Godai được giao nhiệm vụ đi đầu tra về con người Shiraishi nhằm làm sáng tỏ các mối quan hệ của nạn nhân. Công việc đầu tiên của hai người là hỏi chuyện gia quyến nạn nhân.

Nhà riêng của Shiraishi Kensuke tọa lạc tại Minami-Aoyama là một căn nhà nhỏ nhắn được xây theo phong cách phương Tây. Godai có đôi chút ngạc nhiên, bởi khi nghe địa danh cũng như xét từ nghề nghiệp của nạn nhân là luật sư, anh đã hình dung trong đầu về một dinh cơ.

Ngồi đối diện Godai tại phòng khách, vợ nạn nhân – bà Ayako và cô con gái Mirei dường như đã lấy lại được bình tĩnh. Nghe nói họ đã chia nhau liên lạc với bạn bè gần xa, bà con khối phố và đang trong quá trình lo liệu cho đêm canh linh cửu cũng như lễ tang của chồng và cha mình. Bà Ayako là một phụ nữ nhỏ nhắn, khuôn mặt đậm chất Nhật Bản, trong khi Mirei lại sở hữu khuôn mặt cực kỳ sắc nét. Godai vừa so sánh khuôn mặt Mirei với khuôn mặt của thi thể nạn nhân trong đầu, vừa thầm nghĩ chắc cô ấy giống bố.

Sau khi bày tỏ niềm thương tiếc, trước nhất Godai hỏi về biểu hiện của ông Shiraishi Kensuke khi ra khỏi nhà lần cuối.

“Tôi không nghĩ ông nhà tôi có biểu hiện gì đặc biệt khác lạ chỉ riêng vào ngày hôm qua,” bà Ayako bắt đầu kể với một dáng vẻ đầy u buồn. “Ông ấy không nói sẽ gặp ai đó vì việc riêng, cũng không báo trước là sẽ về muộn.” Sau khi nói vậy, bà Ayako bổ sung thêm. “Có đi đâu, tôi thấy gần đây ông ấy hơi ủ rũ, như thể có nhiều chuyện phải suy nghĩ. Tôi cứ tưởng ông ấy đang nhận một vụ khó nhằn nào đó.”

Cả vợ và con gái đều không biết ông Shiraishi đang nhận vụ gì. Cả hai đều bảo, ông Shiraishi chẳng bao giờ kể lể chi tiết chuyện công việc ở nhà.

Godai tiếp tục hỏi theo đúng trình tự. Đại loại như hai người có đoán ra chuyện gì liên quan đến vụ án hay không, gần đây nạn nhân có đi đâu gì khác thường không.

“Tôi chẳng đoán ra chuyện gì hết,” bà Ayako khẳng định. “Chắc chắn ông nhà tôi không làm những việc phải chuốc hận vào người đâu. Ông ấy luôn làm việc bằng sự chân thành. Các thân chủ vẫn gửi thư cảm ơn cho ông ấy suốt mùa.”

Có đi đâu, xét từ tính chất công việc của một người chuyên bào chữa cho các bị cáo, chẳng phải ông Shiraishi cũng thường bị phía nạn nhân thù ghét hay sao? Trước thắc mắc này của Godai, người vợ không biết phải trả lời như thế nào, song cô con gái thì phản bác lại.

“Đúng là từ góc độ của nạn nhân, có lẽ họ sẽ coi bố tôi là kẻ thù, nhưng không có nghĩa là bố tôi đứng về phe của bị cáo một cách mù quáng. Mặc dù không kể chi tiết nhưng bố tôi vẫn thường nói về quan điểm sống của mình dưới tư cách một luật sư. Rằng tôn chỉ làm việc của ông là trước tiên phải giúp chính bản thân bị cáo nhận thức được tội ác của họ nghiêm trọng như thế nào chứ không phải chỉ chăm chăm tìm cách giảm án. Và rằng nguyên tắc cơ bản trong công tác bào chữa là đi đâu tra kỹ lưỡng về vụ án nhằm đánh giá chính xác mức độ nghiêm trọng của nó. Một người như thế thì sao có thể bị thù hận đến mức bị sát hại chứ.” Không rõ có phải trong lúc nói Mirei bị kích động hay không mà giữa chừng cô lại lên giọng. Mắt cô nom cũng hơi đỏ.

Cuối cùng, Godai hỏi về hành tung của ông Shiraishi Kensuke trước khi bị sát hại. Anh hỏi hai người xem khi nghe đến những địa điểm như đền Tomioka Hachimangu, con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace, khu Kaigan, Minato, họ có nghĩ ra đi đâu gì không.

Cả hai mẹ con cùng nghiêng đầu. Họ nói thậm chí còn chưa từng nghe ông Shiraishi Kensuke nhắc đến những nơi đó bao giờ.

Rốt cuộc nhóm Godai không thu được thông tin gì hữu ích từ hai mẹ con họ. Sau khi để lại danh thiếp với lời nhắn nhủ “Nếu hai người nhớ ra đi đâu gì, xin hãy liên lạc với chúng tôi,” Godai và Nakamachi đành ra về.

Tiếp đó, họ đi tới một văn phòng gần đường Aoyama, tọa lạc trên tầng bốn của một tòa nhà với những bức tường ánh bạc, tầng một là quán cà phê.

Đợi hai người ở văn phòng là một phụ nữ đeo kính có tên Nagai Setsuko. Trên tấm danh thiếp chị ta đưa có đề chức vụ là trợ lý. Nghe nói người phụ nữ quăng trên dưới bốn mươi tuổi này đã làm việc cho ông Shiraishi Kensuke được mười lăm năm rồi.

Theo lời Nagai Setsuko, ông Shiraishi Kensuke chủ yếu nhận các vụ án hình sự, tai nạn giao thông hoặc tội phạm thiếu niên. Ông ghi danh vào hàng ngũ [REDACTED] nên cũng thường được tòa mời đến.

Godai thử hỏi xem liệu ông Shiraishi đã bao giờ bị thân chủ của mình thù hằn vì bào chữa kém hiệu quả khiến họ phải chịu khung hình phạt nặng hơn dự đoán hay chưa.

“Chuyện đó thì, cũng có nhiều kiểu người lắm,” Nagai Setsuko không phủ nhận. “Có những người toàn nói chuyện phi lý thôi. Họ khẳng định mình không làm gì, mình vô tội, nhưng trong mắt luật sư Shiraishi, thì rõ ràng là họ có tội. Những lúc như vậy, luật sư thường kiên trì thuyết phục họ, theo kiểu thành khẩn khai báo thì kết quả sẽ tốt hơn. Song lắm người nhất quyết không thay đổi lời khai, thế nên về phần mình, luật sư cũng chẳng biết phải bào chữa thế nào. Cuối cùng lúc ra tòa, ông ấy đành phải bám sát theo câu chuyện vô lý của họ. Dĩ nhiên bị cáo sẽ để lại ấn tượng xấu nên chẳng mong gì được giảm án. Mặc dù chuyện đó hoàn toàn do họ tự làm tự chịu nhưng thì thoảng vẫn có người vô duyên vô cớ trút giận lên luật sư.”

Godai hiểu đi đầu đó. Trong số những nghi phạm anh từng bắt giữ, cũng có người như vậy.

“Có đi đầu, ngay cả với những người như thế, sau khi tòa tuyên án, luật sư vẫn tận tình hỗ trợ nên đến cuối cùng hầu như mọi người đều hiểu ra. Từng có vài trường hợp lúc tòa ra phán quyết thì buông lời oán trách luật sư nhưng sau khi mãn hạn tù, họ lại tìm đến ông ấy để nói lời cảm ơn.”

Nghe câu chuyện của Nagai Setsuko, Godai chợt liên tưởng đến cụm từ “tính hay thương người.”

Anh thử hỏi về khả năng ông Shiraishi bị phía nạn nhân oán hận – cũng là câu hỏi anh đã đặt ra cho hai mẹ con nhà Shiraishi. Nagai Setsuko trả lời rằng không phải là không có khả năng đó.

“Hình như đã có vài lần luật sư suýt chút nữa thì bị người ta đánh ngay trên ghế hòa giải. Dù sao thì phía nạn nhân cũng đang tức giận mà. Có khi trong mắt họ, thái độ cố gắng giải quyết mọi chuyện trong êm đẹp của ông ấy lại giống như đang lấp liếm một đi đầu gì đó.”

Nagai Setsuko nói thêm, “Nói thì nói vậy, nhưng tôi cũng không nghĩ ra vụ nào mà luật sư gây thù chuốc oán đến mức người ta phải ra tay sát hại ông ấy cả. Ngoài luật sư Shiraishi ra, tôi không quen biết nhiều luật sư cho lắm, nhưng tôi thấy ông ấy là một người lương thiện, luôn bào chữa với tất cả sự trân trọng, không chỉ dành cho thân chủ của mình mà còn cho cả đối phương nữa. Tôi thật không tin nổi nguyên nhân ông ấy bị giết lại xuất phát từ sự căm ghét hay thù oán. Dĩ nhiên trên đời này cũng có những kẻ quái đản, vì thế tôi không thể khẳng định chắc chắn được.”

“Vậy theo chị động cơ của vụ án lần này có thể là gì?” Godai ước mứn thử.

Nagai Setsuko bèn ậm ừ một cách phiến não.

“Có một vài phiên tòa đang bị kéo dài, nhưng thủ tiêu luật sư Shiraishi cũng không đem lại lợi lộc gì cho phía bên kia. Liệu có phải xuất phát từ lý do cá nhân, không liên quan gì tới công việc không nhỉ? Nhưng luật sư Shiraishi không vướng phải bất cứ rắc rối tiền bạc nào, tôi cũng chưa từng nghe thấy lời đồn đại tình ái nào hết. Hay là một kẻ đầu óc có vấn đề đã giết chết luật sư trong cơn bốc đồng chứ cũng chẳng có động cơ rõ ràng nào cả? Tôi chỉ có thể nghĩ đến khả năng đó thôi.”

Godai vẫn hỏi Nagai Setsuko về một loạt các địa điểm như đền Tomioka Hachimangu, con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace, khu Kaigan, Minato. Nagai Setsuko trả lời rằng chị ta hoàn toàn không có ấn tượng gì về những nơi đó. Sau khi tạm giữ các tài liệu liên quan đến công việc mà ông Shiraishi Kensuke xử lý dạo gần đây cũng như bản photo danh sách các cuộc gọi đến văn phòng, Godai và Nakamachi ra về. Họ quyết định giao hồ sơ các phiên tòa mà ông Shiraishi đảm nhận từ trước tới giờ cho bên phụ trách chứng cứ.

Sau đó, hai người tiếp tục đi gặp một vài thân chủ hoặc những người từng là thân chủ của ông Shiraishi để hỏi chuyện. Hay tin ông Shiraishi Kensuke bị sát hại, ai nấy đều ngỡ ngàng, đã vậy họ đều thốt ra một câu na ná nhau.

Rằng không thể nào có chuyện vị luật sư ấy bị người ta thù ghét được.

Hay còn gọi là tuyến Yurikamome, tuyến tàu vận hành tự động kết nối ga Shinbashi, Minato với ga Toyosu, Koto.

Thế mà cảnh sát tuần tra yêu cầu người dân điền các thông tin cá nhân của người đó cùng những thành viên trong gia đình vào để liên lạc trong những trường hợp cấp bách.

Dòng điện thoại phổ thông chỉ có chức năng nghe gọi chứ không tích hợp hệ điều hành.

Luật sư được tòa chỉ định trong trường hợp bị cáo không có khả năng thuê luật sư riêng.

3

Hỏi chuyện Yamada Yuta xong, trên đường về Godai và Nakamachi quyết định ăn tối sớm một chút. Trong lúc hai người đang suy tính xem nên đi ăn ở đâu, Nakamachi bỗng đưa ra một gợi ý đây hấp dẫn. “Hay chúng ta đến Monzen-Nakacho đi.”

“Được đây. Một ý tưởng tuyệt vời!” Godai đập nắm đấm tay tán thưởng.

Monzen-Nakacho nằm trên đường về trụ sở của chuyên án. Đây là một khu sầm uất tiêu biểu của Fukugawa, tập nập đúng như tên gọi – khu phố trước cổng đền chùa – và tới giờ khu buôn bán ở đây vẫn hoạt động vô cùng nhộn nhịp. Quan trọng hơn cả là, ngôi đền Tomioka Hachimangu được nhắc đến nằm chính trong khu phố này.

Hai người chuyển tàu và ra khỏi ga Monzen-Nakacho lúc hơn 6 giờ chiều.

Mặc dù chẳng biết quán nào ngon quán nào dở nhưng Nakamachi đã lên mạng, tìm ra một vài cái tên có thể lựa chọn. Trong số đó có một quán nướng theo phong cách XXXXXXXXXX, nghe đâu nổi tiếng với món cơm Fukagawa được hấp bằng xừng. Nghe thôi đã muốn chảy nước miếng rồi. Họ quyết định chọn quán đó.

Quán nướng nằm ngay gần ga tàu điện ngầm. Bước vào trong, họ thấy một quầy hình chữ U, đứng giữa quầy là một người đàn ông mặc áo choàng đang nướng các loại rau củ và hải sản. Vì vẫn còn nhiều bàn trống nên hai người quyết định chọn bàn nằm sâu bên trong. Ngồi ở quầy không tiện nói chuyện bí mật.

Khi nữ phục vụ trẻ tuổi tới ghi món, hai người liền gọi bia tươi, đậu nành luộc và đậu phụ lạnh cắt miếng. Về trụ sở với cái miệng phả ra toàn mùi bia rượu thì chẳng hay ho gì, song trên đường tới đây, hai người đã nhất trí với nhau rằng chỉ uống một cốc bia thôi chắc không thành vấn đề.

“Tất cả những người có liên quan tới nạn nhân đều chỉ nói một câu giống giống nhau anh nhỉ,” Nakamachi mở cuốn sổ nhỏ ra, thở dài.

“Ý cậu là cậu không thể tin có người lại đi thù ghét luật sư Shiraishi hả... Mà có khi đó là sự thực cũng nên. Có khi đúng như lời Nagai nói, ông Shiraishi luôn làm việc rất chân thành. Luật sư vốn là cái nghề dễ gây ác cảm với người khác, trước đây cũng có một số vụ sát hại luật sư, nhưng trên thực tế, chuyện họ bị căm ghét đến mức đấy là cực kỳ hiếm. Xem ra chúng ta nên nghĩ theo hướng là không có sự thù hằn nào ở đây hết.”

Bia tươi và đậu nành luộc được mang tới. Godai cầm cốc bia, nói với Nakamachi, “Cậu vất vả rồi,” đoạn nghiêng cốc uống, cái thứ chất lỏng có vị đắng vừa phải đó đang từ từ thấm vào cơ thể đã mệt mỏi sau một ngày rong ruổi khắp nơi khắp chốn của anh.

“Nếu không phải thù hằn thì là gì được ạ? Khi này chị Nagai đó có nói biết đâu động cơ lại xuất phát từ lý do cá nhân, không liên quan đến công việc.”

“Ừm, động cơ gì nhỉ,” Godai ngoẹo cổ, với tay nhón đậu nành. “Không phải rắc rối tiền bạc, cũng không liên quan tới quan hệ yêu đương. Nếu phải nghĩ đến một lý do khác, không lẽ là ganh ghét?”

“Ganh ghét? Nghĩa là đố kỵ ấy ạ?”

Godai bèn lấy cuốn sổ ra khỏi túi áo khoác.

“Shiraishi Kensuke. Sinh tại Nerima, Tokyo. Tốt nghiệp khoa Luật của một trường đại học công lập, sau đó không lâu đỗ kỳ thi tư pháp. Rồi ra làm luật sư tại một văn phòng luật ở Iidabashi. Năm hai mươi tám tuổi, kết hôn với bạn gái cùng trường, hẹn hò từ thời đi học. Năm ba mươi tám tuổi tách ra hoạt động riêng, mở văn phòng hiện tại. Liệt kê ra thế này mới thấy đúng là một cuộc đời thuận buồm xuôi gió, có người ganh ghét cũng chẳng lấy gì làm lạ.”

“Công nhận, nhưng vì thế mà giết người ta ư? Với một luật sư thì cuộc đời như vậy cũng bình thường thôi mà.”

“Biết đâu lại có người ghen tị với cái bình thường đó thì sao? Ví dụ như đối thủ ganh đua từ thời đi học chẳng hạn. Thiếu gì người đặt mục tiêu trở thành luật sư nhưng vì trượt kỳ thi tư pháp nên đành từ bỏ.”

“Ra vậy. Dễ có chuyện như thế thật.”

“Nói vậy nhưng trong vụ lần này, dù hung thủ có chủ ý giết người đi nữa thì hành động của hắn có lẽ vẫn là bột phát. Tôi có cảm giác nó không liên quan tới hành vi chuẩn bị hung khí rồi đâm chết nạn nhân. Nhưng đến là nực cười, rõ ràng chính tôi khơi ra khả năng kia thế mà lại tự phủ nhận,” Godai nhún vai, cất sỗ vào túi áo.

Mặc dù khi này anh dùng từ “thuận bu ãm xuôi gió” song theo lời vợ nạn nhân là bà Ayako thì có vẻ như ông Shiraishi Kensuke tuyệt đối không phải người chưa từng nếm trải cực khổ. Ông sinh ra và lớn lên trong một gia đình không lấy gì làm khá giả, học toàn trường công, chưa kể h ã cấp hai, bố ông qua đời vì tai nạn. Lên cấp ba, ông phải lăn lộn làm thêm để phụ giúp kinh tế cho gia đình. H ã mẹ ông – người mới mất cuối năm kia – mắc chứng đãng trí, nghe đâu ông cũng phải xắn tay áo chăm sóc mẹ, bởi vậy nói gì thì nói ông Shiraishi Kensuke cũng là một người vất vả. Phải chăng chính vì bản thân là người như vậy nên ông ấy mới nhận lời làm luật sư công, công việc vốn được biết đến là thù lao ba cọc ba đồng.

Sau khi uống hết cốc bia với đ òn nhấm là đậu nành luộc và đậu phụ lạnh cắt miếng, hai người chuyển sang gọi món cơm Fukagawa trứ danh.

“Cơ mà, rốt cuộc có cái gì ở thị trấn này nhỉ?” Vừa nhìn tờ giấy giải thích về món cơm Fukagawa dán trên tường, Godai vừa nói ra thắc mắc trong lòng mình.

“Hình như nơi này chẳng dây mơ rễ má gì với nạn nhân anh nhỉ? Em cũng tò mò về chuyện đó.”

Godai bèn khoanh tay lại, trầm ngâm.

Vào ngày xảy ra vụ án, địa điểm đầu tiên ông Shiraishi Kensuke lái xe tới sau khi rời văn phòng chính là bãi đỗ xe tự động nằm ngay sát đền Tomioka Hachimangu. Hình ảnh chiếc xe của ông Shiraishi Kensuke đã được camera an ninh ghi lại, không thể lẫn vào đâu được. Cảnh sát cũng đã xác nhận được hình ảnh ông Shiraishi Kensuke đánh xe ra để trả phí sau khoảng mười phút đậu trong bãi. Tuy nhiên, không thấy người nào khác tiếp cận chiếc xe.

Có thể nghĩ đến một khả năng, là ông Shiraishi Kensuke đỗ xe tại bãi đỗ tự động theo chỉ dẫn của hung thủ, nhưng rồi trong lúc đang đỗ xe, hung

thủ liên lạc lại. Và có lẽ địa điểm mới mà hắn yêu cầu ông tới chính là con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace – hiện trường vụ án.

Chọn nơi nào làm hiện trường gây án là quyền của hung thủ. Có đi đâu, đội đi đâu tra đặc biệt quan tâm đến việc ông Shiraishi Kensuke đã dừng xe ở Tomioka Hachimangu trước đây. Bởi, theo thông tin định vị trên điện thoại của ông Shiraishi Kensuke, trong vòng một tháng trở lại đây, ông ấy đã hai lần ghé đến Monzen-Nakacho.

Lần thứ nhất là vào ngày mùng 7 tháng Mười, có dấu vết cho thấy ông ấy đã đi bộ khá nhiều. Lần thứ hai là vào ngày 20 tháng Mười, hôm đó ông Shiraishi Kensuke gần như không chút do dự, tiến thẳng vào quán cà phê nhìn ra đường Eitai. Trong cả hai lần ấy, ông Shiraishi đều đậu xe ở bãi đậu xe lần này.

Nhóm cảnh sát phụ trách đi đầu tra về các địa điểm đã đến quán cà phê đó để dò la tin tức, đồng thời xác nhận dữ liệu camera an ninh ghi lại hình ảnh ông Shiraishi Kensuke ra vào quán. Ông ấy mặc suit và chỉ mang theo một chiếc cặp đựng tài liệu. Đáng tiếc là không có nhân viên nào còn nhớ về Shiraishi. Xem ra ông ấy không có hành động gì khác thường.

Ông Shiraishi Kensuke đến thị trấn này để làm gì? Theo những gì mà nhóm cảnh sát phụ trách chứng cứ tìm hiểu được cho đến thời điểm hiện tại, trong số những người có liên quan đến các phiên tòa mà nạn nhân đảm nhận, không có ai sinh sống, làm việc hay học tập ở thị trấn này.

Món cơm Fukagawa được mang tới. Mùi thơm tỏa lên từ xửng hấp khiến Godai bất giác mỉm cười.

“Tạm gác vụ án qua một bên cái đã nhỉ!”

“Nhất trí ạ!” Nakamachi đáp, mắt cũng đang dán vào chiếc xửng.

Ăn tối xong, hai người quyết định thử ghé qua quán cà phê nọ. Nó chỉ cách quán cơm Fukagawa chừng năm mươi mét.

Đó là một tòa nhà hai tầng, tầng một chỉ có quầy phục vụ. Sau khi mua cà phê, họ đi lên tầng hai. Mặc dù vẫn còn bàn trống nhưng vì khoảng cách giữa các bàn khá hẹp nên họ đành ngồi cạnh nhau tại khu vực bàn dài cạnh cửa sổ.

“Theo thông tin định vị trên điện thoại thì ông Shiraishi đã nán lại đây trong khoảng gần hai giờ đồng hồ. Không hiểu ông ấy làm gì trong suốt hai tiếng tại một quán cà phê ở một nơi chẳng liên quan gì tới mình này nhỉ?”

“Khả năng lớn nhất mà chúng ta có thể nghĩ đến là ông ấy đã gặp gỡ ai đó.”

“Ừ thì thế, nhưng cậu cũng có mặt trong cuộc họp đi đầu tra mà, theo hình ảnh camera an ninh ghi lại được thì cả lúc vào lẫn lúc ra khỏi quán, ông Shiraishi đều chỉ có một mình. Lúc vào đã đành, nhưng thường thì lúc ra người ta phải đi cùng nhau chứ?”

“Hừm...” Nakamachi ậm ừ. “Anh nói cũng đúng. Nhưng nếu không phải để gặp ai đó thì ông ấy làm gì ở đây những hai tiếng nhỉ? Đọc sách, hay là ng ồi như thế kia ạ?” Nakamachi nói, đoạn chỉ tay ra đằng sau.

Godai lén ngoái đầu lại. Hầu hết khách khứa ng ồi tại các bàn đều đang bấm điện thoại.

“Chắc không phải đâu,” Godai cười thiếu não. “Làm gì có chuyện ông ấy cất công đến một nơi xa lạ chỉ để làm việc đó. Nếu tôi nhớ không nhầm thì tòa nhà văn phòng của ông Shiraishi cũng có quán cà phê ở tầng một.”

“Chắc cũng không phải ông ấy mê cà phê, biết cà phê ở quán này nổi tiếng ngon hảo hạng nên mới cất công tìm đến tận đây đâu nhỉ?”

“Suy luận của cậu rất thú vị, nhưng đây chỉ là quán cà phê thuộc một chuỗi thôi.”

“Anh nói chí phải,” Nakamachi bèn chưng bộ mặt chán nản, đưa cốc giấy lên miệng.

Godai cũng nhấp một ngụm cà phê, quay ra đằng trước, nhìn xuống đường Eitai. Đột nhiên anh nảy ra một ý nghĩ, sau đó thì bật cười hì hì.

“Có chuyện gì thế ạ?” Nakamachi hỏi.

“Ng ồi một mình trong quán cà phê những hai tiếng đồng hồ mà không đọc sách cũng chẳng lướt điện thoại. Người bình thường chẳng ai làm thế. Nhưng có những người bất đắc dĩ phải làm việc đó đấy thôi?”

Nakamachi tỏ vẻ bối rối, xem ra cậu ta chưa hiểu ý Godai. Anh bèn chỉ tay vào mặt cậu ta mà nói tiếp.

“Thì là cảnh sát chúng ta đây. Đi theo dõi thì bao lâu mà chẳng phải ng ỡ.”

“À,” Nakamachi hơi há miệng.

Godai chỉ tay xuống con đường Eitai nơi xe cô đang qua lại như mắc cửi.

“Cậu thử nhìn mà xem. Cậu không thấy đây là địa điểm lý tưởng để theo dõi ai đó à? Những cửa tiệm chính của Monzen-Nakacho đều quay mặt ra con phố này. Với những cửa hiệu nằm bên kia đường, chỉ cần nhìn loáng qua là biết khách vào hàng nào, vào như thế nào. Chưa kể hầu như cả người đến lẫn người rời khỏi thị trấn đều đi qua con phố này.”

Nakamachi bèn nhìn xuống con phố, miệng lẩm bẩm “Đúng thật.”

“Ý anh là nạn nhân vào quán này là để theo dõi hành động của ai đó?”

“Tôi không biết dùng từ theo dõi có phù hợp hay không. Vì ông Shiraishi không phải cảnh sát. Nếu ông ấy ng ỡ đây chờ ai đó xuất hiện thì sao nhỉ?”

“Một người đi bộ ấy à?”

“Chuyện đó thì tôi không rõ. Cũng có thể là như vậy. Hoặc có thể là một nhân vật đến đỗ xe ở khu vực dừng đỗ bên lề đường, hay một vị khách vừa bước vào quán nào đấy và kiểu gì cũng sẽ đi ra. Có rất nhiều khả năng, song tôi chỉ có thể khẳng định một điều, rằng nếu muốn theo dõi ai đó thì đây chính là nơi lý tưởng nhất. Lại còn có cà phê để uống nữa.”

Nakamachi bỗng sáng bừng mắt lên. “Ta sẽ báo cáo chuyện này với cấp trên chứ à?”

Godai bèn cười nhạt, khẽ xua tay như để phủi thứ gì đấy.

“Cứ tạm để đó đã. Đây chỉ là tưởng tượng của tôi thôi, chẳng có căn cứ gì, thậm chí còn không thể gọi là suy luận. Nếu cứ phải nghe những chuyện kiểu như thế thì bao nhiêu vị chủ nhiệm và đội trưởng cũng chẳng đủ mất.”

“Vậy à,” Nakamachi tỏ vẻ thất vọng. “Tại em cũng muốn đem chút chuyện về làm quà cho tổ chuyên án.”

“Tôi hiểu cảm giác của cậu, nhưng không việc gì phải thấy áy náy về chuyện không thu hoạch được gì. Không bắt được con m ồi không phải lỗi

của chó săn. Mà là lỗi của kẻ thả chó săn vào chỗ không có con mồi. Cứ đường hoàng mà về trụ sở,” Godai nói rồi vỗ vai viên cảnh sát trẻ.

Đã bốn ngày trôi qua kể từ khi phát hiện thi thể. Đúng như Nakamachi lo lắng, cũng giống như các nhóm khác, nhóm phụ trách đi đầu tra các mối quan hệ xung quanh nạn nhân không thu được kết quả gì đáng kể.

Godai và Nakamachi đang đi đầu tra những nhân vật được cho là có tiếp xúc với Shiraishi Kensuke thời gian gần đây, dựa trên manh mối là lịch sử các cuộc gọi được lưu trong điện thoại di động và điện thoại thông minh của nạn nhân. Cảnh sát vẫn chưa tìm thấy chiếc điện thoại di động, song qua dữ liệu nhà mạng cung cấp, họ đã xác minh được lịch sử các cuộc gọi đi. Số điện thoại của Yamada Yuta cũng lưu trong lịch sử ấy.

Tính đến hiện tại, nhóm Godai đã đi đầu tra hơn ba mươi người. Ngoài thân chủ và những người từng là thân chủ của nạn nhân, họ còn gặp gỡ bạn cùng là luật sư, rồi thì cố vấn thuế đang ký hợp đồng với nạn nhân nữa. Thậm chí họ còn cất công đến tận tiệm cắt tóc quen của nạn nhân. Song, tất cả đều nói những câu đại ý là không may mắn đoán ra chuyện gì. Một trong những đồng nghiệp cùng ngành thậm chí còn nói, “Giả dụ hung thủ bị bắt và tôi được yêu cầu bào chữa cho hắn, chắc tôi chỉ còn nước bỏ trốn.” Xem ra ý anh ta muốn nói, dù động cơ là gì thì hung thủ cũng khó mà có cửa được xem xét giảm án.

Nhóm của Godai trở về trụ sở của tổ chuyên án lúc hơn 8 rưỡi. Thấy Tsutsui – trung sĩ cảnh sát chịu trách nhiệm chỉ đạo đi đầu tra các mối quan hệ của nạn nhân vẫn còn nán lại trụ sở, họ bèn báo cáo cho anh ta kết quả nghe ngóng được.

Tsutsui là người sở hữu khuôn mặt góc cạnh, nổi bật với mái đầu bạc trước tuổi. Nghe cấp dưới báo cáo về việc không thu hoạch được gì, anh ta cũng không đến mức thay đổi nét mặt. Với công việc của họ, chuyện liên tục về tay không là hết sức bình thường.

“Các cậu vất vả rồi. Hôm nay cứ về nhà nghỉ ngơi đi. Rồi mai lên đường đi công tác nhé,” Tsutsui chìa một tờ giấy về phía Godai.

“Đi đâu ạ?” Godai nhận lấy tờ giấy. Đó là bản photo bằng lái xe. Trên đó có ảnh chân dung một người đàn ông gầy gò. Áng chừng khoảng sáu mươi tuổi.

Địa chỉ là ở thành phố Anjo, tỉnh Aichi.

Robata-yaki trong tiếng Nhật có nghĩa là nướng bên bếp lò. Tại các quán nhậu theo phong cách robata-yaki, các đầu bếp sẽ nướng hải sản, rau củ tươi sống trên bếp than để phục vụ thực khách ngay tại chỗ.

Chuyến tàu [REDACTED] xuất phát từ Tokyo đông hơn Godai tưởng, song may mắn là anh vẫn tìm được một chỗ ngồi ở băng ghế tự do. Từ đây đến ga Mikawa Anjo mất khoảng hai tiếng rưỡi. Nếu đến ga Nagoya bằng tàu Nozomi rồi chuyển sang tàu Kodama và quay lại một ga thì sẽ tiết kiệm được chừng ba mươi phút, nhưng tiền vé chênh nhau tận 2.000 yên. Cũng vì muốn giảm bớt kinh phí mà Nakamachi không được duyệt cho đi cùng Godai.

Ngồi trên băng ghế cạnh cửa sổ, Godai xem lại tờ giấy anh nhận được từ Tsutsui tối hôm qua.

Kuraki Tatsuro là tên người đàn ông mà anh đang trên đường tới gặp. Dựa theo năm sinh thì hiện tại người này đã sáu mươi sáu tuổi. Ngoài ra hầu như không có thông tin gì khác.

Tại văn phòng luật Shiraishi, tên những người gọi điện tới kèm theo ngày giờ gọi đều được ghi chép lại. Vì điện thoại có chức năng hiển thị số người gọi nên nếu đã xác nhận được số điện thoại, họ sẽ ghi cả thông tin đó nữa. Nghe đâu từ ngày mở văn phòng riêng, Shiraishi Kensuke có thói quen là sau khi kết thúc một ngày làm việc sẽ luôn nhìn lại bản ghi chép ấy để rà lại xem ngày hôm đó ông đã nói chuyện gì, với ai.

Theo những ghi chép đó thì vào ngày mùng 2 tháng Mười, một người có tên là Kuraki đã gọi điện tới văn phòng. Số điện thoại được ghi lại là số di động. Xác nhận với Nagai Setsuko thì chị ta nói vẫn nhớ người này. Tuy nhiên, chị ta chỉ chuyển máy cho Shiraishi Kensuke nên ngoài việc người đó là nam giới ra, chị ta hoàn toàn không biết gì hơn. Đương nhiên, cả lý do ông ta gọi tới cũng là một ẩn số.

Trong danh sách thân chủ, không có người nào mang họ Kuraki. Người này chỉ gọi tới duy nhất một lần đó, cũng không thấy ghi chép về việc ông ta ghé đến văn phòng.

Rốt cuộc ông ta là ai? Nếu là nghi phạm thì còn có thể xin lệnh yêu cầu nhà mạng cung cấp thông tin, nhưng ở giai đoạn hiện tại việc đó là không thể.

Rốt cuộc cảnh sát đành gọi vào số điện thoại đó để trực tiếp xác nhận. Cần nhắc đến việc để người khác giới gọi sẽ dễ nói chuyện hơn nên một nữ cảnh sát đã đảm nhận nhiệm vụ này.

Nữ cảnh sát không nói chi tiết về vụ án mà chỉ hỏi họ tên đầy đủ, địa chỉ liên hệ của người đàn ông, nói đây là một phần trong quá trình đi đầu tra. Đối phương không từ chối trả lời, tự xưng mình là Kuraki Tatsuro và còn đọc địa chỉ cho nữ cảnh sát. Trong ấn tượng của nữ cảnh sát, cô không nghĩ đối phương đã tỏ ra bối rối.

Sau đó, Tsutsui gọi cho Kuraki Tatsuro một lần nữa, đề nghị ông ta bớt chút thời gian vì họ có chút chuyện muốn hỏi. Kuraki trả lời rằng hiện ông ta không vướng bận công việc nên sẵn sàng tiếp chuyện bất cứ lúc nào.

Vì thế hôm nay Godai mới có chuyến công tác tới Mikawa Anjo như thế này.

Nghe nói Kuraki đã gắng hỏi Tsutsui xem cảnh sát muốn nghe chuyện gì từ ông ta. Hẳn là vậy rồi. Chắc chắn ông ta đã nghĩ phải có chuyện gì ghê gớm lắm thì cảnh sát mới lặn lội từ Tokyo đến tận nhà mình như vậy. Ngay cả khi không làm đi đầu gì khuất tất, ông ta sẽ vẫn tò mò muốn biết.

Song, dĩ nhiên Tsutsui chỉ có thể trả lời rằng, “Chuyện đó khi nào gặp chúng tôi sẽ nói.” Mặc dù chưa rõ Kuraki có dính líu đến vụ án hay không song có một quy tắc vàng trong đi đầu tra là, không cung cấp thông tin thừa thãi cho đối phương nếu chưa trực tiếp gặp.

Khoảng hơn 11 giờ trưa, Godai đặt chân đến ga Mikawa Anjo. Bước ra ngoài, anh thấy một vòng xuyên nhỏ. Trong bãi đậu xe, có vài chiếc xe đỗ rải rác. Xung quanh không có nhiều những tòa nhà lớn, cũng chẳng thấy tấm biển hiệu sặc sỡ nào, nơi đây phẳng phất một bầu không khí mộc mạc, thôn quê.

Ở bãi đậu taxi, chỉ có độc một chiếc xe trông đang đứng chờ khách. Godai cho bác tài xem tấm bản đồ mà anh đã in sẵn.

“À, Sasame hử?” Bác tài nói rồi khởi động xe.

“Hóa ra đọc là Sasame, chứ không phải Shinome ạ?” Godai hỏi. Điểm đến của anh là Sasame, thành phố Anjo.

“Đúng rồi. Dân từ nơi khác đến chắc không biết cách đọc đúng đâu. Vùng này chẳng có thứ gì nổi tiếng hết trơn mà,” bác tài vừa mỉm cười vừa nói, nghe lẫn chút giọng địa phương. Xem ra đây là giọng Mikawa.

Godai đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ xe. Đường xá thông thoáng, vỉa hè cũng rộng rãi. Hai bên đường là nhà dân và những hàng quán. Ở đây không có nhà cao tầng, bù lại dù là nhà dân hay hàng quán thì cũng đều chiếm rất nhiều mặt bằng. Godai trộm nghĩ khi đã quen sống ở một nơi như thế này, để chừng người ta sẽ chẳng thể sống nổi trong những khu dân cư đông đúc ở Tokyo nữa.

Chưa đầy mười phút sau khi lăn bánh, taxi đã dừng lại. “Nó ở đoạn này đây,” bác tài nói.

“Dừng ở đây được rồi ạ.”

Godai trả tiền taxi rồi xuống xe. Anh vừa đi vừa đối chiếu khung cảnh xung quanh với tấm bản đồ. Những ngôi nhà cả mới lẫn cũ nằm san sát. Điểm chung giữa chúng là nhà nào cũng có chỗ đậu xe. Không khó để bắt gặp những ngôi nhà có tới mấy chiếc xe hơi đang đỗ.

Ngay cả ngôi nhà có treo tấm biển đề tên Kuraki ở trước cổng cũng có nhà để xe ngay bên ngoài. Đậu ở đó là một ô tô con màu ghi. Trên gương chiếu hậu bên trong xe có treo một tấm bùa.

Bên dưới biển tên là bộ chuông đàm thoại. Godai bấm nút và chờ đợi, đoạn anh nghe tiếng một người đàn ông thưa “Vâng, tôi nghe.”

“Tôi từ Tokyo tới.”

“Vâng.”

Lát sau, có tiếng mở khóa, cánh cửa ngoài hiện mở ra. Một người đàn ông khoác áo cardigan, khuôn mặt gầy gò hết như bức ảnh trong bằng lái đi ra. Có đi đâu, thân hình ông ta nom rắn chắc hơn Godai tưởng.

“Tôi là Godai. Xin lỗi vì đến quấy quả ông như thế này,” Godai vừa rút huy hiệu của Sở Cảnh sát Tokyo ra vừa tiến đến gần người đàn ông, chìa cho ông ta xem rồi lại mau chóng cất ngay vào túi ngực. Thay vào đó, anh giới thiệu danh thiếp của mình ra.

Kuraki nhận lấy tấm danh thiếp, neho mắt nhìn, đoạn mời Godai vào nhà.

“Tôi xin phép,” Godai cúi đầu rồi bước vào bên trong. Anh được dẫn vào một căn phòng kiểu Nhật nằm ngay gần cửa. Có điếu trên chiếu tatami lại đặt một bộ bàn ghế mây. Cạnh tường có một ban thờ Phật nhỏ, phần tường ngay phía trên ban thờ treo bức ảnh chân dung một phụ nữ mà có lẽ là di ảnh dùng trong đám tang. Người phụ nữ trong ảnh áng chừng trên dưới năm mươi tuổi. Mái tóc ngắn trông rất hợp với khuôn mặt tròn trịa của bà.

“Bà nhà tôi đấy,” Kuraki nói, có vẻ ông đã nhận ra ánh mắt Godai đang nhìn về phía bức ảnh. “Bà ấy qua đời cách đây mười sáu năm. Bà xấp xỉ hơn tôi một tuổi nên tính ra ngày đó bà ấy mới năm một tuổi.”

“Còn trẻ như vậy mà, tôi rất lấy làm tiếc. Bà nhà gặp tai nạn hay sao ạ?”

“Không phải, bà ấy bị bệnh bạch cầu dòng tủy. Nếu được ghép tủy có lẽ mọi chuyện sẽ ổn, nhưng rốt cuộc chúng tôi không tìm được người hiến tủy.”

“Ra vậy...” Godai tắc tị, không biết phải đáp lại như thế nào.

“Thành thử tôi chỉ có một thân một mình. Bao năm nay tôi chưa pha ấm trà nào. Nếu không phiền anh dùng tạm trà đóng chai vậy.”

“Thôi ạ, không cần đâu, ông đừng bận tâm.”

“Vậy ư? Thế thì tôi cũng không bày vẽ nữa. À, anh ngẩng đi.”

Theo lời thúc giục của Kuraki, Godai bèn ngẩng xuống ghế.

“Chắc hôm qua ông cũng được nghe qua điện thoại rồi, trong quá trình điếu tra một vụ án, chúng tôi thấy xuất hiện cái tên Kuraki. Chẳng là trong lịch sử cuộc gọi tới văn phòng luật Shiraishi ở Tokyo có lưu lại số điện thoại của ông. Sở dĩ chúng tôi coi đây là vấn đề cần quan tâm bởi chúng tôi đang điếu tra về việc ông Shiraishi bị sát hại.”

Sau khi nói một tràng dài, Godai liền thăm dò phản ứng của Kuraki. Người đàn ông già nua với khuôn mặt gầy tong teo hầu như không thay đổi nét mặt, chỉ khẽ gật đầu.

“Ông có biết chuyện ông Shiraishi bị sát hại không ạ?”

“Hôm qua sau khi nhận được điện thoại của cảnh sát, tôi có lên mạng tìm hiểu thử. Trông thế này thôi chứ máy tính thì tôi vẫn biết xài. Biết tin về vụ án, tôi kinh ngạc lắm. Cảnh sát có đến tìm tôi, ầu cũng đành chịu,” giọng Kuraki rất đi ền tĩnh.

“Nếu ông đã biết về vụ án thì dễ nói chuyện rồi. Tôi tới đây hôm nay là để hỏi về lý do ông gọi điện cho ông Shiraishi. Ông có quan hệ như thế nào với ông ấy?”

Kuraki bèn vuốt mái tóc đã cắt ngắn ra đằng sau.

“Chẳng có quan hệ gì đặc biệt cả. Thậm chí tôi còn chưa gặp ông ấy bao giờ. Hôm đó là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng tôi nói chuyện với ông ấy.”

“Tức là ông đã gọi điện cho một người chưa từng gặp mặt ư? Để làm gì kia?”

“Để xin tư vấn.”

“Tư vấn?”

“Tư vấn về luật. Hiện tại tôi đang có chút vấn đề liên quan đến tiền bạc. Tôi đang xích mích với người ta. Vì không biết luật pháp quy định như thế nào nên tôi mới gọi cho ông ấy.”

“Tại sao ông lại gọi cho ông Shiraishi?”

“Gọi cho ai cũng thế cả. Tôi lên mạng tìm hiểu thử, thấy chỗ đó quảng cáo là nếu cần tư vấn những chuyện đơn giản, họ sẵn sàng giải đáp qua điện thoại. Đã vậy còn miễn phí nữa. Về phần mình, tôi không có ý định nhờ vả họ một cách nghiêm túc, thành thử Tokyo hay Osaka cũng chẳng thành vấn đề”

Nghe câu trả lời không chút vấp vấp của Kuraki, Godai bỗng thấy người oải hết cả ra. Anh đã vô cùng hứng thú muốn biết tại sao một người đang sống ở tỉnh Aichi lại cất công gọi điện tới văn phòng luật ở Tokyo, ai dè hỏi ra mới biết câu chuyện lại đơn giản như vậy. Chưa kể nó còn rất thuyết phục.

“Tôi sẽ rất biết ơn nếu ông có thể cho tôi biết cụ thể nội dung cuộc tư vấn đó.”

Trước lời đề nghị của Godai, Kuraki bỗng chau mày. “Tôi buộc phải nói ư?”

“À không, không hẳn là như vậy. Chỉ là nếu được thôi ạ.”

Kuraki liếc lắt đầu với vẻ mặt khó dăm dăm.

“Xin lỗi anh nhưng vì có liên quan đến chuyện đời tư nên tôi không thể trả lời được. Không chỉ là đời tư của tôi mà còn của cả người khác nữa.”

“Vậy ư. Thế thì thôi vậy.”

Godai đưa phần đầu bấm của chiếc bút bi lên gãi gãi gáy. Cảm giác chùng hững khi nghe lý do Kuraki gọi điện cho Shiraishi khiến anh không nghĩ ra nên hỏi gì tiếp theo. Đã vậy anh còn đang mót tiêu nữa.

Đúng lúc ấy, anh nghe thấy tiếng chuông điện thoại phát ra từ đâu đó. Có vẻ như điện thoại của Kuraki đang đổ chuông.

“À, tôi có điện thoại. Hình như tôi để nó ở đằng kia. Tôi xin phép một chút được không?” Kuraki hỏi.

“Đương nhiên rồi. À mà, tôi dùng nhờ nhà vệ sinh được không ạ?”

“Anh cứ tự nhiên. Nhà vệ sinh ở phía bên kia hành lang.”

Nhìn bóng Kuraki khuất hẳn phía cuối hành lang rồi, Godai liếc đi vào nhà vệ sinh. Trong lúc giải quyết nhu cầu cá nhân, đi đâu anh nghĩ đến không phải là câu hỏi dành cho Kuraki mà là nội dung anh sẽ viết trong bản báo cáo.

Đúng lúc Godai vừa ra khỏi nhà vệ sinh, chuẩn bị quay lại căn phòng ban nãy, một lá bùa dán trên cột nhà gần đó đập vào mắt anh. Nhìn dòng chữ được viết trên lá bùa, toàn thân Godai bỗng đông cứng lại.

Trên đó ghi “Trước đền Tomioka Hachimangu,” bên dưới nữa là “Gia Đình Bình An” và “Làm Ăn Phát Đạt.”

Godai liếc lấy điện thoại ra khỏi túi ngực. Anh đang định chụp lại lá bùa thì bỗng nghe tiếng bước chân, Kuraki từ bên trong đi ra.

“Có chuyện gì vậy?” Ông hỏi.

“À, không có gì ạ,” Godai bèn cất điện thoại vào túi.

Hai người lại tiếp tục ngồi đối diện nhau bên chiếc bàn, nhưng lúc này tâm thế Godai đã thay đổi 180 độ so với vài phút trước.

“Ông đã lên Tokyo bao giờ chưa?” Godai hỏi. Ngay chính anh cũng nhận ra giọng nói của mình đã trở nên cứng nhắc hơn.

“Có, tôi lên rồi. Con trai tôi đang sống ở đó mà.”

“Con trai ư? Cậu ấy sống ở khu nào vậy?”

“Ở Koenji. Sau khi tốt nghiệp đại học trên Tokyo, nó ở lại đó làm việc luôn.”

“Ra vậy. Ông có hay lên Tokyo gặp con trai không?”

Kuraki khẽ nghiêng đầu. “Mỗi năm độ vài lần gì đó.”

“Lần gần đây nhất ông lên Tokyo là khi nào?”

“Khi nào nhỉ? Tôi nhớ là khoảng ba tháng trước... thì phải.”

“Nếu ông nhớ được ngày chính xác thì tốt quá.”

Kuraki nhìn chằm chằm Godai bằng ánh mắt sắc lẹm. “Tại sao?”

“Rất xin lỗi ông. Chúng tôi có lý do riêng,” Godai cúi đầu. “Với bất cứ ai có liên quan, chúng tôi đều hỏi như vậy. Mong ông hiểu cho.”

“Nói là liên quan, nhưng tôi chỉ gọi điện thôi mà.”

“Tôi thành thật xin lỗi,” Godai lặp lại.

Kuraki bèn thở dài bảo đợi một chút, đoạn cầm chiếc điện thoại đang để bên cạnh lên. Đó không phải điện thoại thông minh. Kuraki bắt đầu thao tác gì đó, vẻ mặt nghiêm túc, song Godai ngờ rằng ông ta đang cố tình câu giờ hòng nghĩ cách đánh lạc hướng viên cảnh sát đến từ Tokyo.

“Ngày 16 tháng Tám,” Kuraki vừa nhìn màn hình điện thoại vừa trả lời. “Tôi vẫn còn lưu đoạn trò chuyện với con trai qua email. Tôi ở Tokyo hai ngày một đêm. Chẳng là nghỉ lễ obon mà con trai tôi cũng không về nên tôi đành lên đó một chuyến. Năm nào cũng vậy đó.”

“Sau khi lên Tokyo, ông ngủ lại nhà con trai luôn à?”

“Đúng vậy. Con trai tôi vẫn còn độc thân nên cũng không cần giữ ý giữ kẽ làm gì.”

“Nếu không phiền, ông có thể cho tôi xin tên và địa chỉ liên lạc của anh ấy không?”

Nghe Godai nói, Kuraki khẽ cup mắt xuống rồi chớp mấy cái liếc. Xem ra ông ta đang do dự.

Lát sau, Kuraki mới mở lời. “Tên nó là Kazuma. Nó đang làm ở công ty...”

Kuraki đọc tên một công ty quảng cáo lớn, rồi vừa nhìn vào điện thoại vừa đọc số của con trai. Godai nhanh tay ghi lại những thông tin ấy.

“Mỗi lần lên Tokyo, ông thường làm gì? Có địa điểm nào ông hay lui tới không?”

“Cũng tùy lúc. Nếu có danh lam thắng cảnh nào chỉ có thể chiêm ngưỡng ở Tokyo thì tôi sẽ đến. Vài năm trước tôi đã lên tháp Skytree. Nhưng chỗ đấy chỉ được cái cao thôi chứ cũng chẳng có gì đặc sắc.”

“Thế còn đền chùa miếu mạo thì sao? Hình như rất nhiều người thích thăm thú những nơi như vậy.”

“Đi đền chùa miếu mạo... ầy à. Thế nào nhỉ? Tôi không ghét nhưng cũng không đặc biệt thích thú gì.”

“Tôi thấy trên cây cột trước nhà vệ sinh có dán một lá bùa của đền Tomioka Hachimangu. Trông nó không cũ lắm, có phải chính ông đã dán nó ở đấy không?”

“À, cái đó hả. Tôi được người ta tặng ấy mà. Tôi cũng chẳng tin đâu, nhưng nghĩ bụng người ta đã có lòng tặng nên tôi dán lên đó.”

“Được tặng ư? Chứ không phải ông đã đến đền Tomioka Hachimangu à?”

“Không phải đâu, người ta tặng tôi đấy.”

“Người đó là ai vậy? Ai đã tặng ông lá bùa ấy?”

Kuraki nhìn lại Godai với vẻ ngờ vực. Ánh mắt ông càng tỏ rõ sự cảnh giác.

“Sao anh lại hỏi chuyện đó? Chuyện ai tặng tôi có phải vấn đề gì to tát đâu.”

“Chuyện đó chúng tôi sẽ tự phán đoán. Ông có thể cho tôi biết ông đã nhận nó từ ai không?”

Kuraki bèn hít một hơi sâu rồi khẽ nhắm mắt lại. Có lẽ ông ta đang lần lại ký ức, song một lần nữa Godai lại có cảm giác đó là dáng vẻ của người đang cố tình trì hoãn thời gian.

“Xin lỗi anh,” Kuraki mở mắt ra, nói. “Tôi quên mất rồi.”

“Quên ư? Tôi nghĩ nếu không thân thiết thì chẳng ai lại đi tặng bùa cho người khác đâu.”

“Anh nghĩ vậy cũng không phải không có lý, nhưng tôi không nhớ ra được thì đành chịu chứ biết làm sao. Xin lỗi anh, tôi già rồi nên đâm ra lẩm cẩm.”

Một trong những câu trả lời phiền toái nhất khi lấy lời khai hay thẩm vấn chính là “quên rồi.” Nếu là “không biết” thì còn có thể đưa vật chứng ra để truy cứu rằng anh không thể không biết, nhưng với “quên rồi” thì đành bó tay.

Có đi đâu, Godai cảm thấy mình đã thu hoạch được gì đó. Chuyển công tác lần này của anh đã không công cốc. “Ông gọi điện cho ông Shiraishi chỉ đơn thuần là để nhờ tư vấn về pháp luật nhỉ, vậy ông có trao đổi vấn đề đó với văn phòng luật nào khác không?”

Kuraki liếc nhìn lắc đầu. “Không.”

“Có phải vì sau khi trao đổi với ông Shiraishi, vấn đề đó đã được giải quyết không?”

“Không phải, ngược lại mới đúng. Tôi chỉ nhận được từ luật sư Shiraishi một câu trả lời chiếu lệ mà chỉ cần tìm hiểu một chút trên mạng là ra ngay. Ngẫm ra thì người ta tư vấn miễn phí nên chuyện đó âu cũng là đương nhiên thôi. Sau đó tôi nghĩ bụng có tìm hiểu thêm cũng chẳng ích gì, đành từ bỏ ý định trao đổi với bên khác,” Kuraki đi đến tận cùng trả lời, không hề lảng mắt đi chỗ khác. Dáng vẻ ấy vừa giống như ông ta chỉ đang thẳng thắn trả lời đúng sự thật, lại vừa giống như biểu hiện của sự tự tin tuyệt đối rằng lời nói dối của ông ta sẽ không bị bại lộ.

Dù là trường hợp nào, Godai cũng cảm thấy không thể làm sáng tỏ việc này ngay tại đây được. Duy có một điếu anh cần phải xác nhận lại.

Godai nhìn đồng hồ đeo tay.

“Thật xin lỗi vì đã làm mất nhiều thời gian của ông. Vậy tôi xin hỏi một câu cuối cùng. Vào ngày 31 tháng Mười, ông có lên Tokyo không?”

“Ngày 31 tháng Mười... Nghe như thể anh đang hỏi bằng chứng ngoại phạm của tôi ấy nhỉ?”

“Tôi biết hỏi như vậy là vô cùng thất lễ. Nhưng chúng tôi cũng hỏi câu đó với tất cả những người có liên quan. Mong ông thông cảm.”

Kuraki bèn quay khuôn mặt khó chịu sang một bên. Ông ta đang nhìn lên tường. Trên đó có treo một tờ lịch.

“Ngày 31 tháng trước đúng không? Tiếc là hôm đó tôi không có lịch gì cả. Tóm lại, đó là một ngày bình thường như bao ngày khác.”

“Như vậy nghĩa là thế nào?”

Kuraki quay lại, nhìn Godai.

“Nghĩa là tôi không đi đâu và cũng không có ai đến thăm tôi cả. Tôi đã ở nhà. Suốt cả ngày hôm đó.”

“Ông có thể chứng minh việc đó...”

“Chắc là không thể rồi,” Godai chưa nói dứt lời, Kuraki đã trả lời ngay lập tức. “Tôi không có bằng chứng ngoại phạm cho ngày hôm đó. Tiếc là như vậy.”

Câu trả lời không đem lại một chút cảm giác nao núng nào. Godai chợt nghĩ rồi đây anh sẽ phải đi điều tra ngọn ngành xem sự tự tin ấy từ đâu mà có.

Anh lại nhìn đồng hồ đeo tay. Đã quá trưa một chút. “Tôi hiểu rồi. Vậy là đủ rồi. Thật xin lỗi vì đã quấy rầy ông.”

Thấy Godai đứng dậy, Kuraki cũng đứng lên theo. “Xin lỗi anh nhé. Xem ra tôi không giúp được gì rồi.”

“Ồ không, chuyện đó thì...” Godai nhìn thẳng vào mặt Kuraki. “... vẫn chưa thể nói được gì.”

“Vậy ư?” Kuraki không định né tránh ánh mắt của Godai.

“Tôi xin phép,” Godai cúi đầu, dợm bước ra cửa.

“Anh cảnh sát này,” Kuraki liền gọi với lại. “Tôi đã nhớ nhầm một chuyện.”

“Nhớ nhầm?”

“Về ngày cuối cùng tôi lên Tokyo. Khi này tôi nói đó là dịp con trai tôi được nghỉ lễ obon mà quên khuấy mất là sau đó tôi có lên Tokyo một lần nữa.”

Godai lấy sổ tay ra. “Lần đó là khi nào vậy?”

“Ngày 5 tháng Mười. Cũng chẳng có lý do gì đặc biệt, tự dưng tôi muốn nhìn mặt con trai nên đã lên tàu shinkansen một cách vu vơ vậy thôi. Như thường lệ, tôi ngủ lại một đêm rồi hôm sau về. Vì không có ấn tượng gì đặc biệt nên tôi quên khuấy đi mất.”

Ngày 5 tháng Mười... Godai nhanh chóng suy nghĩ.

Lần đầu tiên Shiraishi Kensuke ghé Monzen-Nakacho là vào ngày 7 tháng Mười.

Tại sao Kuraki lại nói ra chuyện này ngay trước khi Godai chuẩn bị rời đi? Trước đó, ông ta đã thực sự quên mất sao? Nếu vậy thì cũng đành chịu. Song liệu có thể nghĩ đến khả năng nào khác không?

Godai đã hỏi địa chỉ liên lạc của con trai Kuraki.

Phải chăng Kuraki đoán kiểu gì cảnh sát cũng sẽ tìm đến chỗ con trai ông và trong trường hợp đó thì việc ông giấu nhem chuyện xảy ra ngày 5 tháng Mười sẽ rất dở. Bởi cảnh sát chỉ cần xác nhận với con trai ông ta là tất cả sẽ vỡ lở. Nếu đúng là như vậy, Godai rất tò mò muốn biết tại sao ông ta lại phải giấu giếm chuyện đó.

Nói vậy nhưng dù có hỏi chuyện đó ở đây xem ra cũng vô ích. Kiểu gì ông ta chẳng khẳng khẳng là mình đã quên mất.

“Tôi rất cảm kích trước sự hợp tác của ông. Cảm ơn ông rất nhiều.”

Godai nói lời cảm ơn rồi ra khỏi phòng. Trên đường đi ra cửa, anh chợt dừng chân trước lá bùa ban nãy.

“Nếu nhớ ra ai đã tặng, tôi nên liên lạc với anh phải không?” Kuraki hỏi.

“Vâng, xin nhờ ông ạ.”

“Vậy tôi sẽ thử nghĩ lại xem sao. Mặc dù không biết tôi có nhớ ra nổi không nữa.”

“Mong ông giúp cho.”

Đi giày xong, Godai lại một lần nữa nhìn lên Kuraki.

“Vậy nếu có việc gì tôi lại xin phép đến phiền ông.”

Sau một thoáng chau mày tỏ vẻ khó chịu, Kuraki khẽ gật đầu. “Vâng. Có gì mời anh cứ đến, bất cứ lúc nào cũng được.”

“Tôi xin phép,” Godai nói rồi bước ra ngoài. Cửa vừa đóng đã nghe tiếng vặn khóa.

Godai đang định bước ra ngoài đường thì chợt nhớ ra một chuyện, liền đi lại gần chiếc ô tô đang đậu cạnh đó. Anh rướn người lên, căng mắt nhìn qua kính chắn gió. Trên gương chiếu hậu trong xe có treo một tấm bùa.

Đúng như Godai nghĩ. Trên mặt miếng vải đỏ là dòng chữ “Bùa an toàn giao thông – Đền Tomioka Hachimangu” được thêu bằng chỉ màu vàng.

Liệu Kuraki có bảo thứ này cũng là do người ta tặng không nhỉ? Và rằng ông ta đã quên mất người đó là ai.

Ra đến đường cái, Godai vừa đi vừa ngẫm nghĩ xem tại sao Kuraki không nói là ông ta đã mua lá bùa ấy. Nếu vậy ông ta đã chẳng phải đưa ra lời biện khiên cưỡng đến như thế.

Cũng có thể chuyện đó là thật không chừng. Trên thực tế, đúng là ông ta được tặng nên mới buột miệng trả lời như vậy. Nhưng vì không thể nói ra tên người đó nên trong lúc rối bời ông ta đành nói là đã quên mất.

Chẳng biết từ lúc nào, Godai đã rảo bước nhanh hơn. Anh đồ rằng sau khi trở về Tokyo anh sẽ có thêm rất nhiều việc cần làm.

Một trong ba tàu shinkansen chạy tuyến Tokaido, kết nối Tokyo với Osaka. Ba tàu này được đặt tên lần lượt là Kodama, Hikari và Nozomi, trong đó Nozomi là tàu chạy nhanh nhất.

Kuraki Kazuma làm việc tại Kudanshita, trong một tòa nhà văn phòng nhìn ra phố Yasukuni. Tuy nhiên, Godai không vào trong mà gọi điện cho anh ta từ bên ngoài tòa nhà. Biết người gọi điện cho mình làm việc tại Sở Cảnh sát Tokyo, con trai ông Kuraki tỏ ra rất ngạc nhiên. Khi Godai ngỏ ý muốn gặp vì có vài chuyện muốn làm rõ, anh ta liền hỏi đó là chuyện gì. Xem ra anh ta chưa nghe gì từ bố mình.

May thay Kazuma đang ở công ty và có thể ra ngoài một lát, bởi vậy họ hẹn gặp ở một quán cà phê cũ gần đó. Hôm nay Nakamachi cũng đi cùng Godai, hai người đang ngồi cạnh nhau tại một chiếc bàn nằm sâu bên trong quán, đợi Kazuma.

“Không biết ông Kuraki định thế nào nhỉ?” Nakamachi lên tiếng. “Sao ông ta không báo cho con trai biết người của Sở Cảnh sát Tokyo có thể sẽ tìm gặp anh ta? Hay ông ta nghĩ cảnh sát sẽ không làm vậy?”

“Không đời nào,” Godai khẳng định. “Con người đó rất mờ ám, không coi thường được đâu. Có lẽ ông ta đã nhận ra mình đang bị nghi ngờ, vả lại tôi dám cá ông ta cũng thừa hiểu lý do vì sao tôi hỏi về con trai ông ta. Không chừng ông ta nghĩ báo trước cho con trai cũng chẳng để làm gì. Chính vì cho rằng việc phím trước với nhau trái lại còn là hạ sách nên ông ta mới nói với tôi chuyện lên Tokyo vào ngày 5 tháng Mười.”

“Cũng đúng. Bởi cha con ông ta đã có thể phím trước với nhau hòng che giấu chuyện lên Tokyo vào ngày 5 tháng Mười.”

“Chính thế. Giả sử Kuraki có dính líu đến vụ án thì tôi vẫn nghĩ có lẽ con trai ông ta vô can.”

Mặc dù nói năng thận trọng song trong thâm tâm, Godai thậm chí cho rằng Kuraki chính là hung thủ, chứ đừng nói là có dính líu. Chuyện ông ta gọi điện cho Shiraishi, chuyện sau đó Shiraishi cất công tới tận Monzen-Nakacho, rồi cả chuyện lá bùa dán trên cột nhà và tấm bùa treo trong xe,

tất cả đều quá sức đáng ngờ. Về điểm này, các vị cấp trên cũng chung ý kiến và đã ra lệnh cho một số điều tra viên khác làm rõ các mối quan hệ xung quanh Kuraki. Ngoài ra, tại Monzen-Nakacho, một nhóm rất đông các điều tra viên đã bắt đầu đem theo ảnh chân dung của Kuraki để đi dò la tin tức.

Cửa quán cà phê mở ra, một người đàn ông bước vào. Anh ta khoảng ba mươi tuổi. Sống mũi thẳng, khuôn mặt thanh tú. Godai lập tức nhận ra đó chính là con trai Kuraki. Anh ta có cặp mắt y chang bố.

Những vị khách khác đều đi có đôi có cặp hoặc đều là phụ nữ. Người đàn ông dừng ánh mắt lại nơi Godai đang ngồi, đoạn tiến đến chỗ anh, vẻ mặt có phần hơi căng thẳng. Godai và Nakamachi liền đứng dậy.

“Anh là người đã gọi điện cho tôi phải không?”

“Đúng vậy. Xin lỗi vì đã làm phiền anh trong giờ làm việc,” Godai không giấu huy hiệu của Sở Cảnh sát Tokyo mà chìa danh thiếp của mình ra.

Kuraki Kazuma nhìn tấm danh thiếp, nhú mày vẻ nghi hoặc. Có lẽ đó là phản ứng của anh ta đối với dòng chữ Ban điều tra số Một. Gần đây, ngay cả những người dân bình thường cũng biết đó là phòng ban chuyên phụ trách mấy vụ án hình sự, ví như án giết người.

Thấy Kazuma ngồi xuống ghế với vẻ mặt bối rối, Godai và Nakamachi cũng ngồi lại vào chỗ của mình. Khi chủ quán với mái đầu bạc trắng bung nước tới, Kazuma bèn gọi một cốc cà phê.

“Thế chuyện anh định nói là chuyện gì? Tôi thật sự rất tò mò,” Kazuma chừng như đang bày tỏ tâm trạng thật của mình.

“Tôi xin lỗi vì cách nói trên điện thoại chưa được rõ ràng. Chúng tôi không phải muốn nói chuyện gì cả mà là muốn hỏi vài điều liên quan đến bố anh.”

“Bố tôi ư?” Kazuma tỏ vẻ bất ngờ. Như thế anh ta không hề lường trước việc này. “Bố tôi, ý anh là ông Kuraki Tatsuro phải không?”

“Đương nhiên là vậy rồi.”

Kazuma chớp mắt liên hồi, tỏ vẻ không hiểu. “Bố tôi đã làm gì? Ông ấy đang sống ở thành phố Anjo, tỉnh Aichi cơ mà.”

“Chúng tôi biết. Nhưng nghe nói thì thoảng ông ấy có lên Tokyo nhỉ?”

“Thì đúng vậy, nhưng...”

“Lần gần đây nhất bố anh lên Tokyo là khi nào?”

“Khoan đã,” Kazuma khẽ giơ hai tay ra, hết nhìn Godai lại nhìn sang Nakamachi. “Các anh đang đi đâu tra chuyện gì vậy? Bố tôi có liên quan như thế nào? Nếu các anh không nói trước cho tôi biết thì tôi cũng không thể trả lời câu hỏi của các anh được.”

Nghe vậy, Nakamachi liề n nói bằng giọng như đang cười, “Sao có chuyện đó được. Ngay cả khi không biết chúng tôi đang đi đâu tra về chuyện gì, chắc chắn anh vẫn có thể trả lời bố anh đã lên Tokyo vào ngày nào mà.”

“Đây là vấn đề về cảm xúc,” Kazuma đáp lại bằng ánh mắt mạnh mẽ. “Tôi sẽ phải nói ra chuyện riêng tư của gia đình mình, thế nên chỉ ít các anh cũng phải cho tôi biết lý do mới phải chứ.”

Đúng lúc bầu không khí đang có dấu hiệu trở nên đáng ngại thì cà phê được bung tói. Thấy Kazuma không định động vào cốc cà phê, Godai bèn mỉm cười, nói, “Anh uống đi. Nghe nói cà phê ở đây rất nổi tiếng. Để nguội mất thì phí lắm. Nào, xin mời.”

Bị giục như vậy, Kazuma đành rót sữa vào cốc cà phê với vẻ mặt bất đắc dĩ.

“Đó là một vụ án mạng,” Godai nói trước khi Kazuma kịp đưa cốc cà phê lên miệng. “Một người vừa bị sát hại ở Tokyo này. Vì thế, chúng tôi đang đi đâu tra tất cả những người đã tiếp xúc hoặc có thể đã tiếp xúc với nạn nhân. Tiếp xúc ở đây không chỉ là gặp gỡ trực tiếp mà còn bao gồm các hình thức liên lạc như điện thoại, email hoặc thư từ.”

“Tức là trong đó có tên của bố tôi sao?” Kazuma vẫn cầm cốc cà phê trên tay.

“Đúng vậy. Bố anh đã gọi điện cho nạn nhân.” Kazuma chỉ nhấp một ngụm cà phê rồi đặt cốc xuống.

“Các anh có thể cho tôi biết đối phương là người như thế nào không...?”

“Chuyện đó thì chúng tôi không thể trực tiếp nói ra được. Nếu anh muốn biết bằng mọi giá thì hãy hỏi ông Kuraki. Ông ấy biết đấy.”

“Các anh đã gặp bố tôi rồi à?”

“Hôm trước, tôi đã đến gặp ông ấy. Chính bố anh đã cho tôi biết địa chỉ công ty và số điện thoại của anh.”

“Bố tôi chẳng nói nửa lời về chuyện đó...”

“Chắc hẳn ông ấy cũng có suy nghĩ riêng của mình. Vậy là tôi đã cho anh biết đại khái rồi đấy. Giờ anh trả lời chúng tôi được chưa? Lần gần đây nhất bố anh lên Tokyo là khi nào?”

“Các anh đợi cho một chút,” Kazuma nói rồi lấy điện thoại ra. Anh ta thao tác gì đó, có vẻ như là đang kiểm tra lịch.

“Ngày 5 tháng Mười,” câu trả lời của Kazuma đúng như dự đoán của Godai, song câu nói tiếp theo của anh ta không khỏi khiến anh vướng mắc. “Mà chính xác là ngày 6 tháng Mười.”

“Sao cơ?” Godai bất giác bật ra thành tiếng. “Thế nghĩa là thế nào?”

“Tôi không biết bố tôi đặt chân đến Tokyo vào khoảng mấy giờ ngày mùng 5. Nhưng ông đến căn hộ của tôi t ần một giờ sáng ngày hôm sau.”

“Thế cho đến lúc đó, bố anh đã làm gì, ở đâu?”

“Tôi không rõ. Tôi hỏi thì ông chỉ bảo là đi loanh quanh đây đó thôi. Lần nào cũng vậy nên tôi cũng không còn để ý nữa.”

“L ần nào cũng vậy... Thế hai bố con anh có ăn tối cùng nhau không?”

“H ồi đầu, chúng tôi cũng ăn cùng nhau đôi ba lần, nhưng đã mấy năm rồi chúng tôi không còn làm vậy nữa. Tôi cũng thấy ngại phải xếp lịch theo giờ giấc của bố nên hai bố con chỉ ng ồi ăn với nhau bữa sáng hôm sau là đủ rồi. Tuy bố và con trai lâu ngày mới gặp nhau nhưng chúng tôi cũng không có chuyện gì để nói cả.”

“Bố anh thường trở về ngay sáng hôm sau à?”

“Tôi đoán vậy, nhưng cũng không rõ nữa. Gần nhà tôi có một quán cơm suất mở cửa từ sáng sớm, hai bố con thường ăn sáng ở đó rồi chia tay nhau trước cửa quán.”

“T ần suất bố anh lên Tokyo có nhiều không?”

“Độ hai, ba tháng bố tôi lên một lần.”

Điểm này trùng khớp với lời khai của Kuraki.

“Anh ở Tokyo được mấy năm rồi?”

“Tôi học đại học bốn năm rồi tốt nghiệp, sau đó cứ thế ở lại đây làm mười một năm, tính ra cũng được mười lăm năm rồi.”

“Bố anh bắt đầu lên Tokyo chơi từ hồi nào?”

“Nếu tôi nhớ không nhầm thì từ dạo bố tôi về hưu. Ông bảo có thời gian rảnh nên lên đây thăm tôi.”

“Từ dạo đó, bố anh đã lên Tokyo với tần suất như hiện tại rồi à?”

“Để xem nào. Vâng, tôi nghĩ là đúng vậy.”

“Trong khoảng thời gian đó có xảy ra điều gì khác thường không? Việc tốt hay xấu gì cũng được. Kiểu hôm nay bố đã gặp chuyện này hay chuyện kia chẳng hạn.”

“Thế nào nhỉ,” Kazuma áp lòng bàn tay lên trán. “Có thể đã xảy ra một vài chuyện nhỏ nhặt. Nhưng tôi không nhớ. Xin lỗi các anh.”

“Lần nào lên Tokyo bố anh cũng đi một mình thôi à? Ông ấy có gặp gỡ ai không?”

“Chuyện đó thì...” Godai đã không bỏ lỡ vẻ lúng túng thoáng hiện trên nét mặt Kazuma. “Tôi chưa nghe bố tôi nhắc đến bao giờ. Ở trên này bố tôi không có người quen nào cả, vả lại tôi cũng không nghe kể ông ấy đã làm quen được với ai. Tôi nghĩ lúc nào ông ấy cũng chỉ có một mình thôi.”

“Thế à. Vậy chúng tôi xin phép hỏi hai câu nữa thôi. Nghe đến địa danh Monzen-Nakacho, anh có nhớ ra điều gì không? Hoặc đền Tomioka Hachimangu cũng được.”

“Monzen-Nakacho?” Kazuma có vẻ hơi hoang mang trước một cái tên anh ta không ngờ tới. Nom anh ta không giống đang diễn. Kazuma lắc đầu, hỏi ngược lại, “Có chuyện gì với nơi đó à? Sao lại xuất hiện những địa danh đó?” Chừng như anh ta thật sự không đoán biết được điều gì.

“Xin lỗi anh nhưng về chuyện đó, chúng tôi xin phép được từ chối trả lời. Sau đây là câu hỏi cuối cùng. Gần đây ông Kuraki có trao đổi chuyện gì liên quan đến luật pháp với anh không?”

“Luật pháp? Luật pháp như thế nào cơ?”

“Thế nào cũng được. Có thể liên quan đến tiền bạc mà cũng có thể liên quan đến quyền lợi gì đó. Ông ấy có bàn bạc với anh không?”

“Không, tôi chưa nghe những chuyện như thế bao giờ.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi hỏi xong rồi. Cảm ơn anh rất nhiều,” Godai gấp sổ lại.

“Tôi hỏi một câu được chứ?” Nakamachi im lặng nãy giờ cất tiếng. “Anh cảm thấy thế nào về những chuyến lên Tokyo của bố mình?”

“Cảm thấy thế nào ư? Ý anh là sao?”

“Tôi cũng là dân tỉnh lẻ nên rất hiểu, việc bố mẹ cứ dăm bữa nửa tháng lại lên Tokyo khá là phiền nhiễu. Hai, ba tháng lên một lần là tương đối thường xuyên. Theo lẽ thường, chẳng phải người ta sẽ thắc mắc không biết bố mẹ lên Tokyo làm gì mà nhiều thế hay sao? Nói là thăm thú Tokyo nhưng những nơi có thể đi cũng chỉ có từng đấy. Tôi nghĩ khi đó người ta sẽ sinh nghi, liệu có phải bố mẹ mình lên Tokyo vì một mục đích nào khác không?”

Kazuma tỏ rõ vẻ khó chịu. Anh ta nhăn trán, nhăn mũi, nhăn cổ và phê lên. Sau khi uống hết cốc cà phê xem chừng đã nguội ngất, anh ta đặt cốc xuống một cách thô bạo.

“Tôi không biết ở nhà anh, quan hệ giữa bố mẹ và con cái như thế nào, nhưng nhà chúng tôi theo chủ nghĩa không can thiệp vào cuộc sống của nhau. Chuyện bố tôi thường xuyên lên Tokyo không liên quan gì đến tôi cả. Vì thế, chẳng có chuyện sinh nghi gì hết,” Kazuma chĩa ánh mắt về phía Godai. “Tôi còn phải làm việc, tôi xin phép dừng cuộc nói chuyện tại đây được chứ?”

“Đương nhiên rồi. Cảm ơn anh.”

Godai cúi đầu, lúc ngẩng lên đã thấy Kazuma đang sải bước ra cửa.

“Đòn cuối của cậu khá lắm,” Godai mỉm cười với Nakamachi ngồi bên cạnh. “Có lẽ thường ngày Kuraki Kazuma vẫn luôn nghi ngờ chuyện đó. Chính vì bị nói trúng tim đen nên anh ta mới mất bình tĩnh như vậy.”

“Nghi ngờ, tức là...”

Godai cười khẩy.

“Hừ, thường xuyên lên Tokyo nhưng lại không cho con trai biết mình đi đâu. Đã vậy còn tới căn hộ của con trai vào nửa đêm. Rồi còn chẳng nói chuyện gì đặc biệt, ngay hôm sau đã ra về. Khi người đàn ông hành động như vậy thì chỉ có thể nghĩ đến một lý do.”

“Là phụ nữ, đúng không ạ.”

Godai liền gạt đầu cái rụp.

“Tôi nghĩ cả hai lá bùa thỉnh từ đền Tomioka Hachimangu đều là do phụ nữ tặng. Chỉ cần tìm ra người phụ nữ đó, vụ án ắt sẽ có tiến triển.”

“Vậy là chúng ta đã có một món quà ra trò đem về trụ sở rồi nhỉ,” Nakamachi tíu mắt vui sướng.

Ba ngày sau hôm đến gặp Kuraki Kazuma, cảnh sát tìm ra nhân vật được cho là người phụ nữ kia. Chính những điều tra viên làm nhiệm vụ đem ảnh chân dung của Kuraki Tatsuro đi hỏi han khắp Monzen-Nakacho đã lập công này. Sau nhiều ngày kiên trì dò la tin tức, không bỏ sót dù một hàng quán nhỏ nằm trong xó xỉnh của thị trấn, cuối cùng họ đã lấy được lời khai từ nhân viên của một cửa hàng bán rượu rằng “Đã nhìn thấy người này vài lần.” Dù cửa hàng đó không có chỗ cho khách ngồi uống rượu. Nơi người nhân viên đó bắt gặp Kuraki là một quán ăn nhỏ. Anh ta kể trong một lần đến giao rượu gấp cho quán ăn đó vì họ không đủ rượu phục vụ khách, anh ta đã trông thấy Kuraki ngồi ăn uống ở khu vực quầy.

Quán ăn đó có tên là Asunaro. Nghe nói họ mở quán ở Monzen-Nakacho tính đến nay đã được hơn hai mươi năm. Chủ quán là một bà lão gần bảy mươi tuổi, nhưng trên thực tế người quán xuyên lại là cô con gái, nghe đâu mới khoảng trên dưới bốn mươi. Hoàn toàn có thể nghĩ bà lão sáu mươi sáu tuổi đó chính là *người phụ nữ* của Kuraki.

“Vụ này là chiến lợi phẩm của các cậu. Hãy đến đó hỏi chuyện đi,” Tsutsui nói vậy rồi đưa cho Godai một tấm bản đồ chỉ vị trí của quán Asunaro.

Godai cùng Nakamachi đi đến Monzen-Nakacho. Tuy nhiên, trước khi tới quán ăn đó, Godai muốn ghé qua một nơi. Nghe anh đề nghị, Nakamachi cũng tán đồng. “Được đó ạ. Chúng ta đi thôi.”

Đó chính là quán cà phê mà Shiraishi Kensuke từng ghé đến. Cũng như lần trước, họ lên tầng hai, ngồi cạnh nhau ở chiếc bàn dài, nơi có thể trông xuống đường Eitai.

“Anh Godai,” Nakamachi gọi. Trên tay cậu ta là tấm bản đồ nhận được từ Tsutsui. “Em nghĩ anh đoán đúng rồi đấy.”

Godai liền liếc mắt, nhòm vào tấm bản đồ. Trước khi tới đây, anh đã xác nhận được rằng tòa nhà mà quán Asunaro tọa lạc nằm giáp mặt quán cà phê này. Xem ra việc cho rằng Shiraishi Kensuke từng ng ồi đây để theo dõi những người liên quan đến Asunaro ra vào quán tuyệt đối không phải là tưởng tượng hoang đường.

“Kết luận như vậy quả có hơi sớm, nhưng có lẽ cũng không hoàn toàn trật lất,” nói đoạn Godai c ần lấy cốc giấy. Bên trong là thứ cà phê của một chuỗi của hàng anh đã uống quen, song hôm nay nó lại mang một hương vị rất đặc biệt.

Thời nay, dù là thông tin về quán ăn nhỏ đến đâu, thì cũng chỉ c ần lên mạng là có thể dễ dàng nắm được. Quán Asunaro mở cửa từ 5 rưỡi chiều. Khi kim đồng hồ chỉ quá 4 rưỡi một chút, hai người bèn đứng dậy.

Asunaro nằm trong một tòa nhà nhỏ và cũ kỹ. Tầng một là quán mì ramen, ngay bên hông có cầu thang bộ. Trên đó có biển Asunaro.

Sau khi leo thang bộ lên tầng hai, họ thấy ngoài cửa có treo tấm bảng đề dòng chữ *Đang chuẩn bị*.

Họ bèn mở cửa ra, bước vào trong. Thứ kích thích năm giác quan của Godai trước nhất chính là mùi nước dùng dashi. Tiếp đến, cảnh tượng bên trong quán lọt vào mắt anh. Quầy phục vụ làm bằng gỗ thô, đứng bên trong quầy là một phụ nữ trẻ tuổi. Chị ta mặc đồ nỉ, đeo tạp dề, song có vẻ đã trang điểm đâu ra đấy; cặp lông mày được cắt tỉa kỹ càng trông rất ấn tượng.

“A, cửa hàng chúng tôi 5 rưỡi mới mở cửa,” người phụ nữ nói.

“À không, chúng tôi không phải khách. Chúng tôi là...” Godai giơ huy hiệu của Sở Cảnh sát Tokyo về phía người phụ nữ.

Người phụ nữ bỗng dừng mọi động tác, tỏ vẻ bối rối, tay vẫn đang c ần chiếc muôi. Chị ta hít thở sâu, đoạn đáp, “Vâng. Các anh đến đây có chuyện gì vậy?”

Trong ấn tượng ban đầu của Godai, chị ta là “một phụ nữ trẻ tuổi,” song để ý kỹ thì đuôi mắt cũng đã có nếp nhăn. Dù vậy, nhìn thế nào cũng không thấy giống phụ nữ đã tứ tu ần. Khuôn mặt nhỏ nhắn, nét nào ra nét đấy.

“Xin thứ lỗi, cho tôi hỏi chị có phải chủ quán không?”

“Không. Chủ quán là mẹ tôi. Bà ấy đang ra ngoài mua chút đồ.”

“Đó là bà Asaba Yoko phải không?”

“Vâng, Asaba Yoko là mẹ tôi.”

“Hình như chị cũng đang làm việc ở quán này nhỉ? Chị có thể cho tôi biết tên được không?”

“Tên tôi là Asaba Orie... Anh này, quán chúng tôi có vấn đề gì sao?”

Trước câu hỏi của người phụ nữ với đôi mắt long lanh đầy vẻ bất an, Godai không đáp, thay vào đó anh hỏi xem tên chị ta viết như thế nào. Ngồi bên cạnh, Nakamachi liếc ghi chép lại thông tin đó.

Godai chìa ra một bức ảnh chân dung. “Chị có biết người đàn ông này không?”

Orie nhìn bức ảnh, mắt hơi mở to. “Có,” chị ta gật đầu.

“Chị có biết tên ông ấy không?”

“Đó là ông... Kuraki. Thi thoảng ông ấy có đến quán chúng tôi.”

“Chị có biết tên đầy đủ của ông ấy không?”

“Hình như là Tatsuro... thì phải. Cũng có thể tôi nhầm.” Giọng Orie không tự tin cho lắm. Nếu hai người có quan hệ nam nữ thì không có lý nào chị ta lại không biết, nhưng cũng nhiều khả năng đây là một màn diễn xuất tài tình. Kinh nghiệm làm cảnh sát bao năm nay đã dạy cho Godai một bài học, rằng tất cả phụ nữ trên đời này đều là những diễn viên tài ba.

“Lần gần đây nhất ông ấy tới đây là khi nào?”

Orie nghiêng đầu. “Tôi nhớ là khoảng đầu tháng trước.”

“Ông ấy đến đây với tần suất như thế nào?”

“Mỗi năm vài lần. Có đợt ông ấy đến liên tục nhưng cũng có dạo lâu lâu mới tới.”

“Ông ấy bắt đầu tới đây từ hồi nào?”

“Tôi không nhớ chính xác, nhưng chắc khoảng năm, sáu năm trước.”

Câu trả lời trùng khớp với lời khai của Kazuma. Xem ra mỗi lần lên Tokyo, Kuraki đều ghé qua quán ăn này.

“Chị có nghe ông Kuraki kể cơ duyên nào đưa ông ấy tới đây không? Đại loại như được ai mách cho chẳng hạn.”

“Ừm,” Orie nghiêng đầu. “Hình như tôi chưa từng nghe về chuyện đó. Tôi đoán ông ấy chỉ đến đây một cách vu vơ rồi tình cờ yêu thích quán chúng tôi thôi.”

“Ông ấy thường đến một mình à? Hay còn dẫn theo ai khác?”

“Không, lúc nào tôi cũng thấy ông ấy đi một mình.”

“Ông ấy làm gì một mình?”

“Làm gì... ư? Thì anh thấy quán chúng tôi rồi đấy, ông ấy vừa ăn vừa uống rượu thôi.”

“Ông ấy thường tới đây vào khoảng giờ nào?”

“Ông ấy hay đến tầm bảy giờ tối. Và ra về ngay trước khi quán đóng cửa.”

“Quán nhà chị đóng cửa lúc mấy giờ?”

“Chúng tôi nhận đặt món cuối lúc mười một giờ, và đóng cửa lúc mười một rưỡi.”

“Ông ấy ng ẩ ở đâu vậy?”

“Hả?” Orie trưng ra vẻ mặt bối rối vì bị bất ngờ.

“Nếu đã thành quán quen, thường người ta sẽ muốn ng ẩ ở một vị trí cố định. Tôi đang tự hỏi không biết ông Kuraki có cho mình một chỗ ng ẩ như vậy không”

“À,” Orie li ền gật đầu rồi chỉ tay về chỗ ng ẩ cạnh tường.

Godai chăm chú quan sát vị trí ấy và mừng tượng dáng vẻ Kuraki đang ng ẩ đó. Chọn một vị trí không làm phiền tới những vị khách khác, một mình ng ẩ uống rượu suốt bốn tiếng rưỡi đồng hồ cho đến khi quán đóng cửa... Nếu không phải một người có tình cảm đặc biệt với quán sẽ không thể làm điều đó.

Mà không, không phải với quán mà là với người của quán mới đúng.

“Anh này,” Orie cất lời như thể vừa hạ quyết tâm. “Các anh đang đi đầu tra chuyện gì thế? Đã có chuyện gì xảy ra với ông Kuraki ư?”

Thấy Godai không nói gì, Nakamachi liền ôn tồn đáp, “Chỉ cần trả lời các câu hỏi của chúng tôi thôi, không nên biết những điều không cần thiết.”

“Nhưng nghe các anh hỏi cặn kẽ về ông Kuraki như vậy, tôi rất tò mò. Tôi sẽ không biết phải cư xử với ông ấy như thế nào khi ông ấy đến đây lần tới. Mặc dù thi thoảng ông Kuraki mới ghé qua quán chúng tôi, nhưng ông ấy là một người rất tốt. Ông ấy đối xử tử tế với cả hai mẹ con tôi. Liệu tôi có thể kể cho ông ấy nghe chuyện hôm nay không?”

“Đương nhiên là không vấn đề gì,” Godai trả lời ngay lập tức. “Vì chúng tôi cũng đã gặp ông ấy rồi.”

“Vậy à...”

Godai chăm chú dõi nhìn khuôn mặt Orié, ánh mắt chị ta dao động tỏ ý ngạc nhiên. Nếu Orié có quan hệ đặc biệt với Kuraki thì chẳng có lý gì lại chưa nghe chuyện cảnh sát Tokyo tìm đến tận nhà ông ta ở tỉnh Aichi. Có đi đâu, dĩ nhiên Godai không định tin biểu cảm đó là thật. Một lần nữa anh tự nhủ với bản thân rằng phụ nữ thật thấy đầu là diễn viên.

“Chị bảo chúng tôi hỏi cặn kẽ nhưng tôi nào đã hỏi chuyện gì ghê gớm đâu,” Godai nhìn xoáy vào khuôn mặt hài hòa của Orié. “Giờ mới đến những câu hỏi chính thức đây. Chị có thể kể cho chúng tôi mọi điều chị biết về người đàn ông có tên Kuraki Tatsuro không? Bất kỳ chuyện nhỏ nhặt gì cũng được. Nakamachi, sẵn sàng giấy bút chưa?”

“Em lúc nào cũng sẵn sàng.” Nakamachi mở cuốn sổ nhỏ. Cầm sẵn cây bút trong tay, cậu ta giục Orié, “Mời chị.”

“Các anh hỏi vậy nhưng tôi cũng chẳng biết gì nhiều đâu. Ông Kuraki cũng chẳng mấy khi kể về bản thân cả... Nếu tôi nhớ không nhầm thì nhà ông ấy ở Aichi còn anh con trai đang sống ở đây. Hình như ông ấy lên đây thăm con rồi tiện thể ghé qua quán chúng tôi. Hầu như lần nào ông ấy cũng mang quà từ Aichi lên. Ngoài ra...” Orié nghiêng đầu, tỏ vẻ ngẫm nghĩ. “Hình như ông ấy là fan hâm mộ của đội bóng chày Chunichi Dragons. Ông ấy nói bản thân không có sở thích gì đặc biệt, thành thử sau khi về hưu đã rất chật vật vì không biết phải làm gì để giết thời gian. Ngoài ra...” Orié buông tiếng thở dài rồi chậm rãi lắc đầu. “Xin lỗi anh. Chắc hẳn tôi còn nghe nhiều chuyện khác nữa nhưng giờ tôi không nhớ ra ngay được.”

“Vậy khi nào có thời gian, chị hãy thử nhớ lại xem nhé. Kiểu gì chúng tôi cũng phải đến quấy rầy chị thêm vài lần nữa cơ.”

Nghe Godai nói, Orie chau mày tỏ vẻ rầu rĩ. Mặt chị ta hiện rõ dòng chữ “Lại đến nữa sao?” Xem ra thái độ này thì không phải là đang diễn.

Bỗng có tiếng cửa mở sau lưng. Godai ngoái lại, thấy một người phụ nữ nhỏ thó, khoác chiếc áo màu be đang đứng sững lại vẻ ngạc nhiên. Hai tay bà ta xách túi đồ siêu thị màu trắng. Bà ta khoảng trên dưới bảy mươi tuổi, đeo kính, khuôn mặt nhỏ nhắn đã hằn vô số nếp nhăn. Dù vậy, Godai chỉ nhìn thoáng qua đã nhận ra ngay đó chính mẹ của Orie. Bởi khuôn mặt họ giống nhau như đúc.

“Bà Asaba Yoko phải không ạ?”

Người phụ nữ không trả lời câu hỏi của Godai mà chĩa ánh mắt về phía quây.

“Họ là cảnh sát,” Orie nói. “Họ muốn hỏi chuyện về ông Kuraki.”

“Đã quấy rầy hai người rồi ạ,” nói đoạn Godai cho Yoko xem huy hiệu cảnh sát.

Yoko chẳng buồn ngó ngang, như thể bà không hứng thú gì với ba cái huy hiệu này vậy. Bà đi về phía quây, đưa cho Orie mấy chiếc túi đang xách trên tay. Sau đó, cuối cùng bà cũng chịu quay mặt về phía Godai, hỏi, “Ông Kuraki đã gây ra chuyện gì sao?”

“Chuyện đó thì chúng tôi chưa thể nói được gì. Thế nên chúng tôi mới phải đi khắp nơi dò la tin tức. Chúng tôi đến đây cũng vì vậy.”

“Ra vậy. Tôi không biết các anh đang đi đâu tra chuyện gì, nhưng nếu các anh nghi ngờ ông Kuraki thì các anh nhầm to rồi. Người như ông ấy không thể làm chuyện xấu được đâu,” Yoko khẳng định chắc nịch.

“Chúng tôi sẽ tham khảo ý kiến đó của bà,” miệng nói thế nhưng trong lòng Godai lại có một cảm giác rất kỳ lạ. Anh cảm thấy có gì đó vướng mắc trong câu nói vừa rồi của bà Yoko. Chính anh cũng không biết bản chất vấn đề nằm ở đâu.

“Các anh nghe về quán chúng tôi từ ông Kuraki à?” Bà Yoko hỏi.

Godai bèn cười thiếu não, khẽ xoa tay. “Tôi không thể tiết lộ chuyện đó được.”

“Họ bảo chúng ta chỉ cần trả lời các câu hỏi của họ thôi,” đứng trong quầy, Orie nói giọng mỉa mai.

“Hừm, thế phỏng? Nếu vậy mong các anh hỏi nhanh giúp tôi. Quán chúng tôi sắp đến giờ mở cửa rồi. Và lại, nói khí không phải chứ từ xưa tôi đã chúa ghét cảnh sát rồi,” nói đoạn Yoko ngược nhìn Godai, đôi mắt ánh lên những tia lạnh lùng khiến người khác phải giật mình.

“Tôi hiểu rồi. Vậy tôi xin hỏi, hai người có biết ông Shiraishi Kensuke không? Ông ấy là một luật sư.”

“Tôi không quen ai như vậy. Con thì sao?” Yoko hỏi Orie. Thấy con gái lặng lẽ lắc đầu, Yoko bèn nói với Godai, “Con gái tôi cũng không biết đâu.”

“Vậy à. Tiện thể cho tôi hỏi, gần đây có ngôi đền Tomioka Hachimangu, hai người đã đến đó bao giờ chưa?”

“Có chứ. Gần như thế cơ mà.”

“Thế bà có mua bùa ở đó không...”

“Có chứ,” Yoko gạt đầu rồi chỉ tay vào bức tường trong bếp, “Anh xem, ở kia có dán kia.” Một lá bùa giống với lá bùa Godai trông thấy ở nhà Kuraki được dán trên cao gần trần nhà.

“Vậy bà có từng tặng mấy lá bùa mình mua cho người khác không?”

“Thường xuyên ấy chứ. Chúng tôi tặng những khách quen.”

“Còn ông Kuraki thì sao?”

“Ông Kuraki? À, phải rồi,” Yoko khẽ vỗ tay. “Nói mới nhớ, tôi cũng tặng cả ông Kuraki nữa. Từ mấy năm trước rồi nhỉ? Chắc khoảng ba năm trước thì phải. Lần nào đến ông ấy cũng quà cáp, thành thử chúng tôi muốn đáp lễ.”

Godai suy nghĩ về câu trả lời này. Theo những gì Yoko vừa kể, quả nhiên việc Kuraki nói không nhớ người tặng bùa rất thiếu tự nhiên. Anh phải làm rõ xem tại sao Kuraki lại muốn che giấu về quán ăn này.

“Nghe hai người nói, tôi có thể hình dung mối quan hệ thân thiết giữa hai người với ông Kuraki. Không biết trong số các khách quen của quán, còn có ai thân với ông ấy nữa không?”

“Thế nào nhỉ? Quán chúng tôi thì nhỏ như mắt muỗi, chắc ông ấy cũng thân với một số người sau vài lần gặp chẳng?”

“Bà có thể cho tôi biết đó là những người như thế nào không?”

“Anh hỏi thế khác nào đánh đố chúng tôi,” Yoko vừa cười vừa nói. “Nếu anh muốn biết bằng được thì sao không đến lúc quán mở cửa, mắt thấy tai nghe rồi tự kiểm chứng? Có đi đâu, anh hãy đến với cương vị là khách. Chứ cứ vung vẩy cái huy hiệu ban này thì tôi sẽ kiện anh vì tội cản trở kinh doanh đấy.”

Godai cười nhả nhó rồi gật đầu. “Tôi sẽ suy nghĩ.”

“Anh cảnh sát này, nếu vẫn còn câu hỏi thì hôm khác anh lại tới được không? Chúng tôi đang bận công mông lên đây này,” Yoko vừa nhìn đồng hồ treo tường vừa nói.

Đúng vào khoảnh khắc đó, Godai chợt nhận ra chân tướng nằm sau cảm giác kỳ lạ mà anh vừa trải qua khi nãy.

Đó chính là ngữ điệu. Cách nói chuyện của bà Yoko có lẫn một chút giọng địa phương. Chất giọng ấy khá giống với một giọng nói mà Godai đã nghe thấy ở đâu đó dạo gần đây.

Chính là cách nói chuyện của người tài xế taxi đã chở anh từ ga Mikawa Anjo. Đây là ngữ điệu vùng miền của Mikawa.

“Có chuyện gì thế?” Yoko tỏ vẻ ngờ vực.

“À, không có gì. Vậy tôi xin hỏi một câu cuối cùng. Ngày 31 tháng Mười, hai người vẫn mở quán như thường lệ à?”

“Ngày 31 tháng trước ấy à. Tôi nhớ là thời gian đó quán chúng tôi không tạm đóng cửa gì hết.”

“Tức là cả hai đều có mặt ở quán nhỉ?”

“Đúng vậy. Cũng nhờ trời thương, chứ nếu chỉ có một mình thì tôi làm không xuể mất. Ngày hôm đó có chuyện gì à?”

“Vâng, thì...”

“À, phải rồi. Chúng tôi không được phép đặt câu hỏi nhỉ,” Yoko đưa tay che miệng, đoạn nhún vai.

“Cảm ơn hai người rất nhiều. Nếu được xin hãy cho tôi biết địa chỉ và số điện thoại của cả hai.”

Yoko nhăn nhó. “Các anh còn định mò đến tận nhà riêng của chúng tôi ư?”

“À không, ở thời điểm hiện tại chúng tôi chưa có ý định ấy, nhưng cứ hỏi cho chắc.”

Yoko thở dài nhưng vẫn viết địa chỉ và số điện thoại của hai mẹ con vào mẫu giấy ghi chú để gần đó cho anh. Họ đang sống cùng nhau trong một tòa chung cư tại Toyocho.

“Hai người quê ở đâu vậy?” Godai ngẩng đầu lên khỏi mẫu giấy ghi chú, nhìn Yoko. “Chị Oriie thì tôi không nói làm gì, nhưng chị ít bà không phải người Tokyo nhỉ?”

Mọi biểu cảm trên gương mặt bà Yoko bỗng dưng biến mất. Ngay cả thái độ căm ghét cảnh sát vẫn để lộ ra cho đến mới đây giờ cũng không còn nữa.

Yoko thở dài thườn thượt. Bà nhìn Oriie đang đứng trong quây rầy mới quay về phía Godai.

“Anh tinh tường thật đấy. Tôi xuất thân từ Seto, tỉnh Aichi. Sau đó, tôi lấy chồng và chuyển đến ở Toyokawa cho tới năm ba mươi năm tuổi. Phải một thời gian sau khi ông nhà tôi qua đời, tôi mới lên Tokyo.”

“Ra vậy, hóa ra là như thế. Nếu vậy chắc bà và ông Kuraki phải tán chuyện về quê quán rôm rả lắm nhỉ?”

“Không đâu, chúng tôi chưa từng nhắc đến chuyện đó. Tôi cũng không nói với ông ấy mình là người Aichi. Tôi đoán ông Kuraki cũng nhận ra nhưng ông ấy chưa bao giờ hỏi cả. Có thể ông ấy thấy tôi không nói ra nên giữ ý, cho rằng mình không được phép đề cập đến chuyện đó cũng nên.”

“Không.... được phép đề cập sao?”

Bà Yoko, vẫn với gương mặt giống như mặt nạ kịch Noh, hít một hơi sâu.

“Tôi ghét bị đi đầu tra này nọ nên sẽ nói luôn ở đây. Vừa nãy tôi nói mình rất ghét cảnh sát, thực ra là có lý do.”

“Lý do là gì vậy ạ?”

“Ông nhà tôi... chồng tôi...”

Chiếc mặt nạ kịch Noh bắt đầu bộc lộ cảm xúc. Hai mắt đỏ ngầu, gò má đanh lại, khóe miệng thì méo xệch. Hiện lên trên gương mặt đó là một nỗi đau buồn sâu thẳm.

“... đã chết dưới tay cảnh sát,” từ đôi môi hằn những nếp nhăn bao quanh, bà Yoko bật ra câu nói tựa như một tiếng rên rỉ. “Ông ấy bị bắt vì là nghi phạm trong một vụ án mạng, nhưng rồi ông ấy đã một đi không trở về. Ông ấy đã treo cổ trong khu tạm giam.”

“Vụ án xảy ra vào thứ Ba, ngày 15 tháng Năm năm 1984. Một người đàn ông kinh doanh trong ngành tài chính bị sát hại tại một căn phòng trong tòa nhà phức hợp nằm gần ga đường sắt Higashi-Okazaki tại Nagoya – nơi anh ta đặt làm văn phòng. Nạn nhân tên là Haitani Shozo, năm mươi một tuổi. Độc thân. Một nhân viên làm việc cho văn phòng này đã phát hiện sự việc và báo cảnh sát vào khoảng 7 giờ 30 phút tối cùng ngày. Nghe nói nạn nhân bị đâm vào ngực, hung khí là một con dao nhọn.”

Giọng trầm thấp của Tsutsui vang lên trong phòng họp không mấy rộng rãi. Ngồi quây xung quanh chiếc bàn, ngoại trừ Godai và Tsutsui ra, còn lại toàn những nhân vật tai to mặt lớn như đội trưởng Đội đi đầu tra tội phạm hình sự thuộc Ban đi đầu tra số Một, cảnh sát trưởng, trưởng ban hình sự, đội trưởng Đội đi đầu tra số Một thuộc Phòng Cảnh sát sở tại.

“Ngày 18 tháng Năm, tức ba ngày sau khi vụ án xảy ra, Fukuma Junji bị bắt,” Tsutsui vừa nhìn tập tài liệu vừa tiếp tục. “Không rõ người này bị tình nghi vì chuyện gì nhưng dựa trên những gì xảy ra sau đó thì nhiều khả năng người này bị bắt vì một vụ việc khác. Ngoài những thông tin như thời điểm đó Fukuma bốn mươi bốn tuổi, trú tại thành phố Toyokawa ra, không có thông tin cụ thể nào khác. Fukuma tự tử trong khu tạm giam của Phòng cảnh sát sau đó bốn ngày. Nghe nói người này đã dùng quần áo để treo cổ tự vẫn. Sau đó, cảnh sát chuyển hồ sơ sang Viện công tố trong tình trạng nghi phạm đã chết, và Viện công tố đã quyết định không khởi tố, vụ án coi như được giải quyết. Đến tháng 5 năm 1999, do hết thời hiệu truy tố nên gần như toàn bộ hồ sơ đi đầu tra liên quan đều đã bị hủy bỏ.”

Tài liệu mà Tsutsui vừa đọc là kết quả có được sau khi Godai tiến hành đi đầu tra lại dựa theo lời kể của Asaba Yoko. Mặc dù vẫn nhớ chính xác ngày chôn bị bắt song có vẻ bà Yoko không nắm được thông tin khái quát về vụ án.

“Một ngày nọ, bỗng dưng một toán cảnh sát ập đến nhà, lôi chồng tôi đi. Chồng tôi bảo chắc ông ấy sẽ được thả về ngay thôi, tôi chớ lo, nhưng mãi mấy ngày sau ông ấy vẫn chưa trở về, để rồi thứ tôi nhận được sau đó lại là tin báo ông ấy đã thất cố tự tử trong phòng giam.”

Godai không sao quên được gương mặt bà Yokoi khi bà đi ầm nhiên kể lại câu chuyện ấy. Rõ ràng dù đã hơn ba mươi năm trôi qua, vết thương trong lòng bà đến giờ vẫn chưa thể nguôi ngoai.

Có đi đâu, xét về mặt hồ sơ ghi chép, vụ án đó đã hoàn toàn phai nhòa. Mặc dù Godai đã liên hệ với cảnh sát tỉnh Aichi và xác minh được nội dung của vụ án, song những thông tin như công tác đi đầu tra được tiến hành như thế nào, quá trình nào đưa họ tới bước bắt giữ nghi phạm thì không thể xác nhận được nữa. Một phần nội dung trong tài liệu Tsutsui vừa đọc được trích dẫn từ những bài báo lúc bấy giờ.

“Chính người liên quan đã chủ động kể về vụ án đó nhỉ?” Sakurakawa – đội trưởng Đội Đi đầu tra tội phạm hình sự xác nhận. Anh ta là cấp trên trực tiếp của nhóm Godai.

“Đúng vậy,” Godai trả lời. “Bà ấy cho rằng cảnh sát đã tìm đến thì trước sau gì cũng sẽ đi đầu tra những chuyện xảy ra từ hồi mẹ con bà ấy còn sống ở tỉnh Aichi, đó là một thị trấn nhỏ bé nên cảnh sát chỉ cần đi dò la một vòng là hỏi ra được ngay, đã vậy chi bằng tự mình nói ra trước,” chuyện này Godai đã báo cáo cho Sakurakawa từ trước, bởi vậy lúc này anh đang hướng về phía những vị lãnh đạo khác để trình bày.

“Vậy, chúng ta nên xử lý vụ này thế nào nhỉ?” Sakurakawa xin ý kiến từ các lãnh đạo. “Đi đầu bí ẩn nhất trong hành tung của nạn nhân chính là trong vòng một tháng trở lại đây, tính cả hôm xảy ra vụ án, ông ấy đã ba lần đặt chân đến Monzen-Nakacho. Nhưng chúng tôi hoàn toàn không biết lý do là gì. Mối liên hệ duy nhất nếu có chính là nhân vật mang tên Kuraki Tatsuro. Tôi đang tính sẽ cho nhóm Godai tiếp tục lần theo mối quan hệ xoay quanh Kuraki, quán ăn Asunaro và nạn nhân. Vấn đề là chúng ta sẽ tiếp cận vụ án Tsutsui vừa trình bày – vốn xảy ra cách đây hơn ba mươi năm ở mức độ nào.”

“Hừ...m,” người vừa ậm ừ là vị cảnh sát trưởng có khuôn mặt dài và nhỏ. “Vụ này nghe không được sáng sủa cho lắm nhỉ?”

“Đúng là như vậy ạ.”

“Tôi nghĩ cảnh sát tỉnh Aichi không muốn bị sờ đến vụ này đâu. Để nghi phạm chết ngay trong thời gian tạm giam thì nói mất hết thể diện còn là nhẹ. Có lẽ họ muốn quên vụ đó đi, hay nói đúng hơn là muốn coi như chuyện đó chưa từng xảy ra.”

“Chắc vậy,” Sakurakawa gật gù. “Chính vì thế chúng tôi mới muốn thảo luận với các anh.”

“Khả năng hai mẹ con chủ quán ăn đó là hung thủ rất thấp nhỉ?”

“Theo lời Godai thì đúng vậy. Vì vào thời điểm xảy ra vụ án, họ đều đang làm việc ở quán.”

“Nếu vậy, cứ cho là quán ăn đó có liên quan đến vụ án theo một cách nào đấy, tôi cho rằng việc đi điều tra về cá nhân họ không có ý nghĩa cho lắm. Huống hồ còn là đi điều tra về chuyện quá khứ đã xảy ra cách đây hơn ba mươi năm.”

Cảnh sát trưởng rõ ràng đang dè chừng. Xem ra ông ấy không muốn làm phiền cảnh sát tỉnh khác.

“Godai này,” người gọi tên Godai là vị trưởng ban hình sự. “Linh tính mạch bảo cậu thế nào? Cậu có cho rằng chuyện đòi tư của hai người phụ nữ đó không liên quan đến vụ án lần này không?”

Godai khẽ nghiêng đầu. “Thú thực tôi cũng không rõ. Có đi đâu tôi khá băn khoăn về việc Kuraki Tatsuro cố tình giấu chuyện liên quan đến quán ăn này. Cách ông ta khai rằng đã quên mất ai là người tặng cho mình lá bùa nghe cũng rất thiếu tự nhiên. Tôi cho rằng thứ Kuraki muốn che giấu không phải quán ăn đó mà là sự hiện diện của hai mẹ con nhà ấy. Chính vì thế...”

“Tôi hiểu, nói vậy đủ rồi,” trưởng ban hình sự giơ tay ngăn Godai nói tiếp, đoạn nhìn về phía cảnh sát trưởng. “Có thể cảnh sát tỉnh Aichi không muốn bị sờ đến vụ án đó, nhưng hẳn là những người chịu trách nhiệm hồi bấy giờ cũng không còn ai, tôi nghĩ chúng ta không cần quá bận tâm về chuyện này đâu ạ.”

Nghe cấp dưới nói vậy, có vẻ như cảnh sát trưởng cũng hạ quyết tâm. Ông ta gật gù với Sakurakawa, vẻ mặt đầy miễn cưỡng.

“Tôi hiểu rồi. Vậy nhờ cả vào các cậu.”

“Vậy tôi sẽ trao đổi với cấp trên, thu xếp để có thể nhận được sự hợp tác từ cảnh sát tỉnh Aichi,” nói đoạn Sakurakawa đánh mắt ra dấu cho Tsutsui và Godai. Ý chừng việc này vậy là đã được giải quyết.

“Tôi xin phép,” Godai cúi đầu trước các vị lãnh đạo rồi cùng Tsutsui rời khỏi phòng họp.

“Vụ này có thể sẽ rắc rối lắm đấy,” vừa bước trên hành lang, Tsutsui vừa phe phẩy tập tài liệu anh ta mới đọc khi nãy.

“Từ năm 1984 à,” Godai thở dài. “Hồi đó tôi còn chưa đi học.”

“Việc họ không còn giữ hồ sơ đi đâu tra cũng là đi đâu đương nhiên thôi. Nếu vậy chỉ còn cách đi hỏi những người phụ trách hồi đó.”

“Có lẽ đa phần những người chịu trách nhiệm hồi đó đều qua đời cả rồi nhỉ?”

“Cứ cho là những người phụ trách hồi đó trạc tuổi tôi với cậu bây giờ thì nay cũng phải trên bảy mươi tuổi rồi. Dù còn sống thì rất có thể chỗ này của họ cũng không còn bình thường nữa,” Tsutsui gõ ngón tay vào thái dương.

Godai cười thiếu não, tâm trạng có phần hơi nặng nề. Cho dù có người còn nhớ rõ về vụ án thì chắc hẳn giờ họ cũng chẳng muốn nhớ lại nữa. Và có lẽ họ cũng chẳng hoan nghênh việc anh đến hỏi chuyện.

“Em chưa ăn món [REDACTED] bao giờ cả. Anh Godai đã thưởng thức món này bao giờ chưa ạ?” Ngồi ghế bên cạnh, Nakamachi vừa lướt điện thoại vừa hỏi.

“Chưa, thực ra tôi cũng chưa ăn bao giờ. Lần trước đi công tác tôi cũng nghĩ đến món đó nhưng rồi cuộc vẫn chưa thử. Tôi không hình dung nổi mùi vị của nó. Thú thực với cậu, tôi bị cái bệnh ghét theo thành kiến ấy.”

“Vậy ạ. Nhưng nhìn bề ngoài không thể biết được bên trong thế nào mà.”

“Mẹ tôi thường bảo chính vì cái tính đấy nên tôi mới ế vợ. Nhưng nếu cậu muốn ăn thì tôi sẽ đi cùng. Xong việc, thấy quán nào ổn thì chúng ta vào.”

“Hình như có nhiều quán lắm ạ. Dù sao đây cũng là Nagoya mà,” Nakamachi vẫn không rời mắt khỏi điện thoại.

Loa trên tàu vừa phát thông báo chỉ một lát nữa thôi tàu sẽ đến ga Nagoya. Godai kiểm tra lại tấm vé cất trong túi.

Bốn ngày sau hôm tham gia cuộc họp với toàn cán bộ cốt cán, Godai nhận lệnh xuống Aichi công tác một chuyến nữa. Lần này họ sẽ tới Tenpaku, thành phố Nagoya. Vì phải đến ga Nagoya nên họ có thể đi bằng tàu Nozomi. Chưa kể Nakamachi cũng được duyệt cho đi cùng. Cậu ta tỏ ra rất háng hái, có vẻ lâu lắm rồi cậu mới được cử đi công tác.

Quả nhiên hồ sơ đi đầu tra liên quan đến “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki” hầu như không còn. Xét từ việc vụ án đã hết thời hiệu truy tố cũng như đã xảy ra quá lâu thì đó là đi đầu hết sức tự nhiên, khó mà cho rằng cảnh sát tỉnh Aichi cố tình giấu giếm. Trái lại họ còn tỏ ra khá hợp tác, kiên trì tìm cho bằng được người phụ trách đi đầu tra lúc bấy giờ. Vì không còn lưu lại hồ sơ nên họ chỉ còn cách trông cậy vào

trí nhớ của những người đã lớn tuổi, không khó để hình dung ra họ đã vất vả thế nào. Về phần mình, Godai lấy làm kính nể họ.

Cuối cùng, cảnh sát tỉnh Aichi đã tìm ra một nhân vật mà lúc này Godai và Nakamachi đang trên đường tới gặp. Nghe nói đó là một cựu điếu tra viên, từng phụ trách vụ án. Người này đã bảy mươi hai tuổi. Thời điểm xảy ra vụ án, ông ấy chưa đến bốn mươi. Mong sao ông ấy từng là cảnh sát tuyến đầu.

Về vụ sát hại luật sư Shiraishi, đáng tiếc thay, khó có thể nói rằng công tác điếu tra đang tiến triển. Con dao dùng làm hung khí là loại có thể mua được ở các cửa hàng bán buôn, tại hiện trường vụ án, không tìm thấy vật gì mà có thể hung thủ đã bỏ lại. Đến thời điểm hiện tại, cảnh sát cũng không thu được bất cứ hình ảnh nào có giá trị từ các camera an ninh gắn xung quanh khu vực xảy ra án mạng. Nhóm phụ trách điếu tra về mặt địa điểm trước đó từng làm sáng tỏ việc Kuraki thường lui tới quán Asunaro, về sau cũng không thu được kết quả gì đáng kể.

Hiện tại, cảnh sát đang đặt hy vọng vào hướng điếu tra dựa trên thông tin định vị lưu lại trong điện thoại thông minh mà Shiraishi Kensuke mang theo người. Rất khó nghĩ đến khả năng Shiraishi Kensuke bị sát hại bởi một người lần đầu gặp mặt, bởi vậy chắc chắn trước đây nạn nhân đã từng gặp hung thủ ở đâu đó rồi. Vì thế, cảnh sát đã lần theo mọi dấu chân của Shiraishi trong thời gian gần đây, nếu ông ấy nán lại một quán nào đó thì nhiều khả năng là để gặp gỡ và chuyện trò với ai đấy, cảnh sát sẽ điếu tra hình ảnh trích xuất từ các camera an ninh bố trí trong quán. Trong trường hợp quán không lắp camera, cảnh sát sẽ kiểm tra hình ảnh từ các camera an ninh đặt gần đó, như ở vỉa hè chẳng hạn. Một công việc đòi hỏi sự kiên nhẫn nhưng lại có ưu điểm là giúp cảnh sát biết chính xác gần đây nạn nhân đã tiếp xúc với những người như thế nào.

Nói vậy nhưng không có nghĩa là cảnh sát sẽ xác định được hung thủ. Nếu tất cả những nhân vật được camera ghi lại đều là đối tác làm ăn hoặc thân chủ của nạn nhân thì sau đó coi như là ngõ cụt.

Vừa ra khỏi cửa soát vé ở ga Nagoya, Godai và Nakamachi đã thấy một người đàn ông, tuổi chừng trên dưới ba mươi, tiến đến gần. Cậu ta đeo kính, nom có vẻ là một người dễ chịu.

Hai bên chào hỏi, xác nhận lại thân phận của nhau. Đối phương tên là Katase, tuấn cảnh trưởng làm việc cho Ban cảnh sát khu vực trực thuộc Sở Cảnh sát tỉnh Aichi. Hai bên đã họp bàn trước với nhau về việc Katase sẽ dẫn đường cho Godai và Nakamachi.

“Chúng tôi rất xin lỗi vì đã đưa ra một yêu cầu phiền phức như thế này,” Godai vừa trao cho Katase món quà mang từ Tokyo, vừa xin lỗi.

“Anh đừng khách sáo, đôi bên cùng giúp đỡ nhau thôi mà,” Katase mỉm cười.

Có vẻ như từ đây họ sẽ di chuyển bằng ô tô. Ra khỏi nhà ga, Katase bảo Godai và Nakamachi đứng chờ để đi lấy xe. Lát sau, một chiếc sedan trắng xuất hiện. Katase là người cầm lái.

Nakamachi toan trèo lên ghế phụ nhưng Godai ngăn lại, tranh ngỗ vào chỗ đó. Ngỗ ở trên anh sẽ dễ nói chuyện với Katase hơn.

“Chắc các cậu đang nghĩ sao cảnh sát Tokyo lại bày ra cái trò rắc rối này nhỉ? Dù sao vụ án cũng xảy ra hơn ba mươi năm trước rồi mà,” xe vừa lăn bánh, Godai đã mở lời ngay.

“Cá nhân em thấy thú vị đấy chứ ạ. Đây còn là lần đầu tiên em được đi điều tra về một vụ án xảy ra trước cả khi mình ra đời nữa chứ,” giọng Katase rất ôn hòa. Nghe không giống lời nói xã giao.

“Cậu cũng tham gia vào việc đi điều tra lần này ư?”

“Tuy đối tượng tìm kiếm là một cựu cảnh sát nhưng dù gì người đó giờ cũng là ông lão rồi. Vậy mới đến lượt Ban Cảnh sát khu vực bọn em được ra tay.”

Theo lời Katase thì nhân vật mà họ đang trên đường đến gặp có tên là Muramatsu Shigenori, vào thời điểm xảy ra “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki,” người này đang làm việc cho Đội cảnh sát số Một thuộc Phòng cảnh sát sở tại. Cấp bậc của ông ta khi đó là hạ sĩ cảnh sát tuấn tra, tham gia vào lực lượng đi điều tra tuyển đầu.

“Ông ấy khá minh mẫn và vẫn còn nhớ chính xác về vụ án. Ngoài ra, mà có lẽ đây cũng là đi điều quan trọng nhất, ông ấy vẫn còn lưu giữ những ghi chép về cuộc đi điều tra lúc bấy giờ.”

“Ồ, thật ư?”

“Nói vậy nhưng cũng chỉ là những ghi chép cá nhân thôi ạ. Ông ấy nói là vẫn còn giữ, chưa vứt những cuốn sổ hay tài liệu sử dụng từ thời còn đương chức. Nghe nói trong số đó có cả những ghi chép liên quan đến vụ án đó.”

“Ra vậy.”

Godai hiểu ra. Bản thân anh cũng đang cất giữ toàn bộ các ghi chép đi đầu tra từ trước đến giờ trong phòng riêng. Dẫu biết chúng chẳng giúp ích gì, anh vẫn không nỡ vứt đi. Chỉ mình anh mới hiểu để có được những thông tin ấy, anh đã phải rong ruổi khắp nơi khắp chốn, vất vả đến như thế nào.

Sau khoảng ba mươi phút, Katase dừng xe. Đó là một khu dân cư, gần đó có một nhà trẻ. Đạp vào mắt Godai là khu nhà chung vách, xem ra có rất nhiều hộ gia đình làm công ăn lương đang sinh sống ở đây.

Katase dẫn họ đến một căn nhà cũ kỹ pha trộn giữa phong cách Nhật Bản và phương Tây. Y như rằng chỗ để xe ở đây cũng rất rộng rãi, có thể đỗ thoải mái hai chiếc ô tô. Dù lúc này chỉ có độc một chiếc xe con đang đậu ở đó.

Sau khi Katase trao đổi qua chuông đàm thoại, cánh cửa ngoài hiên mở ra, một người đàn ông đầu bạc trắng xuất hiện. Ông ta trông nhỏ nhắn hơn Godai nghĩ, khuôn mặt cũng rất hiền hậu. Ở ông không toát ra phong thái của một cựu cảnh sát.

Người đàn ông niềm nở mời khách vào nhà. Họ được dẫn vào phòng khách kiểu Tây – nơi có thể trông ra khoảnh vườn nhỏ – rồi ngồi đối diện với Muramatsu bên chiếc bàn đá cẩm thạch. Sau khi chào hỏi lại một lần nữa, vợ Muramatsu bưng trà Nhật ra. Đó là một người phụ nữ trầm tính, mái tóc ngắn nhuộm màu sáng. Bà trang điểm rất đẹp, xem ra là để tiếp khách.

“Xin lỗi vì đã đến quấy quả ông bà trong lúc bận rộn.”

Thấy Godai cúi đầu, Muramatsu liềm xua tay, nói “Không sao, không sao. Chúng tôi có bận bịu gì đâu. Cho đến mãi gần đây tôi còn làm bảo vệ ở bãi xe, nhưng rồi cũng bị người ta cho về vườn. Ngày nào tôi cũng rảnh đến phát chán ra. Nếu có thể giúp gì được thì tôi rất sẵn lòng.” Giọng Marumatsu nghe rất hoạt bát. Xem ra đúng như Katase nói, ông ấy vẫn còn minh mẫn.

“Chắc ông đã nghe chuyện rồi, trong quá trình đi điều tra một vụ án mạng xảy ra tại Tokyo vài ngày trước, chúng tôi đã xác minh được một nhân chứng xuất thân từ tỉnh Aichi, vốn là vợ của nghi phạm trong một vụ án mạng. Chính là ‘Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki’ xảy ra năm 1984, ở đây.”

Nghe Godai nói, Muramatsu gật gù với một vẻ mặt rất bí hiểm.

“Tôi cũng nghe nói vậy. Người phụ nữ đó đang sống ở Tokyo à? Tôi cũng từng gặp bà ấy một hai lần gì đấy, nhưng không nhớ mặt.”

“Chưa rõ liệu bà ấy có liên quan đến vụ án mà chúng tôi đang đi điều tra hay không, nhưng trước mắt chúng tôi muốn nắm được xem đó là vụ án như thế nào, vì vậy chúng tôi mới đến tìm ông thế này.”

Muramatsu gật gù vẻ hài lòng.

“Ừm, nếu vậy thì tôi chính là người phù hợp đấy, mặc dù tự mình nói ra cũng thật ngại. Tôi đã trực tiếp tham gia đi điều tra từ đầu chí cuối. Dù sao, tôi cũng là người đầu tiên chạy đến hiện trường mà. Người trình báo khi ấy vẫn đứng nguyên bên cạnh thi thể nạn nhân, không rời khỏi phòng.”

“Vậy sao?” Godai tròn xoe mắt. Nói vậy thì Muramatsu đúng là người thích hợp rồi.

Muramatsu bèn lấy một cuốn sổ ghi chép cũ ra khỏi túi giấy đặt bên cạnh rồi đeo cặp kính đang để trên bàn lên.

“Tôi vẫn còn nhớ rõ chuyện xảy ra ngày hôm đó. Đạo ấy tôi sống gần Yahagigawa, trong lúc đang ăn tối, tôi nhận được cuộc gọi khẩn cấp, liền vội vã lao đến hiện trường. Đó là tầng hai của một tòa nhà phức hợp nằm gần ga Higashi-Okazaki thuộc tuyến đường sắt Nagoya. Một người đàn ông mặc com-lê bị đâm chết trong văn phòng có treo tấm biển trông rất mờ ám ‘Thương mại Xanh.’ Có một con dao dính máu rơi dưới sàn nhà nhưng nghe nói nó vốn là đồ dùng trong văn phòng, do vậy cảnh sát nhận định hung thủ gây án trong lúc kích động sau một cuộc cãi vã nào đó chứ không phải có kế hoạch từ trước. Sau đấy, chúng tôi lập tức thành lập tổ chuyên án và tiến hành đi điều tra, nhưng tìm hiểu ra mới biết nạn nhân, tức người đàn ông có tên Haitani đó chỉ toàn làm những việc xấu xa. Nói thế này hơi khó nghe nhưng việc hắn bị sát hại âu cũng đáng đời.”

“Người đó đã làm những chuyện gì vậy?”

“Các cậu còn trẻ như vậy có khi không biết rõ lắm, nhưng các cậu có từng nghe đến vụ án Tozai Shoji bao giờ chưa?”

“Tozai Shoji... À, tôi nhớ là đã từng học ở trường cảnh sát rồi. Hình như đó là một vụ lừa đảo quy mô lớn thì phải.”

Muramatsu chậm rãi gật mạnh đầu.

“Đầu tiên, chúng dụ khách hàng mua vàng ròng. Hứa hẹn là nó có giá trị tài sản và kiểu gì cũng tăng giá. Bản thân việc mua bán đó không có vấn đề gì, vấn đề nằm ở chỗ chúng không đưa số vàng ròng đó cho khách hàng. Mà thay vào đó, chúng đưa cho họ những tờ giấy được gọi là trái phiếu. Rồi chúng khẳng định số vàng kia đang được công ty giữ hộ. Nếu đúng như thế thì đã chẳng thành chuyện, đằng này sự thật lại hoàn toàn khác. Công ty đó chẳng mua vàng việc gì hết, toàn bộ số tiền nhận được từ khách hàng chúng đều rút túi. Có thể các cậu sẽ lấy làm lạ, không hiểu tại sao chiêu trò đó lại hiệu quả nhưng trên thực tế có rất nhiều người, mà trước tiên phải kể đến là người già đã bị lừa bởi mảnh khóc ấy. Dĩ nhiên chúng không thể lừa gạt người ta mãi. Rất nhiều người đã khiếu nại và toàn bộ âm mưu bẩn thỉu của công ty đã bị phanh phui. Công ty bị phá sản, tất cả số tài sản còn lại phải hoàn trả cho những người bị hại. Nói vậy nhưng số tiền đó chỉ như muối bỏ biển thôi,” nói một mạch đến đây, Muramatsu bèn nhấp một ngụm trà.

“Vụ án đó có liên quan đến chuyện này ạ?”

“Liên quan một cách gián tiếp thôi. Mặc dù Tozai Shoji bị sập nhưng trong số các cán bộ công nhân viên của công ty này, rất nhiều người đã dùng những kiến thức, kinh nghiệm có được từ thời còn đi làm để khởi mào những chiêu trò lừa đảo mới. Nào thì sử dụng đặc quyền hội viên sân golf, nào thì giao dịch hợp đồng tương lai kim loại quý palladium, nào thì dụ khách mua những loại đá quý vốn rẻ như bèo với giá cao ngất ngưỡng... Tóm lại chúng dùng mọi thủ đoạn để lừa đảo khách hàng, gom tiền về túi mình. Sau cùng chúng sẽ bỏ trốn hoặc tự lên kế hoạch phá sản công ty. Mỗi lần như vậy, các ông già bà cả lại trở thành nạn nhân của chúng. Đặc biệt, chúng thường nhắm đến những người già neo đơn. Chúng sẽ gọi điện cho hết người này đến người khác, phát hiện người nào đang sống một mình, chúng sẽ dùng đủ mọi cách để lừa họ. Chúng nói những lời nhảm nhí, đại loại như nếu ông bà gửi quá nhiều tiền vào ngân hàng thì

lương hưu sẽ bị giảm, vì thế nên mang tiền đi đầu tư thì hơn. Bọn chúng đúng là những kẻ cặn bã của xã hội, vậy mà nạn nhân Haitani Shozo lại hành động chẳng khác nào loài linh cầu, đi bợ đỡ lũ người ấy để được ăn chia.”

Cuối cùng cũng thấy được mối liên quan với vụ án. Godai hơi rướn người về phía trước.

“Như tôi vừa nói khi nãy, lũ người kinh doanh vô đạo đức đó lúc nào cũng chăm chăm tìm kiếm con mồi. Haitani đã tiếp cận bọn người ấy, giới thiệu cho chúng những người có thể lừa được. Trước đó hắn từng làm việc cho một công ty bảo hiểm nhân thọ, khi nghỉ việc hắn tự tiện đem theo danh sách khách hàng và dùng nó làm nguồn thông tin. Vì thế, hắn nắm rõ tuổi tác, thu nhập, tiền tiết kiệm, có khi còn biết cả thành phần gia đình của người ta. Đối với lũ người đang âm mưu những trò kinh doanh vô đạo đức thì hắn ta thực sự được việc. Haitani dẫn đám nhân viên kinh doanh của mấy công ty đó đến tận nhà những người già mà chúng đang nhắm đến, mượn việc chăm sóc khách hàng sau khi mua bảo hiểm rồi tiện thể giới thiệu đám người này cho họ luôn. Về phần mình, các ông già bà cả cứ đinh ninh công ty họ có liên quan đến công ty bảo hiểm mà mình đang tham gia nên dễ dàng bị lừa. Chưa kể Haitani thực chất là một gã rất mềm mết. Thi thoảng hắn lại mang quà cáp đến, đối với những người già neo đơn, họ sẽ có cảm giác muốn mở lòng với gã, coi gã như người trong nhà.”

Nghe xong câu chuyện của Muramatsu, Godai trộm nghĩ đúng là gã Haitani đó có bị giết cũng đáng đời.

“Vậy là có thể đoán được động cơ khiến hắn bị đâm chết nhỉ?”

“Đúng vậy. Phương châm của chúng tôi hồi đó tập trung chủ yếu vào việc đi đầu tra các nạn nhân đã bị Haitani lừa gạt. Tuy nhiên, tìm hiểu ra mới biết vào thời điểm xảy ra vụ án, hóa ra rất ít người nhận ra mình hắn lừa. Trong số đó có bà lão vẫn tin tưởng hắn, nghe tin Haitani chết, bà lão còn khóc lóc, nói tại sao một người tử tế như thế lại ra nông nổi ấy.”

“Khiếp thật,” ngẩng bên cạnh Godai, Nakamachi bồng lồm bẫm. Có lẽ cậu đang cảm thán trước những mảnh khoe lừa đảo của Haitani.

“Trong quá trình đi đầu tra, chúng tôi đã tìm ra một nhân vật có tên là Fukuma Junji. Người này kinh doanh một cửa hàng đồ điện ở Toyokawa,

theo lời mời gọi của Haitani, anh ta đã dính vào một vụ giao dịch hợp đồng tương lai palladium. Khi đó anh ta bốn mươi bốn tuổi, thuộc vào hàng trẻ tuổi trong số những người bị hại, nhưng việc anh ta có kiến thức về điện hóa ra lại dở. Anh ta tự mình mày mò chút ít rồi cứ ngỡ palladium thực sự là một kim loại đầy hứa hẹn. Ngặt nỗi về hợp đồng tương lai thì anh ta hoàn toàn là một tay mơ. Lúc giá lên cao nhất thì anh ta bị ép phải mua vào, lúc xuống thấp nhất thì công ty lại tự tiện bán ra, cứ lặp đi lặp lại như vậy, chỉ trong nháy mắt, tài sản của anh ta đã chạm đáy. Vậy trong lúc đó công ty đã làm gì, khi Fukuma mua vào thì họ bán ra, còn lúc Fukuma bán ra thì họ lại mua vào. Trái ngược với Fukuma, họ mua vào lúc rẻ nhất và bán ra lúc đắt nhất nên đã hốt bội tiền. Như thế Fukuma đã biếu không toàn bộ tiền của mình cho công ty vậy.”

“Chúng thật xảo quyệt,” Godai nhăn mặt. “Nhưng tại sao người đó vẫn tiếp tục giao dịch?”

“Vì công ty đó bảo đảm với anh ta là sẽ giữ nguyên phần vốn gốc. Có lẽ vì thế mà Fukuma nghĩ rằng cho dù không lời lãi thì số tiền mình bỏ ra vẫn sẽ trở về nguyên vẹn. Nào ngờ công ty đó lại lặn mất tăm. Đến lúc đấy Fukuma mới nhận ra mình bị lừa nên đã khiếu nại với Haitani. Anh ta bảo hắn, ‘mày rõ ràng cùng một giuộc với chúng, mau trả tiền thua lỗ cho tao đi.’ Đương nhiên, làm gì có chuyện Haitani gạt đầu đồng ý. Hắn nhất mực nói mình chỉ giới thiệu thôi chứ không biết gì. Haitani có thuê một đứa cháu trai làm chân trực điện thoại cho mình, theo lời cậu ta thì Fukuma đã mấy lần tìm đến văn phòng,” Muramatsu vừa sờ vào cặp kính, vừa nhìn xuống quyển sổ. “Vào hôm xảy ra vụ án cũng có người trông thấy Fukuma. Khoảng ba mươi phút trước khi có người báo cảnh sát, Fukuma và một người giao hàng cho quán mì soba đã đi ngang qua nhau trên cầu thang bộ của tòa nhà. Dĩ nhiên chúng tôi đã yêu cầu anh ta tự nguyện ra khai báo.”

“Fukuma có nhận tội không ạ?”

Muramatsu liếc chu môi, lắc đầu.

“Anh ta thừa nhận mình đã tới văn phòng gặp Haitani. Nhưng phủ nhận việc mình là hung thủ. Anh ta chỉ đánh gã thôi.”

“Sao cơ?” Godai hỏi lại. “Đánh ấy ạ?”

“Hình như anh ta đã đánh gã. Anh ta thừa nhận đi đầu đó. Ngay lập tức, anh ta bị bắt giữ vì tội gây thương tích. Trên thực tế, mặt nạn nhân có dấu hiệu bị chảy máu trong nên cảnh sát cũng suy đoán nạn nhân đã bị hung thủ đánh.”

Thì ra chuyện là như vậy, Godai vỡ lẽ. Nếu vậy thì đâu thể nói là bị bắt vì vụ khác được.

“Fukuma bị bắt giam từ thời điểm đó ạ?”

“Đúng vậy. Sau khi chuyển hồ sơ cho Viện công tố về tội gây thương tích, họ đã tiến hành thẩm vấn Fukuma.”

“Ông phụ trách cuộc thẩm vấn đó ạ?”

“Không phải. Người thẩm vấn Fukuma là trung sĩ cảnh sát và hạ sĩ cảnh sát tuần tra đến từ sở cảnh sát tỉnh. Tên của họ hình như là...” Muramatsu xem lại sổ rồi nói, “Trung sĩ cảnh sát Yamashita và hạ sĩ cảnh sát tuần tra Yoshioka. Một bộ đôi nổi tiếng với những cuộc thẩm vấn rất gắt gao. Đối với những kẻ lòng vòng khai rắc rối rằng chỉ đánh chứ không đâm chết người ta, cách tốt nhất là buộc họ phải khai ra sự thật, dù có phải đe dọa. Chính vì thế, khi nghe tin bộ đôi đó phụ trách thẩm vấn, chúng tôi cũng cho là hợp lý. Chúng tôi kỳ vọng, với sự tham gia của bộ đôi đó, vụ án sẽ lập tức được giải quyết ổn thỏa. Chắc hẳn sẽ có ý kiến cho rằng cách làm đó là thô bạo nhưng các cuộc đi đầu tra thời ấy vốn dĩ là như vậy mà.”

Nói đến chuyện thẩm vấn, ông Muramatsu đột nhiên trở nên ấp úng.

“Vậy là ông cũng không có mặt trong buổi thẩm vấn đó ạ?”

“Không. Có đi đầu tôi từng nghe một thư ký phụ trách ghi chép kể lại tình hình diễn ra bên trong phòng thẩm vấn. Người thẩm vấn chính là hạ sĩ cảnh sát tuần tra Yoshioka, ông ấy chất vấn nghi phạm cực kỳ hung tợn, bởi vậy Fukuma dường như đã hoàn toàn khiếp vía. Trung sĩ cảnh sát Yamashita thì quay ra quở trách Yoshioka, và nói với Fukuma bằng lời lẽ nhẹ nhàng hơn, đồng thời ngấm ám chỉ với anh ta, nếu không mau chóng khai nhận anh ta sẽ phải hứng chịu những chuyện còn khủng khiếp hơn nhiều. Viên thư ký ấy nói với tôi rằng, bị bức ép đến như thế chắc Fukuma không chịu nổi lâu đâu, sẽ phải tự thú sớm thôi. Nào ngờ...” Muramatsu buông một tiếng thở dài não nề “Có trong mơ tôi cũng không dám nghĩ chuyện lại thành ra như vậy.”

“Tôi nghe nói ông ấy đã thất cố tự vẫn.”

“Đúng vậy. Anh ta đã cởi áo ra, cuộn dài, vắt qua sắt cửa sổ rồi treo cổ,” Muramatsu cần tách trà lên, song có vẻ như tách trà đã cạn, sau khi nhòm vào trong, ông lại đặt xuống bàn.

“Vừa rồi tôi đã giải thích những điểm chính của vụ án. Đúng là đã có những khinh suất trong công tác quản lý ở khu tạm giam nhưng về mặt điều tra, tôi nghĩ không có sai sót gì đáng kể.”

Godai gật đầu. Theo những gì anh vừa được nghe thì Muramatsu nói đúng. Anh cũng hiểu vì sao vụ án được chuyển cho Viện công tố trong tình cảnh nghi phạm đã không còn và khép lại bằng quyết định không khởi tố.

Muramatsu gọi vợ đang ngồi cách đó một quãng, sai bà đi pha trà, sau đó quay về phía Godai.

“Cậu còn muốn hỏi điều gì về vụ án đó không?” Godai bèn dựng thẳng lưng.

“Trong số những người có liên quan đến vụ án, có nhân vật nào tên là Kuraki không ạ? Tên đầy đủ là Kuraki Tatsuro.”

“Kuraki,” Muramatsu nói, đoạn nghiêng đầu ngẫm nghĩ. “Chà, sao nhỉ? Nói gì thì nói vụ án cũng xảy ra hơn ba mươi năm trước rồi, trong khoảng thời gian đó tôi đã gặp không biết bao nhiêu người, nếu nhớ hết tên những người có liên quan thì đầu tôi nổ tung mất. Chỉ ít thì trong số những nhân vật quan trọng của vụ án đó, không có cái tên nào như vậy.”

Muramatsu lấy từ trong túi giấy ra một tập tài liệu. Thế rồi, có thứ gì đấy bị lôi ra theo, rơi xuống sàn nhà. Đó là một cuốn sổ tay da nhỏ, màu đen. Muramatsu cất cuốn sổ vào túi giấy, rồi chìa tập tài liệu về phía Godai.

“Đây là danh sách những người Haitani đã giới thiệu cho bọn làm ăn thất đức. Trong số này có những người rơi vào cảnh tiền thật mua của giả, rồi có những người thì vướng vào bán hàng đa cấp. Bọn đấy đúng là một phường kinh doanh lừa đảo.”

Godai nhận lấy tập tài liệu, đưa cho Nakamachi. “Cậu thử tra xem trong này có tên của Kuraki không.”

“Vâng ạ.”

Thấy Nakamachi mở tập tài liệu, Godai bèn đưa mắt trở lại chiếc túi giấy.

“Cuốn sổ khi nãy ông dùng ở hiện trường ạ?”

“Cái này à?” Muramatsu cầm cuốn sổ lên. “Đúng vậy. Tôi đã đem nó đến hiện trường.”

“Cho tôi xem được không ạ?”

“Xin mời, cậu cứ tự nhiên. Hồi đó tôi mua tích trữ nhiều sổ loại này lắm, mỗi lần có vụ gì xảy ra là tôi lại đem theo một cuốn sổ mới.”

“Ra vậy, thế cũng hợp lý ạ.”

Godai mở cuốn sổ cũ ra. Trang đầu tiên có ghi dòng chữ “Đến hiện trường lúc 7 giờ 55 phút ngày 15/5, tầng 2 tòa nhà Yahagigawa, Thương mại Xanh, NN: Haitani Shozo.” “NN” có lẽ là viết tắt của từ “nạn nhân.” Chữ viết khá cầu thả nhưng vẫn đủ để luận ra được. Nhìn nét chữ cũng có thể cảm nhận được sự cấp bách của một viên cảnh sát tức tốc lao đến hiện trường khi đang ăn dở bữa cơm tối.

Trang tiếp theo có viết “Số điện thoại của Sakano Masahiko – con của em gái,” từ đoạn đó chữ viết càng ngoáy hơn nữa, rất khó đọc.

“Chỗ này viết gì thế ạ?”

“Đâu? Chà, xin lỗi cậu, chữ tôi xấu quá. Chỗ nào, đưa tôi xem.”

Godai đưa cuốn sổ cho Muramatsu, cùng lúc đó Nakamachi ngồi bên cạnh cũng trả lại anh tập tài liệu. “Trong danh sách này không có tên của Kuraki ạ.”

“Vậy à.”

Godai cũng đoán trước như vậy. Theo lời kể của Muramatsu thì người bị hại chủ yếu là người già. Rất ít khả năng Kuraki – khi đó mới tầm ba mươi tuổi lại lọt vào tầm ngắm.

“Đây là thông tin tôi hỏi được từ cháu trai của Haitani,” Muramatsu nói. “Vừa nãy tôi cũng nói rồi còn gì. Haitani có thuê cậu cháu, vốn là con trai của em gái làm chân trực điện thoại. Chỗ tôi viết chữ Sakano Masahiko chính là viết về cậu ta. Lúc chúng tôi chạy đến hiện trường, cậu ta đang chờ ở đấy nên ngay lúc đó tôi đã hỏi cậu ta xem đại khái đã xảy ra chuyện

gì. Xem nào, ở đây tôi có viết là sau khi gọi báo cảnh sát từ bộ điện thoại công cộng, cậu ta đứng bên ngoài tòa nhà.”

“O?” Godai nhìn Muramatsu. “Lúc này ông nói người gọi báo cảnh sát đứng cạnh thi thể nạn nhân, không rời khỏi phòng kia mà?”

“Tôi đã nói vậy. Trong ký ức của tôi thì đúng là như thế. Ô hay, sao lạ thế nhỉ?” Muramatsu bắt đầu lật giở cuốn sổ tay cũ của mình. Cuối cùng ông ta reo lên, “À, phải rồi. Tôi nhớ ra rồi. Xin lỗi cậu. Tôi nhầm một chút. Có hai người cơ.”

“Hai người?”

“Có hai người phát hiện thi thể. Một người là cháu của nạn nhân – người báo cảnh sát, còn một người nữa ở trong phòng. Xem nào, theo lời kể của cháu nạn nhân thì đó là người lái xe.”

“Lái xe? Là lái xe taxi à?”

“Không phải thế. À, ở đây có viết này,” Muramatsu đưa cuốn sổ ra xa một chút, có vẻ dù đã đeo kính lão ông ấy vẫn thấy khó đọc. “Người đàn ông gây tai nạn, đưa đón để chuộc lỗi... À, hình như có chuyện như vậy thật.”

“Là chuyện gì ạ?”

“Tôi không nhớ rõ lắm nhưng cũng không phải chuyện gì to tát. Haitani bị thương nhẹ trong một vụ tai nạn giao thông. Vì thế, người đàn ông gây tai nạn đã làm tài xế riêng cho anh ta tới khi vết thương khỏi hoàn toàn. Cháu trai của Haitani đã đến văn phòng cùng với người đàn ông này và phát hiện thi thể nạn nhân. Người đàn ông này không có bất kỳ vấn đề gì nên mau chóng được loại ra khỏi đối tượng tình nghi,” vừa nói Muramatsu vừa lật giở cuốn sổ soạt soạt, thế rồi đột nhiên cánh tay ấy dừng phắt lại, ông “a” lên một tiếng.

“Có chuyện gì thế ạ?”

Muramatsu mở to đôi mắt sau cặp kính, ông mở cuốn sổ, giữ nguyên trên tay, chìa về phía Godai, tay còn lại chỉ vào một chỗ trên trang giấy.

Godai nhòm người dậy, nhòm vào cuốn sổ.

Những từ rồi câu ngắn ngủn được viết một cách cầu thả, nguệch ngoạc. Chữ nào cũng rất khó đọc nhưng riêng chữ mà Muramatsu đang chỉ vào

được viết bằng chữ cứng, tương đối dễ đọc.

Đó là chữ “Kuraki.”

Misokatsu là món thịt heo chiên xù được phủ nước xốt làm từ tương miso, đặc sản vùng Nagoya.

Rời khỏi nhà Muramatsu, Katase lại tiễn Godai và Nakamachi ra tận ga Nagoya. Lần này Godai để Nakamachi ngồi ở ghế phụ, còn mình thì gọi điện về cho tổ chuyên án.

“Tôi cũng đang định gọi cho cậu đây,” Sakurakawa nói. “Nhưng trước hết tôi muốn nghe đầu đuôi chuyện của cậu đã. Nghe giọng cậu có vẻ rất phấn khích nhỉ? Cậu đã thu hoạch được gì à?”

“Một sự thật đáng kinh ngạc ạ.”

Godai báo cáo cho Sakurakawa những thông tin anh hỏi được từ nhà Muramatsu.

“Chuyện này đúng là bất ngờ thật. Không ngờ Kuraki lại dính líu đến vụ án đó.”

“Kuraki không chỉ được nhắc tới trong sổ tay của ông Muramatsu thôi đâu, sau khi tra hết các tài liệu ông ấy còn cất giữ, chúng tôi còn tìm thấy bản sao của Biên bản thỏa thuận về việc thu thập dấu vân tay. Ở đó có chữ ký viết tay của Kuraki Tatsuro. Không thể nhầm lẫn được.”

“Vậy là xâu chuỗi được với quán ăn nhỏ đó rồi nhỉ? Hừm, khi giải được một câu đố là sẽ như thế này đây. Hết tấm thẻ này đến tấm thẻ khác sẽ được lật ra.

“Phía anh cũng có thông tin gì rồi ạ?”

“Còn hơn cả thế ấy chứ. Nhóm đi đầu tra camera an ninh đã lập công lớn. Ngày 6 tháng Mười, Shiraishi đã vào một quán cà phê gần ga Tokyo. Camera an ninh đặt ở cửa ra vào quán đã ghi lại hình ảnh một nhân vật bước vào quán sau Shiraishi chừng hai phút. Không cần tôi nói chắc cậu cũng biết người đó là ai rồi nhỉ?”

“Kuraki đúng không ạ?”

“Chính hẳn. Cậu hãy lập tức tới nhà Kuraki, hỏi cho ra nhẽ. Tôi cũng cử phía Tsutsui đến hỗ trợ r ấ. Tôi sẽ liên lạc với cảnh sát địa phương, trong trường hợp cần thiết, cậu có thể yêu cầu Kuraki tự nguyện tới đồn cảnh sát.”

“Trước khi tới nhà Kuraki, chúng ta không cần xác nhận xem ông ta đang ở đâu à?”

“Không cần đâu. Nếu biết cảnh sát Tokyo tìm đến một lần nữa, chắc ông ta sẽ nhận ra là lớn chuyện r ấ. Giả sử Kuraki có dính líu đến vụ án, tôi e rằng ông ta sẽ bỏ trốn. Từ chỗ bọn cậu đến nhà Kuraki gần không mà. Kể cả ông ta không có nhà thì cũng chẳng có vấn đề gì cả.”

“Anh nói đúng. Chúng tôi sẽ đến đó mà không báo trước.”

Godai tắt điện thoại, thuật lại nội dung cuộc trò chuyện với Sakurakawa cho Nakamachi nghe.

“Xem ra cuối cùng cũng có tiến triển r ấ anh nhỉ?” Ánh mắt Nakamachi sáng lấp lánh.

“Cấp trên phái người tới viện trợ chắc là để canh chừng nhà Kuraki, không cho ông ta tẩu thoát. Xem ra đội trưởng đã cho Kuraki vào t ần ngắm, coi ông ta là hung thủ thực sự r ấ.”

“Tốt quá r ấ,” ng ấ ở ghế lái, Katase góp chuyện. “Không hiểu sao ngay cả em cũng thấy h ấ hợp. Các anh hãy cố lên ạ.”

“Cảm ơn cậu,” Godai đáp.

Đến ga Nagoya, họ chào tạm biệt Katase ở cổng soát vé r ấ lên tàu tốc hành Kodama hướng đi Tokyo.

“Dù vậy tôi vẫn không hiểu. Vụ án xảy ra hơn ba mươi năm trước thì mắc mớ gì đến vụ án lần này,” ng ấ trên băng ghế tự chọn, Godai khoanh tay lại.

“Anh có tò mò chuyện đó không, đúng là Kuraki có liên quan đến vụ án ngày xưa, nhưng hình như đối với đội đi ều tra, ông ta không phải một nhân vật quan trọng cho lắm. Nếu ví đây như một bộ phim thì ông ta chỉ là diễn viên quần chúng. Chỉ liên quan ở mức độ đấy thôi, chẳng lẽ tới giờ ông ta vẫn chưa quên sao ạ?”

“Tôi không biết. Tôi chẳng hiểu gì hết,” Godai nhún vai.

Sau khi đến ga Mikawa Anjo, họ đi về phía bãi đậu taxi. Vì là lần thứ hai tới đây nên Godai đã quen. Anh nói với tài xế taxi, “Cho chúng tôi đến Sasame.”

Đến trước nhà Kuraki, hai người xuống xe. Godai hít một hơi thật sâu rồi tiến về phía cổng nhà, bấm nút trên chuông đàm thoại. Nhưng chờ một lúc vẫn không thấy ai trả lời. Chắc Kuraki đi vắng. Godai và Nakamachi quay sang nhìn nhau.

Đúng lúc đó. Có tiếng người nói từ đằng sau “Các anh vẫn còn chuyện gì muốn hỏi ư?” Ngoảnh lại, họ thấy Kuraki đang đứng đó. Trên tay cầm túi giấy.

“Có chuyện này bằng mọi giá chúng tôi phải xác nhận lại với ông” Godai nói.

“Vậ à. Nếu vậy thì mời hai anh vào. Mặc dù tôi chẳng có gì để mang ra tiếp đón cả,” Kuraki rút chìa khóa ra khỏi túi áo rồi tiến về phía hai người.

Vào trong nhà, họ được dẫn tới căn phòng lần trước. Kuraki nói “Các anh đợi tôi một lát,” rồi lấy hoa tươi ra khỏi túi giấy, đặt lên bàn thờ, cuối cùng chấp hai tay lại. Godai có cảm tưởng tấm lưng ấy càng trở nên nhỏ bé hơn.

“Xin lỗi hai anh,” nói rồi Kuraki ngẩng xuống đối diện Godai và Nakamachi.

“Ông vẫn đều đặn dâng hoa lên bàn thờ như vậy à?” Godai hỏi.

“Chỉ lúc nào hứng lên thôi. Chẳng hiểu sao hôm nay tôi lại muốn làm vậy,” Kuraki cười nhạt. Dường như ông ta còn yếu ớt hơn cả lần gặp trước. “Thế các anh muốn xác nhận chuyện gì?”

“Về chuyến viếng thăm Tokyo lần trước của ông. Ông nói là lên Tokyo ngày 5 tháng Mười và trở về ngay ngày hôm sau. Mục đích của chuyến đi là gì vậy?”

“Chuyện đó chắc hẳn lần trước tôi đã nói với anh rồi. Tôi muốn gặp mặt con trai.”

“Chỉ gặp mỗi con trai thôi ư?”

“Ý anh là gì?”

“Chiều tối ngày mùng 6 tháng Mười, ông đã vào một quán cà phê gần ga Tokyo, đúng không nhỉ?”

Gò má Kuraki đỏ bừng. Ông ta tắc tị.

“Chắc ông đang lấy làm lạ, không hiểu tại sao chúng tôi lại biết chuyện đó nhỉ? Mà cũng dễ hiểu thôi,” Godai vừa quan sát nét mặt của đối phương, vừa tiếp tục. “Tôi sẽ bỏ qua phần giải thích chi tiết. Tóm lại, bây giờ ở Tokyo đâu đâu cũng có camera an ninh. Xét từ mục đích tự tăng cường an ninh, việc các cửa hàng ăn uống hay cửa hàng tiện lợi lắp camera là điều đương nhiên, nhưng ngay cả trong thành phố, camera cũng được bố trí khắp mọi nơi. Trước đây điện thoại công cộng từng là một phương tiện hữu ích đối với những kẻ có ý đồ xấu. Nhưng bây giờ nó lại trở thành đồng minh đáng tin cậy của cảnh sát. Nếu biết hung thủ sử dụng điện thoại công cộng, cảnh sát sẽ phân tích hình ảnh do camera xung quanh các bộ điện thoại ở Tokyo ghi lại. Bởi xung quanh các bộ điện thoại công cộng đều có lắp camera – tỷ lệ này gần như chắc chắn đấy – hòng ghi lại hình ảnh những người sử dụng chúng. Nghĩa là ông cũng đã sa vào mắt lưới của cái xã hội mà người dân bị giám sát khắp mọi nơi. Nhân đây tôi cũng nói luôn, camera đã ghi lại rất rõ hình ảnh người mà ông gặp tại quán cà phê đó. Chắc không cần tôi phải nói nữa nhỉ? Đó chính là luật sư Shiraishi.”

Kuraki không nói gì. Mắt ông ta chăm chú nhìn vào một điểm trong không trung. Nhìn vào đôi mắt ấy, rõ ràng không phải ông ta đang lơ đãng. Godai trộm nghĩ phải chăng có một sự đấu tranh nội tâm nào đó đang diễn ra.

“Lần trước ông trả lời rằng mình chỉ gọi điện cho luật sư Shiraishi để xin tư vấn miễn phí chứ chưa gặp. Nhưng trên thực tế, vài ngày sau đó ông đã lên Tokyo để gặp luật sư Shiraishi. Chuyện này là thế nào? Ông có thể giải thích cho chúng tôi không?”

Quả nhiên Kuraki vẫn im lặng, ngẩng bất động như thể đã đông cứng.

Godai ngẩng xích sang vị trí có thể nhìn vào mắt Kuraki. “Chúng tôi đã gặp bà Asaba Yoko và cô Orie.”

Mi mắt Kuraki khẽ cử động.

“Bà Yoko nói đã tặng ông lá bùa ở chùa Tomioka Hachimangu. Có chuyện như vậy sao ông lại nói là đã quên mất. Chẳng có lý gì ông lại quên

được cả.”

Kuraki bèn nhắm mắt lại. Thế này thì đúng là Godai cũng không thể nhìn vào mắt ông ta được nữa.

“Tại sao ông lại đến quán Asunaro? Lý do ông giấu giếm chuyện đó với cả con trai mình là gì? Không chỉ có vậy. Thậm chí ông còn giấu hai mẹ con bà Asaba một chuyện khác nữa. Ông chính là người đầu tiên phát hiện ra thì thể nạn nhân trong ‘Vụ án mạng ở văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki.’ Tại sao ông làm vậy?”

“Ông Kuraki...”

“Đủ rồi.”

“Sao?”

Kuraki nhìn về phía Godai và Nakamachi. Godai không khỏi sửng sốt. Bởi khuôn mặt ấy điềm tĩnh hơn bất cứ lúc nào.

“Tất cả đều do tôi làm. Hung thủ của tất cả các vụ án đó đều là tôi.”

“Tất cả nghĩa là... Không lẽ...”

“Đúng vậy,” Kuraki gật đầu. “Người sát hại ông Shiraishi là tôi. Người đâm chết Haitani Shozo cũng là tôi.”

Chuyện xảy ra cách đây ba mươi ba năm rồi. Hồi đó tôi làm việc cho một công ty sản xuất phụ tùng tại tỉnh Aichi. Chưa có nhà riêng, hằng ngày tôi đi làm bằng ô tô từ căn hộ ở gần ga Okazaki thuộc tuyến đường sắt quốc gia. Phải rồi, hồi đó người ta vẫn còn gọi là đường sắt quốc gia chứ không phải JR.

Một hôm trên đường đi làm, tôi va chạm làm bị thương một người đi xe đạp. Người đó chính là Haitani Shozo.

Nói là bị thương nhưng cũng không có gì nghiêm trọng cả. Ngặt nỗi Haitani lại là một kẻ giảo hoạt và thâm độc. Thấy tôi cúi đầu nhận lỗi, hắn được đà lấn tới, đưa ra đủ thứ yêu cầu vô lý. Hắn bắt tôi phải thanh toán phí đi điều trị thì không nói làm gì, nhưng đó lại là một số tiền trên trời. Đã thế hắn còn bắt tôi phải đưa rước hắn đến văn phòng nữa chứ.

Cuối cùng vào buổi tối hôm đó, giọt nước đã tràn ly. Hắn yêu cầu tôi trả tiền sửa chiếc xe đạp bị hỏng nhưng đó lại là một số tiền không thể chấp nhận nổi. Nhìn con số ấy mà tôi nghĩ thà mua chiếc xe mới còn hơn, máu trong người tôi dồn hết cả lên đầu. Tôi bảo hắn rằng tôi không thể trả được số tiền đó. Thế rồi Haitani nói, đã vậy hắn sẽ phanh phui chuyện tôi gây tai nạn cho công ty tôi biết.

Thực ra tôi đã giấu công ty chuyện mình gây tai nạn. Bởi công ty tôi vốn là công ty con của một tập đoàn sản xuất xe hơi lớn, họ cực kỳ nhạy cảm với những vụ tai nạn giao thông do nhân viên gây ra, chỉ cần gây tai nạn một lần thôi cũng đủ ảnh hưởng đến kết quả đánh giá cho tới tận khi thôi việc.

Không thể chịu nổi việc bị gã đàn ông này đeo bám thêm nữa, tôi đã cầm con dao để trong bếp của văn phòng. Tôi không định giết hắn thật, chỉ định dọa thôi. Nhưng Haitani vẫn không suy chuyển. Hắn cười hèn hèn, thách tôi có dám thì đâm thử coi. Nhìn bản mặt của hắn, lý trí trong tôi đã bị thổi

bay. Lúc nhận ra, tôi thấy Haitani đã ngã xuống đất. Tay tôi vẫn nắm chặt con dao dính đầy máu. Có vẻ như Haitani đã chết.

Tôi nghĩ, vậy là mình đã gây ra chuyện tày đình mất rồi. Tôi tự nhủ trước mắt phải rời khỏi hiện trường càng nhanh càng tốt, sau khi lau sạch dấu vân tay trên con dao, tôi liền ra khỏi phòng. Rồi ngay sau khi leo lên xe của mình, tôi trông thấy cậu thanh niên trẻ tuổi, nhân viên trực điện thoại ở văn phòng của Haitani vừa đi đâu đó về. Tôi bèn xuống xe, làm như thể mình vừa mới đến, rồi cùng cậu thanh niên đó đi lên văn phòng. Bằng cách đó, tôi và cậu ta đã trở thành những người đầu tiên phát hiện ra thi thể.

Dĩ nhiên tôi cũng bị cảnh sát hỏi chuyện. Nhưng có vẻ họ không nắm được bằng chứng gì đến mức coi tôi là kẻ tình nghi. Tôi không bị hạn chế đi lại, cũng không bị cảnh sát gọi lên hết lần này đến lần khác.

Trong khi đó, câu chuyện lại diễn biến theo hướng không ngờ tới. Hung thủ bị bắt giữ. Đó là người đàn ông có tên Fukuma Junji, nghe nói anh ta đang xích mích với Haitani vì chuyện tiền nong.

Thú thực, tôi thấy nhẹ cả người. Tôi những mong mọi chuyện sẽ được giải quyết dứt điểm. Chắc hẳn bản thân Fukuma sẽ phủ nhận tội danh, nhưng cũng có khi cảnh sát không tin lời anh ta.

Kết quả là đi đâu tôi mong mọi đã thành hiện thực. Như các anh đã biết, Fukuma tự tử, sau đó cảnh sát dừng đi điều tra.

Kể từ hôm đó, tôi sống trong xiềng xích của tội ác tày đình. Ở một góc trong tâm trí, à không, ở ngay chính giữa tâm trí tôi, lúc nào cũng tồn tại cảm giác dằn vặt vì đã cướp đi cuộc sống của một người đàn ông vô tội. Trong tôi tràn ngập cảm giác tội lỗi. Nhưng tôi không đủ dũng khí để tự mình đi đầu thú với cảnh sát. Một phần vì sợ phải vào tù, rồi cứ nghĩ đến vợ và cậu con trai vừa chào đời là tôi lại không dám đứng ra nhận tội. Tôi không muốn vợ con mình trở thành người thân của một kẻ phạm tội.

Phải đến vài năm sau tôi mới nhận ra suy nghĩ đó là một sai lầm tai hại. Hồi ấy, Nhật Bản đang ở vào thời kỳ đỉnh cao của nền kinh tế bong bóng, rất nhiều người kiếm lời từ cổ phiếu hay các giao dịch bất động sản.

Giữa những ngày như thế, tôi có dịp đi công tác ở thành phố Toyokawa. Tôi tình cờ vào một quán ăn, trong lúc đang bàn chuyện đầu tư với đồng

nghiệp, bà chủ quán nói với tôi một chuyện không ngờ tới. Đó là chuyện về một cửa hàng đồ điện từng mở ở thị trấn đó.

Chủ cửa hàng đồ điện ấy cách đây vài năm đã bị người ta lừa vào một vụ đầu tư bịp bợm, mất hết tài sản. Không chỉ vậy, sau khi đến khiếu nại với người đứng ra làm trung gian giới thiệu vụ đầu tư, anh ta đã nổi khùng lên, đâm chết gã kia. Đã thế sau khi bị bắt giam, anh ta còn tự tử ngay trong khu tạm giam nữa.

Tôi bèn hỏi bà chủ quán tên cửa hàng đồ điện đó. Nghe bà chủ đáp, nếu tôi nhớ không nhầm thì đó là cửa hàng đồ điện Fukuma, tôi bỗng run lẩy bẩy. Chắc chắn là anh Fukuma đó rồi.

Thế nhưng, chuyện tôi nghe được sau đó còn sốc hơn. Theo lời bà chủ quán thì vợ Fukuma đã dẫn theo cô con gái nhỏ, âm thầm rời khỏi thị trấn. Bà chủ quán nói, tất nhiên một phụ nữ không có kiến thức chuyên môn thì sao có thể kinh doanh cửa hàng đồ điện được, nhưng cốt yếu vẫn là do sức ép từ dư luận quá lớn. Chỉ vì là người nhà của kẻ sát nhân mà họ bị người ta quấy rối một cách đầy ác ý.

Tôi bỗng hoa mày chóng mặt. Tôi muốn bảo vệ gia đình mình, nhưng đôi lại đã gieo rắc tai ương cho một gia đình khác. Thật không thể tha thứ được.

Dù vậy tôi vẫn chưa thể quyết định một cách dứt khoát. Tôi đã ưu tiên việc bảo vệ bản thân và gia đình hơn. Tôi tự huyễn hoặc chính mình rằng đến nước này rồi có nói ra sự thật cũng không giải quyết được gì.

Thế rồi thời gian lại tiếp tục trôi đi, tháng Năm năm 1999, vụ án hết thời hiệu truy tố. Tôi chẳng thấy vui vẻ gì, vẫn ở đó gặm nhấm cảm giác tội lỗi. Đúng vào khoảng thời gian này, bà nhà tôi mắc phải căn bệnh máu trắng. Vài năm sau, khi bà ấy sang thế giới bên kia, tôi thậm chí nghĩ đó chính là quả báo. Thay vì trừng phạt tôi thì ông trời lại cướp đi sinh mạng của bà ấy.

Tôi quyết định thuê thám tử. Trước mắt tôi muốn tìm hiểu xem vợ con anh Fukuma hiện giờ đang sống ở đâu, làm gì. Tôi tìm công ty thám tử qua danh bạ điện thoại. Tôi không nhớ tên công ty đó là gì nhưng họ làm việc rất trung thực. Chỉ khoảng một tuần sau khi tôi nhờ, họ đã tìm ra thông tin, trong khi không hề đòi hỏi tôi số tiền trên trời.

Theo báo cáo họ gửi cho tôi, vợ con anh Fukuma đang dùng họ cũ của người vợ là Asaba. Trong bản báo cáo có viết mẹ con họ đã mở một quán ăn nhỏ ở Monzen-Nakacho, Tokyo, cô con gái sau khi tốt nghiệp cấp ba cũng đến quán phụ giúp mẹ. Bức ảnh thám tử chụp lên ghi lại hình ảnh lúc hai mẹ con họ ra khỏi nhà. Mặc dù tuổi tác chênh lệch nhưng nét mặt và thần thái của họ giống nhau như hai chị em.

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Bởi trước đó tôi cứ lo ngay ngáy, ngộ nhớ hai mẹ con họ phải lang thang đầu đường xó chợ thì biết làm sao. Dĩ nhiên, để có được cuộc sống như hiện tại, chắc chắn mẹ con bà Asaba đã phải trải qua những cực nhọc mà tôi không bao giờ có thể tưởng tượng nổi.

Hay là thử đến một lần xem tình hình của họ ra sao. Mà không, đến lúc này rồi mình có đến cũng chẳng nghĩa lý gì. Cho dù mình có thú nhận sự thật rồi xin lỗi cũng chỉ khiến họ thấy khó chịu, vì đằng nào chẳng hết thời hiệu truy tố rồi. Họ sẽ chỉ chửi rửa mình là kẻ tự mãn mà thôi...

Sau rất nhiều đắn đo, một lần nữa tôi lại không có bất kỳ hành động nào cả.

Thế rồi, lại thêm mười năm nữa trôi qua, bản thân tôi cũng đến ngày về hưu. Lúc ngẫm suy nghĩ xem nhân dịp này mình phải làm gì nhỉ, đi đâu tôi nghĩ đến trước tiên chính là chuyện về ông Fukuma, à không, là chuyện về mẹ con bà Asaba. Tôi muốn chính mắt mình xác nhận xem hai người họ đang sống như thế nào.

Con trai tôi lên Tokyo học đại học rồi cứ thế ở lại đó làm việc luôn. Tôi viện cớ lên Tokyo thăm con, rồi một mình đến Monzen-Nakacho dưới danh nghĩa là đi thăm thú Tokyo.

Tôi đã lo lắng không biết quán ăn đó còn trụ được hay không nhưng Asunaro vẫn làm ăn thuận lợi. Trước khi bước vào quán, tôi tự dặn lòng dù có chạm trán với hai mẹ con họ cũng nhất quyết không được dao động, không được buột miệng nói ra đi đâu gì kỳ cục.

Bên trong quán có hai người phụ nữ. Mặc dù dấu thời gian đã in hằn trên nét mặt, song tôi dám chắc đó chính là mẹ con bà Asaba trong bức ảnh mà công ty thám tử gửi kèm theo bản báo cáo. Tôi phải chật vật lắm mới kìm nén được thứ gì đó đang trào dâng trong lòng mình. Nó vừa giống cảm giác vui mừng vì cuối cùng cũng gặp được những người mà mình mong gặp

suốt một thời gian dài, vừa giống nổi ăn năn khôn tả, lại vừa giống cảm giác biết ơn trời đất vì đã che chở cho họ bình an vô sự cho đến tận ngày hôm nay.

Cả bà Asaba lẫn cô Orie đều tỏ ra cực kỳ niềm nở, chắc chắn họ không nhận ra thân phận thật sự của tôi. Những món ăn họ đem ra món nào cũng rất ngon, họ có thể duy trì quán ăn này suốt mười mấy năm cũng là đi đầu dễ hiểu. Trên thực tế, ngày hôm đó khách khứa ra vào nườm nượp khiến hai mẹ con họ vô cùng tất bật.

Lúc ra về, cô Orie tiễn tôi, nghe cô nói mời anh lần sau lại ghé quán ạ, thế là tôi cũng lỡ miệng đáp tôi sẽ quay lại vào ngày gần nhất. Thật vô tâm làm sao khi ngày hôm đó tôi lại hoàn toàn vui vẻ.

Thế rồi, chưa đầy hai tháng sau, tôi thật sự đã quay trở lại quán Asunaro. Cả hai mẹ con đều nhớ ra tôi, họ tươi cười đón tiếp tôi. Trong tôi, cảm giác cắn rứt lương tâm chưa hề biến mất, nhưng niềm vui mà tôi có cũng là sự thật.

Cứ như vậy, sau nhiều lần ghé chân, tôi đã thật sự trở thành khách quen của quán. Cách hai, ba tháng mới lộ mặt đến một lần mà đã đòi làm khách ruột kẻ cũng hơi trơ trẽn, nhưng chắc vì thấy tôi lặn lội đường xa tới nên hai mẹ con bà Asaba cũng đối xử đặc biệt với tôi.

Tôi hối tiếc, giá như mình chỉ giữ mối quan hệ đến mức đấy thôi thì tốt biết mấy.

Có vẻ hai mẹ con họ đã có được niềm hạnh phúc cho riêng mình. Nếu vậy, nhẽ ra tôi cũng không nên làm đi đâu gì thừa thãi mà hãy cứ âm thầm dõi theo họ thì có phải hơn không.

Nhưng càng thân thiết với họ tôi càng tự hỏi liệu mình có thể làm gì cho họ, tôi có thể làm gì để chuộc tội với họ đây.

Đúng vào quãng thời gian đó, tôi tình cờ gặp ông Shiraishi Kensuke.

Tôi nhớ là vào cuối tháng Ba năm nay thì phải. Hôm đó tôi đến sân vận động Tokyo Dome. Con trai tôi biểu tôi vé xem trận đấu bóng chày giữa đội Giants và Chunichi. Lại còn là một chỗ ngồi tương đối lý tưởng vì gần gôn.

Trận đấu vừa bắt đầu thì xảy ra một sự cố nho nhỏ. Người đàn ông ngồi cạnh tôi định đưa tờ 1.000 yên cho cậu bé bán bia, nhưng chẳng may làm rách tờ tiền. Xui xẻo là tờ tiền đó lại bay vào cốc giấy đựng bia tôi vừa mua trước đó. Người đàn ông đã xin lỗi tôi rất chân thành, còn mua thêm tôi một cốc bia mới.

Nhờ thế mà chúng tôi có duyên trò chuyện với nhau. Ông ta cũng đi một mình.

Chúng tôi vừa xem trận đấu, vừa tám chuyện về bóng chày rất vui vẻ. Hỏi ra mới biết người đàn ông đó cũng là fan của đội Chunichi. Tôi cứ đinh ninh ông ta xuất thân từ tỉnh Aichi, nhưng ông ta lại bảo mình sinh ra và lớn lên ở Tokyo. Vốn dĩ ông ta thuộc phe tẩy chay đội Giants, nên sau khi đội Chunichi cản trở chiến thắng lần thứ mười liên tiếp của đội Giants, ông ta đã trở thành fan của đội Chunichi.

Trận đấu kết thúc trước chín giờ tối. Thật may cho tôi. Bởi nếu không lên chuyến tàu shinkansen lúc mười giờ, tôi sẽ không kịp về nhà.

Ngặt nỗi lúc đứng dậy khỏi ghế, tôi mới phát hiện ra một chuyện xúi quẩy. Chiếc ví rõ ràng nhét trong túi quần, giờ lại không thấy đâu. Tôi tá hỏa. Giữa trận đấu tôi chỉ đi vệ sinh một lần, tôi nhớ mình đã dùng buồng vệ sinh riêng. Chắc chắn lúc đó tôi đã đánh rơi ví.

Tôi cuống cuống chạy thẳng tới nhà vệ sinh. Ông Shiraishi cũng đi theo tôi. Nhưng tôi không tìm thấy ví trong nhà vệ sinh. Thế là tôi thử đến quầy thông tin, nhưng cũng không có ai gửi ví của tôi ở đó. Tôi không biết phải làm như thế nào. Sắp sửa đến giờ tàu khởi hành vậy mà đến một tấm vé tôi cũng không mua nổi. Đen đủi thế nào mà đúng hôm đó con trai tôi lại đi công tác, không ở Tokyo.

Lúc ấy, ông Shiraishi đã rút 20.000 yên trong ví ra, bảo tôi cứ cầm lấy mà dùng. Tôi ngạc nhiên lắm. Vì chúng tôi mới gặp nhau lần đầu, chỉ mới tám chuyện về bóng chày, còn chưa cả tự giới thiệu về bản thân nữa. Ông Shiraishi lấy danh thiếp ra, bảo tôi cứ trả lại tiền mặt bằng thư bảo đảm là được. Đọc tấm danh thiếp đó tôi mới biết hóa ra ông ấy là luật sư.

Chẳng có thì giờ mà từ chối, tôi đành nhận lấy số tiền đó, cảm ơn qua quýt rồi rời khỏi sân vận động. Ngồi trong taxi để ra ga Tokyo, tôi thán thở hóa ra trên đời này vẫn còn những người thật tử tế.

Về đến Anjo, ngay ngày hôm sau tôi ra bưu điện gửi tiệp trả cho ông Shiraishi kèm theo bức thư cảm ƠN. Khoảng ba ngày sau, tôi nhận được thư từ ông ấy. Trong thư ông Shiraishi thông báo tiệp đã đến nơi nguyên vẹn và bảo tôi nếu có vướng mắc gì liên quan đến pháp luật thì đừng ngại liên lạc với ông ấy, ông ấy sẽ tư vấn cho.

Bẵng đi một thời gian, tôi cũng quên luôn sự tồn tại của ông Shiraishi. Phải đến mùa thu tôi mới nhớ đến người đàn ông ấy. Hôm đó trong lúc xem chương trình liên quan đến Ngày kính lão trên TV, tôi thấy họ phát một phóng sự đặc biệt về việc thừa kế tài sản và di chúc. Xem xong, trong đầu tôi chợt lóe lên một ý nghĩ. Phải chăng đây là cách tốt nhất để tôi tạ tội với mẹ con bà Asaba. Tức là sau khi chết, tôi sẽ để lại toàn bộ tài sản cho hai mẹ con bà ấy.

Vấn đề là tôi có được phép làm như vậy hay không. Nếu được thì tôi phải hoàn tất những thủ tục nào. Tôi hoàn toàn mù tịt.

Và khi đó tôi đã nhớ ra ông Shiraishi. Tôi nảy ra nghĩ hay là thử trao đổi với ông ta xem sao. Tôi gọi điện cho ông ta vào ngày mùng 2 tháng Mười. Nghe tôi nói có việc muốn xin tư vấn, ngờ ý muốn phiến ông ta dành chút thời gian gặp mình, ông ta đã vui vẻ nhận lời ngay lập tức.

Đúng như những gì các anh đi đầu tra được, tôi gặp ông Shiraishi vào ngày mùng 6. Chính ông ấy là người đề nghị gặp nhau ở quán cà phê gần ga Tokyo. Lâu rồi mới gặp, tôi cảm ƠN ông ta về hôm đánh rơi ví một lần nữa, sau đó đi thẳng vào vấn đề chính.

Tôi hỏi ông ta, liệu tôi có thể nhượng lại tài sản cho những người không có quan hệ máu mủ với mình không? Câu trả lời của ông Shiraishi là có. Chỉ cần để lại một bức di chúc có hiệu lực về mặt pháp lý là tôi có thể hoàn thành tâm nguyện. Tuy nhiên, việc tôi có thể nhượng lại toàn bộ tài sản của mình hay không còn phụ thuộc vào mong muốn của người thừa kế hợp pháp. Người thừa kế hợp pháp của tôi chính là Kazuma, con trai tôi. Cho dù tôi có để lại một bản di chúc hợp pháp, con trai tôi vẫn có quyền thừa kế nhiều nhất là một nửa số tài sản. Vì vậy, nếu thuyết phục được con trai, tôi có thể để lại toàn bộ hoặc gần như toàn bộ tài sản cho mẹ con bà Asaba.

Sau khi giải thích cho tôi như vậy, ông Shiraishi hỏi đối tượng mà tôi định để lại tài sản có biết ý định đó của tôi hay không. Khi tôi trả lời là họ không biết, ông Shiraishi bèn khuyên tôi rằng nếu vậy tôi nên viết rõ lý do

trong bản di chúc của mình. Nếu đó là một lý do thuyết phục thì khả năng con trai tôi chịu từ bỏ phần tài sản thừa kế của mình sẽ cao hơn.

Dù mới chỉ gặp nhau một lần, ông Shiraishi vẫn tỏ ra rất tử tế. Chắc hẳn ông ta cũng tò mò lý do tại sao tôi muốn để lại tài sản cho người dưng nước lã, nhưng ông ta không hỏi. Thế rồi, kỳ lạ thay, tôi bỗng muốn kể cho ông ta nghe toàn bộ sự thật. Một phần cũng vì tôi cho rằng làm như vậy sẽ giúp ông ta dễ dàng hơn trong việc chỉ dẫn tôi viết di chúc. Nhưng trên tất cả, có lẽ là bởi tôi khao khát có ai đó sẽ hiểu cho tâm trạng lúc bấy giờ của mình. Rồi còn cả chuyện xảy ra ở sân vận động Tokyo Dome nữa, ông Shiraishi rõ ràng là một người đáng tin cậy.

Sau khi rào trước rằng mình có chuyện muốn giải bày, tôi đã kể cho ông Shiraishi nghe đầu đuôi câu chuyện. Quả nhiên ông Shiraishi rất kinh ngạc. Tôi nhận ra nét mặt ông ta đã trở nên cứng nhắc.

Ông Shiraishi nói đã nắm rõ sự tình và cũng hiểu mong muốn nhượng lại tài sản cho mẹ con bà Asaba của tôi. Ông ấy còn nói sẵn lòng giúp đỡ tôi.

“Có đi đâu, tôi không thể tán thành với cách làm đó,” đây là quan điểm của ông Shiraishi. Ông ta nói nếu thật sự muốn tạ lỗi chẳng phải tôi nên làm ngay khi mình còn sống thay vì đợi sau khi chết ư.

Vì không lường trước được việc sẽ bị nói như thế nên tôi rất bối rối. Lời ông Shiraishi nói rất đúng đắn, nhưng chính vì không làm được nên tôi mới nghĩ ra cách nhượng lại tài sản. Ngặt nỗi ông Shiraishi không chịu hiểu. Ông ta nói làm như vậy đâu gọi là chuộc lỗi, rằng tôi chỉ đang chạy trốn. Không biết có phải do kích động hay không mà trong lúc nói chuyện, khẩu khí ông ta trở nên khá gay gắt.

Tôi hối hận vì đã nhờ ông Shiraishi tư vấn cũng như bộc bạch với ông ta bí mật của mình. Tôi bèn đứng dậy, bảo ông ta hãy coi như chưa từng nghe chuyện này.

Ngay cả khi đã về đến nhà ở Anjo, tôi vẫn đứng ngẩn ngơ không yên. Tôi cứ thấp thỏm lo sợ ông Shiraishi sẽ làm gì đó. Bởi tôi đã lỡ kể cho ông ta nghe chuyện về quán Asunaro.

Không lâu sau tôi nhận được một bức thư của ông Shiraishi. Trong thư ông ta viết tràng giang đại hải về việc bằng mọi giá tôi phải đến xin lỗi mẹ

con bà Asaba. Ông ta còn viết thêm rằng sẽ giúp tôi làm đi đầu đó, và nếu tôi muốn ông ta có thể đi cùng.

Đó là một bức thư đầy tâm huyết, tràn ngập ý thức về sứ mệnh và lòng chính nghĩa. Thế nhưng, sự nhiệt huyết đó đối với tôi thật đáng sợ. Tôi bắt đầu có ý nghĩ, nếu cứ để mặc mọi chuyện như thế này, không chừng ông Shiraishi sẽ tiết lộ toàn bộ sự thật cho mẹ con bà Asaba mất. Nỗi khiếp sợ đó cứ lớn dần lên từng ngày.

Thấy tôi không hồi đáp, vài ngày sau ông Shiraishi lại gửi bức thư thứ hai. Nội dung vẫn giống bức thư đầu tiên, nhưng những lời lẽ trách móc thì đã nhiều hơn. Thậm chí ông ta còn viết, tội ác của tôi sẽ không mất đi như thời hiệu truy tố đối với tội giết người nay đã không còn đâu, mặc dù công việc của luật sư là bảo vệ quyền lợi của các bị cáo nhưng ông ta không thể tiếp tay cho việc lấp liếm tội lỗi, nếu phải làm vậy chỉ bằng ông ta chọn con đường đưa tội ác của tôi ra ngoài ánh sáng còn hơn.

Tôi cuống cả lên. Tôi nghĩ nó chắc chắn là một bức tối hậu thư. Nếu tôi tiếp tục im lặng, ông Shiraishi sẽ kể hết chân tướng sự việc cho mẹ con bà Asaba.

Tôi tự nhủ bằng mọi giá phải ngăn ông ta lại. Bởi giờ đây, khoảng thời gian được ở cùng mẹ con họ đã trở thành lẽ sống của tôi. Sau khi chết đi, tôi sẽ cho họ biết sự thật... Tôi biết đó là suy nghĩ của một kẻ đang “chạy trốn” đúng như Shiraishi nói. Nhưng tôi không muốn đánh mất báu vật duy nhất của mình.

Ngày 31 tháng Mười, sau khi đưa ra một quyết định trọng đại, tôi lên chuyến tàu shinkansen hướng đi Tokyo. Ngồi trên tàu, tôi nhắm đi nhắm lại những việc mình cần làm, kiểm tra xem liệu có sai sót ở đâu không. Đúng vậy. Vào thời điểm đó tôi đã nghĩ chỉ còn cách để ông Shiraishi chết đi. Tôi giấu con dao trong túi ngực.

Tôi đặt chân đến ga Tokyo vào khoảng năm giờ chiều. Sau đó, tôi gọi vào số di động của ông Shiraishi. Khi ông ta bắt máy, tôi nói mình đang ở Tokyo và hỏi xem ông ta có thể gặp tôi không. Ông Shiraishi nói vẫn còn một vài việc cần giải quyết, sau 6 giờ 30 thì được, vì thế chúng tôi quyết định gặp nhau ở Monzen-Nakacho vào khoảng 6 giờ 40 phút. Hình như ông Shiraishi đã đến đó vài lần bằng ô tô và những lần ấy, ông ta đều sử

dụng bãi đỗ xe tự động ngay cạnh đền Tomioka Hachimangu, vì thế tôi dặn ông ta đỗ xe ở đó, chờ tôi.

Trong lúc chờ đến giờ hẹn, tôi đi loanh quanh khu Monzen-Nakacho. Tôi muốn tìm một chỗ không có ai qua lại. Vì lúc đó rơi vào khoảng 6 giờ chiều nên thị trấn rất nhộn nhịp. Tôi đi bộ về phía sông Sumida. Từ khu vực dưới cầu vượt của đường cao tốc trở đi là người qua lại ít hơn hẳn.

Thế rồi, trong lúc đi bộ, tôi phát hiện ra một công trường ven sông Sumida. Chỗ đậu xe của bên thi công đang trống không. Tiện hơn nữa là con đường dạo bộ ven sông có tên Sumidagawa Terrace – vốn nằm ngay chân cầu thang bộ, bên hông cây cầu Kiyosu gần đó đang cấm đường để thi công. Chắc vì thế mà ở đây không có lấy một bóng người.

Tôi quyết định chọn chỗ đó.

Hơn 6 giờ 40 một chút, tôi gọi điện lại cho ông Shiraishi. Ông ta bảo đã có mặt ở bãi đậu xe tự động gần đền Tomioka Hachimangu. Tôi nói với ông ta mình bị lạc đường trong lúc đi dạo và nhờ ông ta hãy đến gần cầu Kiyosu.

Chỉ lát sau ông Shiraishi đã đánh xe tới. Nhận ra tôi đang đứng ở công trường xây dựng, ông ta liếc nhìn cho xe đậu gần đó rồi bước xuống.

Sau khi bảo ông ta rằng mình có chút chuyện muốn nói, tôi đi thang bộ xuống con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace. Ông Shiraishi theo sau tôi, song đúng là ông ta cũng tỏ vẻ nghi ngờ. Ông ta hỏi như thể đang trách móc tôi, “Ông đang làm gì ở đây? Không phải chúng ta sẽ tới chỗ mẹ con bà Asaba à?” Giọng điệu gai góc ấy đã thôi thúc tôi đưa ra quyết định dứt khoát.

Tôi lướt nhìn xung quanh. Quả nhiên ở đây không có ai. Nghĩ cơ hội đã tới, tôi liếc nhìn con dao lén mang theo đâm vào bụng ông Shiraishi.

Ông Shiraishi có kháng cự một chút, nhưng rồi ông ta lập tức bất động. Tôi phân vân không biết nên xử lý cái xác như thế nào, bèn quyết định vác nó lên ô tô. Bởi tôi nghĩ nên để người ta tìm thấy thi thể ông Shiraishi ở một chỗ nào đấy càng ít liên quan đến Monzen-Nakacho thì càng tốt.

Sau khi đặt xác lên băng ghế sau, tôi quyết định ngả vào ghế lái, cho xe chạy. Nói vậy chứ, không thông thuộc địa hình nên tôi hoàn toàn không biết phải vứt cái xe ở đâu. Rốt cuộc sau khi chạy khoảng hai mươi phút, tôi cho

xe dừng trên đường, chỉ lấy mỗi chiếc điện thoại di động rồi tháo chạy. Về sau tôi mới biết đó là khu Kaigan, Minato.

Tôi nghĩ mọi chuyện đã diễn ra suôn sẻ, từ giờ tôi lại có thể gặp mẹ con bà Asaba như trước, nhưng đồng thời một nỗi buồn đau vô hạn xâm chiếm lòng tôi.

Tôi lại giết chết một người nữa rồi. Đã vậy đó còn là một người vô tội.

Ngẫm lại tôi mới thấy đời mình chỉ toàn những chuyện đáng ân hận. Tôi vẫn chẳng khác gì tôi của hơn ba mươi năm trước. Tôi căm ghét chính mình.

Tôi đã làm những chuyện thực sự có lỗi với ông Shiraishi và cả mẹ con bà Asaba. Mà không, sang thế giới bên kia, tôi còn phải xin lỗi cả ông Haitani và anh Fukuma nữa.

Tôi có bị tử hình cũng đáng lắm.

Cú chạm cốc khiến bọt trào cả ra bàn. Không bận tâm đến điếu đó, cả hai cùng đưa cốc bia lên miệng uống. Vị bia thật đặc biệt.

“Cốc bia uống sau khi phá được án đúng là tuyệt nhất anh nhỉ,” Nakamachi nói giọng đầy phấn khích.

“Thì vì vụ này khó nhằn quá mà.”

“Anh Godai đã lập công lớn rồi còn gì. Vậy là anh đã ghi thêm điểm cho kết quả đánh giá rồi nhé.”

“Cậu đừng nói thế. Tôi không hứng thú với mấy thứ đó. Vả lại đây không phải chiến công của mình tôi. Các nhóm điếu tra khác cũng đã làm rất tốt.”

Godai chống cằm, nhìn vào bên trong quầy. Người đàn ông mặc áo choàng trắng đang nướng các loại rau củ, hải sản, thịt gà... Hai người đang ở quán nướng theo phong cách robata-yaki mà họ đã cùng tới trước đây. Lần đó họ ngồi bàn, còn tối nay họ ngồi cạnh nhau ở quầy.

Đã hai ngày trôi qua kể từ khi Kuraki Tatsuro thú nhận mọi chuyện. Mặc dù vẫn trong giai đoạn xác minh lời khai đó, song ở thời điểm hiện tại, phía cảnh sát chưa tìm thấy bất kỳ điểm gì mâu thuẫn với lời khai của Kuraki.

Ngay cả Godai cũng choáng váng trước câu chuyện của ông ta.

Chân tướng “Vụ án mạng ở văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki” là điếu mà anh không ngờ tới. Fukuma Junji – người tự tử trong khu tạm giam hóa ra lại vô tội, mẹ con bà Asaba đã bị người ta kỳ thị rồi bị phỉ báng đầy oan ức, khiến cuộc sống của họ hoàn toàn bị đảo lộn.

Dù vậy, không phải anh không hiểu tâm lý của Kuraki. Nghe xong câu chuyện của ông Muramatsu, Godai cũng ôm một mối ác cảm mãnh liệt đối với người đàn ông có tên Haitani. Có lẽ Kuraki phải cảm thấy nhục nhã lắm. Chuyện đâm chết người trong phút bốc đồng cũng rất dễ xảy ra. Vấn

đề là ở hành động sau đó, cho dù là người có bản chất lương thiện đi chăng nữa cũng không thể quyết định ra đầu thú ngay lập tức, việc dẫn đo hết chuyện này đến chuyện khác âu cũng là tâm lý bình thường. Nếu có thêm chút thời gian, không chừng Kuraki đã thay đổi suy nghĩ. Tuy nhiên, việc một người khác bị bắt giữ đã tác động lớn đến tâm lý của ông ta. Con người vốn là loài động vật yếu đuối. Nếu có thể lấp liếm được người ta ắt sẽ muốn lấp liếm, đi đâu này không có gì trái với lẽ tự nhiên.

Trái lại, việc mãi đến sau này Kuraki vẫn không thể quên được lỗi lầm của mình, rồi khi biết đến sự hiện diện của mẹ con bà Asaba, ông ta đã bắt đầu ý thức mạnh mẽ về việc phải chuộc tội với họ, có lẽ đã chứng tỏ cho sự trung thực của ông ta.

Vì thế, chuyện xảy ra giữa Kuraki và Shiraishi Kensuke cũng chỉ giống như việc cài sai khuy áo ngay từ nút đầu tiên mà thôi. Những việc Kuraki làm thật ích kỷ và nông nổi, đúng như ông ta thừa nhận, nhưng cách hành xử của ông Shiraishi Kensuke cũng có vấn đề.

“Không biết hai người đó sẽ nghĩ như thế nào nhỉ?” Giọng Nakamachi trở nên trầm ngâm. “Mẹ con bà Asaba ấy. Anh vẫn chưa cho họ biết chân tướng sự việc đúng không ạ?”

“Bên trên yêu cầu chúng ta tạm thời giữ kín.”

“Nhưng đến một lúc nào đó, chúng ta cũng phải nói cho họ biết chứ.”

“Ồ, đến một lúc nào đó,” Godai bỗng cảm thấy có một cục gì lớn lắm đang đè nặng lồng ngực. Anh đã chuẩn bị tâm lý rằng cái nhiệm vụ khó nhằn đó rồi cũng đến tay mình.

“Nếu biết vị khách thân thiết thực ra lại chính là kẻ gây ra tội ác rồi đổ hết lên đầu chồng và cha mình, không biết họ sẽ cảm thấy như thế nào nhỉ? Em không tài nào hình dung nổi.”

Godai không thể trả lời câu hỏi của Nakamachi. Anh lặng lẽ nghiêng cốc bia.

“Mà dù sao cũng may thật anh ạ,” Nakamachi nói giọng vui vẻ. “Đã có lúc chúng ta không tìm ra manh mối nào, cuộc đi điều tra tưởng chừng đi vào ngõ cụt. Thực ra đội trưởng của em còn nói, cứ đà này chúng ta sẽ lạc vào mê cung mất thôi. Thế mà chẳng những không bị lạc vào mê cung, chúng ta còn tìm ra hung thủ thực sự của một vụ án từ đời thuở nào, tuyệt quá đi

chứ. Xét về khía cạnh nào đó, vụ án năm xưa cũng bị lạc trong mê cung mà.”

Đang gấp hạt bạch quả nướng, chuẩn bị đưa lên miệng, Godai chợt dừng tay lại.

Lạc trong mê cung ư...

Lời khai của Kuraki đã giải đáp cho rất nhiều nghi vấn. Song duy có một điểm vẫn còn là bí ẩn lớn.

Đó là tại sao cách đây hơn ba mươi năm Kuraki không bị bắt, tại sao ông ta lại được loại ra khỏi diện tình nghi. Thường thì người phát hiện ra nạn nhân sẽ là người bị nghi ngờ trước nhất. Nhưng về điểm này Kuraki chỉ trả lời rằng bản thân ông ta cũng không biết.

Có thật bọn anh đã thoát khỏi mê cung không? Hay lại mắc kẹt trong một mê cung mới không chừng? Godai ra sức gạt bỏ suy nghĩ đó.

Khung cảnh thành phố khi ngắm nhìn từ tầng sáu quả là một thế giới khác biệt hoàn toàn so với quê anh. Ở đây có rất nhiều tòa nhà lớn nhỏ mọc lên san sát, giữa những tòa nhà ấy là một hệ thống đường sá phức tạp, đan xen như mắc cửi. Còn ở thị trấn nơi Kazuma sinh ra và lớn lên, đất đai tuy bạt ngàn nhưng chỉ toàn những tòa nhà thấp lè tè. Đã vậy, chúng còn cách nhau một khoảng rất rộng. Gần đây Kazuma ít về quê nhưng có lẽ đến bây giờ quê hương anh cũng chẳng thay đổi gì nhiều. Đó là nơi mà mọi thứ đã đi đến điểm sau cùng rồi, chẳng cần phải thay đổi làm gì.

Kazuma hít thở sâu vài lần. Không khí không đến nỗi bụi bặm như anh hình dung từ khung cảnh bên dưới. Luồng khí lạnh đúng mùa đã chườm mát hai lá phổi đồng thời giúp anh tĩnh tâm lại.

Kazuma đóng cửa kính, kéo tấm rèm đằng-ten rồi ngoảnh đầu lại. Người đàn ông trung niên với khuôn mặt chữ điền, đeo cặp kính gọng vàng đang ngồi ở bàn ăn, vẫn với tư thế hệt như vài phút trước.

“Tôi xin lỗi,” Kazuma nói, đoạn ngẩng xuống đối diện người đàn ông.

“Anh đã bình tĩnh hơn chút nào chưa?” Người đàn ông hỏi.

“Chưa,” Kazuma nghiêng đầu. “Nói thế nào nhỉ? Tôi vẫn chẳng nghĩ ngợi được gì.”

Người đàn ông gật gù mấy cái. “Cũng dễ hiểu thôi.” Kazuma nhìn xuống tấm danh thiếp đặt bên cạnh. Trên đó ghi Luật sư Horibe Takahiro. Tấm danh thiếp này anh nhận từ người đang ngồi trước mặt.

Gần trưa, Kazuma đang ở chỗ làm thì có điện thoại. Khi biết người gọi đến là luật sư, anh không khỏi bối rối. Và sau đó thì vô cùng bàng hoàng trước câu chuyện nghe được. Bố anh – ông Tatsuro đã bị bắt. Chưa kể ông còn là nghi phạm giết người nữa.

Kazuma nghĩ ngay tới một chuyện. Cách đây khoảng hai tuần, viên cảnh sát trực thuộc Ban điều tra số Một, Sở Cảnh sát Tokyo đã đến gặp anh. Họ hỏi anh những câu đại loại như ông Tatsuro lên Tokyo vào ngày nào, ông đã làm gì khi ở đây. Hình như họ đang điều tra một vụ án mạng, song họ không cho Kazuma biết chi tiết.

Tối hôm đó, Kazuma đã gọi điện cho ông Tatsuro để xác nhận. Bố anh trả lời tỉnh bơ.

“Không liên quan gì tới bố cả. Con không cần bận tâm đâu.”

Nghe bố trả lời bằng cái giọng không chút âm điệu đó, một dự cảm chẳng lành lướt qua đầu anh. Mặc dầu vậy, Kazuma không gắng hỏi thêm nữa. Viên cảnh sát giải thích trong điện thoại của nạn nhân vẫn còn lưu cuộc gọi của ông Tatsuro nên họ chỉ đang tìm hiểu sự tình. Kazuma quyết định cho rằng mình chỉ đang lo bò trắng răng mà thôi. Không đời nào có chuyện bố anh lại dính líu đến một vụ giết người cả.

Vị luật sư tự xưng là Horibe nói với Kazuma rằng anh ta muốn nói chuyện cụ thể hơn và hỏi xem liệu Kazuma có thể gặp anh ta ở chỗ nào đó, càng ít người qua lại càng tốt hay không. Dĩ nhiên bản thân Kazuma cũng muốn biết rõ sự tình càng sớm càng tốt, vì vậy anh đồng ý gặp nhau tại nhà riêng ngay lập tức. Anh hủy toàn bộ lịch trình buổi chiều, xin về sớm với lý do nhà có chuyện. Vốn biết gia đình anh chỉ có hai bố con, sắp anh liền hỏi thăm xem cụ thể đã xảy ra chuyện gì, song Kazuma chỉ đáp, “Ngày mai em sẽ nói chuyện với anh sau a.”

Trên đường trở về căn hộ ở Koenji, Kazuma thử tìm đọc các bài báo trên mạng. Chỉ cần nhập tên Kuraki Tatsuro, chẳng mấy chốc anh đã tìm thấy. Theo bài báo thì bố anh bị bắt ba ngày trước và là nghi phạm sát hại luật sư Shiraishi, còn động cơ gây án thì sẽ được cơ quan điều tra làm rõ trong thời gian tới.

Kazuma sốc như thể thế giới bỗng chốc tối sầm lại, suýt chút nữa anh đánh rơi chiếc điện thoại đang cầm trên tay. Anh chỉ có thể nghĩ đây là một cơn ác mộng. Luật sư Shiraishi? Đó là ai mới được chứ. Anh chưa nghe đến cái tên đó bao giờ.

Hai, ba hôm nay Kazuma bận tối mắt với công việc, không có thời gian rảnh để đọc những bài báo mà anh cho là không dính dáng gì đến mình.

Nhà có TV nhưng Kazuma rất ít khi bật. Dù vậy, chẳng lẽ cảnh sát không thông báo cho gia đình hung thủ về chuyện bắt giữ sao.

Và rồi khi này Horibe đã đến căn hộ của Kazuma. Hai người chào hỏi ngắn gọn, lúc đó Kazuma mới biết Horibe là luật sư do tòa chỉ định. Nghe nói trong các vụ án giết người, nếu nghi phạm có nguyện vọng, tòa án sẽ chỉ định một luật sư đứng ra bào chữa.

Theo lời Horibe thì sáng nay, anh ta đã đến gặp ông Tatsuro lần đầu tiên. Nghe nói bố anh tỏ ra vô cùng điềm tĩnh, tình trạng sức khỏe có vẻ cũng không tệ. Ông lập tức kể về hành vi phạm tội của mình một cách rất坦然 nhiên, nội dung câu chuyện cũng cực kỳ hợp logic, không hề mâu thuẫn, đến mức chỉ cần chép lại nguyên xi lời kể đó là đã có thể hoàn thiện biên bản lời khai.

Horibe thuật lại chi tiết nội dung đó cho Kazuma nghe. Kazuma không khỏi hoang mang khi câu chuyện lại bắt đầu từ hơn ba mươi năm về trước, và những việc xảy ra hồi ấy càng khiến anh bàng hoàng hơn. Bố anh đã đâm chết người.

Ngày tháng trôi đi, vụ án đã hết thời hiệu truy tố. Sau khi tìm ra mẹ con bà Asaba – những người đã phải sống khổ sở vì oan sai, bố anh bắt đầu nghĩ đến việc phải làm gì đó để tạ lỗi. Cuối cùng, ông nảy ra ý định nhượng lại tài sản của mình cho họ, nhưng khi đem chuyện này thảo luận với vị luật sư có tên Shiraishi, vị luật sư này lại khuyên ông nên xin lỗi ngay khi còn sống. Thấy Shiraishi hùng hực tinh thần chính nghĩa và cảm giác về sứ mệnh, bố anh lo sợ cứ đà này ông ta sẽ nói hết chân tướng sự việc cho mẹ con bà Asaba, kết quả là đã gây ra vụ án lần này...

Nghe đến nửa chừng câu chuyện, đầu óc Kazuma đã bắt đầu hỗn loạn. Thậm chí anh không còn hiểu nổi đây là chuyện của ai nữa. Mấy lần anh phải cắt ngang lời Horibe để hỏi xem, “Có thật là bố tôi đã nói như vậy không?” Mỗi lần như vậy, Horibe lại đáp “Tôi chỉ đang thuật lại đúng những gì ông Kuraki Tatsuro nói thôi.”

Nghe xong đầu đuôi câu chuyện, Kazuma không biết phải nói gì nữa. Đầu óc anh cứ mơ mơ màng màng đến nỗi anh còn tưởng mình đã phát sốt, khả năng suy nghĩ đã bị tê liệt. Lúc định thẫn, anh thấy mình đã đứng lên, mở cửa kính để hóng gió.

Ánh mắt Kazuma chuyển từ tấm danh thiếp sang phía Horibe.

“Vệ tình hình bố tôi bây giờ thế nào?”

Horibe liền đưa tay chạm vào cặp kính gọng vàng rồi gật đầu.

“Hồ sơ đã được chuyển cho Viện công tố và bên đó đã bắt đầu tiến hành điều tra. Tuy nhiên, phía cảnh sát vẫn đang trong giai đoạn xác minh lời khai, còn rất nhiều điểm phải xác nhận với ông Tatsuro, bởi vậy ông ấy sẽ tiếp tục bị giam giữ tại Phòng cảnh sát. Tôi cũng gặp ông ấy ở khu tạm giam của bên cảnh sát. Vì bố anh đã nhận tội và khai hết mọi chuyện nên chắc sẽ không bị giam giữ lâu đâu. Sau khi khởi tố, ông ấy sẽ được chuyển đến trại tạm giam Tokyo.”

Từng lời, từng lời của vị luật sư cứ thế lướt qua tâm trí Kazuma mà chẳng đem đến cho anh chút cảm giác hiện thực nào.

Anh chột thờ dài.

“Tôi nên làm gì đây?”

“Trên cương vị luật sư, tôi chỉ có thể nói với gia đình rằng xin hãy hợp tác để có thể giảm nhẹ hình phạt hết mức có thể. Chúng ta sẽ đề nghị bồi thẩm đoàn xem xét giảm án.”

“Cụ thể tôi phải làm gì?”

“Trước khi nói về chuyện đó, tôi muốn trao cho anh thứ này đã,” nói đoạn Horibe lấy một phong bì thư ra khỏi chiếc cặp xách để bên cạnh, đặt lên bàn. “Ông Tatsuro đã đưa nó cho tôi. Ông ấy nói vì muốn đưa thứ này cho anh nên mới yêu cầu tòa chỉ định luật sư.”

Ngoài phong bì có ghi dòng chữ “Gửi Kazuma.”

“Tôi đọc được chứ?”

“Đương nhiên rồi,” Horibe đáp.

Kazuma bèn cẩn thận lấy phong thư không được niêm phong. Tất nhiên rồi, chắc chắn cảnh sát đã kiểm tra nội dung bên trong.

Lá thư được gấp gọn, lúc mở ra, Kazuma thấy những dòng chữ nắn nót được viết ngay hàng thẳng lối.

Bố có thể hình dung vẻ mặt khó chịu của con khi mở lá thư này ra. Có phải con đang tức giận tới nỗi chỉ muốn xé vụn nó rồi ném đi không? Thực ra, con xé nó cũng không sao cả. Bố hiểu rõ giờ đây bố chẳng còn tư cách gì để oán thán về chuyện đó. Nhưng bố mong con đọc hết bức thư này rồi hãy xé.

Bố thật lòng xin lỗi con vì chuyện lần này. Bố biết lắm chứ, đâu phải cứ xin lỗi là xong chuyện, nhưng bố chẳng biết làm gì ngoài xin lỗi cả. Chắc hẳn lúc này đây, hoặc có thể là sau này, con sẽ phải chịu rất nhiều phiền toái. Chỉ nghĩ đến điều đó thôi đã đủ khiến bố đau lòng.

Chắc con đã nghe luật sư kể chi tiết về vụ án. Mọi chuyện đều bắt nguồn từ những sai lầm bố gây ra trong quá khứ. Đến nước này rồi có than thở cũng đã muộn màng, nhưng bố thực sự rất hối hận. Bố đúng là tên ngốc.

Bố sẽ dành cả phần đời còn lại để chuộc tội. Có khi bố cũng chẳng còn sống được bao lâu nữa, nhưng bố vẫn muốn dùng quãng thời gian ngắn ngủi đó để sám hối.

Có ba điều bố muốn nhấn nhủ với con. Thứ nhất, con cứ việc cắt đứt quan hệ bố con với bố. Mà không, nói đúng ra là bố muốn con cắt đứt mối nhân duyên này. Bố mong con hãy quên đi việc mình từng có một người bố tên là Kuraki Tatsuro và bước tiếp cuộc đời mới của con. Bố tuyệt đối không có ý định liên lạc với con. Con không cần thư từ gì cho bố. Cũng không cần đến gặp bố. Dù con có đến, bố cũng không gặp con đâu. Dĩ nhiên con cũng không cần có mặt tại phiên tòa. Có thể người ta sẽ yêu cầu con làm chứng chuyện gì đó, bố mong con sẽ từ chối.

Điều thứ hai bố muốn nói với con là về Chisato. Mẹ con không hay biết gì chuyện bố sát hại ông Haitani. Cho đến tận lúc qua đời, bà ấy vẫn không biết gì cả. Không có lấy một văn kiện nào trong sự thật thà của bà ấy, bao gồm cả tình yêu thương dành cho đứa con trai duy nhất. Con có thể xóa bỏ sự tồn tại của bố trong quá khứ nhưng xin con đừng bao giờ quên mẹ mình là bà Chisato.

Cuối cùng, bố muốn nhờ con việc liên quan đến ngôi nhà ở Sasame. Con muốn xử lý nó thế nào cũng được. Giấy tờ về quyền sử dụng đất bố để trong ngăn kéo tủ. Con cứ việc bán tổng bán tháo nó đi. Đồ đạc trong nhà cứ giao hết cho công ty môi giới xử lý. Bố không cần giữ lại thứ gì cả.

Bố thật sự xin lỗi con. Giờ đây bố chỉ có một mối bận tâm duy nhất là mong sao cuộc đời con sau này sẽ không vì ông bố ngu ngốc này mà trở nên tăm tối.

Bố cầu mong con sẽ giữ gìn sức khỏe và sống thật tốt.

Kazuma gấp lá thư lại làm bốn, bỏ vào phong bì, đặt lên bàn rồi buông một tiếng thở dài. Anh chẳng có cảm nghĩ gì hết. Trong anh chẳng có gì ngoài sự trống rỗng cứ mãi lớn dần.

“Anh thấy thế nào?” Horibe hỏi.

“Anh hỏi tôi thấy thế nào ư...” Kazuma nhăn mặt, gãi đầu. “Bố tôi đã viết như thế này chứng tỏ không có nhàn lẩn hay oan uổng gì. Nhưng trong đầu tôi chỉ toàn câu hỏi tại sao. Sao một người như bố tôi lại gây ra những chuyện như thế...”

“Tôi rất hiểu tâm trạng của anh. Thật ra hôm nay gặp ông Tatsuro, tôi cảm nhận được ông ấy là một người đứng đắn, chẳng giống một người có thể cướp đoạt mạng sống của người khác chút nào. Trong các cuộc thẩm vấn của cả cảnh sát lẫn Viện công tố, bố anh đầu trả lời với thái độ vô cùng thành khẩn. Chính vì thế, tôi có thể hình dung ông ấy đã bị dồn ép cảm xúc nhiều lắm mới gây ra tội ác lần này.”

“Có thể là như vậy, nhưng...”

Kazuma không biết phải nói tiếp như thế nào. Chính anh cũng không hiểu rõ tâm trạng của mình lúc này. Anh vừa tức giận không hiểu tại sao bố mình lại gây ra những chuyện ngu ngốc như thế, vừa thắc mắc chẳng lẽ không còn cách nào khác hay sao. Nhưng rốt cuộc anh vẫn không thể tin nổi, đó mới là cảm xúc thật sự của anh.

“Anh luật sư này... Bố, bố tôi...” Kazuma liếm môi trước khi tiếp lời. “Liệu có bị tử hình không? Tôi nghe người ta nói nếu chỉ giết một mạng người thì không bị tử hình, nhưng giết từ hai mạng người trở lên thì sẽ bị.”

Tay phải của Horibe sờ vào cặp kính gọng vàng. Mắt kính phản chiếu ánh đèn, lóe sáng.

“Tôi sẽ cố gắng để chuyện đó không xảy ra. Đúng là ông ấy đã cướp đi mạng sống của hai người, nhưng vụ án đầu tiên đã hết thời hiệu truy tố. Hơn nữa ông ấy còn tỏ ra hối lỗi với gia đình của người đã bị bắt thay cho mình và sau đó tự tử, bởi vậy có thể xem như đối với vụ án đó, bố anh cũng lao tâm khổ tứ rất nhiều và cũng đã ăn năn hối cải rồi. Tùy thuộc vào việc bồi thẩm đoàn có chịu xóa vụ án trong quá khứ cho hay không mà mọi chuyện có thể rẽ sang những hướng khác nhau.”

“Nhưng tôi cũng có cảm giác bởi thẩm đoàn sẽ đặt ra câu hỏi rằng nếu vậy chẳng phải bố tôi nên đường hoàng ra đầu thú và xin lỗi gia đình nạn nhân đúng như vị luật sư, hình như tên là... Shiraishi phải không nhỉ, đã khuyên bảo hay sao?”

Horibe nhếch môi, gật gù mấy cái.

“Anh nói đúng, nhưng chính bởi ông Tatsuro đã quá thân thiết với gia đình người đàn ông tự tử vì bị oan kia nên mới càng khó lòng nói ra sự thật, xét trên phương diện tâm lý con người đó chẳng phải là đi đầu dễ hiểu hay sao? Tôi muốn nhấn mạnh luận điểm cho rằng những lời luật sư Shiraishi nói tuy rất đúng đạo lý nhưng phải chăng chúng đã dồn ép ông Tatsuro quá mức. Dù sao thì khi ra tòa, chúng ta sẽ không tranh cãi về sự thật mà chỉ tập trung vào điểm đó thôi.”

“Chuyện đó sẽ quyết định bố tôi có bị tử hình hay không ư?”

“Cũng có thể ông ấy sẽ bị phạt tù có thời hạn,” Horibe thận trọng lời nói. “Bởi vậy trước mắt, khi ra tòa, chúng ta sẽ giữ vững quan điểm về việc ông Tatsuro đã cực kỳ ăn năn hối lỗi, về bản chất ông ấy không phải người sẵn sàng cướp đi mạng sống của người khác. Để khẳng định đi đầu đó, quả nhiên sẽ cần những người xung quanh đứng ra làm chứng. Trước tiên là những người trong gia đình.”

“Không, nhưng mà...” Kazuma chỉ vào phong thư đặt trên bàn. “Trong thư bố tôi bảo tôi hãy cắt đứt quan hệ bố con với ông ấy và không cần có mặt tại tòa.”

“Anh không nghĩ đó chính là minh chứng cho việc bố anh đang hối lỗi ư? Nghĩa là bố anh không mong được giảm án. Trong thư ông Tatsuro có viết ‘Có khi bố cũng chẳng còn sống được bao lâu nữa,’ đúng không? Tôi nghĩ đó là vì ông ấy đã chuẩn bị tinh thần cho án tử hình. Tôi định sẽ cung cấp bức thư này cho tòa để làm bằng chứng. Thêm vào đó, tôi muốn con trai ông Kuraki đứng ra yêu cầu tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt. Vì thế mong anh hãy giữ gìn bức thư này thật cẩn thận. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng đừng xé nó đi.”

Nghe luật sư nói xong, Kazuma vẫn cảm thấy có gì đó thật xa vời. Thậm chí phải mất đến mấy giây anh mới nhận ra câu “con trai ông Kuraki” chính là đang nói về mình.

“Có vài đi đâu tôi muốn xác nhận trước với anh,” Horibe sẵn sàng sờ, bút. “Anh không mấy may biết gì về vụ án xảy ra năm 1984 nhỉ?”

Kazuma lắc đầu. “Tôi hoàn toàn không biết gì cả. Nói gì thì nói, khi ấy tôi còn chưa được một tuổi.”

“Tôi nghe nói bố anh thường xuyên lên Tokyo kể từ mùa thu sáu năm trước, sau khi ông ấy về hưu, chuyện này có đúng không?”

“Tôi nghĩ là đúng.”

“Lần nào ông ấy cũng đến căn hộ này à?”

“Đúng vậy. Bố tôi thường đến tầm nửa đêm.”

“Bố anh giải thích thế nào về việc đến đây vào đêm hôm khuya khoắt như vậy?”

“Bố tôi bảo đã tìm được một quán nhậu ưa thích nên thường ng ồi uống rượu ở đó trước khi đến đây. Trên thực tế, lần nào tôi cũng thấy ông ấy có chút hơi men.”

“Anh có hỏi cụ thể đó là quán nhậu như thế nào không?”

“Tôi chỉ biết quán đó ở Shinjuku, ngoài ra không biết gì hơn. Nhưng hóa ra chuyện đó là bố tôi bịa ra nhỉ? Ai dè ông ấy lại đến một nơi thì vị như Monzen-Nakacho gì đó chứ,” Kazuma nói như lẩm bẫm, đoạn bố sung thêm, “À phải rồi, tôi chưa nói chuyện này với mấy anh cảnh sát.”

“Cảnh sát?”

“Cách đây độ hai tuần, họ đến hỏi về bố tôi. Hôm đó họ cũng hỏi tôi lý do tại sao bố tôi thường đến vào lúc đêm khuya như vậy. Tôi đã chống chế rằng tôi không biết.”

“Sao anh lại phải chống chế?”

“Tại sao ư...” Kazuma hơi ấp úng, sau đó thở dài, nói tiếp. “Vì tôi thấy khó mở lời. Tôi đoán mục đích bố tôi lên Tokyo là để tới quán nhậu đó.”

“Tức là...” Horibe ngược mắt lên. “Anh đoán ông ấy thầm thương trộm nhớ ai đó ở quán ấy ư?”

“Phải,” Kazuma gật đầu. “Nhưng tôi không cho đó là chuyện xấu. Mẹ tôi mất đã nhiều năm rồi, bố tôi cũng mới ngoài sáu mươi, ông ấy có lấy đó làm niềm vui cũng là chuyện tốt thôi.”

“Thực tế thì sao? Lúc tới đây, ông ấy có tỏ ra phẫn chấn không?”

“Chà, chuyện đó nói sao nhỉ,” Kazuma nghiêng đầu. “Bố tôi không tỏ ra bức dọc nhưng cũng không có vẻ gì là đang hân hoan trong lòng. Bố tôi có tuổi rồi, vả lại ông ấy không phải người nông cạn như thế,” nói xong câu ấy Kazuma mới chợt dạ, nhìn những tội ác mà bố anh đã phạm phải thì thật ra ông cũng chẳng phải người biết suy nghĩ thấu đáo.

“Dù sao thì anh cũng chưa từng nói chuyện với ông Tatsuro về quán nhậu hay người phụ nữ đó nhỉ?”

“Vâng,” Kazuma khẳng định.

Horibe nhìn xuống cuốn sổ.

“Ông Tatsuro gây ra vụ án đầu tiên vào ngày 15 tháng Năm năm 1984. Ngày 15 tháng Năm... Nghe đến ngày này, anh có chợt nhớ ra đi đâu gì không?”

Kazuma không hiểu mục đích của câu hỏi. “Nghĩa là sao cơ?”

“Tức là thế này...” Horibe hơi rướn người về phía “Vào ngày 15 tháng Năm hằng năm, bố anh có chấp tay trước bàn thờ hay đi đâu đó không? Hoặc nếu có những tình tiết kiểu như đi thăm mộ ai đó thì còn quý nữa.”

Thì ra là vậy, Kazuma vỡ lẽ ra.

“Ý anh là bố tôi có cúng bái gì cho người mà mình đã sát hại hay không nhỉ?”

“Đúng rồi, đúng rồi,” Horibe gật đầu hai cái. “Hoặc cứ đến ngày hôm đó là bố anh không uống rượu hay sẽ ngẩng chép kinh gì đó. Có những chuyện như vậy không?”

Kazuma nhắm lại, ngày 15 tháng Năm à, rồi lắc đầu.

“Chịu thôi. Tôi không nghĩ ra chuyện gì cả. Tôi không có ký ức gì về việc đó là một ngày đặc biệt, dù với bố tôi nói riêng hay với cả gia đình tôi nói chung.”

“Anh đừng bỏ cuộc dễ dàng như vậy,” Horibe nhắc nhở. “Cho dù là người tàn nhẫn đến đâu cũng không bao giờ quên đi cái ngày mình ra tay giết người. Huống hồ ông Tatsuro vốn là người lương thiện. Tuy không bị

bất nhưng tôi dám cá ông ấy không thể tha thứ cho bản thân. Chắc chắn ông ấy phải làm đi đâu gì đó.”

Kazuma chau mày, vặn óc suy nghĩ. Anh rất hiểu những gì Horibe vừa nói nhưng vì không nghĩ ra được chuyện gì nên anh chẳng biết làm như thế nào.

“Anh chưa hỏi trực tiếp bố tôi à?”

“Chưa. Những chuyện như thế phải nghe từ miệng người khác mới thuyết phục. Cho dù bản thân người đó có trình bày hết nhẽ rằng hằng năm cứ đến ngày ấy là tôi lại thề xin lỗi trong lòng, lại chấp tay cầu khẩn thì người ngoài cũng chỉ nghe ra cái sự đạo đức giả mà thôi.”

Nghe Horibe nói vậy, Kazuma thấy cũng đúng. “Nhưng thật sự tôi chẳng nghĩ ra chuyện gì cả...”

Horibe bèn gật đầu với vẻ mặt buồn xuôi, anh ta liếc nhìn đồng hồ đeo tay rồi gấp cuốn sổ lại.

“Đành vậy. Nhưng mong anh lưu tâm chuyện này giúp tôi. Nếu chợt nhớ ra chuyện gì, hãy gọi cho tôi ngay nhé.”

“Tôi hiểu rồi. Mặc dù tôi không tự tin lắm.”

“Anh phải cố lên. Chắc chắn chúng ta sẽ tìm ra thứ gì đó. Anh nhớ nhé, chuyện này không chỉ vì ông Tatsuro mà còn liên quan đến cuộc đời anh sau này nữa. Anh thử nghĩ mà xem. Nếu bố anh chỉ là một tù nhân, người ta không thể biết ông ấy đã gây ra tội gì. Nhưng nếu là một tử tù thì tội ác mà ông ấy gây ra chỉ có một. Hai chuyện đó khác nhau lắm. Khác một trời một vực.”

Kazuma không khỏi sửng sốt khi nghe đến từ “tử tù” mà Horibe vừa nói ra bằng giọng điệu đầy nhiệt thành. Anh đã tự cho rằng cái từ “tử tù” ấy chẳng dính dáng gì đến cuộc đời mình cả.

“Tiếp theo tôi phải làm gì đây?”

Nghe Kazuma hỏi, Horibe tỏ vẻ dăm chiêu một chút rồi nói.

“Anh cứ sinh hoạt như bình thường, nhưng có lẽ nên tránh làm việc gì gây chú ý. Mà phải cẩn thận với giới truyền thông đấy.”

“Truyền thông?” Kazuma hỏi lại. Anh không hề nghĩ đến đi đâu này.

“Gì chứ vụ án kiêu hung thủ giết người từng thoát khỏi vòng lao lý nhờ hết thời hiệu truy tố nay lại giết thêm một mạng người nữa như thế này thì cánh truyền thông dễ làm ồn ã lên lắm. Khi đó, chắc chắn sẽ có những người muốn thu thập thông tin về anh. Đám người đó ngoan cố và vô tâm lắm. Họ sẽ dùng mọi cách để khiêu khích hòng có được một phát ngôn hay một phản ứng nào đó từ anh.”

Chỉ tưởng tượng đến cảnh đó thôi đã đủ khiến tâm trạng Kazuma trở nên u ám.

“Tôi không thể phớt lờ họ sao?”

“Nếu anh tỏ ra thờ ơ quá thì cũng lại thành vấn đề đấy. Rất có thể họ sẽ viết như thế này: con trai hung thủ khẳng khẳng rằng chuyện này không đáng gì đến mình, kiêu thế.”

Câu nói của vị luật sư khiến Kazuma hơi chóng mặt, anh lấy hai tay ôm đầu.

“Anh Kazuma,” Horibe gọi. “Nếu bị hỏi về tâm trạng hiện tại, anh cứ trả lời thành thật là được. Cứ bảo, tôi rất sốc, hoặc tôi không thể tin được. Nhưng anh tuyệt đối không được nhắc gì đến động cơ gây án hoặc những thông tin chi tiết của vụ án. Còn nếu họ vẫn hỏi dai như đĩa bám thì anh hãy đáp lại là luật sư đã cảnh báo tôi không được nói vì những chuyện đó có liên quan đến phiên tòa. Còn nếu bị hỏi về nạn nhân hoặc người nhà nạn nhân thì anh hãy cúi đầu nói rằng thay mặt bố, tôi xin gửi lời xin lỗi từ tận đáy lòng. Anh hãy vượt qua bằng cách đó.”

Kazuma đưa mắt nhìn chiếc TV đang để cạnh tường. Trong đầu anh hiện lên hình ảnh chương trình tin tức tổng hợp. Bóng dáng bản thân đang cúi gập đầu xuống, vây xung quanh là đám đông nhà báo, phóng viên...

“Nếu anh cảm thấy bị xâm phạm quyền riêng tư thì hãy liên lạc với tôi. Tôi sẽ khiêu nại họ.”

Câu nói của Horibe nghe đầy tin cậy nhưng mặt khác cũng giống như một lời cảnh báo rằng sắp tới không biết sẽ có chuyện gì xảy ra đâu, anh hãy chuẩn bị sẵn tinh thần đi.

“Anh có đi đâu gì muốn hỏi không?”

Nghe Horibe nói, Kazuma cũng thử suy nghĩ song anh không nghĩ ra ngay được. Tâm trạng anh chưa thể bắt kịp với những thay đổi đột ngột này. Nhưng khi nhìn bức thư đặt trên bàn, trong đầu anh chợt lóe lên một câu hỏi.

“Tôi có thể... đến gặp bố tôi không? Mặc dù trong thư bố tôi bảo không cần đến gặp.”

“Họ không cấm việc gặp mặt người thân. Đúng là anh cũng muốn gặp ông ấy nhỉ?”

“Tôi muốn trực tiếp hỏi chuyện ông ấy.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ nhắc lại ông Tatsuro. Ngoài ra anh còn muốn nhắc nhủ đi đâu gì với ông ấy không?”

Kazuma suy nghĩ một chút rồi lắc đầu, “Không ngay lúc này thì chưa...”

“Vậy tôi sẽ chuyển lời với ông ấy là ‘bố hãy chú ý giữ gìn sức khỏe,’ nhé? Chỉ một câu nói đó từ người thân cũng đủ tiếp thêm dũng khí cho ông ấy.”

” À... Vậy nhờ anh chuyển lời giúp.”

“Được rồi, vậy tôi sẽ liên lạc với anh sau nhé,” Horibe đứng dậy.

Sau khi tiễn Horibe, Kazuma trở về phòng, ném mình lên chiếc ghế sofa. Anh không tài nào nghĩ ra được mình nên làm gì tiếp theo.

Trước mắt phải kiểm tra lịch trình ngày mai đã, nghĩ vậy Kazuma bèn cầm chiếc điện thoại đang để bên cạnh lên. Vào giây phút đó, anh chợt nhớ ra hôm nay mình đã xin về sớm với lý do nhà có chuyện. Anh đã hẹn với sếp là ngày mai sẽ trình bày cụ thể.

Rốt cuộc anh phải ăn nói với sếp như thế nào đây. Đột nhiên Kazuma có cảm giác như thể một bức tường sừng sững vừa xuất hiện ngay trước mắt mình.

Đúng lúc đó, điện thoại anh thông báo có cuộc gọi đến. Trên màn hình hiển thị dãy số lạ.

Vừa nhắc máy Kazuma đã nghe giọng một người đàn ông hỏi, “Đây có phải số của anh Kuraki Kazuma không?”

“Đúng rồi...”

Đầu dây bên kia liền nói: “Tôi là người của Sở Cảnh sát Tokyo.”

Sau khi đi bộ chừng tám phút từ ga Toyocho, Godai và Nakamachi đến một tòa chung cư thuộc một dãy những tòa chung cư na ná nhau nằm san sát. Nghe nói ngay gần đây có trường tiểu học, vậy mà không nghe thấy tiếng ồn.

Bước vào thang máy đã mang dấu ấn thời gian, họ bấm nút lên tầng năm. Kiểm tra giờ trên đồng hồ đeo tay, Godai thấy kim đồng hồ chỉ 2 giờ 50 phút chiều.

Ra khỏi thang máy, Godai nói với Nakamachi, “Hãng còn hơi sớm. Chúng ta đợi ở đây một lát vậy.” Nếu đợi ngay trước cửa căn hộ, e rằng các cư dân khác sẽ sinh nghi.

Đứng ở sảnh thang máy, Godai vừa nhìn xuống khu dân cư bên dưới qua cửa sổ, vừa sắp xếp lại những suy nghĩ ngổn ngang trong đầu. Anh không đoán được đối phương sẽ trả lời như thế nào trước những câu hỏi của mình. Vốn dĩ chuyển dò la tin tức ngày hôm nay là một nhiệm vụ khá nặng nề.

Người mà anh chuẩn bị gặp đây là Asaba Yoko và Orie, bà chủ quán Asunaro và con gái của bà ấy. Kuraki Tatsuro – khách quen của quán Asunaro chính là hung thủ thực sự trong vụ án đã khiến cho Fukuma Junji – chồng và cha của họ tự tìm đến cái chết trong phòng giam, nhưng hôm nay đội trưởng Sakurakawa lại yêu cầu Godai chưa được tiết lộ cho mẹ con họ biết sự thật ấy vội. Truyền thông đã đưa tin về việc Kuraki bị bắt giữ song Sở Cảnh sát Tokyo vẫn chưa phát biểu chính thức về nội dung chi tiết của vụ án. Xem ra chủ trương của các cấp lãnh đạo là cố gắng che giấu động cơ mà Kuraki đã khai, bởi họ muốn giữ ý với cảnh sát tỉnh Aichi. Vì thế, nguyên nhân khiến tâm trạng Godai nặng nề như thế này lại nằm ở một chuyện khác.

“Không biết hai người đó đang cảm thấy thế nào nhỉ,” Nakamachi lên tiếng. “Liệu có phải họ đang thấp thỏm không biết cảnh sát sẽ hỏi chuyện gì không ta.”

“Nhận được điện thoại từ viên cảnh sát phụ trách đi đầu tra án mạng, nói muốn hỏi chuyện thì ai mà bình thản cho nổi. Ngay cả khi họ không làm đi đâu gì khuất tất. Vả lại, rất có thể họ đã biết tin Kuraki bị bắt rồi.”

“Anh chưa nói với họ nhỉ?”

“Chưa, nhưng có thể họ đã biết qua tin tức thời sự. Cho dù không biết thì sau cú điện thoại của chúng ta, chắc họ cũng phải lên mạng tìm hiểu rồi.”

Godai đã gọi cho Asaba Orie. Vì nói chuyện với chị ta dù sao vẫn dễ hơn là với bà Yoko – người đã tuyên bố thẳng thừng là ghét cay ghét đắng cảnh sát.

Giọng Orie nghe khá bình tĩnh. Chị ta không hỏi xem Godai gọi đến vì chuyện gì, chứng tỏ chị ta cũng đoán được là chuyện liên quan đến Kuraki.

Nakamachi xem đồng hồ đeo tay. “Sắp đến giờ rồi nhỉ?”

“Đi thôi.”

Họ bước qua một hành lang dài. Mẹ con bà Asaba ở căn hộ số 506. Đến trước cửa, họ xác nhận lại số căn hộ rồi mới bấm chuông đàm thoại. Ngay lập tức có tiếng người phụ nữ thưa “Vâng, tôi nghe.” Giọng nói có vẻ là của Orie.

“Tôi là Godai khi này có gọi điện cho chị.”

Chẳng mấy chốc Godai nghe tiếng mở khóa, cánh cửa mở ra. Người xuất hiện ở đó là Asaba Orie. Mái tóc được buộc gọn lại bằng băng-đô. Chị ta trang điểm nhẹ nhàng, mặc áo len màu ghi kết hợp với quần jeans.

“Chúng tôi xin lỗi vì toàn đưa ra những đòi hỏi vô lý,” Godai cúi đầu.

Orie khẽ cúi chào, nói, “Mời các anh vào.”

“Tôi xin phép,” Godai liền bước vào trong. Đôi dép đi trong nhà đã được chuẩn bị sẵn ngay trước chỗ cởi giày.

Họ được dẫn vào sâu bên trong một hành lang uốn cong. Ở đó có một phòng khách không lớn lắm với bộ ghế sofa và chiếc bàn nhỏ gọn. Bà Yoko bấy giờ đang ngồi trên chiếc ghế sofa đơn, vừa trông thấy Godai và

Nakamachi liền đứng ngay dậy. Bà mặc áo cardigan màu tím. Cũng giống như Orie, tuy chưa đến giờ làm việc nhưng bà đã trang điểm đầu ra đấy. Xem ra đó là niềm kiêu hãnh của những người làm nghề dịch vụ.

“Cảm ơn hai người vì hôm trước đã hợp tác với chúng tôi trong việc đi đầu tra,” Godai nói.

“Chúng tôi cũng có nói được chuyện gì to tát đâu,” bà Yoko ngẩng xuống chỗ cũ. Khuôn mặt bà không biểu lộ cảm xúc song rõ ràng bà không hề hoan nghênh những viên cảnh sát này.

“Các anh ngẩng xuống đi,” Orie chỉ vào ghế dành cho hai người ngẩng, được kê vuông góc với ghế của bà Yoko.

“Tôi xin phép,” Godai nói đoạn ngẩng xuống cạnh Nakamachi. Anh bất giác nhìn quanh căn phòng và rồi dừng mắt khi thấy khung ảnh đặt trên giá cạnh tường. Trong bức ảnh, Asaba Orie đứng cạnh một cậu bé, cỡ học sinh lớp năm, lớp sáu gì đó.

“Bức ảnh kia là?” Godai chỉ tay về phía khung ảnh. “Con của họ hàng hay sao vậy?”

“Đó là con trai tôi,” Orie đáp với vẻ khó xử.

“Ồ, vậy ư?”

Godai không biết Orie đã kết hôn.

“Thằng bé là con của tôi với chồng cũ. Hiện cháu đang ở với bố.”

Chắc phải có sự tình gì đó. Đúng lúc Godai đang phân vân không biết có nên đặt câu hỏi xoáy sâu vào vấn đề này hay không thì Orie lại đi sang phòng bếp bên cạnh. Thấy Orie chuẩn bị cốc chén, anh đoán chị ta định mang đồ uống ra.

“Chị không phải nước nôi gì đâu,” Godai nói.

“Phải mời các anh chén trà chứ,” bà Yoko nói. “Đổi lại mong hai anh nói ngắn gọn cho.”

“Chúng tôi sẽ cố gắng. Thực ra cũng giống lần trước, hôm nay chúng tôi có đôi đi đầu muốn hỏi về người có tên là Kuraki.”

Nghe Godai nói, bà Yoko liền hít thở sâu. Nom như thể bà đã lên dây cót tinh thần.

“Nghe nói ông Kuraki đã bị bắt rồi nhỉ?”

“Bà biết chuyện rồi à?”

“Tôi qua, tôi nghe chuyện từ một vị khách đến quán. Người đó nói là xem trên TV thấy một người trông rất giống ông Kuraki được xe của cảnh sát dẫn đi đâu đó. Mặc dù nghĩ không đời nào lại là ông Kuraki, nhưng vì phát thanh viên nói là ‘ngghi phạm Kuraki’ nên anh ta đã rất kinh ngạc.

Godai đoán đó là đoạn ghi hình lúc Kuraki được giao cho Viện công tố. Đây là hình ảnh thường thấy khi TV đưa tin về việc bắt giữ hung thủ.

“Ông ấy bị tình nghi là đã giết người. Chúng tôi đang phụ trách đi điều tra vụ án đó.”

“Có vẻ là như vậy nhỉ? Nghe khách nói thế, chúng tôi cũng ngay lập tức xác nhận lại thông tin. Nghe đâu ông ấy bị nghi là đã sát hại một luật sư nào đó.”

“Đúng vậy.”

Bà Yoko nhếch môi tỏ vẻ khó chịu rồi khẽ lắc đầu. “Không đời nào có chuyện đó.”

“Chuyện gì kia ạ?”

“Chuyện ông Kuraki giết người. Chắc chắn phải có nhàn lẩn gì đó. Tại sao ông ấy phải làm thế?” Bà Yoko dẫu môi, mạnh miệng nói.

“Hiện chúng tôi đang trong quá trình xác minh chi tiết sự thật cũng như động cơ gây án.”

Godai tự hỏi nếu biết động cơ gây án là gì, bà Yoko sẽ phản ứng như thế nào.

Orie bưng khay tới, lẳng lặng đặt hai tách trà trước mặt Godai và Nakamachi, sau đó đặt một miếng đệm dẹt xuống sàn nhà rồi ngẩng đầu gối trên đó.

“Các anh nên đi điều tra cẩn thận hơn,” bà Yoko khẳng định bằng giọng chắc nịch. “Ông Kuraki không thể làm chuyện đó được. Chắc chắn là có sự nhàn lẩn.”

“Vậy ư?”

“Còn phải hỏi. Cảnh sát các anh cứ thản nhiên bắt bớ người ta mà chẳng cần chứng cứ gì,” bà Yoko lầm bầm bằng giọng hằn học. “Kể cả người ta thất cổ trong phòng giam thì các anh cũng chẳng buồn bận tâm.”

“Ông Kuraki đã tự khai,” Nakamachi xen ngang như thể không nhận được nữa.

“Nakamachi,” Godai quở trách.

Cậu ta lập tức nhún vai, nói “Em xin lỗi.”

“Anh cảnh sát này,” Orie lên tiếng. “Ông Kuraki đã khai như thế nào vậy?”

“Chuyện đó chúng tôi không thể nói ra được,” Godai trả lời. “Hiện chúng tôi vẫn đang trong quá trình đi đầu tra xác minh những lời khai ấy.”

“Vậy ư”, Orie nói giọng buồn bã, không có vẻ gì là bất mãn cho lắm.

“Không thể tin được,” bà Yoko cúi xuống.

“Nghe nói nghi phạm Kuraki ghé đến quán của hai người khoảng vài lần một năm nhỉ?” Godai xác nhận lại. “Ông ấy thường đến vào tầm bảy giờ tối và ở lại cho đến khi quán đóng cửa... Việc này không có gì nhàn lãn chứ ạ?”

Godai hết nhìn Orie lại nhìn sang bà Yoko, hai người quay sang nhìn nhau rồi không ai bảo ai, cùng gật đầu.

“Đúng vậy,” Orie trả lời.

“Hai người đã từng gặp nghi phạm Kuraki bên ngoài quán bao giờ chưa?”

“Bên ngoài quán ấy à,” Orie lại quay sang nhìn bà Yoko. “Có không nhỉ?”

“Ừm...” bà Yoko nghiêng đầu. “Tôi nghĩ là chưa bao giờ.”

“Thế ông ta đã bao giờ rủ rê hai người chưa?” Godai nhìn về phía Orie, hỏi.

Chị ta nhìn lại bằng vẻ mặt có vẻ khó hiểu. “Rủ rê gì cơ?”

“Nghi phạm Kuraki rất hay ở lại quán đến tận giờ đóng cửa nhỉ? Sau khi quán đóng cửa, có khi nào ông ta rủ hai người đi uống ở một quán khác

không? Hoặc rủ đi ăn vào những ngày quán đóng cửa chẳng hạn.”

“Rủ tôi ấy à?” Orie bối rối, áp tay vào ngực mình.

“À không, tôi đang hỏi cả hai.” Godai chuyển ánh mắt từ Orie sang phía bà Yoko rồi quay lại nhìn Orie.

“Không, tôi nghĩ là chưa bao giờ.”

“Làm sao có chuyện đó được,” bà Yoko nói át cả giọng con gái. “Vì yêu thích các món ăn ở quán chúng tôi nên ông ấy mới tới. Có lý do gì để ông ấy rủ chúng tôi tới quán khác?”

Godai gãi gãi chỗ gần lông mày. Thật khó để giải thích.

“Lần trước bà nói là đã từng tặng cho nghi phạm Kuraki bữa của đền Tomioka Hachimangu. Ngược lại ông ấy đã bao giờ tặng thứ gì cho hai người chưa?” Godai thử đổi câu hỏi. “Một trong hai người đâu được.”

“À, cái đó thì có,” bà Yoko trả lời một cách rất tự nhiên. “Mỗi lần tới quán, ông ấy đều mang theo thứ gì đó. Nào thì bánh , nào thì pudding, nào thì bánh gạo vị tôm. Aichi có vô khối bánh kẹo ngon mà.”

“À không, ý tôi không phải là quà cáp theo kiểu đồ ăn như thế, nói thế nào nhỉ, ý tôi là những món đồ kiểu như quà tặng kia. Chẳng hạn như phụ kiện hay đồ trang sức gì đó.”

Bà Yoko chau mày tỏ ý không hiểu.

Orie bèn lên tiếng.

“Anh cảnh sát này, lẽ nào các anh đang đi điều tra xem liệu có phải ông Kuraki có tình cảm với tôi hoặc mẹ tôi không?”

Godai bất giác nhăn mặt khi nghe câu hỏi đó. Bởi Orie đã nói trúng phóc.

“Vâng thì, đúng là như vậy,” Godai ấp úng đáp.

“Đúng là h ồ đ ồ,” bà Yoko nói như tát nước vào mặt người khác. “Tôi đã ngần này tuổi rồi. Nếu ông Kuraki có ý như vậy thì chắc là dành cho con gái tôi thôi. Nhưng mà, con thì sao?” Bà hỏi con gái. “Con có thấy vậy không?”

Orie bèn nghiêng đầu.

“Ông ấy luôn ủng hộ quán chúng tôi nên tôi nghĩ ông ấy không ghét bỏ gì mình cả. Nhưng tôi cũng không mấy khi nghĩ về chuyện đó. Trên thực tế ông ấy cũng không nói gì với tôi cả.”

“Chị chưa bao giờ nhận quà từ ông ấy ư?” Biết là ngoan cố song Godai vẫn phải làm rõ.

“Chưa,” câu trả lời của Orie rất rõ ràng.

“Chuyện đó thì có liên quan gì đến vụ án mà ông Kuraki bị bắt?” Bà Yoko hỏi với vẻ nóng ruột.

“Chúng tôi đang tìm hiểu lý do nghi phạm Kuraki thường xuyên lên Tokyo,” Godai đưa ra câu trả lời mà anh đã chuẩn bị sẵn. “Chúng tôi không nghĩ ông ấy sẵn sàng bỏ tiền mua vé shinkansen lên tận Tokyo chỉ vì muốn uống rượu ở quán mà ông ấy yêu thích.”

“Con trai ông ấy đang sống ở Tokyo đấy thôi. Tôi nghe nói vậy, đúng không nhỉ?” Bà Yoko tìm kiếm sự đồng tình từ con gái.

“Dù vậy chúng tôi vẫn có ấn tượng là tần suất ông Kuraki lên Tokyo hơi nhiều.”

Cả hai mẹ con cùng im lặng. Ý chừng có nói chuyện này với họ thì họ cũng chẳng biết đáp lại thế nào.

“Tôi xin xác nhận lại một lần nữa, từ trước đến giờ chị chưa từng một lần cảm thấy nghi phạm Kuraki có cảm tình với mình?” Godai chăm chú nhìn khuôn mặt trái xoan của Orie.

Orie khẽ liếc nhìn bà mẹ rồi đáp, “Khi này tôi đã nói rồi, tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đó.”

“Vậy chị thử suy nghĩ giúp chúng tôi được không? Ngẫm lại, chị có chợt nghĩ tới đi đâu gì cho thấy rất có thể ông Kuraki đã có tình cảm đặc biệt với mình không?”

Orie bèn lắc đầu, tỏ vẻ lúng túng.

“Nói vậy thì vô cùng lảm. Ông Kuraki đối xử với chúng tôi rất tử tế, ban này tôi cũng nói rồi, ông ấy còn tặng bánh trái cho chúng tôi nữa. Nói là có cảm tình thì cũng đúng thôi. Nhưng tôi không biết đó là loại cảm tình gì. Tôi chỉ có thể nói rõ một điếu là, ông ấy chưa từng thể hiện qua lời nói hoặc thái độ rằng ông ấy thích tôi.”

Một lời giải thích cực kỳ logic. Godai không phản bác được gì.

“Tôi hiểu rồi. Vậy tôi xin phép hỏi nốt một câu có phần hơi thất lễ. Hiện tại chị có đang hẹn hò với người đàn ông nào không? Nếu không thể trả lời, chị cứ bỏ qua câu hỏi này cũng được.”

“Không, tôi không hẹn hò với ai cả,” Orie trả lời ngay lập tức.

Godai gật đầu rồi quay sang phía bà Yoko.

“Bà nói là nghe chuyện nghi phạm Kuraki bị bắt từ một vị khách của quán. Bà có thể cho tôi biết tên vị khách đó không? Nếu được thì cả địa chỉ liên lạc nữa.”

“Lôi khách hàng vào một chuyện phiến toái như thế có hơi...”

Bà Yoko chưa kịp dứt lời, Godai đã nói át, “Chúng tôi sẽ không gây phiền phức cho người đó. Ngoài ra, nếu còn vị khách nào khác có thể quen biết với nghi phạm Kuraki thì cũng nhờ bà cho tôi biết thông tin về họ luôn. Dù lần trước bà không đồng ý, song đây là cuộc điều tra liên quan đến kẻ tình nghi của một vụ giết người. Chúng tôi cũng không dễ dàng nhượng bộ đâu,” Godai thu cầm lại, nhìn chằm chằm bà Yoko, ánh nhìn hết sức quyết liệt.

Bà Yoko khẽ nhếch miệng. “Chúng tôi không biết thông tin liên lạc của tất cả khách khứa đâu.”

“Bà cứ cung cấp trong khả năng là được.”

Bà Yoko gật đầu, khẽ thở dài rồi nhìn sang phía Orie. “Con mang danh sách khách hàng ra đây đi.”

Orie đành đứng dậy với vẻ mặt bất đắc dĩ.

Sau khi rời khỏi căn hộ của mẹ con bà Asaba, Godai không muốn về thẳng trụ sở tổ chuyên án, bèn rủ Nakamachi vào quán cà phê nằm trên con phố Eitai. Anh vốn định uống cà phê nhưng khi đứng xếp hàng trước quầy để xem menu, anh bỗng đổi ý, gọi bia. Nakamachi có vẻ ngạc nhiên, nhưng rồi cậu ta hỏi, “Em uống cùng được không ạ?”

“Đương nhiên rồi. Hôm nay tôi mời.”

Họ chọn một chỗ ngồi kín đáo khi nhìn từ ngoài đường vào, cùng uống bia để giải khát.

“Tạm thời, những gì cần hỏi chúng ta đầu đã hỏi.”

“Anh hẳn đã rất vất vả trong việc lựa chọn cách đặt câu hỏi.”

Nghe Nakamachi nói, Godai cong môi lên, gật đầu.

“Chắc họ nghĩ chúng ta toàn hỏi những câu quái đản. Chuyện Kuraki có tình cảm yêu đương hay không thì sao mà chẳng được. Thực ra ngay cả tôi cũng nghĩ vậy.”

“Nhưng khi ra tòa thì đầu thế nói như thế được.”

“Chắc cũng không đến nỗi ấy nhưng về phía Viện công tố, có vẻ họ muốn làm rõ điểm này,” Godai nhấp một ngụm bia. “Phiên chết đi được.”

Kuraki đã nhận tội, do vậy sẽ không có chuyện tranh cãi về sự thật trên tòa. Phiên tòa sẽ tập trung vào việc có tình tiết giảm nhẹ tội hay không.

Kuraki giải thích lý do sát hại Shiraishi là vì giờ đây khoảng thời gian được ở cùng mẹ con bà Asaba đã trở thành lẽ sống, ông ta không muốn tội ác trong quá khứ bị vạch trần để rồi mất đi lẽ sống ấy. Về điểm này, có lẽ luật sư sẽ biện hộ rằng cố gắng bảo vệ lẽ sống của mình là bản năng hết sức tự nhiên của con người. Nhưng hình như phía công tố định kết luận rằng bản thân việc coi thời gian ở cùng gia đình của người buộc tội oan thay cho mình là lẽ sống chứng tỏ ông ta không hề sám hối về tội lỗi trong quá khứ, đó chỉ là một ước muốn ích kỷ và méo mó của ông ta. Hơn nữa họ còn nghi ngờ tình cảm Kuraki dành cho mẹ con Asaba liệu có trong sáng, hay xuất phát từ dục vọng của một người đàn ông?

Do đó, cấp trên đã lệnh cho Godai phải nắm được vật chứng hoặc lời khai chứng tỏ Kuraki có tình cảm nam nữ với một trong hai mẹ con bà Asaba – mà ở đây có lẽ là cô con gái Orie.

Sau vài lần tiếp xúc, Godai có ấn tượng Kuraki là một người đàn ông hết sức đứng đắn. Có thể ông ta coi Orie như một người phụ nữ nhưng chắc chắn ông ta đã tự tiết chế bản thân, tự nhủ mình không được phép với tới. Cá nhân Godai cho rằng nếu đã vậy, cảnh sát cũng không cần đề cập đến vấn đề đó. Chính vì có suy nghĩ như thế nên anh mới cảm thấy chuyển đi ngày hôm nay thật nặng nề.

Vừa quay về trụ sở của tổ chuyên án, Godai liền báo cáo những gì nghe được từ mẹ con bà Asaba cho cấp trên của mình là Tsutsui.

“Hừm, quả nhiên là như vậy à?” Tsutsui nói như thể đã dự liệu trước kết quả này.

“Quả nhiên nghĩa là?”

“Tôi cũng đã hỏi chuyện từ con trai Kuraki. Anh ta cũng nghi ngờ không biết có phải lý do bố mình thường xuyên lên Tokyo là vì thân thương trộm nhớ người phụ nữ ở quán rượu quen hay không. Có đi đâu anh ta chưa từng nghe chính miệng bố mình nói ra, cũng không có căn cứ gì rõ ràng. Tôi nghĩ anh ta không nói dối đâu.”

Godai nhớ lại lần gặp Kuraki Kazuma. Anh ta đã nổi giận, nói rằng hai cha con họ không can thiệp vào cuộc sống của nhau.

“Bản thân Kuraki cũng nói ông ta không có tình cảm yêu đương với mẹ con bà Asaba, chỉ bằng chúng ta cứ chấp nhận đó là sự thật đi ạ,” Godai thử nói ra ý kiến của mình.

“Tôi đồng ý với cậu, ngặt nỗi công tố viên phụ trách lại muốn có bằng được, dù chỉ là chút ít, tư liệu hòng tạo ấn tượng xấu về Kuraki trong mắt bồi thẩm đoàn. Ví như việc Kuraki lui tới quán của mẹ con bà Asaba không phải vì muốn chuộc lỗi mà xuất phát từ ý đồ đen tối, kiểu vậy. Họ không muốn bồi thẩm đoàn nghĩ Kuraki là người tốt,” Tsutsui nói rồi thở hắt ra đằng mũi. “Dù sao các cậu cũng vất vả rồi. Nhớ tổng hợp kết quả vào báo cáo cho tôi nhé.”

“Rõ,” Godai đáp.

Đúng lúc đó, anh nghe giọng Sakurakawa đang nói chuyện điện thoại ở đằng xa.

“Các cậu phải đưa ảnh cho cả nhân viên nhà ga ga trực ở cửa soát vé chứ không phải chỉ đưa cho mỗi nhân viên phục vụ tàu đâu... Sao có thể chắc chắn là ông ta đã đi qua cửa soát vé tự động chứ. Đừng bắt tôi cầm tay chỉ việc cả những chuyện như thế này nữa,” nghe giọng điệu gay gắt ấy có thể thấy anh ta đang rất cáu tiết.

Godai bèn cúi người xuống, ghé sát mặt Tsutsui. “Vẫn chưa xác định được chuyến tàu shinkansen ạ?”

Tsutsui khẽ gật đầu, mặt nhăn nhó.

“Xem ra chúng ta phải từ bỏ việc đi đầu tra camera an ninh rồi, đành đặt cược vào việc tìm kiếm nhân chứng, nhưng với tình hình này chắc cũng chẳng mong đợi là sẽ có kết quả.”

“Chiều về cũng không ăn thua ạ?”

“Chính vì không ăn thua nên đội trưởng mới gắt gỏng như thế chứ,” Tsutsui thấp giọng nói, mắt liếc về phía Sakurakawa.

Hiện tại, rất nhiều đi đầu tra viên đang phải đi thu thập bằng chứng để xác minh lời khai của Kuraki. Trong đó bao gồm cả lời khai về việc ông ta đã lên chuyến tàu shinkansen đi Tokyo vào ngày 31 tháng Mười. Tuy nhiên, dù nói là mình lên tàu từ ga Nagoya nhưng ông ta lại không nhớ đó là chuyến tàu xuất phát lúc mấy giờ. Vì thế, cảnh sát đành dựa trên lời khai của ông ta về việc tới ga Tokyo vào khoảng 5 giờ chiều để lục tung toàn bộ hình ảnh mà các camera an ninh xung quanh ga Nagoya ghi lại được, song vẫn không xác nhận được bóng dáng người nào có thể khẳng định là Kuraki. Vì thế, các đi đầu tra viên phải lặn lội đến tận ga Nagoya để đưa cho các nhân viên phục vụ tàu xem ảnh chân dung của Kuraki. Chiều về cũng không ăn thua nghĩa là cảnh sát cũng chưa xác định được chuyến tàu shinkansen đưa Kuraki từ Tokyo trở về Nagoya.

“Bên đó thì sao ạ? Đội đi đầu tra ở Monzen-Nakacho ấy?” Godai khẽ giọng, hỏi Tsutsui.

Nét mặt Tsutsui càng trở nên cau có. Anh ta lẳng lặng lắc đầu.

“Quả nhiên cũng bó tay ạ?”

“Mặt sau con phố rất ít camera an ninh, vả lại cũng khó mà cho rằng Kuraki đã có hành động gây chú ý. Đành chịu thôi chứ biết làm sao.”

Kuraki khai nhận trước khi gặp Shiraishi Kensuke, ông ta đã đi loay quanh gần khu Monzen-Nakacho. Có đi đầu cảnh sát không tìm được nhân chứng nào nhìn thấy Kuraki, toàn bộ các camera an ninh được lắp đặt trong khu vực đó đều không ghi nhận hình ảnh của ông ta.

“Anh Tsutsui, anh không thấy lạ sao?”

“Chuyện gì kia?”

“Chẳng phải chúng ta chưa xác minh được bất kỳ chuyện gì hay sao? Ngay cả vật chứng cho thấy Kuraki đã lái chiếc xe đó cũng không. Như

này liệu có ổn không ạ?”

“Khẽ miệng thôi nào,” Tsutsui chep miệng, lén nhìn về phía Sakurakawa.

“Không phải tình hình đang rất gay go sao ạ?” Godai thấp giọng, hỏi dềnh.

Chiếc xe đó, khỏi cần nói cũng biết, chính là xe của nạn nhân Shiraishi Kensuke. Kuraki khai nhận ông ta đã đặt thi thể Shiraishi lên xe rồi chở đi, song cảnh sát không tìm thấy dấu vân tay, DNA hay tóc của Kuraki trên xe.

“Bên giám định nói chuyện đó cũng có thể xảy ra lắm,” Tsutsui khó nhọc nói. “Kuraki ngồi trên xe không có nghĩa là tóc hoặc DNA của ông ta sẽ còn sót lại trên đó. Ngoài ra, có dấu hiệu cho thấy dấu vân tay trên chuôi dao và vô-lăng đã bị lau sạch bằng khăn vải hoặc thứ gì đó.”

“Nhưng trong lời khai ban đầu của mình, chẳng phải Kuraki không hề nhắc đến chuyện xóa dấu vân tay hay sao? Khi người thẩm vấn hỏi về dấu vân tay, lúc đầu ông ta trả lời là không nhớ, đúng không ạ? Khi được hỏi có phải ông đã xóa dấu vân tay không, Kuraki chỉ đáp cũng có thể là như vậy.”

“Bản thân ông ta nói là không nhớ thì đành chịu chứ sao.”

Godai bèn lắc đầu, vò đầu bứt tóc. “Tôi thấy lời giải thích đó nghe cứ khiên cưỡng thế nào ấy.”

“Vậy cậu bảo tôi phải làm thế nào?” Tsutsui dẫu môi.

“Chẳng phải chúng ta nên đi đầu tra thêm một chút hay sao ạ? Chắc gì Kuraki đã nói sự thật.”

“Theo cậu chỗ nào là nói dối?”

“Tôi không biết. Chính vì thế chúng ta mới phải đi đầu tra. Không xác minh được lời khai như thế này thì lạ quá. Biết đâu chúng ta đang đi chệch hướng một cách tai hại không chừng.”

“Tôi cấm cậu nói thế trước mặt đội trưởng đấy,” Tsutsui lườm nguýt. “Đúng là chúng ta không biết có phải tất cả những gì Kuraki nói đầu là sự thật không. Cũng có thể khi ra tòa, ông ta lại đột nhiên nói khác đi. Có đi đầu, sự thật ông ta chính là hung thủ sẽ không suy suyễn. Về phía cảnh sát, chỉ cần như vậy là đủ rồi. Chúng ta đã hoàn thành nhiệm vụ của mình.”

“Ý anh là việc... nói ra bí mật ư?”

“Ồ, đúng vậy. Cậu cũng hiểu còn gì.”

Kuraki khai địa điểm ông ta ra tay sát hại Shiraishi là tại con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace dọc sông Sumida, gần cầu Kiyosu. Hiện trường gây án chưa được truyền thông đưa tin, chỉ mình hung thủ biết. Sự thật là khi ra tòa, việc “nói ra bí mật” như thế này được coi trọng ngang với vật chứng.

“Chỉ như vậy đã đủ để duy trì phiên xét xử sao ạ?”

“Theo tôi thấy thì Kuraki sẽ không đột ngột quay ngoắt sang phủ nhận tội danh đâu. Sẽ ổn thôi. Cậu đừng suy nghĩ lan man nữa, mau hoàn thiện bản báo cáo cho tôi đi,” Tsutsui vỗ lưng Godai.

“Vâng,” Godai miễn cưỡng trả lời. Trong thâm tâm, anh không thể ngăn mình khỏi ý nghĩ có điều gì đó còn quan trọng hơn cả việc chứng minh xem Kuraki có tình cảm yêu đương với Asaba Oriie hay không.

“À phải rồi, tôi đã xác nhận được với con trai ông Kuraki chuyện liên quan đến sân vận động Tokyo Dome rồi,” Tsutsui nói. “Đúng là vào khoảng tháng Ba, anh ta đã tặng bố mình tấm vé xem trận đấu giữa đội Giants và Chunichi.”

“Còn vụ đánh rơi ví thì sao?”

“Hình như anh ta không biết chuyện. Chắc ông Kuraki coi đó là một sự ẩu đoảng nên không muốn kể cho con trai,” nói đoạn Tsutsui quay về phía màn hình máy tính như muốn dừng câu chuyện tại đó.

Godai đành đi ra, trong đầu vẫn cảm thấy chưa thông suốt.

Thực ra vẫn còn một điểm quan trọng nữa mà cảnh sát chưa thể xác minh.

Tối hôm qua, Godai đã một mình đến nhà riêng của Shiraishi Kensuke ở Minami-Aoyama. Bởi anh có chuyện muốn xác nhận. Cũng giống như lần trước, anh ngồi đối diện với vợ nạn nhân là bà Ayako và cô con gái Mirei trong phòng khách.

Chuyện anh muốn xác nhận không gì khác ngoài cuộc gặp gỡ giữa Kuraki và Shiraishi.

Kuraki nói ông ta tình cờ gặp Shiraishi ở sân vận động Tokyo Dome hồi cuối tháng Ba. Hôm đó diễn ra trận đấu giữa đội Giants và đội Chunichi. Hai người ng ẫ cạnh nhau, nhờ một chuyện tình cờ mà bắt chuyện với nhau, thế r ẫ trở nên thân thiết đến mức khi Kuraki đánh rơi ví, Shiraishi đã cho ông ta vay tiền mua vé tàu shinkansen... Godai hỏi xem hai mẹ con bà Ayako có biết tình tiết này không.

Cả hai đều trả lời rằng họ chưa nghe chuyện đó bao giờ. Đương nhiên, họ cũng chưa từng nghe đến cái tên Kuraki.

Không chỉ vậy, cả hai mẹ con đều tỏ ra ngạc nhiên về chuyện Shiraishi một mình đi xem trận đấu bóng chày ở sân vận động Tokyo Dome.

“Ông nhà tôi đúng là fan hâm mộ của đội Chunichi Dragons thật. Cũng có mấy lần ông ấy được người ta rủ đến sân bóng chày. Nhưng tôi nghĩ ông ấy không hâm mộ cu ỡng nhiệt đến mức đi xem một mình như vậy đâu,” bà Ayako nói, mặt tỏ vẻ khó hiểu.

Rốt cuộc, Godai đành rời khỏi nhà Shiraishi mà vẫn chưa xác minh được lời khai của Kuraki. Có đi ầu, trước khi rời đi, cô con gái Mirei đã muốn anh chia sẻ thông tin vụ án.

“Qua chương trình thời sự, chúng tôi biết tin một người có tên là Kuraki đã bị bắt giữ. Nhưng không thấy nhắc đến động cơ gây án. Xin anh cho mẹ con tôi biết. Vì lẽ gì mà bố tôi lại bị người đó sát hại? Rốt cuộc người đó là ai, có quan hệ thế nào với bố tôi?”

Mirei là một cô gái đẹp, gương mặt sắc nét và rất Tây. Mỗi khi cô nhướn cặp lông mày lên để mở to đôi mắt là ở cô lại toát ra một vẻ áp bức, mà có thể nói là vô cùng lấn lướt.

Ngay cả khi Godai trả lời chiếu lệ bằng câu “Hiện chúng tôi vẫn đang đi ầu tra,” Mirei cũng quyết không nhượng bộ.

“Tôi nghe thời sự đưa tin nghi phạm đã nhận tội. Vậy ông ta nhận tội như thế nào? Ông ta thừa nhận đã giết bố tôi nhưng không nói lý do à?” Giọng điệu như muốn ăn tươi nuốt sống người ta.

Nghe Godai phân bua rằng anh không thể tiết lộ bí mật đi ầu tra, Mirei cứ nhắc đi nhắc lại câu “Chúng tôi là người nhà nạn nhân cơ mà.”

“Chúng tôi là người nhà nạn nhân cơ mà, chẳng lẽ anh không thể cho chúng tôi biết bất cứ chuyện gì ư? Vốn dĩ ngay khi hung thủ bị bắt giữ, các anh phải báo cho chúng tôi biết đầu tiên mới phải chứ. Đối xử với người nhà nạn nhân như thế này không phải kỳ quặc lắm sao?”

Godai hoàn toàn hiểu được sự bức bối của Mirei. Anh rất muốn kể cho họ nghe lời khai của Kuraki. Nhưng chẳng có gì đảm bảo chuyện đó sẽ không bị rò rỉ ra bên ngoài. Cho dù anh có nhắc họ giữ kín bí mật thì chắc gì họ đã chịu giữ lời. Nếu vậy, im lặng là thượng sách. Godai chỉ biết cúi đầu nói “Tôi xin lỗi.”

Dẫu vậy, việc người nhà Shiraishi không biết chuyện xảy ra ở sân vận động Tokyo Dome là thế nào đây. Hay Shiraishi cho rằng chuyện chẳng có gì to tát nên đã không kể cho vợ con? Nếu ai đó nói vậy Godai cũng chẳng thể phản bác. Nhưng chuyện kết thúc như thế này không sao thật chứ? Cách bà Ayako và Mirei nói rằng họ không nghĩ Shiraishi lại một mình đi xem trận đấu bóng chày cũng khiến Godai băn khoăn.

Anh chợt nghĩ, dù thế nào cũng phải đào sâu hơn vụ án này, đó cũng là vì gia đình nạn nhân nữa.

Đây là một loại bánh làm bằng cách trộn bột gạo tẻ, bột gạo nếp với đường và nước nóng tạo thành một loại hồ bột rồi cho vào khuôn và đem hấp.

Sau hôm luật sư Horibe đến nhà, Kazuma viện cớ bị ốm, xin nghỉ làm. Bởi với trạng thái tâm lý như hiện tại, anh hoàn toàn không nghĩ mình có thể làm việc cho ra hồn. Trưởng phòng Yamagami – cấp trên trực tiếp của Kazuma có vẻ tò mò về câu “nhà có chuyện” anh nói hôm qua. Có lẽ trong mơ anh ta cũng không dám nghĩ đến chuyện bố của cấp dưới bị cảnh sát bắt. Kazuma đành chống chế rằng mình sẽ giải thích vào một ngày gần nhất, song chỉ tưởng tượng đến những ngày tiếp theo đã đủ khiến tâm trạng anh chùng xuống.

Từ tối qua, Kazuma chẳng thiết ăn uống, ngủ cũng không đủ giấc. Anh hoàn toàn không biết rồi đây mình sẽ phải làm gì. Horibe dặn anh là có thể cánh truyền thông sẽ tìm đến, nhưng không biết khi nào chuyện đó sẽ xảy ra.

Kazuma nhìn chăm chăm vào điện thoại. Anh cảm tưởng như mình sắp nhận được điện thoại từ những người trong giới truyền thông mà anh chẳng hề quen biết. Hoặc cũng có thể họ sẽ bấm chuông cửa nhà anh.

Dù không muốn, Kazuma vẫn lướt qua các trang báo mạng, mở kênh tin tức tổng hợp hoặc thời sự trên TV. Bởi anh cho rằng mình cần nắm rõ tình hình hiện tại để có thể tiên liệu xem rồi đây hai bố con mình sẽ ra sao.

Có đi đâu, trái với dự đoán, Kazuma không tìm thấy thông tin gì mới liên quan đến vụ án mà bố anh gây ra. Ngẫm ra thì chuyện này cũng là đương nhiên thôi, giữa thời đại mà ngày nào cũng có những sự kiện mới xảy ra, người ta sao có thể liên tục đưa tin một cách chi tiết về các vụ án hình sự chứ, trừ phi nó liên quan đến những người nổi tiếng.

Rốt cuộc Kazuma cứ nằm thẫn thờ trên giường đến tận gần trưa mà không thấy ai liên lạc. Hôm qua, sau khi Horibe ra về, có hai viên cảnh sát tìm đến nhà anh, song họ chỉ hỏi một vài câu khá tiêu tiệt, đại loại như có phải anh đã tặng bố vé xem bóng chày không. Hay anh có thấy dấu hiệu

nào chứng tỏ bố anh đang hẹn hò với phụ nữ không. Kazuma trả lời rằng anh cũng từng tưởng tượng đến chuyện đó nhưng không có căn cứ gì rõ ràng. Không hiểu những chuyện như thế thì giúp ích gì cho việc đi điều tra nữa.

Kazuma kiểm tra điện thoại, thấy một vài tin nhắn được gửi đến. Anh cũng tò mò muốn biết nội dung nhưng nếu mở ra đọc, anh sẽ lại phải phản hồi gì đó. Thấy phiền nên Kazuma quyết định tảng lờ chúng. Chắc cũng chẳng có chuyện gì quan trọng đâu.

Đến chiều, quả nhiên Kazuma bắt đầu thấy đói bụng. Anh chẳng có tâm trí đâu mà nấu nướng, bèn ra khỏi nhà. Kazuma vào một quán cà phê vẫn thường lui tới, gọi cà phê và bánh sandwich, sau đó mở điện thoại ra, tìm thông tin bằng những từ khóa như “gia đình,” “tội phạm,” “phiên tòa.”

Ngay lập tức, Kazuma tìm ra một vài bài báo. Nguồn tin đa phần là từ các văn phòng luật. Đại loại họ viết rằng việc duy nhất người nhà bị cáo có thể làm được khi ở trên tòa là ngồi nghe một cách nghiêm túc và đứng trên bục nhân chứng với tư cách là người làm chứng cho hoàn cảnh của bị cáo. Nếu yêu cầu tòa xem xét giảm nhẹ, họ buộc phải giải thích cụ thể xem mình sẽ giúp bị cáo hoàn lương bằng cách nào.

Mới hôm qua Kazuma còn chưa tài nào chấp nhận nổi đây là sự thực vậy mà khi ngồi đọc báo như thế này, anh đã thật sự cảm nhận được tất cả những chuyện này đang xảy ra với mình. Để rồi mỗi nghi vấn không hiểu vì lý do gì ông Tatsuro lại làm như vậy lại càng lớn hơn. Dù đã được Horibe kể cho nghe sự tình, anh vẫn không sao chấp nhận được. Bằng mọi giá anh muốn nghe lời giải thích từ chính miệng bố mình.

Sau khi ăn xong chiếc bánh sandwich cốt để nhét cho đầy dạ dày, Kazuma đi ra một góc, gọi điện cho Horibe. Đầu dây bên kia nhắc máy ngay lập tức. Horibe hỏi anh gọi đến vì việc gì, Kazuma bèn hỏi xem chừng nào có thể gặp ông Tatsuro.

“Hiện giờ, hết Phòng cảnh sát lại đến Viện công tố chạy tới chạy lui, thành ra rất khó để sắp xếp được thời gian. Chắc phải đợi sau khi ông ấy được chuyển sang trại tạm giam, thì hai người sẽ có thể thông thả trò chuyện hơn đấy.

“Vả lại,” vị luật sư nói tiếp. “Khi này tôi cũng vừa gặp bố anh xong, quả nhiên ông ấy nói là không muốn gặp anh. Chắc ông ấy không còn mặt mũi nào gặp con trai. Tôi e rằng việc gặp gỡ ở thời điểm này trái lại sẽ trở thành gánh nặng tâm lý cho ông ấy. Bởi vậy tôi nghĩ anh nên chờ thêm một thời gian nữa thì hơn.”

Bố chẳng thèm quan tâm đến cảm xúc của mình, tuy bức xúc là vậy nhưng nhắm vào Horibe thì thật vô lý. Kazuma đành đáp “Tôi hiểu rồi,” đoạn cúp máy.

Ra khỏi quán cà phê, Kazuma đi thẳng về nhà. Anh lo cho công việc nhưng cũng chẳng thể làm được gì. Chỉ có thể viết email xin lỗi các đối tác mà anh đã hủy hẹn hôm qua. Công việc không đến nỗi quá khó khăn, vậy mà anh nghĩ mãi không ra nổi một bức email xin lỗi cho ra hồn, cuối cùng mất gần một tiếng mới xong. Yamagami gọi cho anh vào khoảng hơn năm giờ chiều. Nhìn màn hình hiển thị cuộc gọi đến, Kazuma bỗng thấy ruột gan như lửa đốt. Anh bắt máy, đáp “Vâng, em nghe.”

“Tôi, Yamagami đây. Bây giờ cậu có tiện nói chuyện không?” Không biết có phải do Kazuma thần hồn nát thần tính hay không mà anh nghe giọng Yamagami rất u ám.

“Vâng, có chuyện gì thế ạ?”

“Thấy bảo cậu bị ốm, giờ sao rồi? Liệu mai đã đi làm được chưa?”

“À... vâng, chắc được ạ.”

“Thế à. Nếu vậy cậu tới sớm hơn mọi khi khoảng một tiếng được không?”

“Một tiếng... ấỵ ạ. Cũng được ạ...”

“Thật ngại quá. Vậy cứ thế nhé.”

Thấy Yamagami chuẩn bị cúp máy, Kazuma liền cất tiếng. “Trưởng phòng, có phải đã xảy ra chuyện gì hệ trọng không ạ?”

Trước câu hỏi của Kazuma, Yamagami không nói gì. Kazuma tin chắc trực giác của mình đã đúng. Mà không nghĩ theo lẽ thường tình thì hẳn ai cũng nhận ra thôi.

“Kuraki này,” Yamagami nói giọng trịnh trọng. “Bây giờ cậu có thời gian không?”

Sau một hồi phân vân không biết nên gặp nhau ở đâu, cuối cùng họ quyết định Yamagami sẽ tới căn hộ của Kazuma. Yamagami không muốn gặp gần công ty, bởi sợ các đồng nghiệp khác sẽ trông thấy.

Kazuma đã mừng rỡ trước nội dung cuộc nói chuyện. Chính vì thế, ngay cả khi Yamagami – bấy giờ đã ngồi yên vị trên chiếc ghế hôm qua Horibe ngồi – mào đầu bằng câu, “Chuyện tôi muốn nói chẳng phải chuyện gì khác. Đó là chuyện về bố cậu,” Kazuma cũng không hề dao động.

“Cảnh sát đã liên lạc với anh sao?”

“Không, tôi không nhận được bất cứ liên lạc gì từ cảnh sát. Tôi nghe chuyện từ Phòng hành chính tổng hợp. Họ hỏi xem tôi đã nắm được tình hình, rằng bố cậu đã bị bắt hay chưa.”

“Phòng hành chính tổng hợp ấy à?”

Kazuma hoài nghi không hiểu vì sao thông tin lại đến từ bộ phận đó.

“Nhìn mặt cậu thế kia, chắc chưa biết gì nhỉ?”

“Chuyện gì cơ à?”

“Ừm... nói thế nào nhỉ,” Yamagami đan hai tay trên bàn, liếm môi. Trông anh ta có vẻ đang rất khó khăn trong việc lựa chọn từ ngữ. “Thực ra lúc ban ngày, công ty có nhận được một cuộc điện thoại khá kỳ lạ. Người này hỏi xem công ty chúng ta có nhân viên nào tên là Kuraki Kazuma không. Dĩ nhiên, nhân viên trực tổng đài nói rằng mình không thể trả lời những câu hỏi kiểu như vậy. Nghe thấy thế đầu dây bên kia liền hỏi tại sao lại không thể trả lời. Khi người trực tổng đài giải thích vì đó là thông tin cá nhân, đầu dây bên kia đã đáp trả rằng, chứ không phải vì đó là con trai của kẻ giết người ư? Một lúc sau người đó cũng chịu dập máy, nhưng nhân viên trực tổng đài vì rất ngạc nhiên nên đã báo cáo lên cấp trên. Cấp trên nghe xong liền liên hệ Phòng hành chính tổng hợp, sau đó phòng ban này đã tìm hiểu thực hư. Và rồi ngay lập tức họ nắm được thông tin về việc một nhân vật được cho là bố cậu đã bị cảnh sát bắt giữ vì bị tình nghi giết người. Đồng thời họ cũng xác minh được chuyện tên của cậu đang bị rêu rao trên mạng.”

“Tên em ấy à?” Kazuma bối rối trước diễn biến bất ngờ của câu chuyện. “Sao lại thế?”

“Chuyện bắt ngu ần từ  thì phải. Không lâu sau khi bố cậu bị bắt, một cư dân mạng lên tiếng, nói rằng người đàn ông bị bắt sống gần nhà anh ta. Sau đó một cư dân mạng khác đã tiết lộ nơi cư trú của người đàn ông bị bắt và cả việc người này có một cậu con trai. Cuối cùng cả tên lẫn ảnh thời cấp ba của cậu con trai đó đã bị đăng tải lên mạng.”

“Gì cơ?” Kazuma bất giác thốt lên. “Thật ả?”

“Tiếc rằng đó là sự thật.”

“Em xin phép kiểm tra được không ả?”

“Ừ,” Yamagami gật đầu.

Kazuma liền thao tác với chiếc điện thoại đang cầm trên tay, tìm kiếm hình ảnh bằng tên đầy đủ của mình. Hình ảnh bất ngờ hiển thị trên màn hình khiến anh gần như hoa mày chóng mặt. Đó là khuôn mặt chính diện của Kazuma thời cấp ba mà có lẽ đã được chụp cận cảnh từ album tốt nghiệp.

“Đúng thật ả...”

“Chúng ta đang sống trong thời đại như thế mà” Yamagami nói, nghe vẻ anh ta rất lấy làm tiếc. “Một khi đã thành ra thế này ả, thông tin sẽ phát tán không biết đâu là điểm dừng. Trong số những người đọc được thông tin ấy, hẳn sẽ có những kẻ muốn biết chi tiết hơn về cậu. ả ai đó tình cờ biết tên trường đại học hoặc chỗ làm của cậu lại tiếp tục lan truyền thông tin. Sau đó, một người khác nữa đọc được, liền gọi điện hỏi công ty chúng ta... Tôi đoán vậy.”

Kazuma thở dài. “Chuyện quái quỷ gì đây...”

“Hôm qua cậu mới biết bố mình bị bắt ả?”

“Luật sư gọi cho em. Em xin lỗi. Lúc đó em không biết nên giải thích với anh như thế nào...”

“Cậu bán loạn như vậy cũng là đi ầu dễ hiểu. Có đi ầu vấn đề là sắp tới cậu tính thế nào?”

“Về chuyện đó, luật sư nói chỉ còn cách xin tòa giảm tội...”

“Không, ý tôi không phải chuyện đó,” Yamagami khẽ xua tay phải. “Mà là chuyện công ty, công việc kia.”

“À... phải rồi. Em xin lỗi.”

Chuyện phiên tòa sẽ ra sao chẳng liên quan gì đến công ty hay Yamagami cả.

Kazuma bèn dựng thẳng lưng, nhìn thẳng vào mặt cấp trên.

“Em xin phép hỏi ngược lại, theo anh em nên làm thế nào? Liệu sau này em còn được ở lại công ty không ạ?”

Yamagami cũng ngẩng thẳng dậy, khẽ gật đầu.

“Người bị bắt không phải cậu nên cậu không cần lo chuyện bị sa thải. Có đi đâu, chắc mọi chuyện cũng không thể cứ như trước được.”

“Nói vậy nghĩa là...”

“Sau khi nhận được liên lạc từ Phòng hành chính tổng hợp, tôi đã trao đổi với ban lãnh đạo về cách xử trí đối với cậu sau này. Thông tin một khi đã bị tung ra sẽ không thể xóa sạch hoàn toàn, bởi vậy rất có thể người ngoài công ty sẽ hỏi về trường hợp của cậu, hoặc họ sẽ nói gì đó. Trước mắt cậu nên chuyển sang làm công việc nào không phải tiếp xúc với bên ngoài có lẽ sẽ tốt hơn.”

“Nghĩa là... luân chuyển công tác ấy ạ?”

“Chỉ tạm thời thôi. Bởi chúng ta hoàn toàn không lường trước được sự việc sẽ gây ảnh hưởng như thế nào. Chưa biết chừng sau một thời gian mọi chuyện lại lắng xuống như chưa hề xảy ra. Đến lúc đó cậu quay lại cũng được mà.”

“Em sẽ chuyển sang bộ phận nào ạ?”

“Về chuyện đó, tôi sẽ thu xếp với các bộ phận. Cho đến khi có quyết định chính thức, cậu có thể nghỉ ở nhà giúp tôi không? Trước mắt là khoảng hai tuần.”

“Lâu như vậy ư...”

“Thực ra,” Yamagami nói giọng khó xử. “Tôi không rõ thông tin bị rò rỉ bằng cách nào nhưng tin đồn đang lan khắp công ty. Giám đốc muốn mọi người ổn định lại càng sớm càng tốt.”

“Có nghĩa là giờ em mà đi làm thì sẽ càng loạn hơn...”

“Ừm thì...” Yamagami gật đầu liên tục. “... là vậy đó.”

“Vậy ngày mai thì sao ạ? Lúc này trên điện thoại, anh bảo em đến công ty sớm hơn một tiếng so với mọi ngày.”

“Không cần nữa. Tôi sẽ lo liệu thủ tục xin nghỉ cho cậu.”

Kazuma nuốt nước bọt, gật đầu. “Em hiểu rồi.”

Yamagami làm bộ mặt như thể đang muốn nói thêm điều gì, nhưng rồi anh ta bảo, “Vậy cứ quyết định như thế nhé,” đoạn đứng dậy.

Kazuma cũng đứng lên, cúi đầu. “Em xin lỗi vì đã gây phiền toái cho anh.”

Có tiếng Yamagami hít thở sâu. “Nhưng mà,” anh ta nói. “Tại sao bố cậu lại làm chuyện đó? Có phải xích mích về tiền bạc không?”

“À, không...”

Thấy Kazuma ấp úng, Yamagami vội vàng xua tay. “À không, cậu không cần trả lời đâu. Tôi xin lỗi.”

Sau đó Yamagami vỗ vai Kazuma hai cái, bỏ lại câu “Tôi sẽ gọi cho cậu sau,” trước khi rời khỏi căn hộ như thể đang chạy trốn.

Sau khi tiến cấp trên ra về, Kazuma liền cầm điện thoại lên. Anh tò mò muốn biết người ta đang phát tán thông tin gì về mình. Nhưng rõ ràng tìm hiểu những chuyện đó chẳng đem lại lợi lộc gì. Đời nào họ lại viết tốt về anh, những điều đó chỉ tổ khiến anh suy sụp hơn thôi.

Đúng lúc Kazuma đang định đặt điện thoại xuống, cố kìm nén mong muốn lên mạng đọc tin tức thì anh nhận ra có email gửi đến. Kazuma kiểm tra hòm thư, thấy đó là email từ Amemiya Masaya – một đồng nghiệp vào công ty cùng thời gian với anh. Tiêu đề email là “Amemiya đây.” Cậu ta là đồng nghiệp thân thiết nhất của Kazuma trong công ty, thi thoảng hai người còn đi uống với nhau. Thật ra, Kazuma biết Amemiya gửi tin nhắn cho mình từ hôm qua. Chắc vì mãi không thấy anh đọc nên cậu ta mới gửi email.

Kazuma mở email ra, thấy nội dung như sau.

Tôi đã nghe được nhiều chuyện. Nếu tôi có thể giúp gì cho cậu thì cứ nói nhé. Không cần hồi âm đâu. Cậu nhớ giữ gìn sức khỏe đấy. Amemiya.

Sau vài phút suy nghĩ, Kazuma chỉ viết được một câu “Cảm ơn cậu,” rồi gửi đi.

Trang mạng xã hội, ở đây là chỉ Instagram.

Bên trong cửa hàng xe đạp trông ra đường Eitai, một cậu bé, có vẻ là được bố dẫn đến, đang ng ồi lên chiếc xe khung xanh. Người đang đứng giới thiệu sản phẩm cho hai bố con có lẽ chính là ông chủ cửa hàng, tên Fujioka. Dáng người nhỏ nhắn nhưng trông rất rắn rỏi. Tuổi chừng trên dưới năm mươi. Ông ta mặc bộ đồ lao động màu xám.

Godai vừa ngắm nghía những chiếc xe đạp đầy màu sắc được bày bán trong cửa hàng, vừa chờ họ nói chuyện xong. Chốc chốc Fujioka lại liếc nhìn về phía anh.

Khi hai bố con đi khỏi, Fujioka li ền nở nụ cười ni ềm nở, tiến về phía Godai. “Xin lỗi đã để quý khách phải chờ lâu. Anh đang tìm xe đạp à?”

Godai bèn cười thiếu não, thò tay vào túi ngực áo.

“Thành thật xin lỗi nhưng tôi là...” anh cho Fujioka xem huy hiệu của Sở Cảnh sát Tokyo. “Anh là Fujioka nhỉ?”

Fujioka hơi hé miệng, nhìn Godai rồi bật ra một tiếng chừng hửng “Phải.”

“Tôi hỏi chuyện anh một chút được không? Liên quan đến quán Asunaro ở Monzen-Nakacho.”

Fujioka chớp mắt mấy cái li ền rồi gật đầu. “À... được chứ. Vậy mời anh qua đây.”

Bên trong cửa hàng có hai chiếc ghế tròn. Sau khi ng ồi xuống, Godai cho Fujioka xem một bức ảnh chân dung.

“Anh có biết người này không?”

Vừa nhìn thấy bức ảnh, hai bên má Fujioka li ền giật giật. “Đây là ông... Kuraki nhỉ?”

“Đúng vậy,” Godai nói rồi cất tấm ảnh đi. “Anh có biết chuyện ông ta bị bắt không?”

“Tôi có nghe nói rồi. Tôi ngạc nhiên lắm,” Fujioka làm điệu bộ như thể đang lấy lại hơi. “Nhưng chuyện đó có thật không vậy?”

“Chuyện gì kia?”

“Thì chuyện ông Kuraki giết người ấy. Liệu có nhầm lẫn gì không?”

Godai cười nhạt. “Sao anh lại nghĩ vậy?”

“Thì bởi không đời nào có chuyện như thế được chứ sao. Ông ấy là người ôn hòa, tốt bụng. Cách ông ấy uống rượu cũng rất tao nhã, tôi chưa thấy ông ấy to tiếng bao giờ.”

Godai lấy sổ và bút ra.

“Tôi nghe nói ở quán Asunaro, anh và nghi phạm Kuraki khá thân nhau.”

“Nói là khá thân không biết có đúng không nhưng chúng tôi cũng tương đối thân đấy. Tôi cũng hay đến đấy một mình, thành thử chúng tôi thường ngồi uống cạnh nhau ở quầy.”

“Hai người thường nói những chuyện gì?”

“Chuyện gì ư... thì đủ chuyện trên trời dưới biển thôi. Chuyện thiên hạ rồi chuyện chính trị. Còn gần đây chúng tôi hay nói về bệnh tật, sức khỏe. Ở tuổi này rồi, đó là chủ đề rôm rả nhất.”

Có vẻ Fujioka không lấy gì làm phiền khi bị hỏi về Kuraki, hay nói cách khác là không thấy phiền khi người khác nghĩ mình thân thiết với tội phạm giết người. Trái lại, thậm chí Godai còn cảm thấy người này đang tích cực chứng tỏ cho anh thấy con người thật sự của Kuraki.

“Hai người có nói chuyện về bóng chày không?”

“Bóng chày? À, chúng tôi cũng hay nói về chủ đề đó lắm. Ông Kuraki là fan của đội Dragons, còn tôi là fan của đội Giants. Mỗi lần xem kết quả trận đấu trên điện thoại, nếu một bên thắng một bên thua thì một người vui một người buồn.”

“Hình như nghi phạm Kuraki từng đến sân bóng chày để xem trực tiếp một trận đấu, anh đã nghe chuyện đó bao giờ chưa?”

“Xem trận đấu ư? À, đúng là tôi có nghe một lần. Thấy bảo đó là lần đầu tiên ông ấy đến sân vận động Tokyo Dome.”

“Chuyện xảy ra khi nào vậy?”

“Hình như là hồi khai mạc mùa giải này thì phải.”

Thông tin này trùng khớp với lời khai của Kuraki. Có vẻ như ông ta đã thật sự đến xem trận đấu bóng chày đó.

“Ông ấy có kể về một sự việc khác thường nào đó xảy ra ở sân bóng chày không?”

“Sự việc khác thường ư?”

“Kiểu như ông ấy đã gặp ai hoặc đã đánh rơi thứ gì đó chẳng hạn.”

Nghe câu hỏi của Godai, Fujioka bèn nghiêng đầu. “Chúng tôi nói về chuyện đó ngay trước hôm ông ấy tới sân vận động Tokyo Dome. Hôm sau ông ấy về Nagoya luôn. Bẵng đi vài tháng chúng tôi mới lại gặp nhau nên cũng không nhắc gì đến chuyện đó nữa.”

Ra vậy, Godai thất vọng. Đến tận đây rồi mà anh vẫn chưa thể xác minh cuộc gặp giữa Kuraki và Shiraishi.

“Xin lỗi,” có tiếng phụ nữ vọng vào từ bên ngoài. Một người phụ nữ trung niên đang đứng trước cửa hàng.

“À, chào chị,” Fujioka liếc nhìn đứng dậy, chạy về phía người phụ nữ. Anh ta dắt một chiếc xe đạp từ trong cửa hàng ra, trao cho người đó. Có vẻ như người này gửi xe ở đây để nhờ sửa.

Fujioka làm thủ tục thanh toán trên máy tính tiền rồi tiễn vị khách nữ ra về, sau đó quay trở vào. “Anh còn muốn hỏi gì nữa không?”

“Những lúc ở quán Asunaro, thái độ của nghi phạm Kuraki thường ra sao vậy?”

“Thái độ ra sao ư... thì cũng bình thường thôi. Ông ấy không kiếm chuyện với ai, lúc nào cũng ngồi yên một chỗ uống rượu.”

“Quán đó do bà chủ và con gái bà ấy quản lý nhỉ? Anh thấy quan hệ giữa hai người đó với nghi phạm Kuraki thế nào?”

“Anh hỏi câu này khó quá...”

“Ví như anh thấy nghi phạm Kuraki có tình ý với cô Asaba Orié chẳng hạn.”

Fujioka âm ừ nhưng không có vẻ gì là bất ngờ trước câu hỏi này.

“Cô Orié là một phụ nữ xinh đẹp, tôi nghĩ họ rất xứng đôi. Nhưng không biết phía ông Kuraki thấy thế nào. Chẳng biết có phải vì hai người chênh nhau nhiều tuổi quá hay không mà tôi có cảm giác ông ấy chẳng để mắt đến Orié như một người phụ nữ, hay nói đúng hơn là cố tình không để mắt đến cô ấy.”

Cách nói kỳ lạ này khiến Godai lấn cấn.

“Phía ông Kuraki nghĩa là sao?”

“Chà, cái đó...” Fujioka áp tay lên trán. “Không biết nói ra chuyện này có sao không nữa.”

“Tôi sẽ không nói với ai là đã nghe được từ anh. Anh cứ nói đi ạ.”

Fujioka lại âm ừ, sau khi dùng mu bàn tay lau khóe miệng, không hiểu sao anh ta lại đảo mắt nhìn xung quanh.

“Theo ấn tượng của tôi thì chính cô Orié mới là người phải lòng ông Kuraki.”

“Cô Orié ư?”

“Chắc không phải mình tôi nghĩ như vậy đâu,” Fujioka thấp giọng, nói tiếp. “Những vị khách khác cũng đồn thổi về chuyện đó.”

“Anh đã trực tiếp xác nhận với cô Orié chưa?”

“Sao mà xác nhận được chứ. Anh cảnh sát này, anh nhớ đừng nói với ai là tôi kể cho anh đấy nhé. Xin anh đấy.”

Vừa nghe Fujioka mau miệng nói vậy, trong đầu Godai vừa nghĩ đến khuôn mặt hai mẹ con bà Asaba. Đến mức khách khứa phải đồn thổi như thế thì chẳng có lý gì bà Yoko lại không nhận ra tình cảm của con gái. Vậy mà hôm trước khi Godai tới gặp, hai mẹ con họ lại chẳng mảy may đề lộ ra chuyện đó dù chỉ một chút. Lẽ nào họ cho rằng không cần thiết phải kể với cảnh sát chuyện yêu đương của mình sao.

Tất cả phụ nữ trên thế giới này đều là những diễn viên tài ba – Godai lại một lần nữa nhủ bụng.

Sáu ngày sau kể từ lần gặp trước, Horibe tìm đến để báo cho Kazuma biết chuyện bố anh đã bị khởi tố. Kuraki đã được chuyển đến trại giam Tokyo. Nghe nói ông rất điềm tĩnh, phó mặc toàn bộ chuyện liên quan đến phiên tòa cho Horibe.

“Tôi đã có trong tay bản cáo trạng. Tôi đã kiểm tra nội dung, tất cả đều bám sát lời khai của bố anh từ đầu đến giờ. Hình như bố anh cũng đã xem qua và công nhận tất cả nội dung viết trong đó đều đúng sự thật.” Horibe nói một cách lịch sự.

“Anh nói chúng ta sẽ không tranh cãi về sự thật nữa nhỉ?” Kazuma nói không ra hơi. Trong lòng anh chỉ còn cảm giác muốn buông bỏ.

“Cơ bản là vậy.”

“Nghĩa là phiên tòa chỉ mang tính hình thức...”

Horibe hơi đánh mặt lại, lắc đầu.

“Không có chuyện đó đâu. Nếu vậy, tòa sẽ ra phán quyết đúng như mong muốn của bên công tố mất. Về phần mình, bên cạnh việc nhận tội, chúng ta phải hướng đến việc giảm án hết mức có thể.”

“Nói vậy nhưng bố tôi đã thừa nhận tất cả mọi chuyện rồi mà. Anh thử lấy ví dụ xem chúng ta sẽ tranh cãi về điểm gì?”

Horibe liền mở cuốn sổ của mình ra.

“Điểm quan trọng trước tiên là về kế hoạch. Việc hành vi phạm tội được lên kế hoạch ở mức độ nào có ảnh hưởng rất lớn đến khung hình phạt.”

“Không, nhưng mà...” Kazuma lần lại ký ức. “Theo những gì tôi nghe được lần trước thì bố tôi lên Tokyo với chủ định giết người mà. Chẳng phải ông ấy còn quyết định địa điểm gây án rồi gọi nạn nhân ra đó sao? Nếu đúng vậy, nghĩ kiểu gì cũng thấy bố tôi đã lên kế hoạch từ trước.”

“Anh nói đúng. Trong bản cáo trạng cũng có ghi như vậy.”

“Thế thì, chúng ta tranh cãi kiểu gì...”

Horibe đưa tay sờ lên kính, gạt đầu mấy cái liền.

“Đúng là như vậy thật nhưng nếu để ý kỹ những gì bố anh nói sẽ thấy những điểm đáng lưu ý. Chẳng hạn như cuộc trò chuyện giữa bố anh và luật sư Shiraishi ở Sumidagawa Terrace. Bố anh nói khi đó ông Shiraishi đã hỏi như thế đang trách móc, nào là, ‘Ông đang làm gì ở một chỗ như thế này?’ ‘Không phải ông đang định đến chỗ mẹ con bà Asaba ư?’ Giọng nói gay gắt đó đã khiến ông Tatsuro trở nên quyết tâm. Khiến ông ấy trở nên quyết tâm... Anh hiểu không? Tức là cho đến trước lúc đó, ông ấy vẫn chưa quyết tâm hẳn. Nếu sự thật là bố anh dù ban đầu nghĩ phải giết ông Shiraishi nhưng thực ra lại đang do dự, ấn tượng sẽ khác đi khá nhiều đấy.”

“À,” Kazuma thốt lên. “Ra vậy. Nhưng bố tôi còn chuẩn bị sẵn hung khí mà...”

“Về điểm đó chúng ta cũng có thể bào chữa được.” Horibe lật sang trang khác. “Con dao dùng để gây án là loại dao gấp thường sử dụng cho các hoạt động ngoài trời. Nghe nói các cửa hàng bán buôn đầu bán loại dao này hoặc cũng có thể mua trên mạng. Bố anh nói đã mua con dao đó khá lâu rồi nên không nhớ mua ở cửa hàng nào. Trên thực tế cảnh sát cũng không xác định được địa chỉ mua dao. Tóm lại, đi đầu đó có nghĩa là bố anh không cất công đi mua con dao đó nhằm mục đích gây án. Bởi thế, cách suy luận hợp lý ở đây là bố anh trong cơn bốc đồng đã nảy ra ý định phạm tội, lúc ra khỏi nhà ông ấy giấu con dao có sẵn vào ngực một cách hoàn toàn vô thức. Anh thấy thế nào? Tuy không thể khẳng định ông ấy không có kế hoạch từ trước, nhưng đó cũng không phải là một kế hoạch được vạch ra một cách tỉ mỉ đúng không?”

“Nghe anh nói vậy, tôi thấy cũng đúng...”

“Bị ông Shiraishi trách cứ, bố anh lên Tokyo trong tâm trạng bế tắc. Nếu chẳng may có chuyện gì thì chỉ còn cách giết chết ông Shiraishi, nghĩ vậy nên bố anh đã mang dao theo. Nhưng nếu được ông ấy vẫn muốn giải quyết bằng đối thoại. Bố anh đã cầu mong như vậy dù nó chỉ là một tia hy vọng mong manh, nhưng rồi vì quá tuyệt vọng trước thái độ của ông

Shiraishi, bố anh buộc lòng phải ra tay... Tôi đang định lập luận như vậy tại tòa.”

Nhìn miệng Horibe thao thao bất tuyệt, Kazuma có cảm giác như thể đang chứng kiến một sinh vật dị thường. Lần đầu tiên nghe kể về vụ án, anh đã tự hỏi sao bố mình lại làm những chuyện ngu ngốc như thế, nhưng khi được nghe những lời giải thích như vừa rồi, anh thấy mình đã vỡ lẽ ra một chút.

Một lần nữa anh thán phục, thật không hổ danh luật sư.

“Thái độ ăn năn hối cải cũng rất quan trọng,” Horibe tiếp tục. “Lần trước tôi cũng nói với anh rồi, bố anh đã thành khẩn trả lời thẩm vấn của cả bên cảnh sát cũng như bên công tố, trước đó khi cảnh sát tìm gặp lần thứ hai, ông ấy cũng đã nhanh chóng khai ra sự thật. Hoàn toàn không có dấu hiệu của việc nói dối để thoát tội. Có thể nói đây chính là bằng chứng cho thấy ông Tatsuro đã thừa nhận tội lỗi của mình và đang sám hối. Chắc chắn bồi thẩm đoàn sẽ không có ấn tượng xấu về ông ấy đâu.”

“Nhưng phía công tố sẽ đưa ra một lập luận khác đúng không?”

“Đó là công việc của họ mà. Tôi nghĩ họ sẽ nhấn mạnh rằng đây là một hành vi phạm tội ích kỷ và tàn ác. Có lẽ họ sẽ đánh vào những điểm đại loại như, bố anh nghĩ thế nào về vụ án mạng trong quá khứ hiện đã hết thời hiệu truy tố, nếu thật sự hối lỗi, đáng ra ông ấy phải nghe lời ông Shiraishi khuyên bảo mới phải chứ. Khi phía công tố thẩm vấn ông Tatsuro, chắc hẳn họ đã chất vấn ông ấy về chuyện đó. Tôi linh cảm câu trả lời của bố anh cũng sẽ trở thành điểm tranh cãi tại tòa. Nhưng về chuyện này nếu không xem xét kỹ những ghi chép của bên công tố thì không thể biết được. Hiện tôi đang yêu cầu họ công khai những hồ sơ ghi chép đó.”

Nghe Horibe nói, Kazuma mới nhận ra họ cần chuẩn bị rất nhiều chiến lược cho một phiên tòa. Anh chỉ có thể cúi đầu nói trăm sự nhờ luật sư mà thôi.

“Nhưng vấn đề lớn nhất là bản thân ông Tatsuro,” Horibe hạ tông giọng về đây ầm ỹ.

“Nghĩa là sao ạ?”

“Bố anh đã giao phó toàn bộ phiên tòa cho tôi nhưng đó là do ông ấy định mặc kệ mọi chuyện muốn ra sao thì ra chứ không phải vì tin tưởng tôi.

Đâu đó tôi có cảm giác ông ấy đang bất cần, không biết nên gọi là tiêu cực hay là không quan tâm nữa. Khi tôi hỏi bố anh xem có người nào có thể đứng ra làm chứng cho hoàn cảnh của ông ấy hay không, bố anh cứ nhất mực nói là không muốn làm phiền ai hết và không chịu cho tôi biết tên những người thường ngày vẫn thân thiết với ông ấy. Cuối cùng bố anh còn bảo không cần cố đâm ăn xôi để xin giảm tội cho ông ấy đâu.”

Nghe Horibe nói trong tiếng thở dài, Kazuma bỗng có một cảm giác thật kỳ lạ. Kể từ khi biết bố mình bị bắt, anh phải nghe toàn những chuyện sừng sốt.

Những chuyện không tài nào tin nổi. Nhưng duy chỉ có tình tiết vừa rồi là anh cảm thấy đúng với bản chất con người của bố mình nhất. Trước mặt anh hiện lên hình ảnh người bố ngoan cố, quyết không thay đổi thái độ, cho rằng mình phạm tội nên phải chịu phạt là điều đương nhiên, dù hình phạt là gì đi chăng nữa ông cũng sẵn lòng đón nhận.

“À mà, chuyện hôm trước sao rồi?” Horibe vừa cất cuốn sổ vào chiếc cặp để bên cạnh, vừa hỏi. “Anh có nghĩ ra đi đâu gì không?”

Thấy Kazuma bối rối vì không hiểu ý câu hỏi, Horibe bèn bảo, “Chuyện về ngày 15 tháng Năm ấy. Tôi đã hỏi anh là hằng năm vào ngày đó, ông Tatsuro có làm việc gì khiến anh ấn tượng không”

“À,” Kazuma nhớ ra cuộc trò chuyện lần trước. “Xin lỗi anh. Tôi đã thử suy nghĩ nhưng không nghĩ ra chuyện gì...”

“Quả nhiên là như vậy à,” Horibe thở dài, hai vai buông thõng. “Thực ra tôi cũng đã thử bóng gió với bố anh xem ông ấy có khi nào nhìn lại tội lỗi của mình trong quá khứ hay không. Bố anh trả lời rằng ông ấy chưa bao giờ quên, lúc nào cũng day dứt về chuyện đó. Nhưng có vẻ ông ấy không có một hành động cụ thể nào kiểu như cúng bái hay xưng tội.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.”

“Mà thôi vậy. Thế anh thì sao? Anh đang nghĩ làm nhĩ? Ngoài ra còn có thay đổi nào khác không?”

“Không có gì đáng kể. Bên truyền thông cũng chưa tìm đến tôi...”

“Chắc vì cảnh sát chưa cung cấp thông tin. Tôi nghĩ Sở Cảnh sát Tokyo cũng có những rắc rối của riêng họ, không biết phải công bố động cơ giết

người như thế nào. Họ đang giữ ý với cảnh sát tỉnh Aichi đấy mà. Nếu mọi người biết nghi phạm tự tử trong khu tạm giam năm 1984 thực ra lại vô tội thì cảnh sát tỉnh Aichi sẽ bị chỉ trích vì phạm lỗi một lúc hai sai lầm. Nhưng một khi đã khởi tố bị can, chắc họ sẽ phải công bố đi đâu gì đó. Đến lúc ấy, tùy thuộc vào thông tin cảnh sát công bố, rất có thể truyền thông sẽ làm rùm beng chuyện này lên. Ngay cả với gia đình nạn nhân họ còn phỏng vấn với thái độ vô tâm nữa là, anh nên chuẩn bị tinh thần một chút thì hơn.”

Cụm từ “gia đình nạn nhân” đã từng xuất hiện trong đầu Kazuma.

“Tôi có nên đến xin lỗi họ không? Phía gia đình của nạn nhân ấy...”

Horibe nghiêng đầu, khẽ nhú mày.

“Ở thời điểm hiện tại, tôi khuyên anh nên từ bỏ ý định đó. Gia đình nạn nhân vẫn chưa biết chi tiết vụ việc. Có thể họ sẽ tấn công anh bằng những câu hỏi dồn dập. Kiểu như tại sao bố anh lại cướp đi mạng sống của trụ cột chính trong nhà chúng tôi, giữa hai người đã xảy ra chuyện gì? Dĩ nhiên, anh không thể trả lời những câu hỏi đó một cách bất cần đâu. Vậy nên, nếu tất cả những gì họ được nghe chỉ là câu xin lỗi chứ không có bất kỳ thông tin cụ thể nào, e rằng sẽ càng làm họ điên tiết hơn. Trước mắt cứ chờ công bố của cảnh sát đã. Không riêng gì gia đình nạn nhân, anh hãy tránh tiếp xúc với tất cả những người có liên quan đến vụ án. Anh hiểu chứ?”

“Vâng... Tôi sẽ chú ý.”

“Vậy hôm nay tới đây thôi nhé,” nói rồi Horibe đứng dậy.

“Anh luật sư này...” Kazuma cũng nhồm dậy theo. “Tôi vẫn chưa được gặp bố mình sao?”

Horibe liếc tỏ ra nghiêm nghị.

“Vừa nãy tôi cũng kể với anh rồi đấy, ông Tatsuro cứ khẳng định rằng không muốn làm phiền ai hết. Có vẻ như hiện tại ông ấy cũng chưa có ý định gặp anh đâu. Nhưng qua thời gian, có thể ông ấy sẽ nghĩ khác. Thế nên, giờ ta chỉ có thể chờ cho đến lúc đó thôi.”

“Vậy ư? Thực ra có đi đâu này tôi muốn hỏi ông ấy. Luật sư có thể chuyển lời giúp tôi không?”

“Đương nhiên rồi. Anh muốn hỏi đi đâu gì?”

“Về vụ án... Không phải vụ án lần này mà là vụ án xảy ra năm 1984 kia. Luật sư làm ơn hỏi xem ngay cả với người thân trong gia đình, bố tôi cũng định giữ bí mật suốt đời, hay định đến một lúc nào đó sẽ nói ra?”

Horibe đang toan lấy giấy bút ra khỏi cặp thì dừng tay.

“Câu này... khá hóc búa nhỉ?”

“Nhưng tôi muốn biết.”

“Tôi rất hiểu,” Horibe gật đầu, viết gì đó vào sổ.

Sau khi Horibe ra về, Kazuma liền lấy một tập tài liệu ra khỏi giá sách. Bên trong có kẹp mấy tờ giấy. Đó là những bài báo cũ anh tìm thấy trên mạng và đã in ra.

Kazuma ngồi xuống ghế sofa, những bài báo liên quan đến vụ án mạng xảy ra năm 1984. Kazuma đã đọc không biết bao nhiêu lần nên những nội dung ấy đều đã in hết vào đầu anh.

Trong các bài báo, người ta gọi đó là “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki.” Nạn nhân tên Haitani Shozo, nghe nói khi ấy đang đi đầu hành văn phòng “Thương mại Xanh.” Ngay sau khi vụ án xảy ra, một bài báo viết “Có vẻ đã xảy ra một vài rắc rối về tài chính trong công việc, hành vi phạm tội được cho là xuất phát từ mớ hỗn độn đó.”

Ba ngày sau, một bài báo khác đưa tin về việc cảnh sát đã đi đầu tra ra một nghi phạm nhiều khả năng chính là hung thủ. Tuy nhiên, tại thời điểm đó, người ta chưa tiết lộ họ tên người này. Phải bốn ngày sau đó tên của nghi phạm mới được làm sáng tỏ. Trong một bài báo có nhan đề “Nghi phạm của vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki tự sát trong khu tạm giam,” cái tên Fukuma Junji đã được nhắc tới.

Liên quan đến sự việc này, tất cả các báo đều chăm chăm chỉ trích Phòng cảnh sát vì sai sót trong công tác quản lý, hầu như không đề cập đến vụ án. Đáng chú ý là quan điểm cho rằng mất bao nhiêu công sức mới bắt được nghi phạm mà cảnh sát lại để y chết khiến chân tướng sự việc mãi bị chôn vùi. Và dường như không một ai nghĩ đến việc nghi ngờ xem liệu Fukuma Junji có phải là hung thủ thật không.

Kazuma khoanh tay, nhắm mắt lại. Trong khả năng có thể, anh cố đưa ký ức ngược thời gian quay trở về quá khứ. Hình ảnh đầu tiên hiện lên trong

đầu anh là cảnh tượng mọi người đang dỡ đồ đạc từ xe tải xuống. Đó là ngày Tatsuro chuyển đến căn nhà biệt lập tại Sasame thành phố Anjo. Khá lâu trước khi Kazuma lên lớp một. Sau này anh mới biết bố mẹ đã bàn bạc với nhau và quyết định nếu xây nhà thì phải xây trước khi Kazuma vào tiểu học, vì bắt anh chuyển trường thì tội nghiệp cho anh lắm.

Hình như trước khi chuyển nhà, gia đình họ sống gần ga Okazaki. Nói hình như là bởi Kazuma không có ký ức rõ ràng về mặt địa lý. Đó là một khu căn hộ hai tầng cũ kỹ. Kazuma vẫn còn nhớ mang máng hình ảnh hai mẹ con anh chui trong chạn giữa một căn phòng chật hẹp.

Cạnh khu căn hộ là bãi đỗ xe theo tháng. Ô tô của gia đình anh đậu ở đó. Kazuma không nhớ rõ loại xe. Bởi ông Tatsuro thường xuyên đổi xe. Song cho dù có đổi sang loại xe khác thì màu xe vẫn luôn là màu trắng. Bởi xe màu trắng có phí đăng kiểm rẻ hơn. Nhưng Kazuma cũng không rõ có rẻ hơn thật hay không.

Tóm lại Tatsuro lái xe trắng. Bãi đỗ xe không có mái che, chưa kể ông cũng hiếm khi rửa xe nên chiếc xe lúc nào cũng lấm bẩn. Tatsuro đi làm bằng chiếc xe đó. Theo lời kể của Horibe, hình như ông đã gây tai nạn trên đường đến công ty. Người bị nạn chính là Haitani Shozo, điều khiển xe đạp. Haitani không chỉ yêu cầu Tatsuro thanh toán chi phí điều trị vết thương mà còn bắt ông đưa đón đến văn phòng. Tatsuro làm việc cho một công ty con thuộc tập đoàn sản xuất xe hơi lớn, nơi mà chỉ cần nhân viên gây tai nạn giao thông dẫn đến thương vong thì sẽ ảnh hưởng đến kết quả đánh giá cho tới tận lúc nghỉ việc. Chính vì biết điều đó nên Haitani mới hạch sách, đưa ra những yêu cầu vô lý cho Tatsuro.

Cuối cùng vì tức nước vỡ bờ, Tatsuro vớ lấy con dao trong văn phòng, dọa Haitani song hắn không hề sợ mà còn khiêu khích Tatsuro có giỏi thì cứ việc đâm hắn đi. Cơn giận bùng lên để rồi lúc nhận ra Tatsuro đã đâm Haitani mất rồi...

Kazuma mở mắt ra. Anh đứng dậy, đi vào bếp, rót nước rồi uống một ngụm. Anh ngấm lại cảnh tượng vừa hiện lên trong đầu.

Nghĩ thế nào Kazuma cũng không thể tin bố mình lại hành động như vậy. Ông Tatsuro tuy cố chấp nhưng dù có giận đến đâu cũng không phải người có thể đánh mất bản thân.

Hay là hồi đó ông Tatsuro từng có tính cách hung hăng như vậy nhỉ? Sau vụ án lần ấy, ông đã ăn năn hối cải, thay tính đổi nết chẳng?

Mà không, không thể có chuyện đó được, Kazuma gạt phắt đi. Hồi nhỏ, anh đã từng nghe mẹ mình là bà Chisato kể lại. Bố anh đối với ai cũng ân cần, tử tế, đôi khi còn được nhận xét là quá nhẹ dạ cả tin, nhưng chính vì cảm mến nét tính cách đó nên mẹ mới lấy bố. Vốn dĩ một con người như thế thì sao có thể nghĩ đến việc càn dao dọa dẫm người khác cơ chứ.

Cả vụ án lần này cũng vậy. Đúng là Kazuma không tài nào lý giải nổi. Nghĩ đến tính cách của bố mình, anh thấy từ đầu chí cuối toàn những chuyện không đời nào xảy ra được. Nghe nói luật sư Shiraishi đã thuyết giáo bố anh rằng nếu ăn năn về tội lỗi trong quá khứ thì ông nên nói sự thật cho hai mẹ con nhà kia – những người đã phải chịu khổ vì án oan ngay khi còn sống, song Kazuma dám chắc chuyện đó chẳng cần ai nói bố anh cũng tự biết. Không thể có chuyện vì người ta chỉ ra cái sai của mình mà bố anh lại dao động tinh thần. Nếu luật sư Shiraishi có nói gì đó với hai mẹ con nhà kia thì ông Tatsuro cũng sẽ chấp nhận rằng đó là chuyện không thể nào khác, như vậy mới đúng với con người mà Kazuma biết.

Có gì đó lạ lẫm, Kazuma nghĩ. Liệu có đúng là bố anh đang nói sự thật không?

Tuy vậy, trong một chuỗi những sự việc đã xảy ra, không phải hoàn toàn không có chi tiết nào khiến Kazuma cảm thấy đó đúng là bố mình. Chẳng hạn như cách ông đối xử với mẹ con bà Asaba. Việc bố anh lo lắng cho người nhà của Fukuma Junji – người đã tự tử vì bị nghi oan, tìm ra nơi ở của họ rồi âm thầm giúp đỡ họ là điều mà Kazuma hoàn toàn có thể hiểu được.

Kazuma bỗng muốn gặp họ. Anh muốn gặp hai mẹ con bà Asaba để hỏi xem họ đã đối xử như thế nào với bố anh.

Trong lúc đang mải nghĩ về chuyện đó thì điện thoại của Kazuma đổ chuông. Người gọi đến là Horibe. “Lại là tôi đây,” vị luật sư mào đầu như vậy rồi nói tiếp.

“Có vẻ như cảnh sát đã gửi thông tin về vụ án này cho giới truyền thông. Các cơ quan báo chí hình như cũng đang rục rịch hành động rồi. Anh thử bật chương trình thời sự hoặc lên mạng xem đi.”

Sau khi cúp máy, Kazuma liền bật TV, đồng thời tìm các bản tin nhanh trên điện thoại. Chỉ trong thoáng chốc anh đã tìm thấy một bài viết trên mạng có nhan đề “Giết người nhằm che giấu vụ án đã hết thời hiệu truy tố.” Bài báo tải lên đoạn thời sự của một kênh truyền hình tư nhân.

Trên màn hình điện thoại, nữ phát thanh viên bắt đầu đọc bản tin với nét mặt đầy nghiêm trọng.

Liên quan đến vụ án thi thử của luật sư Shiraishi Kensuke được tìm thấy bên trong chiếc ô tô bị bỏ lại trên đường thuộc địa phận Minato vào đầu tháng trước, một cuộc phỏng vấn với cơ quan điều tra đã làm sáng tỏ việc bị cáo Kuraki Tatsuro – hiện đang bị khởi tố về tội giết người – khai nhận rằng y đã đâm chết nạn nhân vì không muốn chuyển một vụ án trong quá khứ vốn đã hết thời hiệu truy tố bị phanh phui. Theo đó, khi bị cáo Kuraki bàn với một người bạn quen thân từ trước của mình là luật sư Shiraishi về cách để chuộc lại tội lỗi trong quá khứ, luật sư đã khuyên bị cáo nói ra tất cả, như vậy mới thể hiện được thái độ chân thành, bị cáo vì lo sợ cứ đà này luật sư Shiraishi sẽ vạch trần vụ án trước đây cho mọi người nên mới ra tay sát hại luật sư...

Godai buông một tiếng thở dài rồi cất điện thoại vào túi chiếc áo khoác đang vắt trên lưng ghế. Đang là tháng Mười hai mà bên trong quán nóng hần hập. Có lẽ bởi anh đang ngồi ngay cạnh bếp than đỏ lửa.

“Trong bao nhiêu cách, cuối cùng các vị ngồi trên lại chọn cách tung ra một thông tin nửa nạc nửa mỡ,” Godai rút bia vào cốc của mình và Nakamachi. “Cảm giác y như kiểu ngựa trên đầu, gãi dưới chân ấy.”

“Nửa nạc nửa mỡ, ý anh là việc họ không tiết lộ chi tiết vụ án đã hết thời hiệu truy tố à?” Nói đoạn Nakamachi bỏ tọt một miếng đậu nành vào miệng. “Đấy hình như là bởi ta phải bảo vệ quyền riêng tư của cả bị cáo mà à?”

Godai và Nakamachi đang ngồi ở khu vực bàn dài bên trong quán thịt nướng robata-yaki ở Monzen-Nakacho. Nhờ vụ án lần này mà hai người có cơ duyên biết đến quán thịt nướng này và giờ thì họ đã trở thành khách ruột của quán rồi. Tối nay cũng vậy, Godai gọi cho Nakamachi khi ấy đang đi dò la tin tức một vụ khác, rủ cậu ta đến đây để xả hơi.

“Đây chỉ là lý do bề nổi thôi. Chứ thật ra họ đang vuốt mặt nể mũi với cảnh sát tỉnh Aichi đấy. Tôi hiểu vì sao họ muốn giấu chuyện đó nhưng cái kiểu đưa tin nửa vờn như thế chỉ tổ phản tác dụng. Họ không nhận ra việc đó trái lại sẽ kích thích sự hiếu kỳ của dư luận hay sao.”

“Nhưng họ cũng đâu thể công bố chuyện đó được. Ai dè nghi phạm tự tử hóa ra lại bị oan.”

Godai vội nhìn quanh quán rồi huých cùi chỏ vào mạng sườn Nakamachi đang ngồi bên phải. “Tai vách mạch dừng đấy.”

“À, em xin lỗi.”

“Có lẽ trong thâm tâm, các sếp muốn che giấu chuyện này trong khả năng có thể, nhưng khi tòa xét xử công khai, đằng nào mọi chuyện cũng sẽ được làm sáng tỏ. Dù gì đó cũng là điểm mấu chốt trong vụ án lần này mà.”

“Không biết mẹ con bà Asaba có được mời tới làm nhân chứng không nhỉ?”

“Sao nhỉ? Về phía Viện công tố, một khi đã không thể xác định Kuraki có tình cảm nam nữ, họ cũng chẳng cần mẹ con nhà đó khai ra chuyện gì nữa cả. Nếu có ai mời mẹ con họ tới tòa thì chắc là... bên biện hộ rồi.”

“Dạ?” Nakamachi thốt lên. “Để làm gì cơ ạ?”

“Đương nhiên là để xin giảm nhẹ tội rồi. Họ sẽ nhờ hai mẹ con nhà ấy làm chứng cho việc Kuraki là người đứng đắn như thế nào,” Godai rưới nước tương gừng lên miếng nấm đông cô nướng rồi cho vào miệng nhai.

“Làm chứng ư? Trong khi chồng và cha họ đã vì Kuraki mà tự tử?”

“Vấn đề nằm ở chỗ đó. Người kia tự tử có phải do lỗi của Kuraki không? Không phải mà? Đó là lỗi của đội điều tra hồi ấy đã phán đoán vội vàng trong việc bắt giữ nghi phạm chứ? Trên thực tế bà Yoko cũng tuyên bố bà ta ghét cay ghét đắng cảnh sát mà.”

“Nhưng nếu Kuraki ra đầu thú thì Fukuma đã chẳng bị oan...”

“Đúng là như vậy, bà Yoko thì không nói làm gì nhưng Orié chắc không nghĩ thế đâu.”

Không biết có phải vì nhận ra Godai đang hạ tông giọng hay không mà Nakamachi lại ghé sát mặt vào anh. “Có phải hôm nay anh lại thu lượm được thông tin gì mới về Asaba Oriie không ạ?”

Godai đã cho Nakamachi biết chuyện Oriie có tình cảm yêu đương với Kuraki.

“Trong số khách quen của quán Asunaro có ông chú làm ở công ty môi giới bất động sản. Nghe nói ông chú này quen biết mẹ con bà Asaba đã hai chục năm nay. Ông ta đã kể cho tôi nghe một chuyện hết sức thú vị. Cách đây độ một năm, Kuraki hỏi thăm ông ta về tình hình giá cả của các chung cư ở Tokyo. Không riêng gì giá thuê nhà mà ông ta còn hỏi về sinh hoạt phí rưỡi thuế má các kiểu. Khi được hỏi về ý định lên Tokyo sinh sống, Kuraki trả lời rằng ông ta chưa nghĩ xa đến vậy nhưng trước mắt vẫn muốn tìm hiểu cái đã.”

“Ồ, không biết ông ta nghiêm túc tới mức nào nhỉ?”

“Nếu định bù đắp cho mẹ con bà Asaba đến hết đời thì sống hẳn ở Tokyo vẫn tiện hơn. Cũng có khi ông ta đã cân nhắc về chuyện đó một cách tương đối nghiêm túc. Nhưng chuyện tôi sắp kể ra đây mới thật sự thú vị này. Khi người môi giới bất động sản đem chuyện đó kể cho Oriie nhân lúc không có mặt Kuraki, chị ta tỏ ra cực kỳ hứng thú. Oriie đã rất phấn khích hỏi xem có phải ông Kuraki định chuyển lên Tokyo không, nếu đúng vậy thì khi nào ông ấy chuyển, vẻ vui sướng hết như một đứa bé gái vậy. Nhìn bộ dạng ấy, ông chú kia tin chắc một đi ăi, quả nhiên cô Oriie này đã chết mê chết mệt Kuraki rưỡi.”

“Vậy là chắc cú rưỡi. Hóa ra người có tình cảm nam nữ lại là phía Oriie. Ra vậy, nếu thế cũng có thể chị ta sẽ đứng vào bực nhân chứng của bên biện hộ đấy nhỉ?”

“Tuy khả năng đó là rất thấp nhưng không phải không có.”

Chai bia đã rỗng không nên họ quyết định chuyển sang uống rượu. Godai gọi một nữ nhân viên, yêu cầu mang thêm rượu shochu khoai lang kèm đá.

“Đúng là quen biết lâu năm có khác, ông chú môi giới bất động sản đó khá tường tận về mẹ con bà Asaba. Ông ta không biết chuyện chồng bà Yokoi tự tử trong khu tạm giam, nhưng chuyện hời Oriie lấy chồng thì ông

ta vẫn còn nhớ. Đã thế ông ta còn biết cả ch ờng Orie, thậm chí từng gặp ở quán r ỗ cơ.”

“Từ h ỡ nào ạ?”

“Ông ta nói là khoảng mười lăm, mười sáu năm trước.”

Rượu shochu khoai lang được chưng tới. Godai cầm cốc rượu đã bỏ đá, khẽ lắc sang hai bên. Anh nhớ lại câu chuyện được ông chủ môi giới bất động sản kể cho nghe, bên tai là tiếng những viên đá to đập vào nhau kêu lanh canh.

“Anh ta làm việc ở Bộ Tài chính, đã vậy còn điển trai phát hờn,” ông chú to béo nói, nghe vẻ không ưa gì anh chàng đó.

“Orie đến bây giờ vẫn rất xinh đẹp nhưng nói gì thì nói h ỡ đó cô ấy mới độ hai tư, hai năm thôi. Tôi nghĩ rất nhiều khách đến quán chỉ vì để mắt tới cô ấy. Thế nên khi nghe tin Orie đi lấy ch ờng, ngay cả người đã có gia đình như tôi cũng thấy thất vọng lắm. Nhưng biết làm thế nào được. Vì lúc ấy Orie đã mang bầu r ỗ. Tức là ăn cơm trước keng đấy.”

Nghe nói trong hai năm đầu sau khi Orie kết hôn, bà Yoko vừa thuê người làm vừa quán xuyến Asunaro. Khi đã gửi được con cho người khác trông, Orie cũng bắt đầu quay trở lại phụ giúp mẹ, tuy không phải ngày nào cũng đến. Cuộc sống của cô trong những ngày tháng ấy được ông chú môi giới bất động sản miêu tả là “Trông có vẻ hạnh phúc.”

“Orie cưng cậu con trai bé nhỏ quá mà, cô ấy thường hí hửng khoe, nào thì nó đã biết chạy, đã biết ném bóng r ỗ biết nói.”

Nói đến đây, nét mặt ông chú môi giới bất động sản bỗng tối s ầm lại.

“Nhưng chẳng biết thế nào mà l ần. Bẵng đi vài năm, tôi nhận ra ngày nào cô Orie cũng có mặt ở quán. Khi tôi hỏi thăm xem gia đình cô ấy có ổn không, cô ấy lại bảo thực ra hai vợ ch ờng đã chia tay. Tôi ngạc nhiên lắm. Vì tôi cứ ngỡ cô ấy đang có một cuộc sống gia đình hạnh phúc cơ. Rốt cuộc thì cuộc hôn nhân của Orie chỉ kéo dài khoảng năm năm thì phải.”

Ông ta không hỏi lý do Orie ly dị ch ờng, có vẻ như đến bây giờ ông ta vẫn chưa biết lý do là gì.

Godai nhớ lại bức ảnh chụp Orie và một cậu bé anh nhìn thấy trong căn hộ của mẹ con bà Asaba. Không biết bức ảnh đó chụp từ h ỡ nào. Bỗng

dung trong đầu Godai hiện lên khuôn mặt của Kuraki Kazuma, chắc vì anh ta và cậu bé kia giống nhau ở điểm đầu là con trai. Có lẽ giờ này anh ta đã nghe tin bố mình bị khởi tố rồi cũng nên.

Lên Tokyo rồi vào làm cho một công ty hàng đầu, đáng lý một tương lai vô cùng xán lạn đang mở ra trước mắt Kazuma. Vậy mà vụ án lần này đã làm đảo lộn mọi thứ. Chỉ mừng tượng đến con đường đầy chông gai mà Kazuma sắp sửa phải bước đi đã đủ khiến Godai thấy tâm trạng thật nặng nề. Anh uống ực một ngụm shochu trong cốc.

Tiếng chiếc chuông đàm thoại khiến Kazuma choàng tỉnh. Nhìn lên đồng hồ đã hơn 9 giờ sáng. Đầu óc anh cứ mơ màng. Đêm qua, phải sau ba giờ sáng anh mới chợp mắt được.

Kazuma ra khỏi giường với một dự cảm chẳng lành. Anh không đoán ra ai có thể đến tìm mình vào giờ này. Cũng không có đơn hàng nào hẹn giao đến nhà.

Nhìn vào màn hình của chuông đàm thoại, Kazuma thấy hình ảnh một người đàn ông để ria mép. Tuổi chừng bốn mươi. Anh ta khoác áo jacket nhưng không thắt cà-vạt.

Kazuma nhắc ống nghe lên, lòng đầy nghi hoặc. “Vâng, tôi nghe.”

“Xin lỗi đã quấy rầy anh lúc sáng sớm. Có chuyện này tôi rất muốn trao đổi với anh nên đã mạo phép đến tận nhà như thế này. Anh có thể dành thời gian cho tôi không, một lúc thôi cũng được,” giọng người đàn ông nghe rất trịnh trọng, cách ăn nói cũng lịch sự.

Kazuma hoảng hốt. Cuối cùng thời khắc phải tới đã tới rồi sao.

“Anh là ai?” Kazuma hỏi, giọng hơi run.

“Tôi là Nanbara. Tôi xin phép sau khi gặp sẽ giới thiệu về bản thân kỹ hơn. Tôi muốn nói về...” người đàn ông dừng lại một lát trước khi tiếp tục “... chuyện của bố anh.”

Người của đài truyền hình ư, hay là nhà báo. Nhưng dù là ai đi nữa cũng đều thuộc giới truyền thông. Kazuma bối rối. Cứ đứng nói chuyện như thế này cũng không hay. Anh ta đang đứng trước cửa khóa tự động tại khu vực sảnh chung. Để anh ta đứng kỳ kèo ở đó lâu, thế nào ban quản lý tòa nhà hoặc các cư dân khác cũng sinh nghi. Kazuma cũng không muốn để người khác được cuộc trò chuyện.

Cực chẳng đã, Kazuma đành bấm nút mở khóa. Anh không muốn cho anh ta vào hẳn nhà mà định sẽ nói chuyện ngoài cửa.

Không biết anh ta sẽ hỏi những gì. Trong lúc chờ đợi, Kazuma nhắm lại những đi đầu Horibe đã khuyên. Anh tự nhủ phải chú ý, không để anh ta có tư liệu viết bài nói xấu gia đình mình.

Có tiếng chuông. Kazuma hít một hơi sâu rồi đi ra cửa. Anh vặn khóa, mở cửa nhưng vẫn cài chốt an toàn. Cánh cửa hé ra chừng hai mươi xăng-ti-mét. Kazuma đoán đối phương sẽ nhòm vào qua khe cửa ấy.

Nhưng vị khách đã không làm thế. Kazuma không nhìn thấy người anh ta, hình như anh ta đang đứng cách cửa một quãng.

“Tôi rất hiểu tâm trạng của anh, tôi sẵn sàng đứng nói chuyện trong tư thế này nếu anh yêu cầu,” người đàn ông nói, giọng như đang cố kìm nén cảm xúc. “Nhưng tôi không dám đảm bảo sẽ không có ai đi ngang qua và rất có thể họ sẽ nghe được một phần cuộc trò chuyện. Tôi thì không vấn đề gì nhưng anh chắc sẽ gặp rắc rối đúng không? Tôi không định vào hẳn trong nhà. Chỉ ít nếu anh mở cửa cho tôi, tôi nghĩ hai bên sẽ có thể nói chuyện thoải mái mà không cảm thấy gò bó.”

Giọng điệu có thể mô tả chính xác bằng từ sắc sảo ấy khiến Kazuma cảm thấy một sức ép vô cùng lớn, vượt xa một câu đe dọa vụng về Chua chát thay, lời nói đó lại cũng rất thuyết phục. Kazuma tạm đóng cửa lại để tháo chốt rồi lại mở cửa ra.

Người đàn ông khoác túi đeo chéo lịch sự cúi đầu. “Xin lỗi vì đã đến đường đột như thế này.”

“Mời vào,” Kazuma nói. Mặc dù đã chú ý để lời nói của mình không bị cộc lốc song Kazuma không biết đối phương cảm thấy như thế nào.

Vào trong, người đàn ông đứng nguyên ở chỗ cởi giày, đưa danh thiếp ra. Họ của anh ta là Nanbara, chức danh “Nhà báo.”

“Tôi làm việc tự do. Vì muốn thu thập thông tin quanh việc ông Kuraki Tatsuro bị khởi tố nên dù biết là phiền toái, tôi vẫn mạn phép đến đây. Ông Tatsuro là bố anh phải không?”

“Đúng vậy nhưng sao anh biết tôi, rồi cả địa chỉ nhà tôi nữa?”

Khóe môi Nanbara hơi giãn ra bên dưới hàng ria mép.

“Sau khi bị cáo Kuraki bị bắt ít lâu, tên của anh bị người ta đem ra bàn tán trên mạng. Thời đại bây giờ, chỉ cần biết cách tận dụng mối quan hệ một chút thì việc tìm ra địa chỉ của một nhân vật đang bị réo tên trên các trang mạng xã hội thật chẳng khó khăn gì. Nhưng có vẻ như tôi là người nhanh chân nhất nhỉ?”

Kazuma bỗng thở dài. “Anh muốn hỏi gì?”

Nanbara bèn lấy một cuốn sổ nhỏ và một chiếc bút bi ra khỏi túi đeo chéo. “Anh biết tin bố mình bị bắt từ khi nào?”

“Từ tuần trước.”

“Anh nghe được từ ai?”

“Luật sư gọi cho tôi.”

“Anh đã trực tiếp gặp luật sư à?”

“Sau cú điện thoại đó chúng tôi đã gặp nhau.”

Nanbara mở sổ ra, tay cầm sẵn bút.

“Khi được nghe kể về quá trình dẫn đến hành vi gây án của bố mình, anh đã nghĩ thế nào?”

“Thì tôi thấy kinh ngạc thôi. Tôi sốc và không thể tin nổi.”

“Anh có biết nạn nhân Shiraishi là ai không?”

“Tôi không biết, nhưng tôi thật sự rất lấy làm tiếc. Tôi muốn thay mặt bố gửi lời xin lỗi tới gia đình ông ấy.”

“Hừm,” Nanbara khẽ gật đầu. Anh ta vừa nhìn chăm chăm mặt Kazuma vừa hí hoáy viết mà không buồn nhìn xuống quyển sổ. Ở một góc trong tâm trí, Kazuma thầm than phục sự khéo léo đó.

“Anh vừa nói là không thể tin nổi câu chuyện luật sư kể lại, cụ thể anh không tin ở phần nào?”

“Phần nào ư... Tất cả. Bao gồm cả việc bố tôi đã giết người và...”

“Cả động cơ ư?” Nanbara cướp lời.

“Phải,” Kazuma đáp.

“Anh được giải thích thế nào về động cơ gây án?”

“Chuyện đó...,” nói đến đây Kazuma bỗng giật mình. Anh nhớ Horibe đã cảnh báo rằng không được nói những chuyện thừa thãi. “Xin lỗi anh, tôi không thể trả lời những câu hỏi liên quan đến vụ án. Vì chúng còn liên quan đến phiên tòa sắp tới nữa.”

“Ra vậy,” Nanbara điềm nhiên như thể đã đoán trước câu trả lời. “Theo công bố của cảnh sát thì bố anh sát hại luật sư Shiraishi vì muốn che giấu vụ án trong quá khứ, vốn đã hết thời hiệu truy tố. Về điểm này, có chỗ nào mâu thuẫn với những nội dung anh được nghe không?”

“Chuyện đó... tôi nghĩ là không.”

“Về vụ án trong quá khứ, anh đã biết từ trước rồi à?”

“Xin lỗi anh nhưng tôi cũng không thể trả lời những câu hỏi kiểu như vậy được. Mong anh hiểu cho,” Kazuma cúi đầu.

“Vừa nãy anh nói muốn gửi lời xin lỗi đến gia quyến của người đã khuất trong vụ án lần này, vậy còn với gia quyến của người đã khuất trong vụ án trước thì sao? Quả nhiên anh cũng muốn xin lỗi họ chứ?”

“Chuyện đó thì, vâng, đương nhiên là vậy rồi,” Kazuma trả lời theo phản xạ.

Nom Nanbara như đang mỉm cười. Vào khoảnh khắc đó, Kazuma nhận ra mình đã phạm sai lầm. Cảnh sát chỉ đưa ra thông tin rằng đó là “một vụ án trong quá khứ, đã hết thời hiệu truy tố” chứ không nói cụ thể đó là án mạng. Song phát ngôn vừa rồi của Kazuma chẳng khác nào thừa nhận đi đầu đó. Anh đã bị dẫn dụ một cách cực kỳ tinh vi.

“Vì anh không thể trả lời các câu hỏi liên quan đến vụ án nên tôi sẽ đặt câu hỏi từ một góc độ hơi khác một chút. Cá nhân anh nghĩ thế nào về cái gọi là thời hiệu truy tố?”

“Nghĩ thế nào ư...?”

“Luật pháp hiện hành không quy định thời hiệu truy tố cho tội giết người, nhưng trước đây thì có. Anh có biết thời hiệu đó là bao nhiêu năm không?”

“Không phải... mười lăm năm sao?”

“Có thời điểm nó được kéo dài thành hai mươi lăm năm nhưng bây giờ chuyện đó không quan trọng. Vậy anh nghĩ sao về việc bãi bỏ thời hiệu

truy tố? Anh có tán thành không? Hay anh cho rằng nên giữ lại quy định đó?”

Anh ta hỏi câu này có ý gì đây... Kazuma vừa nhìn khuôn mặt lãnh đạm của Nanbara vừa suy nghĩ, song anh không đọc được ý đồ thực sự của đối phương.

“Chuyện đó, quả nhiên tôi cũng tán thành. Tôi nghĩ nên bãi bỏ quy định đó thì hơn.”

Anh tin rằng mình đã lựa chọn một câu trả lời an toàn.

Tay nhà báo liề nhìn anh chăm chăm. “Tại sao?”

“Bởi có tội thì phải đền tội thôi.”

“Ra vậy. Ý anh là không nên dùng thời hiệu truy tố để miễn tội?”

“Vâng, đại loại thế...”

“Tức là anh cho rằng bố mình vẫn chưa chuộc hết tội lỗi gây ra trong quá khứ?”

“À, chuyện đó...”

“Theo cách nghĩ đó, nếu gộp cả vụ án ngày xưa vụ án lần này thì tội của bố anh sẽ nặng gấp đôi. Tại phiên tòa sắp tới anh cũng định nói như vậy ư?”

Kazuma bối rối trước những câu hỏi dồn dập của Nanbara, không còn biết phải trả lời như thế nào nữa.

Thấy Kazuma im lặng, Nanbara liề nói, “Anh Kuraki, anh bối rối trước những câu hỏi đường đột như vậy cũng là điều dễ hiểu. Tạm thời cứ coi như tôi chưa hỏi gì cả nhé. Anh hãy nghĩ đến chuyện sau này và trả lời một cách thận trọng. Liên quan đến vụ án trong quá khứ nay đã hết thời hiệu truy tố, anh có cho rằng bố mình đã chuộc hết tội lỗi rồi không?”

Kazuma chợt nhớ đến lời Horibe. Vị luật sư ấy từng bảo, tùy thuộc vào việc bấ thăm đoàn có chịu xem như vụ án trong quá khứ đã được xá xóa hay không mà mọi chuyện có thể sẽ rẽ sang những hướng khác nhau.

Kazuma hắng giọng một tiếng rồi nói. “Đúng vậy. Tôi nghĩ ông ấy đã chuộc hết tội.”

“Vì sao? Hiện tại thì không nói làm gì, nhưng vì hồi đó người ta quy định thời hiệu truy tố là mười lăm năm à?”

“Đúng... vậy,” vừa trả lời Kazuma vừa cảm thấy bất an, không biết mình phát ngôn như vậy có được không.

“Cảm ơn anh,” Nanbara nói vẻ hài lòng. “Đằng nào cũng nói đến đây rồi, liệu anh có thể nói thêm một chút về vụ án năm xưa không? Vụ án đó xảy ra năm anh mấy tuổi?”

“Về việc đó thì... tôi xin lỗi. Luật sư yêu cầu tôi không được nói.”

“Anh có giấu thì đến một lúc nào đó mọi chuyện cũng sáng tỏ thôi. Thiết nghĩ thay vì đợi đến lúc ấy, chẳng thà anh tự mình nói ra, có lẽ dư luận sẽ cảm nhận được sự chân thành, rằng quả nhiên gia đình anh đang vô cùng ăn năn, hối lỗi.”

Nanbara thực khéo ăn nói. Suýt chút nữa Kazuma đã bị lung lay tinh thần, tưởng lời anh ta nói là đúng.

“Xin lỗi anh,” Kazuma cúi đầu. “Liệu chúng ta có thể kết thúc ở đây được không?”

“Vậy tôi xin hỏi một câu cuối cùng. Với anh, bị cáo Kuraki là một người cha như thế nào?”

“Như thế nào...” Kazuma lẩm bẩm trong miệng trước khi nói tiếp. “Tuy có phần cố chấp và nghiêm khắc nhưng ông ấy là một người bố hiền lành, đứng đắn và chân thật.”

“Một con người tuyệt vời nhỉ?”

“Tôi nghĩ đó là một người đáng tôn trọng.”

“Nhưng phạm đã là con người, không thể lúc nào cũng hoàn hảo được đúng không? Chắc cũng có những lúc anh từng nghĩ hồi đó bố đúng là hơi bạo lực thật? Hoặc trái lại có những giai đoạn ông ấy bị suy sụp tinh thần chẳng hạn.”

”À... cũng có dạo ông ấy như người mất hồn.”

“Đó là hồi nào?” Mắt Nanbara dường như sáng lên.

“Ngay trước khi về hưu. Trong ông ấy có vẻ buồn bã.

Nét mặt Nanbara bỗng ỉu xìu ngay lập tức. Anh ta chẳng buồn ghi chép, chỉ nói, “Cảm ơn anh rất nhiều,” rồi rục rịch cất sổ bút vào cặp. Nhìn bộ dạng ấy Kazuma mới nhận ra, hóa ra trong đầu anh ta dự tính đó là giai đoạn ông Tatsuro gây ra vụ án trong quá khứ.

Sau khi Nanbara đi khỏi, Kazuma liền gọi điện cho Horibe. Anh ta hỏi có chuyện gì nên Kazuma bèn kể lại việc vừa xảy ra.

“Anh không nói đi đâu gì thừa thãi đấy chứ?”

“Tôi đã định bụng như vậy nhưng lại bị anh ta dụ.” Kazuma thuật lại chi tiết cuộc trò chuyện với Nanbara. Giọng Horibe âm ừ đáp lại mỗi lúc lại thêm nặng nề.

“Đúng là anh đã sai sót rồi. Tôi nghĩ đối phương đã đoán vụ án trong quá khứ chắc phải là án mạng nên ông Tatsuro mới muốn che giấu bất chấp cả việc phải ra tay giết người. Vì thế anh ta đã dùng cụm từ gia quyến của người đã khuất để gài anh.”

“Và tôi đã mắc bẫy ngon lành. Tôi xin lỗi.”

“Nhưng sau đó anh còn phạm một sai lầm lớn hơn nữa, đó là tiếp chuyện anh ta về tội giết người.”

“Ồ, nghĩa là sao ạ?”

“Có gia quyến cũng chưa chắc đã là tội giết người. Cũng có thể là tội gây thương tích dẫn đến tử vong hoặc tội vô ý làm chết người. Giả dụ với trường hợp gây tai nạn rồi bỏ chạy, thời hiệu truy tố sẽ là bảy năm. Nếu như ông Tatsuro phạm phải những tội kiểu như vậy thì khi bị hỏi về tội giết người, phản ứng của anh chắc chắn đã khác.”

Kazuma nhăn mặt trong khi chiếc điện thoại vẫn áp chặt bên tai. Anh tức giận với sự ngu ngốc của chính mình.

“Vì cảnh sát không nói rõ tội ác ông Tatsuro gây ra trong quá khứ là gì nên tay nhà báo đó đã cố tìm cách khai ra bằng được. Sau này chắc sẽ có thêm nhiều kẻ tiếp cận anh với cùng một mục đích. Anh hãy cẩn thận. Nếu chuông đàm thoại reo, tôi nghĩ trong khả năng có thể anh nên giả vờ không có nhà.”

“Tôi hiểu rồi. Lần tới tôi sẽ làm vậy.”

Kazuma bỗng thấy hối hận một cách muộn màng, giá mà anh cũng dùng cách đó với Nanbara thì tốt biết mấy.

“Vả lại,” Horibe tiếp tục. “Anh cũng không nên trả lời về thời hiệu truy tố này nọ. Sau này hãy né tránh bằng cách bảo rằng ở cương vị của mình tôi không thể trả lời những câu hỏi kiểu đó.”

Có cách đó sao. Kazuma thấy mình thật thảm hại vì đã bất cẩn để bị cuốn theo câu chuyện của đối phương.

“Nếu lại có chuyện gì xảy ra, anh cứ gọi cho tôi bất cứ lúc nào,” Horibe nói.

“Tôi biết rồi. Cảm ơn anh.”

Kết thúc cuộc gọi, Kazuma định đặt điện thoại xuống bàn thì chợt nhận ra có email gửi đến. Lại là Amemiya.

Cậu không đỡ bệnh đấy chứ? Cần gì cứ nói với tôi nhé.

Cậu nên bỏ hết các thể loại mạng xã hội đi.

Đừng đọc gì cả. Trên mạng không có ai đứng về phía cậu đâu. Không một ai.

Tôi khuyên cậu nên xóa tài khoản đi.

Cầm điện thoại trên tay, Kazuma bỗng thở dài. Anh thấy thấm thía giá trị của tình bạn. Và thêm một lần nữa đau đớn nhận ra mình đang sống trong một thời đại phát ớn.

Vào khoảng 10 giờ 2 phút sáng, cánh cửa tự động mở ra, một người đàn ông gầy gò, tóc bạc trắng bước vào tiều sảnh. Ông ta khoác chiếc áo blouson nom có vẻ cao cấp.

Shiraishi Mirei liền đứng dậy, làm bộ mặt tươi cười rồi cúi đầu. “Xin chào buổi sáng”

“Tôi là Tanaka,” người đàn ông tự xưng.

“Cháu đang chờ bác đây ạ. Mời bác ngồi,” Mirei mời người đàn ông ngồi vào chiếc ghế đối diện với cô, đợi đến khi ông ta đã yên vị cô mới lại ngồi xuống ghế của mình.

Mirei nhanh tay thao tác với bàn phím đặt bên cạnh. Thông tin của người đàn ông hiển thị trên màn hình tinh thể lỏng. Ông ta là nhân sự cao cấp của một công ty, sáu mươi sáu tuổi.

“Bác Tanaka, hôm nay bác có mang theo thẻ thành viên và thẻ khám bệnh không ạ?”

Người đàn ông liền mở túi đeo chéo, lấy ra hai tấm thẻ. “Tôi phải gửi cả cái này ở đây nữa nhỉ,” người đàn ông nói rồi đặt một phong bì lên mặt bàn. Phong bì hơi phồng lên vì bên trong có chứa một chiếc lọ. Chính là lọ đựng nước tiểu.

“Cháu cảm ơn bác. Cháu xin nhận ạ.”

Sau khi kiểm tra họ tên trên thẻ thành viên, Mirei kéo phong bì về phía mình. Đổi lại cô chìa phiếu khám cho ông Tanaka.

“Phiền bác đi điền giúp cháu họ tên và địa chỉ vào đây ạ.”

“À, vâng, vâng.”

Trong lúc người đàn ông điền thông tin, Mirei lấy cuộn giấy in mã vạch ra khỏi ngăn kéo, dùng đầu đọc quét mã vạch in trên đó.

“Thế này được chưa cô?” Người đàn ông giơ phiếu khám về phía Mirei.

“Được rồi ạ. Bây giờ cháu xin phép đeo mã định danh vào cổ tay bác, bác muốn đeo tay phải hay tay trái ạ?”

“Vâng cô đeo vào tay này đi,” người đàn ông giơ tay phải ra.

“Cháu xin phép ạ,” Mirei nói, đoạn quấn dây đeo mã vạch quanh cổ tay người đàn ông. “Sau khi làm xong tất cả các xét nghiệm cháu sẽ thu lại dây đeo này, vì thế từ giờ đến lúc đó bác tuyệt đối đừng tháo ra nhé.”

“Ừ, tôi biết rồi.”

“Thủ tục của bác đã hoàn tất rồi ạ. Bác vui lòng ngồi chờ ở ghế sofa đằng kia giúp cháu. Người phụ trách sẽ đến ngay bây giờ đây ạ.”

Mirei giơ lòng bàn tay chỉ về phía những chiếc sofa xếp cạnh nhau cách đó một quãng. Ghế sofa bọc da còn bàn được làm bằng đá cẩm thạch. Ở đó có mấy tờ báo được xếp gọn gàng, trên giá sách nhỏ bày tạp chí golf và nhiều tạp chí thông tin liên quan đến kinh tế.

Người đàn ông gật đầu rồi thông thả bước về phía sofa. Sau khi dõi theo bóng lưng ấy, Mirei mới ngồi xuống. Cô lên đưa đầu ngón tay lên mát-xa hai má. Không ngờ việc cứ phải mỉm cười liên tục lại mệt đến thế.

Medinics Japan là một cơ sở y tế đa khoa theo chế độ hội viên. Họ kinh doanh bằng cách liên kết với một số bệnh viện, sắp xếp để hội viên của mình được hưởng dịch vụ khám chữa bệnh tiên tiến nhất cũng như được hỗ trợ một cách tận tình. Toàn bộ một tầng trong bệnh viện trực thuộc khoa Y trường Đại học Teito này cũng là một trong những cơ sở khám bệnh do Medinics Japan quản lý. Không chỉ có các dịch vụ như chụp cộng hưởng từ, chụp CT, siêu âm mà ở đây bệnh nhân còn có thể sử dụng dịch vụ chụp cắt lớp phát xạ positron tối tân nhất.

Mirei bỗng nghe thấy tiếng rung khe khẽ phát ra từ chiếc túi để bên cạnh. Cô bèn lấy điện thoại ra, kiểm tra từ bên dưới gầm bàn, tránh để các vị khách nhìn thấy. Người gửi tin nhắn cho Mirei là bà Ayako – mẹ cô.

“Tôi nay luật sư Sakuma sẽ đến nhà mình. Khoảng 7 giờ.”

Mirei nhấn lại ngay “Vâng ạ.” Cô cất điện thoại vào túi, dựng thẳng lưng, làm như không có chuyện gì xảy ra.

Cánh cửa tự động mở ra, một vị khách khác bước vào. Đó là một người phụ nữ mặc áo khoác lông. Mirei liếc nhìn một nụ cười, đứng dậy.

Mirei bắt đầu đảm nhận công việc tiếp đón ở đây từ tháng Tư năm ngoái. Người đề nghị cô chuyện này chính là ông Kensuke, bố cô. Hình như một người quen của ông đang làm luật sư cố vấn cho Medinics Japan. Bản thân ông Kensuke cũng là hội viên của cơ sở này.

“Nghe đâu người phụ nữ làm lễ tân lâu năm ở đây vừa xin nghỉ việc. Người ta hỏi bố xem có nhờ con được không. Có vẻ ông ấy vẫn nhớ bố từng kể chuyện con gái đang muốn nghỉ việc,” ông Kensuke vừa đưa tờ giấy ghi đi đầu kiện tuyển dụng ra, vừa nói. Đọc nội dung ghi trên đó, Mirei trộm nghĩ lời đề nghị này cũng không tồi. Mặc dù thù lao chẳng nhiều nhận gì cho cam, nhưng có vẻ đỡ áp lực hơn so với công việc hiện tại của cô. Với quan trọng hơn cả là nếp sinh hoạt ổn định.

Hồi đó, Mirei đang làm tiếp viên hàng không. Đó là công việc cô hằng ao ước và tự mình lựa chọn, cũng là một công việc đáng làm, nhưng sau khi trải qua cảm giác chinh phục rồi thì Mirei bắt đầu thấy oải. Cô cũng hơi mệt mỏi với những mối quan hệ phiến toái và đang nghĩ có khi phải thử ngó nghiêng sang ngành nghề khác thôi.

Sau khoảng hai ngày suy nghĩ, Mirei trả lời bố là cô sẽ thử sức. Ông Kensuke gật đầu về hài lòng lắm.

“Tốt quá rồi. Bên đó có vẻ đang bí lắm vì có phải thuê ai cũng được đâu. Chắc hẳn họ sẽ rất vui mừng cho xem.”

Nghe bố nói vậy, Mirei thấy cũng không tệ, tuy chưa làm việc ngày nào nhưng đã có cảm giác giúp ích được cho ai đó.

Chắc vì đó là công việc tiếp xúc với thông tin cá nhân của khách hàng nên bố cô mới nói câu có phải thuê ai cũng được đâu. Được ưu ái chọn mặt gửi vàng cũng có nghĩa là được tin tưởng.

Dĩ nhiên trong trường hợp này người được tin tưởng không phải bản thân Mirei mà chính là ông Shiraishi Kensuke. Mirei cũng rất kính trọng bố mình vì ông đã gây dựng được lòng tin lớn đến thế.

Vậy mà giờ đây người bố ấy đã không còn nữa. Ông đã rời bỏ thế giới này rồi.

Lần cuối cùng Mirei trò chuyện với bố là vào buổi sáng ngày 31 tháng Mười. Lúc đó hai bố con đang ăn bữa sáng do mẹ cô – bà Ayako chuẩn bị. Đồ ăn hôm đó gồm cá hồi nướng, rau chân vịt chần nước tương, canh miso. Ông Kensuke không thích bánh mì cho lắm nên bữa sáng ở nhà Shiraishi thường là các món Nhật.

Trong lúc ăn cơm ông Kensuke đã nói về chuyện không biết mùa đông năm nay tuyết sẽ rơi nhiều hay ít. Ông có sở thích trượt tuyết, hồi Mirei còn nhỏ hầu như năm nào cũng được bố dẫn đi trượt tuyết. Nhưng gần đây ông Kensuke hầu như không chơi môn đó nữa, gia đình họ cũng không còn đi trượt tuyết cùng nhau. Thế nên tuyết rơi nhiều hay ít cũng chẳng có gì quan trọng.

“Chắc cũng không rơi mấy đâu ạ. Trái đất đang nóng lên mà,” Mirei nhớ cô đã trả lời bố như vậy. Đã thế cô còn chẳng buồn nhìn mặt ông.

Mirei hoàn toàn không có ký ức gì về việc sau đó bố cô đã đáp lại như thế nào. Chắc cô đã không lắng nghe một cách chăm chú. Lần nào ngẩng ăn sáng cô cũng kè kè chiếc điện thoại bên cạnh. Hầu trong đầu cô chỉ quan tâm đến việc có ai nhắn tin cho mình hay không.

Và đó đã trở thành khoảng thời gian cuối cùng hai bố con ở bên nhau. Đương nhiên lúc ấy có nằm mơ cô cũng không dám nghĩ đến đi đâu này.

Ngày hôm ấy, buổi tối sau khi đi làm về, Mirei thấy bà Ayako có vẻ bận tâm về chuyện gì đó. Hình như bà đã gọi điện cho chồng nhưng chỉ nghe tiếng tút tút mà không thấy ai bắt máy.

“Hay bố con để quên điện thoại ở đâu rồi? Mẹ thử gọi vào máy di động của bố xem?”

Kensuke có hai điện thoại, trong công việc ông vẫn dùng chiếc máy đời cũ.

“Số đó thậm chí còn không đỡ chuông nữa kìa. Rốt cuộc ông ấy bị sao không biết nữa,” bà Ayako nghiêng đầu thắc mắc.

Có đi đâu, tại thời điểm đó, cả hai mẹ con đều không nghĩ có chuyện gì nghiêm trọng. Thân là luật sư, ông Kensuke vốn rất bận rộn, chuyện phải đột ngột thay đổi kế hoạch cũng là điều hết sức bình thường. Ông cũng thường bị gọi đi vào lúc nửa đêm. Mirei đã nghĩ một cách lạc quan rằng bố mình chỉ đơn giản là không có thì giờ nghe điện thoại thôi.

Thế nhưng đến sáng hôm sau họ vẫn không liên lạc được, và bắt đầu thấy lo lắng. Mirei cũng không có tâm trí đâu để đi làm, bèn gọi đến cơ quan, xin nghỉ đột xuất.

Hai mẹ con bàn với nhau, quyết định trình báo mất tích. Đúng lúc Mirei đang chuẩn bị đến đồn cảnh sát gần nhất thì điện thoại bàn đổ chuông.

Bà Ayako là người nhắc máy. Nhìn sắc mặt tái mét và giọng nói căng thẳng của mẹ khi trả lời điện thoại, Mirei đoán đã có chuyện xảy ra. “Đúng thật là ch ờng tôi ư?” giọng bà Ayako khi hỏi câu đó đã trở nên nghẹn ngào.

Có vẻ như đầu dây bên kia trả lời rằng, “Chắc không có nh ầm lẫn gì nhưng chúng tôi vẫn muốn gia đình xác nhận lại.” Hai người li ền đến Phòng cảnh sát nơi thi thể ông Kensuke được đưa tới. Ng ồi trên taxi, bà Ayako cứ ch ắm khăn mùi soa lên mắt suốt. Mirei cắn răng, cố nén nước mắt. Hàng loạt những câu hỏi như “Tại sao mọi chuyện lại ra nông nỗi này?” “Chuyện gì đã xảy ra?” cứ cuồn xoáy trong đầu cô.

Tại nhà xác của Phòng cảnh sát, ni ềm hy vọng rằng đã có sự nh ầm lẫn gì đó bỗng chốc tan biến. Người đàn ông đang nhắm mắt với dáng vẻ thậm chí có thể nói là thanh thản đó không ai khác chính là bố cô – người vừa mới sáng hôm trước còn lo chuyện tuyệt rơi. Sức chịu đựng của Mirei đã đạt đến giới hạn, nước mắt cô bắt đầu tuôn rơi không ngừng.

Hỏi ra mới biết họ tìm thấy thi thể bố cô trong chiếc xe bị v ứt lại trên một đoạn đường thuộc địa phận Kaigan, Minato. Cảnh sát cho họ xem bức ảnh chụp chiếc xe, đó chính là chiếc xe quen thuộc của nhà cô. Nhưng nghe nói thi thể ông Kensuke lại nằm ở băng ghế sau. Nghĩa là có một người khác đã lái xe tới đó.

“Thế này là thế nào? Đã xảy ra chuyện gì?” Họ hỏi viên cảnh sát đã dẫn hai mẹ con đến tận nhà xác, song chỉ được nghe một câu trả lời chẳng mấy dễ chịu, “Hiện chúng tôi vẫn đang đi ều tra.”

Hai mẹ con Mirei ra về, còn thi thể ông Kensuke thì sẽ được chuyển qua bên khám nghiệm tử thi. Cả hai đầu đã khóc đến th ắm mệt, nhưng họ còn biết bao việc cần làm. Thu xếp cho đêm canh linh cữu và đám tang. Còn phải báo tin cho những người thân thiết nữa.

Giữa lúc hai mẹ con đang vất n ốt chỗ sức lực còn lại để lo liệu những công việc ấy thì chuông đàm thoại nhà họ reo vang. Tìm đến nhà họ là hai

viên cảnh sát, trong đó người lớn tuổi hơn tự xưng là Godai trực thuộc Ban đi đầu tra số Một của Sở Cảnh sát Tokyo. Có vẻ như họ đã chính thức xem đây là một vụ giết người và bắt đầu tiến hành đi đầu tra.

Sau khi xác nhận những việc xảy ra vào lần cuối cùng hai mẹ con tiếp xúc với ông Kensuke, Godai chuyển sang hỏi về biểu hiện của ông Kensuke thời gian gần đây, rằng hai mẹ con họ có thấy đi đầu gì khác thường không. Về phần mình, Mirei không nghĩ ra chuyện gì. Có vẻ như mẹ cô cũng cùng quan điểm, song bà còn nói thêm với cảnh sát rằng, “Tôi thấy gần đây ông ấy hơi ủ rũ, cảm giác ông ấy có nhiều chuyện phải suy nghĩ. Tôi cứ tưởng ông ấy đang nhận một vụ khó nhằn nào đó.”

Ngồi nghe bên cạnh, Mirei thầm nghĩ “Thật vậy ư?” cô hối hận vì mình đã quá vô tâm với bố. Trong khi nhờ ông, cô mới có công việc hiện tại.

Lúc ở nhà, ông Kensuke không bao giờ nhắc tới công việc. Godai hỏi mẹ con Mirei có biết ông Kensuke đang nhận vụ nào không, song họ chẳng thể trả lời câu hỏi ấy.

Có đi đầu, khi nghe Godai nói trên cương vị của người đứng ra bào chữa cho các bị cáo, hẳn cũng có những lúc ông Kensuke bị gia đình phía nạn nhân căm ghét, Mirei đã lên tiếng phản bác.

“Mặc dù không kể chi tiết nhưng bố tôi vẫn thường nói về quan điểm sống của mình dưới tư cách một luật sư. Rằng tôn chỉ làm việc của ông là trước tiên phải giúp chính bản thân bị cáo nhận thức được tội ác của họ nghiêm trọng như thế nào chứ không phải chỉ chăm chăm tìm cách giảm án. Và rằng nguyên tắc cơ bản trong công tác bào chữa là đi đầu tra kỹ lưỡng về vụ án nhằm đánh giá chính xác mức độ nghiêm trọng của nó. Một người như thế thì sao có thể bị thù hằn đến mức bị sát hại chứ.”

Godai chỉ im lặng gật đầu. Có lẽ trong thâm tâm, anh ta đang ngán ngẩm trước ý kiến ngây thơ của cô.

Cuối cùng, anh ta hỏi một câu vô cùng kỳ lạ. Anh ta đưa ra một loạt các địa danh như đền Tomioka Hachimangu, con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace, khu Kaigan, Minato và hỏi mẹ con Mirei xem có nghĩ ra đi đầu gì không.

Hai mẹ con nhìn nhau rồi trả lời rằng đó đều là những địa danh không có bất kỳ mối liên hệ nào với gia đình mình, và lại mẹ con cô cũng chưa từng

nghe ông Kensuke nhắc tới những nơi ấy bao giờ.

Hai viên cảnh sát ra về. Bóng lưng họ như viết thành dòng chữ, “Chẳng thu hoạch được gì.”

Đã vài tuần trôi qua kể từ ngày hôm đó. Trong khoảng thời gian ấy, có vô số chuyện xảy ra. Và sự kiện lớn nhất chính là, hung thủ đã bị bắt giữ.

Đó là người đàn ông có tên Kuraki Tatsuro, ngụ tỉnh Aichi. Mirei biết tin đó qua chương trình thời sự. Phải vài ngày sau đó Godai mới đến nhà cô ở Minami-Aoyama để báo tin. Đã vậy anh ta còn có một mục đích khác. Mirei ngờ rằng nếu không có mục đích ấy, không chừng anh ta chẳng bao giờ đến báo tin cho gia đình cô.

Mục đích của Godai là xác nhận lại một phần lời khai của Kuraki.

Kuraki khai rằng ông ta đã tình cờ gặp bố cô tại sân vận động Tokyo Dome hồi cuối tháng Ba. Họ ngồi cạnh nhau và rất tâm đầu ý hợp vì cùng là fan của đội Dragons. Sau đó họ còn trở nên khá thân thiết sau khi bố cô cho Kuraki vay tiền mua vé shinkansen vì ông ta làm mất ví.

Godai hỏi mẹ con Mirei xem họ có từng nghe ông Kensuke kể về chuyện này không.

Lần này hai mẹ cũng quay sang nhìn nhau, nghiêng đầu khó hiểu. Cả hai đều nghe chuyện này lần đầu. Không chỉ vậy, bản thân chuyện ông Kensuke một mình đi xem trận đấu bóng chày cũng khiến họ bất ngờ. Đúng là ông Kensuke ủng hộ đội Dragons thật nhưng không hâm mộ đến mức đó. Có khi ông ấy còn chẳng biết gần đây có những cầu thủ nào ấy chứ.

Nghe mẹ con Mirei nói vậy, Godai tỏ ra khá bối rối. Chắc vì câu trả lời trái với dự đoán của anh ta.

Viên cảnh sát định cứ thế ra về song Mirei đã giữ lại, yêu cầu anh ta nói chi tiết hơn về Kuraki cũng như về vụ án. Thế rồi anh ta trả lời đó là bí mật điều tra nên không nói được. Mirei đành dùng câu “Chúng tôi là người nhà nạn nhân cơ mà,” để gắng hỏi.

“Chúng tôi là người nhà nạn nhân cơ mà, chẳng lẽ anh không thể cho chúng tôi biết bất cứ chuyện gì ư? Vốn dĩ ngay khi hung thủ bị bắt giữ, các

anh phải báo cho chúng tôi biết đầu tiên mới phải chứ. Đối xử với người nhà nạn nhân như thế này không phải kỳ quặc lắm sao?”

Song Godai chỉ cúi đầu đáp “Tôi xin lỗi.”

Sau đó, thời gian lại tiếp tục trôi đi trong khi cảnh sát vẫn chưa có bất cứ lời giải thích nào. Cuối cùng phải hơn một tuần sau khi hung thủ bị bắt, Mirei mới có được thông tin liên quan đến vụ án. Nhưng cô biết được qua tin tức trên mạng chứ không phải do cảnh sát báo. Theo đó, Kuraki đã thảo luận với bố cô xem làm cách nào để chuộc lại tội ác – vốn đã hết thời hiệu truy tố – mà ông ta đã gây ra trong quá khứ, và khi bố cô khuyên ông ta phải nói ra tất cả thì mới thể hiện được thành ý, Kuraki lo sợ cứ đà này chuyện sẽ bại lộ nên quyết định ra tay.

Đọc bài báo đó, Mirei không khỏi ngạc nhiên. Động cơ gì mà vô lý thế. Mirei cứ nghĩ bố cô sẽ chẳng đời nào bị người ta thù ghét, thế mà nào ngờ lại có một lý do như thế này.

Có đi ầu...

Mirei cảm thấy có gì đó không đúng. Không phải vì động cơ quá sức vô lý. Đi ầu khiến cô bận tâm là chi tiết bố cô khuyên Kuraki phải nói ra tất cả thì mới thể hiện được thành ý.

Có đúng là ông Kensuke nói vậy không?

Nếu như bình thường Mirei còn hiểu được. Bố cô thường nói, yêu cầu bị cáo nói ra sự thật rồi cuộc cũng là để đảm bảo lợi ích của họ. Nhưng trường hợp này thì khác. Vụ án đó đã hết thời hiệu truy tố. Đến nước này rồi, dù có phơi bày chân tướng sự thật cũng chẳng ai lợi lộc gì.

Khi Mirei đem thắc mắc này nói với bà Ayako, bà đồng tình ngay, “Mẹ cũng nghĩ như con. Không giống hình ảnh bố con chút nào nhỉ? Liệu ông ấy có d ần ép đối phương đến chân tường như thế không?” Bà Ayako nói rồi nghiêng đầu ngẫm nghĩ, sau đó bà tiếp tục. “Chỉ đọc báo thôi thì chẳng biết đằng nào mà l ần. Nếu không tận tai nghe xem trên thực tế họ nói với nhau như thế nào, thì mẹ con mình cũng chẳng thể nói được gì con ạ.”

Đúng vậy. Xét cho cùng thông tin quá ít ỏi. Thậm chí họ còn không biết vụ án trong quá khứ là vụ án như thế nào.

Thế rồi, bà Ayako đột nhiên nói, “Thực ra mẹ đang suy tính một chuyện. Con cũng biết luật sư Mochizuki nhỉ?”

“Con biết, chú ấy làm sao ạ?”

Mochizuki là hậu bối của Kensuke, cũng hành nghề luật sư. Chú ấy đang làm việc cho một văn phòng luật lớn ở Kudan. Lúc chú ấy tới dự đám tang, Mirei đã có dịp chào hỏi.

“Luật sư Mochizuki gợi ý là sao chúng ta không thử xin áp dụng chính sách cho phép nạn nhân tham gia tố tụng.”

“À...”

Mirei cũng từng nghe bố nhắc đến chính sách này. Luật pháp đã được sửa đổi, nạn nhân hoặc người nhà nạn nhân đã có thể tham gia vào phiên tòa xét xử. Nhưng Mirei không biết cụ thể như thế nào. Cô tự cho rằng mình không cần biết, rằng cả đời cô sẽ không dính dáng gì đến cái chính sách ấy.

Theo lời bà Ayako thì Mochizuki đã đề nghị nếu mẹ con cô muốn, chú ấy sẽ giới thiệu người hỗ trợ. Nói là được phép tham gia vào phiên tòa nhưng sẽ có những thủ tục hết sức phức tạp, người không am hiểu luật thì đành chịu chết. Chính vì thế, còn có một chính sách gọi là chính sách cho phép luật sư hỗ trợ nạn nhân tham gia tố tụng nhằm giúp đỡ họ từ góc độ pháp lý. Thật ra nạn nhân chỉ cần trao đổi với Viện công tố Tokyo, người ta sẽ giới thiệu luật sư cho, nhưng hình như Mochizuki đã nghĩ tới một người thích hợp.

“Chúng ta tham gia đi mẹ,” Mirei nói. “Nếu mẹ con mình tham gia phiên tòa, chắc chắn họ sẽ cho chúng ta biết nhiều thông tin. Con muốn chính mắt mình xác nhận xem hung thủ là người như thế nào và tại sao bố con lại phải chết.”

Bà Ayako có vẻ cũng suy nghĩ khá tích cực về chuyện này. “Con nói phải,” khuôn mặt bà lộ rõ vẻ quyết tâm.

Kể từ sau khi cảnh sát công bố động cơ gây án, hầu như ngày nào cũng có người xin phỏng vấn hai mẹ con cô. Theo lời bà Ayako, hôm trước cũng có một nhà báo tự do tự xưng là Nanbara tìm đến tận nhà, nài nỉ bà cho anh ta một chút thời gian để hỏi chuyện.

“Hình như ông Shiraishi cho rằng thời hiệu truy tố không thể xóa đi tội lỗi của một người, có tình tiết nào gợi nhớ bà đến chuyện đó không,” nghe nói Nanbara đã đứng ở ngưỡng cửa và hỏi bà Ayako câu đó.

Chính vì không nghĩ ra chuyện gì như vậy nên chúng tôi mới không hiểu nổi động cơ gây án – Mirei trộm nghĩ vậy khi nghe mẹ kể.

Đúng 7 giờ tối, chuông đàm thoại reo. Bà Ayako nhắc ống nghe lên, trả lời, “Vâng, xin mời vào.” Đặt ống nghe xuống, bà nói với Mirei “Cô ấy đến rồi,” đoạn đi ra cửa.

Mirei kiểm tra xem bàn ăn có dính bẩn không rồi xếp lại ghế cho ngay ngắn.

Lát sau, cửa mở ra, theo sau bà Ayako là một người phụ nữ dáng người nhỏ nhắn. Chị ta để tóc ngắn, đeo cặp kính viền đen to bự. Nom chị ta quăng ba mươi lăm, nhưng thực tế có thể hơn. Mặc dù đã biết trước đó là một người phụ nữ song Mirei vẫn thấy khác so với hình dung. Chị ta mặc bộ suit màu ghi đậm, lưng đeo ba-lô công sở.

Người phụ nữ vừa tự giới thiệu “Cháu là Sakuma” vừa đưa danh thiếp của mình ra. Trên đó in dòng chữ Sakuma Azusa. Hình như văn phòng của chị ta ở Iidabashi.

“Rất vui được gặp cháu,” bà Ayako chào.

Mirei nói “Mời chị vào,” rồi chỉ về phía ghế ăn.

“Tôi xin phép,” Sakuma nói, đoạn ngồi xuống ghế, thấy vậy Mirei cũng ngồi xuống theo.

Thấy bà Ayako đi vào bếp, Sakuma Azusa liền nói, “Nếu cô định chuẩn bị đồ uống thì không cần đâu ạ. Cháu muốn tập trung nói chuyện đã.”

“À... ừm,” bà Ayako bèn quay trở lại với vẻ mặt bối rối, kéo chiếc ghế bên cạnh Mirei.

“Cháu xin phép vào đề luôn, hai mẹ con cô đã hiểu về chính sách cho phép nạn nhân tham gia tố tụng đến đâu rồi ạ?” Sakuma Azusa hỏi.

“Sau khi nghe luật sư Mochizuki nhắc đến, mẹ con tôi đã tìm hiểu qua một chút. Thật xấu hổ vì mang tiếng là vợ con của luật sư mà đến giờ mới

biết,” bà Ayako nói, về áy náy.

“Người nhà của bác sĩ cũng chưa chắc am hiểu về y học mà cô. Chưa kể chính sách này còn khá mới, ngay cả trong giới luật sư chúng cháu cũng có không ít người chưa quen với nó,” Sakuma Azusa nói năng rành mạch. “Nếu nói tóm gọn trong một câu thì nó giúp nạn nhân hoặc người nhà nạn nhân được trở thành người trong cuộc, cô ạ.”

“Người trong cuộc,” bà Ayako lẩm bẩm.

“Trong các phiên tòa trước đây, đương sự chỉ bao gồm bị cáo, luật sư và công tố viên. Nạn nhân chẳng qua chỉ là một trong các chứng cứ, chứng minh tình trạng thiệt hại, tương tự người chứng kiến vụ án hoặc nhân chứng vậy, họ hoàn toàn đứng ngoài cuộc và nếu bị trượt dốc thẳm, họ thậm chí còn không được dự thính tại phiên tòa. Vì không thể để tình trạng như thế xảy ra nên sau nhiều lần sửa đổi luật, giờ đây ngay cả nạn nhân cũng có thể tham gia vào phiên xét xử, trình bày quan điểm cũng như đặt câu hỏi cho bị cáo. Đó chính là chế độ cho phép nạn nhân tham gia tố tụng,” nói xong Sakuma khẽ mỉm cười. “Cô nói đã tìm hiểu vậy chắc hai mẹ con cũng biết hết những đi ầu này rồi nhĩ? Cháu thật thất lễ quá.”

“Nhưng chúng tôi hoàn toàn không biết cụ thể mình phải làm gì.”

Nghe câu đó của bà Ayako, nữ luật sư gật mạnh đầu, “Hẳn là vậy rồi. Công việc của chúng cháu chính là hỗ trợ phần việc đó ạ. Tuy nhiên, chúng cháu chỉ có thể hỗ trợ thôi. Xét cho cùng chúng cháu đại diện cho người bị hại, mọi hành vi trái với ý nguyện của người bị hại đều không được luật pháp công nhận. Đây là điểm khác biệt lớn so với công việc của luật sư biện hộ – người được phép thực hiện hành vi tố tụng bất kể mong muốn của bị cáo là gì. Tóm lại đi ầu quan trọng nhất là ý nguyện của người bị hại – tức ý nguyện của gia đình Shiraishi. Cháu muốn tới đây gia đình mình sẽ suy nghĩ thật kỹ xem rốt cuộc mình muốn làm gì, mình đòi hỏi đi ầu gì.”

“Chẳng hạn như đi ầu gì?” Mirei hỏi.

“Trước tiên là khung hình phạt. Phía công tố viên sẽ đưa ra yêu cầu của riêng họ về hình phạt, bên cạnh đó gia đình nạn nhân khi tham gia tố tụng cũng có thể đòi hỏi một hình phạt nào đó.”

“Hình phạt đó có thể khác với yêu cầu của công tố viên ư?”

“Không thành vấn đề. Trong các vụ giết người...” Sakuma Azusa tỏ ra hơi ngập ngừng trước khi nói tiếp. “Thường thì gia đình nạn nhân sẽ đòi hỏi mức phạt kịch khung, không cần biết phía công tố yêu cầu mức phạt nào.”

Mirei khẽ liếc sang bên cạnh. Cô bắt gặp ánh mắt bà Ayako. Ánh mắt đó dường như muốn hỏi “Chúng ta nên làm thế nào?” Mirei không nói ra miệng mà dùng ánh mắt đáp lại “Đương nhiên là tử hình rồi.”

“Ngoài ra còn gì nữa không?” Mirei hỏi Sakuma Azusa.

“Còn nhiều cái khác nữa, tùy từng vụ án. Có người hỏi bị cáo nghĩ gì khi ra tay giết người, cũng có người hỏi tâm trạng bị cáo hiện giờ ra sao. Nói gì thì nói, đi đâu quan trọng là gia đình muốn bầy tỏ thái độ có ấn tượng như thế nào. Nhưng không nên chỉ trình bày những suy nghĩ cảm tính. Phần lớn các thành viên trong bầy tỏ thái độ đều cố gắng bình tĩnh để không bị cuốn theo cảm xúc. Nạn nhân càng nói hăng say bao nhiêu thì cảm xúc của bầy tỏ thái độ càng nguội lạnh bấy nhiêu, nếu không cẩn thận rất có thể cuối cùng họ sẽ đưa ra kết quả trái ngược với mong muốn của nạn nhân.”

Việc này có vẻ khó đây, Mirei trầm nghĩ.

“Nhưng mà, luật sư Sakuma này...” bà Ayako lên tiếng. “Nói vậy nhưng chúng tôi hầu như không biết gì về vụ án, bảo chúng tôi đặt câu hỏi cho bị cáo thì khó cho chúng tôi quá.”

“Cháu cũng đoán vậy,” Sakuma Azusa gật đầu. “Bây giờ mọi chuyện mới bắt đầu. Trước mắt, ngày mai cháu sẽ gọi điện cho công tố viên phụ trách để báo cho anh ta biết gia đình Shiraishi muốn tham gia tố tụng. Sau đó cháu sẽ làm thủ tục xin tham gia tố tụng. Cháu sẽ đảm nhận việc này nhưng vẫn cần giấy ủy nhiệm, không biết ngày mai hai mẹ con có thể tới văn phòng cháu không ạ?”

“Tôi sẽ đến,” bà Ayako đáp.

“Tòa sẽ trả lời ngay thôi ạ. Với vụ án lần này, không thể có chuyện họ không cho phép được. Sau đó mọi chuyện sẽ bắt đầu. Xem nào, gia đình mình có biết buổi thảo luận trước phiên tòa không ạ?”

“Cái đó cô cũng tìm hiểu một chút rồi,” bà Ayako nói. “Đó là khâu chuẩn bị trước khi ra tòa nhỉ?”

“Đúng vậy. Trong buổi thảo luận đó, các bên sẽ quyết định xem tại phiên tòa họ sẽ dùng thứ gì làm bằng chứng, sẽ gọi ai đến làm nhân chứng, hay sẽ tranh cãi về vấn đề gì. Buổi thảo luận có sự góp mặt của thẩm phán, thư ký tòa án, công tố viên và luật sư biện hộ, nhưng tiếc là người tham gia tố tụng bên phía nạn nhân không được phép có mặt ở đó. Vì vậy cháu sẽ đến chỗ công tố viên, cố gắng lấy được càng nhiều thông tin càng tốt. Cháu cũng sẽ xin bản sao các hồ sơ ghi chép, để phân tích cặn kẽ xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, bị cáo và luật sư Shiraishi đã trao đổi với nhau những gì, tại sao luật sư Shiraishi lại bị sát hại. Sau khi đọc những nội dung đó, chắc hai người sẽ nghĩ ra được là mình nên đặt câu hỏi gì cho bị cáo cũng như bắt hắn chịu hình phạt như thế nào. Hai người thấy sao ạ?” Sakuma Azusa hỏi mẹ con Mirei.

Mirei và bà Ayako gật đầu với nhau rồi quay về phía nữ luật sư. “Ừm. Trăm sự nhờ cháu.”

“Vậy ngày mai cháu sẽ chờ cô ở văn phòng ạ.” Sakuma Azusa đứng dậy, nhắc ba-lô đang để ở ghế bên cạnh lên.

“Cho tôi hỏi...” Mirei vừa đứng dậy vừa nói. “Luật sư Sakuma bắt đầu làm công việc kiểu này từ bao giờ vậy?”

“Công việc kiểu này? Ý cô là công việc hỗ trợ nạn nhân trong các vụ phạm tội ư?”

“Đúng vậy. Tôi từng nghe bố tôi nhắc đến chính sách cho phép nạn nhân tham gia tố tụng nhưng có lẽ ông ấy không làm công việc đó.”

“Chắc vậy. Ngay cả trong giới luật sư, sự hiện diện của chúng tôi cũng được coi là khác thường. Dù sao thì tại phiên tòa, chúng tôi sẽ ngồi vào ghế của bên công tố mà. Nhưng thực ra tôi thấy quen với vị trí này rồi.”

Thấy Mirei nghiêng đầu tỏ ý không hiểu, Sakuma Azusa đột nhiên mỉm cười.

“Tôi có năm năm làm việc tại Viện công tố. Vốn dĩ tôi từng là công tố viên.”

“À,” Mirei bật ra thành tiếng.

“Có những lúc công tố viên sẽ hỏi chuyện nạn nhân trước khi phiên tòa bắt đầu. Nhiệm vụ của công tố viên tại phiên tòa là truy cứu tội ác của bị

cáo, nhưng dù thế nào chúng tôi cũng không thể diễn đạt trọn vẹn suy nghĩ của nạn nhân. Dù có một mực nói rằng, ‘mọi người ạ, nạn nhân đang phải chịu những ý nghĩ vô cùng đau đớn và khổ sở’ thì cũng không thể nói thay nỗi lòng họ. Nếu vậy, cách tốt nhất là để nạn nhân hoặc người nhà của nạn nhân tự mình lên tiếng, nghĩ thế nên tôi đã chuyển sang làm công việc hiện tại,” Sakuma Azusa sờ tay lên cặp kính gọng đen, nhìn chăm chăm Mirei từ sau cặp kính ấy. “Liệu đây đã phải câu trả lời cho câu hỏi của cô chưa?”

“Tôi đã hiểu rất rõ rồi. Mong chị giúp đỡ cho.”

“Chúng ta cùng cố gắng nhé,” nói đoạn Sakuma Azusa đeo ba-lô lên lưng. Trong khoảnh khắc, trông chị tựa như một nhà leo núi chuẩn bị chinh phục một ngọn núi cao vậy.

Từ nãy Kazuma đã để ý đến cử chỉ của hai nữ sinh cấp ba ngồi cạnh nhau ở chiếc bàn cạnh tường. Họ vừa xem điện thoại vừa xì xào gì đó với nhau. Kazuma không khỏi có cảm giác thi thoảng ánh mắt họ lại chĩa về phía mình.

Kazuma đã có cảm giác như vậy ngay sau khi ngồi xuống ghế và tháo khẩu trang. Nhưng vì thế mà lại đeo khẩu trang lên thì kể cũng kỳ. Anh không thể vừa đeo khẩu trang vừa uống cà phê sữa được.

Trong lúc Kazuma đang nghĩ ngợi những chuyện như vậy thì một trong hai nữ sinh đó đứng lên, tiến về phía anh. Không lẽ cô bé định nói gì với anh ư. Tự nhiên người Kazuma cứng đờ.

Cô bé nữ sinh đứng lại. Ngay trước bàn Kazuma. Cô bé cầm sẵn điện thoại trên tay, chĩa ống kính về phía bức tường nằm hơi chếch về phía bên phải chỗ Kazuma đang ngồi, bấm nút chụp. Cô bé kiểm tra bức ảnh, nở một nụ cười mãn nguyện rồi quay trở về chỗ của mình.

Kazuma liền xoay người, nhìn lên bức tường. Trên đó có dán một tấm poster. Một nam thần tượng trẻ tuổi đang cầm chiếc bánh hotdog trên tay, miệng mỉm cười. Xem ra đối tượng mà hai cô bé nhắm đến chính là tấm poster này. Kazuma thở phào nhẹ nhõm. Mặc dù hơi chùng hững, song anh cũng thấy yên tâm.

Dạo gần đây, mỗi lần đi ra ngoài là Kazuma lại thấy căng thẳng. Anh cứ có cảm giác đang bị ai đó ngắm soi. Vì không muốn chường mặt ra nên lúc nào Kazuma cũng kè kè chiếc khẩu trang.

Nói vậy nhưng anh cũng chưa từng bị ai bắt chuyện. Chẳng có ai đột nhiên sấn tới hỏi “Cậu có phải con trai của nghi phạm Kuraki Tatsuro không?” cả.

Dẫu vậy, Kazuma vẫn đứng ng ồi không yên. Anh cảm giác sớm muộn gì chuyện đó cũng xảy ra.

Tất cả là tại mạng SNS. Anh không biết ai đã làm ra việc đó song hình ảnh của anh đang bị phát tán trên mạng. Ban đầu là hình chụp cận ảnh trong album tốt nghiệp cấp ba, gần đây anh phát hiện ra họ còn đang lan truyền cả bức ảnh anh tự đăng lên mạng SNS từ cách đây khá lâu rồi. Bức ảnh chụp nhân dịp Kazuma dự đám cưới một người bạn, ngoài anh ra những người khác trong ảnh đều được che mắt bằng một đường màu đen.

Chắc không có quá nhiều người để ý đến những bức ảnh kiểu đó. Ảnh của chính hung thủ thì không biết như thế nào, chứ anh chẳng qua chỉ là con trai hung thủ. Vậy mà lần đầu tiên trông thấy bức ảnh đó, Kazuma sốc đến nỗi không thốt nên lời. Anh cảm tưởng như mình đã bị mắc kẹt trong một mê cung không lối thoát.

Kazuma kéo cốc giấy lại gần mình, uống cà phê sữa trong đó. Thật lòng anh không muốn ra ngoài chút nào. Chỉ cần ở rịt trong nhà, anh sẽ không phải bận tâm đến ánh mắt của người đời. Nhưng ở nhà cũng có áp lực của ở nhà. Bởi anh bị thiếu thông tin. Anh thấy bức bối khi không hay biết gì về vụ án ông Tatsuro gây ra.

Kazuma đã nghe luật sư Horibe kể lại và hiểu đó là vụ án như thế nào. Nhưng anh không tài nào lý giải nổi. Từ đầu chí cuối toàn những chuyện anh mới nghe lần đầu, anh không đoán ra bất cứ điều gì. Cứ đà này, đến khi phiên tòa bắt đầu, rồi bố anh bị tuyên có tội và bị kết án, anh cũng chẳng mảy may tự tin là mình có thể chấp nhận sự thật đó.

Cửa quán mở ra, một vị khách nam bước vào. Người này mặc áo khoác màu be bên ngoài bộ suit. Kazuma khẽ giơ tay lên. Đối phương dường như cũng nhận ra anh, li ền gật đầu.

Đó chính là Amemiya Masaya, đồng nghiệp làm cùng công ty Kazuma. Ban ngày họ đã trao đổi với nhau qua email và hẹn gặp ở đây.

Sau khi mua đồ uống, Amemiya tiến đến chỗ Kazuma đang ng ồi. Có đi ều, cậu ta không nhìn mặt Kazuma. Chỉ đến khi đặt cốc cà phê cỡ lớn lên bàn, cởi áo khoác ra rồi ng ồi xuống ghế, cậu ta mới cất tiếng “Chào.”

“Xin lỗi vì bắt cậu tới tận đây,” Kazuma nói.

“Đừng bận tâm. Trong email tớ cũng viết rồi đấy, tớ muốn đến Monzen-Nakacho một lần coi sao. Khu này cũng được đấy chứ, rất náo nhiệt,” nói đoạn Amemiya đưa cốc giấy lên miệng. Cậu ta để tóc dài, nuôi một bộ ria mép mỏng.

“Tớ cũng lần đầu tới đây. Nếu không xảy ra chuyện lần này, chắc cả đời tớ chẳng đặt chân đến khu này cũng nên. Mà không, đáng ra giờ này tớ cũng không nên bèn mảng tới đây mới phải,” Kazuma nhìn xuống chiếc cốc giấy gần đó.

“Nghe nói mỗi lần lên Tokyo, bố cậu đầu đến thị trấn này à,” Amemiya xác nhận lại thông tin Kazuma đã viết trong email.

Kazuma bèn ngẩng mặt lên, gật đầu.

“Ông ấy tới một quán ăn nhỏ có tên là Asunaro. Chủ quán là hai mẹ con. Nghe đâu mục đích của bố tớ là tới gặp họ.”

Amemiya làm động tác khẽ nhún vai. “Kẽ với tớ chuyện đó không sao chứ?”

“Tớ tin cậu. Và lại nếu không cho cậu biết ở một mức độ nào đó, cậu sao hiểu được suy nghĩ của tớ.”

“Tớ không định bép xép ra bên ngoài. Cậu chỉ cần nói những gì cậu cho là có thể nói. Tớ sẽ không hỏi bất cứ điều gì về vụ án đâu,” Amemiya hướng ánh mắt đầy nghiêm túc về phía Kazuma.

“Ừ,” Kazuma nhận lấy ánh mắt đó của bạn.

“Giờ tớ muốn cậu đi cùng tớ tới quán Asunaro đó.”

“Chuyện nhỏ như con thỏ. Thế tớ phải làm gì?”

“Cứ như bình thường thôi. Giống như lúc hai đứa đi nhậu với nhau ấy. Tớ đã lên mạng tra thử, đồ ăn ở đó có vẻ khá ngon, chúng ta sẽ gọi vài món rồi uống rượu. Nhưng có hai điểm cần lưu ý. Một là, không nhắc đến vụ án. Hai là, lúc ở trong quán cậu đừng gọi tên tớ. Nếu buộc phải gọi tên thì hãy gọi tớ là Shibano.”

“Rồi, Shibano,” Amemiya dùng ngón tay viết lên bàn.

“Đó là họ cũ của mẹ tớ.”

“Ra vậy. Phải cẩn thận để không quá chén mới được. Say xỉn ra đấy là tởm dễ quên lắm.”

“Thật ngại quá. Bắt cậu đi cùng tớ làm mấy cái việc phiền toái này.”

Amemiya liếc khảy mũi, xua một bên tay.

“Ồi dào đừng bận tâm. Tớ chỉ việc ăn ngon và nhắm rượu thôi chứ gì? Cũng có khác gì mọi khi đâu nào. Nhắm nhò gì.”

“Xin lỗi nha.”

“Đã bảo không cần xin lỗi rồi mà lại,” Amemiya nhăn nhó. “Thôi không nói chuyện đó nữa, tình hình sức khỏe cậu sao rồi?”

“Vẫn tạm ổn.”

“Thật không đấy? Cậu có chịu ăn uống tử tế không?”

“Cậu chớ lo, nhịn lâu thì bụng ắt sẽ đói. Dù tớ cũng chẳng muốn ăn nhưng có vẻ bản năng vẫn chiến thắng.”

“Nghe vậy tớ yên tâm rồi. Nếu ăn một mình chán quá thì gọi cho tớ. Tớ sẵn sàng ăn cùng cậu bất cứ lúc nào.”

Nghe câu đó của bạn, Kazuma bỗng cười thiếu não.

“Nghe cậu nói vậy tớ rất lấy làm cảm kích nhưng sao có thể nhờ một người bạn rồn như cậu mấy chuyện đó được. Hôm nay là ngoại lệ đấy. À mà...” Kazuma tiếp lời. “Công ty thế nào rồi? Có rùm beng lắm không?”

Amemiya cầm cốc giấy trên tay, lắc đầu.

“Không, cũng không đến nỗi đâu. Họ đã cấm bàn tán về vụ án ở công ty mà. Có đợt đám người bên truyền thông cũng lảng vảng trước cửa công ty nhưng dạo này tớ không thấy nữa. Chắc họ bỏ cuộc rồi.”

Kazuma bỗng thở dài.

“Xem ra tớ đã gây không ít phiền toái cho công ty. Chắc sắp tới dù có được đi làm lại, tớ cũng không thể trở về vị trí cũ được, nhưng không bị đuổi cổ đã là may chán rồi nhỉ?”

Amemiya uống cà phê với vẻ mặt đầy phức tạp, xem ra cậu ta không biết phải trả lời như thế nào.

“Thú thực tớ vẫn chưa thể tin nổi và cũng chẳng có cảm giác đây là sự thật,” Kazuma nói. “Tớ không thể tưởng tượng bố tớ lại có thể làm ra những chuyện như vậy. Tính ông ấy ngoan cố và rất ghét những chuyện sai trái. Theo lời luật sư, bố tớ tự nhận mình đã sai nên sẵn sàng chấp nhận bất cứ hình phạt nào. Một người đáng mặt đàn ông như vậy liệu có giết người để che giấu tội lỗi trong quá khứ không? Không đời nào đúng không?”

Amemiya đang chìm vào suy nghĩ. Kazuma nhớ lại khi nãy cậu ta vừa nói là sẽ không hỏi gì về vụ án.

“Cậu đã gặp bố chưa?” Amemiya hỏi.

Kazuma bèn lắc đầu.

“Hình như ông ấy không muốn gặp tớ. Trong khi những đi đâu tớ muốn hỏi ông ấy chất cao như núi. Luật sư có đưa cho tớ một bức thư đề tên người nhận là tớ trong đó bố tớ chỉ xin lỗi chứ không đả động gì đến vụ án. Thử hỏi thế thì tớ chấp nhận chuyện này như thế nào được chứ.”

“Thế nên cậu mới quyết định tự tìm hiểu à?”

“Cũng chẳng phải là tìm hiểu, tớ muốn chính mắt mình xác nhận xem bố tớ đã làm gì ở Tokyo thôi. Dù trong mắt người khác, có khi chỉ giống như tớ đang cố vùng vẫy và không muốn thừa nhận rằng người thân của mình đã phạm sai lầm.”

“Thì có sao, cậu cứ vùng vẫy đi. Tớ sẽ vùng vẫy cùng cậu.”

Nghe Amemiya nói, suýt chút nữa Kazuma lại bật ra một câu xin lỗi, nhưng rồi anh kịp nuốt nó vào trong và đáp gọn lỏn, “Cảm ơn cậu.”

Đến khoảng 7 giờ tối, hai người ra khỏi quán cà phê. Đích đến của họ nằm ở phía bên kia đường Eitai. Họ sang đường theo vạch kẻ dành cho người đi bộ rồi đi tới tòa nhà nơi có quán Asunaro.

Một tấm biển hiệu nhỏ nhắn đề tên quán lấp ló trên chiếc cầu thang chật hẹp. Hai người bước lên cầu thang, thấy trước khung cửa song gỗ có treo tấm biển ghi Đang mở cửa.

Kazuma hít một hơi sâu. Anh đã tháo khẩu trang. Thay vào đó, anh kéo sụp mũ len xuống và đeo một chiếc kính thời trang gọng dày. Bởi anh không thể chắc chắn mẹ con bà Asaba chưa xem những bức ảnh chụp mình đang rò rỉ trên mạng SNS. Đây là cách cải trang đơn giản nhất rồi.

Amemiya mở cửa, bước vào trước. Kazuma nổi gót theo sau. Qua vai Amemiya, anh trông thấy lưng của một cặp nam nữ đang ng ồi cạnh nhau bên khu vực quầy làm từ gỗ thô.

“Kính chào quý khách ạ,” một người phụ nữ già nua mặc tạp dề tiến về phía họ. Chắc bà ấy khoảng bảy mươi tuổi gì đó. Dáng người nhỏ thó, khuôn mặt nhăn nheo, đeo kính. Xem ra đây chính là người mẹ. Nếu Kazuma không nhầm thì tên bà ấy là Yoko.

“Quý khách đi hai người à?” Bà Yoko giơ hai ngón tay, ngược nhìn Amemiya.

“Vâng,” Amemiya đáp.

“Quý khách muốn ng ồi ở quầy hay ng ồi bàn?” Bà Yoko hết nhìn Amemiya lại nhìn Kazuma. Kazuma lập tức cúi mặt xuống.

“Ng ồi đâu bây giờ nhỉ?” Amemiya hỏi.

“À... Ng ồi bàn đi,” Kazuma đáp, mặt vẫn cúi gằm.

“Vâng. Vậy mời quý khách đi lối này,” bà Yoko không hề tỏ ra ngờ vực, dẫn hai người đến chiếc bàn cạnh tường.

Hai người vừa ng ồi xuống ghế, bà Yoko đã mang khăn ướt tới ngay. Bà bảo hai người gọi đồ uống trước nên Kazuma gọi highball còn Amemiya gọi bia tươi.

Vừa lau tay bằng khăn ướt, Kazuma vừa lia ánh mắt ra sau quầy. Một người phụ nữ cũng mặc tạp dề như bà Yoko đang đứng đó. Dáng người cao dong dỏng, mái tóc búi cao có màu hạt dẻ. Sống mũi cao, mắt to tròn. Nghe nói chị ta khoảng trên dưới bốn mươi tuổi nhưng nhìn trẻ hơn nhiều. Có lẽ chị ta chính là Asaba Orie.

Tatsuro tới đây để gặp hai người này. Họ đã mất đi chồng và cha – người bị oan trong vụ án mạng – mà chính bố anh đã gây ra hơn ba mươi năm về trước...

Kazuma nghĩ bản thân hành động đó rất đúng với con người của bố mình. Cả việc ông muốn để lại toàn bộ tài sản thừa kế cho họ thay cho lời xin lỗi nữa. Nhưng đấy là nếu năm xưa bố anh thực sự đã nhúng tay vào một tội ác như thế.

“Này Shibano,” có tiếng người gọi. Quay mặt ra đằng trước, Kazuma thấy Amemiya đang cầm thực đơn trên tay.

“Gọi gì bây giờ? Nếu cậu để tớ tự gọi thì tớ sẽ chọn bữa đấy nhé.”

“Cậu cứ chọn đi,” Kazuma nói.

Bà Asaba Yoko mang đồ uống tới. Bà để miếng lót cốc trước mặt Kazuma rồi đặt một chiếc cốc loại thon dài lên trên.

Sau khi bà Yoko đặt nốt cốc bia tươi xuống, Amemiya liền gọi đồ ăn. Cậu ta chọn toàn những món đặc sản của tỉnh Aichi như cánh gà, miso oden.

Bà Yoko vừa đi khỏi, Kazuma liền cầm cốc.

“Cậu vất vả rồi,” Amemiya nâng cốc bia tươi lên.

“Cậu cũng vất vả rồi,” Kazuma đáp lại, đoạn đưa cốc highball lên miệng uống.

Liếc nhìn về phía quầy, Kazuma bỗng thót tim. Anh vừa chạm mắt với Asaba Orie.

Nhưng chỉ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, sau đó Orie đã lập tức lảng mắt đi chỗ khác. Chị ta đang tươi cười, nói chuyện gì đó với vị khách khác.

Chuyện vừa rồi là sao... Kazuma bối rối.

Chỉ là tình cờ chạm mắt thôi sao. Hay là chị ta đã nhìn Kazuma từ trước rồi.

Vừa đưa cốc lên miệng, Kazuma lại một lần nữa liếc nhìn về phía quầy. Nhưng Orie đang nấu nướng và không còn ngẩng mặt lên nữa.

Văn phòng của Sakuma Azusa nằm ở tầng ba của tòa nhà. Một căn phòng nhỏ nhắn, cứ như được thiết kế cho phù hợp với dáng người của Sakuma vậy. Mirei và bà Ayako ngồi đối diện với chủ nhân của căn phòng tại khu vực tiếp đón đơn sơ có kê chiếc bàn mặt kính và sofa.

“Hôm qua cháu đã tới Viện công tố và gặp công tố viên phụ trách,” Sakuma Azusa nói. “Có vẻ công tác chuẩn bị cho buổi thảo luận trước phiên tòa đang diễn ra suôn sẻ. Về việc gia đình nạn nhân tham gia tố tụng, luật sư biện hộ có bày tỏ rằng anh ta hy vọng đó sẽ là dịp để phía gia đình biết được bị cáo đang vô cùng ăn năn về tội lỗi của mình.”

“Vậy ư,” bà Ayako đáp lại bằng giọng thờ ơ. Xem ra bà không có cảm nghĩ gì đặc biệt. Mirei cũng vậy.

Nghe nói sau khi nhận được đề nghị tham gia tố tụng từ phía nạn nhân, tòa sẽ thông báo cho luật sư biện hộ và hỏi ý kiến về việc đó. Cũng có trường hợp luật sư phản đối, chẳng hạn như trong các vụ án mà bị cáo phủ nhận tội danh, tuy nhiên Sakuma Azusa nhận định rằng trong vụ án lần này, sẽ không xảy ra chuyện như thế.

Trên thực tế, tòa đã ra quyết định cho phép gia đình nạn nhân tham gia tố tụng một cách dễ dàng.

“Thế...” Sakuma Azusa khoanh hai tay lại. “Hai vị đã đọc các ghi chép chưa ạ?”

“Bọn cô đọc rồi,” bà Ayako nói, đoạn lấy một tập tài liệu lớn ra khỏi túi giấy, đặt lên bàn. Giấy nhớ dán chỉ chít.

Ba ngày trước, Sakuma Azusa đã đưa tập tài liệu này cho mẹ con Mirei. Đó là bản sao các ghi chép về tỷ dụ như là, những chứng cứ mà công tố viên đang nắm giữ. Trong đó có ghi lại động cơ gây án cũng như nội dung chi tiết về cách thức gây án. Sau khi giải thích một vài điểm lưu ý liên quan

đến cách sử dụng các tài liệu này, nào là không được photo lại, không được công khai trên mạng, Sakuma Azusa dặn hai mẹ con từ giờ cho đến lần gặp tiếp theo phải đọc thật kỹ.

Sau khi đọc những ghi chép đó, cuối cùng mẹ con Mirei đã nắm được toàn bộ nội dung vụ án lần này.

Và nội dung ấy thật ngoài sức tưởng tượng. Hóa ra mọi chuyện lại bắt nguồn từ một vụ án mạng xảy ra từ cái hũ xa lơ xa lắc. Đã vậy người được cho là hung thủ của vụ án đó hóa ra lại bị oan và đã tự tử trong khu tạm giam của Phòng cảnh sát. Nghe đâu Kuraki Tatsuro thú nhận ông ta chính là hung thủ thực sự của vụ án đó. Hơn nữa, ông ta còn muốn tạ tội với gia đình người đàn ông đã tự tử.

Mirei đang nghĩ không biết bố mình có liên quan đến câu chuyện đó như thế nào thì xuất hiện tình tiết ở sân vận động Tokyo Dome. Tatsuro nhờ luật sư Shiraishi tư vấn cách nhượng lại tài sản thừa kế cho người không cùng huyết thống, theo mạch câu chuyện, ông ta đã kể hết tội lỗi mình từng gây ra trong quá khứ để rồi bị luật sư Shiraishi nói rằng không thể tán thành với cách chuộc tội đó. Sau đấy, Tatsuro bị luật sư Shiraishi bám riết, viết thư trách móc, khuyên ông ta nói ra sự thật khiến ông ta bắt đầu nung nấu ý định giết người. Và rồi ngày 31 tháng Mười, Tatsuro gọi luật sư Shiraishi ra gặp mình, sau đó xuống tay sát hại ông tại con đường dạo bộ ven sông Sumida. Trên đây là khái quát về vụ án.

“Thế nào ạ?” Sakuma Azusa hỏi. “Hai người nghĩ sao?”

Mirei quay sang nhìn mẹ.

Thực ra sau khi đọc xong, cả hai đều có chung một cảm tưởng.

“Hai người thấy thế nào?” Sakuma Azusa lại hỏi.

“Cứ như không phải chuyện của chúng tôi vậy,” bà Ayako nói.

Sakuma Azusa bỗng tròn xoe mắt. “Ở chỗ nào ạ?”

“Thì ở chỗ...” bà Ayako bèn mở tập tài liệu ra, chỉ vào trang đó. “Đoạn chúng tôi không tán thành với cách chuộc tội đó, rồi còn khuyên Tatsuro nên nói ra sự thật ấy. Nói thế nào nhỉ, không giống với con người của chúng tôi chút nào.”

“Không giống như thế nào ạ?”

“Cô hỏi như thế nào... thì khó cho tôi quá.”

“Nếu là bố tôi,” Mirei xen ngang. “Tôi cho rằng ông sẽ không suy nghĩ theo lối như vậy đâu.”

Sakuma Azusa liếc nhìn sang nhìn Mirei. “Theo lối như vậy ư?”

“Theo lối đề cao chính nghĩa một cách mù quáng. Như thế không giống bố tôi chút nào cả. Ngay cả tôi cũng thấy việc nhượng lại tài sản sau khi chết là một kiểu chuộc tội nửa vời. Nếu thật tâm muốn xin lỗi thì nên nói ra sự thật, có lẽ đó mới là đạo lý. Nhưng bố tôi là người hiểu rõ, chính vì là con người nên chúng ta mới không thể làm được như vậy. Vì thế, tôi không tài nào lý giải được tại sao bố tôi lại trách cứ ông Kuraki bằng những lời lẽ đó.”

Mirei để ý thấy bà Ayako ngồi bên cạnh từ nãy đến giờ đã gật đầu liếc nhìn mấy cái.

Sakuma Azusa không đến mức thay đổi sắc mặt, chị ta nhìn xuống tập tài liệu trên tay, rồi lại ngẩng mặt lên.

“Nghĩa là hai vị không tin lời khai của bị cáo ư?”

“Tôi không nói thế nhưng...” bà Ayako đáp ứng.

“Tôi không tin,” Mirei quả quyết. “Bố tôi không phải người như vậy.”

Sakuma Azusa bặm môi, sau khi hít thở vài hơi, chị ta mới mở miệng nói.

“Theo lời công tố viên thì luật sư biện hộ không định tranh cãi về sự thật. Vấn đề tranh cãi có lẽ sẽ nằm ở điểm hành vi phạm tội này có được lên kế hoạch từ trước hay không. Nói vậy nhưng, dù sao bị cáo cũng đã chuẩn bị hung khí nên những câu biện minh kiểu như ‘tình thế lúc đấy đã đưa đẩy ông ta hành động’ sẽ không được chấp nhận. Có đi đâu, lý do bị cáo không từ bỏ ý định phạm tội có thể sẽ trở thành vấn đề gây tranh cãi. Mà không, nói đúng hơn là bên biện hộ nếu có nhấn mạnh điểm gì thì chỉ có thể là một điểm đó thôi. Đại loại như nếu được thì bị cáo cũng không muốn phải ra tay giết người nhưng thái độ của luật sư Shiraishi khiến bị cáo cảm thấy không còn gì để bầu vịu nữa nên đã quyết định ra tay. Tóm lại đi đâu quan trọng ở đây là luật sư Shiraishi đã tỏ thái độ thế nào vào ngày xảy ra vụ án.

“Nhưng,” Sakuma Azusa vừa nhìn Mirei vừa nói tiếp. “Theo những gì hai người vừa nói thì trước khi bàn đến thái độ của ông Shiraishi ngày hôm đó, bản thân cách ông ấy phản ứng trước câu chuyện bị cáo Kuraki đem ra nhờ tư vấn vốn đã không giống với con người của ông ấy rồi nhỉ?”

“Đúng vậy,” Mirei gật đầu.

Sakuma Azusa liếc nhìn tỏ vẻ trầm ngâm.

“Ngặt nỗi chúng ta chỉ còn cách tin vào lời nói của người trong cuộc. Bởi ngoài ra không còn ai khác nghe được những lời ông Shiraishi nói với bị cáo Kuraki.”

“Nhưng chuyện viết thư cũng lạ lắm,” Mirei nói. “Nghe nói bố tôi còn viết thư trách móc ông Kuraki nữa mà.”

“Bị cáo nói đã nhận được hai bức thư nhưng đã vứt cả hai rồi. Hình như trong thư ông Shiraishi viết là không thể tiếp tay cho bị cáo che giấu tội lỗi, nếu phải làm thế, ông ấy chẳng thà chọn con đường phơi bày tội lỗi đó ra ngoài ánh sáng còn hơn.”

“Không đời nào,” Mirei lắc đầu. “Bố tôi chắc chắn sẽ không viết như vậy.”

“Công tố viên cũng nói chuyện đó chưa rõ thực hư như thế nào. Cũng có thể bị cáo Kuraki bịa ra để nhấn mạnh rằng ông ta đã bị dằn ép về mặt tinh thần. Tuy nhiên vì bức thư đó không được đưa ra làm bằng chứng nên họ cũng không định coi nó là vấn đề”

“Ngoài bức thư đó thì sao? Họ tin hết ư?”

“Vì bị cáo chẳng có lý do gì để nói dối cả. Có vẻ như công tố viên cho rằng động cơ của bị cáo đủ sức thuyết phục rồi.”

Mirei luồn ngón tay vào tóc, gãi đầu. “Không thể hiểu nổi.”

“Vậy trước mắt tôi sẽ chuyển lời cho công tố viên ý kiến đó của gia đình nhé,” Sakuma Azusa nói. “Nếu được, hay là cô tự mình giải thích cho công tố viên vậy?”

“Tôi á? Tôi có thể làm thế ư?”

“Vốn dĩ là như vậy mà,” Sakuma Azusa mỉm cười. “Tôi chỉ là người đại diện thôi. Sớm muộn gì gia đình cũng phải nói chuyện với công tố viên, chỉ

bằng lần tới cô cùng tôi tới Viện công tố nhé.”

“Tôi hiểu rồi.”

“Ngoài ra còn gì nữa không? Còn điểm nào hai người thấy vướng mắc hoặc muốn hỏi bị cáo không?” Sakuma Azusa lại lần lượt nhìn Mirei và bà Ayako.

Bà Ayako nghiêng đầu, không nói gì. Thấy thế, Mirei lại lên tiếng. “Tôi cứ cảm thấy không hiểu rõ lắm, về bản tính con người của hung thủ ấy.”

“Ý cô là?”

“Tôi cho rằng việc ông Kuraki muốn xin lỗi gia đình người đàn ông tự tử vì bị oan thể hiện một sự tử tế. Đã vậy ông ta còn nhọc công tìm kiếm họ, đầu đặn lặn lội từ Aichi lên Tokyo, nếu ông ta hời hợt thì đã chẳng làm được như thế. Tại sao một người biết nghĩ cho người khác đến mức đó lại đang tâm giết người? Nếu là hành động bột phát thì không nói làm gì, đằng này ông ta còn lên kế hoạch từ trước mà? Tôi không hiểu nổi.”

“Về điểm đó, có vẻ như ngay từ khi bị cáo mới nhận tội, phía công tố cũng đã thắc mắc rồi. Bởi thế, họ nghi ngờ việc Kuraki tìm kiếm gia đình nạn nhân có thể vì cảm thấy cắn rứt lương tâm nhưng việc ông ta đầu đặn đến gặp họ biết đâu lại bắt nguồn từ một lý do khác.”

“Lý do khác ư?”

“Ý tôi về tình cảm,” Sakuma Azusa nói. “Gia đình họ có hai mẹ con, cô con gái tên là Orii khoảng trên dưới bốn mươi tuổi và đang độc thân, cho dù bị cáo Kuraki có tình cảm nam nữ với cô ấy cũng không lấy gì làm lạ.”

Mirei ngạc nhiên, nhìn xuống tập tài liệu. “Trong này tôi không thấy chỗ nào nhắc đến chuyện đó cả...”

“Đúng vậy. Công tố viên phụ trách đi đầu tra nghi ngờ về khả năng đó nên đã yêu cầu cảnh sát tìm hiểu tương đối kỹ nhưng cuối cùng họ vẫn không tìm thấy bằng chứng cho thấy bị cáo có tình cảm yêu đương với mẹ con nhà đó. Trái lại họ còn nhận được báo cáo là mẹ con nhà kia rất có thiện cảm với bị cáo Kuraki. Dẫu vậy, công tố viên phụ trách phiên tòa vẫn gọi bà Asaba Yoko đến, tiết lộ cho bà ấy biết bị cáo Kuraki chính là hung thủ thực sự trong vụ án xảy ra cách đây ba mươi ba năm và một lần nữa hỏi xem bà ấy có ấn tượng thế nào về bị cáo. Họ kỳ vọng rằng bà Yoko sẽ ít

nhieu thay doi quan diem sau khi biet bi cáo Kuraki la ngon ngu òn của moi tội ác, và là người đã khiến ch ông bà ấy bị oan.”

“Vậy kết quả thế nào rồi?”

Trước câu hỏi của Mirei, Sakuma Azusa bèn chậm rãi lắc đầu.

“Nghe nói bà Asaba Yoko đã trả lời rằng, đột nhiên phải nghe chuyện đó nên bà ấy chưa nghĩ ngợi được gì, trong lòng bà ấy chỉ cảm thấy ông Kuraki là một vị khách tử tế, luôn đối xử rất tốt với mẹ con họ. Có vẻ như sau khi nghe xong câu trả lời đó, công tố viên đã từ bỏ ý định gọi mẹ con bà Asaba đến phòng xử án. Bởi họ không cần một nhân chứng không giúp ích được gì cho mình.”

Giọng Sakuma Azusa nghe rất lạnh lùng, không biết có phải vì chị ta cũng từng là một công tố viên hay không.

“Vậy tức là việc bị cáo Kuraki đến gặp mẹ con họ thực sự xuất phát từ thành ý đơn thuần nhỉ? Liệu đi đâu đó có giúp ông ta được xem xét giảm án không?”

“Có lẽ nó chỉ ở mức khiến bồi thẩm đoàn có ấn tượng rằng bị cáo Kuraki bản chất không phải người xấu.”

“Nhưng nếu vậy, với bố tôi tại sao ông ấy lại bị...” Mirei không muốn dùng từ *giết*, đành chỉ biết cắn môi.

“Việc cô thắc mắc như vậy là đi đâu hết sức bình thường,” Sakuma Azusa nói. “Tôi mong khi ra tòa, cô sẽ nói ra suy nghĩ đó của mình.”

Ra khỏi rạp chiếu phim ở Yurakucho, Godai kiểm tra điện thoại, thấy cuộc gọi nhớ của Nakamachi. Có vẻ như cậu ta gọi đến trong lúc anh đang xem phim. Godai vừa đi, vừa bấm nút gọi rồi áp điện thoại lên tai. Sau hai tiếng tút, anh nghe thấy một giọng nói hừng khởi từ đầu dây bên kia “Em nghe ạ.”

“Tôi, Godai đây. Hình như lúc nãy cậu gọi cho tôi à?”

“Em xin lỗi vì đã gọi lúc anh đang bận. Cũng không có chuyện gì to tát cả, em chỉ hơi bận tâm về chuyện này chút thôi. Anh đã đọc tờ tuần san *Chuyện thế gian* số ra tuần này chưa ạ?”

“*Chuyện thế gian*? Chưa, tôi chưa đọc.”

Tuần san *Chuyện thế gian* là một tờ tạp chí viết về bất cứ thứ gì miễn là nó có thể trở thành chủ đề nóng, từ vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội, bê bối của các doanh nghiệp cho đến scandal của những người nổi tiếng hoặc giới nghệ sĩ. Thi thoảng Godai cũng mua về đọc.

“Họ có đăng bài về vụ án lần này. ‘Vụ sát hại luật sư và phi tang xác ở Kaigan, Minato’ ấy ạ.”

Godai không thể bỏ ngoài tai thông tin này. Anh áp chặt điện thoại vào tai. “Họ viết như thế nào?”

“Họ phân tích khá sâu đấy ạ. Còn đề cập đến cả vụ án ở tỉnh Aichi năm 1984.”

“Cậu nói gì kia?” Godai bất giác đứng khựng lại. “Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ mua đọc thử.”

“Anh Godai ăn tối chưa ạ?”

“Tôi chưa.”

“Thế tối anh có rảnh không? Em muốn nói chuyện với anh về vụ này.”

“Tôi rảnh. Phá được án rồi thành thử giờ đang ngời chờ việc thôi. Tôi vừa xem phim xong đấy chứ.”

“Thế anh thấy sao?”

“Được, gặp nhau thôi. Tôi sẽ mua một tờ tuần san rồi đến gặp cậu. Ngời quán nào bây giờ?”

“Đương nhiên là quán mọi khi rồi ạ.”

Nakamachi nhắc đến quán nướng robata-yaki ở Monzen-Nakacho. Godai chẳng có lý do gì để phản đối, anh đồng ý ngay lập tức, hẹn Nakamachi lúc 8 giờ tối rồi cúp máy.

Sau khi mua tờ tuần san *Chuyện thế gian* ở một hiệu sách gần đó, Godai liền ghé vào một quán cà phê, ngời đọc luôn.

Bài viết tốn khá nhiều giấy mực. Nhan đề là “Liệu thời hiệu truy tố có được coi là ân xá? Tương lai của những kẻ sát nhân không bị hỏi tội.” Người viết là một nhà báo tự do tên Nanbara.

Bài viết mở đầu bằng câu:

Khoảng gần 8 giờ sáng ngày mùng 1 tháng Mười một, thi thể một người đàn ông bị đâm chết được tìm thấy trong chiếc xe đỗ trái phép trên một đoạn đường thuộc địa phận Minato, Tokyo.

Sau đó, bài viết tiếp tục với những thông tin khái quát đã được cảnh sát công bố từ trước, như danh tính nạn nhân hay chuyện nạn nhân không bị cướp tiền... Tiếp đó, người này viết:

Trải qua quá trình điều tra, kết quả là cảnh sát đã bắt giữ một nhân vật có tên Kuraki Tatsuro, ngụ tỉnh Aichi.

Bắt đầu từ đoạn sau đó mới là nội dung mà tay nhà báo này dành nhiều tâm huyết, đầu tiên anh ta đề cập đến động cơ gây án mà Kuraki đã khai với cảnh sát.

Theo nguồn tin từ phía cảnh sát, bị cáo Kuraki khai nhận rằng sau khi kể cho luật sư Shiraishi nghe vụ án mà bản thân có dính líu nhưng đã hết thời hiệu truy tố, luật sư Shiraishi đã trách móc, khuyên Kuraki nên nói ra tất cả. Lo sợ cứ đà này câu chuyện trong quá khứ sẽ bị bại lộ nên Kuraki đã ra tay sát hại luật sư. Tuy nhiên cảnh sát không

nêu rõ vụ án đã hết thời hiệu truy tố là vụ án như thế nào. Vì thế, tác giả bài viết đã về tận quê của bị cáo Kuraki để thu thập tin tức. Kết quả là đã làm sáng tỏ một chuyện đáng kinh ngạc.

Sau khi vạch trần vụ án được nhắc đến chính là “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki” đồng thời giải thích chi tiết về vụ án đó, bài viết tiếp tục với nội dung như sau.

Theo lời kể của A, người làm cùng công ty với bị cáo Kuraki hồi ấy, bị cáo Kuraki đã bị cảnh sát thẩm vấn với tư cách là người phát hiện ra thi thể nạn nhân. Khi đó bị cáo Kuraki không bị cảnh sát nghi ngờ và cũng không bị bắt giữ. Song thực chất bị cáo Kuraki lại chính là hung thủ thực sự của vụ án. Năm tháng trôi qua, vụ án đã hết thời hiệu truy tố. Và sau đó thì là vụ án lần này. Tóm lại, một tên sát nhân may mắn thoát khỏi sự trừng phạt nhờ thời hiệu truy tố nay lại ra tay giết thêm một mạng người nữa.

Sau đó, bài viết chuyển sang một đoạn khác và tiếp tục như sau.

Quy định về thời hiệu truy tố đối với tội giết người được bãi bỏ vào ngày 27 tháng Tư năm 2010, tuy nhiên xét cho cùng quy định mới chỉ hướng tới đối tượng là những vụ án chưa hết thời hiệu truy tố tại thời điểm đó. Còn những kẻ phạm tội giết người từ năm 1995 trở về trước, đã hết thời hiệu truy tố thì vẫn có thể nhởn nhơ sống một cuộc sống bình thường như bao người khác. Nói một cách cực đoan, nếu hung thủ gây án vào ngày 28 tháng Tư năm 1995, rất có thể sau này anh ta sẽ bị bắt và bị trừng phạt, nhưng nếu anh ta phạm tội vào ngày 27, tức một ngày trước đó, thì cả đời này anh ta vĩnh viễn không bị trừng phạt. Liệu chúng ta có thể chấp nhận một chuyện vô lý như thế được không?

Đọc đến đây Godai mới vỡ lẽ, ra vậy, thì ra tay nhà báo này tiếp cận vụ án theo khía cạnh đó. Với vụ án lần này, không thể có chuyện chỉ đi điều tra qua loa mà đã biết tường tận mọi nhẽ, vả lại Godai cũng không nghĩ gia đình nạn nhân Shiraishi Kensuke chịu hợp tác trả lời phỏng vấn, thành thử anh đã chắc chắn họ sẽ chẳng viết được gì to tát đâu. Xem ra mục đích của bài báo là phản ánh sự bất công khi quy định về thời hiệu truy tố đối với tội giết người đã bị bãi bỏ mà lại không thể phát huy hiệu lực với những vụ án đã hết thời hiệu truy tố từ trước đó.

Phần sau của bài báo tiếp tục với những nội dung mà người viết thu thập được, liên quan đến các vụ giết người trong quá khứ vốn đã hết thời hiệu

truy tố. Có vẻ như anh ta đã lấy ý kiến trên nhiều phương diện khác nhau, xoay quanh vấn đề chính được đặt ra là nếu quy định về thời hiệu truy tố đã bị bãi bỏ, nên chăng chúng ta cũng cần xóa bỏ những thời hiệu truy tố đã hết hạn trước đó. Dường như có cả gia đình của nạn nhân tham gia trả lời phỏng vấn, trên cơ sở đăng tải những ý kiến của họ, người viết nhấn mạnh rằng:

Trong khi thời hiệu truy tố giúp hung thủ không bị hỏi tội thì vẫn còn đầy rẫy những gia đình mất đi người thân và đến giờ vẫn chưa nguôi nỗi đau. Chẳng có thời hiệu nào cho vết thương lòng của họ cả.

Godai thấy hơi nhàm chán. Có lẽ bài báo này cũng mang một giá trị nhất định nào đấy nhưng dường như nó chẳng liên quan gì đến vụ án lần này. Nghĩ vậy nên Godai chỉ đọc lướt qua để rồi phát hiện đoạn cuối có một phần khiến anh bận tâm.

Giờ chúng ta hãy quay trở lại vụ án ban đầu. Trải qua quá trình thu thập tin tức, kết quả là ở vụ án mà bị cáo Kuraki gây ra trong quá khứ, ngoài bản thân người bị sát hại và gia đình của người đó ra, vẫn còn những nạn nhân khác nữa. Thực ra hồi đó, cảnh sát đã bắt giữ một người đàn ông khác, không phải bị cáo Kuraki. Người đàn ông đó khẳng định mình vô tội và đã tự tử trong khu tạm giam của Phòng cảnh sát.

Lần này tác giả bài viết cũng định phỏng vấn gia đình của người đàn ông đó, song họ đã yêu cầu truyền thông để cho họ yên. Tuy nhiên, chúng ta có thể dễ dàng hình dung được với tư cách là người thân của một người từng bị đối xử như tội phạm thay cho hung thủ thực sự, hẳn trong suốt nhiều năm họ đã sống trong mặc cảm tự ti và chịu rất nhiều khổ cực.

Vậy còn gia đình của kẻ gây hại cảm thấy thế nào? Tác giả bài viết đã trực tiếp hỏi con trai bị cáo Kuraki và nhận được câu trả lời như sau.

“Khoan bàn đến hiện tại, thời đó luật pháp vẫn còn quy định thời hiệu truy tố là mười lăm năm, vì vậy tôi muốn xem như bố mình đã chuộc hết tội lỗi đối với vụ án trong quá khứ.”

Tóm lại vụ án trong quá khứ đã bị xóa nên con trai bị cáo muốn tòa chỉ quyết định hình phạt cho tội ác lần này.

Vậy nếu bạn là một bồi thẩm viên, bạn sẽ nghĩ thế nào? Liệu bạn có thể xem như bị cáo Kuraki mới chỉ giết một mạng người thôi không?

Quán nướng vẫn náo nhiệt như mọi khi, chắc vì Nakamachi đã gọi điện đặt bàn trước nên hai người mới có thể thông thả ng ẩ đối diện nhau ở chiếc bàn trong góc quán. Sau khi nâng cốc bia, hai người lập tức nói v ề tờ tu ần san *Chuyện thế gian*.

“Anh không ngạc nhiên sao? Chuyện tay nhà báo đó bóc trần vụ án năm 1984 ấy,” Nakamachi kh ẽ giọng hỏi.

“Không đến mức ngạc nhiên, nhưng tôi rất thán phục tài đi ều tra của anh ta,” Godai đặt cuốn tạp chí lên bàn.

“Anh ta nghe chuyện từ một người làm cùng Kuraki h ồi xưa nh ỉ?”

“Có vẻ là vậy. Một khi đã đoán được vụ án Kuraki gây ra trong quá khứ là án mạng thì sẽ suy ra được là nó xảy ra trước năm 1995, như bài báo đã viết. Có lẽ anh ta đã đi hỏi thăm một loạt những người từng giao du với Kuraki h ồi đó. Chắc chắn anh ta đã phải tốn khá nhi ều công sức. Xem ra tay nhà báo tự do này là một người theo chủ nghĩa hành động.”

“Đọc được bài báo kiểu này, không biết các vị lãnh đạo trên sở nghĩ thế nào anh nh ỉ? Lâu nay họ giữ k ẽ với cảnh sát tỉnh Aichi nên không d ả động gì đến vụ án năm 1984, ai dè...”

“Chà, có khi họ còn thấy đúng thời điểm quá ấy chứ. Đến khi ra tòa, kiểu gì chuyện đó chẳng bị phanh phui. Và giới truy ền thông sẽ làm ần lên. Nếu vậy, chẳng thà để thông tin bị phát tán ngay thời điểm này, dư luận cũng đỡ sốc. Chưa k ẽ, bài viết là do tạp chí tự ý đăng lên thành thử Sở Cảnh sát Tokyo không cần lo sẽ động chạm đến cảnh sát tỉnh Aichi. Bên công tố cũng thế, có khi họ còn hoan nghênh những bài viết kiểu này cũng nên. Vì để đến khi bắt đ ầu xét xử dư luận mới nói ra nói vào thì còn ảnh hưởng đến tâm lý của các b ố thẩm viên hơn. Nếu có rùm beng thì rùm beng luôn cho r ồi.”

“Ra vậy. Cũng có thể nghĩ như vậy thật,” Nakamachi nói r ồi bỏ tọt một miếng đậu nành luộc vào miệng.

“Đi ều khiến tôi ngạc nhiên hơn là...” Godai mở cuốn tạp chí, chỉ vào đoạn cuối của bài viết. “Tay nhà báo này đã tấn công trực diện con trai của bị cáo Kuraki. Kuraki Kazuma phải không nh ỉ? Có thật tay nhà báo này đã phỏng vấn anh ta không nh ỉ?”

“Chắc là thật đấy ạ. Nếu không sao anh ta dám viết như thế này được.”

“Hừm,” Godai thở hắt ra đằng mũi. “Bình thường, người ta có đồng ý trả lời phỏng vấn không? Tưởng họ sẽ khẳng khái là ‘tôi không có bình luận gì’ chứ.”

“Có thể anh ta nghĩ biết đâu bài phỏng vấn lại ít nhiều có lợi cho phiên tòa xét xử bố mình.”

“Cũng có thể, nhưng như thế này là phản tác dụng rồi. Theo lý thuyết, đáng ra người nhà của hung thủ không nên nói đi đâu gì thừa thãi, cứ khấn khoản cúi đầu xin lỗi vì đã gây rắc rối cho mọi người là xong.”

Godai nhớ lại khuôn mặt lịch thiệp của Kuraki Kazuma. Trông anh ta không giống người bồng bột đến mức dễ cảm xúc lẫn át và đưa ra những phát ngôn bênh vực bố mình như vậy. Hoặc có thể anh ta đã bị dắt mũi một cách khéo léo.

Nấm hương và ớt xanh vừa nướng xong được bung tới. Mùi xì dầu thơm phức. Godai đưa tay với que nấm hương xiên.

Nakamachi cầm cuốn tạp chí lên. “Tay nhà báo này còn gắp cả mẹ con bà Asaba nữa nhỉ?”

“Bài báo có bóng gió về chuyện đó. Mặc dù hình như anh ta không hỏi được gì từ họ.”

“Nghĩa là hiện giờ mẹ con họ đã biết Kuraki chính là hung thủ trong vụ án năm 1984. Không biết rốt cuộc họ cảm thấy thế nào đây?”

“Tôi cũng tò mò muốn biết. Theo những gì tôi nghe được thì hình như bà Yoko đã bị Viện công tố gọi lên. Dù tôi không biết họ trao đổi những gì với nhau.”

Godai vốn là đầu mối liên lạc giữa cảnh sát và mẹ con bà Asaba, nhưng rốt cuộc anh đã không cho họ biết động cơ gây án của Kuraki có liên quan mật thiết tới vụ án năm 1984.

“Tuy đã bắt được hung thủ nhưng vụ án này còn kéo theo nhiều vấn đề quá anh nhỉ?” Nakamachi nói giọng nặng nề

“Mấy vụ giết người bao giờ chẳng vậy. Nói thế nhưng nếu ngay cả chúng ta cũng dễ bị kéo theo thì không làm nổi nghề cảnh sát này đâu. Việc của chúng ta bây giờ chỉ là im lặng theo dõi xem phiên tòa sẽ ra sao thôi,” nói rồi Godai rót thêm bia vào chiếc cốc đã rỗng không của Nakamachi.

Hai người vừa đối ẩm vừa nói chuyện phiếm, chẳng mấy chốc đã đến giờ quán đóng cửa. Sau khi ra khỏi quán, họ cuốc bộ về phía ga tàu điện ngầm, song không ai bảo ai, họ cứ thế đi quá cả nhà ga, rồi dừng chân trước tòa nhà nơi có quán Asunaro.

“Không biết hai người họ thế nào rồi anh nhỉ?” Nakamachi ngược nhìn tòa nhà.

“Ừm. Biết đâu lại vẫn bình thường như mọi khi,” Godai nói.

“Thật ư. Không biết họ đã đọc tờ tuần san *Chuyện thế gian* chưa nhỉ?”

“Có thể họ đọc rồi nhưng sẽ chẳng lung lay tinh thần vì những thứ như thế. Không hiểu sao tôi có cảm giác như vậy. Hai người đó bản lĩnh lắm. Cả hai đều là những người phụ nữ mạnh mẽ.

“Về thôi,” nói đoạn Godai dợm quay gót. Đúng lúc đó, một người đàn ông quăng năm mươi bước ra từ tòa nhà. Người đó nom hơi mập, không cao lắm. Khuôn mặt vuông chữ điền, đeo kính gọng vàng.

“A,” đứng bên cạnh, Nakamachi bỗng thốt lên.

“Sao thế?” Godai khẽ hỏi.

Nakamachi bèn ghé sát miệng vào tai Godai. “Đó chính là luật sư của Kuraki.”

“Ồ,” Godai nhú mày, nhìn chằm chằm bóng lưng người đàn ông đang khuất dần.

“Trước khi có quyết định khởi tố, anh ta đã vài lần tới gặp bị cáo ở Phòng cảnh sát chỗ em.”

Theo lời Nakamachi thì đó là luật sư do tòa chỉ định, tên là Horibe.

“Vậy à. Nhưng không biết anh ta tới đây có việc gì.” Godai không nghĩ đây chỉ là sự tình cờ. Có lẽ vị luật sư đó vừa ghé thăm quán Asunaro. Rốt cuộc là để làm gì nhỉ?

“Liệu có khi nào anh ta định nhờ mẹ con họ đứng ra làm chứng không ạ?” Nakamachi nói. “Lần trước anh chẳng nói với em còn gì. Nếu có bên nào đó gọi họ làm nhân chứng trước tòa thì có khi là bên biện hộ chứ không phải bên công tố.”

“Đúng là tôi đã nói thế, nhưng nào có nghĩ người ta lại làm thật,” Godai nhìn tòa nhà, suy nghĩ một lát rồi quay sang nhìn Nakamachi. “Tối nay cảm ơn cậu đã gọi cho tôi. Nhậu với cậu rất vui. Khi nào rảnh lại đi uống tiếp nhé.”

Nakamachi bỗng tròn xoe mắt, tỏ vẻ sửng sốt. “Anh định vào quán Asunaro đấy à. Cho em đi cùng với.”

Godai bèn cười thiếu não, xua tay trước mặt.

“Chỉ là hứng thú mang tính cá nhân thôi, tại tôi thích hóng hớt ấy mà. Nếu đi cùng cậu, e là mẹ con họ lại coi đây là một phần của cuộc đi điều tra. Xin lỗi nhé, tối nay cứ để tôi vào đó một mình.”

“Ồ, thế ạ,” hai bên lông mày Nakamachi chùng xuống, tỏ vẻ thất vọng. “Em hiểu rồi. Hơi tiếc nhưng đành vậy. Đổi lại lần sau anh phải kể cho em những gì nghe được từ họ đấy nhé.”

“Ồ, tôi biết rồi. Vậy nhé.”

“Cố lên anh!”

Godai gật đầu, khẽ giơ tay lên rồi đi về phía tòa nhà. Nhưng trong thâm tâm, anh lại tự nhủ rốt cuộc mình phải cố cái gì nhỉ?

Godai vừa bước lên bậc cầu thang bên cạnh quán mì ramen vừa nhìn đồng hồ, 10 giờ 40 phút tối rồi. Nhưng bên ngoài cửa quán Asunaro vẫn còn treo tấm biển Đang mở cửa. Godai mở cửa, bước vào trong.

Bà Asaba Yoko trong bộ tạp dề liền chạy tới, đang nói dở câu “Xin lỗi quý khách, giờ gọi món cuối cùng của chúng tôi là...” thì bà khựng lại, chân cũng dừng bước. Bởi bà đã trông thấy mặt Godai.

“Giờ gọi món cuối là 11 giờ nhỉ? Không sao đâu ạ.” Godai nhìn quanh quán. Vẫn còn hai nhóm khách đang ngồi ở bàn. “Nếu được tôi muốn ngồi ở quầy.”

Ngược bà Yoko phập phồng như thể bà đang đi đầu chỉnh lại nhịp thở. Sau đó bà nở một nụ cười đầy thủ tục, nói, “Vậy mời anh đi lối này,” rồi dẫn Godai vào bàn. Asaba Orii đang đứng bên trong quầy, nét mặt căng thẳng. Godai cất tiếng, “Chào buổi tối,” rồi ngồi xuống ghế.

Bà Yoko mang khăn ướt tới, hỏi, “Anh dùng gì?”

“Cho tôi rượu Nhật.”

Nghe Godai nói, bà Yoko bỗng nhú mào. “Anh uống rượu không sao chứ?”

“Hôm nay tôi tới đây không phải để làm việc,” Godai khẽ liếc nhìn về phía Orii rồi lại đưa ánh mắt trở lại chỗ bà Yoko. “Bà có gợi ý loại nào không?”

“Nếu vậy anh thử loại này xem,” bà Yoko mở menu để uống ra, chỉ vào chữ Vạn Tuế. “Loại này thanh mát, dễ uống lắm.”

“Vậy cho tôi loại ấy, ướp lạnh nhé.”

“Vâng.”

Bà Yoko liền đi vào trong quầy, lấy một chai rượu trên giá xuống, rót vào bình để ướp lạnh bằng thủy tinh. “Mời anh,” Orii đặt một chiếc bát nhỏ trước mặt Godai. Bên trong đựng tôm và rong biển chua. Có vẻ như đó là món quán mời.

Bà Yoko mang chén uống rượu thủy tinh có chạm khắc hoa văn và bình đựng rượu ướp lạnh tới, rót chén rượu đầu tiên. Godai nhấp một ngụm, liền gật gù, ra là như thế này. Rượu rất thơm và dễ uống.

“Anh thích chứ?” Bà Yoko hỏi.

“Tuyệt vời. Tôi phải cẩn thận để không quá chén mới được.”

Godai cần đĩa, gấp để ăn kèm. Để ăn cũng rất ngon. Hợp với rượu Nhật.

Anh lén nhìn về phía bàn. Hai nhóm khách đầu đang rôm rả trò chuyện, dĩ nhiên họ không buồn để mắt về phía quầy.

“Vừa nãy tôi trông thấy luật sư Horibe đi ra từ tòa nhà này,” Godai nhìn lên Orii, nói.

Bà Yoko đang dọn dẹp bên cạnh bỗng dừng tay.

“Anh theo dõi chúng tôi sao?” Orii hỏi.

Godai liền cười nhạt, lắc đầu.

“Tôi theo dõi hai người làm gì. Sao có chuyện đó được chứ. Tôi chỉ tình cờ bắt gặp thôi. Sau đó thì mới quyết định tạt vào đây một chút xem sao.”

Orie nhìn sang bà Yoko. Có lẽ họ đang hội ý bằng mắt với nhau xem liệu có thể tin lời viên cảnh sát này không. Một lát sau, Orie trả lời bằng giọng lãnh đạm, “Vậy ư?” Xem ra họ đã quyết định tạm tin lời anh.

Một vị khách ngồi ở bàn cất tiếng gọi “Bà chủ ơi.” “Vâng,” bà Yoko đáp rồi đi về phía họ. Có vẻ như họ muốn tính tiền.

“Anh ta mang thư đến cho chúng tôi,” Orie nói khẽ, đầu hơi cúi xuống.

“Thư ư?”

“Hình như ông Kuraki nhờ anh ta chuyển giúp.”

“À... Vậy sao.”

Phạm nhân được phép gửi thư ra bên ngoài từ trại tạm giam, thường thì luật sư sẽ đóng vai trò đưa thư.

Godai cũng muốn hỏi xem trong thư viết gì, song anh chỉ im lặng. Vụ án đã được giải quyết xong rồi.

Rốt cuộc cả hai nhóm khách còn lại đầu đã thanh toán xong và rời khỏi quán. Sau khi tiễn họ ra về, bà Yoko quay trở lại, ngồi xuống bên cạnh Godai. Dường như nhận ra chén rượu của anh đã cạn, bà liền rót thêm vào từ bình đựng.

“Ông ấy xin lỗi chúng tôi,” bà Yoko nói. “Nội dung thư là vậy.”

“...Vậy à.”

“Chuyện ông Kuraki chính là hung thủ của vụ án ở Higashi-Okazaki thì hẳn anh Godai đây đã biết từ lâu rồi nhỉ? Nhưng anh vẫn giấu nhem đi, và đến đây hỏi chuyện chúng tôi. Phải vậy không?”

“Cấp trên đã chỉ thị vậy, nên...” Godai tự ý thức rằng giọng mình nghe như đang phân bua. Anh cũng thấy “chỉ thị” thật là một từ rất tiện lợi.

“Mà chuyện đó cũng chẳng quan trọng lắm. Dù sao thì công tố viên cũng đã cho chúng tôi biết rồi.”

“Chắc bà bất ngờ lắm nhỉ?”

Bà Yoko khẽ giãn khoe môi rồi thở hắt ra đằng mũi. “Nếu có người không bất ngờ khi nghe những chuyện như vậy thì tôi rất muốn gặp xem mặt mũi người đó trông ra sao.”

“Nhưng mà...” bà Yoko nói tiếp. “Nếu hỏi tôi có vì chuyện đó mà sinh lòng thù hận ông Kuraki không thì thú thực là tôi cũng không biết nữa. Ông ấy luôn đối xử tốt với chúng tôi, tôi đã nghĩ ông ấy là một người tử tế. Mà không, đến giờ tôi vẫn nghĩ như vậy. Chắc chắn mọi chuyện đều là bất khả kháng. Nếu bản chất ông ấy là người xấu thì đã không nghĩ cho người tử tử vì bị oan cũng như gia đình của người ấy, anh công nhận không? Thậm chí ông ấy còn đi tìm chúng tôi nữa, hẳn là vất vả lắm. Mặc dù có vẻ như công tố viên đã hy vọng chúng tôi sẽ nói xấu ông Kuraki.”

Godai bèn lấy một tờ giấy gấp gọn từ túi trong áo khoác ra, đặt trước mặt bà Yoko. Đó chính là bài báo anh cắt ra từ tờ tuần san *Chuyện thế gian*. “Hai người đã đọc cái này chưa?”

Bà Yoko liếc nhìn một cái rồi méo xệch miệng, tỏ vẻ ngán ngẩm.

“Sáng nay Orie trông thấy nên đã mua về. Tôi đã bảo nó là đọc ba thứ đó cũng chẳng để làm gì.”

“Thì người ta tự ý viết linh tinh như thế nên con không thích chứ sao,” Orie chu môi lên.

“Nhà báo đã tìm đến đây ạ?” Godai lần lượt nhìn hai người, hỏi.

“Đến nhà riêng cơ,” bà Yoko đáp. “Tự dưng xông đến nhà người ta, phỉ ền chết đi được. Anh ta đào xới lại những chuyện xảy ra hơn ba mươi năm trước rồi hỏi này hỏi nọ, tôi bảo không muốn trả lời bất cứ câu hỏi nào hết rồi đuổi cổ anh ta đi.”

Ấy thế mà bài báo lại viết “Họ muốn truy ền thông để cho họ yên,” sắc thái khác hẳn nhau.

“Tay nhà báo đó có biết ông Kuraki là khách quen của quán mình không ạ?”

“Chả biết, không thấy anh ta hỏi về chuyện đó. Nếu biết chắc anh ta còn bám dai hơn đĩa cũng nên.”

Hóa ra là vậy, Godai hiểu ra. Anh đã lấy làm lạ khi bài báo không đề cập gì đến chuyện đó. Có lẽ tay nhà báo tên Nanbara đã quá thỏa mãn dù chỉ mới bóc trần được vụ án Kuraki gây ra trong quá khứ.

Bà Yoko lại rót thêm rượu. Bình rượu cũng đã cạn. “Luật sư Horibe chỉ đến để đưa thư thôi à. Ngoài ra còn nói chuyện gì...” nói đến đây Godai

liền nhìn mặt, gãi đầu. “Tôi xin lỗi, hai người không cần trả lời đâu.”

“Cũng chẳng có gì khuất tất để phải giấu cả,” bà Yoko nói. “Vị luật sư đó đến xem tình hình của chúng tôi.”

“Tình hình... là sao ạ?”

“Hình như ông Kuraki đã lo lắng rất nhiều, ông ấy lo chúng tôi sốc đến nỗi không mở quán được, rồi lo người ta đến đại linh tinh khiến khách hàng không lui tới quán chúng tôi nữa.”

“Ra là vậy ư?”

“Vì thế chúng tôi đã nhờ luật sư chuyển lời cho ông Kuraki thế này: Chúng tôi vẫn ổn, thế nên ông hãy chú ý giữ gìn sức khỏe và thành tâm chuộc lại lỗi lầm của mình.”

Nhìn khuôn mặt bà Yoko khi nói ra câu ấy, Godai không khỏi giật mình. Bởi bà đang mỉm cười, tia sáng ẩn chứa trong đôi mắt đầy những nếp nhăn xung quanh ấy đang truyền đi một thông điệp mạnh mẽ rằng lời nói đó của bà không phải là nói suông.

Godai cảm nhận được đó là lời nói thật lòng. Mẹ con họ thực tâm yêu mến Kuraki.

Sau khi uống cạn chỗ rượu còn lại trong chén, Godai bèn đứng dậy. “Tôi phải về rồi. Xin hãy tính tiền giúp.”

“Tối nay tôi mời,” bà Yoko nói.

“Ấy chết, sao thế được.”

“Cậu không phải ngại. Bù lại, lần tới hãy đi cùng bạn nhậu của cậu nhé.”

Trước câu nói không ngờ tới, Godai bối rối không biết phải đối đáp lại ra sao, đúng lúc đó anh nghe tiếng cửa mở lạch cạch sau lưng. Ngoảnh lại, thì thấy một người đàn ông mặc áo khoác màu be vừa bước vào.

Chúng tôi đóng cửa rồi – Godai cứ đinh ninh bà Yoko sẽ nói vậy. Nhưng bà ấy lại im lặng. Thay vào đó, người lên tiếng là Orie. “Không phải anh nói mười hai giờ mới tới sao?”

Giọng Orie dường như chứa đựng sự ngạc nhiên và cả ý trách móc, ngoài ra còn có một chút thân mật nữa. Chắc hẳn đối với hai mẹ con họ, người đàn ông kia không phải người hoàn toàn xa lạ.

“Tại anh xong việc sớm,” nói đoạn người đàn ông bắt đầu cởi áo khoác. Bộ suit anh ta mặc bên trong, nhìn qua đã biết là hàng hiệu.

Người đàn ông ánh chừng bốn năm tuổi. Sống mũi cao, cằm nhỏ. Mái tóc cắt ngắn trông rất gọn gàng.

Anh ta không buồn nhìn về phía Godai, lặng lẽ xuống chiếc bàn bên cạnh, đoạn bấm điện thoại như muốn nói đừng bận tâm đến tôi.

“Anh Godai này,” bà Yoko gọi. “Tối nay cảm ơn anh rất nhiều. Khi khác anh lại tới nhé. Chúc anh ngủ ngon.”

Godai nhận ra bà Yoko đang bảo anh đừng hỏi gì mà hãy mau về đi.

Anh bèn nói với bà “Cảm ơn vì đã mời tôi,” sau đó cúi đầu chào cả Oriie rồi đi ra cửa. Anh liếc mắt nhìn người đàn ông song anh ta vẫn giữ nguyên tư thế ban nãy.

Kazuma đang rửa bát đĩa ở bồn rửa thì nghe thấy tiếng chuông đàm thoại. Anh lấy khăn lau tay, sau khi xác nhận khuôn mặt hiển thị trên màn hình là của Horibe, anh mới nhấc ống nghe lên. “Mời anh vào,” nói đoạn Kazuma bấm nút mở khóa. Horibe cúi đầu trước khi biến mất khỏi màn hình.

Kazuma khẩn trương dọn dẹp bàn ăn. Lúc này đã quá mười một giờ đêm. Cả ngày hôm nay anh chẳng thiết ăn uống gì, mãi đến tối muộn mới bỏ bụng chút ramen ăn liền.

Có tiếng chuông cửa. Kazuma vội bước đi ra, tháo chốt mở cửa.

“Chào buổi tối,” Horibe khẽ cúi đầu.

“Vất vả cho anh rồi,” Kazuma đáp rồi mời luật sư vào nhà.

Sau khi ngẩng đầu đối diện nhau qua chiếc bàn ăn, Horibe liền nói, “Trước tiên tôi sẽ trình bày từ vấn đề anh đang quan tâm,” đoạn lấy cuốn tuần san *Chuyện thế gian* ra khỏi cặp. “Lúc chiều tôi đã gọi điện cho ban biên tập.”

“Kết quả thế nào ạ?”

“Ừm,” Horibe gật đầu, nét mặt u ám. “Kết luận lại là họ không chấp nhận khiếu nại của chúng ta. Họ nói không thể đăng bài đính chính được.”

“Nhưng tôi không nói như vậy. Xin phép anh một chút,” Kazuma nói, đoạn kéo cuốn tuần san về phía mình, mở trang đó ra.

Tác giả bài viết đã trực tiếp hỏi con trai bị cáo Kuraki và nhận được câu trả lời như sau.

“Khoan bàn đến hiện tại, thời đó luật pháp vẫn còn quy định thời hiệu truy tố là mười lăm năm, vì vậy tôi muốn xem như bố mình đã chuộc hết tội lỗi đối với vụ án trong quá khứ.”

Tóm lại vụ án trong quá khứ đã bị xóa nên con trai bị cáo muốn tòa chỉ quyết định hình phạt cho tội ác lần này.

Kazuma chỉ tay vào những dòng đó. “Tôi có nói thế này đâu.”

Có đi đâu nét mặt khó đăm đăm của Horibe vẫn chẳng hề thay đổi.

“Họ bảo vẫn còn lưu trong máy ghi âm.”

“Máy ghi âm?”

“Máy ghi âm của nhà báo Nanbara. Hình như anh ta đã ghi âm cuộc trò chuyện với anh. Ban biên tập cũng đâu thể cho đăng một bài báo nhằm nhĩ được, vả lại đã là phát ngôn của người nhà hung thủ, chẳng may có sai sót gì họ cũng gay to, thành thử họ đã kiểm tra nội dung ghi âm rồi.”

“Ý anh là trong đó còn lưu giọng nói của tôi? Và tôi đã nói như thế này ư?”

“Họ thừa nhận anh không nói nguyên văn như vậy. Nhưng có thể tóm lược lại như vậy. Họ cam đoan khi nhà báo hỏi anh có nghĩ bố mình đã chuộc hết tội lỗi hay không, anh đã trả lời rằng anh muốn xem như ông ấy đã chuộc hết tội lỗi. Anh có nhớ đoạn đó không?”

Nghe Horibe hỏi vậy, Kazuma mới sực nhớ, ấy chính là đoạn trao đổi sau khi Nanbara hỏi ý kiến anh về thời hiệu truy tố đối với tội giết người. Lúc đó, đầu óc anh loạn hết cả lên vì không biết phải trả lời như thế nào mới có lợi cho bố mình.

“Có vẻ như anh đã nói vậy nhỉ,” Horibe nhìn Kazuma bằng ánh mắt đầy vẻ khó xử.

“Nhưng đây là vì bị anh ta dẫn dắt, chứ tôi không thực sự nghĩ thế.”

“Tôi cũng đoán vậy. Đám người ấy sẵn sàng dùng mọi cách để dụ dỗ phương đưa ra những phát ngôn mà bọn họ mong muốn. Nói về sự khéo léo trong việc đưa ra các câu hỏi gài bẫy, đến tôi cũng phải thán phục họ. Nói vậy nhưng đã bị ghi âm rồi thì đành chịu chứ biết làm sao. Nếu có ai hỏi, chúng ta chỉ còn cách kiên nhẫn giải thích thôi.”

“Nếu đó là cư dân mạng thì sao? Tôi lên mạng xã hội giải thích là được đúng không?”

Trước câu hỏi của Kazuma, Horibe tròn xoe mắt bảo, thế thì dở lắm.

“Anh chớ dại mà làm vậy. Chỉ tổ khiến cộng đồng mạng dậy sóng thôi. Lúc này anh đừng làm gì hết. Chẳng đem lại lợi ích gì cho phiên tòa đâu.”

“Nghe nói người ta còn kiến nghị đến cả công ty tôi nữa.”

“Chuyện đó cứ để công ty anh giải quyết. Không sao đâu, chắc chắn ở công ty sẽ có người chuyên xử lý những việc kiểu như vậy.”

Kazuma thở dài thườn thượt, áp tay phải lên hốc mắt. Một cơn đau đầu nhẹ vừa ập đến. Anh thấy người nôn nao, món mì ăn liền khi nãy khiến bụng anh trướng lên.

Chính Yamagami, cấp trên của Kazuma đã báo cho anh biết tờ tuần san nọ đăng bài về mình. Anh ta gọi điện tới ban ngày. Nhưng dĩ nhiên là không phải vì lòng tốt. Theo lời Yamagami thì đám người lâu nay năm lần bảy lượt gọi đến công ty hỏi về vụ án đã đọc được bài báo đó và lại gọi tới để phàn nàn.

“Nghĩ đã chuộc hết tội vì thời hiệu truy tố không còn sao, thật không thể chấp nhận được, loại người đó mà công ty cũng muốn à, liệu mà sa thải hẳn ngay đi,” họ gọi đến hình như để nói như vậy.

Yamagami chất vấn Kazuma, hỏi tại sao anh lại nhận trả lời phỏng vấn tờ tuần san đó, mà cho dù có nhận lời thì tại sao lại không phát ngôn thận trọng hơn.

Không hiểu đầu của tai nheo như thế nào, Kazuma đành hẹn Yamagami đợi mình đọc xong bài báo đó sẽ gọi lại sau r ấ cúp máy. Sau đó anh lập tức ra ngoài mua tờ tuần san *Chuyện thế gian*.

Lúc đọc bài báo, Kazuma không khỏi bàng hoàng. Anh không quan tâm tới việc bài báo lên án sự vô lý khi vẫn còn tồn tại những kẻ sát nhân thoát khỏi tù tội nhờ thời hiệu truy tố. Nhưng phần phát ngôn của con trai bị cáo Kuraki xuất hiện ở cuối bài báo thì hoàn toàn là xuyên tạc. Tác giả đã viết những đi ều không hề có trong trí nhớ Kazuma.

Kazuma bèn gọi cho Yamagami, trình bày như vậy. Anh ta liền bảo thế thì cậu phải thực hiện biện pháp pháp lý gì đó đi chứ.

“Tôi sẽ trao đổi với luật sư và khiếu nại với tòa soạn báo.”

Sau khi cúp máy, Kazuma lập tức bàn với Horibe. “Tôi hiểu r ấ. Tôi sẽ kiểm tra bài báo đó và thử khiếu nại với tòa soạn báo,” Horibe nói vậy nhưng không hiểu sao giọng anh ta nghe rất nặng nề. Có lẽ ngay từ thời

điểm đó, vị luật sư này đã đoán trước việc này sẽ chỉ tốn công vô ích. “Sau này anh hãy chú ý nhé. Đừng trả lời phỏng vấn một cách bất cẩn nữa.”

Nghe Horibe nói, Kazuma bèn cúi đầu ừ ừ, đáp, “Tôi sẽ cẩn thận.”

“Vừa nãy tôi đã đến gặp mẹ con bà Asaba,” Horibe hơi nâng tông giọng lên một chút. “Tôi đã trao cho họ bức thư của ông Kuraki Tatsuro.”

“Thư ư... Trong đó viết gì vậy?”

“Thì đương nhiên là xin lỗi rồi. ‘Tôi chính là hung thủ thật sự trong vụ án năm 1984, nếu tôi ra tự thú thì đã không xảy ra chuyện oan sai, tôi thật sự xin lỗi’ – đại loại vậy. Một bức thư thể hiện sự ăn năn sâu sắc về việc bấy lâu nay ông ấy đã không chịu ra đầu thú mà còn gây ra những chuyện không thể chấp nhận được khiến tội chồng thêm tội.”

“Họ có chịu nhận bức thư đó không ạ?”

“Có,” Horibe đáp. “Không những vậy tôi còn cảm thấy phản ứng của họ tương đối tích cực.”

“Phản ứng tích cực? Nghĩa là sao?”

“Bà Asaba Yoko nhờ tôi chuyển lời cho ông Kuraki Tatsuro,” Horibe lấy cuốn sổ từ trong cặp, mở ra. “‘Chúng tôi vẫn ổn, thế nên ông hãy chú ý giữ gìn sức khỏe và thành tâm chuộc lại lỗi lầm của mình’ – anh thấy thế nào? Mẹ con họ không đến nỗi ác cảm với bố anh nhỉ?”

“Vâng, nếu chỉ nghe mỗi câu ấy thì cũng không phải là không thể nghĩ như vậy.”

Horibe liếc nhìn đồng hồ.

“Vì quán vẫn trong giờ mở cửa nên tối nay tôi chưa nói chuyện thông thả với họ được, nhưng tôi có cảm giác cả hai mẹ con họ đều rất lo lắng cho sức khỏe của bố anh, biết đâu họ lại trở thành những đồng minh đáng tin cậy của chúng ta không chừng.”

“Đồng minh nghĩa là sao?”

“Xem ra bên công tố không định gọi mẹ con bà Asaba đến làm nhân chứng. Có lẽ họ nhận định rằng khả năng hai mẹ con bà ấy sẽ nói những điều có lợi cho họ rất thấp. Ngược lại, chúng ta có thể nhờ mẹ con bà ấy đứng ra làm nhân chứng cho mình.”

Kazuma ngạc nhiên và bối rối trước đi đầu Horibe vừa nói.

“Liệu họ có chịu giúp chúng ta không? Chỉ vì bố tôi mà mẹ con họ đã mất đi trụ cột gia đình đấy.”

Horibe hơi rướn người về phía trước.

“Bản thân việc xử oan không liên quan gì đến ông Tatsuro cả. Xét cho cùng đây là sai lầm của cảnh sát. Có thể nói chính vì thế mà bố anh mất đi cơ hội ra tù. Anh đã xem phim *Nhà tù Shawshank* bao giờ chưa?”

“Tôi chưa,” Kazuma đáp.

“Câu chuyện kể về một nhân viên nhà băng bị kết án tù chung thân một cách oan uổng. Đến nửa sau của bộ phim, xuất hiện một nhân vật biết rõ hung thủ thực sự là ai, theo lời anh ta thì tên hung thủ đó thật ra đã rất thích thú khi kể về chuyện nhân viên nhà băng bị bắt nhầm. Hẳn ta không mấy may thấy có lỗi. Nhưng vì hắn là một kẻ xấu xa thật sự nên mới như vậy. Còn ông Tatsuro lại là trường hợp đặc biệt, ông ấy vẫn còn muốn xin lỗi mẹ con bà Asaba. Tôi nghĩ chính vì biết như vậy nên mẹ con bà ấy mới không thể có ác cảm với ông ấy. Nghĩa là ông Tatsuro đã xây dựng được một mối quan hệ như vậy đó.”

Trong lúc nghe những lời nói đầy nhiệt thành của Horibe, Kazuma chợt nhớ lại chuyến ghé thăm Asunaro hôm trước. Cuối cùng, thân phận của anh đã không bị lộ, nhưng chỉ duy nhất một lần, trong khoảnh khắc chạm mắt với Orii, Kazuma đã nghĩ không biết liệu có phải chị ta đã nhận ra mình chính là con trai của Tatsuro hay không.

Nếu câu chuyện Horibe vừa nói là thật thì rất có thể bố anh đã cho họ xem ảnh gia đình và họ sớm đã biết mặt Kazuma rồi.

“Anh sao thế?” Thấy Kazuma phản ứng hơi hốt, Horibe bèn hỏi.

“À không... Tôi chỉ đang nghĩ nếu mẹ con bà Asaba chịu đứng ra làm chứng thì tốt quá.”

“Trước mắt tối nay hai bên đã biết mặt nhau, lần tới đến đó tôi sẽ thử thăm dò xem ý họ thế nào. Nói vậy nhưng chúng ta vẫn phải hành xử thận trọng. Ngộ nhỡ để họ có ấn tượng rằng chúng ta được đằng chân lân đằng đầu thì chết dở,” Horibe cất sỗ vào cặp, sau đó cầm lấy cuốn tuấn san. Có đi đâu, trước khi bỏ nó vào cặp, anh ta hỏi, “Hay tôi để nó lại đây nhé?”

Kazuma bèn lắc đầu “Không cần đâu.”

“Cũng phải,” Horibe bèn nhét cuốn tạp chí vào cặp. “Tôi nói xong rồi. Anh còn muốn hỏi gì nữa không?”

“Chuyện đó, anh đã hỏi bố tôi chưa?”

“Chuyện đó?”

“Về vụ án ở Higashi-Okazaki ấy. Lần trước tôi đã nhờ anh hỏi xem bố tôi định tiếp tục giấu gia đình cả đời hay một lúc nào đó sẽ nói ra.”

“Chuyện đó hả?” Horibe sờ vào cặp kính gọng vàng. “Tôi đã xác nhận với ông Tatsuro. Câu trả lời của ông ấy là thế này: Sao có thể nói ra được, tôi đã định mang bí mật đó xuống mồ.”

Kazuma chậm rãi lắc đầu. “Quả nhiên là vậy sao...”

Kazuma đã đoán trước như vậy. Anh cũng thử hỏi ngược lại chính mình. Nếu bố anh kể cho anh nghe sự thật, thì anh sẽ làm như thế nào? Liệu anh có khuyên bố nên công khai mọi chuyện không? Anh có thể khẳng định mình sẽ không làm vậy. Chắc hẳn anh sẽ thuận theo quyết định của ông Tatsuro là giấu giếm dư luận đến cùng.

“Chắc bố tôi vẫn chưa muốn gặp tôi đâu nhỉ?”

“Tôi đã thuyết phục nhưng ông ấy chỉ một mực nói không còn mặt mũi nào gặp anh, rằng anh cứ việc cắt đứt quan hệ với ông ấy, trái lại đó mới là điều ông ấy mong muốn.”

Kazuma ngược nhìn trần nhà. Anh tưởng như một cơn hoa mây chóng mặt sắp ập tới.

“Ngoài ra còn gì nữa không?”

Nghe Horibe hỏi, Kazuma chợt nhớ ra một chuyện anh đang tò mò muốn biết.

“Gia đình nạn nhân thế nào rồi ạ? Nghe anh bảo họ sẽ tham gia tố tụng.”

Hôm trước Horibe đã gọi điện, báo cho Kazuma chuyện đó. Song anh chưa nghe cụ thể.

“Có vẻ như họ đang chuẩn bị. Luật sư đại diện cho họ đã bắt đầu gặp gỡ trao đổi với Viện công tố rồi.”

“Nghĩa là gia đình nạn nhân đã nắm được đại khái vụ án này rồi nhỉ?”

“Cũng còn tùy Viện công tố cung cấp thông tin cho họ đến mức độ nào, nhưng trong vụ án lần này, thiết nghĩ cũng không có tình tiết nào cần che giấu nên chắc chắn họ cũng nắm được đại khái rồi.”

“Nếu vậy tôi đến xin lỗi họ được chưa? Lần trước khi tôi nói như thế, anh đã gạt, rằng làm vậy chỉ tổ bị họ dằn hỏi mà thôi.”

“Chà, chuyện đó thì...” Horibe liếc chau mày. “Anh nên bỏ ý định đó đi thì hơn. Việc họ tham gia tố tụng chứng tỏ họ muốn nói hoặc muốn hỏi bố anh đi đâu gì đó, chứ họ chẳng có chuyện gì để nói với anh cả. Tôi nghĩ kết cục họ sẽ chỉ nói với anh rằng ‘chẳng có lý gì chúng tôi phải nghe con trai hung thủ xin lỗi cả.’”

“Nhưng nếu vậy thì tôi thấy cần rút lắm.”

“Đấy là vấn đề của riêng anh thôi.”

Bị nói thẳng vào mặt như vậy, Kazuma không tìm được lời nào để đáp trả. Vấn đề của riêng anh – đúng là như vậy thật.

“Có những bị cáo còn quỳ xuống xin lỗi gia đình nạn nhân ngay tại pháp đình. Nhưng hầu hết các gia đình đều không mong đợi đi đâu đó, họ chỉ xem đó là màn trình diễn hòng được tòa xem xét giảm tội. Trong nhiều trường hợp, công tố viên sẽ phản đối và thẩm phán sẽ yêu cầu bị cáo không được làm như vậy nữa. Với người làm chứng cho bị cáo cũng vậy. Có thể tôi cũng sẽ nhờ anh đứng ra làm chứng ở tòa, nhưng đừng quên người tiếp chuyện anh sẽ là công tố viên và các thành viên trong bồi thẩm đoàn chứ không phải gia đình nạn nhân.”

Từng lời, từng lời thản nhiên của Horibe như đang rơi xuống đáy dạ dày Kazuma. “Tôi hiểu rồi,” anh đáp như rên rỉ.

“Vậy tôi xin phép.” Horibe nói đoạn đứng dậy.

“Anh luật sư này... liệu tôi có thể làm được gì không?”

Horibe bèn bậm môi, tỏ vẻ suy nghĩ rất lung, đoạn vươn cánh tay vỗ vai Kazuma.

“Lúc này anh chỉ có thể cố chịu đựng thôi.”

Một lần nữa Kazuma lại không nghĩ ra lời nào để đáp lại. Thấy anh đứng ngây người ra, vị luật sư bèn nói “Chúc anh ngủ ngon,” rồi quay lưng đi.

Họ hẹn gặp nhau tại lounge của một khách sạn ở Akasaka. Còn mười phút nữa mới đến giờ hẹn. Vẫn chưa thấy bóng dáng đối phương đâu.

Nhân viên phục vụ nam hỏi Mirei đi mấy người, cô bèn đáp, “Hai người. Nếu được thì tôi muốn ngồi ở trong góc.”

“Vâng thưa quý khách,” nam nhân viên trả lời rồi dẫn Mirei đến một chiếc bàn có thể ngả sâu trong và cách chiếc bàn bên cạnh một khoảng, thế này thì chắc không lo bị người khác nghe lén.

Mirei ngồi xuống, lấy điện thoại ra khỏi túi. Có tin nhắn của một người bạn gửi cho cô. Đó là đồng nghiệp từ thời Mirei còn làm tiếp viên hàng không, nay đã trở thành bà nội trợ. Sau khi xảy ra vụ án lần này, hai người vẫn thường xuyên liên lạc với nhau. Cô ấy cũng đã tới dự lễ tang của ông Kensuke.

“Cậu không việc gì phải để ý đến lời nói của những kẻ ngu xuẩn ra vẻ mình là người có văn hóa. Họ chỉ muốn phát ngôn khác người để gây sự chú ý thôi. Y như rằng cộng đồng mạng đang dậy sóng đây này!”

Đọc tin nhắn, tâm trạng Mirei bỗng trở nên hỗn loạn. Mặc dầu biết ơn bạn đã động viên nhưng cô không thể xóa đi ý nghĩ bản thân đang bị hiểu lầm. Dù vậy, Mirei không thể không đáp lại lời nào, cô đành nhắn “Cảm ơn cậu! Tôi sẽ không chịu thua đâu nên cậu yên tâm.”

Sau đó Mirei tiếp tục xem các bài viết trên mạng. Sau khi lướt qua và không bắt gặp bài viết gây khó chịu nào khác, cô mới thở phào nhẹ nhõm.

Mirei phát hiện mẫu tin đáng chú ý ấy trên điện thoại vào sáng sớm hôm nay. Dòng chữ “Cộng đồng mạng dậy sóng trước bình luận xoay quanh bài viết đăng tải trên tuần san *Chuyện thế gian*” đập vào mắt cô. Theo đó thì sau khi một người đàn ông, vốn là chuyên gia bình luận chính trị đồng thời cũng đang hoạt động với tư cách một nhà bình luận cho chương trình tin

tức tổng hợp, đăng bài bình luận liên quan đến bài báo có nhan đề "Liệu thời hiệu truy tố có được coi là ân xá? Tương lai của những kẻ sát nhân không bị hỏi tội" lên mạng xã hội, cộng đồng mạng đã ồa vào phản bác.

Nội dung bài bình luận đó là:

Quy định về thời hiệu truy tố đã bị bãi bỏ thì đối với những vụ án đã quá thời hiệu truy tố, đương nhiên luật pháp không thể hỏi tội người ta được nữa, vì vậy người ngoài cuộc không nên nói ra nói vào làm gì. Nghe đâu vị luật sư này đã gây sức ép với bị cáo Kuraki, khuyên ông ta nên nói ra tất cả nhưng quyết định như thế nào là do chính bản thân người đó. Ai chẳng có quá khứ muốn che giấu. Nếu có kẻ định phanh phui nó ra thì đương nhiên người ta sẽ muốn phản kháng. Dĩ nhiên nói vậy không có nghĩa là chúng ta có thể giết người, nhưng chẳng phải vị luật sư này cũng có lỗi hay sao? Trong khi nếu là tôi, tôi sẽ hỏi thật kỹ xem người đó đã chào đón cái ngày kết thúc thời hiệu truy tố như thế nào, và khi đó anh ta đã nghĩ những gì. Bởi những cơ hội kiểu như vậy đâu có nhiều. Hay nói đúng hơn là nếu sống bình thường thì có lẽ cả đời này sẽ không gặp chuyện như thế.

Mirei đã đọc bài báo đăng trên tuần san *Chuyện thế gian*. Cô vẫn còn nhớ cái tên Nanbara. Chính là tay nhà báo lì lợm đã tự ý xông đến nhà cô mà mẹ cô kể.

Đọc bài báo ấy, Mirei cảm thấy có gì đó lẩn khuất trong lòng. Không hẳn tay nhà báo viết gì sai nhưng cô có ấn tượng là anh ta đang bị lạc đề. Chỉ ít thì đó không phải những gì Mirei muốn đọc.

Ở đoạn cuối của bài báo, anh ta viết "Vậy nếu bạn là một bồi thẩm viên, bạn sẽ nghĩ thế nào? Liệu bạn có thể xem như bị cáo Kuraki mới chỉ giết một mạng người thôi không?" song Mirei lại dấy lên một mối nghi hoặc rằng liệu đó có thật sự là điểm mấu chốt trong vụ án lần này hay không.

Duy có điểm khiến Mirei bận tâm, đó là phát ngôn của con trai Kuraki. Anh ta nói muốn xem như bố mình đã chuộc hết tội lỗi đối với vụ án trong quá khứ. Có lẽ đó là lời nói thật lòng của anh ta và với tư cách người thân của bị cáo thì nghĩ như vậy cũng là đương nhiên thôi, song xét đến việc đây là giai đoạn quan trọng ngay trước phiên tòa thì cô lại có cảm giác anh ta đã quá khinh suất.

Có điều, cảm tưởng của Mirei ngay sau khi đọc xong bài báo ấy chỉ dừng lại ở mức đó. Cô chỉ nghĩ mấy tờ tạp chí ra hàng tuần vẫn luôn là

như vậy, lấy bất hạnh của người khác làm mồi câu cơm cho mình.

Vậy mà đến sáng nay lại xảy ra vụ lùm xùm này.

Đọc bài bình luận của chuyên gia bình luận chính trị, Mirei trộm nghĩ việc cộng đồng mạng dậy sóng cũng không phải không có lý. Họ liên tiếp đăng tải những dòng bình luận kiểu như: “Ông đứng về phe bọn sát nhân trốn tội sao?” “Hãy đặt mình vào địa vị của người nhà nạn nhân mà nghĩ xem.” Có đi đâu, vị chuyên gia bình luận chính trị này thì thoảng vẫn cố tình đưa ra những phát ngôn gây kích động kiểu như vậy hòng thu hút sự chú ý, lợi dụng vào công việc. Hẳn là cơn sóng dư luận lần này cũng nằm trong phạm vi dự tính của ông ta.

Thế nhưng, về phần mình, có một lý do khác khiến Mirei không thể làm ngơ trước bình luận này.

Cô không ưa cái cách ông ta viết về việc bố cô đã trách móc Kuraki Tatsuro, khuyên ông ta nên nói ra tất cả như một sự thật không thể lay chuyển. Đó là điểm nghi vấn lớn nhất trong lòng cô. Chính vì thế, dù người ta có đưa nhau chỉ trích bài bình luận đó, cô cũng chẳng thấy hả hê. Tin nhắn động viên của bạn bè cũng không lay động được trái tim cô.

Mirei sốt ruột đứng đưa đôi chân đang bắt tréo, thế rồi đột nhiên cô thấy bóng người in dưới chân. Tiếp đến là một giọng nói vang trên đầu “Chào cô.” Mirei liếc ngẩng lên, thấy Sakuma Azusa đang cưỡi ba-lô.

Mirei toan đứng dậy chào song Sakuma Azusa đã cười và đưa tay ngăn lại, sau đó chị ta cũng ngả xuống. Thấy nam nhân viên phục vụ tiến đến, họ bèn gọi hai cốc cà phê.

“Vừa nãy tôi có gọi điện cho bên công tố, họ bảo gia đình cứ đến theo thời gian đã định,” Sakuma Azusa nói.

“Vậy à. Cảm ơn chị rất nhiều,” Mirei cúi đầu.

“Hình như cô hơi căng thẳng nhỉ?” Sakuma Azusa nhìn mặt Mirei.

“Vâng, quả là như vậy thật. Dù sao đây cũng là lần đầu tiên tôi tới Viện công tố mà.”

“Cô không phải người nhà của bị cáo nên cứ thoải mái lên,” nữ luật sư mỉm cười. “Nói thế nhưng cũng khó thật nhỉ? Thôi thì cứ thuận theo tự nhiên vậy.”

“Vâng.”

Cà phê được bung tới. Mirei cho một chút sữa vào cốc rồi uống.

“Luật sư Sakuma này... Chị đã đọc tờ tuần san *Chuyện thế gian* chưa?”

Sakuma Azusa vừa với tay lấy cốc cà phê, vừa trả lời “Tôi đọc rồi,” sắc mặt không hề thay đổi. “Bài báo không có vấn đề gì đặc biệt và cũng không có gì để tham khảo.”

“Nhưng những người đọc bài báo đó sẽ tự ý hình dung ra con người của bố tôi. Trên thực tế, một chuyên gia bình luận chính trị đã đăng bình luận lên mạng xã hội khiến cộng đồng mạng dậy sóng và tôi thấy không thoải mái cho lắm.”

Sakuma Azusa tỏ vẻ suy nghĩ một lát rồi gật đầu.

“Tôi hiểu rồi. Vậy tôi sẽ thử liên hệ với tòa soạn báo để hỏi xem họ có ý định đăng bài tiếp không. Nếu có, tôi sẽ đề đạt nguyện vọng, yêu cầu họ cho chúng ta xem bản thảo trước khi đăng,” nói đoạn Sakuma Azusa lấy sổ và bút ra khỏi ba-lô, ghi lại nhoay nhoáy.

Công tố viên phụ trách phiên xét xử có tên Imahashi, nổi bật với vầng trán rộng và sống mũi cao. Tuổi vào khoảng bốn mươi lăm gì đó. Anh ta có bờ vai rộng, rất hợp mặc suit.

Trước đó Sakuma Azusa đã khuyên Mirei nên tự nói ra, bởi vậy cô đã thẳng thắn giải bày với Imahashi những khúc mắc trong lòng cô sau khi đọc bản sao các tài liệu ghi chép – rằng cô cảm thấy những chi tiết được cho là lời nói và hành động của ông Kensuke thật không giống con người ông ấy chút nào.

Trong lúc nghe chuyện, Imahashi đã mấy lần gật đầu. Trên thực tế, khi Mirei trình bày xong, anh ta cũng nói, “Tôi rất hiểu những gì cô vừa nói. Vì đó là những chi tiết có liên quan đến bản chất con người của bố cô, nên với tư cách là người nhà, hẳn cô sẽ để ý kỹ những chi tiết ấy.

“Có đi ầu,” anh ta tiếp tục. “Chắc cô đã nghe luật sư Sakuma nói rồi, chuyện bị cáo và nạn nhân đã trao đổi với nhau những gì, chúng ta chỉ có thể hỏi bị cáo. Và theo những gì chúng tôi nghe được thì không có điểm nào quá phi lý hay mâu thuẫn với cục diện của vụ án. Có chăng là cách

dùng từ có thể hơi khác với thực tế, nhưng thiết nghĩ để tiến hành phiên tòa thì đó không phải vấn đề gì lớn lắm, cô thấy sao?”

“À không, không phải cách dùng từ hay gì cả, ý tôi muốn nói vốn dĩ bố tôi sẽ không hành xử như vậy. Chỉ trích quá khứ của người vốn đã hết thời hiệu truy tố, rồi cố gắng vạch trần quá khứ của ông ta, tôi không hiểu ý nghĩa của những việc đó.”

“Ừ...m,” Imahashi ậm ờ. “Nhưng vì có những chuyện như vậy nên bị cáo mới đâm bố cô. Bằng không, bố cô đã chẳng bị đâm. Không đúng ư?”

“Bởi vậy tôi mới không hiểu. Liệu có khả năng bị cáo đang nói dối không ạ?”

“Kuraki Tatsuro ư?” Imahashi gãi gãi phía trên lông mày. “Để làm gì mới được?”

“Chuyện đó thì tôi không biết...”

“Hừm,” nói đoạn Imahashi giơ ngón trỏ lên. “Có thể đúng như cô nói, bố cô đã không dùng cách nói ấy. Cũng có thể ông ấy không tỏ thái độ chỉ trích bị cáo một cách gay gắt. Nhưng cũng có thể bị cáo đã tự ý hiểu khác đi mà. Tóm lại, việc thực tế bố cô đã nói như thế nào, lúc này không còn liên quan gì nữa. Quan trọng là bị cáo Kuraki đã cảm thấy như thế nào kia.”

“Nhưng nếu vậy có nghĩa là bố tôi bị giết chỉ vì bị hiểu lầm,” Mirei chau môi lên, giọng lạc đi.

“Đúng vậy, nếu giả thuyết đó là đúng,” công tố viên hầu như không thay đổi sắc mặt, nói nhẹ nhàng. “Nhưng giữa hai người có hiểu lầm thật hay không thì không ai biết. Ngay cả bị cáo Kuraki cũng không biết. Dù sao bản thân ông ta cũng tin là mình đang nói thật.”

“Chứ không phải có khả năng ông ta đang nói dối sao?”

“Cũng đúng. Nhưng đó không phải bản chất vấn đề”

Mirei nghiêng đầu. “Vậy ư?”

Imahashi đan hai tay vào nhau trên mặt bàn.

“Tôi sẽ nói hơi cực đoan một chút. Khả năng bị cáo Kuraki đang nói dối là hoàn toàn có, đúng như cô nói. Trước khi bị bắt giữ, bị cáo đã có một khoảng thời gian ngắn, việc dựng nên một câu chuyện nhất quán và logic

hắn không khó. Bị cáo khai vì muốn nhượng lại tài sản thừa kế cho mẹ con bà Asaba – những người chịu khổ sở vì án oan nên đã nhờ luật sư Shiraishi tư vấn, nhưng có thể bản thân lời khai đó là dối trá, hòng được giảm tội. Trên thực tế, có thể bị cáo không nói thế mà chỉ đơn giản là trong cơn say nào đó, ông ta đã kể cho luật sư Shiraishi nghe việc mình từng thoát tội giết người nhờ thời hiệu truy tố. Còn luật sư Shiraishi cũng không nói gì về việc đó. Cũng không chỉ trích bị cáo. Có đi đâu, về sau bị cáo đâm lo lắng không biết liệu luật sư Shiraishi có kể chuyện đó cho ai không, bèn quyết định giết ông ấy. Biết đâu bất ngờ, đấy mới là chân tướng sự việc.”

Mirei chớp chớp mắt, ng ời thẳng dậy. “Nếu đúng vậy, chẳng phải câu chuyện sẽ khác hoàn toàn hay sao?”

“Không, không khác gì cả. Dù diễn biến có như thế nào đi chăng nữa thì vẫn có một điểm không hề thay đổi, đó là việc bị cáo thấy hối hận vì đã lộ tiết lộ chuyện mình từng giết người, để rồi dẫn đến hành vi giết người bịt miệng. Và dấu sao đó cũng là một động cơ ích kỷ, chỉ biết nghĩ cho bản thân. Chính vì xuất phát từ một động cơ như vậy nên toàn bộ quá trình dẫn đến tội ác hiện không phải là vấn đề. Chắc hẳn các b ồ thẩm viên sẽ không xem xét đến chuyện đó. Và vì không thuộc phạm vi xem xét nên họ sẽ để bị cáo muốn nói gì thì nói. Cô đã hiểu chưa nhỉ?” Imahashi hỏi.

“Tôi vẫn thấy có gì đó chưa thông suốt. Về chuyện trên tòa bố tôi sẽ bị xem là một người thiếu linh hoạt, chỉ biết rao giảng đạo lý.”

“Tôi rất hiểu tâm trạng của cô. Nhưng việc đào sâu quá mức vào chi tiết đó không phải là cách hay. Chúng ta không có gì để tranh cãi về sự thật là bị cáo đã giết bố cô cũng như cách thức thực hiện việc đó. Cái ảnh hưởng lớn nhất đến hình phạt là mức độ nghiêm trọng của hậu quả. Tức là việc nạn nhân bị sát hại, thi thể bị phi tang sẽ được coi là hậu quả nghiêm trọng đến mức nào. Trong vụ án lần này, rõ ràng động cơ gây án không phải là vấn đề quan trọng đến mức đấy, nếu chúng ta cứ đặt nghi vấn vào đó thì các b ồ thẩm viên sẽ rất bối rối. Tôi muốn tránh để không rơi vào những cuộc tranh luận vô bổ xoay quanh vấn đề đúng hay sai khi chỉ trích về một tội ác đã hết thời hiệu truy tố.”

“Nhưng theo lời luật sư Sakuma thì việc bố tôi đã có thái độ như thế nào ngay trước khi bị sát hại cũng rất quan trọng... Rằng có thể hai bên sẽ

tranh cãi về việc tại sao bị cáo không suy nghĩ lại và từ bỏ ý định phạm tội...”

Mirei quay sang nhìn Sakuma Azusa, xác nhận “Phải không ạ?” Nữ luật sư hơi gật đầu.

“Ý cô ấy chỉ là bên biện hộ nếu có xoáy mạnh vào điểm nào thì chính là điểm đó,” Imahashi nói. “Bị cáo đã chuẩn bị sẵn hung khí, chỉ riêng tình tiết đó đã thể hiện rõ việc ông ta có kế hoạch từ trước hay không rồi. Cũng có thể họ sẽ lái cuộc trò chuyện giữa bị cáo và luật sư Shiraishi theo hướng ít nhiều có lợi cho họ, nhưng tôi đoán cục diện vụ án sẽ không vì thế mà có thay đổi gì lớn đâu. Lúc này tôi cũng nói với cô rồi đấy, cứ để họ muốn nói gì thì nói.”

“... Là như vậy sao?”

“Theo tôi trong vụ án lần này, đó là cách tốt nhất. Chắc họ không có cửa xin giảm tội đâu.”

“Còn mẹ con bà Asaba thì sao? Tôi nghe nói họ không căm ghét bị cáo cho lắm.”

“Chúng tôi không định mời mẹ con họ đến làm nhân chứng. Có thể phía luật sư biện hộ sẽ đề xuất nguyện vọng nhưng tôi cho rằng dù mẹ con họ có nói gì ở pháp đình thì cũng không thể trở thành chứng cứ cho thấy bị cáo Kuraki đang ăn năn hối cải về vụ án trong quá khứ. Hai người nghĩ mà xem. Mẹ con bà Asaba có phải nạn nhân trực tiếp trong vụ án mà bị cáo gây ra năm xưa đâu. Nạn nhân là...” Imahashi nhanh chóng mở tập tài liệu trên tay rồi đảo mắt qua những con chữ. “Nạn nhân trong vụ án xảy ra năm 1984 là một người đàn ông làm ăn trong ngành tài chính có tên là Haitani. Nếu bị cáo Kuraki thật sự ăn năn thì phải xin lỗi người thân của ông Haitani đó mới phải lẽ. Nhưng cho đến thời điểm này, phía biện hộ vẫn chưa đưa ra bất cứ bằng chứng nào về việc đó. Tôi cũng định khi ra pháp đình sẽ nhấn mạnh vào điểm này.”

Mirei có cảm giác anh ta đang cố thuyết phục cô đừng nên làm đi đâu gì thừa thãi bởi anh ta chẳng thiếu gì vũ khí. Song cô cũng không tìm ra lời nào hay ho để đáp lại.

“Nếu cô đã thông suốt rồi thì chúng ta cùng bàn bạc cho buổi xét xử nhé. Cũng không còn nhiều thời gian nữa,” Imahashi vừa nhìn đồng hồ đeo tay

vừa nói.

Mặc dù vẫn chưa thông suốt nhưng Mirei chẳng còn cách nào khác, đành đáp, “Vâng.” Cô vẫn thường nghe bố nói, rằng công tác chuẩn bị cho phiên tòa ngốn rất nhiều thời gian.

“Vậy tôi xin hỏi thẳng,” Imahashi nói. “Với tư cách là nạn nhân, cô muốn hỏi bị cáo điều gì trên tòa?”

Mirei bèn nhìn về phía Sakuma Azusa. Vị nữ luật sư gật mạnh đầu như để khích lệ cô.

Mirei hít một hơi. Trong đầu cô hiện lên câu hỏi mà hai mẹ con đã suy nghĩ rất kỹ.

“Tôi muốn hỏi bị cáo như thế này: Ông nghĩ mình là người như thế nào? Là người có trái tim biết sám hối, sẵn sàng nói ra lời xin lỗi từ tận đáy lòng với người nhà nạn nhân, những người vì ông mà phải nếm mùi đau khổ? Hay là kẻ ích kỷ, sẵn sàng giết chết người nào có ý định vạch trần tội lỗi của ông trong quá khứ? Nếu cả hai bộ mặt ấy cùng tồn tại trong con người ông, vậy ông sẽ trưng ra bộ mặt nào, và sẽ làm gì cho gia đình mà ông vừa mới gieo rắc bất hạnh?”

Sau khi nói ra câu hỏi mình đã thuộc lòng, Mirei nhìn công tố viên, hỏi, “Anh thấy thế nào?”

Imahashi nhăn mặt. Vẫn với vẻ mặt ấy, anh ta khẽ ậm ừ. Tâm trạng Mirei bắt đầu lo lắng không biết có phải vị công tố viên không hài lòng với câu hỏi của cô không thì ngay sau đó anh ta gật đầu rục một cái. Và rồi, anh ta vỗ tay khen, “Thật tuyệt vời!”

Đi hết đoạn đường một chiều nằm giữa khu chung cư và các tòa cao ốc, anh thấy một con đường lớn ở ngay phía trước. Không có đèn giao thông, chỉ có dòng chữ Dừng lại viết to tướng trên mặt đường. Một chiếc xe tải nhỏ tạm dừng, sau đó từ từ rẽ trái.

Kazuma đi bộ bên rìa phải đường, cứ thế men theo con đường lớn rồi ngoặt sang phải. Vĩa hè cũng khá thông thoáng. Một người chạy bộ khoác áo gió ung dung chạy vượt lên trước người phụ nữ đang đẩy xe đẩy mà chẳng buồn giảm tốc độ.

Cây cầu đã ở gần ngay trước mắt Kazuma. Đó chính là cây cầu Kiyosu bắc ngang sông Sumida. Kazuma đứng lại, ngắm nhìn cây cầu. Phần khung sắt được sơn màu xanh dương vẽ nên những đường cong nhã nhặn. Những khung cửa sổ kính của những tòa nhà phía bên kia cây cầu phản chiếu ánh nắng chói tà, ánh lên sắc đỏ rực.

Sau khi hít thở một hơi thật sâu, Kazuma lại bước tiếp. Tự bản thân anh muốn làm việc này. Đã đến tận đây rồi, anh không thể quay đầu trở về được.

Kazuma lặng lẽ bước về phía trước, mắt vẫn nhìn xuống đất. Băng qua hết cây cầu, cuối cùng anh cũng ngẩng mặt lên, đưa mắt nhìn sang phải.

Con đường dạo bộ men theo triền đê sông Sumida, Sumidagawa Terrace, đã được tu tạo.

Nhìn thấy bậc cầu thang, Kazuma bèn bước xuống. Cầu thang này cũng xuất hiện trong biên bản lời khai của ông Tatsuro.

Kazuma lấy điện thoại ra, mở bức ảnh chụp hiện trường. Horibe đã gửi nó cho anh kèm theo một tấm bản đồ chi tiết.

Lúc Kazuma nói muốn đến xem hiện trường, qua ống nghe điện thoại, Horibe đã phủ đầu luôn, “Tôi không khuyến khích việc đó cho lắm.” Khi

được hỏi về lý do, anh ta chỉ lạnh lùng đáp, “Vì nó không có ý nghĩa gì cả. Người phải đối mặt với vụ án là bị cáo Tatsuro chứ không phải anh. Trái lại anh nên nghĩ cách lấy lại được cuộc sống không can hệ gì với vụ án này càng sớm càng tốt.”

“Nhưng tôi muốn tận mắt thấy nơi đó một lần. Tôi muốn khắc ghi vào đầu việc bố tôi đã làm gì, ở đâu. Mong anh hiểu cho.”

Kazuma nghe tiếng Horibe thở dài.

“Nếu anh đã nói đến thế thì tôi cũng đành chịu. Nhưng tôi nhắc trước nhé, anh hãy đi ngang qua đó thôi. Làm như vô tình nhìn thấy rồi mau chóng rời đi ngay.”

“Tôi cũng không được đứng lại đó ư?”

“Đứng một lúc thì không sao, nhưng ở lâu là không được đâu đấy. Mà tôi hỏi đã, chắc anh không định mang hoa hay đồ cúng gì tới đó đâu nhỉ?”

“Tôi không nghĩ đến chuyện đó...”

“Vậy thì tốt, anh tuyệt đối đừng làm mấy chuyện như thế nhé. Chúng ta không biết liệu ở đâu đó có ai đang để mắt đến anh hay không. Nếu để người ta lên mạng viết về việc gia đình của hung thủ mang đồ cúng đến hiện trường thì sau này sẽ rách việc lắm. Người đời họ dừng dừng và dậy ác ý. Họ chỉ nghĩ anh đang diễn kịch hòng xin giảm tội. Xét cả về khía cạnh đó, việc anh đến hiện trường chẳng đem lại lợi ích gì hết,” giọng Horibe nghe rất sắc bén. Như thể anh ta đang muốn bảo với anh rằng làm ơn đừng gây chuyện phiền phức vào giai đoạn nước sôi lửa bỏng trước phiên tòa nữa.

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ khắc cốt ghi tâm lời anh nói.” Kazuma vừa ngẫm lại lời luật sư, vừa bước đi trên con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace, trên tay cầm điện thoại.

Cuối cùng, anh dừng chân. Địa điểm trùng khớp với bức ảnh đã ở ngay trước mặt. Anh nhìn xung quanh, bất giác lắc đầu. Nhìn cảnh tượng hiện tại, hẳn không ai dám nghĩ nơi này từng xảy ra án mạng. Nghe nói thời điểm xảy ra vụ án, người ta đang thi công nên đã cấm đường, nhưng lúc này công trình thi công đã hoàn tất, bức tường cũng đã được phá dỡ. Đây đó xuất hiện bóng dáng những người đang tản bộ.

Nếu tình hình khi đó cũng như thế này, chắc chắn ông Tatsuro đã không chọn nơi đây làm hiện trường gây án. Trong trường hợp đó, không biết bố anh sẽ làm như thế nào. Liệu ông ấy có tiếp tục tìm một địa điểm khác không. Nhưng nghĩ đến thời điểm gây án là trước 7 giờ tối, anh không tin bố mình sẽ dễ dàng tìm thấy một nơi có thể ra tay giết người mà không bị ai nhìn thấy. Nếu không tìm được nơi nào, chắc hẳn bố anh sẽ buộc phải từ bỏ ý định gây án, ít nhất là vào ngày hôm đó.

Nghĩ vậy, Kazuma bỗng cảm ghét cả việc người ta từng thi công ở đây. Chẳng lẽ họ không nghĩ nếu cấm đường ở một nơi như thế này, người khác sẽ khó thấy và rất có thể sẽ xảy ra những vụ án rung động hay sao. Dĩ nhiên Kazuma hoàn toàn hiểu rằng sự bất mãn đó của anh chẳng qua chỉ là giận cá chém thớt mà thôi.

Dù vậy, đúng là bố anh đã tìm được một địa điểm lý tưởng – nhìn xung quanh, một lần nữa Kazuma phải công nhận.

Theo lời khai của Tatsuro thì sau khi lên Tokyo, trong lúc chờ gặp Shiraishi, ông đã đi tìm địa điểm nhưng chẳng phải đó là một cuộc tìm kiếm quá ư hù dọa hay sao? Có thật ông chỉ tình cờ tìm thấy chỗ này không? Có đi ầu, Kazuma cũng không tin bố anh đã tìm ra chỗ này từ trước. Bởi nếu vậy ắt hẳn hành tung của ông vào ngày hôm đó đã khác.

Tatsuro khai rằng vào ngày xảy ra vụ án, ông đã đi bộ từ ga Tokyo đến Otemachi, sau đó đi tàu điện ngầm tới ga Monzen-Nakacho. Nhưng nếu ông đã định sẵn địa điểm này từ trước, chẳng phải lẽ ra ông nên đến ga Suitengumae hay sao? Bởi khoảng cách từ ga Monzen-Nakacho tới đây rơi vào khoảng 1,5 km, trong khi khoảng cách từ ga Suitengumae tới đây chỉ bằng một nửa. Trên thực tế, hôm nay Kazuma cũng đi bộ tới đây từ ga Suitengumae chứ không phải từ ga Monzen-Nakacho.

Anh không nghĩ bố mình nói dối để giấu giếm việc ông đã định trước địa điểm. Một người tự khai nhận hầu như tất cả mọi chuyện, thậm chí đã chuẩn bị tâm lý cho án tử hình mà lại giấu mỗi chân tướng của chuyện này thì thật phi lý.

Tức chỉ có thể nghĩ bố anh đã đến ga Monzen-Nakacho, sau đó đến tận đây để tìm địa điểm gây án, đúng như ông đã khai với cảnh sát. Cũng có nghĩa việc ông Tatsuro phát hiện ra rằng nơi đây đã hóa thành góc chết của đại đô thị vì chuyện tu sửa đường là một sự tình cờ đầy bất hạnh.

Dẫu vậy...

Đứng nhìn nước sông Sumida lững lờ trôi, Kazuma không thể không nghiêng đầu thắc mắc. Có thật là chuyện như vậy đã xảy ra ở nơi này không? Cảnh tượng người đàn ông tên Tatsuro – bố của anh – cầm dao đâm chết người, dù cố phát huy hết trí tưởng tượng đến đâu, Kazuma cũng không tài nào hình dung ra nổi.

Một chiếc du thuyền đi ngang qua trước mắt Kazuma. Anh chưa nghĩ du thuyền như thế bao giờ, song anh lấy làm thắc mắc không biết nhìn từ trên đó, nơi này trông sẽ ra sao. Trước 7 giờ tối thì mặt trời đã lặn nên hẳn là đã không còn nhìn rõ mặt người. Nhưng xét đến tâm lý của một kẻ giết người, nếu có du thuyền đi ngang qua, chẳng phải họ cũng sẽ lưỡng lự, không dám ra tay hay sao. Ông Tatsuro đã ra tay chứng tỏ lúc đó không có con thuyền nào chạy trên sông Sumida. Kazuma thầm nghĩ, đây cũng lại là một sự tình cờ đầy bất hạnh.

Đúng lúc anh dợm bước về phía cầu thang thì phát hiện có bóng người đang lại gần. Đó là một cô gái trẻ mặc áo khoác màu ghi. Nhìn thứ cô cầm trên tay, Kazuma bỗng chết lặng. Một bó hoa bách hợp trắng. Một dự cảm lướt qua tâm trí anh.

Cô gái liếc mắt về phía Kazuma nhưng rồi quay đi ngay. Cảm giác như cô ấy đang muốn nói “Tôi không biết anh là ai, đến từ đâu, nhưng làm ơn đừng mặc tôi.”

Kazuma bước đi. Song anh không thôi bận tâm đến cô gái. Trước khi bước lên bậc cầu thang, anh không kìm lòng được nữa, bèn ngoái đầu lại.

Cô gái đang đặt bó hoa xuống đất. Không những thế, cô ấy còn quỳ gối, đan hai tay vào nhau và nhắm mắt lại. Rõ ràng đó là tư thế chấp tay cầu nguyện.

Kazuma đứng như trời trồng. Dù tự nhủ phải mau chóng rời khỏi đây nhưng chân anh lại không chịu nhúc nhích.

Có lẽ cô gái chỉ cầu nguyện trong vài chục giây, nhưng sao Kazuma lại thấy khoảng thời gian đó dài khủng khiếp. Dẫu vậy, anh vẫn không sao rời mắt ra được. Đến rồi, ngay cả khi cô gái đã cầu nguyện xong và ngẩng đầu lên, anh vẫn còn đứng trơ ra đó, nhìn cô chằm chằm.

Hai người cách nhau khoảng hai mươi mét. Song không biết có phải cô gái cảm nhận được gì không mà đột nhiên lại quay mặt về phía Kazuma. Ánh mắt hai người giao nhau rồi cả hai lảng mắt đi chỗ khác gần như cùng một lúc. Dù chuyện đó chỉ xảy ra trong một khoảnh khắc ngắn ngủi song Kazuma vẫn cảm thấy cực kỳ bối rối. Anh nhanh chân rời khỏi đó. Anh sợ phải ngoái lại phía sau.

Ngay cả khi đã ra đến đường cái, Kazuma vẫn tiếp tục bước. Anh hối hận vì đã quên mất lời cảnh báo của Horibe mà nán lại đó quá lâu. À không, anh không hề quên. Chỉ là anh không sao ngăn mình để ý đến cô gái nọ.

Cô ấy là ai? Số người có thể đặt hoa ở đó và cầu nguyện chỉ đếm trên đầu ngón tay. Cảnh sát vẫn chưa công bố cho giới truyền thông biết hiện trường nơi Shiraishi Kensuke bị sát hại.

Xét từ tuổi tác, Kazuma đoán phải chăng đó chính là con gái của ông Shiraishi Kensuke. Horibe đã nhận được thông báo về việc gia đình nạn nhân quyết định tham gia tố tụng và tên người đại diện cũng chính là tên của con gái nạn nhân. Không biết cô ấy đã cầu nguyện đi đâu. Chắc không phải chỉ là cầu cho người cha quá cố được yên nghỉ nơi suối vàng thôi đâu. Phải chăng cô ấy đang thề nhất định sẽ báo thù cho cha? Bị cáo đã nhận tội, vì vậy hai bên sẽ không tranh cãi về sự thật. Đối với cô ấy, chiến thắng là gì nhỉ? Liệu có phải cô ấy mong đợi hình phạt cao nhất và sẽ cảm thấy cuộc chiến đã kết thúc khi ước mong đó trở thành hiện thực hay không?

Những suy nghĩ rối rắm như mớ bòng bong ấy khiến Kazuma ngột ngạt. Anh không tài nào chấp nhận nổi sự thật rằng người mà cô gái kia đang mong bị tử hình lại chính là bố mình.

Liệu cô ấy có nhận ra Kazuma chính là con trai bị cáo không nhỉ? Nếu nhận ra, không biết cô ấy đã nghĩ như thế nào? Đã cảm thấy ra sao? Liệu có phải cô ấy căm ghét hung thủ đã giết chết bố mình thế nào thì cũng căm ghét người nhà của kẻ đó như thế không?

Kazuma chợt dừng chân, nhìn xung quanh. Đường cao tốc đang chạy song song ngay phía trên. Rốt cuộc đây là đâu. Xem ra trong lúc mãi suy nghĩ những chuyện không đâu không cuối, bước chân đã đưa anh đến tận chốn xa lạ mất rồi. Kazuma bèn lấy điện thoại ra, kiểm tra vị trí hiện tại.

Ra là ở đây, nhìn màn hình anh mới vỡ lẽ. Anh đang đi về hướng Fukagawa, cách xa sông Sumida. Nếu cứ tiếp tục men theo đường cao tốc rồi đi thêm chút nữa thì sẽ đến Monzen-Nakacho. Kazuma nhớ lại lần đến Asunaro hôm trước.

Hôm đó, anh chưa biết mẹ con bà Asaba nghĩ gì về vụ án nên không dám xưng tên. Nhưng theo những gì Horibe nói hôm trước thì hình như họ không có ác cảm gì với bố anh. Thậm chí họ còn lo lắng cho sức khỏe của ông ấy nữa.

Kazuma trộm nghĩ hay là thử đến gặp họ xem sao. Anh muốn hỏi họ xem những lúc ở quán ông Tatsuro đã làm gì.

Mặc dù chỉ là ý nghĩ vừa lóe lên trong đầu nhưng Kazuma lại cảm thấy như thể đó là một sáng kiến, bước chân anh trở nên nhẹ nhàng hơn. Dĩ nhiên bản thân Kazuma cũng nhận ra. Anh chỉ đang muốn quên đi, dù chỉ một lát, hình ảnh cô gái ngẩng đầu nguyện ở hiện trường vụ án khi này – hình ảnh sớm đã in hằn trong tâm trí anh không rời.

Sau đó, Kazuma phải mất hơn mười phút mới tới được Monzen-Nakacho. Một lần nữa anh phải thừa nhận suy luận của mình là thỏa đáng, rằng nếu đã quyết định trước hiện trường gây án, đáng ra bố anh phải đi từ ga Otemachi đến ga Suitengumae mới đúng.

Kazuma đi bộ trên vỉa hè con đường Eitai đông đúc người qua kẻ lại. Chẳng mấy chốc, anh đã đến gần tòa nhà cũ kỹ nơi anh và Amemiya từng đặt chân tới. Nhưng hôm nay chỉ đi có một mình nên quả nhiên anh có chút bất an. Lúc đến trước tòa nhà, anh chột đứng lại. Quán ramen ở tầng một đang đóng cửa, hình như là để sửa sang lại cửa hàng. Kazuma lưỡng lự không biết có nên bước lên bậc cầu thang cạnh đó không. Đúng lúc anh hạ quyết tâm và bắt đầu cất bước thì thấy một người đàn ông trẻ tuổi bước xuống. Mà không, một thiếu niên thì đúng hơn là một người đàn ông. Nhìn thế nào cũng thấy cậu ta chỉ tầm mười lăm, mười sáu tuổi. Tóc tai hất ngược ra sau nhưng mặt mũi lại non choẹt. Cậu ta mặc áo khoác bên ngoài áo trùm đầu, dáng người nom cũng mảnh khảnh.

Xuất hiện sau cậu thiếu niên là một người phụ nữ. Kazuma không khỏi giật mình khi nhìn thấy chị ta. Đó chính là Asaba Orie.

Orie đang nói gì đó với cậu thiếu niên. Cậu ta chẳng buồn nhìn mặt chị, chốc chốc lại gật đầu với vẻ mặt lấy làm phiền phức, sau đó rảo bước đi. Orie đứng nhìn theo bóng lưng ấy.

Lát sau, chị ta xoay người lại, định quay lên cầu thang, nhưng rồi ngay khi liếc nhìn về phía Kazuma, chị ta bỗng đứng khựng lại, lấy làm sửng sốt. Sau đó, chị ta cúi gầm mặt ra chiều khó xử.

Kazuma vừa đi đầu chỉnh nhịp thở vừa bước về phía chị ta. “Chị là... Asaba Orie phải không?”

Orie bèn ngẩng đầu lên, khẽ đáp “Đúng rồi.”

“Tôi là Kuraki Kazuma. Con trai ông Kuraki Tatsuro.”

“Ừm...”

“Tôi biết chị đang bận và sự có mặt của tôi có lẽ sẽ gây phiền cho chị, nhưng vì có chuyện muốn hỏi nên tôi đã trót đến tận đây. Chị có thể nói chuyện với tôi một lúc không?”

Môi Orie khẽ mấp máy không thành tiếng. Kazuma cảm giác cử chỉ này thể hiện sự đắn đo của chị ta.

“VẬY...” cuối cùng chị ta cũng lên tiếng. “Mời cậu vào quán... Chúng tôi đang chuẩn bị mở cửa nên hơi tất bật một chút.”

“Mẹ chị cũng ở trong đấy à?”

“Ừ.”

“Thật ngại quá. Cảm ơn chị,” Kazuma cúi đầu.

Sau khi đi thang bộ lên tầng hai, Orie bảo Kazuma, “Cậu đợi tôi một lát” rồi đi vào trong quán. Xem ra chị ta muốn giải thích sự tình cho bà Yoko trước.

Lát sau, cửa kéo mở ra, Orie gật đầu với Kazuma, “Mời cậu vào.”

“Tôi xin phép,” nói đoạn Kazuma bước vào quán. Bên trong quán, bàn ghế đã được sắp xếp gọn gàng, tỏa ra bầu không khí sẵn sàng đón tiếp khách bất cứ lúc nào. Bà Asaba Yoko đang ở trong quầy. Kazuma liềm bước đến trước mặt bà, nói “Tôi xin lỗi vì quấy rầy lúc nhà ta đang bận việc ạ.”

“Hôm nọ cậu đi cùng bạn tới đây nhỉ,” bà Yoko nói. “Tôi không nhận ra đâu, lúc cậu về rồi Orie mới nói cho tôi biết đấy. Con bé bảo hình như cậu khách vừa rồi chính là con trai ông Kuraki.”

Kazuma quay sang nhìn Orie.

“Quả nhiên chị đã nhận ra tôi nhỉ? Tôi cũng ngờ ngờ không biết có phải vậy không.”

“Tôi nhận ra ngay khi cậu vừa bước vào quán. Sao người này giống ông Kuraki thế. Nghĩ vậy nên tôi đã quan sát cậu, từng điệu bộ, cử chỉ của cậu đầu y chang ông ấy, tôi đã chắc mẫm không thể nhầm lẫn được.”

“Xin lỗi chị. Tôi không đủ dũng khí để thành thật xưng tên. Vì lúc đó tôi cứ nghĩ nếu biết bố tôi đã gây ra chuyện gì, chắc hẳn hai người phải căm ghét tôi lắm.”

Hai mẹ con bà Asaba quay sang nhìn nhau. Một lúc sau, bà mẹ lên tiếng trước.

“Tôi đã được công tố viên gọi đến và cho biết hung thủ thực sự trong vụ án năm xưa chính là ông Kuraki. Cả chuyện ông ấy vì muốn giấu đi đầu đó nên đã gây ra vụ án lần này nữa. Dĩ nhiên chúng tôi kinh ngạc và sốc lắm. Thú thực tôi cũng nghĩ sao rồi đó ông ấy không ra tự thú đi chứ. Nếu vậy chúng tôi đã chẳng phải khổ sở đến thế. Chắc hẳn tôi đã không mất chồng, con tôi đã không mất cha, chúng tôi đã không bị người đời nhìn bằng con mắt xem thường, và bị chỉ trích sau lưng.”

“Thay mặt bố tôi, xin gửi lời xin lỗi chân thành tới gia đình mình,” Kazuma cúi rạp đầu xuống.

“Cậu ngừng đầu lên đi. Chúng tôi hoàn toàn hiểu phận làm con trai, cậu không có lỗi gì cả mà.”

Nhận ra bà Yoko từ trong quây đi ra, Kazuma bèn đứng thẳng người lại.

“Cậu ngừng xuống đi,” Orie mời Kazuma ngừng xuống ghế.

“Cảm ơn chị,” Kazuma nói, đoạn ngừng xuống.

Bà Yoko cũng ngừng lên chiếc ghế đầu ở quây. “Chính vì lẽ đó, đương nhiên chúng tôi cũng muốn buông lời oán trách ông Kuraki lắm chứ. Nhưng chúng tôi đã hiểu ra một chuyện.”

Kazuma chớp chớp mắt, nhìn bà Yoko. “Là chuyện gì ạ?”

“Quả thực ông Kuraki đối với chúng tôi rất tốt. Lần nào đến đây, ông ấy cũng băng quơ hỏi han tình hình kinh doanh của quán, chỉ cần chúng tôi nói hở ra một chút là quán đang ế ẩm thì thể nào ông ấy cũng gọi bao nhiêu món đắt tiền. Nào chỉ có vậy, ông ấy còn bảo nếu hai mẹ con có khó khăn gì thì đừng ngại nói với ông ấy, ông ấy sẵn sàng lắng nghe bất kể chuyện gì. Có đi đâu, suốt một thời gian tôi cứ thắc mắc không hiểu tại sao ông ấy phải vất vả đến tận quán chúng tôi. Ở dưới quê, ông ấy có thể ăn đồ Nagoya hay Mikawa thỏa thích mà. Chính vì thế, khi nghe chuyện từ công tố viên, cuối cùng chúng tôi cũng vỡ lẽ, à thì ra là như vậy.”

“Nhưng đi đâu đó không có nghĩa là hai người không hận bố tôi đúng không ạ?”

“Chà, vấn đề là ở chỗ đó đấy. Chính tôi cũng lấy làm lạ, cảm giác đó không hề dấy lên trong lòng tôi. Không biết phải gọi là chưa định hình được trong đầu hay chưa cảm nhận được thực tại nữa. Công tố viên cũng bảo với tôi. Rằng chỉ vì ông Kuraki mà chúng tôi bị nghi ngờ rồi tự tìm đến cái chết, tôi có căm thù ông ấy chẳng phải cũng là lẽ đương nhiên sao? Nhưng cảm xúc của con người đâu có thay đổi xoay xoi như thế được. Vả lại, nói như thế này kể cũng buồn cười, nhưng tôi lại cảm thấy nhờ ông Kuraki mà cuối cùng chúng tôi cũng được cứu rồi.”

“Cứu rồi ạ?”

Trước câu nói nằm ngoài sức tưởng tượng, Kazuma cứ ngỡ mình đã nghe nhầm.

“Với tôi, người tôi không ngừng căm thù suốt hơn ba mươi năm nay chính là cảnh sát. Đến bây giờ tôi vẫn nghĩ ông nhà tôi đã chết dưới tay cảnh sát. Thì đúng thế còn gì? Ông ấy không phải hung thủ mà lại bị bắt, còn bị tra khảo nữa chứ. Cảnh sát nói họ không ép cung nhưng đó chắc chắn là nói dối. Chúng tôi, mặc dù có phần hơi nóng nảy nhưng là người cố chấp và chúa ghét những việc sai trái. Không đời nào ông ấy lại đi giết người. Tôi dám chắc ông ấy thất cổ tự tử là vì không chịu đựng nổi những cuộc tra khảo, chọn cái chết để phản kháng. Nhưng cảnh sát chưa một lần xin lỗi gia đình chúng tôi. Trái lại họ còn chăm chăm đổ lỗi cho chúng tôi, nói chúng tôi tự tử là vì ông ấy đã chuẩn bị tinh thần về việc mình không thể trốn tội được nữa. Người đời cũng vậy. Rốt cuộc cảnh sát không tìm

thấy bất cứ bằng chứng nào, vậy mà họ vẫn coi chúng tôi như người nhà của tội phạm giết người. Chính vì thế, chúng tôi chỉ còn cách bỏ chạy. Hai mẹ con tôi đã âm thầm chạy trốn đến tận đây rồi sống thu mình, không gây sự chú ý. Vậy mà ở đâu cũng có những kẻ tâm địa xấu xa, họ cứ đào bới chuyện ngày xưa rồi lại tung những tin đồn ác ý, khiến niềm hạnh phúc mà vất vả lắm chúng tôi mới có được tan tành như...”

Bà Yoko vừa nói đến đó thì Orie chợt cất tiếng “Kìa mẹ,” tỏ ý trách móc. Chị ta còn lắc đầu như muốn gàn bà Yoko đừng nói gì thêm nữa.

Bà Yoko bèn buông tiếng thở dài.

“Tóm lại, chúng tôi đã sống khép mình suốt thời gian qua. Tôi những tưởng trong số những người biết quá khứ của mẹ con tôi, không một ai đứng về phía chúng tôi. Nhưng đời thật trớ trêu. Lẽ dĩ nhiên chỉ có mình ông Kuraki – hung thủ thực sự biết sự thật. Không chỉ biết, ông ấy còn thấu hiểu nỗi khổ của chúng tôi, âm thầm đứng đằng sau giúp đỡ hai mẹ con. Ngay cả lý do ông ấy gây ra vụ án lần này cũng là vì không muốn hủy hoại mối quan hệ với chúng tôi còn gì? Tôi nghĩ ông ấy đã thực lòng muốn xin lỗi chúng tôi.”

“Bà không cho rằng nếu muốn xin lỗi, đáng ra ông ấy nên nói ra hết mọi chuyện từ sớm hơn hay sao ạ?”

Nghe vậy, bà Yoko bèn cười thiếu não, khẽ xua tay. “Đương nhiên là tôi có nghĩ chứ. Nhưng cái đấy gọi là lý tưởng. Ở vào tuổi này rồi, tôi thừa hiểu con người vốn là sinh vật yếu đuối mà.”

Trước quan điểm rõ ràng của bà Yoko, Kazuma chỉ còn biết im lặng, cúi đầu ủ rũ.

“Tôi nghĩ đáng ra ông Kuraki đã có thể che giấu được.”

Nghe bà Yoko nói, Kazuma nghiêng đầu tỏ vẻ khó hiểu. “Che giấu ư? Chuyện gì ạ?”

“Thì chính là vụ án ở Higashi-Okazaki đấy. Rõ ràng ông ấy có thể bịa ra một động cơ khác cho vụ án lần này. Ví dụ như hai người tranh cãi nảy lửa vì một chuyện con con nào đó chẳng hạn. Nếu vậy, có khi tội của ông ấy sẽ được giảm nhẹ. Vậy mà ông ấy lại không làm thế, có gì đâu khai ra bằng sạch. Nhờ vậy mà cuối cùng chúng tôi cũng được minh oan. Khi này tòa soạn báo vừa gọi điện cho tôi xong. Họ hỏi xem tôi có đồng ý cho họ

phỏng vấn về những nhọc nhằn trong suốt bao nhiêu năm ròng hay không. Tôi thường xuyên nhận được những cú điện thoại đề nghị chuyện tương tự. Thậm chí còn có người tự ý xông đến nhà chúng tôi. Vì thấy phiền nên tôi từ chối hết, nhưng có một đi đầu chắc chắn, là chúng tôi đã xóa bỏ được tai tiếng. Thế nên tôi mới nói, rằng chúng tôi đã được cứu rồi.”

“Ra là vậy ạ...”

“Nhưng mà...” bà Yoko nghiêng đầu, tay chống cằm tì lên mặt quỳ. “Nghĩ như thế này kể cũng lạ cậu nhỉ? Công tố viên còn nói với tôi những câu đại ý là anh ta không thể hiểu nổi.”

“Vâng, dù chuyện đó thì tôi cũng không biết nói sao ạ.”

Thấy Kazuma ấp úng, bà Yoko liếc mỉm cười nói, “Cũng đúng nhỉ? Tôi xin lỗi vì đã hỏi linh tinh.”

Kazuma thầm nghĩ Horibe nói đúng. Rất có thể mẹ con họ sẽ đứng về phe bố anh.

“Xin lỗi...” Orie nhìn Kazuma. “Cậu bảo có chuyện muốn hỏi, không biết chúng tôi trả lời như vậy đã được chưa?”

“Đủ rồi ạ,” Kazuma đáp. “Tôi muốn biết lúc đến đây, bố tôi thường tỏ ra như thế nào. Nghe xong câu chuyện vừa rồi, tôi đã nắm rõ. Có vẻ đúng là bố tôi lui tới đây với ý định chuộc tội thật.”

“Ý cậu là ngoài ra còn có lý do nào khác ư?” Bà Yoko nói. “Công tố viên đã hỏi chúng tôi một câu rất kỳ quặc.”

“Kỳ quặc ấy ạ?”

“Họ hỏi bị cáo Kuraki có tặng cho con gái tôi những món quà đắt tiền hay rủ con bé đi hẹn hò hay không. Trước đây mấy anh cảnh sát cũng từng hỏi chúng tôi những câu tương tự. Hình như họ nghi ngờ bố cậu lui tới đây vì để mắt đến con bé này,” bà Yoko hất cằm về phía Orie. “Đương nhiên chúng tôi đã dứt khoát phủ nhận, rằng chuyện như thế chưa từng xảy ra.”

Tức là phía công tố đang nghi ngờ Tatsuro có ý đồ đen tối khi lui tới quán này. Kazuma chỉ có thể nghĩ rằng tâm địa họ thật xấu xa, song có vẻ như nhìn nhận sự việc theo những cách như vậy là nghề của họ rồi.

“Tôi đã hiểu tường tận mọi chuyện rồi ạ. Về phần mình, tôi cứ nghĩ thái độ của bố tôi đối với hai người chỉ là sự tự thỏa mãn chứ không phải vì

muốn chuộc tội nhưng nghe câu chuyện vừa rồi, lòng tôi đã nhẹ nhõm hơn một chút. Cảm ơn hai người rất nhiều ạ,” Kazuma nói, đoạn đứng lên, cúi đầu một lần nữa. “Tôi xin lỗi vì đã quấy rầy trong lúc hai người đang bận rộn chuẩn bị cho giờ mở cửa.”

“Cậu đã đến gặp ông ấy chưa?” Orie liề n hỏi.

“Chưa ạ,” Kazuma đáp. “Nghe nói bố tôi không muốn gặp tôi. Ông ấy bảo không còn mặt mũi nào nữa.”

“Vậy ư,” Orie chau mày, vẻ khỗ sở.

“Hãy chú ý giữ gìn sức khỏe,” bà Yoko nói.

“Cảm ơn bà. Tôi sẽ nhờ luật sư chuyển những lời ân c ãn đó đến cho bố tôi.”

Bà Yoko bèn chậm rãi lắc đầu.

“Không phải thế, tôi đang nói cậu kia. Chắc cậu vất vả lắm đúng không?”

“À, vâng, chuyện đó...”

“Tôi hiểu rất rõ người nhà của kẻ phạm tội cảm thấy như thế nào. Nói gì thì nói, tôi cũng kinh qua rồi mà.”

Không biết phải phản ứng lại thế nào, Kazuma đành nhìn xuống đất.

“Cậu Kazuma, đúng không nhỉ?” bà Yoko nói. “Những lúc khỗ sở quá, cậu cứ việc trốn đi. Cậu chỉ cần nhắm mắt, bịt tai lại là được. Đừng có gắng sức quá.”

“Cảm ơn bà. Tôi sẽ ghi nhớ. Tôi xin phép,” nói đoạn Kazuma đi ra cửa.

Trước khi bước xuống cầu thang, cậu ngoái nhìn Orie, “Khi này tôi thấy chị tiễn một cậu thiếu niên...”

Orie tỏ ra hơi ngập ngừng, đoạn đáp, “Đó là con trai tôi.”

“A, chị đã kết hôn rồi ă?”

Không hiểu sao Kazuma cứ đinh ninh chị ta còn độc thân, thành thử anh khá bất ngờ.

“Giờ tôi sống một mình. Chồng cũ của tôi nhận nuôi cậu con trai, nhưng thì thoải thẳng bé cũng đến đây...”

“VẬY Ạ.”

Kazuma trộm nghĩ mình đã hỏi thừa mất rồi.

“Tôi đã quấy rầy chị rồi,” nói đoạn anh đi xuống cầu thang.

Phải đến khi ra khỏi tòa nhà, bước đi trên đường Kazuma mới nhận ra, chẳng những hỏi thừa mà anh còn động chạm đến vấn đề hết sức nhạy cảm. Anh chợt nhớ lại câu mà bà Yoko đang nói dở lại bỏ lửng, không nói nữa.

“Ở đâu cũng có những kẻ tâm địa xấu xa, họ cứ đào bới chuyện ngày xưa rồi lại tung những tin đồn ác ý, khiến niềm hạnh phúc mà vất vả lắm chúng tôi mới có được tan tành như...”

Phải chăng đó chính là chuyện mà Orie phải hứng chịu? Niềm hạnh phúc vất vả lắm mới có được chính là lấy chồng, sinh con, có tổ ấm cho riêng mình? Còn những tin đồn ác ý... Chính tin đồn về chuyện bố chị phạm tội giết người rồi thất cổ tự tử trong khu tạm giam đã trở thành nguyên nhân khiến chị phải ly hôn? Nghĩ theo hướng đó cũng giúp Kazuma lý giải được chuyện vì sao cậu con trai lại được bố nhận nuôi.

Kazuma chợt ngoái lại, nhìn lên tòa nhà. Dòng chữ trên tấm biển hiệu Asunaro nom như đang nhòe đi trong mắt anh.

Nghe nói quán đó nằm gần ga tàu điện ngầm Monzen-Nakacho, dọc theo đường Eitai. Mirei tra thử trên điện thoại, thấy khoảng cách tính từ một bên đầu cầu Kiyosu tới đó rơi vào khoảng gần hai cây số. Mirei hơi do dự, nhưng vừa hay đúng lúc có chiếc taxi trống khách chạy ngang qua nên cô đã giơ tay vẫy lại, sau khi báo trước với tài xế “Xin lỗi anh tôi chỉ đi một đoạn ngắn thôi,” cô cho anh ta biết điểm đến của mình. May thay câu trả lời của tài xế không đến nỗi cộc cằn.

Có đi đâu xe vừa chạy chưa được bao lâu, Mirei đã thấy hối hận. Bởi cô nhận ra có vẻ như tài xế chỉ toàn nhằm những con đường rộng hay những ngã tư lớn mà đi. Còn Kuraki Tatsuro hẳn là đã di chuyển sao cho có thể tránh ánh mắt của mọi người nhiều nhất có thể. Mirei tự nhủ lần tới cô sẽ tự đi bộ xem sao.

Chưa đầy mười phút, xe đã đến Monzen-Nakacho. Tiền taxi cũng chưa tới bảy trăm yên. Nếu là bố cô chắc ông sẽ đưa cho bác tài tờ một nghìn yên và không nhận tiền thừa, nhưng Mirei không định làm vậy. Cô thanh toán bằng thẻ gắn chip loại chuyên sử dụng cho hệ thống giao thông công cộng.

Xuống xe, Mirei vừa đi vừa nhìn ngắm cảnh vật xung quanh. Đây là lần đầu tiên cô tới thị trấn này. Cô có thể cảm nhận được bầu không khí từ thời Edo. Nơi đây quả thật mang dáng dấp của một khu phố buôn bán vẫn còn in dấu ấn lịch sử, song theo thông tin Mirei tìm hiểu được trên mạng thì trên thực tế, toàn bộ khu vực này từng bị thiêu rụi bởi một trận không kích dữ dội.

Mirei vừa đi vừa kiểm tra vị trí hiện tại trên điện thoại. Chẳng mấy chốc cô đã tới trước cửa nơi cần tới. Đó là một quán cà phê hai tầng.

Trước khi bước vào, Mirei đưa mắt nhìn sang phía bên kia đường Eitai. Rồi cô trông thấy tấm biển hiệu đề Asunaro treo trên một tòa nhà cũ kỹ.

Có vẻ đúng là quán cà phê này rồi.

Mirei mua cà phê sữa ở tầng một, sau đó đi thang bộ lên tầng hai. Khoảng một nửa số ghế đã có người ngồi. May thay, ở một đầu của dãy bàn dài nằm sát cửa sổ vẫn còn ghế trống, Mirei bèn ngồi vào đó.

Theo tài liệu bên công tố cung cấp, Kensuke đã tới quán này hai lần. Không những thế, vào lần thứ hai, ông còn nán lại đây những hai tiếng đồng hồ, không rõ mục đích. Nhưng theo phỏng đoán thì có lẽ bố cô tới đây để quan sát quán Asunaro phía bên kia đường. Quán này do người nhà của người đàn ông tự tử vì bị bắt oan trong vụ án Kuraki Tatsuro gây ra năm 1984 – tức mẹ con bà Asaba – đi đầu hành. Sau khi nghe Kuraki kể về mẹ con họ, có lẽ Kensuke đã quyết định tới đây xác nhận tình hình hiện tại của hai người đó.

Đúng là nếu nghe được một câu chuyện như thế từ Kuraki, rất có thể ông Kensuke sẽ tỏ ra quan tâm đến mức ấy thật. Nhưng đến đây tận hai lần thì thật không thể hiểu nổi. Hay vì lần đầu không thu hoạch được gì nên ông đành tới đây thêm lần nữa nhỉ? Nếu vậy, chẳng thà đến thẳng quán Asunaro có phải tốt hơn không. Ông ấy đâu nhất thiết phải xưng tên. Chỉ cần giả bộ mình là khách đến quán thì có thể tận mắt xác nhận tình hình của mẹ con họ rồi. Chứ ngồi đây quan sát thì cũng chẳng thu được thông tin gì đáng kể.

Trong lúc Mirei nhìn sang tòa nhà đối diện, trong đầu mãi nghĩ về những chuyện như vậy, cô chợt thấy một người vừa dừng chân ngay phía trước tòa nhà. Người đó mặc áo phao màu xanh dương. Mirei nín lặng.

Đó chính là người đàn ông khi nãy...

Hôm nay là lần thứ ba Mirei tới hiện trường vụ án để đặt hoa. Mặc dù luôn mau mau chóng chóng làm cho xong để không gây sự chú ý nhưng lần nào cô cũng ít nhiều cảm nhận được ánh mắt của những người xung quanh.

Nhưng tình hình hôm nay hơi khác một chút. Chính Mirei đã để ý đến anh ta trước.

Lúc đến Sumidagawa Terrace, Mirei đã thấy người đàn ông mặc áo phao ấy đứng ngay gần hiện trường. Dáng đứng như trời trồng đó khiến cô bận lòng. Nom anh ta như thể đang mang một tâm trạng gì đó rất đặc biệt.

Lúc Mirei tiến đến gần thì anh ta cất bước. Điều bộ hết như đang chạy trốn của anh ta càng khiến Mirei thấy vướng mắc.

Ngoài ra còn có một chuyện mang tính quyết định. Sau khi đặt hoa xuống, cầu cho vong linh bố mình được siêu thoát, Mirei tình cờ quay mặt ra, thì thấy người đàn ông ban nãy vẫn đang đứng gần đó, nhìn về phía cô. Tuy chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi nhưng đúng là hai người đã chạm mắt nhau.

Người đàn ông vội vã rời đi, song Mirei tin chắc anh ta có liên quan với vụ án này. Ít nhất là anh ta biết nơi ông Shiraishi Kensuke bị sát hại. Có đi đâu, đó là bí mật chưa được công bố cho giới truyền thông, bên công tố cũng nhắc nhở mẹ con Mirei không được tiết lộ ra ngoài.

Và giờ, người đàn ông đó lại xuất hiện trước quán Asunaro. Rốt cuộc anh ta có mục đích gì nhỉ?

Đúng lúc ấy, Mirei thấy một cậu thiếu niên và một người phụ nữ đi ra từ tòa nhà. Sau khi nói dăm ba câu với nhau, cậu thiếu niên một mình rời đi trước.

Và rồi, vào khoảnh khắc tiếp theo, sự việc diễn biến đầy bất ngờ. Người đàn ông mặc áo phao bắt chuyện với người phụ nữ. Sau một đoạn trao đổi ngắn, hai người cùng biến mất vào trong tòa nhà.

Mirei chìm trong suy nghĩ. Liệu người phụ nữ kia có phải con gái của bà chủ quán Asunaro không nhỉ? Người đàn ông đó là ai mà lại đến gặp chị ta.

Không lẽ...

Anh ta là con trai của Kuraki Tatsuro? Có lần Mirei đã đọc được thông tin liên quan đến anh ta ở trên mạng. Không phải Mirei tự tìm hiểu rồi phát hiện ra mà là một người bạn hay lo chuyện bao đồng của cô nói cho cô biết. Báo mạng viết chắc như đinh đóng cột, rằng anh ta đang làm việc cho một công ty quảng cáo nổi tiếng, song thực hư ra sao thì hoàn toàn không rõ. Theo lời người bạn đó thì hình như ảnh chân dung của anh ta từ thời học cấp ba đã bị người ta tung lên trang mạng nào đó, song Mirei chưa xem mấy bức ảnh đấy.

Có đi đâu, ảnh chân dung của Kuraki Tatsuro thì cô thấy rồi. Nó nằm trong tập hồ sơ cô mượn được của Sakuma Azusa. Khuôn mặt lịch thiệp cùng vẻ điềm đạm không khớp lắm với hình ảnh một tên sát nhân.

Mirei mới chỉ thoáng thấy khuôn mặt người đàn ông mặc áo phao nhưng cô có cảm giác khuôn mặt ấy trông rất giống Kuraki Tatsuro. Nếu người đàn ông đó đúng là con trai Kuraki, vậy anh ta tới quán Asunaro để làm gì nhỉ?

Mirei chợt nhớ lại câu chuyện Sakuma Azusa nói với cô. Rằng mẹ con bà Asaba không có ác cảm với Kuraki, chưa biết chừng họ còn ra tòa làm chứng cho bên biện hộ.

Hay anh ta đến để nhờ vả chuyện đó nhỉ? Nhưng vốn dĩ đó là công việc của luật sư, đâu phải chuyện người nhà hung thủ nên làm.

Người nhà hung thủ – Mirei nghi ngờ ngẫm lại cụm từ vừa xuất hiện trong đầu.

Dĩ nhiên người nhà không có lỗi. Cha mẹ thì có lẽ còn ít nhiều có trách nhiệm với những việc con cái mình gây ra. Chứ khách quan mà nói, việc con cái phải hứng chịu tổn thất nào đó chỉ vì tội lỗi của cha mẹ thì lại là điều hết sức vô lý.

Thế nhưng trong vụ án lần này, Mirei có thể dễ dàng tưởng tượng ra việc con trai của Kuraki Tatsuro đang phải hứng chịu làn sóng chỉ trích theo nhiều cách khác nhau. Trên mạng, có vô số những kẻ chỉ lăm le đi tìm đối tượng tấn công. Nói gì thì nói, bọn họ thậm chí còn đang lan truyền những bài viết đổ lỗi cho chính nạn nhân là ông Kensuke nữa mà. Điển hình là quan điểm cho rằng “Bị người ta giết, xét về nghĩa nào đó cũng là tự làm tự chịu.” Họ cho rằng Kuraki Tatsuro thú nhận với Shiraishi Kensuke về tội ác trong quá khứ là vì nghĩ vị luật sư sẽ giữ bí mật cho mình, bởi vậy việc Kensuke dằn ép, khuyên Tatsuro nên nói ra sự thật chẳng khác nào hành vi phản bội lại lòng tin ấy, và rằng ông đã bất cẩn khi không lường trước nguy cơ chó cùng rứt giậu. Trong đó có cả những bài viết phỉ báng mẹ con Mirei. Mirei đọc lướt qua, thấy họ viết, “Người ta gọi đó là áp đặt công lý, nhưng người nhà nạn nhân không nghĩ như thế đâu, đến khi phiên tòa chính thức bắt đầu, kiểu gì họ chả mở hợp báo như thể mình là nhân vật chính trong tấn bi kịch này.” Mirei chỉ còn biết chết lặng, không hiểu thần kinh họ có vấn đề gì không, nhưng rồi vì không muốn bị tổn thương, cô quyết định hạn chế lên mạng hết sức có thể.

Ngay cả bên bị hại còn bị đối xử như thế, chắc chắn bên gây hại còn phải hứng chịu những lời lăng mạ thô tục hơn, không chút thương tiếc. Tưởng

tượng cảnh đó, dĩ nhiên Mirei không may mắn như vậy là đáng đời họ. Cô chỉ nghĩ trong một vụ giết người, dù là người nhà của nạn nhân hay người nhà của hung thủ đi nữa, ai cũng đau khổ cả.

Sau khi uống hết cốc cà phê sữa đã nguội ngắt, Mirei bèn đứng dậy. Cô không thu hoạch được gì như đã kỳ vọng. Có lẽ cô sẽ không tới quán cà phê này thêm lần nào nữa.

Mirei bước qua cánh cửa tự động, đi ra vỉa hè. Từ đây về nhà cô đi tàu điện ngầm rất tiện. Nếu đi từ ga Monzen-Nakacho, giữa chừng cô chỉ cần đổi tàu một lần là có thể về đến ga gần nhất với nhà cô là ga Omote-Sando. Có vài cung đường khác nhau nhưng kiểu gì cũng mất khoảng hai mươi phút. Tự nhiên Mirei lại ước giá mà bố cô cũng đi tàu điện ngầm thay vì đi ô tô, biết đâu ông đã không bị người ta sát hại, dù rằng đến lúc này rồi nghĩ như vậy cũng chẳng ích gì nữa.

Đang chuẩn bị đi về phía ga Monzen-Nakacho, Mirei bất giác nhìn sang tòa nhà đối diện và không khỏi giật mình. Bởi người đàn ông mặc áo phao xanh khi nãy vừa bước ra. Anh ta vừa đi vừa hơi cúi mặt xuống. Có vẻ như anh ta cũng định đi tàu điện ngầm.

Mirei vừa đi, vừa thi thoảng nhìn sang bên kia đường. Xem ra người đàn ông chưa phát hiện ra cô. Anh ta vẫn nhìn xuống đất, cất những bước chân khó có thể nói là nhẹ nhàng.

Mirei do dự không biết nên làm thế nào. Nếu cứ tiếp tục đi ra ga, có thể hai người sẽ chạm trán ở chỗ nào đó. Đến khi mặt đối mặt, kiểu gì anh ta cũng sẽ nhận ra cô. Khi đó, cô phải tỏ thái độ như thế nào mới được đây. Rốt cuộc Mirei tới tận lối vào nhà ga mà vẫn chưa đưa ra được kết luận. Cô tiếp tục xuống cầu thang. Có lẽ lúc này anh ta cũng đang bắt đầu xuống cầu thang từ lối vào phía bên kia. Cứ đà này, hai người sẽ chạm mặt nhau thật mất.

Xuống hết bậc cầu thang, Mirei di chuyển trên một lối đi dài. Tiếp theo chỗ ngoặt kia đã là khu lên xuống tàu điện ngầm, ở đó có một dãy cửa soát vé tự động. Trước đó có một lối đi, nếu anh ta xuống từ cửa vào nhà ga phía bên kia đường Eitai thì kiểu gì cũng sẽ xuất hiện từ lối đi ấy.

Mirei lấy thẻ gắn chip từ trong túi ra, chậm rãi tiến đến gần cửa soát vé. Song trước khi đưa thẻ lại gần cảm biến, bất giác cô lại liếc nhìn lối đi

phía trong.

Anh ta đang ở đó. Không những thế, lần này anh ta không còn cúi gằm mặt nữa mà đang ngẩng đầu nhìn thẳng về phía trước. Đúng lúc ấy, ánh mắt hai người đã chạm nhau. Anh ta chừng như cũng nhận ra Mirei, liền đứng lại.

Mirei đành quay mặt đi, bước qua cửa soát vé. Trông thấy bảng hiển thị dòng chữ Hướng đi Nakano, cô bèn xuống cầu thang ở chỗ đó. Hình như tàu đã vào sân ga. Nếu lúc này chạy xuống chắc vẫn kịp lên tàu, nhưng Mirei đã cố tình không làm như thế. Trong lòng cô đang hy vọng anh ta sẽ đuổi theo mình. Chính cô cũng không hiểu tại sao bản thân lại mong như vậy.

Mirei xuống đến sân ga đúng lúc cửa tàu vừa khép lại. Cô đi tiếp một đoạn bằng chi cầu dài một toa tàu rồi mới dừng chân.

Mirei nhìn về phía đường ray. Đúng lúc đó, chiếc áo phao màu xanh lọt vào tầm nhìn ngang của cô. Cô biết anh ta đang chậm rãi tiến về phía mình. Cuối cùng, khi cách Mirei chừng hai mét, anh ta đứng lại.

“Cho hỏi...” anh ta nói giọng ngập ngừng. “Cô là người nhà của ông Shiraishi phải không?”

Mirei vừa đi đầu chỉnh lại nhịp thở, vừa hơi xoay đầu. “Đúng vậy,” cô đáp mà không nhìn vào mắt anh ta.

“Quả nhiên là như vậy... Tôi là con trai của Kuraki Tatsuro.” Anh ta nói bằng giọng cố kìm nén cảm xúc.

Mirei xoay đầu thêm một chút nữa, khẽ liếc nhìn anh ta, nói “Vậy ư,” rồi lại đánh mắt đi chỗ khác.

“Chuyện lần này, ừ...m... Tôi không biết phải xin lỗi thế nào nữa... À, ừ...m...”

“Anh thôi đi, sao lại nói chuyện đó ở đây,” Mirei nói. Cô đã cố kìm giọng mình lại nhưng nghe vẫn gay gắt đến nỗi chính cô cũng phải ngạc nhiên.

“À, tôi xin lỗi.”

Anh ta im lặng. Song anh ta không rời đi mà cứ đứng đấy. Khoảng thời gian yên lặng khó xử trôi qua, Mirei vẫn không nhúc nhích.

“Anh đã tới quán đó nhỉ,” Mirei nói, mắt vẫn hướng về đường ray.
“Quán Asunaro ấy.”

“Sao cô biết chuyện đó?”

“Tôi ng ẫ ở quán cà phê đối diện. R ồi tình cò đập vào mắt...”

“Vậy à?”

“Anh đang chuẩn bị cho phiên tòa sao?”

“Không, không phải thế. Tôi đến để hỏi chuyện về bố tôi. Vì dù thế nào tôi cũng không thể tin nổi... Dẫu người ta có giải thích kiểu gì, tôi cũng không tài nào nghĩ được rằng chuyện đó lại xảy ra với bố mình. Liệu có phải bố tôi đang nói dối không... Suy nghĩ ấy cứ bám riết lấy tâm trí tôi, vì thế tôi muốn tự tìm hiểu theo cách của mình...” sau khi nói bằng giọng điệu nghe như đang bày tỏ nỗi niềm, anh ta li ền rồi rít, “Tôi xin lỗi. Đáng ra tôi không nên nói chuyện này với cô. Xin lỗi cô. Mong cô hãy quên nó đi.”

Mirei vẫn im lặng, cô không biết phải phản ứng lại như thế nào. Có đi ầu cô cũng không hẳn thấy khó chịu. Có lẽ lời anh ta nói là thật lòng. Với một người bình thường, đột nhiên thấy bố mình trở thành bị cáo trong một vụ giết người, sao có thể không đặt câu hỏi cho được. Việc anh ta nghi ngờ liệu có sự nhầm lẫn gì không ầu cũng là lẽ đương nhiên.

Loa phát đi thông báo chuyến tàu tiếp theo chuẩn bị tới.

Chẳng mấy chốc, tàu đã vào sân ga, cánh cửa mở ra trước mặt hai người. Chờ cho đám đông hành khách xuống hết, Mirei mới bước lên tàu. Con trai Kuraki cũng theo sau. Không hiểu thế nào mà lại thành ra hai người nắm hai tay vịn treo cạnh nhau. Bên trong tàu rất đông, và lại cố tình đứng xích ra chỗ khác kể cũng hơi kỳ, nghĩ vậy Mirei quyết định đứng yên tại chỗ.

“Anh về đoạn nào?” Mirei hỏi thử.

“Tôi về Koenji. Nhưng tôi vừa sực nhớ ra một việc nên sẽ xuống ở ga Kayabacho tiếp theo.”

“Vậy à.”

Mirei định xuống ở ga tiếp sau đó là ga Nihonbashi rồi đổi tàu. Cô đang suy nghĩ xem nếu bị hỏi thì có nên trả lời cụ thể đến mức đấy không, song

anh ta đã không hỏi.

Tàu sắp tới ga Kayabacho. Mirei thấy nó đang đi chậm lại.

Lát sau, tàu vào đến sân ga. “VẬY TÔI XIN PHÉP,” anh ta khẽ nói.

“Này anh...” Mirei cất lời. Mặc cho bốn mắt đã chạm nhau, cô không ngoảnh đi mà vẫn nói tiếp. “Tôi cũng nghĩ bố anh đang nói dối. Bố tôi không phải người như vậy.”

Con trai Kuraki tròn xoe mắt ngạc nhiên, không thốt nổi lên lời. Rõ ràng anh ta đang luống cuống, muốn đáp lại câu gì đó. Nhưng chưa kịp nghĩ ra lời nào thì cửa tàu đã mở. Rốt cuộc anh ta đành xuống tàu mà chưa nói được câu gì.

Cánh cửa đóng lại, tàu rời đi. Qua ô cửa sổ, Mirei thấy anh ta đang đứng trong sân ga, nhìn về phía cô với ánh mắt của một chú chó đi lạc.

Nhưng có khi ánh mắt mình cũng chẳng khác gì, Mirei trộm nghĩ. Hung thủ đã tự thú, chân tướng vụ án đã sáng tỏ. Người ta chuẩn bị mở phiên tòa dựa trên chân tướng ấy. Song, có những người chưa thể chấp nhận nổi chân tướng đó. Từ trước đến giờ, Mirei cứ ngỡ chỉ mỗi hai mẹ con cô nghĩ như vậy. Nhưng hóa ra vẫn còn một người khác nữa. Người nhà của kẻ gây án cũng không chấp nhận được sự thật ấy.

Mirei nghĩ đến con trai Kuraki. Liệu có phải cô sẽ không bao giờ gặp lại anh ta nữa? Có thể hai người sẽ gặp lại nhau tại tòa. Có đi đâu, nghĩ theo lẽ thường tình, sau này hai người sẽ không có bất cứ mối liên hệ nào. Có chẳng là khi Mirei đến hiện trường vụ án để đặt hoa giống hôm nay. Nếu anh ta thường xuyên tới đó, có thể hai người sẽ lại tình cờ gặp nhau.

Mirei bất giác chau mày. Bởi cô nhận ra mình đang nghĩ xem khi nào sẽ lại đến đặt hoa tiếp. Không hiểu cảm giác nôn nao đến lạ lùng này là gì đây...

Lúc Kazuma lên taxi từ ga Mikawa Anjo và nói với tài xế “Cho cháu tới Sasame,” trong thoáng chốc, một nỗi bất an bỗng dấy lên trong lòng anh. Kazuma lo không biết địa danh đó có gọi cho bác tài nhớ đến vụ án không.

Người tài xế có vẻ khá lớn tuổi hỏi bằng giọng Mikawa đặc sệt, “Sasame thì cũng rộng lắm. Cậu xuống đoạn nào?”

“Cho cháu xuống ở ngã tư khu phố số ba ạ.”

“À, chỗ đó phỏng,” tài xế liền cho xe chạy, chẳng có vẻ gì là quan tâm cho lắm.

Thực ra nhà Kuraki còn cách ngã tư khu phố số ba một đoạn ngắn nữa. Nhưng Kazuma sợ xuống xe gần nhà quá sẽ khiến bác tài tưởng tượng những chuyện không hay.

Có lẽ anh hơi cả nghĩ. Nhưng anh hoàn toàn không đoán biết được ở quê mình, tin đồn về việc người đàn ông từng bị coi là hung thủ trong vụ giết người xảy ra tại Okazaki năm 1984 – người đã tự tử trong khu tạm giam – thực ra lại vô tội và người đàn ông gần đây bị bắt vì một vụ án khác mới là hung thủ thực sự, cũng như việc ông ta là người Sasame đã lan truyền tới mức độ nào.

Bác tài hóa ra lại rất kiệm lời, không hiểu do Kazuma gặp may hay chỉ là một sự tình cờ. Trong một khoảnh khắc anh đã thoáng cân nhắc việc hỏi thăm bác tài xem dạo gần đây vùng này có thay đổi gì không nhưng rồi anh nghĩ chẳng may rước họa vào thân thì chết dở, thành thử rốt cuộc chỉ im lặng.

Kazuma ngẩng nhìn khung cảnh bên ngoài qua cửa xe. Đã hai năm rồi anh mới lại về đây. Lần cuối cùng anh vác mặt về quê là để dự đám giỗ của một người họ hàng. Lần đó, bà con cô bác trong họ đã trách móc anh khá gay gắt về chuyện anh cứ ở rịt trên Tokyo không chịu về Đặc biệt, họ còn

chất vấn xem anh tính thế nào khi bố mình về già. Trước những câu hỏi đấy, chính ông Tatsuro đã đáp trả họ rằng, “Chuyện đó thì đâu khắc có đó, cứ để kệ chúng tôi.” Mấy người bà con nghe vậy liền tỏ vẻ bất mãn, “Chúng tôi lo cho anh nên mới nói mà.”

Kazuma không nhận được bất cứ liên lạc nào từ những người họ hàng đó. Theo lời Horibe, ông Tatsuro cũng viết thư cho họ. Không rõ nội dung như thế nào, song Kazuma có thể hình dung được đại khái. Có lẽ bố anh đã khẩn khoản xin lỗi vì vụ án lần này gây ra nhiều phiền toái cho họ, và rằng họ cứ việc cắt đứt quan hệ họ hàng với ông. Tóm lại, chắc chắn nội dung cũng na ná bức thư Kazuma nhận được.

Ở vùng Mikawa thuộc tỉnh Aichi này, nhiều gia đình duy trì mối quan hệ họ hàng vô cùng khăng khít. Gia đình Kuraki cũng không phải ngoại lệ, họ hàng thường xuyên tụ tập, không dịp này thì dịp nọ. Trước khi lên Tokyo, Kazuma cũng thường xuyên bị bắt phải tham gia những buổi tụ tập đó.

Dù ông Tatsuro đã gửi thư cho họ thật nhưng đâu có nghĩa con trai ông có thể làm bộ mặt như không hay biết gì. Đáng lẽ anh sẽ phải gõ cửa từng nhà để cúi đầu xin lỗi. Ngặt nổi, lúc này Kazuma không lấy đâu ra động lực để làm việc đó.

Bởi chuyện về quê lần này của anh nhằm một mục đích khác. Anh muốn tìm hiểu kỹ hơn về bố mình. Đặc biệt, anh muốn biết quá khứ của bố.

Trong vụ án lần này, hầu như không có điểm nào Kazuma có thể lý giải được. Cả sự thật rằng bố anh đã sát hại một luật sư sống ở Tokyo lẫn vụ án mạng xảy ra năm 1984 được coi là động cơ của vụ án lần này đều như sét đánh ngang tại đối với anh, thú thực giờ đây Kazuma vẫn chưa thể chấp nhận được.

Cho đến tận bây giờ, ký ức về bố trong những ngày tháng ấu thơ của Kazuma vẫn còn rất tươi mới. Ông là một người thật thà, hiền lành, biết cách quan tâm tới người khác. Đối với gia đình, ông cũng tỏ ra là người đáng tin cậy. Lẽ nào bên dưới bộ mặt ấy lại che giấu một bộ mặt khác, bộ mặt của kẻ sát nhân ư?

Thật ngớ ngẩn, chắc chắn phải có nhàn lẫn gì đó... Kazuma không thể nào xua tan ý nghĩ ấy khỏi đầu mình.

Song có vẻ như ông Tatsuro thật sự có liên quan đến “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki.” Bài báo đăng trên tờ *Chuyện thế gian* có đề cập đến việc ông Tatsuro đã trả lời thẩm vấn của cảnh sát với tư cách là người phát hiện thi thể. Hình như chuyện đó là do một đồng nghiệp cũ của ông Tatsuro kể cho nhà báo nên không thể là bịa đặt được.

Nếu ông Tatsuro thật sự là hung thủ, vậy tại sao h ồi đó ông không bị bắt? Nói đến người phát hiện thi thể, chẳng phải trong các tiểu thuyết trinh thám hay những bộ phim ly kỳ, bí ẩn, họ chính là đối tượng đáng nghi nhất sao? Bản thân ông Tatsuro khai rằng có lẽ cảnh sát đã không tìm ra bằng chứng mang tính quyết định đến mức có thể coi ông là nghi phạm, song Kazuma không nghĩ cảnh sát Nhật Bản lại dễ dàng từ bỏ mối nghi ngờ của họ như vậy. Bằng không án chưa phá được sẽ chất cao như núi mất.

Quả nhiên có đi ầu gì đó rất lạ. Càng nghĩ Kazuma càng có cảm giác những gì bố anh nói không phải là sự thật.

Đột nhiên anh h ồi tưởng lại một câu nói đã in hằn trong tâm trí.

“Tôi cũng nghĩ bố anh đang nói dối. Bố tôi không phải người như vậy.”

Con gái ông Shiraishi Kensuke đã nói như thế lúc họ chia tay.

Người như vậy là sao nhỉ? Xét từ mạch câu chuyện, nghe như cô ấy đang bất mãn về hình ảnh con người ông Shiraishi Kensuke xuất hiện trong lời khai của bố anh.

Nói vậy nhưng trong biên bản lời khai, rõ ràng không có câu nào tỏ ý khinh miệt nhân cách của ông ấy. Trái lại theo những gì Kazuma đọc được, anh còn có ấn tượng ông ấy là một người tốt bụng, lương thiện và có tinh thần chính nghĩa vô cùng mạnh mẽ. Nếu thế, hay là cô ấy cảm thấy khó hiểu về chính những lời nói, hành động của ông Shiraishi Kensuke được viết trong biên bản lời khai?

Tóm lại, trong đó viết ông Shiraishi Kensuke đã d ần ép đối phương – người từng thoát tội giết người nhờ thời hiệu truy tố – khuyên ông ta nếu thật sự muốn chuộc tội thì nên nói ra chân tướng sự việc, và phải chăng cô gái kia muốn nói rằng bố tôi sẽ không làm như vậy, ông ấy không phải người như thế?

Đến tận lúc này Kazuma mới nhận ra một điều hiển nhiên, rằng trong các vụ án giết người, gia đình nạn nhân hẳn phải đau đớn lắm. Bản thân việc người thân yêu của họ bị giết chết đã là một sự thật quá đối ngang trái nên chỉ ít họ cũng mong nó xuất phát từ một động cơ có thể lý giải được. Nếu khi đọc lời khai của hung thủ, cảm thấy có chút gì vướng mắc, đương nhiên họ sẽ muốn tìm mọi cách để làm sáng tỏ. Vốn dĩ phiên tòa là nơi để mọi người làm điều đó, nhưng cứ đà này mọi chuyện sẽ được định đoạt và kết thúc dựa trên tiền đề rằng lời khai của ông Tatsuro đâu là sự thật. Có lẽ con gái ông Shiraishi đang cảm thấy vô cùng bức bách về điều đó.

Nhớ lại khuôn mặt cô gái ấy, một cảm giác kỳ lạ bủa vây lấy Kazuma. Con trai của hung thủ và con gái của nạn nhân, mặc dù bị đặt vào tình thế hoàn toàn trái ngược nhau song chẳng phải cả hai đều đang tìm kiếm cùng một thứ hay sao? Dĩ nhiên, nếu biết Kazuma đang cảm thấy như vậy, chắc chắn cô ấy sẽ vô cùng phần nộ... Trong lúc Kazuma miên man với những dòng suy nghĩ, chiếc taxi đã tới nơi. Trước khi xuống xe, anh đeo vì khâu trang vào. Bởi chắc gì trên đường anh sẽ không tình cờ gặp người quen. Rất nhiều bạn học thời cấp một, cấp hai của anh vẫn đang sống ở đây. Thật may đang là mùa đông. Chứ mùa hè mà đeo khâu trang thì hẳn là sẽ nổi bật lắm. Lúc này anh lại thấy biết ơn dịch cúm mùa.

Xuống taxi, Kazuma thận trọng nhìn xung quanh, rồi đi về phía nhà mình. Rõ ràng đây là quê nhà đầy thân thương của anh, vậy mà tâm trạng của anh hiện giờ hết như một tên gián điệp đang lén vào vùng địch vậy.

Ở vùng này, mọi người mặc định di chuyển bằng ô tô, nên người đi bộ ít hơn hẳn so với Tokyo. Nhưng không có nghĩa là không có ai, thành ra Kazuma không thể lơ là được. Mỗi lần có người đi về phía mình là anh lại vội đưa tay lên hất tóc để che mặt.

Chuyến về quê hôm nay, Kazuma đã gọi điện báo trước cho Horibe. Anh giải thích rằng anh lo không biết ngôi nhà ở quê ra sao khi vắng chủ. Song cũng giống lần Kazuma nhờ Horibe chỉ cho hiện trường vụ án, phản ứng của vị luật sư không tích cực lắm.

“Đó là nhà anh mà, tôi nào có quyền bảo anh đừng về. Tôi cũng hiểu anh lo cho ngôi nhà vắng chủ. Nhưng anh nên chuẩn bị sẵn tinh thần, chắc chắn sẽ không thu được gì mấy đâu. Ý tôi là...”

Theo lời Horibe thì hình như cảnh sát cũng đã khám xét ngôi nhà này. Rồi tịch thu các loại giấy tờ, danh bạ, hồng xác minh lời khai của ông Tatsuro.

“Có vẻ bên công tố không tìm thấy thứ gì có thể nộp lên tòa làm bằng chứng, nên chuyện đó không thành vấn đề. Nhưng tôi dám chắc hàng xóm láng giềng nhà anh đã biết về vụ án lần này. Vì thế nếu anh về, sẽ có những kẻ tìm cách soi mói những chuyện hết sức kỳ quặc. Kiểu như gia đình anh đã bôi xấu hình ảnh của thị trấn, chẳng hạn thế.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ chuẩn bị tinh thần.”

“Tốt nhất là đừng để ai phát hiện ra. Hãy âm thầm kiểm tra xem nhà cửa thế nào, đừng để ai bắt gặp, rồi bình an vô sự trở về Tokyo.”

“Cảm ơn anh,” miệng Kazuma nói cảm ơn mà lòng rối bời. Mỗi lần bàn bạc chuyện gì với luật sư, y như rằng anh ta lại nhắc nhở anh đừng làm chuyện gì thừa thãi, đừng gây sự chú ý, phải giấu mình đi.

Kazuma sắp về đến nhà. Cảm giác căng thẳng càng dâng cao. Anh vừa đi vừa nhìn ngó xung quanh. Lát sau, đúng vào lúc vừa đến trước cửa nhà, anh bỗng nghe đâu đó có tiếng người đang nói chuyện. Thế là anh lập tức đi quá cả nhà mình.

Đến chỗ ngoặt tiếp theo, Kazuma bèn vòng ngược trở lại, đi về phía căn nhà. Kiểm tra thấy ngoài đường không có ai, anh liền nhanh chân chạy vào hiên nhà, tra khóa vào ổ. Tiếng mở khóa nghe đánh cạch một cái, to đến bất thường. Kazuma mở cửa ra, lách người vào trong. Sau khi đóng cửa lại và chốt khóa, anh mới dám thở phào. Lần đầu tiên trong đời Kazuma có chuyện về quê căng thẳng đến như thế này.

Đợi đến khi trống ngực thôi dồn dập, Kazuma mới cởi giày ra, bước lên nhà.

Giờ đây khi đã trưởng thành, ngắm nhìn ngôi nhà nơi mình từng gắn bó mười mấy năm trời, Kazuma bỗng cảm thấy nó nhỏ bé hơn so với trong ký ức. Hóa ra hành lang chỉ hẹp thế này thôi sao? Anh tưởng như mình vừa có phát hiện đầy mới mẻ vậy.

Kazuma bước vào phòng khách, nhìn ngắm cả căn phòng. Một thứ mùi giống như mùi nhang thắp弥漫 căn nhà, làm dấy lên trong lòng Kazuma

nổi buồn đau ghê gớm. Anh có cảm tưởng như thể ngôi nhà từng cho mình cả một thời thơ ấu hạnh phúc nay đã hóa một bãi phế tích hoang tàn.

Kazuma lại gần chiếc tủ búp-phê đặt cạnh tường. Tủ gồm ngăn giữa lắp cửa kính, ngăn trên lắp cửa lùa nhỏ còn ngăn dưới lắp cửa lùa lớn kèm theo một ngăn kéo.

Bên trong ngăn tủ kính xếp bát và ấm trà, cảnh tượng vẫn không thay đổi suốt từ hồi Kazuma còn nhỏ. Anh nhớ ông Tatsuro từng tỉ tê là dạo gần đây ông toàn dùng trà đóng chai nên không còn pha trà bằng ấm nữa.

Kazuma thử kéo cánh cửa lùa ở ngăn trên ra, thấy bên trong xếp kín mít nào hộp đựng trà, hõng trà túi lọc, hũ đựng mứt... Anh nhấc thử hũ mứt lên, thấy nắp chưa mở và hạn thì đã hết từ hơn chục năm trước. Xem ra trà Nhật và trà túi lọc cũng chịu chung số phận.

Kéo cửa lùa ở ngăn dưới ra, Kazuma thấy bên trong xếp sổ sách và các bìa đựng tài liệu. Anh thử rút một cuốn sổ ra, hóa ra là sổ chi tiêu gia đình hồi xưa. Bút tích chắc chắn là của mẹ anh. Kazuma không rõ mục đích của bà khi giữ lại sổ chi tiêu hết năm này qua năm khác, không nhớ vứt là gì, song có lẽ đối với bà, chúng giống như những cuốn nhật ký vậy.

Bên trong bìa đựng tài liệu là những mẫu giấy ghi công thức nấu ăn được cắt ra từ tạp chí.

Tóm lại, những thứ được cất giữ trong chiếc tủ búp-phê này đều là kỷ vật của mẹ anh chứ không phải của ông Tatsuro. Chắc hẳn đội cảnh sát đến khám xét nhà anh đã chứng hứng lắm.

Có đi đâu, lúc cất bìa đựng tài liệu về chỗ cũ, Kazuma sửng sốt khi thấy một cái gáy sách dày cộp được nhét tít trong cùng. Nó khiến anh nghĩ lại, thì ra trong này không chỉ toàn kỷ vật của mẹ.

Đó là một cuốn album ảnh. Không phải loại đơn giản mà là loại có bìa được thiết kế rất cầu kỳ. Kazuma nhớ hồi nhỏ anh từng mở nó ra xem nhưng đến một độ tuổi nào đó thì anh không còn ngó ngàng tới nó nữa. Bởi khi đấy cả gia đình không còn chụp ảnh kỷ niệm với nhau nữa.

Kazuma chậm rãi lật trang bìa. Trang đầu tiên dán ảnh cưới của bố mẹ anh. Ông Tatsuro trong bộ lễ phục dành cho nam giới đang đứng, ngẩng bên cạnh là mẹ anh với mái tóc được búi theo kiểu truyền thống.

Mẹ anh tên là Chisato. Nghe nói khi đó bố mẹ anh là đồng nghiệp cùng công ty.

Trong ảnh, hai người đầu trẻ măng. Có điều bức ảnh đã bạc màu đi nhiều. Ngay bên cạnh có đề ngày tháng, khoảng hai năm trước khi Kazuma chào đời.

Trang tiếp theo cũng dán mấy tấm ảnh chụp chung của hai người. Có vẻ như chúng được chụp ở địa điểm du lịch. Sau lưng họ là sợi dây thừng shimenawa khổng lồ. Bên cạnh bức ảnh có ghi dòng chữ nhỏ Chụp tại đền Izumo Taisha.

Kazuma nhớ đã từng nghe bố mẹ kể lại rằng trong chuyến đi hưởng tuần trăng mật, họ đã đến thăm ngôi đền Izumo Taisha. Lịch sử của nhà Kuraki bắt nguồn từ đó chăng.

Bức ảnh dán ở trang tiếp theo là ảnh chụp một em bé trần truồng, nằm ngủ trên tấm nệm. Dĩ nhiên đó chính là Kazuma. Đối với gia đình Kuraki, sự kiện lớn tiếp theo sau chuyến trăng mật chính là sự chào đời của cậu con trai đầu lòng.

Sau đó là một loạt những bức ảnh chụp ba người. Có thể thấy họ đã dẫn cậu con trai đi khắp đó đây. Xuống biển, lên rừng, ra công viên...

Có một bức ảnh Giáng sinh. Kazuma trong bộ trang phục ông già Noel ngồi giữa bố và mẹ, ba người cùng nhìn vào ống kính, mỉm cười thật tươi. Trên góc bức ảnh có in ngày chụp là ngày 24 tháng Mười hai năm 1984.

Năm 1984... Đó chính là năm xảy ra “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki.”

Kazuma chăm chú nhìn bức ảnh. Ông Tatsuro đội chiếc mũ mô phỏng cặp sừng của một chú tuần lộc. Trên gương mặt tươi vui ấy, Kazuma không may mắn thấy bóng dáng của một tên sát nhân.

Kazuma lật những trang tiếp theo. Anh dừng tay lại khi thấy một bức ảnh tập thể nom là lạ. Trong bức ảnh lấy chính ngôi nhà này làm hậu cảnh, ngoài ba người nhà anh ra còn có khoảng mười người đàn ông khác nữa. Bức ảnh đề ngày 22 tháng Năm năm 1988, bên cạnh là dòng chữ được viết đậm nét “Chuyển đến ngôi nhà riêng mơ ước!”

À phải rồi, Kazuma hiểu ra. Chuyển nhà là một trong những kỷ ức xa xôi nhất mà anh còn nhớ. Cảnh tượng những người đàn ông trai tráng lần lượt khuân vác đồ đạc từ xe tải vào nhà vẫn còn in hằn trong tâm trí anh. Anh cứ ngỡ họ là nhân viên của bên dịch vụ chuyển nhà nhưng hóa ra không phải. Những người có mặt trong bức ảnh này hình như đều là đồng nghiệp của ông Tatsuro. Hồi ông Tatsuro còn đi làm, có lần ông phải ra ngoài vào ngày Chủ nhật, ông bảo mình đi phụ giúp cậu em làm cùng công ty chuyển nhà. Hình như hồi đó người ta có tập tục như vậy. Có lẽ hoạt động ấy giúp tăng tinh thần đoàn kết ở nơi làm việc.

Sau đó vẫn còn một vài bức ảnh chụp gia đình nữa, nhưng lễ khai giảng năm Kazuma lên lớp Một đã trở thành cột mốc đánh dấu cho việc những bức ảnh có mặt bố mẹ anh bắt đầu ít dần đi. Chỉ còn toàn những bức ảnh liên quan đến trường học như ảnh dã ngoại, hội thao, hoạt động ngoại khóa... Thi thoảng cũng có ảnh chụp cùng bố mẹ nhân dịp đi tắm biển hoặc đi lễ chùa đầu năm, nhưng đứng cạnh Kazuma hầu như luôn là mẹ anh, bà Chisato. Có vẻ ông Tatsuro chuyên giữ chân phó nháy.

Kazuma gấp cuốn album lại, cất vào tủ. Đó đều là những bức ảnh đọng đầy kỷ niệm, vậy mà trong lúc ngắm nhìn chúng, một cảm giác trống rỗng bủa vây lấy anh. Vả lại, giờ không phải lúc để anh đắm chìm trong những kỷ niệm của bản thân. Anh về đây là để tìm hiểu quá khứ của ông Tatsuro.

Nói thì nói vậy nhưng Kazuma biết phải tìm thứ gì để có thể hiểu thêm về ông Tatsuro của hơn ba mươi năm trước đây? Tiện nhất là xem nhật ký nhưng anh chưa từng nghe bố nhắc gì đến chuyện viết nhật ký cả. Chưa kể, nếu tồn tại những thứ như thế thật, chẳng phải cảnh sát đã mang đi hết rồi sao.

Kazuma định trước mắt cứ thử tìm những thứ cũ kỹ xem sao. Những thứ có thể giúp anh hiểu rõ hơn về chuyện của ba mươi năm trước, rằng bố anh đã nghĩ những gì, đã sống những ngày tháng ra sao. Biết đâu trong nhà vẫn còn sót lại thứ gì đó không có giá trị với cảnh sát nhưng lại có ý nghĩa với người thân.

Kazuma quyết định ra khỏi phòng khách và di chuyển sang một căn phòng khác. Trước đây nó vốn là phòng tiếp khách nhưng kể từ sau khi bà Chisato qua đời, ông Tatsuro chủ yếu sử dụng căn phòng này. Vốn dĩ phòng ngủ của bố mẹ anh ở trên tầng hai, nhưng việc đi lên đi xuống cầu

thang khá phiền phức, vả lại nhà Kazuma cũng hiếm khi có khách khứa đến ngủ lại, thành thử sau khi vợ mất, ông Tatsuro đã lấy đó làm cái cớ để trưng dụng căn phòng này làm phòng riêng của mình. Phòng của Kazuma cũng ở trên tầng hai nhưng anh không rõ hiện nó ra sao. Có lẽ ông Tatsuro cũng giúp anh thông khí cho căn phòng nhưng xem chừng trong phòng vẫn bày bừa y nguyên như lần cuối cùng Kazuma rời khỏi đó.

Kazuma mở cửa phòng, bật công tắc đèn huỳnh quang lên, trước khi bước chân vào, anh xác nhận lại tình trạng bên trong. Nhìn qua, không thấy có dấu hiệu bị khám xét. Trái lại, anh còn có ấn tượng là căn phòng được sắp xếp rất ngăn nắp. Trên chiếu tatami chỉ có độc một chiếc bàn thấp và mấy cái đệm ng ấ. Trên bàn cũng không có thứ gì ngoài chiếc đèn học. Kazuma đưa mắt nhìn lên giá sách, song không có vẻ gì là sách bị vơ đi. Mở chiếc tủ ở bên cạnh ra, anh thấy những bộ quần áo được gấp gọn gàng, xếp ngay ngắn.

Duy chỉ có một chiếc ngăn kéo có dấu hiệu bất thường, đồ đạc bên trong h ầu như đã biến mất hết. Kazuma lục lại ký ức, li ền nhớ ra trong này ngoài các loại giấy tờ còn có cả sổ tiết kiệm. Xem ra cảnh sát đã tịch thu hết r ồi. Hồ sơ giấy tờ là để xác nhận các mối quan hệ còn sổ ngân hàng là để kiểm tra xem có giao dịch nào đáng ngờ không.

Ngoài ra còn có hai ngăn kéo khác nữa, rõ ràng đồ đạc cất trong hai ngăn kéo ấy đầu đã vơ đi. Ngặt nổi Kazuma không đoán ra trong đó từng cất thứ gì.

Dưới đáy ngăn kéo còn sót lại một chiếc phong bì màu nâu, cỡ lớn. Nó khá dày. Có vẻ như bên trong đựng các loại giấy tờ cũ.

Kazuma bèn ng ấ xuống đệm, mở những giấy tờ đó trên mặt bàn. Giấy tờ g ồm bản sao sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nhắc mới nhớ trong bức thư ông Tatsuro gửi cho Kazuma cũng có nhắc đến những thứ này. Ông còn viết anh cứ việc xử lý ngôi nhà theo ý muốn.

Ngoài ra còn có sổ tiết kiệm gửi ti ền ở công ty đã qua sử dụng, r ồi thì hợp đồng cho vay. Ông Tatsuro từng kể với Kazuma là ông đã vay ti ền công ty để mua ngôi nhà này. Lãi suất thấp hơn vay ngân hàng rất nhiều. Ông còn nói chính vì thế mà ông tuyệt đối không thể nghỉ việc cho đến khi trả hết nợ.

Kazuma không khỏi sửng sốt. Anh nhớ lại chi tiết “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki.” Động cơ gây án được cho là vì ông Tatsuro không muốn để công ty biết chuyện mình đã gây tai nạn giao thông.

“Nếu thôi việc, mình sẽ không thể vay tiền để mua nhà nữa...” Liệu có phải lúc cần con dao trên tay, ý nghĩ đó đã vụt qua tâm trí ông Tatsuro hay không?

Những tưởng tượng không mấy vui vẻ đó càng khiến tâm trạng Kazuma trở nên nặng nề, anh bèn đặt cuốn sổ ngân hàng đang cần trên tay xuống bàn. Đúng lúc đó, chuông đàm thoại trong nhà bỗng đổ chuông. Vì quá bất ngờ, Kazuma bất giác nhồm dậy.

Không biết ai lại đến vào lúc này... Kazuma ra khỏi phòng, hoàn toàn không đoán biết được điều gì. Ống nghe được lắp ở một vài vị trí. Gần nhất là ở hành lang. Kazuma nhắc ống nghe lên, hỏi “Alo, ai đấy ạ?”

“Tôi đến giao hàng,” giọng một người đàn ông đáp.

“Hả... À, vậy ư?”

Vừa đặt ống nghe xuống, Kazuma vừa nghiêng đầu khó hiểu. Không biết ai gửi và gửi cái gì đây. Chẳng lẽ họ không biết hiện giờ không còn ai sống trong ngôi nhà này nữa sao.

Kazuma đi ra ngoài, trước khi mở cửa, anh nhòm thử qua mắt mèo. Đứng bên ngoài là một người đàn ông mặc áo khoác của bên dịch vụ giao hàng. Kazuma bèn tháo chốt, mở cửa ra.

“Anh là Kuraki phải không?” Người đàn ông hỏi.

“Đúng rồi.”

“Tên anh là gì ạ?”

“Kazuma...”

Ngay lập tức, người đàn ông liền gật đầu, chạm tay lên tai trái. Kazuma thấy ở đó có nhét tai nghe.

Người đàn ông lấy thứ gì đó ra khỏi túi áo khoác.

“Tôi là người của cảnh sát. Tôi nhận được tin báo có kẻ đáng ngờ đột nhập vào ngôi nhà này nên đến để kiểm tra.”

Thứ anh ta đang cần là số tay cảnh sát. Sau khi nhanh tay cất lại vào túi, anh ta ngoái ra đằng sau, giờ một tay lên.

Ngoài cổng có một chiếc xe wagon đang đỗ. Hai người đàn ông xuất hiện từ sau xe. Một người là cảnh sát mặc đồng phục, người còn lại là một ông lão khoác chiếc áo rét có mũ trùm đầu. Nhìn khuôn mặt đó, Kazuma không khỏi giật mình. Đó là người anh biết rõ từ ngày xưa. Ông ta tên là Yoshiyama, hàng xóm nhà anh.

“Anh Kuraki này,” viên cảnh sát trong bộ đồ của nhân viên giao hàng gọi. “Anh có thể không trả lời chúng tôi cũng được, nhưng nếu không phiền liệu anh có thể cho chúng tôi biết anh đang làm gì trong ngôi nhà này không?”

“Làm gì ư, tôi có làm gì đâu. Tôi chỉ về xem nhà cửa thế nào thôi. Vì bố tôi đi vắng suốt thời gian qua mà.”

“Ra vậy,” viên cảnh sát hết nhìn Kazuma lại nhìn về phía lối ra vào, đoạn anh ta đứng thẳng lưng lên, nói, “Chúng tôi đã xác nhận không có gì bất thường, vậy xin phép anh.”

“À, vâng.”

“Tôi xin phép,” nói đoạn viên cảnh sát vội vã đi ra cổng, leo lên chiếc wagon. Chiếc xe vừa lăn bánh, viên cảnh sát mặc đồng phục cũng trèo lên xe đạp, đi mất. Chỉ còn lại ông Yoshiyama. Nom ông ta có vẻ khó xử.

Kazuma bèn xỏ chân vào đôi xăng-đan của ông Tatsuro, đi ra ngoài.

“Đã lâu không gặp bác ạ,” Kazuma chào ông Yoshiyama.

“Ừm, bác bảo này,” ông Yoshiyama sờ tay lên mái đầu đã thưa tóc. “Lúc nãy ở trong vườn bác nghe thấy tiếng động. Tiếng cửa đóng sầm một cái. Thấy như tiếng động đó phát ra từ nhà cháu, bác mới bụng bảo dạ sao kỳ lạ thế. Thì cháu xem, rõ ràng nhà cháu làm gì có ai? Sau đó bác nhìn kỹ, phát hiện nhà cháu đang bật đèn. Nghĩ bụng hay là kẻ lạ lén vào nhà cháu nên bác mới báo cảnh sát. Khổ ghê, xin lỗi cháu nhé. Tại bác chẳng nghĩ gì là cháu về đây cả.”

“Bác đã đứng sau chiếc xe wagon cùng cảnh sát phải không ạ?”

“Đúng thế. Họ dặn bác nếu thấy người ra khỏi nhà là người quen thì nói cho họ biết. Thế nên lúc biết đó là cháu, bác đã nói với anh cảnh sát.”

Xem ra viên cảnh sát nọ đã nhận được thông tin qua tín hiệu không dây.

Một lần nữa, Kazuma ý thức được hoàn cảnh hiện tại của bố con anh. Xem ra ngay cả với cảnh sát tỉnh Aichi, nhà Kuraki cũng được xếp vào diện đặc biệt. Chính vì thế, chỉ cần có người báo tin, dù là chuyện nhỏ nhặt, họ cũng lao tới ngay. Họ cất công cải trang thành người giao hàng chắc là để đề phòng, sợ nếu tự xưng là cảnh sát khiến kẻ tình nghi bỏ chạy thì hỏng chuyện. Có lẽ vẫn còn vài cảnh sát khác ngồi trong chiếc wagon đó.

“Thật sự xin lỗi cháu vì đã chuyện bé xé ra to,” ông Yoshiyama giờ một tay trước mặt.

“Không sao ạ, chính cháu mới là người phải xin lỗi bác, vì chuyện của bố cháu mà làm phiền đến hàng xóm xung quanh.”

“Chẳng biết có phiền hay không, nhưng bác thấy bất ngờ khủng khiếp.”

Một chiếc ô tô chạy ngang qua. Kazuma có cảm giác người đàn ông ngồi ở ghế lái vừa liếc nhìn về phía hai người.

“Đừng nói chuyện thế này cũng kỳ, hay cháu vào nhà bác đi? Vào uống chén trà.”

“Dạ, nhưng mà...”

“Không phải ngại. Đẳng nào cũng có ai đâu. Nào, vào đi,” theo lời mời mọc, Kazuma đành bước vào nhà hàng xóm.

Trong phòng khách pha trộn phong cách Nhật Bản và châu Âu, Kazuma ngồi đối diện ông Yoshiyama bên chiếc bàn mặt kính.

“Thật ra đến giờ bác vẫn không thể tin nổi. Ông Kura mà lại đi giết người...” vừa pha trà Nhật bằng chiếc ấm nhỏ, ông Yoshiyama vừa nói.

“Dạo gần đây bác vẫn qua lại với bố cháu chứ ạ?”

“Vẫn chứ. Từ khi vợ bác đi làm thêm, ban ngày bác cũng chỉ có một thân một mình. Bác với bố cháu thường rủ nhau đến mấy buổi tụ tập của tổ dân phố mà.”

“Được bác chiều cố như vậy mà bố cháu lại gây ra chuyện lần này, cháu thật lòng xin lỗi bác,” Kazuma đặt hai tay lên bàn, cúi đầu.

“Ừm,” ông Yoshiyama ậm ừ. “Sao cháu lại phải xin lỗi bác chứ. Đừng làm vậy. Cháu ngẩng mặt lên đi. Nào, uống trà đi.”

Thấy ông Yoshiyama chìa tách trà về phía mình, Kazuma bèn ngẩng đầu lên.

“Vừa nãy bác cũng nói rồi đấy, bác thật không thể tin nổi. Ông Kura ấy mà. Sao ông ấy lại làm thế chứ. Đã vậy ông ấy còn là hung thủ thật sự trong vụ án mạng từ hơn ba mươi năm trước nữa... Nghe cứ như chuyện của người khác ấy.”

Kazuma đột nhiên nghĩ ra một chuyện.

“Cháu nhớ không nhầm thì bác làm cùng nhà máy với bố cháu đúng không ạ?”

“Đúng rồi, tuy khác bộ phận nhưng cả hai đều làm ở nhà máy Anjo. Ông Kura làm ở Phòng kỹ thuật sản xuất, còn bác làm bên Dây chuyền sản xuất. Bọn bác thường chơi bài trong giờ nghỉ trưa.”

“Hồi đó bố cháu có biểu hiện gì lạ không ạ? Nếu bố cháu thật sự đã giết người, cháu không nghĩ ông ấy hoàn toàn không có sự thay đổi nào.”

“Chà, chuyện đó...” ông Yoshiyama nhăn mặt, nghiêng đầu ngẫm nghĩ. “Quả thực chuyện xưa như vậy rồi, bác chỉ có thể nói là bác không nhớ rõ nữa.”

“Bác nói cũng phải...”

“Có đi đâu,” ông Yoshiyama nói. “Không nhớ cũng có nghĩa là không có chuyện gì để lại ấn tượng đối với bác cả. Chắc ông Kura vẫn cư xử như bình thường thôi.”

“Bác không nghe bố cháu nhắc gì đến vụ án ở Higashi-Okazaki ạ? Chẳng hạn như chuyện bố cháu bị cảnh sát thẩm vấn vì là người đầu tiên phát hiện ra thi thể nạn nhân ấy ạ.”

“Chuyện đó thì bác có nhớ mang máng. Nhưng có phải nghe từ chính miệng ông Kura hay không thì bác quên mất rồi. Tóm lại, bác không có ấn tượng gì sâu sắc lắm.”

Lời ông Yoshiyama nói nghe rất thỏa đáng. Có lẽ đúng là ngay sau khi vụ án xảy ra, ông Tatsuro không có thay đổi nào đáng chú ý. Nhưng Kazuma cũng hoàn toàn hiểu đi đâu đó không thể trở thành bằng chứng cho thấy bố anh không phải hung thủ.

“Kìa, cháu uống trà đi. Kẻo nguội mất bây giờ.”

“Cháu cảm ơn bác. Cháu mời bác ạ.”

Kazuma với tay lấy tách trà. Cảm nhận được tách trà ấm cũng chính là sự quan tâm mà ông Yoshiyama dành cho mình, anh thấy vui biết mấy. Bởi anh đã chuẩn bị tinh thần sẽ bị đối xử lạnh nhạt.

“Cháu tính sao với ngôi nhà?” Yoshiyama hỏi. “Chắc cháu không định về đây sống đâu, phỏng?”

“Vâng, chuyện đó thì khó ạ. Chắc cháu sẽ bán nó đi. Mặc dù cũng không biết liệu có bán được không nữa.”

“VẬY Ạ. BUỒN THẬT. PHẢI CÓ DUYÊN LẮM HAI NHÀ MỚI ĐƯỢC LÀM HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG VỚI NHAU, VẬY MÀ... CÓ KHI CHÁU CŨNG NGHE R ỒI, H ỒI ĐÓ CHÍNH BÁC NÓI CHO BỐ CHÁU BIẾT MẢNH ĐẤT GẦN NHÀ BÁC ĐƯỢC PHÂN LÔ ĐỂ BÁN Đấy.”

“Ồi, thật vậy à bác.”

“Phần lớn đất đai ở đây được phân lô bán nền bởi một công ty buôn bán nhà đất có liên kết với công ty mẹ của bọn bác ngày đó. Vì là công ty liên kết nên bọn bác được mua với giá ưu đãi. Thế nên mới có nhiều người làm cùng công ty bác và bố cháu sống ở đây đấy.”

“Cháu cũng từng nghe chuyện đó rồi ạ.”

Ông Tatsuro từng kể chỉ cần đến buổi họp tổ dân phố là thế nào cũng gặp vài người làm cùng công ty.

“Cháu định bán hả. Thế thì tiếc quá. Nhưng đành vậy chứ biết làm sao. Phải rồi. Bác vẫn còn nhớ rõ cái ngày nhà cháu chuyển đến đây. Hồi đó bố mẹ cháu cũng nhờ bác giúp một tay mà.”

“Thế ạ. Cháu xin lỗi bác, cháu lại chẳng nhớ gì cả.”

Kazuma thẫn nghĩ có lẽ trong bức ảnh anh vừa xem khi nãy cũng có mặt ông Yoshiyama không chừng.

“Cũng dễ hiểu mà. Khi đó cháu còn bé tí. À đúng rồi, dạo đó ông Kura còn cho bác ăn mì soba hai bữa liền,” ánh mắt ông Yoshiyama nhìn xa xăm.

“Hai bữa liền? Ăn mì soba ấy ạ?”

“Ừ, món mì soba mừng tân gia ấy.”

“Sao lại ăn mì hai bữa liền hả bác?”

“À, chuyện là thế này, đúng vào ngày bố mẹ cháu định chuyển nhà thì trời lại mưa. Khổ nỗi Chủ nhật tuần kế tiếp lại là ngày đại hung, thành thử ông Kura quyết định thôi thì cứ làm, để lấy ngày, thế là giữa lúc mưa tạnh, ông ấy chở mấy thùng carton về nhà mới. Hôm đấy bố cháu gọi người ta giao mì soba đến, hai bọn bác ng ồi ăn với nhau. Đến Chủ nhật tuần sau đó, bố mẹ cháu chính thức chuyển về nhà mới, lúc đấy mới chính thức chia mì soba mừng tân gia cho hàng xóm láng giềng. Bác cũng có suất trong đó, thành ra bác được bố cháu chiêu đãi mì soba hai bữa liền.”

“À, hóa ra là vậy ạ...”

Kazuma lại nghĩ đến bức ảnh tập thể chụp hôm chuyển nhà. Xem ra lúc đầu bố mẹ anh dự định chuyển nhà sớm hơn một tuần.

O, lẽ nào...

Đột nhiên tim đập thành thịch, Kazuma bèn áp tay lên ngực. Bởi anh vừa phát hiện một chuyện ngoài sức tưởng tượng. Hay anh nhớ nhầm nhỉ?

“O, cháu sao thế?” Yoshiyama tỏ vẻ nghi hoặc.

“À không, không có gì ạ. Thôi cháu xin phép ạ. Cảm ơn bác về tách trà ạ.”

“Thế à. Ừm, bác cũng chẳng biết phải nói như thế nào nữa, vững vàng lên nhé. Cháu nhớ giữ gìn sức khỏe. Bê tha bệ rạc là không có được đâu đấy.”

“Cháu cảm ơn bác. Cháu vẫn ổn ạ.”

Kazuma đứng dậy, cúi chào rồi đi ra cửa. Mặc dù rất cảm kích trước tấm thịnh tình của ông Yoshiyama, song lúc này có một chuyện anh cần phải xác nhận càng sớm càng tốt.

Kazuma về nhà, lao vào phòng khách. Anh mở tủ búp-phê, lôi cuốn album ảnh ra. Sau đó, anh mở trang có bức ảnh chụp hôm chuyển nhà.

Đúng như anh nghĩ...

Ngày chuyển nhà là ngày 22 tháng Năm. Có đi ầu, nếu theo đúng kế hoạch ban đầu, đáng lẽ nhà anh sẽ chuyển đi sớm hơn một tuần. Tức là vào ngày 15 tháng Năm.

Ngày 15 tháng Năm năm 1984 chính là ngày xảy ra “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki.”

Không lẽ ông Tatsuro cố tình chọn ngày mình từng ra tay giết người làm ngày chuyển về nhà mới ư?

Xong việc, Mirei về nhà, song tìm cả phòng khách lẫn phòng bếp vẫn không thấy bóng dáng bà Ayako đâu. Nhưng khi bước lên bậc cầu thang, cô bỗng nghe thấy tiếng động. Nó phát ra từ thư phòng của ông Kensuke. Cửa phòng đang để mở. Mirei lại gần, nhòm vào trong. Bà Ayako đang ngồi dưới sàn nhà, nhét đồng sách trên giá vào thùng carton.

“Con về rồi ă,” Mirei cất tiếng chào.

“À, về rồi hả con,” bà Ayako ngoái đầu lại, song không có vẻ gì ngạc nhiên. Xem ra bà đã biết trước là Mirei đã về “Đợi mẹ một lát nhé. Mẹ đi chuẩn bị bữa tối ngay đây. Mẹ đã nấu sẵn món thịt hầm rồi.”

“Cơm nước cứ từ từ cũng được ạ... Mà mẹ đang dọn dẹp đồ của bố ă?”

“Ừ, thì...” bà Ayako gãi trán. “Mẹ nghĩ cứ để nguyên như thế này cũng không sao, nhưng mẹ cũng sợ nếu giữ lại, chắc mẹ sẽ chẳng bao giờ dứt bỏ được...”

“Mình không để mãi như thế này được đâu mẹ,” Mirei vào phòng, ngồi lên giường. Cô không nhớ bố mẹ ngủ riêng từ hồi nào. “Đến một lúc nào đó mình cũng phải vứt chúng đi thôi. Đằng nào cũng vậy thì chi bằng làm sớm luôn cho rồi.”

“Con nói phải. Cũng chẳng biết mẹ con mình còn ở ngôi nhà này đến bao giờ,” nói đoạn bà Ayako nhìn lên trần nhà.

Bất ngờ trước câu nói đó, Mirei liếc hỏi, “Mẹ nói thế nghĩa là sao? Ý mẹ là có thể chúng ta sẽ rời khỏi căn nhà này ă?”

“Thì con xem,” vừa nói bà Ayako vừa đứng dậy. “Sớm muộn gì con cũng rời khỏi đây mà. Đến lúc đó, một mình mẹ sống trong căn nhà này chẳng phải quá rộng sao? Chưa kể để duy trì được nó cũng rất vất vả.”

“Chuyện đó thì... con không biết thế nào nữa,” Mirei nói lấp lửng.

Câu chuyện chuyển hướng khiến Mirei bối rối không biết phải đối đáp ra sao. Hiện tại cô chưa có kế hoạch kết hôn. Song cô cũng không định sống độc thân cả đời.

“Vả lại, chúng ta cũng phải tính đến chuyện sau này nữa,” bà Ayako nói giọng trầm ngâm.

“Chuyện sau này nghĩa là sao ạ?”

“Nói thẳng ra là vấn đề kinh tế. Dù sao chúng ta cũng đã mất đi khoản thu nhập của bố con mà.”

“À, phải rồi,” Mirei cũng hạ giọng. Cô đã nghĩ về chuyện này suốt thời gian gần đây.

Nghe nói văn phòng của ông Kensuke đã đóng cửa, các vụ án mà ông đang đảm nhận đã được bàn giao lại cho một số bạn bè của ông trong giới luật sư.

“Mẹ cũng tiết kiệm được ít nhiều nhưng mẹ nghĩ chúng ta phải bớt tiêu xài hoang phí đi. Có khi mẹ con mình nên bán ngôi nhà này, sống giản dị hơn, như vậy cũng tốt cho sau này nữa.”

Vì không nghĩ chính miệng bà Ayako lại đưa ra những ý kiến thực tế như vậy nên Mirei khá ngạc nhiên. Đúng thật là cô có chút xem thường mẹ, nghĩ bà quanh năm chỉ làm nội trợ, làm sao hiểu được sự khốc liệt của xã hội. Song có vẻ mẹ cô cũng biết phân tích tình cảnh hiện tại và nhìn xa trông rộng theo cách riêng của mình.

“Khi nào chuẩn bị xong bữa tối mẹ sẽ gọi nhé,” nói đoạn bà Ayako ra khỏi phòng.

Mirei vẫn ngồi trên giường, lại nhìn khắp căn phòng. Nếu phải tóm gọn trong một câu thì căn phòng này thật ảm đạm. Hầu như không có thứ gì được cho là đồ trang trí. Cùng lắm chỉ có một bức ảnh gia đình đặt trên bàn đọc sách. Đã vậy đó còn là bức ảnh chụp từ nhiều năm trước, trong ảnh Mirei mặc bộ kimono có tay áo dài và rộng.

Mirei bèn đứng lên khỏi giường, ngồi vào ghế, mở ngăn kéo bàn đọc sách ra. Bên trong những thứ như giấy bút, con dấu, thuốc thang... được sắp xếp ngăn nắp.

Ngoài ra còn có rất nhiều loại thẻ. Đa số là thẻ thành viên, trong đó có lẫn cả những tấm thẻ tín dụng mà thường ngày ông Kensuke không dùng tới. Còn có cả phiếu khám bệnh nữa.

Mirei thấy thẻ khám bệnh của một phòng khám nha khoa. Mặt sau tấm thẻ có chỗ để viết ngày giờ. Hình như ở đó ghi sẵn các mốc thời gian theo lịch hẹn của bác sĩ. Nhìn một trong những mốc thời gian được viết ở đó, Mirei như chết lặng. Ở đó ghi “16:00 ngày 31/3.”

Ngày 31 tháng Ba...

Ngày hôm đó có một ý nghĩa đặc biệt. Đó chính là ngày diễn ra trận đấu giữa đội Giants và đội Chunichi trong khuôn khổ giải bóng chày chuyên nghiệp tại sân vận động Tokyo Dome. Theo lời khai của Kuraki Tatsuro, tối hôm đó ông ta đã tới sân vận động Tokyo Dome để xem trận đấu và làm quen được với ông Kensuke ngồi ghế bên cạnh.

Ông Kensuke đã gặp bác sĩ nha khoa trước khi đi xem trận đấu bóng chày chuyên nghiệp ư? Mirei nghiêng đầu ngẫm nghĩ.

Lúc ăn tối, Mirei đem chuyện này nói với bà Ayako, bà đáp lại ngay lập tức “Chắc hôm đó bố con đi nhổ răng. Bố con chẳng tròng mấy cái răng còn gì? Nhổ một trong số đó đấy. Nói mới nhớ, đợt đấy bố con cũng kể với mẹ.”

“Trận đấu bắt đầu lúc sáu giờ đấy mẹ. Liệu bố con có đi nhổ răng trước đó hai tiếng không ạ?”

“Cũng có gì lạ đâu. Bố con bảo ba cái vụ nhổ răng chẳng nhằm nhò gì. Chỉ hơi đau một chút nhưng uống thuốc giảm đau vào là lại như không ấy mà.”

“Nhưng mẹ không nghĩ đáng ra bố không cần cắt công đi xem bóng chày vào ngày hôm đó ạ?”

“Biết đâu bố con nghĩ xem bóng chày vừa hay lại là cách để quên đi cơn đau. Cũng là để thay đổi tâm trạng nữa.”

“Có phải vậy không nhỉ?”

Mirei nhìn tấm thẻ khám bệnh để trên mặt bàn. Cô cảm thấy có gì đó lẩn khuất trong lòng.

Hôm sau, xong việc ở công ty, Mirei quyết định tới phòng khám nha khoa. Cô định hỏi xem cụ thể ngày 31 tháng Ba bố cô đã đến khám về vấn đề gì. Cô sợ gọi hỏi qua điện thoại chỉ khiến họ thêm nghi ngờ.

Phòng khám nha khoa nằm trên tầng hai của một tòa nhà ở Jungumae. Cửa vào là loại cửa kính tự động. Mirei đã tìm hiểu trước, biết ở đây chỉ khám đến 6 rưỡi tối. Lúc cô tới nơi, vẫn còn khoảng mười phút nữa. Mirei đứng chờ ở hành lang, đúng 6 rưỡi, cô bước qua cửa.

Ngay trước mặt cô là quầy tiếp đón, một cô gái trẻ bấy giờ đang cầm cúi viết gì đó ngẩng mặt lên.

“Xin lỗi quý khách, hôm nay chúng tôi hết giờ khám mất rồi ạ. Vả lại về cơ bản, phòng khám chỉ nhận khách đặt hẹn trước thôi ạ,” cô gái mau miệng nói, vẻ áy náy.

Mirei bèn gật đầu.

“Tôi đến đây không phải để khám răng. Thực ra tôi có chuyện muốn hỏi về bố tôi,” vừa nói Mirei vừa lấy thẻ khám bệnh của ông Kensuke ra khỏi túi xách, đặt lên mặt quầy.

“À, cô là...” khuôn mặt cô gái lộ vẻ căng thẳng.

“Vâng,” Mirei đáp. “Tôi là con gái ông Shiraishi.”

Cô gái thoáng tỏ vẻ ngập ngừng, sau đó nói, “Cô vui lòng đợi một lát,” rồi đi vào trong.

Lát sau, một người đàn ông mặc áo blouse trắng đi ra. Người này nom có vẻ ít tuổi hơn ông Kensuke.

“Cô muốn hỏi gì về ông Shiraishi nhỉ?”

“Tôi muốn hỏi xem bố tôi đã khám về vấn đề gì. Đặc biệt là vào ngày 31 tháng Ba,” Mirei chỉ vào ngày tháng ghi trên thẻ khám bệnh.

“Để làm gì?”

Mirei ngược mắt lên. “Tôi buộc phải nói mục đích ạ?”

“Hừm,” vị nha sĩ tỏ vẻ trầm ngâm. “Tôi không thể tiết lộ thông tin liên quan đến bệnh nhân khi chưa có sự cho phép của người đó. Ngay cả với người nhà họ.”

“Nhưng bố tôi đã mất rồi. Bác sĩ không biết sao ạ?”

Nét mặt vị nha sĩ không lộ vẻ ngạc nhiên. Xem ra ông ta đã biết về vụ án.

“Thôi được rồi. Vậy mời cô đi lối này,” như thể đã hạ quyết tâm, vị nha sĩ nói.

Mirei được dẫn vào một căn phòng riêng chật hẹp, ngoài cửa gắn tấm biển đề Phòng tư vấn. Trên mặt bàn đặt màn hình máy tính cỡ lớn.

Sau khi giới thiệu tên mình là Mizuguchi, vị nha sĩ hiển thị tấm ảnh X-quang chụp khoang miệng lên màn hình. Xem ra đó là ảnh X-quang của ông Kensuke.

Mizuguchi chỉ tay vào chiếc răng trong cùng phía dưới bên phải.

“Cô có biết đây là răng implant không?”

“Tôi biết. Ở đây có cấy thứ gì đó giống như đinh ốc nhỉ?”

“Chính xác. Sau khi nhổ răng, chúng tôi sẽ cấy chân răng titanium vào bên trong xương hàm, gắn khớp nối vào đó rồi tiếp tục gắn răng giả lên trên. Phần xương hàm của bố cô đã bị tổn thương khá nhiều do bệnh nha chu, vì thế tôi đã khuyên ông ấy trồng răng implant.”

“Việc đó không thể xong hết chỉ trong một lần đúng không ạ?”

“Đúng vậy. Chúng tôi sẽ thực hiện ngắt quãng theo từng giai đoạn. Toàn bộ quá trình xử lý chiếc răng này kết thúc vào khoảng tháng Tám.”

“Vào ngày 31 tháng Ba, bác sĩ đã thực hiện công đoạn nào ạ?”

“Hôm đó tôi chỉ nhổ răng thôi. Thường thì chúng tôi sẽ cấy chân răng vào luôn nhưng sau khi nhổ răng cho bố cô, tôi thấy lỗ hổng lớn quá nên đã hoãn chưa làm vội.”

“Việc đó mất khoảng bao lâu ạ?”

“Vì chỉ nhổ răng thôi nên cũng không tốn nhiều thời gian đâu. Khoảng hai mươi phút là cùng”

Thời gian ghi trên thẻ khám là “16:00 ngày 31/3,” nghĩa là chỉ đến khoảng 16 giờ 30 phút đã xong.

“Cảm giác sau khi nhổ răng thế nào ạ? Có đau lắm không ạ?”

“Cũng tùy người. Có người thấy đau. Nhưng nếu không phải nhờ rằng khôn thì hầu hết các trường hợp chỉ cần uống thuốc giảm đau là ổn.”

“Liệu bố tôi có thể ra ngoài vào tối hôm đó không ạ? Ví dụ như đi xem một trận đấu bóng chày chuyên nghiệp chẳng hạn.”

“Bóng chày chuyên nghiệp... ầy hả. Tôi nghĩ là được chứ. Chắc chắn không có vấn đề gì đâu. Mặc dù có thể sưng ít nhiều,” Mizuguchi trả lời với vẻ bối rối. Xem ra ông ta không hiểu ý đồ của câu hỏi.

“Có quy định gì như là không được vận động nhiều không ạ?”

“Chúng tôi có nhắc bệnh nhân không được vận động mạnh. Ngoài ra, nói về những điểm cần lưu ý thì chắc là kiêng rượu.”

“Rượu ầy ạ?”

“Sau khi nhờ rằng, vết thương lành được càng sớm thì càng tốt. Trong khi đó, những đồ uống có cồn lại làm tăng lưu thông máu khiến bệnh nhân dễ bị chảy máu. Chính vì thế, chúng tôi sẽ nhắc bệnh nhân là riêng hôm đấy nên tránh uống rượu.”

Nghe Mizuguchi nói, Mirei bỗng nhớ lại một chuyện quan trọng.

“Vậy nghĩa là bia cũng không được bác sĩ nhỉ?”

“Đúng vậy. Nếu có thể thì không uống vẫn hơn.”

“Bác sĩ cũng nói với bố tôi chuyện đó chứ ạ?”

“Tôi nghĩ là tôi đã nói. Không chỉ có vậy...” Mizuguchi bèn mở ngăn kéo bàn, lấy ra một tờ giấy. “Chắc chắn tôi cũng đã đưa cả cái này cho ông ấy.”

Mirei nhận lấy tờ giấy. Trong đó viết những điểm cần lưu ý sau khi nhờ rằng. Bên cạnh những lưu ý như không được súc miệng quá nhiều, không được xì mũi mạnh, tờ giấy còn ghi rõ, “Hạn chế uống rượu trong ngày nhờ rằng.”

“Bác sĩ cho tôi xin tờ giấy này được không ạ?”

“Được, cô cứ cần lấy.”

“Cảm ơn bác sĩ. Tôi đã tham khảo được rất nhiều thông tin ạ,” Mirei đứng dậy, cúi gập đầu xuống.

Văn phòng của Horibe Takahiro tọa lạc trên tầng hai của một tòa nhà phức hợp cũ kỹ ở Nishi-Shinjuku. Vừa bước vào cửa là thấy ngay quầy tiếp đón, một người phụ nữ trung niên phụ trách công việc hành chính đang ngồi ở đó. Lần trước Kazuma đã tới đây rồi nên hình như người phụ nữ vẫn còn nhớ mặt anh, chị ta mỉm cười, cúi chào.

“Hiện luật sư đang tiếp khách hàng khác, anh đợi một lát được không?”

“Vâng ạ.”

Cạnh tường có đặt một chiếc ghế dài bọc da. Kazuma ngồi xuống đó.

Trên bức tường thẳng mặt anh có treo một chiếc TV màn hình tinh thể lỏng. Lúc này TV đang chiếu chương trình tin tức tổng hợp ban ngày. Các tác gia và nhà báo đang thảo luận với nhau về vụ một ngôi sao nữ nổi tiếng mới bị bắt vì sử dụng chất kích thích. Gần đây, Kazuma hạn chế vào mạng ít nhất có thể song mỗi lần bắt đắ dĩ phải mở ra là những tin tức liên quan đến vụ này lại đập vào mắt anh.

Kazuma nhớ lại vài năm trước anh từng lên kế hoạch cho một chương trình talkshow có mời cô gái này đến tham dự. Qua buổi trò chuyện khi gặp mặt bàn công việc, Kazuma có ấn tượng đây là một cô gái nghiêm túc, có chính kiến, khác với tính cách hời hợt mà thường ngày cô ta khoác lên mình để làm cầ câu còm. Kể từ đó Kazuma vẫn luôn ủng hộ cô ta, song có vẻ như cô ta còn có một bộ mặt khác.

Kazuma không còn tự tin vào mắt nhìn người của mình nữa. Ngay cả bố mình anh còn chẳng hiểu nổi, sao có thể nhìn thấu bản chất của một người mới lần đầu gặp mặt.

Nghe thấy tiếng đóng mở cửa, Kazuma liền quay về phía đó. Đúng lúc một người đàn ông già nua bước từ trong ra. Ông ta cúi đầu chào cô nhân viên hành chính rồi ra về.

Chiếc điện thoại trên bàn đồ chuông. Người phụ nữ nhấc ống nghe lên, nói chuyện một lát, sau đó nhìn về phía Kazuma.

“Anh Kuraki, mời anh vào trong.”

Kazuma liền theo lối đi hẹp đi sâu vào trong. Ở đó có một căn phòng nhỏ, cửa đang để mở. Đó chính là phòng tư vấn.

“Tôi xin phép,” nói đoạn Kazuma bước vào phòng. Horibe mặc áo sơ-mi đang đứng đó, anh ta xếp gọn đồng hồ sơ giấy tờ gì đó sang bên cạnh, chỉ vào chiếc ghế và mời, “Anh ngồi xuống đi.”

“Vâng,” Kazuma đáp rồi ngồi xuống, thấy vậy Horibe cũng ngồi xuống theo.

“Tôi đã gặp bố anh,” nói đoạn Horibe đan hai tay vào nhau trên mặt bàn. “Tôi cũng đã thử hỏi bố anh về chuyện đó.”

“Bố tôi nói sao?”

Trong một khoảnh khắc, Horibe đưa mắt đi chỗ khác như thể đang do dự, nhưng rồi anh ta lại quay sang nhìn Kazuma.

“Ông ấy bảo không nghĩ gì hết.”

“Không nghĩ gì hết? Khoan đã. Anh đã hỏi bố tôi như thế nào?”

“Nguyên văn câu hỏi của anh thôi. Tôi đã truy vấn đạt nguyên vẹn thắc mắc của anh. Rằng ông đã gây án vào ngày 15 tháng Năm năm 1984, vậy tại sao bốn năm sau, ông lại chọn đúng ngày 15 tháng Năm làm ngày chuyển về nhà mới? Ông không cảm thấy lẩn tránh về chuyện đó sao?”

“Và rồi bố tôi bảo không nghĩ gì cả... ư?”

“Phải,” Horibe gật đầu. “Ông Tatsuro nói chưa từng quên vụ án đó nhưng ông ấy cũng không đặc biệt ý thức về ngày tháng, chuyển nhà giữa lúc bận túi bụi nên ông ấy chỉ đơn giản chọn một ngày không ảnh hưởng đến công việc và tiện cho mình.”

Kazuma lắc đầu lia lịa.

“Thật ngớ ngẩn. Đời nào lại có chuyện như thế được chứ? Ngay cả luật sư cũng thấy kỳ lạ đúng không? Chính vì thấy lạ nên anh mới đề nghị xác nhận lại với bố tôi. Phải vậy không?”

Horibe gật đầu với vẻ miễn cưỡng.

“Đúng là hơi thiếu tự nhiên. Vì thế tôi đã nghĩ chuyện đó cũng đáng để ta xác nhận lại. Biết đâu lại có một ý nghĩa đặc biệt gì đó.”

“Ý nghĩa?”

“Chẳng hạn như việc cúng bái. Viện có lễ cúng bái ấy.”

Kazuma nghiêng đầu, không hiểu ý luật sư muốn nói gì. “Nghĩa là sao ạ?”

“Nếu chuyển nhà vào ngày 15 tháng Năm thì ngày hôm đó sẽ trở thành ngày kỷ niệm đối với nhà Kuraki. Vì thế, vào ngày đó, dù ông Tatsuro có đi viếng mộ hay đi đền chùa thì mọi người xung quanh cũng chỉ nghĩ đơn giản là ông ấy đang ăn mừng ngày kỷ niệm. Chẳng ai nghĩ đó lại là cách ông ấy cúng bái cho nạn nhân mà mình đã lỡ ra tay sát hại. Tóm lại đó gọi là ngụy trang. Giả dụ ông ấy có mục đích như vậy thì đó chính là bằng chứng cho thấy ông ấy đang ân hận về sai lầm trong quá khứ. Có thể nó sẽ trở thành câu chuyện để chúng ta đem ra tranh luận tại phiên tòa.”

Kazuma nhìn chằm chằm khuôn mặt chữ điền của vị luật sư đang đeo cặp kính gọng vàng.

“Luật sư đã nghĩ đến những chuyện như vậy sao?”

“Chuyện như vậy, tức là?”

“Thì chuyện có dùng được nó ở phiên tòa hay không ấy.”

“Đương nhiên rồi,” Horibe dựng thẳng lưng, mở to mắt. “Tôi là người bào chữa, công việc của tôi là tìm ra những tình tiết có lợi cho phiên tòa. Nhưng tiếc là chuyện lần này không như tôi mong đợi. Bố anh nói không nghĩ gì thì cũng chẳng còn chuyện gì để nói. Chứ đề cập đến chuyện này mà làm không khéo thì hóa ra lại chứng minh cho việc bố anh hoàn toàn không ăn năn gì,” nói đoạn vị luật sư tạo dáng chào thua.

“Anh luật sư này, tôi nói ra chuyện đó không phải với ý định như thế.”

Horibe chau mày tỏ vẻ không hiểu. “Vậy ý định của anh là gì?”

“Ý tôi là nếu bố tôi thật sự đã giết người vào ngày 15 tháng Năm thì không có lý gì ông ấy lại chọn chuyển về nhà mới cũng vào ngày 15 tháng Năm cả. Ước mơ lớn nhất hồi còn trẻ của bố tôi là có được một ngôi nhà của riêng mình. Bằng chứng là đến bây giờ ông vẫn còn giữ giấy tờ trả nợ hồi giấy biên nhận đặt cọc nhà. Chọn ngày nào không chọn, lại đi chọn

ngày đó để chuyển đến ngôi nhà mơ ước... Không đời nào có chuyện như vậy được.”

“Thì tôi đã nói rồi, bố anh bảo đã quên mất ngày tháng mà.”

“Chuyện đó thật kỳ quặc. Bố tôi không tự thú là vì ông ấy chờ đến ngày hết thời hiệu truy tố đúng không? Không thể có chuyện ông ấy quên mất ngày tháng được. Bố tôi đang nói dối. Chắc chắn là...”

“Stop,” Horibe nói, đoạn giơ tay phải ra. Sau khi thở hắt một hơi dài, anh ta mới nói. “Tôi hiểu điều anh muốn nói nhưng đến lúc này rồi còn tranh cãi về sự thật không phải là cách hay đâu. Quan trọng nhất là, bố anh đã nhận tội. Người khác có nói gì cũng vô nghĩa.”

“Nhưng...”

“Vụ này,” Horibe cướp lời. “Nói đến đây thôi. Anh hãy quên nó đi. Đừng lặn lội về nó nữa.”

Kazuma bỗng cảm thấy cơ thể không còn sức lực. Trở về quê, nghe câu chuyện của ông Yoshiyama, anh tưởng như cuối cùng đã tìm thấy một tia sáng giữa mịt mù tăm tối, vậy mà hóa ra đi đâu đó lại chẳng có ý nghĩa gì sao.

“Nếu như,” Horibe nói. “Anh không thể nào chấp nhận được và vẫn cho rằng bố mình đang nói dối, vậy thì hãy tìm ra lý do khiến ông ấy phải nói dối. Chừng nào anh tìm ra lý do và nó đủ thuyết phục thì lúc đó tôi cũng sẽ suy nghĩ lại.”

“Lý do bố tôi nói dối... ư?”

Không hiểu sao gương mặt con gái ông Shiraishi Kensuke lại một lần nữa sượt qua tâm trí Kazuma.

“Chuyện đó không có nhàn lẩn gì chứ? Chính bà Ishii là người rủ đi Atami đúng không ạ?”

Thấy Godai rướn người lên để hỏi lại, người phụ nữ ngồi phía bên kia chiếc bàn bèn gật đầu, mặc dù khuôn mặt thoáng lộ vẻ sợ sệt.

“Không nhàn đâu. Chúng tôi còn đồng ý với nhau là sau khi mỗi người lựa được ngày tiện cho mình thì sẽ báo lại cho bà Ryoko. Sau đó bà ấy sẽ chốt lại xem đi vào ngày nào, cũng như lo liệu chỗ tá túc.”

“Mọi người trực tiếp gặp nhau để bàn bạc à? Hay là trao đổi qua email hay gì đó?”

“Vâng, chúng tôi trao đổi với nhau qua mạng xã hội.”

“Cô còn lưu đoạn trao đổi đó chứ?”

“Còn chứ,” người phụ nữ thao tác trên điện thoại rồi chìa màn hình cho Godai xem. “Đây này.”

Godai nhòm vào màn hình. Đoạn tin nhắn hiển thị trên đó hoàn toàn có thể chứng thực cho lời khai của người phụ nữ.

“Cô tuyệt đối không được xóa đi đâu nhé. Tôi nghĩ đây sẽ là bằng chứng cực kỳ quan trọng đấy.”

“Vâng,” người phụ nữ lộ vẻ căng thẳng. “Anh này, hung thủ sát hại bà Ryoko đã bị bắt rồi nhỉ? Vậy mà các anh vẫn phải đi điều tra nữa sao?” Người phụ nữ vừa cất điện thoại vừa hỏi.

“Có rất nhiều chuyện chúng tôi phải xác nhận lại. Hôm nay cảm ơn cô rất nhiều. Tôi rất biết ơn về sự hợp tác của cô,” Godai cầm lấy tờ hóa đơn trên bàn, đứng dậy.

Sau khi ra khỏi quán cà phê và chào tạm biệt người phụ nữ, Godai bèn gọi điện cho Tsutsui ở tổ chuyên án. Khi Godai thuật lại những gì nghe

được từ người phụ nữ, đầu dây bên kia đáp lời, “VẬY là tiến thêm được một bước rồi nhỉ? Bên công tố cũng vừa tới đây xong. Có thêm tình tiết này, xem ra đội trưởng cũng nở mày nở mặt. Cậu vất vả rồi. Thôi về đi.”

“Rõ,” nói đoạn Godai cúp máy. Anh thấy nhẹ nhõm vì lâu rồi mới có thu hoạch.

Tháng trước, một thi thể bị phân thành nhiều mảnh được tìm thấy trên ngọn núi ở Okutama. Sau đó khoảng một tuần, danh tính người này được xác định. Đó là một người phụ nữ giàu có tên là Ishii Ryoko, ngụ tại thành phố Chofu. Nếu còn sống thì bà ấy năm nay sáu hai tuổi, chồng mất sớm nên bà sống cùng cô con gái hai mươi sáu tuổi.

Xác định đây là vụ phi tang xác chết, cảnh sát đã thành lập chuyên án đi điều tra. Đội đi điều tra của Godai được Sở Cảnh sát Tokyo cử đi làm nhiệm vụ.

Song sau đó, công tác đi điều tra vấp phải nhiều khó khăn. Bởi lẽ, họ không rõ là bà Ishii Ryoko biến mất từ khi nào. Suốt một năm nay, cô con gái đi du học ở Anh, mãi đến hai tháng trước khi về nước, cô ấy mới biết mẹ mình đã mất tích. Sau khi ra nước ngoài, cô ấy vẫn thường liên lạc với mẹ qua email và hoàn toàn không nhận ra điều gì bất thường. Sau khi khám xét nhà riêng, cảnh sát xác nhận: có dấu hiệu trộm cắp tài sản. Thẻ ATM và thẻ tín dụng đều biến mất. Sau khi truy vấn lịch sử giao dịch của mấy tấm thẻ đó, cảnh sát xác định từ cuối tháng Tám, bắt đầu có các giao dịch rút tiền cũng như giao dịch chi tiêu thẻ tín dụng đáng ngờ.

Từ hình ảnh camera an ninh ghi lại được, cảnh sát thấy một người đàn ông nọ rất đáng chú ý. Đó là Numata, hai tám tuổi, nhạc sĩ tự xưng và là người yêu cũ của con gái nạn nhân.

Cảnh sát cũng tìm thấy bằng chứng mang tính quyết định. Họ đã phát hiện dấu vân tay của Numata trên chiếc túi có nhét mấy thứ như sổ ngân hàng bị bỏ lại ở hiện trường.

Khi cảnh sát gọi Numata đến thẩm vấn tự nguyện, hắn ta đã nhanh chóng thừa nhận hành vi phi tang thi thể và đã bị bắt giữ tại chỗ. Song khoảng thời gian mà nhóm Godai có thể thở phào nhẹ nhõm vì tưởng đã giải quyết xong một vụ án, hoàn thành nhiệm vụ hóa ra lại ngán chảng tày gang.

Numata một mực phủ nhận chuyện sát hại bà Ryoko.

Hắn ta thừa nhận mình đã dùng thẻ ATM và thẻ tín dụng của nạn nhân. Hắn ta khai, “Khi tôi kể với bà Ishii chuyện mình đang gặp khó khăn vì không có thu nhập, bà ấy đã cho tôi mượn thẻ, bảo cứ dùng thoải mái.” Rằng khi đó bà Ishii đã cho hắn ta biết cả mã PIN.

Numata giải thích chuyện phi tang thi thể như sau. Khi hắn ta đến để cảm ơn về chuyện tiền nong thì phát hiện bà Ishii đã thắt cổ chết. Lo sợ nếu người ta phát hiện thi thể và làm rùm beng lên thì cô con gái đang đi du học sẽ không thể chuyên tâm học hành được, hắn ta quyết định giấu nhem chuyện này đi. Chuyện hắn ta dùng điện thoại của bà Ishii, mạo danh bà ấy trao đổi email với cô con gái cũng xuất phát từ cùng một mục đích...

Godai đã nghĩ ai có thể tin một lời bao biện ngớ ngẩn như thế chứ, song sự việc lại dần chuyển biến theo hướng xấu. Phía công tố nói rằng với tình hình hiện tại, họ không thể truy tố hắn về tội giết người.

Vấn đề nằm ở nguyên nhân tử vong. Thi thể đã bị phân hủy nghiêm trọng, không còn xác định được nguyên nhân tử vong nữa. Cũng không tìm thấy hung khí. Tóm lại không có vật chứng giết người.

Vì thế, bên công tố đã nghĩ đến chuyện tìm cách bác bỏ lời khai của Numata về việc bà Ishii Ryoko tự tử. Nếu có thể chứng minh hắn ta nói dối thì cũng sẽ lật ngược được những lời khai khác.

Nói vậy nhưng việc đó không hề đơn giản. Những lập luận theo kiểu nạn nhân không có động cơ tự tử hắn sẽ không được tòa chấp nhận. Một người đang phải ôm trong lòng những nỗi phiền muộn thầm kín như thế nào, người ngoài sao có thể biết được.

Vì thế, cảnh sát quyết định đi đầu tra triệt để những chuyển biến về tâm lý cũng như hành vi của bà Ishii Ryoko khi còn sống. Trong khả năng có thể, cảnh sát ra sức thu thập những căn cứ cho thấy bà Ryoko không có lý do gì để tự tử.

Cuối cùng cảnh sát cũng phát hiện một số tình tiết. Một trong số đó là chuyện bà Ishii Ryoko tham gia bảo hiểm nhân thọ khoảng hơn một năm trước. Người thụ hưởng là con gái bà, trong đó có kèm theo điều kiện nếu bên mua bảo hiểm tự tử trong vòng hai năm kể từ ngày mua thì công ty sẽ không chi trả tiền bảo hiểm. Cho dù bà Ishii có quyết tâm tự tử thì cũng

không thể không nghĩ đến cô con gái bị bỏ lại, và nếu vậy thì thế nào bà ấy chẳng chờ cho qua hai năm?

Cảnh sát cũng nắm được việc bà Ishii Ryoko thường xuyên úp mở về việc muốn sửa sang lại nhà cửa. Một người đang nghĩ đến chuyện tự tử sẽ không tính đến việc đó.

Ngoài ra còn có thông tin mà Godai vừa mới làm sáng tỏ lần này, chính là việc bà Ishii Ryoko đã lên kế hoạch đi du lịch Atami cùng hội bạn thân. Không đời nào có chuyện người đề xuất ý tưởng lại tự tử ngay trước khi đi du lịch như vậy cả.

Trong lúc Godai đi về phía nhà ga, lòng trộm nghĩ hôm nay anh có thể vĩnh viễn trở về tổ chuyên án được rồi thì điện thoại đổ chuông. Nhìn tên hiển thị trên màn hình, anh bất giác mở to mắt. Người gọi đến là Shiraishi Mirei. Người nhà của nạn nhân trong vụ án lần trước, “Vụ sát hại và phi tang thi thể luật sư ở Kaigan, Minato.”

“Vâng, tôi Godai đây.”

“À... ờm... tôi là Shiraishi. Con gái ông Shiraishi Kensuke, người bị sát hại hồi mùa thu...”

“Tôi nhớ mà. Cảm ơn cô đạo đó đã hợp tác với chúng tôi. Có chuyện gì à?”

“Vâng, thật ra có chuyện này bằng mọi giá tôi muốn trao đổi với anh. Liên quan đến vụ án đó.”

“Hả, đó là chuyện gì vậy? Nếu liên quan đến thủ tục hành chính thì Phòng cảnh sát sở tại sẽ xử lý...”

“Là chuyện liên quan đến đi điều tra,” Mirei nói với giọng điệu mạnh mẽ. “Tôi nghĩ các anh đã đi điều tra sai.”

Godai nắm chặt điện thoại. “Thế này thì tôi không thể bỏ ngoài tai được rồi.”

“Vì thế tôi muốn nói chuyện với anh. Anh có thể dành thời gian cho tôi không? Ở đâu tôi cũng sẽ đến.”

Godai bèn thở dài, nhìn đồng hồ đeo tay. Với cảnh sát bọn anh, vụ án đã kết thúc nhưng với gia đình nạn nhân thì cuộc chiến bây giờ mới bắt đầu. Một khi đã bị nói là đi điều tra sai, Godai không thể nhắm mắt làm ngơ được.

“Cô quyết định địa điểm đi. Tôi sẽ đến chỗ cô, ở đâu cũng được,” Godai nói.

Khoảng ba mươi phút sau, Godai ngồi đối diện Shiraishi Mirei trong quán cà phê ở Roppongi. Nhìn lại khuôn mặt ấy mới thấy quả nhiên Shiraishi Mirei rất đẹp. Có đi đâu, nom cô có vẻ hơi gầy đi.

“Xin lỗi đã quấy rầy trong lúc anh đang bận,” Mirei cúi đầu nói.

“Không thành vấn đề. Thế chuyện cô muốn nói là chuyện gì?”

“Là cái này,” nói đoạn Mirei đặt lên bàn thẻ khám bệnh của một phòng khám nha khoa.

Vừa chỉ vào ngày tháng viết trên đó, cô vừa kể, nội dung câu chuyện quả thực khiến Godai phải tròn xoe mắt kinh ngạc.

Kuraki khai nhận vào ngày 31 tháng Ba, ông ta tình cờ gặp ông Shiraishi ở sân vận động Tokyo Dome. Nghe nói mối nhân duyên giữa hai người bắt nguồn từ việc trả 1.000 yên ông Shiraishi đánh rơi lúc mua bia lại bay trúng vào cốc của Kuraki ngồi bên cạnh.

Tuy nhiên, Mirei lại bảo rằng chỉ vài ngày hôm đó, ông Shiraishi đã đến phòng khám nha khoa để nhổ răng và đáng lẽ ra không được uống đồ có cồn.

“Bố tôi không phải kiểu người không tuân thủ theo các chỉ dẫn. Một khi đã được yêu cầu tối nay không được uống rượu thì ông ấy nhất định sẽ không uống,” Mirei vừa giơ tờ giấy ghi những đi đâu cần lưu ý mà cô nhận được từ phòng khám nha khoa ra, vừa khẳng định.

Godai cứng họng. Câu chuyện của Mirei có sức thuyết phục mạnh mẽ. Theo lẽ thường, sau khi nhổ răng, người ta nên hạn chế đồ uống có cồn trong một khoảng thời gian chứ đừng nói là chỉ trong ngày hôm đó.

“Ý cô là Kuraki đang nói dối?”

“Anh không thấy là chúng ta chỉ có thể nghĩ như vậy thôi sao?”

“Ừm, nhưng đến lúc này rồi, cô có nói như vậy thì cũng...”

“Anh muốn nói sự đã rồi nên hãy vờ như không biết ư?” Mirei chớp mắt như đang lờm nguýt về phía Godai.

Godai đành buông tiếng thở dài.

“Cô đã nói chuyện này với ai rồi?”

“Tôi đã nói với luật sư. Người đang hỗ trợ chúng tôi tham gia tố tụng.”

“Vị luật sư ấy bảo sao?”

“Chị ấy bảo sẽ thử nói chuyện với bên công tố nhưng chắc họ sẽ lờ đi thôi.”

Hắn rồi, Godai cũng trộm nghĩ. Một khi đã quyết định không tranh cãi về sự thật thì việc mang những thông tin không cần thiết đến phiên tòa chẳng đem lại ý nghĩa gì.

“Hung thủ đã bị bắt, hắn ta cũng đã khai ra động cơ. Nhiều đó chưa đủ để cô thỏa mãn sao?”

“Sự thật vẫn chưa được làm sáng tỏ. Tôi muốn biết sự thật. Anh cảnh sát không nghĩ vậy sao? Các anh dốc hết sức đi điều tra, rồi khép lại vụ án trong khi lời nói dối vẫn sò sò ra đây mà vẫn bình thản được sao?”

“Chắc gì đã là...”

“Đó chính là nói dối,” Mirei nói giọng sắc sảo, đồng thời chỉ tay vào tờ giấy đặt trên bàn. “Nếu không phải nói dối, vậy anh hãy giải thích cho tôi hiểu thứ này đi.”

Godai chỉ còn biết câm nín. Anh không giải thích được.

“Tôi xin lỗi,” Mirei nói. Giọng cô thay đổi 180 độ, nhỏ nhẹ và yếu ớt. “Tôi cũng biết mình đang khơi ra một chuyện vô cùng rắc rối. Anh Godai chắc hẳn phải thấy phiền toái lắm nhỉ? Nhưng ngoài anh ra tôi không biết phải thảo luận chuyện này với ai...”

“Tôi không thấy phiền toái gì hết. Thiết nghĩ nếu người nhà nạn nhân không phục thì chúng tôi cần phải làm gì đó, đây chính là công việc của cảnh sát mà,” Godai lại nhìn Mirei. “Cô có thể giao việc này cho tôi không? Tôi sẽ thử đi điều tra theo cách riêng của mình.”

“Tôi trông cậy vào anh được chứ?”

“Chỉ là tôi không biết có đáp ứng được kỳ vọng của cô không thôi.”

“Cảm ơn anh. Trăm sự nhờ anh,” Mirei cúi đầu, nét mặt như vừa được cứu rỗi.

Godai gật đầu mà mồ hôi túa dưới nách. Bởi anh hoàn toàn không có chút tự tin nào là mình sẽ giải quyết được vấn đề này.

Tám giờ tối, tới quán anh đã thấy Nakamachi ngồi ở chiếc bàn bên trong.

Vẫn là quán nướng robata-yaki mọi khi ở Monzen-Nakacho. Vừa ngồi xuống ghế, Godai liền gọi bia tươi.

“Em không nghĩ cái ngày được ngồi uống cùng anh ở đây lại đến sớm như thế này đây,” Nakamachi vừa nói lỏng cà-vạt vừa nói.

“Thật có lỗi quá, lại bắt cậu ngồi cùng tôi vì một chuyện quái đản như thế này.”

“Có gì đâu ạ. Lúc anh gọi, em cũng giật mình.” Sau khi tạm biệt Shiraishi Mirei, Godai đã lập tức gọi điện cho Nakamachi để giải thích sự tình.

Nhân viên quán mang bia tươi đến. Sau khi chạm cốc, Godai liền hỏi, “Thế, tình hình sao rồi?”

“Ý anh là hành tung của ông Shiraishi Kensuke vào ngày 31 tháng Ba nhỉ? Vẫn còn lưu trong hồ sơ đi đâu tra ạ,” Nakamachi lấy cuốn sổ ra. “Văn phòng ông Shiraishi có một nữ trợ lý tên là Nagai, anh nhớ không? Hình như cảnh sát đã hỏi chuyện chị ta. Theo lịch trình thì vào lúc 3 rưỡi chiều, ông Shiraishi rời khỏi văn phòng, sau đó không quay lại nữa. Trên lịch chỉ ghi là có việc cá nhân, không ghi lịch gặp gỡ thân chủ hay gì cả.”

“Ông ấy rời văn phòng lúc 3 rưỡi chắc là đến phòng khám nha khoa rồi. Sau đó không thấy viết lịch đến sân vận động Tokyo Dome à.”

“Nếu là bảng lịch trình công việc thì chắc không viết đâu ạ. Có đi đâu, hình như chị Nagai đó cũng không nghe ông Shiraishi kể gì về chuyện đến sân vận động Tokyo Dome.”

“Cô trợ lý đó cũng làm việc với ông Shiraishi tương đối lâu rồi đúng không? Lâu lâu mới đi xem trận đấu bóng chày chuyên nghiệp, lẽ thường ông ấy phải tán gẫu với trợ lý chứ nhỉ?”

“Không biết chỉ là tình cờ không nói ra hay cố tình không nói nữa...”

“Hoặc vốn dĩ ông ấy không hề đi xem trận đấu bóng chày.”

Nghe Godai nói, Nakamachi liền hít thở một hơi sâu. “Gay thật. Có khi cục diện của vụ án bị đảo lộn ngay từ gốc cũng nên.”

“Chắc cậu chưa kể chuyện này với ai đâu nhỉ?”

“Đương nhiên rồi ạ.”

“Được rồi, tạm thời hãy coi đây là bí mật của hai chúng ta nhé.”

“Em hiểu rồi. Nhưng mà...” Nakamachi hạ giọng. “Anh tính thế nào?”

“Tôi chưa biết. Giờ tôi mới bắt đầu suy nghĩ.”

Thấy nhân viên phục vụ đi ngang qua, Godai bèn gọi mấy món nhắm.

“Dạo này anh bận không? Hiện anh đang làm vụ nào ạ?” Nakamachi đổi chủ đề.

“Một vụ có phần hơi rắc rối. Mặc dù đã tóm được hung thủ.”

Godai giải thích ngắn gọn về vụ án hiện anh đang đảm nhận.

“Vụ một góa phụ giàu có ở Chofu bị sát hại anh nhỉ? Vụ đó thì bên em cũng nghe rồi. Nghe nói nghi phạm chối tội bằng những lý lẽ cực kỳ vô lý.”

“Ờ, tôi phải phục hấn vì đã nghĩ ra được một lời chối tội như vậy đấy. Nhưng ngẫm ra thì chuyện đó âu cũng là bình thường nhỉ?”

“Ý anh là sao ạ?”

“Bất kỳ tên hung thủ nào cũng muốn thoát tội nếu có thể. Để làm được điều đó, hấn sẽ nói dối quanh co. Thế còn Kuraki thì sao? Cứ cho là ông ta đang nói dối đi, vậy lời nói dối đó nhằm mục đích gì? Nó không giúp ông ta được giảm tội. Vậy tại sao ông ta lại nói dối?”

“Chà,” Nakamachi nghiêng đầu.

Godai uống ực một ngụm bia rồi nhìn ngấm bên trong quán. Anh nhớ lại lần đặt chân đến quán này ngay sau khi bắt Kuraki.

Anh vẫn nhớ buổi tối hôm ấy, một dự cảm chẳng lành đã vụt qua tâm trí mình.

Dự cảm về việc phải chẳng anh và cộng sự đã bị mắc kẹt trong một mê cung mới chứ không phải vừa thoát khỏi mê cung.

Godai nhận ra anh vẫn chưa thể xóa tan ý nghĩ đó dù chỉ một chút. Trái lại nó còn đang lớn dần lên...

Một cặp đôi trẻ tuổi vừa bước ra từ một cửa hàng trang sức có thương hiệu nổi tiếng, tươi cười hạnh phúc. Đặc biệt gương mặt cô gái tràn ngập vẻ mãn nguyện. Có lẽ họ đến đây để chọn nhẫn cưới và đã chọn được một cặp nhẫn ưng ý.

Kazuma chợt nghĩ rằng đây liệu rằng những ngày tháng bình thường giống như họ có còn ghé qua cuộc đời anh hay không. Nói vậy nhưng chuyện cưới xin rồi nhẫn cưới giờ sao chẳng được. Anh thấy nhớ tiếc những ngày tháng được cười đùa, vô lo vô nghĩ.

Kazuma đang ở trong một quán cà phê nhìn ra đại lộ Chuodori ở Ginza. Quán nằm trên tầng hai của tòa nhà, nơi có thể nhìn xuống con phố qua ô cửa sổ kính. Người mà Kazuma sắp gặp đây đã chọn quán này. Người đó cũng đã đặt bàn trước, nên khi Kazuma đến trước giờ hẹn khoảng năm phút và nói tên thì được nhân viên dẫn vào bàn này. Xem ra người đó không chỉ đặt bàn mà còn chọn luôn cả chỗ ngồi. Chỗ ngồi nằm ở góc trong cùng, khuất tầm mắt. Mặc dù Kazuma chưa cho đối phương biết anh muốn nói về chuyện gì song có lẽ người đó cũng đoán được nên chọn địa điểm nào để nói chuyện bí mật.

Đã tới 3 giờ theo lịch hẹn. Kazuma đưa mắt nhìn về phía cầu thang, đúng lúc ấy người mà anh chờ đang đi lên. Sau khi nói gì đó với nữ phục vụ, người đó tiến về phía bàn của Kazuma không chút do dự. Anh ta mặc áo khoác màu nâu đậm và đeo túi chéo qua vai. Râu ria lởm chởm, khuôn mặt rậm rắng. Nom anh ta còn giảo hoạt hơn cả lần gặp trước, có lẽ là bởi Kazuma đã nảy sinh thành kiến với anh ta mất rồi.

“Đã lâu không gặp,” Nanbara nở một nụ cười nhạt trên môi, ngẩng xuống đối diện Kazuma.

“Xin lỗi vì gọi anh ra đường đột như thế này,” Kazuma cúi đầu.

“Không hề gì. Tôi chỉ hơi ngạc nhiên thôi.”

“Tôi cũng đoán vậy.”

Chính Kazuma là người liên lạc đề nghị được gặp Nanbara vì có chuyện muốn hỏi. Anh cứ lo biết đâu anh ta sẽ từ chối nhưng Nanbara lại đồng ý và còn chỉ định địa điểm, ngày giờ gặp mặt nữa.

Nữ phục vụ đến để ghi món. Nanbara gọi cà phê, Kazuma cũng bắt chước theo.

“Đầu tiên tôi phải xin phép anh cái đã,” Nanbara rút chiếc bút bi kẹp ở túi áo ra. “Đây đồng thời cũng là máy ghi âm. Tôi định ghi âm lại cuộc trò chuyện hôm nay, anh không phiền chứ?”

“Mời anh tự nhiên.”

“Vậy tôi cũng không giữ ý nữa,” sau khi bấm vào chỗ nào đó trên chiếc bút, Nanbara bèn đặt nó lên bàn.

“Lần trước anh cũng ghi âm cuộc trò chuyện của chúng ta nhỉ,” Kazuma vừa nhìn cây bút vừa nói. “Cái lần anh đến nhà tôi và hỏi hết chuyện này tới chuyện khác ấy.”

“Ghi âm là quy tắc bất di bất dịch khi phỏng vấn mà,” Nanbara nói không chút áy náy. “Tôi đã nghe chuyện từ Ban biên tập tờ tuần san *Chuyện thế gian*. Thấy bảo anh đã gửi khiếu nại thông qua luật sư thì phải.”

“Bởi tôi thấy khó chấp nhận được sắc thái của bài báo đó.”

“Mỗi người có cách nhìn nhận nội dung khác nhau. Câu nói được đề cập trong bài báo cũng là do tôi tóm lược lại từ những phát ngôn của anh. Không đúng sao?”

“Tôi đã bị dắt mũi một cách rất tinh vi.”

“Thế nên anh gọi tôi đến đây để phàn nàn à?”

“Không phải vậy. Tôi không định nhắc đi nhắc lại chuyện đó nữa. Có nói cũng không giải quyết được gì.”

Nữ phục vụ đi tới, đặt cà phê trước mặt từng người. Trong lúc đó, Nanbara cảnh giác quan sát Kazuma. Chắc hẳn anh ta đang nghĩ xem Kazuma gọi mình ra đây vì chuyện gì.

“Bài báo đó đã không thành công,” đợi nữ phục vụ đi khỏi, Nanbara mới nói. “Tôi đã định viết gay gắt hơn nữa nhưng mọi chuyện không suôn sẻ như tôi nghĩ. Nói đến những vụ giết người đã hết thời hiệu truy tố, vụ nào cũng đều xảy ra cách đây cả mấy chục năm rồi, dù tôi có phỏng vấn gia đình nạn nhân về cảm xúc của họ thì cũng không tìm ra nổi một câu trả lời sống động. Ừm, chuyện xói hỏng bóng không như thế vẫn thường xảy ra ấy mà,” Nanbara miệng cười thiếu não, tay rót sữa vào cốc cà phê rồi dùng thìa khuấy lên. “Thế nếu không phải khiêu nại về bài báo dở ỏm đó thì hôm nay anh gọi tôi ra đây có việc gì? Trên điện thoại anh bảo có chuyện muốn hỏi tôi nhỉ?”

Kazuma nhấp một ngụm cà phê đen, hít thở một hơi rồi mới nói.

“Tôi muốn hỏi anh về vụ án bố tôi gây ra. Không phải vụ án lần này mà là vụ án xảy ra dưới quê năm 1984 ấy.”

““Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki” nhỉ,” Nanbara nói, có vẻ anh ta rất câu nệ về tính chuẩn xác. “Vụ đó làm sao?”

“Anh đã đi điều tra bằng cách nào vậy? Trong khi cảnh sát không hề công bố.”

“Chuyện đó ấy à,” Nanbara tỏ vẻ chững chững. “Nghe cách anh nói, tôi nhận ra vụ án ông Kuraki Tatsuro gây ra trong quá khứ có vẻ là một vụ giết người, vì thế tôi đã thử đi hỏi một loạt những người quen của bố anh hồi đó. Mọi quan hệ của giới nhân viên công ty thời đó hầu như chỉ bó buộc trong phạm vi chỗ làm. Chỉ cần có được cuốn danh sách nhân viên là tôi có thể ngay lập tức tìm ra địa chỉ liên lạc của họ. Vả lại, đa phần dân vùng đó đều sống trong những căn nhà biệt lập nên không mấy ai chuyển đi nơi khác.”

“Theo bài báo thì hình như trong số đồng nghiệp cũ của bố tôi, có người vẫn nhớ chuyện bố tôi từng bị cảnh sát thẩm vấn nhỉ?”

“Đã vậy còn với tư cách là người phát hiện thi thể nạn nhân trong một vụ giết người nữa chứ. Thế là tôi hiểu ra ngay. Chắc chắn là vụ đó rồi. Nhưng không hẳn tôi đã xác nhận được ông Tatsuro chính là hung thủ trong vụ án ấy. Đương nhiên rồi, vụ án thậm chí còn hết thời hiệu truy tố rồi mà. Dù vậy, trong bài báo, tôi vẫn cố tình viết theo hướng khẳng định. Nếu sai, có lẽ chính ông Tatsuro hoặc cảnh sát sẽ khiêu nại, tôi cũng nói với Ban biên

tập là tới lúc đó tôi sẽ đứng ra chịu trách nhiệm. Tất nhiên tôi tin chắc sẽ không có ai khiêu nại,” mặc dù nói năng rất lịch sự song nét mặt Nanbara lại tràn đầy vẻ tự tin.

“Ngoài ra không còn ai nhớ về vụ án đó nữa sao?”

“Có vài người, nhưng tôi không hỏi được chuyện gì đáng kể. Vì thế tôi đã nghĩ đến chuyện đi hỏi gia đình nạn nhân. Ngặt nỗi người đàn ông bị giết có tên là Haitani đó tuy đã từng kết hôn nhưng tại thời điểm bị sát hại, ông ta đang sống một mình, cũng không có con cái gì hết. Đó chính là bước đi sai lầm lớn nhất của tôi. Cũng là nguyên nhân lớn nhất khiến tôi không thể thỏa mãn với bài báo đó. Bởi tôi đã lên kế hoạch viết một bài báo với nội dung chính xoay quanh việc gia đình nạn nhân trong vụ án đã hết thời hiệu truy tố cảm thấy thế nào khi biết tên hung thủ ấy lại một lần nữa ra tay giết người,” Nanbara một tay cầm cốc cà phê, nhún vai.

“Anh không tìm được người nhà của nạn nhân à?”

“Như tôi vừa nói đấy, nạn nhân không có vợ con. Dù vậy tôi vẫn tìm hiểu khắp nơi và phát hiện một nhân vật duy nhất khiến tôi cảm thấy vô cùng hứng thú. Haitani có một cô em gái và con trai của bà ta từng làm việc tại văn phòng của Haitani.”

“Tức là cháu trai nhỉ?”

“Đúng vậy. Theo tôi tìm hiểu được thì cô em gái đó đã mất, nhưng cháu trai thì vẫn còn sống. Ông ta đang sống độc thân trong một căn hộ ở Toyohashi, tuổi chừng năm mươi lăm. Thời điểm xảy ra vụ án, ông ta mới hơn hai mươi tuổi. Ông ta tên là Sakano.”

“Anh đã gặp người đó chưa?”

“Tôi gặp rồi. Đã cất công xuống tận tỉnh Aichi rồi tôi phải thu hoạch được càng nhiều càng tốt chứ. Ngặt nỗi chuyện này cũng lại không như tôi dự tính. Tốn công vô ích kinh khủng,” Nanbara đặt cốc xuống, khẽ xòe hai tay ra tỏ vẻ bối rối.

“Tức là?”

“Đầu tiên, ông Sakano vốn không hay biết gì vụ án lần này. Ngay cả khi tôi nhắc đến vụ án một luật sư bị sát hại ở Tokyo, ông ta cũng tỏ vẻ không hiểu chuyện đó là chuyện gì. Sau khi nghe tôi giải thích chi tiết, biết vụ án

đó có dính dáng đến vụ án năm 1984, cuối cùng ông ta cũng chịu tỏ ra quan tâm. Ông ta vẫn còn nhớ rõ vụ án hồi đấy và biết cả ông Kuraki Tatsuro nữa, mặc dù không nhớ tên. Không chỉ có vậy, ông ta còn nói chính ông ta và ông Kuraki phát hiện ra thi thể và sau đó thì ông ta đã báo cho cảnh sát.”

“Không ngờ ông ấy lại có liên quan đến vụ án. Thế chuyện gì nằm ngoài dự tính của anh?”

“Đó là ông Sakano chẳng có một tí cảm xúc nào cả,” Nanbara tỏ vẻ bức tức và thất vọng. “Khi này tôi cũng nói rồi đấy, về phần mình, tôi muốn ông Sakano tỏ ra phần nộ khi nghe chuyện hung thủ sát hại bác ruột của mình không chỉ thoát tội nhờ thời hiệu truy tố mà còn tiếp tục giết người. Nếu ông ta chịu phun ra những lời căm tức, oán hận thì tôi chỉ việc sắp xếp chúng là đủ để viết một bài báo ra hời hợt. Ai dè phản ứng của ông Sakano lại theo kiểu ‘À, thế hả.’ Cứ như thế ông ta chẳng cảm thấy gì. Khi tôi hỏi chẳng lẽ ông không cảm thấy tức giận hay sao, anh biết ông ta trả lời tôi thế nào không. Ông ta bảo ‘Sao chẳng được. Rằng hung thủ có là ai đi chẳng nữa cũng chẳng liên quan gì đến ông ta.’”

“Nghĩa là ông ta không thiết tha gì lắm với nạn nhân à?”

“Trái lại ông ta còn có ác cảm chứ đừng nói là không thiết tha. Thậm chí ông ta còn nói chẳng qua vì không có công ăn việc làm nên mới bất đắc dĩ làm chân trực điện thoại cho bác mình, chứ ông ta không thể chịu đựng nổi khi phải làm việc dưới trướng một người đàn ông như thế. Rằng Haitani là một tên khốn chuyên lừa gạt người già bằng những mảnh khốe chẳng khác nào bọn lừa đảo, trong khi mặt vẫn nhơn nhơn như không có chuyện gì. Ông ta bảo Haitani bị giết cũng là lẽ đương nhiên và dù hung thủ có là ai ông ta cũng chẳng lấy làm ngạc nhiên.”

“Thế thì ông ta phải ghét bác mình lắm nhỉ?”

“Nói ra chuyện này có khi chỉ khiến anh nghĩ là tôi đang an ủi nhưng Sakano nói ông ta rất hiểu tâm trạng của ông Kuraki Tatsuro khi giết chết Haitani. Nào phải tai nạn gì ghê gớm đâu mà Haitani lại ra cái vẻ ta đây là nạn nhân, lợi dụng bố anh làm tài xế riêng, cuối cùng còn vùi tên ông ấy nữa, thế nên chuyện bố anh nổi điên lên cũng là đi đâu dễ hiểu. Ông Sakano nói rất nhiều chuyện kiểu như vậy, nhưng không có lấy một câu nào đủ tinh tế để tôi có thể đưa vào bài báo đó cả.”

“Vậy ư?”

Có lẽ đúng như Nanbara nói, đây chẳng qua chỉ là những lời an ủi. Có đi đâu, khi biết đến cả người thân cận với nạn nhân còn chẳng mấy may đau buồn như vậy, Kazuma cũng cảm thấy được cứu rỗi phần nào. Chuỗi bất hạnh này càng ngắn càng tốt.

“Ngoài ra anh còn muốn hỏi gì nữa không?” Nanbara hỏi.

“Có một chuyện tôi muốn biết hơn cả. Tại sao cảnh sát không nhận ra bố tôi chính là hung thủ? Xét về khía cạnh nào đó, người đầu tiên phát hiện thi thể là người dễ bị nghi ngờ nhất mà.”

“Đương nhiên là anh sẽ đặt ra nghi vấn đó. Tôi cũng thắc mắc nên đã nhờ một viên cảnh sát tôi quen đi đầu tra hỏi. Nhưng quả nhiên đó vẫn là ẩn số. Nói gì thì nói vụ án cũng xảy ra cách đây hơn ba mươi năm rồi, không còn ai nắm được chuyện hồi đó nữa. Hồ sơ cũng bị hủy hết rồi.”

“Vậy ư...”

“Có đi đâu,” Nanbara nghiêng đầu. “Ông Sakano vừa xuất hiện trong câu chuyện ban nãy ấy, ông ta đã nói một câu khá kỳ lạ. Rằng ‘Chẳng có gì ngạc nhiên khi ông Kuraki là hung thủ cả, nhưng tôi nhớ là ông ấy có bằng chứng ngoại phạm mà.’”

“Bằng chứng ngoại phạm?” Kazuma giật mình, rướn người về phía trước. “Thật không ạ?”

“Thật hay không thì tôi không biết. Theo lời ông Sakano thì viên cảnh sát sau khi lao đến hiện trường đã hỏi rất kỹ cả hai người về quá trình trước khi phát hiện thi thể, khi đó ông Sakano đã mơ hồ nghĩ thì ra người này có bằng chứng ngoại phạm. Có đi đâu ông Sakano không biết cảnh sát đã chứng minh được bằng chứng ngoại phạm đó hay chưa, nhiều khả năng đó chỉ là sự lầm tưởng của ông ta.”

“Nhưng nếu là bằng chứng ngoại phạm giả thì cảnh sát chỉ cần đi đầu tra là ra ngay mà. Có khi nào bằng chứng ngoại phạm của bố tôi đã được chứng minh rồi không. Vì thế bố tôi mới không bị nghi ngờ nữa. Không phải vậy sao?”

“Anh Kuraki này, anh đang nói to quá đấy.”

Bị Nanbara nhắc, Kazuma bèn lia mắt nhìn xung quanh. May thay không có ai ở gần đó.

Kazuma uống nước, sau đó hạ giọng, khẽ nói tiếp.

“Thì bởi, nếu cảnh sát phát hiện bằng chứng ngoại phạm của bố tôi là giả, chắc chắn họ sẽ càng sinh nghi chuyện bố tôi không bị đưa vào tãn ngục của cảnh sát cho đến tận khi họ bắt giữ người khác rõ ràng là rất kỳ lạ.”

“Đợi đã,” Nanbara xòe tay phải ra trước mặt. “Tôi hiểu anh muốn nói gì nhưng nói với tôi thì tôi cũng chịu. Tôi chỉ đang thuật lại những gì nghe được từ ông Sakano thôi. Tôi có thể hiểu tâm trạng của anh, anh không muốn nghĩ bố mình là kẻ giết người. Có đi đâu chính ông ấy đã nhận tội. Có lẽ anh thấy không phục nhưng đó là sự thật. Không còn chỗ để chúng ta đặt nghi vấn nữa đâu.”

Kazuma im lặng. Lời Nanbara nói rất thỏa đáng.

“Anh còn muốn hỏi gì nữa không? Nếu không thì tôi xin phép ở đây nhé,” Nanbara cầm cây bút đang để trên bàn.

“Anh có thể cho tôi địa chỉ liên lạc của ông Sakano đấy không?”

Nanbara chĩa khuôn mặt bối rối về phía Kazuma. “Anh định gặp trực tiếp ông ta để xác nhận à?”

“Tôi không biết nữa, có thể tôi sẽ làm vậy.”

“Tôi thì nghĩ anh làm vậy cũng chỉ tốn công vô ích thôi.”

“Dù vậy... trước mắt anh cứ cho tôi biết đi,” Kazuma cúi đầu.

Nanbara bèn thở dài. Anh ta lấy điện thoại ra bấm, đoạn rút một tờ khăn giấy để ở góc bàn, cầm bút viết lên đó.

“Đây là địa chỉ và số di động của ông Sakano,” nói đoạn anh ta đẩy tờ giấy ra trước mặt Kazuma.

“Cảm ơn anh,” Kazuma cẩn thận gấp tờ giấy ăn lại, đút vào túi.

“Ông Sakano không uống được rượu,” đột nhiên Nanbara nói. “Thay vào đó, ông ta là người hảo ngọt. Nếu anh mang quà đến biếu thì đừng mua rượu bia mà nên mua bánh kẹo ngọt. Hôm gặp tôi, ông ta đã dùng món parfait hoa quả.”

Mặc dù hơi bối rối trước lời khuyên đầy bất ngờ, song Kazuma vẫn gật đầu. “Tôi sẽ tham khảo ý kiến của anh.”

“Nhưng tôi vẫn nghĩ anh sẽ về tay không thôi” Nanbara lẩm bẩm nhắc lại.

Kazuma không đáp, mà hỏi, “Nhân tiện cho tôi hỏi anh có định viết phần tiếp theo cho bài báo đó không?”

Nanbara bèn lắc đầu với vẻ hờ hững.

“Hiện tại thì không. Nếu như vụ này không có biến chuyển gì quá lớn.”

“VẬY À.”

Nanbara cất bút vào túi ngực áo, vừa nhìn tờ hóa đơn vừa rút ví ra.

“Thôi, hôm nay thôi...”

Kazuma chưa kịp nói tiếp từ “mời,” Nanbara đã khoát tay ngăn lại.

“Không có lý do gì để anh phải đãi tôi cả. Vả lại anh nên tiết kiệm chút nào hay chút ấy. Sắp tới anh sẽ vất vả lắm đấy.”

Không tìm được lời nào để đáp lại, Kazuma đành im lặng, cúi đầu ủ rũ.

Nanbara đặt phần tiền của mình lên bàn, nói “VẬY TÔI XIN PHÉP,” đoạn đứng dậy. Không muốn dõi theo bóng lưng ấy, Kazuma đành đưa mắt nhìn ra bên ngoài cửa sổ. Có vẻ trời đang lất phất mưa, đây đó người ta đang bắt đầu giương ô che đầu. Kazuma lắc đầu ngao ngán. Anh không đem theo ô.

Cái tên Shiraishi Mirei hiển thị trên màn hình cuộc gọi đến của Godai đúng vào lúc anh đang ngồi viết báo cáo ở chỗ làm việc. Vụ án một góa phụ giàu có bị sát hại, thì thể được phát hiện trên một ngọn núi ở Okutama trong trạng thái bị phân thành nhiều mảnh xem ra sắp sửa khếp lại được rồi. Bởi nghi phạm trước đó phủ nhận tội danh và liên tục đưa ra những lời khai thiếu thực tế cuối cùng cũng chịu nhận tội. Trung sĩ cảnh sát phụ trách thẩm vấn nói anh ta không hề ép cung.

“Tôi nói với hấn ta là liệu các b ố thẩm viên sẽ nghĩ thế nào khi nhìn thấy những bằng chứng gián tiếp cảnh sát thu thập được. Nếu họ nhận định anh có tội thì vấn đề tiếp theo sẽ là thời hạn thi hành án. Khi đó, điểm mấu chốt sẽ là bị cáo có ăn năn hay không, nếu bị cáo không chịu thừa nhận sự thật thì b ố thẩm đoàn sẽ có ấn tượng rất xấu vì thái độ không hối lỗi đó. Và nhiều khả năng bị cáo sẽ bị xử phạt nặng. Tôi chỉ giải thích những đi ều đó một cách đi ền ậm và dễ hiểu thôi.”

Xem ra Godai có thể tin lời anh ta. Bởi ngày nay khi mà việc trực quan hóa quy trình thẩm vấn đang được đẩy mạnh thì hành vi dọa nạt để nghi phạm khai nhận tội không còn là vấn đề nữa rồi. Ở thời đại này, không đời nào lại có chuyện nghi phạm bị bắt oan tìm cách tự tử trong khu tạm giam của phòng cảnh sát cả.

Giữa lúc Godai đang miên man suy nghĩ về những chuyện như vậy thì Shiraishi Mirei gọi điện tới, trong khoảnh khắc anh đã nghĩ đến một thế lực siêu nhiên. Kiểu như thần giao cách cảm. Dĩ nhiên ngay sau đó anh đã nghĩ lại, sao có chuyện như vậy được.

“Vâng, tôi Godai nghe đây,” Godai hạ giọng xuống, nhìn xung quanh. May mắn là không có ai ở gần đấy.

“Tôi là Shiraishi. Xin lỗi vì anh đang bận mà tôi cứ gọi anh hết lần này đến lần khác. Bây giờ anh có nói chuyện một chút được không ạ?”

“Vâng, không vấn đề gì.”

Godai đứng dậy, rào bước ra hành lang, điện thoại vẫn áp trên tai. Chẳng hay ho gì khi để người khác nghe được cuộc trò chuyện giữa cảnh sát và người nhà nạn nhân của một vụ án đã giải quyết xong.

“Tôi biết cô gọi đến vì chuyện gì,” Godai khe giọng nói. “Chuyện xảy ra ở sân vận động Tokyo Dome đúng không. Thành thật xin lỗi cô, tôi đang bận tối mắt tối mũi vì một vụ khác nên mãi chưa động đến vụ đó được, chưa có tiến triển gì đáng kể cả,” Godai thẳng thắn bộc bạch. Lấp la lấp lửng cũng chẳng giải quyết được gì.

“Tôi cũng đoán vậy. Vì thế tôi gọi điện cũng không phải để thúc giục anh. Thực ra tôi muốn nhờ anh một việc.”

“Chuyện gì vậy?”

“Anh biết con trai ông ấy... ý tôi là con trai bị cáo, đúng không?”

Godai hít một hơi sâu. Đây là chủ đề mà anh hoàn toàn không đoán trước được.

“Cô đang nói tới bị cáo Kuraki Tatsuro đấy à?”

“Vâng”

“Đương nhiên là tôi biết con trai bị cáo Kuraki rồi, anh ta làm sao?”

“Anh có thể cho tôi địa chỉ liên lạc của anh ta không?”

“Hả?” Godai thốt ra một tiếng nghe thật ngờ nghệch. Bởi câu hỏi quá đổi bất ngờ.

“Tôi thật sự rất muốn biết địa chỉ của người đó,” giọng Shiraishi Mirei nghe rất nghiêm túc và có vẻ nghiêm trọng nữa.

“Để làm gì cơ?”

“Để giải quyết vấn đề mà tôi không tài nào hiểu được. Tôi không tin bị cáo Kuraki đang nói sự thật. Vì thế tôi muốn xác nhận với con trai ông ấy.”

“Ấy đừng, cô Shiraishi, tôi nghĩ cô nên từ bỏ ý định đấy đi thì hơn. Nếu anh ta tìm gặp cô để xin lỗi và cô đồng ý gặp thì đã đành một nhẽ, còn việc người nhà nạn nhân tiếp xúc với người nhà của kẻ gây án lại không hay chút nào. Có thể họ sẽ nghĩ đó là hành vi hăm dọa.”

“Tôi không hề có ý hăm dọa hay gì cả.”

“Cho dù cô không có ý đó thì cũng đâu biết đối phương nghĩ như thế nào.”

“Không, tôi nghĩ người đó sẽ không hiểu lắm linh tinh đâu.”

“Người đó? Cô đã gặp anh ta rồi à?”

“Một lần thôi... Mặc dù chỉ là tình cờ.”

“Khi nào? Ở đâu?”

Shiraishi Mirei im lặng một lát, sau đó hỏi, “Tôi có nhất thiết phải trả lời không?”

“À không... Không cần đâu. Tôi xin lỗi, tại tôi ngạc nhiên quá nên đã buột miệng hỏi như vậy. Nếu cô không muốn thì thôi.”

“Không hẳn là như vậy, chỉ là tôi thấy hơi khó giải thích. Nói một cách đơn giản, chúng tôi đã tình cờ gặp nhau ở chỗ đó... chỗ xảy ra vụ án gần cầu Kiyosu. Lúc tôi đến để đặt hoa, người đó cũng đang ở đấy...”

“À, ra vậy.”

Godai vỗ lẽ ra, đúng là có khả năng đó thật.

“Lần đó chúng tôi đã chào hỏi, hay đúng hơn là trao đổi với nhau vài câu. Nhưng tôi không muốn hỏi thăm địa chỉ liên lạc của anh ta nên đã cứ thế ra về. Tôi cũng nghĩ chắc sẽ không gặp lại anh ta nữa. Vậy mà sau đó lại xảy ra nhiều vấn đề khiến tôi muốn thử hỏi chuyện anh ta xem sao.”

“Ra là vậy à,” Godai vừa kiểm tra xung quanh xem có ai đang nghe lén hay không vừa nghĩ xem nên xử lý việc này như thế nào. “Tôi hiểu tâm trạng của cô. Nhưng đúng là tôi không thể cho cô biết được. Đây là thông tin cá nhân, chưa kể còn là bí mật đi đâu nữa.”

“Tôi sẽ không nói với ai là anh cho tôi biết đâu.”

“Tôi không nghĩ cô nói dối, nhưng chẳng ai biết trên đời này sẽ xảy ra những chuyện gì. Đến lúc xảy ra rắc rối gì thì vấn đề sẽ nằm ở chỗ làm cách nào cô biết được địa chỉ liên lạc của anh ta.”

“Tôi sẽ cẩn thận. Tuyệt đối không để xảy ra rắc rối gì.”

“Tôi nói câu này chắc cô nghe không lạ gì, trên đời này chẳng có cái gì là tuyệt đối cả, đúng không?”

Godai nghe thấy tiếng thở dài thườn thượt.

“Kiểu gì cũng không được ư?”

“Xin lỗi nhưng mong cô hiểu cho. Có đi đâu về chuyện lần trước, ý tôi là chuyện có thật bị cáo Kuraki và ông Shiraishi quen nhau ở sân vận động Tokyo Dome hay không, tôi đang định tìm cách nào đó để xác nhận.”

“Tôi hiểu rồi. Mong anh giúp cho. Xin lỗi đã làm phiền trong lúc anh đang bận,” giọng Shiraishi Mirei rõ ràng là đang thất vọng.

“Không sao, có vấn đề gì cô cứ gọi cho tôi.”

“Cảm ơn anh. Vậy chào anh nhé,” nói đoạn Shiraishi Mirei cúp máy.

Điện thoại vẫn cầm trên tay, Godai bèn khoanh tay lại, dựa lưng vào bức tường gần đó. Nghe nói Shiraishi Mirei sẽ tham gia tố tụng, chắc hẳn cô ấy đã được phía công tố cung cấp thông tin tương đối chi tiết, và có vẻ sau khi nghe những chuyện đó, cô ấy thấy nhiều điểm chưa được thuyết phục. Không riêng gì chuyện liên quan đến sân vận động Tokyo Dome. Chắc chắn ngoài ra còn rất nhiều điểm khác Mirei không lý giải được. Bằng không cô ấy đã chẳng đến mức tìm gặp con trai hung thủ.

Godai đâm lo lắng, mong Mirei sẽ không gây ra chuyện gì. Cô gái đó khá hiểu thẳng. Godai có cảm giác cô ấy sẵn sàng hành động không chút do dự ngay cả khi đó là chuyện có đôi chút liêu lĩnh đi chăng nữa.

Godai gỡ hai tay ra, gọi một cú điện thoại. Đầu dây bên kia nhắc máy ngay lập tức, giọng thì thào, “Nakamachi xin nghe.”

“Godai đây, bây giờ cậu nói chuyện được không?”

“Anh đợi em một lát.”

Thời gian trôi qua trong im lặng. Có lẽ cậu ta đang di chuyển ra một chỗ nào đấy để không phải bận tâm tới ánh mắt của người khác. Một lát sau, giọng Nakamachi trở về bình thường “Được rồi ạ.”

“Xin lỗi vì gọi cho cậu trong giờ làm việc.”

“Không sao ạ, đúng lúc em đang phải nghe mấy bài giáo huấn nhàm chán của sếp, may quá lại có cơ rời khỏi chỗ. Anh gọi đến vì chuyện liên

quan đến sân vận động Tokyo Dome a?”

“Chính nó. Sau đấy cậu đã tìm hiểu được gì chưa?”

“Ừ...m,” Godai nghe thấy tiếng ậm ừ. “Em đã thử tìm hiểu sơ qua nhưng không tìm thấy thông tin gì mới liên quan đến hành tung của luật sư Shiraishi vào ngày 31 tháng Ba. Thú thực em có cảm giác có tìm nữa cũng không ra đâu ạ.”

“Quả nhiên là vậy à. Với tình hình hiện tại thì đúng là khó thật nhỉ?”

“Nhưng anh Godai này, dùng từ ‘bù lại’ có vẻ dễ gây hiểu nhầm, nhưng em đã tìm thấy từ đồng hồ sơ đi điều tra thứ này cũng đáng chú ý lắm,” Nakamachi khe giọng nói. “Em cũng đang tính gọi cho anh về chuyện đó.”

“Ồ, chuyện gì đấy?”

“Nhưng em muốn gặp trực tiếp rồi nói. Anh có thu xếp được một ngày gần nhất không ạ?”

“Đừng quan trọng hóa vấn đề thế chứ. Vụ rồi rắm kia cũng sắp giải quyết xong rồi. Tôi có thể gặp cậu ngay tối nay.”

“Vậy hẹn nhau tối nay nhé. Quán mọi khi được không ạ?”

“Được.”

Hai người hẹn nhau lúc 7 giờ tối rồi cúp máy.

Godai đến quán nướng robata-yaki ở Monzen-Nakacho, nữ phục vụ trẻ tuổi có vẻ đã nhớ mặt anh nên lập tức dẫn anh vào bàn bên trong. Nakamachi đã đến trước, đang ngồi bấm máy tính bảng. Trông thấy Godai, cậu ta liền chào “Anh vất vả rồi.” Giọng cậu ta nghe hào hứng hơn hẳn mọi khi.

“Hình như tôi với cậu thành khách hàng thân thiết ở đây rồi nhỉ,” sau khi ngồi xuống ghế, gọi bia tươi và vài món đồ nhắm, Godai nói. Giờ anh đã có thể gọi món mà không cần nhìn menu, rõ ràng họ đã thành khách quen của quán rồi.

“Nhưng kỳ lạ là em không có hứng đến đây với người khác. Chỉ những lúc gặp anh em mới tới đây thôi.”

“Tôi cũng thế. À, này giờ cậu đang làm việc hay sao mà. Cậu cứ tiếp tục làm cho xong đi, không sao đâu.”

“Cái này ấy ạ,” Nakamachi chỉ tay vào máy tính bảng. “Không đến mức gọi là làm việc đâu ạ. Có một chuyện em thấy hơi bận tâm nên đang tìm hiểu xem sao thôi. Thực ra em đang xem cái này.”

Nakamachi quay màn hình máy tính bảng về phía Godai. Trên đó hiển thị lịch phát sóng các chương trình TV được in trên một tờ báo. Vì đang hiển thị bằng phần mềm Viewer nên trông cũng giống một trang báo thật.

Bia tươi được bung tới, hai người chạm cốc – loại cốc uống bia cỡ vừa – mừng một ngày làm việc vất vả.

“Lịch phát sóng này có vấn đề gì à?” Godai hỏi.

“Anh hãy nhìn ngày tháng đi ạ.”

“Ngày tháng?” Godai liền đưa mắt nhìn lên phần đầu danh sách lịch phát sóng.

“Đó là Ngày kính lão đấy ạ,” Nakamachi nói. “Kuraki có nhắc đến ngày này còn gì ạ. Ông ta khai vào Ngày kính lão, ông ta xem TV, thấy phóng sự đặc biệt liên quan đến thừa kế tài sản và di chúc, bèn nghĩ đến chuyện sau khi chết đi, sẽ để lại toàn bộ tài sản cho mẹ con bà Asaba như một lời xin lỗi.”

“Nói mới nhớ, đúng là có chuyện đó thật. Mặc dù tôi đã quên bém đi mất.”

“Lúc thẩm vấn, người phụ trách thẩm vấn đã hỏi Kuraki đó là chương trình gì. Ông ta trả lời là đã quên mất tên chương trình nhưng đại loại nó giống chương trình tin tức tổng hợp. Nhưng cảnh sát hoàn toàn không đi điều tra ngọn ngành chuyện đó. Đám ra em thấy hơi tò mò. Không biết Kuraki đã xem chương trình nào. Vì thế em đã nhờ một người quen là nhà báo gửi cho em số báo cũ. Dĩ nhiên đây là tờ báo của vùng Chubu. Bởi mỗi địa phương sẽ có lịch phát sóng khác nhau mà.”

“Đúng thật. Cậu cũng cừ đấy chứ.”

Đúng như Godai trông đợi ngay từ lần đầu gặp mặt, cậu cảnh sát trẻ tuổi này làm việc không có chút sơ hở nào.

“Thế cậu đã tìm thấy chương trình đó chưa?”

“Ừm, chuyện đó...” Nakamachi nghiêng đầu, mặt ỉu xiu. “Em đã đọc phần giới thiệu của từng chương trình nhưng không thấy chương trình nào

giống như vậy cả. Có một vài chương trình đặc biệt dành riêng cho ngày hôm đó nhưng toàn là khích lệ người già hoặc kể về những nỗi vất vả của người già, không nhắc gì đến tài sản để lại hay thừa kế gì hết. Dù sao thì đó cũng là Ngày kính lão, những chủ đề liên quan đến chết chóc không phục vụ mục đích chính của chương trình là thể hiện sự kính trọng người già, thậm chí em còn có cảm giác họ sẽ tránh những chủ đề như vậy.”

“Đưa tôi xem nào,” Godai kéo máy tính bảng về phía mình.

Nhìn lướt qua, anh thấy đập vào mắt những cụm từ như phương pháp duy trì sức khỏe, cách tận hưởng nửa phần đời còn lại. Đúng như Nakamachi nói, xem ra ekip làm chương trình cho rằng những từ ngữ khiến người ta liên tưởng đến cái chết như tài sản để lại hay thừa kế không phù hợp để nhắc đến trong ngày này.

Nhân viên phục vụ mang một vài món nhậu tới Godai vừa nhón đồ nhắm vừa uống bia và thả hồn theo dòng suy nghĩ.

Có đi đâu, không thể khẳng định những chủ đề như vậy hoàn toàn không xuất hiện trong chương trình chỉ vì nó không được giới thiệu trong lịch phát sóng. Trong một chương trình tin tức tổng hợp, chuyện người ta khuyên người già nên nghĩ đến vấn đề tài sản thừa kế như một kiến thức cần có cũng không lấy gì làm lạ.

“Chuyện cậu muốn nói là chuyện này à?”

“Không, đấy chỉ là chuyện ngoài lề thôi ạ. Dù gì em cũng không thể lãng phí thời gian quý báu của anh vì những chuyện nhỏ nhặt như vậy được. Chuyện vừa rồi chỉ là dạo đầu thôi, bây giờ mới đi vào phần chính đây ạ. Trên điện thoại em có nói với anh là đã tìm thấy một thứ đáng lưu ý từ hồ sơ đi đầu tra, thực ra đó là một tấm danh thiếp. Nó nằm trong hộp đựng danh thiếp mà cảnh sát tịch thu từ nhà riêng của Kuraki.”

Nakamachi thao tác trên điện thoại, đoạn quay màn hình về phía Godai nói “Đây ạ.” Đó là ảnh chụp một tấm danh thiếp. Xem ra vì không được phép đem vật chứng ra ngoài nên Nakamachi đã chụp lại.

Godai ghé sát mặt vào điện thoại, căng mắt ra nhìn. Đó là danh thiếp của một người có tên là Amano Ryoza, nhìn chức vụ của người đó, Godai không khỏi sửng sốt. Trên đó ghi “Amano Ryoza – Luật sư – Văn phòng luật Amano.”

“Lại là luật sư nữa sao...”

“Anh nhìn địa chỉ đi.”

Nghe Nakamachi nói, Godai bèn đưa mắt nhìn xuống phần ghi địa chỉ. Địa chỉ trên danh thiếp là Nagoya.

“Nghĩa là ông ta có quen luật sư ở Nagoya à...”

“Anh không thấy lạ ư?”

Godai uống ực một ngụm bia, sau đó lau miệng rồi nhìn Nakamachi. Anh hiểu viên cảnh sát trẻ tuổi này muốn nói gì.

“Kuraki khai ông ta nghĩ đến việc nhượng lại toàn bộ tài sản thừa kế cho mẹ con bà Asaba để chuộc tội nhưng vì không biết phải làm như thế nào nên đã nhờ luật sư Shiraishi tư vấn. Nhưng nếu ông ta quen biết luật sư sống ngay gần nhà mình, lẽ thường ông ta sẽ phải liên hệ với người đó chứ. Tại sao ông ta lại bàn bạc với ông Shiraishi – người vừa mới quen biết? Đã vậy còn cất công lên tận Tokyo nữa,” mắt Nakamachi lấp lánh.

“Ra vậy, đúng là vướng mắc thật. Cậu gửi ảnh chụp tấm danh thiếp đó sang điện thoại tôi được không?”

“Rõ ạ,” Nakamachi liền thao tác trên điện thoại. Godai với tay lấy xiên hành tây nướng.

“Nói vậy nhưng chúng ta cũng không biết Kuraki và vị luật sư tên Amano đó có quan hệ với nhau ở mức độ nào. Cũng có thể họ chỉ gặp nhau ở đâu đó rồi trao đổi danh thiếp chứ cũng không qua lại thân thiết. Nếu vậy, việc Kuraki cảm thấy ông Shiraishi – một người tuy nói là mới quen nhưng lại khá thân nhờ trận đấu bóng chày – dễ nói chuyện hơn cũng không lấy gì làm lạ,” nói rồi Godai cắn miếng hành tây. Hương vị đặc trưng của nó xộc vào mũi anh.

“Anh nói đúng,” Nakamachi vừa cất điện thoại vừa tán thành ý kiến của Godai. “Nhưng liệu ông Kuraki có giữ danh thiếp của một luật sư không thân thiết gì với mình không ạ? Nếu ông Kuraki là người sành sỏi trong việc mở rộng các mối quan hệ, kiểu như chính trị gia hay doanh nhân gì đó thì không nói làm gì, đằng này ông ta chỉ là một người dân hết sức bình thường, đã về hưu.”

“Có thể nói như vậy lắm,” Godai lấy điện thoại của mình ra, xác nhận bức ảnh đã được gửi đến. “Cách nhanh nhất là đến gặp vị luật sư tên Amano này để hỏi xem quan hệ giữa ông ta và Kuraki là như thế nào.”

“Để em làm việc đấy cho. Lần tới được nghỉ, em sẽ đi Nagoya.”

“Tôi rất biết ơn nếu cậu làm vậy, nhưng mà...” Godai bỏ lửng câu nói.

“Nhưng sao ạ?”

“Dù gì đối phương cũng là luật sư. Chẳng nào chưa có lệnh đi điều tra, tôi không nghĩ ông ta sẽ dễ dàng nói cho chúng ta những chuyện liên quan đến một cá nhân. Vì ông ta có nghĩa vụ giữ bí mật mà. Có thể ông ta sẽ tiết lộ ở mức rằng đấy là một trong những khách hàng của mình, nhưng tuyệt đối sẽ không nói nội dung tư vấn là gì đâu.”

“Chuyện đó... có khi đúng thế thật,” Nakamachi hạ tông giọng xuống.

“Tôi không muốn cậu lãng phí ngày nghỉ của mình vì những chuyện tốn công vô ích kiểu như vậy.”

“Chuyện đó với em không thành vấn đề. Vậy chúng ta làm thế nào bây giờ?”

“Xem nào...”

Trong đầu Godai vừa lóe lên một ý tưởng. Song anh không nói ra. Mặc dù đó là một ý tưởng hấp dẫn và đầy kích thích, nhưng anh chưa sẵn sàng tâm lý cho những vấn đề có thể xảy ra nếu làm theo cách đó.

Một khoảng lặng trôi qua, Godai chỉ uống bia và nhón đồ nhắm mà không nói năng gì. Người phá vỡ sự im lặng chính là Nakamachi.

“Nói đến vụ đó, giờ bên công tố lại đưa ra yêu cầu hết sức phiền toái anh ạ.”

“Là sao?”

“Nghe nói họ yêu cầu phòng cảnh sát điều tra thêm để chứng thực lời khai của Kuraki. Quả nhiên họ có quá ít vật chứng.”

“Đến nước này rồi còn đòi cái gì vậy. Lời thú tội chính là bằng chứng mạnh nhất rồi. Hay họ lo sợ lúc ra tòa Kuraki sẽ lật ngược lời khai? Sao có chuyện đó được cơ chứ.”

“Em cũng nghĩ như vậy, nhưng chắc bên công tố muốn phòng trường hợp bất trắc. Những gì họ có trong tay chỉ toàn chứng cứ gián tiếp, chuyện Kuraki biết hiện trường gây án – vốn là thông tin không được công bố cho giới truyền thông – là đi đầu duy nhất có thể gọi là chứng cứ.”

“Đấy gọi là vạch trần bí mật. Họ chẳng bảo vậy là đủ rồi kia mà.”

“Nhưng nghe nói gần đây họ mới phát hiện một chuyện hơi phiến toái trên mạng Internet.”

“Chuyện gì?”

“Là mạng SNS. Có người bắt gặp cảnh sát thực hiện công tác giám định tại hiện trường, và đã đăng bài lên mạng SNS rằng, ‘Phải chăng đã có án mạng xảy ra ngay gần cầu Kiyosu?’ Đó là thời điểm trước khi Kuraki bị bắt. Mặc dù không phải thông tin chính thức nhưng một khi có người đã đăng lên như vậy, thì khó mà khẳng định được việc Kuraki biết hiện trường gây án có phải là vạch trần bí mật hay không.”

Godai nhấp một hớp bia, lắc đầu.

“Ai ngờ trên mạng xã hội lại có những bài viết như thế. Đúng là thời đại nhiễu loạn mà.”

“Điện thoại Kuraki đang dùng không phải điện thoại thông minh mà là điện thoại đời cũ. Vì thế nó không lưu lại thông tin định vị. Nhóm đi đầu tra viên được cắt cử đi kiểm chứng lời khai đang kêu gọi kêu đất. Họ thấy việc này hão huyền như thế đang mò kim đáy bể. Có khi chỉ nay mai thôi em cũng bị lôi đi cũng nên.”

“Thế còn vân tay với DNA, rốt cuộc vẫn không tìm thấy à?”

“Vâng. Ngay cả dấu vết cho thấy Kuraki đã lên Tokyo vào ngày xảy ra vụ án cũng không luôn. Mặc dù cảnh sát đã bố trí các camera an ninh xung quanh ga Tokyo. Ngoài ra còn một vấn đề nữa, đó là không thấy vết tích cuộc gọi.”

“Cuộc gọi? Cuộc gọi nào?”

“Theo lời khai của Kuraki, hôm đó ông ta đã gọi cho ông Shiraishi hai cú điện thoại. Lần thứ nhất là để thông báo việc mình đã lên Tokyo và hỏi xem ông Shiraishi có thể gặp không, lần thứ hai là thông báo việc mình bị lạc

đường và bảo ông Shiraishi di chuyển tới cầu Kiyosu. Nhưng trong điện thoại di động của Kuraki không còn lưu lịch sử hai cuộc gọi đó.”

“Thế thì lạ thật. Kuraki giải thích thế nào?”

“Ông ta nói đã dùng điện thoại trả trước.”

“Trả trước?” Godai chau mày.

“Đã vậy còn là SIM rác nữa. Kuraki khai vào ngày hôm đó, ông ta đã dùng nó để gọi điện. Sau khi gây án xong, ông ta đã vứt đi rồi.”

“Ông ta lấy thứ đó ở đâu ra?”

“Anh Godai, anh có biết khu Osu ở Nagoya không ạ? Chỗ nổi tiếng với ngôi chùa Osu Kannon ấy ạ.”

“Osu... Tôi từng nghe cái tên này rồi.”

“Đó cũng là khu phố kinh doanh đồ điện tử lớn nhất tỉnh Aichi. Kuraki kể trước đây trong lúc đứng ngắm điện thoại cũ ở khu phố đó, một người đàn ông lạ mặt đã bắt chuyện với ông ta, cho ông ta xem chiếc điện thoại trả trước, hỏi ông ta có muốn mua không. Mặc dù nó có giá 30.000 yên, song vì nghĩ biết đâu sẽ có ích vào việc gì đó nên Kuraki đã mua.”

“Và lần này ông ta đã dùng đến nó ư? Có chuyện dễ nghe như vậy sao.”

“Nhưng lại rất hợp logic. Bởi nếu ông ta dùng điện thoại của mình thì trong điện thoại của ông Shiraishi sẽ lưu lại lịch sử cuộc gọi đến.”

“Không phải ông ta chỉ cần vứt chiếc điện thoại đó đi là xong à? Trên thực tế ông ta đã làm vậy đấy thôi.”

“Nghe nói Kuraki giải thích rằng ông ta nghĩ đến khả năng phía nhà mạng sẽ lưu lại lịch sử cuộc gọi. Nếu đúng, cuộc gọi đó sẽ trở thành bằng chứng quan trọng cho thấy ông ta phạm tội có kế hoạch...”

Trên thực tế, cảnh sát chỉ yêu cầu nhà mạng cung cấp lịch sử cuộc gọi đi.

“Kuraki bảo vứt chiếc điện thoại trả trước đó ở đâu?”

“Ông ta mang về nhà, lấy búa đập vỡ rồi đem vứt ở vịnh Mikawa.”

Godai lắc đầu, bất giác cười thiếu não. “Thế thì bó tay rồi.”

“Tóm lại tất cả mọi chuyện đều dựa trên lời khai của Kuraki. Xem ra phía công tố đang lo nhờ Kuraki bỗng lật mặt ngay trước phiên tòa, rằng tất cả đều là bịa đặt, và ông ta nói những đi ầu đấy trong cơn lú lẫn thì liệu có thể khép tội ông ta chỉ với bằng chứng gián tiếp hay không.”

Gương mặt Nakamachi lộ rõ vẻ cấp bách. Godai và các cộng sự thuộc Ban đi ầu tra số Một cứ định ninh vụ án đã được giải quyết êm xuôi, song có vẻ không phải vậy.

“Tôi bắt đầu có linh cảm xấu r ồi đây. Đúng là vụ án này vẫn còn vướng mắc cái gì đó, mặc dù tôi cũng nghĩ không đời nào lại như thế được.”

Godai tu hết chỗ bia còn lại trong cốc r ồi lớn tiếng gọi thêm cốc nữa.

Cảnh vật muôn màu muôn vẻ cứ lần lượt hiện lên rồi lại lùi ra sau. Vừa mới đó còn thấy những dãy nhà nằm san sát, sau lưng là những rừng núi thoai thoải, vậy mà lúc sau đã lại thấy những khu công nghiệp kéo dài mãi. Len lỏi giữa chúng là khung cảnh miền thôn quê trải rộng ngút ngàn, hay thi thoảng là những đoạn đường hầm chấn hết tầm nhìn.

Lúc rời khỏi Tokyo, bầu trời hửng còn xanh trong là vậy, thế mà giờ nó đang dần bị những đám mây xám xịt xâm lấn. Bầu trời đằng tây có vẻ còn tối hơn nữa. Cứ như thế nó đang ngấm ám chỉ tiền đồ của mình vậy, Kazuma ủ dột nghĩ.

Anh thử nhớ lại xem lần cuối cùng mình lên một chuyến tàu Kodama khởi hành từ ga Tokyo là khi nào. Có lẽ là lần anh xuống Atami công tác cách đây mấy năm. Bàn công chuyện với khách hàng xong, anh đi tắm suối nước nóng, vừa uống rượu vừa chép miệng xuýt xoa trước những món hải sản ngon tuyệt. Lần đó công việc tiến triển thuận lợi nên anh cảm thấy mọi thứ thật tuyệt vời. Anh đã tin rằng cuộc sống thuận buồm xuôi gió ấy sẽ theo mình mãi và không may mắn gì.

Song có lẽ anh không thể quay trở lại quãng thời gian đó được nữa rồi. Phía công ty vẫn yêu cầu anh đợi ở nhà. Chắc hẳn họ đang đau đầu không biết phải xử trí với anh như thế nào. Có lẽ họ muốn sa thải anh song vì anh không phải người gây tội nên họ mới không thể ép anh thôi việc được.

Tàu đã tới Hamamatsu. Tiếp đến sẽ là ga Toyohashi.

Sau rất nhiều đắn đo, cuối cùng tối hôm qua Kazuma đã gọi điện cho người đàn ông có tên Sakano. Anh cứ lo ông ta sẽ không bắt máy khi thấy số lạ nhưng cuộc điện thoại được kết nối nhanh chóng và Sakano đã nghe máy. Dù sau khi Kazuma xưng tên, ông ta lại nói với giọng đầy cảnh giác, “Hả, con trai ai cơ? Cậu nói lại xem nào. Hay cậu gọi nhầm số rồi?”

“Tôi là con trai ông Kuraki Tatsuro. Một nhà báo tên Nanbara đã cho tôi số của ông. Hình như ông đã trả lời phỏng vấn anh Nanbara đó.”

Nghe Kazuma nói vậy, Sakano im lặng một lát, sau đó à lên một tiếng rõ to.

“Cậu nhà báo đó hả. Tôi nhớ rồi, nhớ rồi. Cậu Nanbara đã tới chỗ tôi.”

“Nghe nói hôm đó hai người có nhắc đến bố tôi.”

“Bố cậu... Xem nào, ông Kuraki... phỏng? Cậu là con trai ông ấy à?”

“Vâng ạ.”

“Ồ, tôi có nghe cậu Nanbara nói. Thấy bảo bố cậu là hung thủ sát hại Haitani nhỉ? Bất ngờ thật. Đã thế ông ta lại ngựa quen đường cũ phỏng?”

“À thì...”

Nghe cách nói chuyện vô duyên hết sức của Sakano, trong lòng Kazuma bỗng dấy lên cảm giác hối hận vì đã gọi cho ông ta.

“Thế cậu gọi tôi có việc gì?”

“À, thực ra tôi muốn hỏi ông chút chuyện.”

“Chuyện? Chuyện gì cơ?”

“Về vụ án năm xưa ạ. Tôi nghe nói ông và bố tôi đã cùng phát hiện thi thể nạn nhân.”

“À, chuyện đó hả. Cũng được thôi, nhưng hỏi xong cậu định làm gì?”

“Tôi muốn biết cụ thể. Rốt cuộc đó là vụ án như thế nào, bố tôi liên quan ra sao. Thú thực với ông, tôi vẫn không tài nào tin được.”

“Nói thì nói thế nhưng bố cậu tự khai ra mà, đúng không? Ông ấy nhận là mình làm còn gì.”

“Đúng vậy nhưng tôi thấy không phục.”

“Thế thì cậu có nghe tôi nói cũng vậy cả thôi.”

“Cũng có thể, nhưng mà...”

“Mà thôi được rồi, cũng chỉ là nói chuyện thôi mà. Ban ngày tôi rảnh. Khi nào tiện cho cậu? Mai nhé?”

Không ngờ Sakano lại đồng ý dễ dàng như vậy, Kazuma thấy hơi chùng hứng.

“Ngày mai cũng được ạ? Dĩ nhiên với tôi thì càng sớm càng tốt ạ.”

“Vậy ngày mai đi. Chứ để lâu ngày là tôi lại quên bém mất đấy.”

Và thế là họ quyết định gặp nhau đột xuất như thế này.

Chẳng mấy chốc, chuyến tàu Kodama đã đến ga Toyohashi. Ra khỏi nhà ga, Kazuma trông thấy một con đường rộng thênh thang trải dài đến tít xa, hai bên là những tòa nhà lớn nhỏ nằm san sát. Với những ga như ga Mikawa Anjo nơi Kazuma sinh ra, lắm lúc người ta vẫn xì xào rằng tại sao lại xây ga shinkansen ở một nơi khi họ còn gầy như thế, nhưng còn ở đây, Kazuma chẳng lấy gì làm lạ về việc có ga shinkansen cả. Trái lại anh thậm chí còn thắc mắc sao tàu Nozomi không dừng ở ga này.

Kazuma men theo trục đường chính có tên là đường Ohashi, đi bộ về hướng bắc. Theo bài báo đăng trên trang giới thiệu thì quán Sakano chọn nằm cách nhà ga chừng ba trăm mét. Ông ta bảo đó là quán cà phê nhưng trang mạng lại quảng cáo đó là cửa hàng bánh truyền thống của Nhật. Xem ra đúng như Nanbara nói, Sakano là người hảo ngọt.

Đi bộ được vài phút, Kazuma thấy nhà cửa xung quanh đột nhiên thấp tè, còn bầu trời lại như rộng thêm ra. Trời càng lúc càng xám xịt. Mặc dù có mang theo ô gấp song Kazuma vẫn cầu mong trời đừng đổ mưa.

Từ trục đường chính rẽ vào con ngõ nhỏ, những cửa hàng be bé rồi nhà dân nhiều hơn hẳn. Kazuma vừa đi vừa kiểm tra vị trí trên điện thoại. Chẳng mấy chốc anh đã tìm thấy đích đến. Đó là một tòa nhà cũ kỹ khiến người ta liên tưởng tới thời Chiêu Hòa, bên ngoài có treo một tấm biển lớn, in đậm dấu ấn thời gian.

Trước cửa có đặt tủ trưng bày, bên trong có đủ các loại bánh truyền thống được xếp thành hàng dài. Vừa liếc nhìn chúng, Kazuma vừa bước vào cửa hàng.

Bên trong có hai nhóm khách. Hai người phụ nữ đi cùng nhau và một người đàn ông trung niên mặc áo khoác mỏng ngồi một mình. Người đàn ông ngẩng mặt lên khỏi cuốn tạp chí tuần, thấy túi đồ trên tay Kazuma liền dụi dụi bên dưới cánh mũi. Kazuma đang xách túi giấy. Đó chính là dấu hiệu nhận biết.

Kazuma tiến đến chỗ người đàn ông, hỏi “Ông Sakano phải không ạ?”

“Ừ,” người đàn ông gật đầu. Ông ta hơi mập, mặt tròn, râu ria lởm chởm.

“Tôi là Kuraki. Xin lỗi vì đột nhiên yêu cầu ông một việc vô lý như thế này,” Kazuma chìa danh thiếp ra.

Sakano nhận lấy tấm danh thiếp, nhìn với vẻ không mấy hứng thú, đoạn nói “Rồi, cậu ng ồi xuống đi.”

“Tôi xin phép ạ,” nói đoạn Kazuma ng ồi xuống ghế đối diện. Trước mặt Sakano là một chiếc thìa và chiếc cốc đã rửa sạch, xem ra ông ta vừa ăn xong món gì đó.

Một người phụ nữ trung niên mặc tạp dề đến ghi món. Menu dán trên tường có cà phê nên Kazuma quyết định gọi món đó.

“Cho tôi chè đậu đỏ và thêm một cốc trà,” Sakano nói.

Kazuma đoán có lẽ ông ta cố tình đến sớm. Bởi đây dù sao cũng là cơ hội để ông ta thưởng thức đồ ngọt mà không phải trả tiền. Nghĩ vậy, Kazuma cũng vỡ lẽ chuyện ông ta dễ dàng đồng ý gặp mình. Ông ta còn nói ban ngày rảnh lắm.

“Cái này tôi mua ở ga Tokyo, nếu không chê mong ông nhận cho ạ,” Kazuma đặt túi giấy lên bàn. Bên trong là món bánh bông lan kem chuối.

Sakano nhòm vào bên trong túi, cười tủm tỉm. “Thật ngại quá. Vậy, cậu có lòng thì tôi cũng có dạ.”

Kazuma ng ồi thẳng lên, nhìn đối phương.

“Tôi xin phép vào đề luôn, tôi có thể hỏi ông chút chuyện được không ạ?”

“Được chứ. Cậu muốn hỏi gì nào?” Sakano đặt túi giấy lên đầu gối, lôi hộp bánh bên trong ra ngắm nghía.

“Nghe nói vào thời điểm xảy ra vụ án năm 1984, ông đang làm việc cho nạn nhân đúng không ạ?”

Sakano cất hộp bánh vào lại túi giấy, gạt khế, vẻ mặt ngán ngẩm.

“Cục chẳng đã thôi. Công ty cũ phá sản nên tôi bị mất việc. Thấy vậy bà tôi mới bảo mày cứ lông bông như thế thì đến chỗ bác mà làm đi. Hình

như dạo đó ông bác tôi đang tìm chân trực điện thoại. Trước đó tôi không biết nhiều về Haitani, đến lúc làm cùng mới ngã ngửa. Tôi không nghĩ ông ta lại thối tha như vậy.”

“Tôi nghe anh Nanbara kể lại, khi biết bố tôi chính là hung thủ thực sự, ông có nói là chuyện đó sao cũng được ạ.”

“Sao cũng được thật mà,” Sakano đứng đưa người. “Chuyện xảy ra cách đây hơn ba mươi năm rồi, vả lại vốn dĩ ông ta có bị giết cũng là đi đâu đương nhiên thôi. Lúc xảy ra vụ án đó, tôi cũng nghĩ, à quả nhiên là ra nông nỗi này.”

Người phụ nữ mặc tạp dề bụng cà phê, chè đậu đỏ và một tách trà tới. Sakano liếc cằm thìa, kéo cốc chè về phía mình. Nhưng trước khi ăn, ông ta nói.

“Có đi đâu, nếu nói tôi không ngạc nhiên khi nghe chuyện từ cậu Nanbara đó thì sẽ là nói dối. Tôi không ngạc nhiên về chuyện bố cậu – ông Kuraki – là hung thủ, nhưng tôi hơi bất ngờ về chuyện ông chú kinh doanh đồ điện – người tự tử hồi ấy lại không phải hung thủ. Bởi tôi đã tin chắc chú ta chính là hung thủ.”

“Tại sao ạ?”

Sakano dùng thìa xúc một viên bánh trôi bỏ vào miệng rồi nghiêng đầu ngẫm nghĩ.

“Hỏi tại sao thì khó cho tôi quá. Nghĩ kiểu gì cũng thấy ông chủ cửa hàng đồ điện đó là đáng nghi nhất. Chẳng thế mà cảnh sát cũng bắt chú ta ngay đấy thôi.”

“Đáng nghi nhất ư... Ông có biết người đó bị bắt như thế nào không ạ?”

Sakano lắc cánh tay đang cằm thìa.

“Mấy thứ như chứng cứ này kia thì tôi không biết đâu. Nhưng nếu tôi là cảnh sát, chắc tôi cũng bắt chú ta.”

“Ông có thể cho tôi biết lý do không ạ?”

“Cũng được thôi, nhưng chẳng phải chuyện gì ghê gớm cả. Dạo đó, chủ cửa hàng đồ điện thường xuyên đến văn phòng chúng tôi để phàn nàn. Chú ta bảo mình bị Haitani lừa. Hôm đó cũng vậy. Ngặt nỗi lúc đấy Haitani lại đi vắng, chỉ có mình tôi ở văn phòng. Thế là chú ta bảo sẽ ngồi chờ đến

khi Haitani về Dù thấy phiền nhưng tôi cũng không thể cấm chú ta được. Sau đó, thấy hơi gò bó khi chỉ có hai người ng ồi với nhau, tôi mới đi tìm Haitani ở những chỗ ông ta có thể lui tới. Tôi đi loanh quanh khoảng gần một tiếng. Rốt cuộc vẫn không thấy tăm hơi ông ta đâu, nên quyết định quay về văn phòng. Và khi đấy tôi gặp ông Kuraki – bố cậu ở bên ngoài tòa nhà. À, nói mới nhớ, đó là lần thứ hai bố cậu đến văn phòng trong ngày hôm ấy.”

“Lần thứ hai ư?”

“Lúc tôi đang ng ồi với ông chủ cửa hàng đồ điện thì bố cậu tới. Nhưng sau khi biết Haitani không có ở đấy, bố cậu cứ thế bỏ đi đâu mất. Vì thế đấy là lần thứ hai. Sau đó, hai chúng tôi cùng vào văn phòng và phát hiện thi thể. Đã vậy còn không thấy bóng dáng chủ cửa hàng đồ điện đâu nữa. Cậu xem, dù là ai hay nghĩ như thế nào thì vẫn thấy người đó đáng nghi nhất, đúng không?”

Trong đầu Kazuma mừng rỡ ra tình huống lúc ấy theo những gì Sakano vừa kể. Đúng là chuyện ông chủ cửa hàng đồ điện – Fukuma Junji bị nghi ngờ cũng không phải là không có lý.

“Nhưng bố tôi lại kể sau khi đâm chết Haitani, ông ấy lên xe định chạy trốn, đúng lúc đấy tình cờ trông thấy chú nên ông ấy mới xuống xe, vờ như mình vừa tới nơi.”

“Vậy ư? Nếu bố cậu đã nói vậy thì chắc là vậy rồi, nhưng hồi ấy tôi không hề nghĩ đến chuyện đó.”

“Hình như ông bảo với anh Nanbara là hồi đó ông nghĩ bố tôi có bằng chứng ngoại phạm.”

Sakano bèn đặt thìa xuống, cầm tách trà lên.

“Tôi nhớ mang máng như vậy. Sau khi cảnh sát tới, họ tra hỏi chúng tôi đủ thứ, họ còn hỏi những câu kiểu như trước khi phát hiện thi thể, chúng tôi đã đi những đâu. Tôi bảo mình đã đi một vòng các quán cà phê rồi quán nhậu gần đó để tìm Haitani. Còn ông Kuraki cũng trả lời gì đó. Tôi nhớ lúc đấy nghe xong, tôi đã nghĩ à thì ra người này cũng có bằng chứng ngoại phạm, quả nhiên là chủ của hàng đồ điện ra tay rồi.”

“Bố tôi đã trả lời thế nào ạ? Ông ấy nói đã đi đâu đó ư? Ông có nhớ bố tôi đi đâu không?”

Sakano nhấp một hớp trà rồi nhăn mặt.

“Cậu hỏi gì kỳ vậy. Chuyện xảy ra hơn ba mươi năm trước rồi đấy.”

“... Tôi xin lỗi.”

Sakano lại cầm thìa lên, ăn nốt chỗ chè còn lại.

“Chà, như tôi vừa nói đấy, nếu bố cậu nhận mình làm thì chắc là thật rồi. Tôi chỉ có thể nói đến đây thôi. Trên điện thoại tôi cũng bảo rồi mà. Tôi không kể được chuyện gì to tát đâu.”

“Tôi hiểu rồi ạ.”

Kazuma cầm cốc cà phê lên. Cà phê đã nguội ngắt.

Trên chuyến tàu shinkansen trở về Tokyo, tâm trạng Kazuma còn nặng nề hơn cả lúc đến Toyohashi. Không hẳn vì anh đã trông mong quá nhiều, nhưng anh đã kỳ vọng biết đâu sẽ thấy được một tia sáng dù chỉ le lói thôi.

Dẫu vậy, Kazuma vẫn thấy vướng mắc về chuyện ông Tatsuro không bị cảnh sát truy cứu trong vụ án năm 84. Nghe chuyện của Sakano, anh có thể hiểu vì sao Fukuma Junji lại bị nghi ngờ đầu tiên. Song, nếu cảnh sát nghi ngờ ông Tatsuro, như cách họ nghi ngờ Fukuma Junji thì cũng chẳng lấy gì làm lạ. Mà không không những không lấy làm lạ mà anh còn cam đoan cảnh sát không thể cho qua như vậy được.

Phải chăng ông Tatsuro có chứng cứ ngoại phạm. Sau đó cảnh sát cũng xác minh được chứng cứ ngoại phạm đó nên họ mới nhanh chóng loại ông ra khỏi diện tình nghi. Nghĩ theo cách đó, mọi chuyện đều trở nên hợp logic.

Lúc Kazuma về đến ga Tokyo, trời đã tối hẳn. Anh xem đồng hồ, đã gần 7 giờ tối.

Đột nhiên Kazuma lại muốn đến thử cầu Kiyosu xem sao. Bởi thời điểm xảy ra vụ án cũng vào đúng tầm giờ này. Lần trước anh tới đó vào khung giờ sớm hơn nhiều.

Đi tàu hay đi bộ đều sẽ muộn mất, thành thử Kazuma quyết định đi taxi. May sao đường vắng vẻ nên chỉ mất khoảng mười phút là tới nơi.

Cũng như lần trước, Kazuma xuống con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace bằng cầu thang bộ, nhưng khi nhìn thấy cầu Kiyosu, anh chợt dừng

chân.

Cây cầu đã được giăng đèn sáng rực rỡ. Chẳng thế mà, khung cảnh xung quanh đã chìm trong cảnh tranh tối tranh sáng. Bên dưới chân cầu thì tối đen như mực.

Kazuma chậm rãi bước xuống bậc cầu thang. Con đường dạo bộ cũng mờ tối nhưng không đến nỗi không nhìn thấy xung quanh. Dù vậy Kazuma vẫn nghĩ tối thế này thì hẳn là từ bên kia sông hoặc từ trên du thuyền sẽ không thể nhìn thấy gì. Chưa kể vào thời điểm xảy ra vụ án, nơi này đang thi công, cấm người qua lại, Kazuma lại một lần nữa hiểu lý do vì sao nơi này được chọn làm địa điểm gây án.

Vào giờ này mà ở đây vẫn lác đác vài bóng người. Có cả những người chạy bộ nữa.

Kazuma trông thấy một cô gái đang đứng ngây ra, nhìn về phía dòng sông. Vạt áo khoác tung bay. Trông thấy khuôn mặt nhìn nghiêng của cô, Kazuma không khỏi sửng sờ. Đó chắc chắn là con gái ông Shiraishi Kensuke – người Kazuma vừa mới gặp hôm trước. Kazuma bất giác đứng khựng lại, a lên một tiếng.

Mặc dù âm thanh anh bật ra không đến mức lớn lắm, song có vẻ như nó vẫn lọt đến tai cô ấy, cô bèn quay mặt nhìn về phía Kazuma. Và rồi như thể đã nhớ ngay ra anh, cô tròn xoe mắt kinh ngạc.

Lảng lảng bỏ đi thì kỳ cục quá, nghĩ vậy Kazuma đành cúi đầu chào rồi tiến về phía cô, “Cảm ơn cô vì chuyện hôm trước...”

Cô gái tỏ vẻ nghĩ ngợi một lát rồi nói, “Tôi mới phải cảm ơn anh.”

“Ngày nào cô cũng đến đây ư?” Kazuma hỏi.

“Tôi hay đến đây nhưng không phải ngày nào cũng đến,” giọng cô có vẻ cứng nhắc.

“Cô đến để đặt hoa à?”

“Họa hoàn lắm tôi mới làm vậy. Hôm đó cũng thế.”

“À... Ra vậy.”

“Anh cũng thường tới đây ư?”

“Không, đây mới là lần thứ hai. Hôm đó và hôm nay...”

“Vậy à?”

Kazuma hít một hơi thật sâu rồi nói.

“Nếu cô thấy khó chịu và yêu cầu tôi đừng tới nữa thì sau hôm nay tôi sẽ không tới nữa.”

Cô gái cup mắt xuống, nhưng rồi ngay lập tức nhìn Kazuma, khẽ lắc đầu.

“Tôi không có quyền yêu cầu anh chuyện đó,” nói đoạn cô lại nhìn về phía dòng sông. “Tôi tới đây vì muốn tìm hiểu tâm trạng của bố mình. Không biết ông đã cảm thấy như thế nào khi nghe hung thủ của một vụ án mạng xảy ra cách đây hơn ba mươi năm và đã hết thời hiệu truy tố bọc bạch về tội ác của mình để rồi trách cứ và khuyên ông ta nên nói ra sự thật.”

“Ý cô là người bố mà cô biết sẽ không làm như vậy... ư?”

“Chắc chắn,” nói đoạn cô quay sang nhìn Kazuma. “Chắc chắn bố tôi sẽ không làm thế. Những gì bố anh – bị cáo Kuraki nói đầu là dối trá. Thật nhảm nhí.”

“Tôi cũng...” giọng Kazuma khản đặc. “Tôi cũng mong đó là dối trá. Từ tận đáy lòng, tôi ước gì tất cả những chuyện này đều là bịa đặt, bao gồm cả chuyện bố tôi đã giết chết bố cô.”

Nghe vậy cô ấy liếc nhìn thẳng vào mặt Kazuma, ánh mắt mạnh mẽ.

“Tôi đã tìm ra một bằng chứng cho thấy bị cáo Kuraki đang nói dối.”

Kazuma không thể bỏ ngoài tai câu nói này. “Nói dối như thế nào cơ?”

“Về cuộc gặp gỡ giữa hai người. Ông ấy đã nói dối về chuyện bố anh và bố tôi gặp nhau ở sân vận động Tokyo Dome.”

Câu chuyện cô ấy kể sau đó thật bất ngờ. Hôm ấy ông Shiraishi Kensuke đã đi nhờ rằng nên không lý nào lại uống bia cả.

“Tôi nghĩ hôm đó bố tôi đã thật sự tới sân vận động Tokyo Dome,” Kazuma nói. “Tôi đã tặng vé cho ông ấy. Tôi vẫn còn nhớ rất rõ.”

“Nhưng bố tôi không đến đó. Vì thế, chắc chắn bố tôi đã không gặp bị cáo Kuraki.”

“Vậy hai người đã gặp nhau ở đâu?”

“Tôi không biết. Cả lý do vì sao bị cáo Kuraki lại nói dối về điểm này nữa. Có đi ầu, nếu đó là nói dối thì phải chẳng động cơ sát hại bố tôi cũng là bịa đặt nốt?”

Giọng cô ấy nghe rất gay gắt và có vẻ kích động. Song câu chuyện cô nói ra lại rất hợp lý. Kazuma cảm nhận được cô gái này khá thông minh.

“Cô đã trao đổi vấn đề này với ai chưa?”

“Tôi đã nhờ luật sư nói với bên công tố nhưng có vẻ như đã bị họ phớt lờ. Sau đó tôi có nói với cảnh sát nữa. Cái người tên là Godai ấy, anh biết không?”

” À... Người đó đã tới chỗ tôi ngay sau khi vụ án xảy ra. Anh ấy nói sao?”

“Anh ta nói sẽ thử đi ầu tra theo cách riêng của mình nhưng tôi cũng không trông mong gì lắm. Chắc hẳn anh ta đang bận rộn với những vụ án khác. Vì thế, thực ra tôi đã hỏi anh ta địa chỉ liên lạc của anh để nói chuyện. Mặc dù anh ta đã từ chối.”

Trước lời bộc bạch không ngờ tới, Kazuma không khỏi bối rối. “Nói chuyện... với tôi ư?”

“L ần trước gặp nhau, anh chẳng bảo là anh nghi ngờ bố mình nói dối nên đang thử tìm hiểu còn gì? Thế nên tôi nghĩ biết đâu anh cũng đã tìm ra thứ gì đó giống như tôi.”

“Đúng vậy. Tôi cũng tìm ra một vài thứ... Ngặt nỗi chẳng có thứ gì mang tính quyết định cả.”

“Anh có thể nói cho tôi được không? Hay anh định dùng làm tài liệu trước tòa?”

“À không, tôi không định làm vậy. Tôi đã nói với luật sư bào chữa nhưng anh ta chẳng chịu nghe cho.”

“Nếu vậy anh nói cho tôi nghe chắc cũng không có vấn đề gì đâu nhỉ?”

“Có lẽ vậy. Tôi hiểu rồi, tôi sẽ nói cho cô.”

“Trước khi nói chuyện đó,” nói đoạn cô ấy giơ tay phải ra. “Tôi có thể hỏi tên anh là gì không?”

“À, tôi thật thất lễ quá,” Kazuma lấy danh thiếp ra khỏi túi ngực áo.
“Tên tôi là Kuraki Kazuma.”

Cô ấy nhận lấy tấm danh thiếp, gí sát vào mặt. Trời tối nên có lẽ hơi khó đọc.

“Còn tôi là Mirei.”

“Shiraishi Mirei nhỉ?”

“Trong danh thiếp của anh có ghi số điện thoại nhưng hôm nay tôi xin phép chưa nói cho anh biết số của tôi vội. Tôi sợ nhớ sau này lại phải hối hận rằng, thà đừng cho người đó biết còn hơn. Nếu anh cảm thấy như vậy không công bằng thì tôi sẽ trả lại anh tấm danh thiếp này.”

“À không, không thành vấn đề. Nếu không cần đến nó thì cô cứ vứt đi.”

“Tôi hiểu rồi,” nói đoạn Shiraishi Mirei nhét tấm danh thiếp vào túi áo khoác.

“Những nghi vấn tôi tìm được có liên quan đến vụ án xảy ra năm 1984. Vụ án ấy xảy ra vào ngày 15 tháng Năm.”

Kazuma kể cho Mirei nghe chuyện ông Tatsuro lên kế hoạch chuyển về nhà mới vào ngày 15 tháng Năm, tròn bốn năm sau ngày xảy ra vụ án.

“Do thời tiết không ủng hộ nên thực tế, lịch chuyển nhà bị dời sang tuần sau đó, nhưng vì hôm ấy lại rơi vào ngày đại hung nên hôm 15 bố tôi vẫn chuyển một ít đồ đạc đến nhà mới, gọi là lấy ngày. Cô không nghĩ chuyện đó rất vô lý sao? Mặc dù bố tôi nói ông ấy không suy nghĩ gì nhưng ông vốn không phải kiểu người vô tâm như thế, tuy rằng phận con trai nói ra câu này thì nghe như bố hát con khen hay vậy.”

Shiraishi Mirei gật đầu với vẻ mặt đầy nghiêm túc. “Đúng là thiếu tự nhiên thật.”

“Ngoài ra còn một chuyện tôi nghe được từ tay nhà báo viết bài trên tờ tuần san *Chuyện thế gian* nữa và chuyện này cũng đáng lưu tâm lắm.”

Kazuma kể cho Mirei nghe chuyện người đàn ông đã cùng bố anh phát hiện thi thể nạn nhân trong vụ án năm 84 đã luôn đinh ninh rằng ông Tatsuro có chứng cứ ngoại phạm, và rằng hôm nay anh đã tới Toyohashi để hỏi đầu của tai nheo từ chính người đó.

“Thực ra tôi bắt đầu nghĩ phải chăng bố tôi thật sự có chứng cứ ngoại phạm, thế nên ông ấy mới không bị cảnh sát nghi ngờ.”

“Tức là anh cho rằng bản thân chuyện bị cáo Kuraki là hung thủ trong vụ án xảy ra năm 1984 cũng là nói dối sao?”

“Đúng vậy. Mặc dù nếu cô có bảo rằng tôi chỉ đang dựng chuyện hòng có lợi cho người nhà thì tôi cũng chẳng tìm được lời nào để đáp lại cả.”

“Nếu vậy thì chuyện bố anh thú nhận tội lỗi trong quá khứ cũng là nói dối.”

“Đúng là như thế. Cả chuyện ông Shiraishi dằn ép bố tôi nói ra sự thật cũng vậy.”

Kazuma chăm chú nhìn Shiraishi Mirei. Thế rồi, ánh mắt cô cũng nhìn về phía anh. Những giây phút tĩnh lặng trôi qua. Kazuma cảm thấy giữa hai người đang bắt đầu có một sự đồng cảm nào đấy, song có lẽ đó chỉ là ảo giác.

“Cứ cho là anh đoán đúng đi. Vậy tại sao bố anh phải chịu tội vì chuyện trong quá khứ?” Shiraishi Mirei ném cho Kazuma một câu hỏi theo đúng lẽ thường tình.

“Tôi không biết, nhưng có khi nào...” trong đầu Kazuma đột nhiên nghĩ đến một khả năng.

“Sao cơ?”

“Có thể bố tôi đang bao che cho ai đó.”

“Vụ án đã hết thời hiệu truy tố rồi mà? Đến lúc này rồi, bố anh có cần nhận tội thay cho người khác nữa không?”

Thắc mắc như vậy âu cũng là điều đương nhiên. “Đúng là như vậy... À...”

Bỗng nhiên một câu nói văng vẳng bên tai Kazuma. Cứu rồi...

“Anh sao thế? Anh vừa nghĩ ra chuyện gì à?” dường như nhận ra điều bất thường, Shiraishi Mirei hỏi, vẻ mặt rất hình sự.

“Vâng, nhưng có lẽ cô sẽ nói tôi đang cố tình bóp méo câu chuyện.”

“Anh cứ thử nói ra xem nào. Chưa nghe thì làm sao biết được.”

“Nếu bố tôi tự nhận mình là hung thủ trong vụ án xảy ra năm 1984, sẽ có những người được cứu rỗi. Đó chính là mẹ con bà Asaba, chủ quán Asunaro. Lần trước gặp tôi, họ rất mừng vì cuối cùng cũng được minh oan. Hồi ra mới biết hơn ba mươi năm nay họ bị người đời nhìn bằng con mắt ghẻ lạnh và đã phải sống rất khổ cực.”

“Nhưng thực ra họ không bị oan. Người đàn ông tự tử mới là hung thủ thực sự. Có đi đâu, bố anh thấy thương cảm cho họ nên nghĩ đến việc tự nhận mình là hung thủ để thiên hạ tin rằng họ bị oan.”

“Tôi đang nghĩ biết đâu lại là như vậy, nhưng mà... Xin lỗi cô, đúng là nghe hơi gượng ép nhỉ?”

“Không đâu,” Shiraishi Mirei lắc mạnh đầu, nói đồng dục. “Vụ án đó đã hết thời hiệu truy tố nên bố anh sẽ không bị hỏi tội nữa. Tôi cho rằng hoàn toàn có khả năng bố anh đã nghĩ đảng nào cũng bị bắt, chi bằng cố gắng để có thể cứu được những người mà mình trân quý.”

“Nếu vậy thì việc bố tôi sát hại ông Shiraishi phải xuất phát từ một động cơ khác.”

“... Đúng vậy.”

Kazuma có cảm giác mặt Shiraishi Mirei đang đánh lại. Mặc dù nói chuyện tâm đầu ý hợp song có lẽ cô ấy vừa ý thức lại Kazuma chính là con trai hung thủ.

“Nếu chúng ta khoan tay ng ẩ yên, có lẽ tòa sẽ cứ thế tiến hành xét xử theo câu chuyện hiện tại,” Kazuma bất vừa lảng mắt đi chỗ khác vừa nói. “Nếu chuyện bố tôi sát hại bố cô là sự thật thì như thế cũng không sao, luận động cơ thật sự có là gì đi nữa...”

“Không thể nói như vậy được,” Shiraishi Mirei lại thốt ra đầy quả quyết. “Tôi muốn biết sự thật. Thiết nghĩ phiên tòa sinh ra để phục vụ mục đích đó. Nếu không biết động cơ thật sự là gì, tôi tuyệt đối không thể chấp nhận được.”

“Tôi cũng vậy. Nhưng chúng ta phải làm thế nào...”

“Để tôi nghĩ đã. Tôi sẽ thử vắt óc suy nghĩ xem chúng ta nên làm thế nào. Nếu nghĩ ra đi đâu gì và cảm thấy cần nói với anh, khi đó tôi sẽ liên lạc.”

Kazuma bị áp đảo bởi câu nói hùng hực quyết tâm của Mirei. Cô gái ấy không chỉ thông minh mà còn rất mạnh mẽ nữa.

“Tôi hiểu rồi. Tôi cũng sẽ tiếp tục suy nghĩ.”

Sau một thoáng ngập ngừng, Shiraishi Mirei lấy điện thoại và tấm danh thiếp ban nãy Kazuma đưa cho ra khỏi túi áo khoác. Tay trái cô cầm danh thiếp, tay phải bấm điện thoại.

Điện thoại Kazuma bỗng đổ chuông. Trên màn hình hiển thị một dãy số. Xem ra đó là số điện thoại của Mirei. Chuông điện thoại tắt, Shiraishi Mirei cất điện thoại và danh thiếp vào túi áo.

“Tôi tin anh.”

“Cảm ơn cô. Nếu tìm được gì tôi cũng sẽ liên lạc... vậy có được không?”

“Vâng, anh hãy làm vậy,” Shiraishi Mirei khẽ mỉm cười.

“Vậy tôi xin phép ở đây. Thật may vì được nói chuyện với anh.”

“Tôi cũng vậy.”

Shiraishi Mirei liền quay gót, bước đi. Kazuma không sao rời mắt khỏi bóng lưng nom vô cùng quyết đoán ấy.

Ngước nhìn tòa chung cư được thiết kế tinh tế, đang tỏa sáng dưới ánh nắng mặt trời, Godai khẽ lúc lắc cằm. Đúng là nơi ở của một nhân viên ưu tú làm trong công ty quảng cáo có khác. Xem chừng giá thuê một căn  thôi cũng ngót nghét 150.000 yên rưỡi.

Đứng ở sảnh chung có cửa khóa tự động, Godai bấm chuông đàm thoại. Ngay lập tức một giọng nói khô khốc trả lời “Vâng, tôi đây.” Godai vừa xưng tên vào micro đã nghe thấy tiếng “Mời anh vào,” cùng lúc đó cánh cửa bên cạnh cũng mở ra.

Godai đi thang máy lên tầng sáu, bấm chuông căn hộ 605.

Cửa mở, Kuraki Kazuma xuất hiện. Anh ta mặc áo nỉ cùng áo khoác trùm đầu, nhìn qua đã biết đầu không phải đồ rẻ tiền. Có điều nom anh ta có vẻ gầy hơn lần gặp trước, không biết có phải vì định kiến không mà Godai dám chắc đó là bởi anh ta đang kiệt quệ về tinh thần.

“Tôi xin lỗi vì đến đột ngột thế này,” Godai cúi đầu.

“Không sao, trên điện thoại tôi cũng nói rưỡi, tôi cũng có chuyện muốn nói với anh mà.”

Godai được dẫn vào bên trong. Quả nhiên là căn hộ 1LDK. Nói vậy nhưng nó cũng đủ rộng. Mặc dù trong phòng có xếp một bộ sofa thấp để tiếp khách song Kuraki Kazuma lại bảo Godai ngồi xuống ghế ăn. Đúng là ngồi đây dễ nói chuyện hơn thật.

“Vậy chúng ta nói chuyện đó trước đi,” Godai ngồi xuống ghế, nói. “Chuyện của anh ấy.”

Kuraki Kazuma bèn gật đầu, chậm rãi cất lời. “Con gái ông Shiraishi đã hỏi anh địa chỉ liên lạc của tôi đúng không?”

Bị hỏi bất ngờ, Godai liếc nhìn đối phương. “Sao anh biết...?”

“Tôi nghe chính miệng cô ấy nói.”

“Chính miệng cô ấy? Cô Shiraishi Mirei ư?”

“Đúng vậy.”

“Cô ấy đã liên lạc với anh à?”

Nếu đúng vậy thì làm cách nào cô ấy biết được địa chỉ liên lạc của Kazuma nhỉ?

“Chúng tôi tình cờ gặp nhau. Ở gần cầu Kiyosu.”

“Chuyện đó tôi có nghe cô Shiraishi kể lại. Nhưng chẳng phải lúc đó hai người chưa trao đổi thông tin liên lạc sao?”

“Sau lần đó chúng tôi lại tình cờ gặp nhau thêm lần nữa.”

“Lại nữa? Ở chỗ lần trước ư?”

“Vâng.” Kuraki Kazuma đáp.

Tình cờ gặp nhau tận hai lần sao. Mà không, có lẽ đó không đơn thuần là tình cờ, Godai trộm nghĩ. “Anh có thường xuyên tới đó không?”

“Không thường xuyên lắm. Hôm đó mới là lần thứ hai. Nhưng cô Shiraishi nói cô ấy rất hay tới đó.”

“Vậy à. Cô ấy...”

Phải chăng cứ rảnh rỗi là cô ấy lại tới đó với hy vọng sẽ gặp được Kuraki Kazuma? Nếu là cô gái đó, dễ sẽ xông xáo đến mức ấy lắm. Có đi ầu, Godai quyết định không nói ra đi ầu này ở đây.

“Hai người nói những chuyện gì?”

“Chúng tôi nói nhiều lắm. Về những đi ầu mà cả hai đang thắc mắc. Tôi nghe cô ấy kể ông Shiraishi Kensuke đã đi nhỡ rằng vào cái ngày mà bố tôi nói đã gặp ông ấy ở sân vận động Tokyo Dome. Cô ấy còn bảo đã kể cho anh nghe chuyện đó rồi.”

“Tôi có nghe rồi. Cô ấy bảo vì đúng ngày nhỡ rằng nên không thể có chuyện ông Shiraishi uống bia ở sân bóng được.”

“Tôi cho rằng đó là một phát hiện sắc sảo và đầy sức thuyết phục.”

“Tôi đồng ý với anh.”

“Về phần mình, tôi kể cho cô ấy nghe những mâu thuẫn mà tôi nhận ra khi tự tìm hiểu về vụ án xảy ra năm 1984.”

Nghe Kuraki Kazuma nói thêm như vậy, Godai không khỏi tròn xoe mắt kinh ngạc.

“Tự tìm hiểu? Anh đã làm thế ư?”

“Dù sao tôi cũng chỉ đang ng ẫ chờ không, gì chứ riêng thời gian thì tôi không thiếu.”

Sau khi nở một nụ cười tự trào, Kuraki Kazuma bắt đầu kể, nội dung câu chuyện thật sự khiến Godai bất ngờ. Nghe nói Kuraki Tatsuro đã chuyển đến nhà mới vào đúng cái ngày mà trước đó bốn năm đã xảy ra vụ án ở Higashi-Okazaki.

“Nếu đi đầu anh nói là sự thật thì đúng là tôi cũng thấy vướng mắc.”

“Đó là sự thật. Tôi là con trai ông ấy nên đi đầu tôi vừa nói không thể nh ần lẩn được. Ngoài ra còn một điểm nữa,” tia sáng ần trong đôi mắt Kuraki Kazuma càng trở nên nghiêm túc hơn. “Tôi bắt đầu nghĩ rằng trong vụ án lần đó, phải chăng bố tôi đã có chứng cứ ngoại phạm.”

“Chứng cứ ngoại phạm ư?” Godai giật mình trước câu nói nằm ngoài dự tính. “Ý anh là sao?”

“Thực ra tôi đã gặp một người có liên quan đến vụ án ấy.”

Theo lời Kuraki Kazuma thì đó là người phát hiện thi thể nạn nhân cùng với Kuraki Tatsuro, chưa kể chính người viết bài trên tờ *Chuyện thế gian* nọ đã cho Kuraki Kazuma biết địa chỉ liên lạc của người này. Có vẻ như sau cuộc trò chuyện với người đó, Kuraki Kazuma đã suy luận rằng h ồi ấy ông Kuraki Tatsuro không bị cảnh sát nghi ngờ là bởi họ đã xác minh được chứng cứ ngoại phạm của ông ta.

“Khoan đã. Tóm lại ý anh là ông Tatsuro đã nhận tội giết người mà bản thân ông ấy không làm ư?”

“Tôi đang đoán vậy.”

“Rốt cuộc là để làm gì?”

“Để cứu rỗi.”

“Cứu rỗi?”

“Có lẽ anh sẽ cho những đi ầu tôi sắp nói ra là quá xa rời thực tế.”

Câu chuyện Kuraki Kazuma nói ra sau khi rào trước như vậy cũng lại khiến Godai kinh ngạc tột độ. Anh ta nói phải chăng để cứu giúp mẹ con bà Asaba, ông Kuraki Tatsuro đã biến sự việc xảy ra năm 1984 trở thành một vụ oan sai.

Godai nhìn chằm chằm mặt Kuraki Kazuma. “Anh đã nghĩ ra một chuyện ngoài sức tưởng tượng đấy nhỉ?”

“Tôi thừa nhận mình đã tưởng tượng quá đà. Nhưng một khi đã nghĩ tới giả thuyết đó rồi, tôi không sao xóa nó khỏi đầu được nữa...”

Godai khẽ ậm ừ, đoạn đặt tay lên trán, thử sắp xếp lại câu chuyện anh vừa nghe xong. Vì quá đổi kinh ngạc nên anh có phần hoang mang.

“Quả nhiên anh rất ngạc nhiên nhỉ?” Kuraki Kazuma nhìn Godai với ánh mắt dè dặt.

Godai bèn buông tay khỏi trán, dựng thẳng lưng lên, nhìn đối phương.

“Nếu chỉ nghe qua, có lẽ ai cũng nghĩ chuyện đó thật ngớ ngẩn.”

“Anh nói phải.”

“Nhưng,” Godai tiếp tục. “Đi ầu đáng ngạc nhiên là câu chuyện đó lại rất logic. Tôi đã thử nghĩ xem liệu có sơ hở ở đâu không, nhưng không nghĩ ra được. Có đi ầu, nếu suy luận theo hướng đó, chúng ta sẽ phải đặt câu hỏi tại sao ông Tatsuro lại sát hại ông Shiraishi và tại sao ông ấy không nói ra động cơ thực sự.”

“Anh nói đúng. Chính vì thế, suy luận của tôi đang bị mắc kẹt ở chỗ đó.”

“Cho nên anh quyết định nói với viên cảnh sát từng phụ trách vụ này để thăm dò phản ứng à?”

“Tôi muốn nghe cảm nghĩ của anh.”

“Cảm nghĩ thì như tôi vừa nói đấy. Xét về khía cạnh nào đó, tôi thấy anh có mắt nhìn rất tinh tường. Tuyệt đối không phải tôi đang chế giễu anh đâu.”

“Nghe vậy tôi cũng yên tâm phần nào rồi. Bằng không tôi sẽ áy náy lắm nếu làm lãng phí thời gian quý báu của anh chỉ vì những ảo tưởng tự cao tự

đại của mình. Tôi đã trình bày xong rồi. Nếu được, tôi mong anh có thể lưu tâm đến cách suy luận này và tiến hành đi đầu tra lại...”

“Tiếc rằng ở thời điểm hiện tại, tôi e là khó mà làm vậy được. Đúng như anh nói, hiện giờ đó chỉ mới là những tưởng tượng thiếu thực tế. Chừng nào chưa có căn cứ cụ thể, dù tôi có đề đạt lên cấp trên, yêu cầu đi đầu tra lại thì cũng sẽ bị gạt phắt đi thôi.”

“Quả nhiên là như vậy à...” Kuraki Kazuma tỏ vẻ thất vọng.

“Có đi đầu tôi sẽ lưu tâm việc này. Bởi không ai biết sau này chúng ta còn tìm ra những sự thật nào khác nữa.”

Mặc dù chính bản thân Godai cũng tự thấy lời anh vừa nói ra nghe chỉ giống như đang an ủi, song Kuraki Kazuma vẫn nghiêm túc cúi đầu, nói “Trăm sự nhờ anh.”

“Tiện đây cho tôi hỏi, ông Tatsuro có điện thoại trả trước không nhỉ?”

“Điện thoại trả trước ư?” Kuraki Kazuma tỏ vẻ hồ nghi. “Ừm, tôi không biết nữa.”

“Vậy ông ấy có hay tới phố mua sắm đồ điện ở Osu không?”

“Osu ấy à? Hình như trước đây bố tôi hay tới đó. Những lúc phải mua đồ điện gia dụng về để thay chẳng hạn. Gần đây thì tôi không biết.”

“Nghe nói chỗ đó cũng giống khu Akihabara ở Tokyo, lưu hành cả những sản phẩm trái phép như thiết bị liên lạc đã bị thay đổi kết cấu hoặc điện thoại rác, không biết ông Tatsuro có phải người quan tâm đến những thứ như vậy không?”

“Bố tôi á? Không, tôi nghĩ ông ấy không quan tâm đến mấy thứ đó đâu. Sao tự nhiên anh lại hỏi vậy?”

“Vì chính bố anh đã khai như thế. Ông ấy nói đã mua điện thoại trả trước từ một người không quen biết tại khu phố mua sắm đồ điện ở Osu.”

“Bố tôi ư?” Kuraki Kazuma nghiêng đầu. “Tôi chưa nghe chuyện đó bao giờ. Tôi nghĩ ông ấy không phải người nhúng tay vào những thứ mờ ám như vậy đâu.” Bộ dạng tỏ ra khó hiểu của Kuraki Kazuma không có vẻ gì là đang diễn.

“Chuyển sang chủ đề khác vậy. Anh mới ở Toyohashi lên, không biết thời gian tới anh có ý định về đây nữa không? Về nhà bố mẹ anh chẳng hạn.”

“Không, tạm thời tôi chưa có ý định đây...”

“Thực ra có thứ này tôi muốn cho anh xem,” Godai liền thao tác trên điện thoại rồi đặt trước mặt Kuraki Kazuma. Trên màn hình hiển thị tấm danh thiếp của vị luật sư nọ.

“Đây là?”

“Nó nằm trong hộp đựng danh thiếp của ông Tatsuro. Anh có thấy quen không?”

“Không,” Kuraki Kazuma lắc đầu ngay tắp lự, rồi dường như nhận ra điều gì đó, anh ta liền ngẩng mặt lên. “Bố tôi giữ tấm danh thiếp này chứng tỏ ông ấy có liên quan gì đó với văn phòng luật này à?”

“Chưa thể nói được gì, nhưng tôi cho rằng nghĩ vậy là hợp lý.”

“Nếu vậy chẳng phải kỳ lạ quá sao? Theo lời khai của bố tôi, rõ ràng vì không biết phải hỏi ai cách nhượng lại tài sản thừa kế cho mẹ con bà Asaba nên ông ấy mới liên lạc với ông Shiraishi mà. Nhưng nếu bố tôi có tấm danh thiếp này, nghĩa là ông ấy biết một văn phòng luật ở Nagoya để nhờ cậy, lẽ thường tình ông ấy sẽ phải liên hệ chỗ này mới phải chứ?”

Không hổ danh là nhân viên ưu tú của công ty quảng cáo, đầu óc Kuraki Kazuma rất nhanh nhạy. Anh ta đã đoán ngay ra điều Godai định nói.

“Chính vì nghi vấn chuyện đó nên tôi mới tới đây hỏi anh như thế này.”

“Rất đáng nghi, các anh nhất định phải đi điều tra kỹ hơn về việc này,” Kuraki Kazuma nhìn Godai với ánh mắt như đang cố bầu vùi vào anh.

Ngặt nỗi Godai không thể đưa ra bất cứ lời hứa hẹn nào.

“Xin lỗi anh nhưng tôi không nhận được chỉ thị nào như vậy từ cấp trên. Nói thật với anh tấm danh thiếp này không được coi là vấn đề gì đặc biệt. Chỉ là một cậu cảnh sát trẻ tuổi ở phòng cảnh sát sở tại tình cờ tìm thấy thôi.”

“Nhưng chuyện này quả phi lý,” Kuraki Kazuma hết nhìn bức ảnh trên điện thoại lại nhìn mặt Godai. “Chắc chắn phải có vấn đề. Tại sao các anh

không đi đâu tra chứ?”

“Cấp trên của chúng tôi nhận định công tác đi đâu tra đã hoàn tất. Lời khai của bị cáo Kuraki rất vững chắc, không có mâu thuẫn gì lớn. Cho dù tôi có giờ tẩm danh thiếp này ra chắc các vị ấy cũng không thay đổi quyết định đâu. Cùng lắm họ chỉ bảo chúng tôi đừng có làm chuyện thừa thãi nữa.”

“Thật là...” mặt Kuraki Kazuma méo xệch như thể đang rất khổ não trước sự vô lý này. “Anh không thể làm gì được ư? Không có sự cho phép của cấp trên thì không thể hành động, chuyện đó thật lố bịch.”

“Chuyện khác thì tôi không nói làm gì, nhưng về chuyện này chúng tôi không thể tự ý hành động được. Không có lệnh đi đâu tra mà cảnh sát ở Tokyo lại đột nhiên tìm đến một văn phòng luật, rồi hỏi luật sư ở đó xem có biết ông Kuraki Tatsuro là ai không, có lẽ người ta cũng không trả lời gì đâu. Đó là vấn đề bí mật thông tin cá nhân mà. Có đi đâu...” Godai nhìn chằm chằm Kuraki Kazuma rồi nói tiếp. “Nếu là người nhà thì lại là chuyện khác.”

“Sao cơ?” Kuraki Kazuma tỏ ra bối rối.

“Nếu con trai ông Kuraki tìm đến, có lẽ thái độ của luật sư sẽ khác.”

“Nghĩa là thế nào? Ý anh là nếu tôi hỏi, người ta sẽ cho tôi biết lý do vì sao bố tôi có tẩm danh thiếp ấy à?”

“Nếu hỏi bình thường chắc sẽ không được đâu. Dù là bố con thì thông tin cá nhân vẫn phải được bảo đảm mà. Nhưng tùy thuộc vào cách anh mở lời mà có thể người ta sẽ chịu tiết lộ cho anh biết.”

“Cách mở lời... ư?”

“Anh hãy coi những gì tôi chuẩn bị nói đây chỉ là độc thoại. Nghe hay không là quyền của anh,” nói đoạn Godai liếm môi.

Ngay cả khi đã rời khỏi căn hộ của Kuraki Kazuma, Godai vẫn chưa tìm được câu trả lời cho câu hỏi liệu rằng việc anh vừa làm có đúng đắn hay không. Với tư cách là cảnh sát, có lẽ anh đã phạm luật. Mặc dù anh đang miến cưỡng thuyết phục bản thân rằng mục đích của mình là tìm ra chân tướng sự việc, song anh vẫn không sao rũ bỏ được cảm giác cắn rứt vì đã trót khiến cho tâm trí của chàng trai trẻ tuổi muốn tin vào sự trong sạch của

cha mình bị rơi bởi một cách không cần thiết. Có khi nào đêm nay Kuraki Kazuma sẽ mất ngủ không.

Dẫu sao đi nữa, Godai vẫn thấy sửng sốt trước suy luận của anh ta...

Rằng Kuraki Tatsuro đã khai man về việc phạm tội trong quá khứ, hòng cứu giúp mẹ con bà Asaba khỏi những đau khổ vì oan sai. Vụ án đã hết thời hiệu truy tố, dù có phải chịu tội ông ta cũng chẳng có gì để mất. Nếu Kuraki Tatsuro coi trọng mẹ con bà Asaba tới mức sẵn sàng nhượng lại tài sản thừa kế thì việc ông ta nung nấu ý định đó cũng chẳng lấy gì làm lạ.

Vậy tại sao ông ta lại coi trọng họ đến mức đó? Nếu Kuraki Tatsuro thực sự là hung thủ trong vụ án năm 1984 thì Godai còn hiểu được là ông ta muốn chuộc lại lỗi lầm, nhưng nếu ông ta không phải hung thủ thì lại là một câu chuyện khác.

Godai nhìn đồng hồ. Đã hơn 5 giờ chiều. Vừa hay có một chiếc taxi trống chạy ngang qua, Godai bèn vẫy lại. Vừa trèo lên ghế sau, anh vừa nói, “Cho tôi đến Monzen-Nakacho.”

Đúng 5 giờ 30 phút, Godai đến trước cửa quán Asunaro. Mặc dù đã đến giờ mở cửa, song có lẽ khách vẫn chưa tới. Godai định xác nhận lại một lần nữa mối quan hệ giữa họ với ông Kuraki. Đặc biệt là về phía Ori. Có thật giữa họ không có quan hệ tình cảm không?

Godai đi thang bộ lên tầng hai. Đúng lúc đó, anh thấy một người đàn ông mặc áo khoác màu be bước xuống. Người đó đi lướt qua Godai, xuống vỉa hè. Đang ngờ ngợ khuôn mặt này mình đã nhìn thấy ở đâu rồi, thì anh lập tức nhớ ra ngay. Lần trước khi Godai tới quán Asunaro, người đàn ông này đã xuất hiện ngay trước giờ quán đóng cửa.

Godai chạy xuống cầu thang, nhìn ngó xung quanh. Rồi anh nhìn thấy tấm lưng người đàn ông mặc áo khoác be. Anh vội vã đuổi theo sau, cất tiếng gọi, “Anh gì ơi...”

Người đàn ông đứng lại, quay bộ mặt nghi ngờ về phía Godai.

“Xin lỗi vì gọi anh đường đột thế này,” Godai cố tỏ ra nhũn nhặn, giọng nhỏ nhẹ bắt chuyện. “Tôi là người của Sở Cảnh sát Tokyo.”

Chắc chắn chẳng có ai nghe câu này mà lại không hoang mang. Người đàn ông chớp mắt, nom có vẻ bất ngờ.

“Cảnh sát thì có chuyện gì với tôi...”

“Anh vừa ra khỏi quán Asunaro nhỉ?”

“Đúng vậy...”

“Nếu tôi đoán sai thì thật lòng xin lỗi, nhưng không biết anh có phải chồng cũ của chị Asaba Orié không?”

Người đàn ông thoáng tỏ vẻ ngạc nhiên. “À, vâng.”

“Quả nhiên là vậy... Thành thật xin lỗi anh, liệu bây giờ anh có thể dành một chút thời gian cho tôi không?” Godai hỏi bằng thái độ nhún nhường.

“Lẽ nào là vì vụ giết người đó ư?”

“Đúng vậy.”

Người đàn ông vừa nhắm hờ mắt vừa lắc đầu. “Nếu vậy thì gặp tôi cũng vô ích. Vì tôi chẳng biết gì cả.”

“Tôi hiểu đi đầu đó. Chúng tôi đang trong quá trình tìm hiểu tất cả những ai gần gũi với những người có liên quan đến vụ án. Rất mong anh hợp tác cho. Tôi sẽ không làm mất nhiều thì giờ của anh đâu.”

Người đàn ông nhìn đồng hồ đeo tay với vẻ mặt bối rối. “Nếu vậy thì không thành vấn đề”

“Cảm ơn anh,” Godai cúi đầu.

Vài phút sau, Godai và người đàn ông ngồi đối mặt nhau trong quán cà phê nằm ở phía đối diện quán Asurano.

Họ tự giới thiệu lại bản thân. Godai vừa giờ sờ tay cảnh sát ra, vừa chú ý để không bị các vị khách khác nhìn thấy. Còn người đàn ông thì đưa danh thiếp. Phía trên dòng chữ ghi họ tên đầy đủ Anzai Hiroki là dòng chữ đề chức danh Phó vụ trưởng Vụ thư ký – Bộ Tài chính.

“Trước đây tôi cũng từng một lần trông thấy anh Anzai ở quán Asunaro. Tôi còn nhớ lúc quán chuẩn bị đóng cửa thì anh đến.”

“À, hóa ra vị khách ở lại quán lúc đó là anh à,” Anzai gật đầu, một tay cầm cốc giấy. Xem ra anh ta vẫn còn nhớ chuyện tối hôm ấy.

“Tôi được biết chị Orié đã từng kết hôn, thế nên mới mạo muội đoán có khi nào anh chính là chồng cũ của chị ấy.”

“Ra vậy... Thế anh tìm tôi có việc gì?” Anzai hớp một ngụm cà phê rồi đặt cốc giấy xuống. Ý chừng bảo những chuyện đó chẳng quan trọng, mau mau vào chủ đề chính đi.

“Có vẻ như anh đã biết vụ giết người đó rồi nhỉ? Chị Orie đã nói cho anh à?”

“Không, tôi biết qua một người họ hàng.”

“Họ hàng ư? Như thế nào vậy?”

“Chính nhờ tờ tuần san *Chuyện thế gian* ấy. Một người họ hàng sau khi đọc bài báo đó đã liên lạc với tôi. Người đó bảo trong bài báo có nhắc đến gia đình người đàn ông tự tử trong khu tạm giam, chẳng phải đó chính là mẹ con Asaba sao? Nghe thế tôi cũng tìm đọc, nghĩ bụng lẽ nào đúng vậy thật nên tôi đã gọi cho Orie để xác nhận.”

“Và kết quả đúng như anh nghĩ à?”

“Là vậy đó,” Anzai ngoài miệng khẳng định như vậy nhưng nét mặt lại có vẻ như đang có điếu băn tâm.

“Theo những gì anh vừa nói, tôi hiểu là sau khi ly hôn, thì thoảng anh vẫn liên lạc với chị Orie nhỉ?”

“Tuy không đến mức thường xuyên lắm nhưng anh biết đấy, chuyện thăm nom..”

“Thăm nom?”

“Việc thăm nom cậu con trai của chúng tôi ấy mà.”

“À, thực ra tôi cũng đã nhìn thấy bức ảnh trong phòng cô Orie. Tôi nhớ là cậu bé học lớp bốn hay lớp năm gì đó.”

“Hiện thằng bé đang học lớp tám. Chúng tôi không định sẵn thời gian cũng như số lần thăm nom, vì vậy cần chốt lịch với nhau trước mỗi lần thăm nom.”

“Hôm nay anh cũng tới quán vì chuyện đó ư?”

“Không, không phải...” Anzai trầm ngâm một lát, đoạn nhanh mắt nhìn một lượt xung quanh rồi ghé sát mặt về phía Godai. “Tôi không muốn bị người khác đoán già đoán non nên xin nói luôn, chúng tôi ly hôn tuyệt đối không phải vì vợ chồng lục đục. Mà là do vụ việc của bố cô ấy. Nói vậy

chứ thực ra tôi đã biết chuyện đó từ trước. Vì lúc tôi c ầu hôn, Orie đã giải bày với tôi. Nhưng phần vì tôi tin lời cô ấy nói rằng bố cô ấy bị oan, phần vì tại thời điểm đó vụ án đã trôi qua gần hai mươi năm rồi nên tôi đã nghĩ chỉ cần chúng tôi giữ kín, chắc sẽ không có vấn đề gì. Bố mẹ tôi khá thận trọng trong việc chọn vợ cho anh trai tôi nhưng với con thứ là tôi thì ông bà lại chẳng bận tâm lắm, khi tôi nói bố Orie mất sớm vì tai nạn, họ cũng chẳng mảy may nghi ngờ. Trên thực tế, sau khi kết hôn, trong một khoảng thời gian chúng tôi không gặp bất cứ vấn đề gì. Chúng tôi cũng có với nhau một đứa con, tôi đã thầm mong giá mà chúng tôi cứ thế sống bên nhau đến lúc đầu bạc răng long thì hạnh phúc biết mấy.”

“Vậy là đã xảy ra chuyện gì đó mà anh không lường trước được nhỉ?”

Nghe Godai nói, Anzai bèn gật đầu với vẻ mặt s ầu não.

“Bố tôi là ủy viên hội đồng thành phố, đáng ra anh trai tôi sẽ là người nối nghiệp bố nhưng anh ấy không may đổ bệnh, trong một khoảng thời gian, tôi trở thành ứng cử viên cho vai trò người kế vị. Và thế là mọi chuyện cũng khác đi. Đám người hậu thuẫn bố tôi rồi những người thân thuộc trong dòng họ tự ý đi đầu tra nhân thân của tôi để xác minh xem có vấn đề gì không. Người ta hay gọi là thẩm tra lý lịch ấy. Và họ cảm thấy vướng mắc về vụ việc của bố Orie. Và dĩ nhiên, chuyện đã rùm beng lên. Mặc dù tôi đã nói là tôi không có ý định nối nghiệp bố, nhưng họ lại bảo như thế cũng không được, bởi nếu để dư luận biết chuyện thì sẽ tổn hại đến cả thanh danh của bố tôi nữa. Bố tôi cũng trách mắng chúng tôi vì lúc làm đám cưới đã giấu chuyện đó. Nếu biết trước ông ấy đã phản đối đến cùng rồi.”

Godai hiểu ra, chuyện như thế có thể xảy ra lắm chứ. Giới nghị sĩ vốn luôn là cá lớn nuốt cá bé mà. Đối với những kẻ đối đầu, chuyện kia sẽ là vũ khí lý tưởng để họ tấn công đối phương.

“Vậy nên, rốt cuộc anh đã chọn cách ly hôn.”

“Người quyết định cuối cùng là Orie. Cô ấy đã đề nghị chia tay.”

“Cô Orie ư...”

Anzai đặt cùi chỏ lên bàn, ánh mắt nhìn xa xăm như thể đang nhớ lại chuyện khi ấy.

“Cô ấy nói kể từ khi kết hôn với tôi, cô ấy đã chuẩn bị sẵn tinh thần rồi. Rằng sớm muộn gì cũng có ngày người ta phát giác chuyện của bố cô ấy và rồi chúng tôi sẽ phải chia tay nhau. Bởi cuộc đời của cô ấy trước nay vẫn luôn lặp đi lặp lại những chuyện như vậy. Tôi đã nói nếu vậy lần này chúng ta hãy cùng vượt qua, nhưng cô ấy đã không đồng ý. Cô ấy không muốn duy trì cuộc hôn nhân trong khi cứ bị người ta nhìn bằng con mắt ghê lạnh và cũng cảm thấy rất khổ sở nếu phải chứng kiến chồng và con trai gặp phiền toái. Cô ấy đã nói với tôi bằng một thái độ hết sức điềm tĩnh, rằng chia tay nhau ngay bây giờ là tốt nhất bởi lúc này có lẽ mọi người sẽ tìm mọi cách để che giấu chuyện đó cho chúng tôi. Nghe cô ấy nói vậy, tôi càng cảm thấy bản thân mình – người đang sắp sửa phải đối mặt với những thành kiến của xã hội – thật thiếu chín chắn, và tôi không thể phản bác lại câu nào.”

“Anh cũng ở trong tình cảnh vô cùng khổ sở nhỉ?”

“Khổ sở ư,” Anzai bèn cười khẩy, nhún vai. “Nếu nghĩ đến tâm trạng của Orie thì nó chẳng xá gì. Chính vì thế tôi quyết định chí ít cũng phải để cô ấy được thoải mái gặp con. Con trai chúng tôi cũng lớn rồi, có vẻ đạo gầy đây cũng có lúc nó tự tìm đến gặp mẹ. Ngặt nỗi đang yên đang lành thì lại có bài báo đó... Chính là bài báo trên tờ tuần san *Chuyện thế gian* ấy. Vậy là bố của Orie đã được minh oan. Nếu vậy thì câu chuyện lại khác.”

“Ý anh là chuyện ly hôn không có ý nghĩa gì nữa?”

“Tôi không nói vậy. Nếu không ly hôn, chắc hẳn chúng tôi đã bị chỉ trích. Nhưng chuyện sau này lại khác. Thú thực, bấy lâu nay có không ít người phản đối chuyện tôi để Orie gặp con trai. Nhưng rồi đây mọi chuyện sẽ diễn ra theo chiều hướng khác. Xét trên quan điểm giáo dục con cái, liệu tôi và Orie có thể hợp sức với nhau để làm được điều gì hay không, đạo gầy đây tôi thường lui tới Asunaro để bàn bạc với cô ấy về chuyện này. Hôm nay cũng vậy,” Anzai đưa cốc giấy lên miệng, sau đó đặt lại xuống bàn rồi nhìn Godai. “Tôi giải thích như vậy anh đã hiểu chưa?”

Không hổ danh là con trai nghị sĩ, anh ta rất có khiếu ăn nói. Lời giải thích thấu tình đạt lý của anh ta không chừa ra chỗ nào cho Godai đặt nghi vấn.

“Tôi đã hiểu rất rõ rồi,” Godai nhìn khuôn mặt tuần tú của Anzai. “Anh không nghĩ đến chuyện nối lại tình xưa với chị Orie sao?”

Anzai bèn cười thiếu não, xua tay.

“Không đâu. Thực ra cách đây bảy năm, tôi đã đi bước nữa. Tôi và vợ hiện tại cũng đã có con với nhau rồi. Một trai, một gái.”

“Vậy ư?”

Nhìn bên ngoài Anzai khoảng chừng bốn năm. Bảy năm trước chắc anh ta đã ngoài ba mươi. Việc anh ta tái hôn cũng không lấy gì làm lạ.

“Có đi đâu, vợ mới của tôi quyết định không can thiệp vào việc giáo dục cậu con trai cả. Chính vì thế, tôi cần đến sự trợ giúp của Orie.”

“Nghĩa là hiện tại anh không có tình cảm đặc biệt gì đối với chị Orie?”

“Tôi không có cảm xúc gì với tư cách là người khác giới. Mặc dù tôi phải công nhận đến bây giờ cô ấy vẫn rất đẹp. Thậm chí tôi còn mong cô ấy sớm tìm được một người đàn ông tốt và sống thật hạnh phúc.”

“Anh đã khi nào lỡ mò cảm thấy chị Orie đã tìm được một người đàn ông như vậy chưa? Ví như trong số những vị khách đến quán chẳng hạn.”

Anzai bèn nghiêng đầu, vẻ bối rối.

“Chà... Tôi không bao giờ đến quán trong giờ mở cửa nên cũng hơi khó nói.”

“Vậy ư?”

“Có đi đâu,” Anzai nói tiếp. “Tôi không nhớ là lúc nào, nhưng có lần tôi và mẹ tình cờ gặp riêng với nhau, lúc đó bà ấy có nói một câu khiến tôi khá tò mò.”

“Người mẹ anh đang nói đến là mẹ của chị Orie tức bà Asaba Yokoi à?”

“Đúng vậy.”

“Bà ấy đã nói thế nào?”

“Bà ấy nói, anh Anzai này, anh không phải bận lòng về Orie nữa đâu. Hình như con bé cũng đã tìm được người mà nó có thể mở lòng rồi.”

“Chuyện xảy ra hồi nào?”

“Nếu tôi nhớ không nhầm thì cũng vào đầu năm ngoái. Hôm đó tôi tới Asunaro vì có chuyện về cậu con trai muốn bàn với Orie. Hôm đó bà ấy đã nói như vậy.”

“Người mà cô ấy có thể mở lòng ư?”

“Gặng hỏi kẻ cũng vô duyên, nghĩ vậy nên tôi chỉ đáp, ‘vậy thì tốt quá rồi.’ Tôi không biết sau đó quan hệ giữa cô ấy và người kia tiến triển thế nào.” Sau khi nói đến đây, Anzai bỗng nhìn Godai bằng ánh mắt ngờ vực. “Những chuyện này liệu có giúp ích gì cho anh không?”

“Vâng, rất nhiều là đằng khác. Tôi rất biết ơn về sự hợp tác của anh,” Godai một lần nữa cúi đầu.

LDK là viết tắt của “Living, Dining, Kitchen.” Căn hộ 1LDK gồm một phòng ngủ với phòng khách, phòng ăn và bếp.

Hai mắt Sakuma Azusa tròn xoe sau cặp kính gọng đen khi nghe lời Mirei thốt ra ngay sau câu chào hỏi tại văn phòng luật của chị.

“Cô vừa nói gì kia?” Sakuma Azusa hỏi.

“Thì đó,” Mirei liếm môi. “Tôi muốn gặp bị cáo Kuraki. Tôi muốn đến khu tạm giam để gặp ông ấy, chị đi cùng tôi được không?”

Sakuma Azusa vừa nhìn Mirei, vừa hít thở sâu như để làm dịu bớt tâm trạng rồi bời.

“Để làm gì mới được chứ?”

“Dĩ nhiên là để biết ông ta là người như thế nào rồi. Tôi muốn gặp và nói chuyện để tự kiểm chứng. Sau đó tôi sẽ hỏi ông ta. Rằng tại sao ông lại nói dối.”

Sakuma Azusa liền đan hai tay vào nhau trên mặt bàn.

“Quả nhiên cô vẫn còn vướng mắc về cuộc gặp gỡ giữa bị cáo Kuraki và ông Shiraishi ở sân vận động Tokyo Dome ư?”

“Đó chỉ là một chuyện, tôi thấy mọi thứ đều rất đáng nghi. Ngay cả động cơ gây án cũng không thuyết phục. Chẳng có lý gì bố tôi lại tỏ thái độ như vậy cả.”

“Về điểm đó thì như công tố viên Imahashi đã nói rồi đó, rất có thể bị cáo đã dựng chuyện ở một số chi tiết. Nhưng đi đâu đó không ảnh hưởng đến mức độ nghiêm trọng của hậu quả là bị cáo đã sát hại nạn nhân chỉ vì lợi ích của bản thân và dù chúng ta có tranh cãi về vấn đề đó cũng không có ý nghĩa...”

“Không phải vậy,” Mirei cắt ngang lời Sakuma Azusa và buông một câu phủ định. “Không phải ông ta dựng chuyện ở một số chi tiết. Vậy tôi hỏi

chị, tại sao chị có thể khẳng định không phải toàn bộ lời khai của ông ta đều là bịa đặt? Chị có bằng chứng chứng minh đó không phải là dối trá ư?”

“Cô bình tĩnh đi nào. Cô sao vậy? Rốt cuộc đã có chuyện gì? Tôi thấy cô cư xử lạ lắm. Có phải đã có ai nói gì với cô không?”

Mirei bỗng chột dạ, quay mặt sang bên. “Cũng không hẳn...”

“Phải rồi. Có người tiêm nhiễm vào đầu cô chuyện gì đó, đúng không?”

“Không phải tiêm nhiễm gì hết.”

“Vậy là gì? Cô Mirei này, cô hãy nói thật đi. Tôi là người đại diện của cô. Tôi chỉ phát ngôn và hành động theo ý cô thôi. Nhưng nếu cô không chịu nói ra suy nghĩ thật sự trong đầu cô thì tôi không thể trợ giúp cô đến nơi đến chốn được. Nếu có chuyện gì cô đang giấu trong lòng thì hãy nói cho tôi biết. Với chính sách cho phép nạn nhân tham gia tố tụng, việc chia sẻ thông tin là không thể thiếu.”

Giọng Sakuma Azusa nghe rất tha thiết. Giấu giếm người này chẳng đem lại điều gì tốt đẹp. Mirei cũng hiểu điều đó.

“Thực ra... Tôi đã gặp anh con trai,” dù do dự, Mirei vẫn nói ra.

“Anh con trai? Con trai ai cơ?”

“Con trai bị cáo Kuraki.”

Mirei có cảm giác Sakuma Azusa đang nín thở. “Chẳng có lẽ... Khi nào vậy?”

“Tôi tình cờ gặp anh ta khi mang hoa đến đặt ở hiện trường vụ án.”

“Rồi sao nữa?”

“Người đó cũng không chấp nhận được lời khai của bố mình... ý tôi là của bị cáo Kuraki và đã tìm hiểu rất nhiều chuyện. Kết quả là anh ta đã đặc biệt tìm ra được một vài nghi vấn liên quan đến vụ án ngày xưa. Thậm chí anh ta còn nghĩ phải chăng việc bố anh ta là hung thủ trong vụ án đó cũng là nói dối. Nếu vậy, động cơ gây án lần này cũng là chuyện bịa đặt.”

Sakuma Azusa bèn lắc đầu với ánh mắt lạnh lùng. “Việc anh ta tìm kiếm chứng cứ có lợi cho bị cáo cũng là lẽ đương nhiên mà.”

“Tôi nghĩ mục đích của anh ta không phải vậy. Anh ta đã nói thế này: Nếu việc bố tôi sát hại bố cô là sự thật thì cho dù động cơ thực sự có là gì

đi chẳng nữa cũng chẳng quan trọng. Tóm lại, mặc dù không muốn tin vào sự thật rằng bố mình là hung thủ giết người nhưng anh ta cũng sẵn sàng đón nhận sự thật ấy. Nhưng vì không chấp nhận được lời khai của bố mình, bao gồm cả động cơ gây án nên anh ta mới quyết định hành động theo cách riêng. Vì thế tôi muốn thử gặp bị cáo Kuraki xem sao. Tôi muốn chính mắt mình nhìn thấu xem liệu ông ta có thật sự là kẻ giết người vì động cơ như thế hay không.”

Sakuma Azusa đưa tay lên kính, chớp chớp mắt, sau đó nhìn chằm chằm mặt Mirei.

“Sao vậy? Có chuyện gì sao?”

“Không, tôi chỉ đang nghĩ có vẻ như cô khá đồng cảm với con trai bị cáo Kuraki.”

Nghe câu ấy, không hiểu sao Mirei có cảm giác máu trong cơ thể đột nhiên chảy mạnh hơn.

“Tôi chỉ nói chúng tôi giống nhau ở chỗ đều muốn biết sự thật. Và lại người giết bố tôi không phải anh ta. Xét về khía cạnh phải chịu đau khổ vì vụ án, tôi nghĩ anh ta cũng là nạn nhân. Không phải vậy sao?” Tự nhiên Mirei lại nói nhanh hơn.

“Cô nói đúng. Tôi xin lỗi vì đã nói những lời kỳ quặc,” Sakuma Azusa khẽ cúi đầu. “Tôi rất hiểu tâm trạng của cô. Nhưng tôi cũng xin nói luôn, ở giai đoạn hiện tại, tôi không tán thành với việc để cô gặp bị cáo. Chắc hẳn công tố viên Imahashi cũng sẽ can ngăn cô thôi.”

“Tại sao? Gia đình nạn nhân không được phép gặp bị cáo ư?”

“Không có quy định nào như vậy cả, nhưng cô sẽ đại diện nạn nhân tham gia tố tụng. Cô ở trên cương vị của người sẽ cùng công tố viên vạch trần tội ác của bị cáo tại tòa. Việc đó cần được thực hiện dựa trên nhiều thông tin mang tính khách quan. Cô chớ nên dự đoán hay tiếp xúc bị cáo với tư cách cá nhân. Nói thế này có thể sẽ gây mất lòng, nhưng tôi không nghĩ chỉ qua một lần gặp gỡ mà cô đã biết được đi đâu gì. Ý tôi không phải là chê cô không có mắt nhìn người, tôi chỉ đang nói thực tế là vậy. Cho dù bị cáo Kuraki có tỏ thái độ nghiêm chỉnh trước mặt cô thì cô cũng đâu thể kết luận ông ta là người trung thực được, đúng không?”

“Có thể là như vậy nhưng tôi vẫn muốn thử gặp một lần xem sao.”

“Chúng ta hãy bỏ ý định đó đi thôi. Đây là lời thỉnh cầu của tôi,” mặc dù giọng Sakuma Azusa nghe rất ôn tồn song nó lại mang âm hưởng rằng chị ta sẽ không chịu thỏa hiệp.

Mirei bèn cúi đầu ừ rừ, buông một tiếng thở dài. “Đành vậy.”

Sakuma Azusa bèn nhòm vào mặt cô.

“Cô không nghĩ đến việc lên gặp ông ấy một mình đấy chứ?”

Chị ta đã nói trúng tim đen của Mirei. Trong đầu cô đang nghĩ đến phương án đó thật. “Kiểu gì cũng không được ư?”

“Không được,” Sakuma Azusa đan chéo hai tay trước ngực. “Cô hãy bỏ cuộc đi. Nếu cô không nghe thì tôi xin rút khỏi vụ này.”

“Tôi hiểu rồi,” Mirei miễn cưỡng gật đầu.

“Quả nhiên cô vẫn thắc mắc về động cơ nhỉ?”

“Chắc chắn chuyện gặp nhau ở sân vận động Tokyo Dome là nói dối, vì thế quan hệ giữa ông Kuraki và bố tôi không thể giống như lời khai được, nên đương nhiên tôi chỉ có thể nghĩ rằng ông ta giết bố tôi vì một động cơ khác.”

“Ra vậy. Tiện đây cho tôi hỏi, cô nghĩ thế nào về hình phạt?”

“Hình phạt...?”

Mirei ấp úng. Thú thực cô không nghĩ nhiều về chuyện đó.

“Trong các vụ án giết người, hầu hết các gia đình nạn nhân đều mong muốn hình phạt nặng nhất có thể, trước tiên là tử hình, nếu không được thì ít nhất cũng phải là tù chung thân. Để đạt được điều đó, họ không tiếc công hợp tác và cũng có rất nhiều người đề nghị công tố viên tố thái độ dứt khoát. Thế nên tôi đang tự hỏi không biết cô Mirei nghĩ như thế nào. Có vẻ như mẹ cô muốn bị cáo bị tử hình.”

“Tôi thì... tôi muốn sau khi biết sự thật rồi mới suy nghĩ về việc này. Bởi nếu chưa biết thực hư, chúng ta sao có thể đánh giá hành vi của bị cáo xấu xa đến mức nào. Không đúng ư?”

“Phải biết sự thật đã, nhỉ,” Sakuma Azusa nhìn chếch lên trên rồi lại quay về phía Mirei. “Tôi hiểu rồi. Cứ cho là bị cáo Kuraki đã khai man về

động cơ gây án đi. Vậy cô có nghĩ động cơ thật sự còn tàn ác hơn cả những gì ông ta khai nhận không?”

“Cái đó thì... Tôi sao biết được những chuyện như vậy.”

“Nói tóm gọn trong một câu, động cơ gây án lần này chính là giết người bịt miệng nhằm che giấu tội ác trong quá khứ. Ông Shiraishi Kensuke chẳng làm gì sai cả, có lẽ các b ồi thẩm viên sẽ đều nhận định rằng động cơ gây án của bị cáo cực kỳ xấu xa và ích kỷ. Tôi nghe nói công tố viên Imahashi đang yêu cầu cảnh sát đi điều tra thêm, bởi anh ấy cho rằng nếu có thể củng cố luận điểm bị cáo đã lên kế hoạch từ trước thì biết đâu sẽ xin được mức án tử hình.”

“Điều tra thêm về chuyện gì kia?”

“Bị cáo Kuraki khai rằng vào ngày gây án, ông ta đã sử dụng điện thoại trả trước để liên lạc với ông Shiraishi. Có đi đâu ông ta mua chiếc điện thoại đó từ hơn hai năm trước và cũng giống con dao mang theo người làm hung khí, ông ta không cất công mua nó để phục vụ hành vi phạm tội lần này. Công tố viên Imahashi nghi ngờ lời khai đó, cho rằng bị cáo không tình cờ sở hữu chiếc điện thoại kia mà chính vì đã quyết tâm giết người nên ông ta mới mua nó. Nếu tìm ra nơi bị cáo mua chiếc điện thoại ấy, chứng minh được rằng bị cáo mua nó ngay trước khi phạm tội thì sẽ củng cố thêm luận điểm là Kuraki giết người có kế hoạch.”

Mirei nhớ lại khuôn mặt nom lạnh lùng của Imahashi. Cô có cảm giác anh ta thuộc típ người coi phiên tòa như một trò chơi và sẽ cảm thấy vui sướng khi giành phần thắng.

“Tôi đã hơi lạc đề rồi,” Sakuma Azusa nói tiếp. “Tóm lại chỉ cần giao phó mọi việc cho công tố viên Imahashi thì với tình hình này, chúng ta hoàn toàn có thể nghĩ đến bản án tử hình. Giả sử bị cáo Kuraki đang che giấu chuyện gì đó và có một động cơ khác. Và kể cả động cơ đó còn tàn ác hoặc dã man hơn những gì ông ta đang khai nhận thì cũng không có vấn đề gì cho lắm. Nhưng nếu sự thật không phải như vậy mà có một lý do nào đấy rất nghiêm trọng khiến ông ta buộc phải ra tay, vậy thì tùy thuộc vào lý do đó, cũng có khi chúng ta thậm chí không thể bắt ông ấy chịu tù chung thân chứ đừng nói đến tử hình. Dù vậy cô cũng không thấy có vấn đề gì ư?”

“Tôi nghĩ mình đành phải chấp nhận thôi. Cái tôi cần là sự thật, còn việc tòa có ra phán quyết tử hình hay không chỉ là thứ yếu. Trước hết tôi muốn biết sự thật đã.”

Sakuma Azusa tỏ vẻ suy ngẫm, sau đó chị ta gật đầu, “Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ cho công tố viên Imahashi biết mong muốn đó của cô. Rằng cô không tin lời khai liên quan đến quá trình sát hại ông Shiraishi của bị cáo và cô muốn công tố viên nghi ngờ khả năng tồn tại một động cơ khác. Như vậy là được rồi, phải không?”

“Được rồi ạ. Mong chị giúp cho.”

“Có đi đâu tôi cũng muốn cô hiểu, ở thời điểm hiện tại, công tố viên Imahashi cũng chẳng thể làm gì được. Đến được ngày hôm nay là kết quả của một quá trình đi đầu tra kỹ lưỡng từ phía cảnh sát. Mặc dù nếu sau này xuất hiện một sự thật mới, thì câu chuyện có thể sẽ khác.”

“Có thể chị sẽ thấy tôi dai như đĩa, nhưng chính vì thế tôi mới muốn trực tiếp gặp mặt bị cáo để hỏi cho ra nhẽ. Rằng có phải ông ta đã nói dối về việc gặp bố tôi ở sân vận động Tokyo Dome không.”

Sakuma Azusa vừa lắc đầu vừa xua tay như muốn nói chuyện đó miễn bàn ở đây.

“Cho dù cô có nói với bị cáo Kuraki rằng ông Shiraishi không đời nào uống bia ở sân bóng chày vào buổi tối sau khi vừa nhỡ rằng thì chỉ cần bị cáo khẳng định, tôi không biết chuyện đó, tôi thấy trên thực tế ông Shiraishi đã uống bia nên khai thế thôi, thì cô sẽ không thể phản biện được gì nữa.”

“Vậy nếu tôi chỉ ra điểm đó tại tòa thì sao? Tôi có cảm giác nó sẽ đem lại hiệu quả trong việc khiến các bồi thẩm viên nghi ngờ rằng có thể bị cáo đang nói dối.”

“Đó không phải cách hay. Trên tòa, nếu đột nhiên cô hỏi vậy sẽ chỉ khiến các bồi thẩm viên thêm hoang mang thôi. Một khi chỉ ra bị cáo đang nói dối, cô cần chứng minh đi đầu đó. Trước đây cô cũng cần giải thích để công tố viên Imahashi hiểu cho quan điểm của mình. Sau đó, mọi người sẽ cùng quyết định một cách kỹ lưỡng trình tự vạch trần lời nói dối của bị cáo. Bằng không, lập luận của bên công tố sẽ trở nên khép khiêng.”

Mirei bèn thở dài. “Xét xử đúng là công việc khó thật chị nhỉ?”

“Còn tùy cô mong muốn đi đâu gì. Nếu cô đòi hỏi sự thật tuyệt đối thì không đơn giản đâu. Có đi đâu trong vụ án lần này, cá nhân tôi cho rằng động cơ gây án đã khá gần với sự thật rồi.”

“Tại sao?”

“Thì bởi bị cáo còn cất công thú nhận tội ác trong quá khứ, vốn đã hết thời hiệu truy tố đấy thôi. Ông ta nói dối chuyện đó để được ích lợi gì? Ngược lại thì tôi còn hiểu được. Tức là động cơ thật sự là để che giấu hành vi phạm tội trong quá khứ, nhưng vì không muốn người khác biết nên ông ta phải bịa ra một động cơ khác.”

Mirei liề n giơ ngón trỏ về phía Sakuma Azusa. “Chính nó.”

“Hả? Là sao?”

“Lợi ích. Bị cáo Kuraki có đấy.”

Mirei nói cho Sakuma Azusa giả thuyết mà cô nghe được từ Kuraki Kazuma, rằng Kuraki Tatsuro tự nhận chính mình đã gây ra vụ án năm 1984 phải chăng là để cứu giúp mẹ con bà Asaba – chủ quán Asunaro.

“Vì vụ án đã hết thời hiệu truy tố nên sẽ không bị hỏi tội nữa. Nếu vậy, chi bằng nhận tội về mình để người đời thừa nhận đó là án oan. Chị nghĩ sao?”

Sakuma Azusa bèn thở dài thườn thượt. “Một ý nghĩ vô cùng táo bạo đấy nhỉ?”

“Nhưng chị không nghĩ chuyện đó có thể xảy ra lắm ư?”

“Tôi không nói là nó không thể xảy ra. Nhưng chừng nào chưa được chứng thực thì đó chỉ đơn thuần là tưởng tượng. Có thể nói đó là những ảo tưởng mà con trai bị cáo nghĩ ra, xuất phát từ việc không muốn thừa nhận bố mình là hung thủ giết người.”

Mirei nhú mày. “Chị nói khó nghe quá.”

“Nếu khiến cô phật ý thì cho tôi xin lỗi. Nhưng chừng nào bị cáo Kuraki chưa thay đổi lời khai hiện tại thì chúng ta chỉ còn cách xem đó là sự thật. Bởi có lẽ chẳng còn ai có thể chứng minh bị cáo Kuraki không phải hung thủ trong vụ án xảy ra hơn ba mươi năm trước.”

Nghe câu này, Mirei cảm thấy lòng mình có chút nguội lạnh.

“Nghĩa là tại phiên tòa, chưa chắc chân tướng sự thật sẽ được làm sáng tỏ nhỉ? Không hiểu sao tôi thấy mất hết tự tin.”

“Có một quy ền được gọi là quy ền im lặng. Không hiếm trường hợp bị cáo sử dụng quy ền này khiến chân tướng sự việc mãi chìm trong bóng tối. Nhưng cô đừng nản lòng. Phiên tòa còn chưa bắt đầu mà.”

“Tôi rất biết ơn luật sư Sakuma. Tôi tin mình đủ trải đời để có thể hiểu được rằng trên đời này có những chuyện không thể khác được,” Mirei đứng dậy. “Hôm nay tôi xin phép ở đây.”

“Chúng ta vẫn còn thời gian mà. Tôi sẽ suy nghĩ xem liệu có phương án nào thỏa đáng để cô Mirei có thể chấp nhận được không.”

“Trăm sự nhờ chị.”

Có đi ầu trước khi ra khỏi phòng, Mirei bỗng dừng chân, ngoái lại. “Tại sao không có lời xin lỗi nào?”

“Xin lỗi?”

“Bị cáo Kuraki đã nhận tội và có vẻ như rất ăn năn về tội lỗi của mình. Nhưng đến giờ chúng tôi – gia đình nạn nhân – vẫn chưa nhận được lời xin lỗi nào từ ông ta. Luật sư bên đó cũng không tìm đến nhà tôi để chuyển thư xin lỗi hay gì cả. Tại sao lại như vậy?”

“Chuyện đó, tôi cũng...”

“Lẽ nào bị cáo Kuraki không định xin lỗi chúng tôi? Bởi ông ta cho rằng hành vi phạm pháp của mình là đúng đắn?”

“Tôi nghĩ không phải vậy đâu. Không ít bị cáo không đưa ra lời xin lỗi thẳng thắn bởi họ không muốn bị người khác nghĩ rằng mình chỉ đang diễn trò hòng được giảm án.”

“Vậy sao?”

Sakuma Azusa chĩa ánh mắt cảnh giác về phía Mirei, “Đừng nói với tôi cô đang định nói chuyện này với con trai của bị cáo Kuraki đấy nhé.”

“Chẳng lẽ không được ư?” Mirei vừa nói, vừa thăm dò phản ứng của vị nữ luật sư.

Sakuma Azusa li ền xòe hai tay ra, tỏ vẻ kinh ngạc.

“Cô nên bỏ ý nghĩ đó đi thì hơn. Ngộ nhớ để người khác trông thấy hai người gặp nhau, cô sẽ phải hứng chịu những hiểu lầm không đáng có từ dư luận đấy.”

“Nhưng tôi đã xác định tinh thần: bằng mọi cách sẽ làm rõ chân tướng sự việc.”

“Mong cô hãy suy nghĩ kỹ. Chớ có liều lĩnh. Tôi nói đi đâu này vì chính cô chứ không phải ai khác.”

“Tôi sẽ suy nghĩ về đi đâu đó.”

“Cô Mirei...” Sakuma Azusa tỏ ra bối rối.

“Tôi xin phép,” nói đoạn Mirei rời khỏi văn phòng. Mặc dù cảm thấy áy náy song cô càng không muốn hứa hẹn một cách dễ dàng để rồi lại phá vỡ lời hứa ấy.

Ra đến bên ngoài tòa nhà, một làn gió lạnh thổi vào má Mirei. Vậy mà cô lại cảm thấy thật dễ chịu, hẳn là bởi tinh thần cô đang phấn chấn. Chính Mirei cũng nhận thấy là mình đã phát ngôn rất táo bạo. Cảm giác như lời nói cứ tuôn ra trước cả khi cô kịp suy nghĩ.

Đột nhiên trong đầu Mirei hiện lên khuôn mặt của Kuraki Kazuma.

Cô ấn tượng với đôi mắt đẹp và chân thành của anh ta. Cô có thể cảm nhận một cách rõ ràng anh ta đang cố hết sức để đối mặt với sự thật tàn khốc. Chắc hẳn trong công việc anh ta cũng là một người có tài. Bỗng dưng cuộc đời trở nên tăm tối, nhất định anh ta phải tuyệt vọng lắm.

Mirei ngạc nhiên với chính mình vì đã cảm thông với anh ta. Cô không biết đó là bởi cô đã có cái nhìn toàn cảnh về vụ án xét từ góc độ khách quan chứ không phải với tư cách là gia đình nạn nhân, hay vì cô bị ảnh hưởng gì đó từ nhân cách của anh ta, hoặc do một nguyên nhân nào khác. Duy có một đi đâu cô có thể khẳng định chắc chắn, là cô hoàn toàn không có chút ác cảm nào đối với anh ta.

Về đến nhà, Mirei thấy bà Ayako đã chuẩn bị bữa tối và đang chờ con gái. Món chính hôm nay là cá nướng bơ. Đó là món sở trường của bà Ayako.

“Luật sư Sakuma vừa gọi cho mẹ xong. Nghe nói hôm nay con đã tới văn phòng của cô ấy,” bà Ayako dùng cánh tay đang cầm dao đĩa lại, hỏi.

“Vâng, nhưng sao hả mẹ?” Mirei có cảm giác sắp sửa bị thuyết giáo chuyện gì đó, song cô vẫn làm ra vẻ bình tĩnh.

Bà Ayako bèn đặt dao đĩa xuống.

“Mẹ hiểu con cũng có những nghi vấn của mình và muốn tìm cách giải quyết chúng. Mẹ cũng vậy, nếu như còn sự thật nào chưa được làm sáng tỏ, mẹ cũng muốn biết bằng mọi giá. Nhưng chuyện con dính dáng đến nhà đó là sao?”

“Nhà đó?”

“Là gia đình hung thủ ấy. Thấy bảo là con đã gặp con trai ông ta, đúng không? Mẹ nghe luật sư Sakuma nói. Khi cô ấy hỏi mẹ có biết chuyện đó không, mẹ đã rất ngạc nhiên. Sao con không kể cho mẹ nghe?”

“Con chỉ nghĩ chuyện đó không đến mức phải kể cho mẹ thôi. Mà có vấn đề gì sao ạ?” Mirei không nhìn mặt mẹ, thản nhiên ăn tiếp món cá nướng bơ.

“Sao trắng gì chứ. Họ là kẻ thù của chúng ta đấy. Con có hiểu không hả?”

Mirei chậm rãi nhai thức ăn trong miệng, nuốt xong cô mới ngẩng mặt lên.

“Kẻ thù? Mẹ nói gì khó hiểu thế ạ. Có thể hung thủ đúng là bị cáo Kuraki, nhưng gia đình ông ta đâu có trách nhiệm gì, đúng không ạ?”

“Có lẽ vậy, nhưng ở trên tòa, họ là kẻ thù của chúng ta. Bởi nhất định họ sẽ tìm mọi cách để được giảm nhẹ tội dù chỉ một chút.”

“Theo con, người đó không có ý nghĩ ấy đâu mẹ.”

“Người đó?”

“Thì chính là con trai bị cáo Kuraki đấy ạ,” Mirei dùng đĩa xiên một miếng salad, đưa lên miệng.

“Mẹ xin con đấy, đừng có ăn nói suồng sã như thế. Cậu ta là con trai của kẻ đã giết chết bố con đấy.”

Mirei bèn đặt đĩa xuống, nhìn thẳng vào mặt mẹ. “Con muốn biết sự thật. Để làm được điều đó, con sẵn sàng gặp bất cứ ai và nếu cần con sẽ

bắt tay với họ. Nếu cứ nói như mẹ thì chúng ta sẽ vĩnh viễn không tìm ra chân tướng sự thật.”

Bà Ayako nhìn lại con gái bằng ánh mắt gai góc.

“Chân tướng sự thật không phải thứ dễ dàng tìm ra đâu. Mà dù có tìm ra cũng chẳng phải đi đâu gì to tát. Bố con vẫn thường nói vậy thôi. Có rất nhiều bị cáo không thể giải thích gây gợn động cơ gây án. Kiểu như tự nhiên nổi hứng trộm cắp, lúc nhận ra thì đã giết chết người ta, rồi chính họ cũng không rõ tại sao. Chắc chắn Kuraki cũng vậy. Có lẽ bản thân ông ta cũng gặp nhiều chuyện nhưng xét cho cùng vẫn là ông ta suy nghĩ nông cạn và hành động một cách bột phát mà thôi. Mẹ cam đoan là như vậy. Vì thế, dù chúng ta có suy nghĩ nhiều về những chuyện như vậy cũng chẳng để làm gì cả. Đi đâu mẹ con mình cần quan tâm chỉ là liệu tòa án có đưa ra hình phạt thích đáng với tội danh của hung thủ hay không thôi. Mẹ mong đó sẽ là án tử hình. Chỉ cần hoàn thành được tâm nguyện đó, những tiểu tiết với mẹ không quan trọng. Thế nên mẹ cũng muốn cầu xin con. Mẹ mong con đừng làm chuyện không đâu nữa. Gặp gỡ con trai của hung thủ đúng là một việc làm lỗ bịch đấy.”

“Lỗ bịch sao...”

“Con hiểu chưa? Con có nghe mẹ nói không đấy?”

“Con đang nghe mà. Con rất hiểu suy nghĩ của mẹ. Con không nghĩ như vậy là sai. Nhưng mẹ ạ, con cũng có cuộc đời của con. Giờ đây bánh răng cuộc đời con đang ngừng quay. Cứ đà này nó sẽ chẳng quay nổi dù chỉ một mi-li-mét. Phán quyết tử hình, đối với con chẳng có ý nghĩa gì hết.”

“Mirei...”

“Cảm ơn mẹ vì bữa ăn. Đồ ăn tối nay cũng ngon lắm ạ. Con luôn biết ơn mẹ,” nói đoạn Mirei đứng dậy.

Nhìn lên tờ lịch của đội Chunichi Dragons treo trên tường, Kazuma nghĩ bụng, hóa ra giờ đang là thời của những tuyển thủ này đây. Anh đã từng nhìn thấy tên họ trong các bài báo mạng, nhưng đây là lần đầu tiên trông thấy mặt họ. Anh không rõ họ chơi ở vị trí nào, cũng chẳng biết số áo của họ.

Hồi xưa, Kazuma thường được ông Tatsuro dẫn đến sân bóng chày. Không gì hấp dẫn bằng việc được tận mắt xem các cầu thủ chuyên nghiệp thi đấu. Song chẳng biết từ lúc nào, mối quan tâm của Kazuma dành cho bóng chày chuyên nghiệp đã trở nên phai nhạt. Có lẽ là bắt đầu từ khi anh lên Tokyo học đại học. Ở Tokyo, Kazuma không mấy khi được xem những trận thi đấu chính thức của các đội bóng chày chuyên nghiệp qua TV bất sóng truyền hình mặt đất. Chỉ theo dõi kết quả trận đấu trên Internet thì có lẽ không thể gọi là fan bóng chày chuyên nghiệp được. Đã vậy, Kazuma cũng không đặc biệt cổ vũ nhiệt tình cho một đội nào.

Về điểm này, ông Tatsuro – vốn là fan thứ thiệt của đội Dragons – cho đến mấy năm gần đây, vẫn một năm đôi ba lần cất công đến tận sân vận động Nagoya Dome. Chính vì biết đi đều đó nên Kazuma mới tận dụng mối quan hệ thân quen để mua tặng bố tám vé xem trận đấu khai mạc giữa đội Dragons với đội Giants. Đến giờ Kazuma vẫn còn nhớ phản ứng của ông Tatsuro khi anh gọi điện thông báo về chuyện đó. Đó là lần đầu tiên anh nghe người bố đã bước sang tuổi xế chiều của mình nói câu “Thật á?”

Chắc hẳn ông đã tới sân vận động Tokyo Dome với tất cả niềm háo hức và kỳ vọng. Phải chăng ông đã rất ngạc nhiên khi được ngồi ở một chỗ tương đối lý tưởng trên khán đài gần gôn.

Và người ngồi ở ghế bên cạnh là ông Shiraishi Kensuke...

Vừa tưởng tượng tới đó, Kazuma chợt nghiêng đầu. Không biết làm cách nào ông Shiraishi có được tám vé đó nhỉ? Trận khai mạc ở sân vận

động Tokyo Dome thì đâu dễ dàng mua được vé. Dĩ nhiên, ông ấy là luật sư, quen biết rộng, chỉ cần ông ấy tận dụng những mối quan hệ của mình thì có việc gì không làm được chứ. Hoặc cũng có thể ông ấy đã đấu giá trên mạng và thắng cuộc.

Có đi đâu, nếu ông Shiraishi dùng những cách đó, chẳng phải sẽ để lại dấu vết gì đó hay sao. Liệu cảnh sát có nắm được chuyện đó không nhỉ?

Mà không, chắc họ không nắm được đâu, Kazuma trộm nghĩ. Có vẻ như Godai đã không đưa ra được lời phản biện rõ ràng nào khi Shiraishi Mirei chỉ ra rằng, nếu hôm đó ông Shiraishi đi nhờ rãng thì chẳng lý nào ông ấy lại đến sân vận động Tokyo Dome cả. Nếu như nắm được sự thật đúng là ông Shiraishi Kensuke đã mua vé, chẳng phải họ đã nói cho Shiraishi Mirei biết rồi sao?

Kazuma lấy điện thoại ra, ghi lại đi đâu gì anh vừa nghĩ đến. Anh định lần tới gặp sẽ nói cho Shiraishi Mirei nghe.

Nhưng liệu cái ngày anh được gặp lại cô ấy có đến không nhỉ? Cô ấy nói sẽ liên lạc với Kazuma nếu nghĩ ra đi đâu gì đó liên quan đến chân tướng sự việc mà cô thấy cần phải cho anh biết. Xét cho cùng chỉ là liên lạc nếu cần. Chắc hẳn trong thâm tâm, cô ấy chẳng muốn dính dáng gì đến con trai kẻ gây hại. Hôm trước Kazuma không ngờ hai người lại tâm đầu ý hợp đến vậy, song giờ nghĩ lại mới thấy phải chăng chỉ mình anh được đà lấn tới, nghĩ vậy anh bỗng thấy căm ghét bản thân.

Đúng lúc Kazuma đang mải nghĩ về những chuyện đó thì nghe tiếng gọi “Anh Kuraki.” Ngẩng lên, anh thấy người phụ nữ ở quầy tiếp đón đang gật đầu với mình.

“Mời anh vào phòng số ba,” người phụ nữ chỉ tay về phía lối đi dẫn vào bên trong.

Kazuma đi vào đó, thấy cửa phòng đang mở vào bên trong, ngẩng sau chiếc bàn nhỏ là một người đàn ông tóc bạc trắng đang nở nụ cười ôn hòa.

“Anh Kuraki đúng không nhỉ? Anh đóng cửa rồi ngẩng xuống đây đi.”

“Vâng.” Kazuma đáp, sau đó đóng cửa rồi ngẩng vào ghế như được bảo.

“Tôi là Amano,” nói đoạn người đàn ông chìa danh thiếp ra. Trên đó có ghi dòng chữ *Amano Ryoza – Luật sư đại diện – Văn phòng luật Amano.*

Thiết kế hơi khác so với tấm danh thiếp đựng trong hộp danh thiếp của ông Tatsuro. Phần chức vụ ghi trên tấm danh thiếp cũ không có chữ *đại diện*. Có thể ông ta đã thuê một luật sư trẻ tuổi làm cấp dưới của mình. “Nghe nói hôm nay anh muốn trao đổi về việc thừa kế tài sản của bố mình à, cụ thể là thế nào nhỉ?” Amano vừa nhìn tờ giấy gần đó, vừa hỏi. Ở quỳ tiếp đón, người ta đã đưa cho anh một tờ giấy và yêu cầu anh điền nội dung muốn trao đổi vào đó.

“Thực ra, hình như bố tôi đang lập di chúc và tôi tình cờ biết được nội dung của bản di chúc đó. Có vẻ ông ấy định để lại toàn bộ tài sản cho người đứng nước lã chứ không phải cho con trai duy nhất là tôi. Liệu bố tôi có được quyền làm vậy không ạ?”

“Ra vậy,” Amano gật đầu. “Nếu anh hỏi bố anh có được phép viết như vậy trong di chúc không thì tôi chỉ có thể trả lời là được. Bởi viết như thế nào là quyền của ông ấy. Nhưng nếu anh hỏi có phải bố anh cứ viết ra là nhất định nội dung ấy sẽ thành sự thật hay không thì tôi xin trả lời rằng cũng còn tùy trường hợp, có trường hợp không thực hiện được. Xem nào, mẹ anh còn sống không?”

“Không, mẹ tôi mất rồi.”

“Anh nói mình là con trai duy nhất nhỉ? Nghĩa là ngoài anh ra, bố anh không còn người con nào khác đúng không?”

“Vâng.”

“Nếu vậy thì chuyện này cũng đơn giản thôi. Chỉ cần anh đồng ý, bố anh có thể để lại toàn bộ tài sản cho người khác.”

“Nếu tôi không đồng ý thì sao?”

“Thì ông ấy không thể để lại toàn bộ tài sản cho người đó được. Ông ấy chỉ có thể tùy ý chuyển nhượng tối đa là một nửa số tài sản của mình. Phần còn lại, anh có quyền được thừa hưởng. Cái đó được gọi là phần chia riêng dành cho người thừa kế. Sau đấy thì tùy thuộc vào thỏa thuận của mọi người. Nếu anh thích thì có thể nhượng lại thêm bao nhiêu đó còn nếu không thì cứ thừa kế một nửa tài sản của bố mình là xong.”

Kazuma gật đầu. “Quả nhiên là như vậy nhỉ?”

“Quả nhiên, là sao?”

“Trước khi tới đây, tôi đã thử tự tìm hiểu. Tôi cũng biết về phần chia riêng dành cho người thừa kế. Nhưng có vẻ như bố tôi đang nghĩ đến việc nhượng lại toàn bộ tài sản cho người khác, không cần biết ý tôi thế nào. Tôi nghe ông ấy nói thế với ai đó trên điện thoại. Lúc ấy, thậm chí ông ấy còn bảo đã xác nhận với văn phòng luật rồi.”

Amano bèn nghiêng đầu.

“Thế thì lạ thật. Tôi nghĩ chẳng có luật sư nào tư vấn như vậy cả. Tôi hỏi khi không phải, liệu có khi nào bố anh chỉ nói bừa suy nghĩ của mình chứ trên thực tế ông ấy chưa đến văn phòng luật nào cả?”

“À không, hình như đúng là bố tôi có tới văn phòng luật rồi. Tôi còn thấy cả danh thiếp nữa mà,” Kazuma bèn lấy điện thoại ra, nhanh tay thao tác. Trên màn hình hiển thị tám danh thiếp nọ. Nó được gửi từ điện thoại của Godai. “Đây ạ,” nói đoạn Kazuma đưa cho Amano xem.

Vị luật sư tóc bạc ngay lập tức thay đổi sắc mặt. Xem ra ông ta không hề lường trước việc sẽ được Kazuma cho xem danh thiếp của chính mình.

“Thật ra nếu muốn biết ý định của ông ấy thì cứ hỏi thẳng là nhanh nhất, song vốn dĩ ông ấy không cho tôi biết chuyện lập di chúc, thành ra...”

“Anh viết tên bố anh vào đây cho tôi được không?” Amano đưa cây bút ra, đồng thời chỉ vào một chỗ trống trên tờ giấy.

Kazuma liền viết tên ông Tatsuro. Amano nói “Anh chờ một chút,” rồi đi ra ngoài.

Nhìn cánh cửa vừa khép lại, Kazuma bỗng thở phào. Căng thẳng khiến mồ hôi chảy đầm đìa dưới nách anh.

Dẫu sao mọi chuyện vẫn đang diễn ra suôn sẻ.

Mọi điều Kazuma vừa nói đều dựa trên những gợi ý của Godai.

Godai nói, giả sử ông Tatsuro đã tới văn phòng luật để trao đổi về một vấn đề gì đó thì có lẽ họ cũng sẽ không tiết lộ cho người khác, ngay cả khi người đó là con trai ông Tatsuro.

“Nhưng nếu chỉ cần xác nhận xem nội dung cuộc trao đổi đó có liên quan đến việc trao tặng tài sản cho người khác hay không thì sẽ có cách. Trước tiên, anh sẽ tới đó trao đổi về cùng một vấn đề, nhưng sẽ giấu tên

ông Tatsuro. Sau đấy, anh sẽ nói rằng bố mình cũng đến văn phòng luật để trao đổi vấn đề này nhưng lại được tư vấn khác hẳn. Tiếp theo, anh tiết lộ rằng đó chính là văn phòng luật này. Chắc hẳn luật sư sẽ cuống cuống kiểm tra lại. Nếu ông Tatsuro chỉ giữ danh thiếp mà không đến nhờ tư vấn, ắt hẳn họ sẽ nói với anh rằng chúng tôi không tìm thấy ghi chép nào cho thấy ông nhà đã tới đây. Còn nếu ông Tatsuro có tới nhưng để xin tư vấn một vấn đề hoàn toàn khác thì họ cũng sẽ nói như thế với anh. Nếu không phải cả hai trường hợp trên, vậy thì anh cũng bố công tới tận Nagoya.”

Rõ ràng Godai – người không được phép hành động tùy tiện – đang xúi giục Kazuma. Song anh cũng biết nó tuyệt đối không xuất phát từ ý xấu. Viên cảnh sát đó cũng đã bắt đầu nghi ngờ phải chăng đằng sau vụ án này còn ẩn giấu một chân tướng khác.

Mặc dầu cho rằng kế sách Godai bày cho mình thực là một ý tưởng tuyệt vời, song đi đâu duy nhất Kazuma lo lắng chính là trường hợp vị luật sư có tên Amano đó đã biết về vụ án lần này và nhận ra nghi phạm Kuraki Tatsuro bị bắt giữ chính là người mình từng tư vấn. Một khi con trai người đó tìm đến, kiểu gì ông ta cũng sẽ cảnh giác.

Song Godai lại nói chắc không có chuyện đó đâu. Nếu là thân chủ mà mình từng bào chữa tại tòa thì không nói làm gì, đằng này chỉ là khách đến xin tư vấn hằng ngày, có lẽ ông ta không thể nhớ tên từng người được. Kazuma cũng đồng tình với ý kiến đó. Nhìn phản ứng của Amano, xem ra họ đã đoán đúng.

Cửa mở ra, Amano quay trở lại.

“Tôi vừa kiểm tra rồi. Đúng là bố anh đã tới đây. Tầm tháng Sáu năm kia. Trong lúc tìm lại các ghi chép, tôi đã nhớ ra.”

“Bố tôi xin tư vấn chuyện gì ạ?” Kazuma hỏi, nhận ra trống ngực mình đang đập dồn dập.

Amano ngồi xuống ghế rồi khẽ gật đầu.

“Cũng về việc này. Ông ấy hỏi thủ tục nhượng tài sản thừa kế cho người không chung huyết thống. Nhưng quái lạ thật. Rõ ràng tôi đã giải thích với ông ấy về phần chia riêng dành cho con trai rồi mà. Tôi vẫn còn nhớ rất rõ, chưa kể trong hồ sơ cũng ghi chép về việc đó. Liệu có phải bố anh quên

mất hoặc đã có hiểu lầm gì đó không nhỉ? Nếu ông ấy hiểu sai lời tư vấn của tôi thì tôi sẵn lòng giải thích lại bất cứ lúc nào.”

“Tôi hiểu rồi ạ,” Kazuma trả lời, giọng run rẩy vì quá đỗi phẫn khích. Anh phải ra sức kìm nén, không để những dao động đó hiện lên nét mặt. “Tôi sẽ thử bóng gió hỏi ông ấy xem sao vậy, nếu cần tôi sẽ liên lạc với luật sư. Cảm ơn luật sư về buổi hôm nay,” nói đoạn Kazuma đứng dậy.

“Anh không cần tư vấn gì nữa à?”

“Vâng, đủ rồi ạ.”

“Mong là giúp ích được cho anh.”

“Đương nhiên rồi ạ,” lần này giọng Kazuma lại cao vút.

Ra khỏi tòa nhà văn phòng, Kazuma liếc nhìn xung quanh nắm đấm tay phải lên. Nếu không có ai nhìn, anh đã muốn hét to lên rồi. Mọi chuyện đúng như anh nghĩ. Cách đây khoảng một năm mấy tháng, ông Tatsuro đã được luật sư Amano tư vấn. Vì thế, chẳng có lý gì ông phải nhờ luật sư Shiraishi Kensuke tư vấn lại cả. Rồi cả chuyện đột ngột nảy ra ý định nhượng lại tài sản thừa kế cho mẹ con bà Asaba khi xem chương trình TV vào Ngày kính lão cũng là nói dối.

Làm thế nào bây giờ?

Những ngày sắp tới, Kazuma nên làm gì? Một khi đã phát hiện ra sự thật quan trọng nhường này, anh đâu thể cứ khoanh tay đứng yên được.

Vừa đi bộ ra ga Nagoya giữa những tòa cao ốc sừng sững, Kazuma vừa nghĩ.

Hay là nói với Horibe, nhờ anh ta hỏi bố anh nhỉ? Có đi đâu, anh không nghĩ ông Tatsuro dễ dàng thừa nhận mình đã nói dối. Cũng giống như lần bị hỏi về lý do tại sao lại lên kế hoạch chuyển nhà vào ngày trùng với ngày giỗ, để chừng ông sẽ chối bay bằng những lý do đại loại như có đến văn phòng luật nhưng không hiểu những gì luật sư Amano nói, hoặc đã quên mất lời khuyên của ông ta.

Vốn dĩ Kazuma không nghĩ mình có thể trông cậy vào Horibe. Vị luật sư đó không phải người xấu, vả lại anh ta cũng làm việc đâu ra đấy, chỉ hiềm một nỗi anh ta lại không mấy may nghi ngờ lời khai của ông Tatsuro.

Kazuma có ấn tượng rằng anh ta đã sớm từ bỏ ý định tranh cãi về sự thật và chỉ nóng lòng tìm tư liệu hòng giúp ích cho việc giảm nhẹ tội.

Có nên báo cho Godai không nhỉ? Chắc hẳn anh ta đã đoán trước được việc Kazuma sẽ đến gặp luật sư Amano và đang tò mò muốn biết đầu đuôi câu chuyện. Nếu nghe được kết quả, liệu anh ta có thay đổi cách nhìn và chú tâm hơn vào chuyện này không?

Thực ra, trong đầu Kazuma đã hiện lên hình ảnh một người khác trước cả khi nghĩ đến Horibe hay Godai. Đó chính là Shiraishi Mirei. Cô ấy đang nghi ngờ về cuộc gặp gỡ giữa ông Shiraishi Kensuke và ông Tatsuro. Nếu nghe được chuyện này, có lẽ mối nghi ngờ đó sẽ càng lớn hơn.

Nhưng liên lạc với cô ấy có sao không nhỉ?

Lúc Kazuma hỏi nếu tìm ra đi đầu gì, anh liên lạc với cô được không, Mirei bảo rằng anh nhất định hãy làm thế. Kazuma nghĩ đó không phải lời nói xã giao. Nhưng thông tin này có đáng giá đến vậy không? Có đến mức con trai kẻ gây hại phải thông báo cho gia đình người bị hại không? Kazuma coi đây là một phát hiện quan trọng song phải chần chờ từ giờ cho đến khi tìm được thêm thông tin gì mới, anh vẫn nên cẩn trọng thì hơn?

Trong lúc trần trở hết chuyện này đến chuyện khác, Kazuma đã tới ga Nagoya tự lúc nào. Anh mua vé tàu shinkansen để tới ga Mikawa Anjo từ máy bán vé tự động. Kazuma đã xem trước bảng giờ tàu chạy, anh sẽ vừa kịp giờ chuyển Kodama kế tiếp.

Lần trước về quê, Kazuma đã sắp xếp lại đồng thư từ chất đống. Ngặt nỗi, sau đó anh đã quên bém mất không gửi giấy báo chuyển nhà cho bưu điện. Hôm trước anh đã hoàn tất thủ tục trực tuyến nhưng vẫn cần tới lấy thư từ gửi tới nhà từ trước đó. Hòm thư được đặt ngay sát cổng. Kazuma quyết định sau khi xong việc sẽ lập tức quay lại nhà ga chứ không vào trong nhà.

Đứng trên sân ga, Kazuma nhìn đồng hồ, thấy còn khoảng năm phút nữa là tàu đến. Anh lấy điện thoại ra. Dù lưỡng lự, anh vẫn chọn số điện thoại của Shiraishi Mirei. Anh thở dài một hơi trước khi bấm nút gọi. Kazuma áp điện thoại lên tai, nhắm mắt lại. Anh cảm thấy người nóng lên và trống ngực đập dồn dập hơn.

Kazuma nghe thấy tiếng tút. Hai lần rồi ba lần, vẫn chưa thấy đầu dây bên kia nhắc máy. Nghe đến tiếng tút thứ tư, Kazuma tắt máy. Vẫn đang là ban ngày. Hôm nay còn là ngày thường, chắc hẳn Shiraishi Mirei đang trong giờ làm việc. Bản thân việc gọi điện vào giờ này cũng thật khiếm nhã.

Chẳng mấy chốc, chuyến tàu Kodama chầm chậm tiến vào sân ga rồi dừng lại. Ghế ngồi tự do vẫn còn trống. Kazuma ngồi vào băng ghế dành cho hai người, bên phía gần với lối đi. Từ đây đến ga Mikawa Anjo chỉ mất hơn mười phút. Lần trước về quê, lúc tới ga Nagoya anh cũng đi bằng tàu Nozomi, nhưng lúc về thì đi tàu Kodama.

Tàu vừa lăn bánh chưa được bao lâu thì điện thoại Kazuma đổ chuông. Nhìn màn hình, anh thấy người gọi đến là Shiraishi Mirei. Kazuma vội vàng đứng lên khỏi ghế, vừa bấm nút nghe vừa di chuyển ra khu vực lên xuống tàu.

“Alo, Kuraki xin nghe.”

“Tôi, Shiraishi đây. Hình như lúc này anh gọi điện cho tôi à.”

“Vâng, có chuyện này tôi muốn báo với cô. Giờ cô nói chuyện một lát được chứ?”

“Được. Có chuyện gì vậy?”

“Thực ra tôi vừa tới một văn phòng luật ở Nagoya. Chuyện là trong số những vật dụng cá nhân của bố tôi có một tấm danh thiếp của văn phòng luật đó. Tôi chợt nghĩ nếu bố tôi biết một văn phòng luật ở ngay gần nhà như thế thì chẳng lý nào ông ấy lại phải cất công nhờ ông Shiraishi tư vấn về chuyện tài sản thừa kế cả.”

“Rồi sao?” Giọng Shiraishi Mirei nghe rất căng thẳng.

“Tháng Sáu năm kia bố tôi đã ghé qua văn phòng luật đó. Nội dung ông ấy nhờ tư vấn là...”

Trong lúc Kazuma thuật lại nguyên văn những gì nghe được từ Amano, Shiraishi Mirei chỉ im lặng. Khoảng thời gian đó dài đến nỗi Kazuma cứ ngỡ điện thoại bị mất sóng, đúng lúc đó Mirei cất tiếng.

“Anh Kuraki này,” giọng điệu cô hết sức nặng nề “Thế giờ anh định thế nào?”

“Tôi đang suy nghĩ. Nhưng trước tiên tôi muốn báo cho cô Shiraishi cái đã.”

“Cảm ơn anh. Tôi thấy rất bất ngờ. Một thông tin vô cùng quý giá.”

“Nghe cô nói vậy, tôi cũng thấy nhẹ cả người.”

Loa trên tàu phát thông báo tàu sắp sửa tới ga Mikawa Anjo.

“Anh đang ở trên tàu shinkansen nhỉ?”

“Vâng. Tôi đang trên đường tạt qua nhà lấy đồng thư từ.”

“Sau đó anh có dự định gì chưa?”

“Tôi chưa có dự định gì cả. Chỉ định về Tokyo thôi.”

“Vậ à...” nói đoạn Shiraishi Mirei lại im lặng.

Tàu đột nhiên giảm tốc độ. Kazuma vẫn áp điện thoại trên tai, chân đứng tấn để khỏi bị loạng choạng.

“Khoảng mấy giờ anh về đến Tokyo?” Shiraishi Mirei hỏi.

Trống ngực Kazuma đập thành thịch. Chẳng lý gì cô ấy lại hỏi vu vơ như thế.

“Đợi tôi chút.”

Kazuma mau chóng nhâm tính trong đầu. Nếu xử lý nhanh gọn, chắc khoảng 4 giờ là anh có thể quay trở lại ga Mikawa Anjo. Khi này anh định đi tàu Kodama về Tokyo nhưng còn một cách nữa là quay trở lại ga Nagoya để đi tàu Nozomi.

Chuyến tàu dừng hẳn, cửa mở ra, Kazuma bước xuống sân ga.

“Chắc khoảng 6 rưỡi là tôi về đến Tokyo.”

“6 rưỡi à. Sau đấy anh không có dự định gì nữa nhỉ?”

“Không.”

“Vậy chúng ta có thể gặp nhau ở đâu đó lúc 7 giờ không? Tôi muốn nghe cụ thể và cũng muốn bàn với anh chuyện sau này nữa.”

Lời đề nghị của Shiraishi Mirei cũng chính là những gì Kazuma đang thầm mong mỏi trong lòng.

“Tôi thì không vấn đề gì. Tôi đến đâu được nhỉ?”

“Tìm chỗ nào đấy có thể thông thả nói chuyện ấy. Anh có biết quán nào gần ga Tokyo không?”

“Tuy không gần ga Tokyo nhưng ở Ginza tôi có biết một quán.”

Đó là quán hôm trước anh hẹn gặp Nanbara. Nghe Kazuma đọc tên quán và địa chỉ, Shiraishi Mirei liền đồng ý.

Sau khi tắt máy, những suy nghĩ hỗn độn bủa vây lấy Kazuma. Được gặp cô ấy, anh thấy trong lòng hân hoan biết mấy. Song mặt khác, anh cũng cảm thấy tội lỗi bởi chính niềm hân hoan đó. Giữa lúc bố mình sắp bị đem ra xét xử về tội giết người mà anh lại háo hức được gặp gia đình nạn nhân, có nói anh là quá quắt hay vô tâm cũng còn nhẹ.

Xét cho cùng Shiraishi Mirei gặp anh chỉ vì muốn tìm ra chân tướng sự thật, chứ thực ra cô ấy đâu muốn nhìn thấy bản mặt con trai của kẻ gây án. Kazuma tự nhủ với mình như vậy.

Cũng như lần trước, Kazuma gọi taxi từ ga về Sasame. Lúc ngồi trên xe, anh đeo khẩu trang, phòng khi gặp hàng xóm. Mặc dù ông Yoshiyama nhà kế bên đã cư xử với anh một cách đầy thiện ý song có lẽ anh nên xem đó là trường hợp ngoại lệ thì hơn.

Đến trước ngã tư nhỏ, Kazuma yêu cầu dừng xe. Rẽ ở góc kia là đến ngay nhà anh. Vừa trả tiền, Kazuma vừa hỏi tài xế, “Cháu sẽ quay lại ngay, bác chờ ở đây một lát được không ạ?”

“Thật tình, thế để nguyên đồng hồ công-tơ-mét có phải hơn không?” người tài xế đã nhiều tuổi cười. Có vẻ như ông ấy không hề nghĩ đến chuyện sẽ bị Kazuma quyt tiền. Vùng quê này vốn là như vậy mà, Kazuma càng thêm thấm thía. Một thị trấn đáng lý ra không thể có một tên sát nhân.

Xuống khỏi taxi, Kazuma liền rào bước. Sau khi rẽ ở góc cua, xác nhận thấy không có ai, Kazuma bèn đi về phía nhà mình, nhìn ngó xung quanh rồi đi qua cổng.

Nhìn vào hòm thư, quả nhiên có rất nhiều thư từ. Kazuma một tay lôi chúng ra, nhét vào túi rồi vội vàng ra khỏi cổng.

Anh quay lại xe taxi, bảo bác tài chở đến ga Mikawa Anjo.

“Đúng là không tắt đồng hồ công-tơ-mét thì sẽ rẻ hơn đấy, phỏng?” Vừa nói bác tài vừa khởi động xe.

Kazuma lấy đồng thư từ ra khỏi túi, kiểm tra. Lẫn giữa những bức thư quảng cáo và phiếu ghi chỉ số tính tiền điện, tiền gas là một chiếc phong bì hơi lớn một chút. Phần tên người gửi in chữ *Bệnh viện Đại học Toyota Chuo*, kèm theo dòng chữ viết bằng bút bi *Tominaga – Khoa Hóa trị*.

Mặc dù tên người nhận là Kuraki Tatsuro song Kazuma quyết định mở chiếc phong bì không chút lưỡng lự.

Mirei đứng trước cửa quán nơi cô và Kuraki Kazuma hẹn gặp nhau, phân vân không biết nên làm như thế nào. Bởi cô đã đến sớm gần mười phút so với giờ hẹn. Nếu vào ng ấ chờ trước, biết đâu anh ta lại nghĩ cô đang rất nóng vội. Đúng là Mirei muốn nhanh chóng hỏi chuyện anh ta, song cô cũng không muốn tạo ấn tượng rằng mình đang thèm khát thông tin. Nói vậy nhưng đi loanh quanh để giết thời gian kẻ cũng kỳ.

Mirei bèn lắc đầu, bước qua cánh cửa tự động. Rốt cuộc cô đang bận tâm đi đâu gì kia chứ. Đối phương nghĩ như thế nào cũng đâu can hệ đến cô. Chẳng qua cô tình cờ đến sớm, chỉ vậy thôi mà.

Có vẻ như tầng một là quầy bán bánh ngọt, còn khu vực ăn uống nằm trên tầng hai. Mirei bước lên bậc cầu thang, nhìn một lượt không gian rộng rãi bên trong quán. Hơn một phần ba số ghế đã có khách ng ấ. Đang lúc nghĩ xem nên ng ấ ở đâu, Mirei bỗng thấy người đàn ông ng ấ gần cửa sổ đứng dậy. Kuraki Kazuma trong bộ suit khế cúi chào cô. Vậy là chẳng có vấn đề gì hết. Anh ta đã đến từ trước r ấ.

“Anh đợi tôi lâu không?” Vừa ng ấ xuống ghế, Mirei vừa hỏi.

“Không, thật may vì tôi đã tới sớm. Suýt nữa đã để cô phải chờ r ấ,” Kazuma nói. Xem ra anh ta cũng có những lo lắng của riêng mình.

Nữ phục vụ mang nước lọc tới. Mirei gọi cà phê sữa còn Kazuma gọi cà phê.

“Xin lỗi vì đã đường đột gọi cho cô,” đợi nữ phục vụ đi khỏi, Kazuma mới cúi đầu.

“Tôi nghe mà thấy bất ngờ quá. Anh có thể kể chi tiết cho tôi được không?”

“Vâng, đương nhiên r ấ.”

Kazuma thao tác trên điện thoại rồi đặt trước mặt Mirei. Trên màn hình là ảnh chụp tấm danh thiếp. Mirei có thể đọc được dòng chữ *Văn phòng luật Amano*.

“Anh Godai đã cho tôi xem cái này. Nghe nói họ tìm thấy nó từ hộp đựng danh thiếp của bố tôi. Anh ấy hỏi tôi có thấy nó quen không và tôi trả lời là không.”

“Cảnh sát định đi điều tra về cái này ư?”

Kazuma bèn lắc đầu. “Hình như họ không có ý định đấy.”

“Tại sao?”

“Nghe nói các vị lãnh đạo bên phía cảnh sát cho rằng cuộc điều tra đã kết thúc. Việc anh Godai cho tôi xem cái này có lẽ xuất phát từ mối quan tâm cá nhân. Anh ấy cũng cảm thấy nghi vấn.”

“Vì thế hôm nay anh đã xuống Nagoya?”

“Vâng.” Kazuma gật đầu. “Tôi đã gặp vị luật sư có tên Amano trong tấm danh thiếp này. Khi này tôi cũng nói với cô trên điện thoại rồi đấy, bố tôi tìm gặp ông ta để xin tư vấn về việc có thể nhượng lại tài sản thừa kế cho người khác hay không. Luật sư nói ông ta đã giải thích kỹ càng về phần chia riêng dành cho người thừa kế là tôi.”

“Nếu vậy, chẳng có lý gì bố anh lại nhờ bố tôi tư vấn chuyện tương tự nữa nhỉ? Anh không nghĩ như thế này là đã hai năm rồi sao? Bị cáo Kuraki, ý tôi là bố anh đang nói dối. Chuyện hai người gặp nhau ở sân vận động Tokyo Dome, rồi cả chuyện bố anh nhờ bố tôi tư vấn về vấn đề thừa kế, tất cả đều là dối trá. Dĩ nhiên nhiều khả năng động cơ gây án cũng là bịa đặt nốt.”

“Liên quan đến cuộc gặp gỡ ở sân vận động Tokyo Dome, tôi còn tìm ra một điểm nghi vấn khác nữa.”

Điểm nghi vấn đó chính là phải chăng cảnh sát chưa xác minh được xem ông Kensuke đã kiểm vé trận đấu bóng chày bằng cách nào. Nếu xác minh được thì đáng ra khi Mirei chỉ ra điểm bất hợp lý, Godai đã phải trả lời cô như vậy rồi.

Nữ phục vụ đi tới, đặt đồ uống trước mặt hai người. Trong lúc đó, Mirei chăm chú nhìn Kazuma. Kazuma cũng đón nhận ánh nhìn của cô với vẻ

mặt đầy nghiêm túc.

“Vấn đề là tiếp theo chúng ta phải làm gì,” Kazuma cầm cốc cà phê lên, nói. “Tôi cũng định thông qua luật sư xác nhận lại với bố tôi, nhưng nghĩ đến những chuyện vừa qua, tôi có linh cảm bố tôi sẽ chỉ bao biện bằng lý do này hay lý do khác. Tôi đang tính trước mắt cứ thử nói chuyện với cảnh sát Godai xem sao, nhưng không biết anh ấy có thể làm được những gì cho chúng ta.”

“Tôi cũng sẽ thử suy nghĩ một chút rồi quyết định xem có nên nói với luật sư bên tôi không. Tôi có linh cảm dù nói ra, chị ấy cũng chẳng giúp ích được gì nhiều. Xem ra phía công tố cho rằng chừng nào bị cáo Kuraki còn chưa thay đổi lời khai, phiên tòa sẽ vẫn diễn ra và họ hoàn toàn có thể thắng kiện. Đạo gần đây tôi bắt đầu thối thía một điếu, đối với những người như công tố viên hay luật sư, chân tướng sự thật chỉ là thứ yếu, miễn sao thắng kiện là được.”

“Tôi cũng cảm thấy như vậy. Luật sư bào chữa chỉ chăm chăm tìm cách giảm nhẹ tội, anh ta có vẻ khá bất mãn với việc tôi không chịu thừa nhận đó là tội lỗi của bố mình. Tôi mà kể cho anh ta nghe chuyện về văn phòng luật ở Nagoya, chắc anh ta lại bảo tôi hãy ngoan ngoãn ngồi yên một chỗ, đừng làm chuyện không đâu.”

“Ng ngoan ấy hả. Tôi cũng...”

Nói đến đó, Mirei liền im bặt.

“Sao thế?”

“À không, chuyện đó không liên quan đến anh.”

Thật ra là rất liên quan mới đúng. Mirei không muốn kể cho Sakuma Azusa nghe là bởi làm vậy cô sẽ phải nói cả chuyện mình đã gặp gỡ Kazuma như thế này nữa. Nghe được chuyện đó, thế nào vị nữ luật sư ấy cũng sẽ khó chịu ra mặt. Rồi có khi lại mách lẻo với bà Ayako không chừng.

Mirei với tay lấy cốc cà phê sữa. Cà phê sữa ở quán này có hương vị đậm đà và rất ngon. Có lẽ là bởi lâu rồi Mirei mới được uống món này bằng cốc sứ. Mấy quán cà phê cô hay lui tới, quán nào cũng dùng cốc giấy.

Đưa mắt ra ngoài cửa sổ, Mirei có thể nhìn xuống phố Ginza. Cô nhớ ra gần đây mình cũng có một trải nghiệm tương tự. Đó là lần cô ghé thử quán cà phê mà ông Kensuke từng đến ở Monzen-Nakacho. Có đi đâu, nơi đó không phồn hoa như ở đây. Lần đấy, món cà phê sữa cô uống quả thật cũng đựng trong cốc giấy. Kuraki Kazuma đã xuất hiện đúng lúc cô đang nhìn ngắm tòa nhà nằm phía bên kia đường nơi quán Asunaro tọa lạc.

Đột nhiên Mirei đâm thắc mắc, liếc quay sang nhìn Kazuma.

“Cô sao vậy?”

“Không biết bố tôi đến quán đó làm gì nhỉ?”

“Quán đó?”

“Quán cà phê đối diện Asunaro ấy. Trước khi xảy ra vụ án, bố tôi đã tới đó hai lần. Đã vậy, vào lần thứ hai, ông ấy còn nán lại đó khá lâu nữa. Hình như cảnh sát cho rằng sau khi nghe bị cáo Kuraki kể về mẹ con bà Asaba, bố tôi đã tới đó để xem tình hình hiện tại của họ. Nhưng nếu bị cáo Kuraki không hề nhờ bố tôi tư vấn chuyện trao tặng tài sản thừa kế, vậy thì bố tôi tới quán cà phê đó để làm gì nhỉ?”

Kazuma bèn chậm rãi gật đầu. “Chuyện đó đúng là cũng đáng nghi thật.”

“Vốn dĩ nếu muốn biết tình hình mẹ con bà Asaba, tôi nghĩ bố tôi nên đến thẳng quán Asunaro thay vì ngồi đấy theo dõi.”

“Cô nói đúng. Quả thực tôi đang muốn đi đâu tra lại vụ án năm xưa. Mặc dù không biết một kẻ nghiệp dư như tôi có thể làm được những gì, nhưng tôi chỉ có thể nghĩ rằng căn nguyên của tất cả những chuyện này đều từ đó mà ra.”

“Vụ án năm xưa xảy ra năm 1984 đúng không nhỉ?”

“Đúng vậy.”

Mirei nhấp một ngụm cà phê sữa, khẽ nghiêng đầu.

“Cô thấy vướng mắc chỗ nào à?” Kazuma hỏi.

“Tôi chỉ đang nghĩ, liệu có phải tôi cũng nên tìm hiểu xem sao không?”

“Tìm hiểu chuyện gì cơ?”

“Thì chuyện ngày xưa ấy. Nếu lời khai của bị cáo Kuraki là bịa đặt, vậy thì biết đâu giữa bố tôi và mẹ con bà Asaba lại có mối quan hệ gì đó. Bởi

vậy bố tôi mới đến quán cà phê đó để quan sát tình hình Asunaro.”

“Chẳng có nhẽ. Quan hệ gì mới được chứ?”

“Chuyện đó thì tôi không biết. Nhưng trước mắt tôi sẽ thử tìm hiểu xem sao.”

Năm 1984 – rất lâu trước khi Mirei ra đời. Khi đó ông Kensuke mới hai mươi hai tuổi, vẫn còn là sinh viên. Nghe nói sau khi tốt nghiệp một thời gian, ông và bà Ayako – vốn hẹn hò từ thời sinh viên – về sống chung một nhà, đến khi bà Ayako mang bầu hai người mới đăng ký kết hôn.

Mirei nhìn Kazuma, anh ta đang ném ánh nhìn nghiêm túc vào một điểm giữa không trung.

“Anh đang nghĩ gì vậy?” Mirei hỏi.

“Không biết vì sao bố tôi lại nói dối... Rốt cuộc ông ấy muốn bảo vệ đi đâu gì... Tôi đang nghĩ về những chuyện đó.”

“Bố anh đang bảo vệ thứ gì đó ư?”

“Tôi nghĩ vậy. Có lẽ không phải bảo vệ thứ gì, mà là bảo vệ ai đó.”

“Mẹ con bà Asaba ư?”

“Vâng, có lẽ là vậy...” Kazuma tiếp tục. “Đã vậy còn bất chấp cả tính mạng.”

“Bất chấp cả tính mạng...”

Kazuma bỗng làm bộ mặt sững sốt, lắc đầu.

“Xin lỗi cô. Tôi đã nói chuyện không đâu rồi. Chẳng có căn cứ gì cả. Cô hãy quên chuyện đó đi nhé.”

Cách anh ta vội vàng gạt bỏ ý kiến của bản thân thật thiếu tự nhiên. Mặc dù nhận ra Kazuma đang giấu giếm chuyện gì đó, song nhìn vẻ mặt khổ sở của anh ta, Mirei chẳng thể nói gì nữa.

Mirei vừa về đến nhà, bà Ayako đã nói “Con về muộn quá nhỉ?”

“Có đưa bạn trước cùng làm tiếp viên hàng không rử nên con vừa gặp nó ở quán cà phê chỗ Ginza.”

“Ui chà, chuyện hiếm thấy thật đấy.”

“Sao mẹ lại nói thế? Chuyện đó vẫn thường xảy ra mà.

“Mỗi lần gặp mấy cô bạn đấy là con lại đi nhậu còn gì? Đã bao giờ các con chỉ vào mỗi quán cà phê chưa?”

Nghe mẹ nói vậy, Mirei ngẫm thấy cũng đúng. Cô hối hận vì đã đưa ra lời bao biện quá ngây ngô.

“Chắc bạn con giữ ý đấy mẹ. Có lẽ nó nghĩ sắp đến ngày xét xử rồi mà còn rủ con đi nhậu thì vô duyên quá. Con thì không vấn đề gì nhưng hôm nay cà phê xong đưa nào về nhà đưa nấy luôn.”

“Thi thoảng đổi gió một chút cũng tốt mà.”

“Con đâu thể nhậu nhẹt rồi thoải mái cười đùa được ạ. Đợi đến khi mọi chuyện ngã ngũ rồi vui vẻ cũng chưa muộn,” nói đoạn Mirei quay lưng về phía bà Ayako, đi lên phòng mình. Nói nhiều quá thành ra tự đào hố chôn mình thì rách việc. Bà Ayako hóa ra nhạy bén hơn Mirei tưởng.

Mirei đã quen hẳn với những bữa tối chỉ có hai mẹ con. Thực đơn tối nay là món hân xốt kem. Không biết có phải vì khi này hai mẹ con vừa nhắc đến không mà tự nhiên Mirei lại thêm một cốc vang trắng.

“Hôm trước mẹ vừa sắp xếp lại đồng kỷ vật của bố nhỉ? Có cuốn album cũ nào không ạ?”

“Album à?”

“Ảnh hồi nhỏ của bố hoặc thời sinh viên ấy ạ.”

“À,” bà Ayako gật đầu. “Có một cuốn thôi. Bố con vốn là con một nên có khá nhiều ảnh hồi nhỏ. Mẹ thấy khó ghê, chẳng biết làm gì với mấy thứ đó. Biết là không thể giữ mãi được, nhưng vứt đi thì cũng không đành, nhỉ?”

“Mẹ vẫn để trong phòng ạ?”

“Mẹ để ở ngăn dưới cùng của giá sách,” bà Ayako nhìn Mirei với vẻ khó hiểu. “Con định làm gì với album ảnh?”

“Con muốn xem. Ngẫm lại thì con chẳng biết tí gì về tuổi thơ của bố. Mà bố cũng chẳng mấy khi kể cho con nghe.”

Bà Ayako bỗng mỉm cười. “Chứ không phải con không buồn nghe à?”

“Có khi thế thật,” Mirei nhìn bà Ayako. “Mẹ quen bố từ thời đại học nhỉ? H ồi đó mẹ bao nhiêu tuổi ạ?”

“H ồi đó mẹ vừa lên năm tư đại học, hai mươi một tuổi. Bố con từng thi trượt, lại sinh vào tháng Tư nên khi đó hai mươi ba tuổi.”

“Hóa ra lên năm tư mẹ mới quen bố à.”

“Bố mẹ học khác khoa nên vốn dĩ không có cơ hội quen biết nhau. Chẳng qua nhờ buổi tiệc ngắm hoa anh đào nên mới tình cờ quen nhau đấy. Khi đó là t ầm giữa tháng Tư, hoa anh đào cũng rụng g ần hết r ồi. Có đi đâu vốn dĩ mục đích của buổi tiệc không phải để ngắm hoa nên cũng không ai phàn nàn v ề chuyện đó,” bà Ayako kể lại bằng giọng hoài niệm.

“H ồi đó bố con là một sinh viên như thế nào hả mẹ?”

“Như thế nào ấy hả, con hỏi khó mẹ r ồi đấy,” bà Ayako nghiêng đầu ngắm nghĩ. “Trong ấn tượng ban đầu của mẹ, bố con là một người đáng tin cậy, nghiêm túc, chắc chỉ có vậy thôi. Nhưng đến khi hẹn hò với bố, mẹ mới biết bố con còn hơn thế nữa.”

“Là sao ạ?”

“Nói chung ông ấy vừa chăm học lại chăm làm nữa. Không hiếm người ra sức học hành vì muốn đỗ kỳ thi tư pháp, nhưng bố con còn vừa học vừa làm thêm qu ần qu ạt. Mẹ còn nghĩ làm việc như thế mà không ốm, kể cũng tài thật. Nhưng khi nghe hoàn cảnh gia đình của bố con, mẹ đã hiểu ra. Con cũng biết r ồi đấy. Nhà chỉ có hai mẹ con.”

“Con nghe nói ông nội mất khá sớm.”

“Ông mất vì tai nạn giao thông từ h ồi bố con học cấp hai. Đã vậy, kẻ gây tai nạn còn chưa có bằng lái, chiếc xe tải h ắn lái khi đó cũng là xe trộm cắp của người ta. Mặc dù kẻ gây tai nạn đã bị tống vào tù nhưng h ắn nào có trả t iền b ồi thường. Mất đi trụ cột gia đình vậy mà bà nội và bố con chỉ còn biết ngậm đắng nuốt cay.”

“Vậy ạ. Bây giờ con mới biết.”

“Bố con không thích kẻ khỗ mà. Bố chỉ giải bày với mỗi mẹ thôi.”

Nghe như bà Ayako muốn bảo mình chiếm một vị trí đặc biệt trong lòng ông Kensuke.

“May mắn là hai mẹ con không phải chật vật về chỗ ở. Chắc con còn nhớ đúng không? Đó là một căn nhà nhỏ ở Nerima.”

“Con nhớ mà. Trước mặt là một cánh đồng.”

Hồi nhỏ, Mirei đã từng đến đó chơi mấy lần. Đạo ấy bà nội cô hằng còn khỏe, bà đã nấu rất nhiều món ăn ngon để chào đón cô.

“Sau khi tốt nghiệp đại học, bố con vẫn sống cùng bà nội trong ngôi nhà đó thêm khoảng hai năm nữa. Phải đến khi đi làm ở văn phòng luật, bố con mới bắt đầu dọn ra ở riêng, lúc đó ông ấy khoảng hai mươi, hai mươi sáu gì đấy.”

“Mẹ đã dọn đến rồi ở tít luôn nhà bố nhỉ?”

Bà Ayako liếc chau mày.

“Ở tít gì chứ, đừng có gieo tiếng xấu cho mẹ như thế. Mẹ cũng thuê nhà nhưng bố con bảo sống chung hợp lý hơn. Chính bố con đề nghị chuyện đó mà.”

Ai mà biết được, nghĩ vậy song Mirei quyết định không phản bác.

Theo những gì nghe được từ bà Ayako, Mirei không đặc biệt thấy vướng mắc ở điểm nào. Nhưng vấn đề nằm ở năm 1984, hoặc có thể là trước đó nữa. Khi đó ông Kensuke hai mươi hai tuổi, tức một năm trước khi quen biết bà Ayako.

“Mẹ có biết người bạn nào học cùng bố con thời đại học không ạ?”

“Có vài người, nhưng chỉ ở mức gặp mặt thôi.”

“Cho đến giờ còn ai có thể liên lạc không ạ?”

“Ừm...” Bà Ayako nghiêng đầu. “Chắc trong danh bạ điện thoại có lưu nhưng mẹ không biết bố con còn liên lạc với họ không. Gần đây mẹ không nghe bố con nhắc đến những chuyện ấy.”

“Vậy lúc khác con sẽ cho mẹ xem danh bạ, nếu mẹ biết cái tên nào thì chỉ cho con nhé.”

Điện thoại di động của ông Kensuke hiện bên công tố vẫn đang giữ để làm chứng cứ, tuy nhiên Mirei cũng nhận được bản photo các dữ liệu trong điện thoại, bao gồm cả danh bạ.

“Cũng được, nhưng con định làm gì?”

“Con vẫn chưa biết. Có đi đâu con muốn hiểu bố hơn một chút. Đằng nào cũng mất công xin tham gia tổ tụng rồi, con có cảm giác nếu không biết rõ về bố thì lời nói của mình sẽ không có sức thuyết phục.”

“Hừm... Mẹ hiểu rồi,” bà Ayako dù có vẻ không thấy thỏa đáng lắm, nhưng vẫn gật đầu.

Ăn tối xong, Mirei vào phòng ông Kensuke. Cuốn album được dựng ở ngăn dưới cùng của giá sách. Nó mỏng hơn Mirei nghĩ.

Vừa mở cuốn album ra, bức ảnh chụp một em bé trần truồng đột nhiên đập vào mắt cô. Đã vậy đó còn là ảnh đen trắng nữa. Đứa bé được đặt nằm ngửa trong chăn.

Mirei tiếp tục lật sang các trang sau, những bức ảnh chụp cậu bé đó với hai người lớn, một nam một nữ bắt đầu nhiều hơn. Xem ra họ chính là ông bà nội của Mirei. Bà nội thì Mirei có biết mặt. Cô từng nghĩ hồi trẻ chắc bà phải đẹp lắm.

Ông nội là một người có khuôn mặt dạn dày, thân hình rắn chắc. Mirei nhớ ra bố cô từng kể ông nội vốn là doanh nhân, hay phải đi công tác.

Có vài tấm ảnh bố cô chụp cùng hai người đã lớn tuổi, có vẻ như là ông bà cố của cô. Mirei còn nhớ có lần cô nghe bố kể rằng ông cố của cô xuất thân từ Kyushu. Hình như ông lên Tokyo rồi kết hôn. Nhưng bố cô cũng nói là không biết cụ thể như thế nào. Bởi cả ông cố và bà cố đều qua đời từ khi bố cô còn rất nhỏ.

Ngồi so sánh khuôn mặt từng người, Mirei chợt nhận ra cả ông nội và bố cô đều có nét giống ông cố nội.

Từ lúc thấy hình ảnh bố mình hồi mẫu giáo, Mirei thấy có nhiều tấm ông chụp một mình, nhưng riêng bức ảnh chụp lễ khai giảng vào cấp một thì lại là ảnh chụp gia đình ba người.

Mirei chợt dừng tay khi nhìn thấy một bức ảnh. Rõ ràng nó mang một chi tiết khác hẳn những bức ảnh trước đó.

Bà lão chụp cùng ông Kensuke trong bức ảnh đó là một nhân vật lạ mặt. Ấng chừng khoảng bảy mươi tuổi. Bà lão mặc chiếc áo khoác dày cộm và quàng khăn quanh cổ. Có lẽ khi đó đang là mùa đông. Ông Kensuke xem ra bấy giờ đang là học sinh đầu cấp một mặc áo jacket và đội mũ bóng chày.

Khung cảnh sau lưng hai người đặc biệt thu hút sự chú ý của Mirei. Ở đó có xếp rất nhiều những con lửng trang trí. Đó là những con lửng bằng gốm đứng trên hai chân, thường thấy ở lối vào những cửa hiệu buôn bán.

Không biết chỗ này là ở đâu nhỉ? Còn bà lão kia là ai...

Mirei cứ chắc mẫm sẽ còn vài bức ảnh giống như thế, song cô không tìm thấy bức nào có mặt bà lão nữa. Chẳng những vậy, tiếp sau một vài bức ảnh có vẻ là ảnh chụp ông Kensuke hồi cấp hai chỉ có thêm một vài bức ảnh tập thể hoặc ảnh chụp nhanh thời cấp ba và đại học, rồi cứ thế chuyển sang ảnh ở văn phòng luật.

Mirei bỗng nhớ lại câu chuyện bà Ayako kể. Hồi cấp hai, sau khi bố mất, ông Kensuke đã phải trải qua cuộc sống tương đối cơ cực khi gia đình chỉ còn lại hai mẹ con. Có lẽ bận bịu với việc làm thêm rồi học hành khiến ông ít có những giây phút vui vẻ muốn lưu lại thành những bức ảnh kỷ niệm.

Mirei lật lại trang khi nãy. Quả nhiên cô rất tò mò về bức ảnh ông Kensuke chụp cùng bà lão nọ.

Mirei đem cuốn album xuống tầng một. Khi đó bà Ayako đang dọn rửa trong bếp.

“Mẹ ơi, mẹ có biết người này là ai không ạ?” Mirei mở cuốn album ra, chỉ vào bức ảnh.

“Bức ảnh này hả? Trước đây mẹ cũng từng thấy nó nhưng chịu, chẳng biết là ai cả. Xét về tuổi tác, thì chắc là người quen của ông bà bố con cũng nên.”

“Chỗ này là ở đâu vậy mẹ?”

“Không phải tỉnh Shiga ư?”

Mirei nhìn mặt bà Ayako, người vừa trả lời tỉnh bơ. “Tỉnh Shiga? Sao lại thế ạ?”

“Thì mấy con lửng trang trí này là gốm Shigaraki còn gì. Nhắc đến gốm Shigaraki là nhắc đến tỉnh Shiga mà,” giọng bà Ayako như muốn nói có thể mà cũng không biết à.

“Tức là bà lão này sống ở tỉnh Shiga và bố con được ông hoặc bà của bố dẫn đến đây chơi ạ.”

“Có thể là vậy. Mặc dù mẹ chưa nghe chuyện đó bao giờ.”

Mirei bèn ôm cuốn album về phòng mình. Để chắc ăn, cô lấy điện thoại tra cứu thử về gồm Shigaraki, quả nhiên đúng như bà Ayako nói. Ở thành phố Koga tỉnh Shiga có một thị trấn tên là Shigaraki.

Xem ra bức ảnh này không liên quan gì rồi, Mirei thầm nghĩ. Trong bức ảnh, nhìn thế nào cũng thấy ông Kensuke chỉ chưa đến mười tuổi. Tóm lại, bức ảnh này được chụp cách đây gần năm mươi năm. Dù sao cũng thật vô nghĩa khi lội ngược lại quá khứ xa xôi như vậy.

Dẫu vậy, Mirei vẫn thấy vướng mắc đi đâu rồi. Là gì được nhỉ? Cứ nhìn bức ảnh này là cô lại có cảm giác lẩn cấn kỳ lạ.

Trong lúc chăm chú ngắm nhìn bức ảnh, Mirei đã nhận ra thứ làm cô lẩn cấn thật sự là gì. Đó chính là chiếc mũ ông Kensuke đang đội trên đầu. Ký hiệu ghép từ chữ C và D chẳng phải là nói về đội Chunichi Dragons sao?

Mirei liền tra trên điện thoại, quả nhiên không sai. Tức là, từ hồi đó ông Kensuke đã là fan của đội Dragons. Nhưng đi đâu rồi lại khiến cô thắc mắc.

Mirei vốn không mấy may quan tâm đến bóng chày chuyên nghiệp. Nhưng cô đã đọc rất kỹ đoạn kể về cuộc gặp gỡ giữa Kuraki và bố cô ở sân vận động Tokyo Dome được viết trong biên bản lời khai của ông ta. Theo lời Kuraki, ông Kensuke vốn tẩy chay đội Giants nên khi đội Chunichi cản trở đội Giants giành chiến thắng lần thứ mười liên tiếp, ông đã trở thành fan của đội này.

Một lần nữa Mirei lại phải nhờ đến chiếc điện thoại. Kết quả tra cứu dựa trên từ khóa “Chunichi cản trở chiến thắng lần thứ mười liên tiếp của Giants” cho thấy sự kiện đó xảy ra vào năm 1974. Khi đó ông Kensuke mười hai tuổi.

Mirei thầm nghĩ vậy là cô lại phát hiện thêm một lời nói dối nữa của Kuraki rồi. Ngay cả lý do ông Kensuke trở thành fan của đội Chunichi cũng là bịa đặt.

Mirei quyết định nói cho Kazuma biết. Hôm nay hai người đã trao đổi địa chỉ email cho nhau. Mirei lấy điện thoại, chụp lại bức ảnh trong album, đính kèm vào email và gửi cho Kazuma, cùng nội dung thông báo về việc cô đã phát hiện bức ảnh chứng minh ông Kensuke vốn là fan của đội

Chunichi trước cả khi đội này ngăn cản chiến thắng lần thứ mười liên tiếp của đội Giants.

Chỉ lát sau, Kazuma đã gọi cho cô. Mirei đoán có lẽ anh ta ngạc nhiên đến nỗi không đủ kiên nhẫn để trả lời qua email.

“Vâng, Shiraishi nghe.”

“Tôi là Kuraki đây. Tôi vừa đọc email của cô.”

“Anh thấy thế nào về phát hiện của tôi? Tôi thì nghĩ không thể sai được.”

“Vâng, tôi cũng nghĩ vậy. Cậu bé trong ảnh, nhìn kiểu gì cũng không thể tới mười hai tuổi được.”

“Phải đấy. Quả nhiên bị cáo Kuraki đang nói dối.”

“Đừng ý, nhưng tôi gọi cho cô vì một lý do khác kia.”

“Là gì vậy?”

“Phía sau bức ảnh có một hàng dài những con lủng trang trí nhỉ?”

“Đúng rồi. Hình như bức ảnh chụp khi bố tôi tới Shiga. Vì mấy con lủng đó là gốm Shigaraki.”

“Không, tôi nghĩ không phải tỉnh Shiga đâu. Tôi biết nơi đó mà.”

“Ồ, vậy là ở đâu?”

“Có lẽ là ở Tokoname.”

Mặc dù có cảm giác mình đã từng nghe đến địa danh này song Mirei không nhớ nổi chữ Hán của nó.

“Đó là một thị trấn nổi tiếng về đồ gốm, nằm ở tỉnh Aichi,” Kazuma nói giọng đầy cấp bách.

Hai tiếng “tỉnh Aichi” vang lên trong đầu Mirei.

Khi Godai và Nakamachi ra khỏi tòa chung cư nhà Kuraki Kazuma, xung quanh trời đã sẫm tối. Lúc họ đến, trời hửng còn sáng. Nhìn đồng hồ, gần một tiếng đã trôi qua. Trong một tiếng đó, Godai và Nakamachi đã được kể cho nghe không chỉ một chuyện đáng kinh ngạc.

Ban ngày, Godai nhận được liên lạc từ Kuraki Kazuma nói rằng anh ta có chuyện muốn báo cáo. Khi Godai hỏi đó là chuyện gì, Kazuma nói, “Tôi đã xuống Nagoya và đến văn phòng luật đó. Tôi muốn kể cho anh chuyện tôi nghe được.”

Godai không thể bỏ ngoài tai chuyện này. Anh hẹn chiều tối sẽ đến nhà Kazuma, sau khi cúp máy anh liền rủ cả Nakamachi. Cậu ta trả lời ngay lập tức, “Em sẽ đi cùng anh.”

“Anh Godai, chúng ta làm gì bây giờ?” Vừa đi Nakamachi vừa hỏi. “Anh có muốn đến quán mọi khi ở Monzen-Nakacho không?”

“Thôi, thôi,” Godai khẽ phẩy tay trước mặt. “Vào quán gần đây luôn đi. Tôi muốn bàn kế hoạch tác chiến ngay bây giờ. Ngồi xe taxi thì lại phải để ý đến tài xế, không thể ho he gì, cậu cũng thấy khó chịu đúng không?”

“Anh nói đúng.”

Vì đây là khu Koenji nên không thiếu gì quán nhậu. Trông thấy một quán rượu thiết kế giống kiểu nhà dân, mặt tiền nhìn ra một con đường nhỏ hẹp, hai người bèn chui qua tấm rèm cửa, bước vào trong. May thay quán không đông lắm, chiếc bàn dành cho bốn người ngồi ở trong góc vẫn còn trống.

Xem menu, Godai thấy có set bia tươi và đồ nhắm. Không chút do dự, anh gọi liền hai set đó.

“Nào,” vừa dùng khăn ướt lau tay Godai vừa khơi mào câu chuyện. “Giải quyết từ chuyện nào trước nhỉ?”

“Liệu chúng ta có giải quyết nổi không mới là vấn đề” Nakamachi cười thiếu não, nhún vai. “Toàn những chuyện rồi như tơ vò ấy.”

“Nói thế nhưng giờ vẫn chưa phải lúc báo cáo lên cấp trên đâu. Chỉ tổ bị các sếp quật cho một trận, rằng đừng có làm mấy chuyện không đâu. Trước tiên chúng ta đi từ chuyện liên quan đến văn phòng luật ở Nagoya đã nhé.”

“Anh chàng Kuraki Kazuma dám tự mình đi đi đâu tra luôn anh nhỉ? Tuy nói là bị anh xúi giục nhưng phải công nhận anh ta thuộc típ ưa hành động đấy chứ.”

“Chúng tôi anh ta đang rất quyết tâm. Đã vậy anh ta còn thu được thành quả tương xứng với sự xông xáo của mình nữa.”

Theo lời Kuraki Kazuma thì khoảng tháng Sáu năm kia, Kuraki Tatsuro đã ghé đến Văn phòng luật Amano, xin tư vấn về chuyện có thể trao tặng tài sản thừa kế cho người ngoài không.

“Một tình tiết mới tương đối quan trọng. Bởi chẳng có lý do gì ông Tatsuro lại phải cất công đến gặp vị luật sư ở Tokyo chỉ để xin tư vấn cùng một chuyện.”

“Vậy lý do ông ta gặp lại một người chỉ vừa mới quen biết là gì?”

Nữ phục vụ mang bia tươi và đồ ăn đến. Set đồ nhắm bao gồm đậu nành luộc, râu mực tẩm bột chiên, đậu hũ ướp lạnh. Sau khi nâng cốc với Nakamachi, Godai với tay bốc đậu nành luộc.

“Có vẻ Kazuma đang nghi ngờ chính cuộc gặp gỡ ở sân vận động Tokyo Dome đó.”

“Anh ta rất sắc bén khi chỉ ra rằng đội đi đâu tra chưa nắm được việc ông Shiraishi có được tấm vé xem trận đấu đó từ đâu.”

“Sắc bén, hay nói đúng hơn là em thấy xấu hổ khi nghe câu đó. Bởi thực tế chúng ta không biết thật. Tất nhiên phía cảnh sát cũng từng bàn luận về vấn đề đó, nhưng họ chỉ vin vào những tưởng tượng vô căn cứ, đại loại như có thể hôm đó ông ta mua được từ dân phe vé, hoặc cũng có khi là được người quen nhượng lại cho, rốt cuộc vẫn mơ hồ, chưa tìm ra câu trả lời.”

Godai khẽ ậm ừ.

“Tôi cũng không có cách nào phản biện giả thuyết của Shiraishi Mirei về việc hôm đó ông Shiraishi nhớ rằng nên không thể có chuyện uống bia ở sân vận động, xem ra chúng ta cũng nên nghiêm túc xem xét lại tình tiết liên quan đến sân vận động Tokyo Dome.”

“Đáng nói nhất là bức ảnh đó. Bức ảnh thời niên thiếu của ông Shiraishi Kensuke.”

Godai gật mạnh đầu.

“Tôi cũng ngạc nhiên về chuyện đó. Không ngờ họ lại tìm ra những thứ như vậy.”

Bức ảnh cậu thiếu niên đội mũ của Chunichi Dragons. Nghe nói bức ảnh được chụp cách đây gần năm mươi năm. Kuraki Kazuma đã cho Godai và Nakamachi xem bức ảnh được lưu trong điện thoại.

“Cậu bé trong bức ảnh, nhìn thế nào cũng chỉ tám sáu, bảy tuổi là cùng. Đội Chunichi cướp đi cơ hội giành chiến thắng lần thứ mười liên tiếp của đội Giants vào năm 1974, tức là năm ông Shiraishi mười hai tuổi. Hoàn toàn không ăn nhập gì với lời khai của Kuraki. Họ cũng tài thật, phát hiện ra cả những điểm mâu thuẫn đó.”

“Đã vậy người phát hiện không phải Kazuma mà lại là Shiraishi Mirei chứ.”

“Chuyện đó cũng nằm ngoài dự đoán của em. Lẽ thường tình, ai có thể nghĩ đến chuyện người nhà nạn nhân hợp tác và trao đổi thông tin với gia đình hung thủ như vậy chứ,” Nakamachi lắc đầu nguầy nguậy.

“Đúng vậy, nhưng trường hợp của hai người đó lại rất đặc biệt. Họ có chung một lý do.”

“Là gì ạ?”

“Cả hai đều không lý giải được chân tướng vụ việc. Họ cho rằng phải có một sự thật nào khác và họ muốn tìm ra sự thật ấy. Hiếm một nỗi cảnh sát có vẻ như đã khép lại quá trình điều tra, công tố viên và luật sư thì đang tối măt tối mũi chuẩn bị cho phiên tòa. Kẻ gây hại và người bị hại, xét về hoàn cảnh họ là kẻ thù của nhau nhưng lại có chung một mục đích. Nghĩ như thế, chuyện họ bắt tay hợp tác cũng không lấy gì làm lạ.”

“Ra vậy... Nói vậy nhưng em vẫn không thể lý giải nổi. Em không hiểu tâm trạng của họ,” Nakamachi bỏ một miếng đậu hũ ướp lạnh vào miệng, nghiêng đầu. “Ánh sáng và bóng tối, ngày và đêm, cứ như thể thiên nga và dơi cùng nhau bay trên trời vậy.”

“Khá khen cho câu nói của cậu. Phải công nhận là đúng thế thật. Nhưng có lẽ bản thân hai người đó cũng không lý giải nổi đâu. Ngay cả Kazuma cũng thế, anh ta tỏ ra khó khăn khi kể về cuộc trò chuyện giữa mình và cô Shiraishi. Anh ta hoàn toàn hiểu rằng người ngoài nhìn vào sẽ thấy chuyện này rất kỳ quặc.”

“Dù sao thì,” Godai tiếp lời. “Tôi cũng tò mò về nơi ông Kensuke chụp ảnh cùng bà lão bí ẩn kia nữa. Kazuma khẳng định đó là thành phố Tokoname, tỉnh Aichi. Vụ án Kuraki Tatsuro gây ra năm 1984 xảy ra ở thành phố Okazaki, tỉnh Aichi. Đầu là tỉnh Aichi. Vậy, liệu đó có đơn thuần chỉ là sự tình cờ ngẫu nhiên không? Có vẻ Kazuma bắt đầu nghĩ đến giả thuyết phải chăng ông Shiraishi cũng có dính dáng đến vụ án trong quá khứ. Mirei cũng đồng tình với ý kiến đó và nói sẽ lợi ngược lại lý lịch của bố mình để tìm hiểu thử.”

“Đúng là một giả thuyết khó tin. Dân nghiệp dư suy nghĩ táo bạo thật. Nhưng anh nghĩ sao? Nếu em không nhầm thì dân số tỉnh Aichi đứng thứ tư trên cả nước. Nếu một người bà con xa của ông Shiraishi Kensuke tình cờ sống ở đó thì cũng không phải chuyện gì quá khó hiểu.”

“Cũng có thể, nhưng tôi vẫn thấy lẩn cẩn, ví như chuyện Kuraki bịa ra lý do ông Shiraishi trở thành fan của đội Chunichi Dragons chẳng hạn. Có cần nói dối như thế không? Chuyện đó chẳng liên quan gì đến vụ án cả,” Godai đặt đĩa xuống, chống khuỷu tay lên bàn. “Thử nghĩ thế này đi. Cứ cho là Kuraki đã dối trá về tất cả những chuyện liên quan đến cuộc gặp gỡ với ông Shiraishi. Thực ra họ đã quen nhau theo một cách hoàn toàn khác và Kuraki muốn che giấu chuyện đó. Vì thế ông ta phải bịa ra được một địa điểm gặp gỡ không có thật và cuối cùng thì nghĩ ra sân vận động Tokyo Dome. Bởi trên thực tế ông ta đã đến xem trận khai mạc ở đó thật. Ngoài ra, ông ta còn biết cả chuyện ông Shiraishi vốn là fan của đội Chunichi. Tuy nhiên, trong lúc nghĩ lời khai, ông ta nhận ra chuyện một người sinh ra và lớn lên ở Tokyo như ông Shiraishi mà lại hâm mộ đội Chunichi đến mức mua vé ở hàng ghế gần gôn, và còn đi xem một mình nghe rất thiếu tự

nhiên. Và thế là ông ta nảy ra ý tưởng coi như ông Shiraishi vốn là antifan của đội Giants. Rồi khi đội Chunichi cản trở chiến thắng lần thứ mười liên tiếp của đội Giants, ông ta quay ra trở thành fan của đội này. Nghe hợp lý quá còn gì.”

“Khoan đã. Nếu ông Shiraishi thật sự là fan của đội Chunichi vậy thì chắc chắn sẽ có lý do, em nghĩ Kuraki chỉ cần khai đúng sự thật là được. Còn nếu không biết, ông ta cứ việc bảo không biết là xong.”

“Chính thế,” Godai chỉ tay vào mặt Nakamachi. “Kuraki biết lý do thật sự khiến ông Shiraishi trở thành fan của đội Chunichi. Nhưng ông ta lại nghĩ nên giấu chuyện đó đi thì hơn. Tại sao? Vì đối với ông Shiraishi thì đội Chunichi Dragons, à không, Aichi là vùng đất vô cùng thân thuộc. Vì không muốn cảnh sát biết đi đâu đó nên Kuraki đã nói dối... Cậu thấy suy luận đó thế nào?”

“Vùng đất vô cùng thân thuộc... nghĩa là?”

“Là nơi mà hồi nhỏ ông ta từng ghé thăm nhiều lần và là nơi đem lại sự ảnh hưởng nào đó cho cuộc đời ông ta. Ở đó, Kuraki và Shiraishi đã tình cờ quen biết nhau.”

Nakamachi đang uống bia, bỗng sặc sụa. Cậu ta vỗ ngực mấy cái, ổn định lại nhịp thở rồi mới nhìn Godai.

“Ý anh là họ quen nhau lâu như thế rồi ư?”

“Tôi chỉ đang nghĩ nếu như vậy thì sẽ thế nào nhỉ? Nó sẽ làm thay đổi cục diện của vụ án lần này từ tận gốc rễ.”

“Đâu thế nói một câu thay đổi là được. Chắc phải tham mưu lên cấp trên chứ ạ?”

“Tôi cũng muốn làm như thế, ngặt nỗi nếu không có bằng chứng thực sự mang tính quyết định, chúng ta không thể đề đạt lên cấp trên, yêu cầu đi điều tra lại được. Chỉ ít phải tìm ra thứ gì đó có thể lật ngược lời khai của Kuraki,” Godai rưới nước tương shoyu lên miếng đậu ướp lạnh. “Thế vụ đi điều tra xác minh lời khai tiến triển đến đâu rồi?”

Mặt Nakamachi liền méo xệch, cậu lắc đầu.

“Không thể nói là tiến triển thuận lợi được anh ạ. Vẫn chưa tìm thấy vật chứng nào cả. Đánh rằng đã có biên bản nhận tội nhưng vì nhắm đến mức

án tử hình nên có vẻ phía công tố vẫn cần bằng chứng gì đó để giúp các bồi thẩm viên trút bỏ những đả đọa trong lòng. Chắc họ lo các bồi thẩm viên sẽ lung lay tinh thần nếu nghe luật sư bào chữa nhắc tới khả năng bị cáo đang che giấu một sự thật nào đó.”

“Còn vụ điện thoại trả trước thì sao?”

Nakamachi liền trèo môi dưới ra, ngửa hai lòng bàn tay lên.

“Tiếc là vẫn về tay không. Bên em đã phối hợp với cảnh sát tỉnh Aichi, nhờ họ đến khu phố buôn bán đồ điện tử ở Osu dò hỏi giúp, nhưng xem ra họ không tìm thấy người đã bán điện thoại cho Kuraki.”

“Tôi thấy lẩn tránh chuyện đó ghê. Lần trước hỏi Kazuma, anh ta cũng nói Kuraki hay tới Osu nhưng không nghĩ bố mình sẽ nhúng tay vào những thứ mờ ám như thế. Quả thật tôi cũng nghĩ ông ta đang nói dối, nhưng không hiểu ông ta làm vậy vì lý do gì.”

“Theo anh liệu có khả năng này không ạ? Kuraki đã mượn điện thoại của người khác để gọi cho ông Shiraishi. Nhưng vì không muốn gây phiền toái cho người đó, hoặc không muốn làm lộ ra sự hiện diện của người đó nên ông ta mới nói mình dùng điện thoại trả trước.”

“Ra vậy, cũng có khả năng đó nhỉ? Tức là có kẻ đã vô tình trở thành đồng phạm của Kuraki mà không biết. Song kể cả thế tôi vẫn cảm thấy quá rủi ro khi làm như vậy. Ngộ nhỡ ông ta không thể xử lý điện thoại của ông Shiraishi, vậy thì danh tính người đó sẽ dễ dàng bị bại lộ từ lịch sử cuộc gọi đến.”

“Anh nói cũng phải... À không, đợi đã,” Nakamachi bỗng dừng cánh tay đang định với ra để gấp miếng tempura.

“Nghĩ kỹ, nếu không muốn lưu lại lịch sử cuộc gọi từ điện thoại của mình, ông ta chỉ việc dùng điện thoại công cộng là được mà nhỉ? Nếu vậy, ông ta cũng chẳng cần xử lý điện thoại của ông Shiraishi làm gì.”

Godai đặt cốc bia xuống bàn, nhìn chằm chằm Nakamichi.

“O, anh sao thế ạ? Em nói gì kỳ quặc lắm ạ?”

“Không kỳ quặc một chút nào. Cậu nói chí phải. Đúng là như thế. Ông ta chỉ cần dùng điện thoại công cộng là xong. Sao ông ta không làm vậy?”

“Có phải vì ông ta không muốn ông Shiraishi nghi ngờ không ạ? Vì trên điện thoại của ông Shiraishi sẽ hiển thị số công cộng.”

“Nhưng hôm xảy ra vụ án cũng là lần đầu tiên ông ta gọi cho nạn nhân bằng điện thoại trả trước, đúng không? Chẳng lẽ ông ta không nghĩ ông Shiraishi sẽ sinh nghi khi thấy số lạ gọi đến ư?”

“Số công cộng và số lạ... Nói là đáng nghi thì số nào cũng đáng nghi thật.”

“Tại sao Kuraki lại dùng điện thoại trả trước? Mà không, không biết bản thân chuyện đó là thật hay giả nữa...”

“Ông ta bảo đã đập vỡ sau đó ném điện thoại xuống vịnh Mikawa rồi nên đành chịu chứ biết làm sao. Về điểm đó, nếu ông ta dùng điện thoại công cộng thì sẽ không thể mang đi, cũng không thể phá hỏng được. Gần đây ít người dùng điện thoại công cộng nên cũng có thể sẽ bị lưu lại dấu vân tay, chưa kể việc ông ta dùng điện thoại công cộng lại tiện hơn cho cảnh sát.”

Câu nói băng quơ của Nakamachi đã kích thích một thứ gì đó trong đầu Godai. Anh đặt nắm đấm tay trái lên trán, suy nghĩ thật lung. Cuối cùng anh cũng thấy có một thứ gì đó đang dần nổi lên, tựa như ánh sáng soi tỏ bóng đêm. Thứ đó càng lúc càng hiện lên một cách rõ rệt. Trong nháy mắt, một ý nghĩ chưa từng xuất hiện bấy lâu, một suy luận không tưởng nhưng gần như chắc chắn đã thành hình.

Rầm, Godai nện nắm đấm xuống bàn. “Thôi chết tôi rồi...”

Nakamachi bất ngờ rút người lại. “Anh sao thế?”

“Có lẽ tôi đã phạm một sai lầm ngớ ngẩn rồi.”

“Sai lầm? Chuyện gì ạ?”

“Tôi muốn cậu đi đầu tra khẩn cấp một việc. Mình cậu chắc làm không xuể, nên tôi sẽ giải thích với cấp trên của cậu. Tôi cũng sẽ trao đổi với đội trưởng của tôi. Có lẽ họ sẽ trách tôi làm ăn tùy tiện, nhưng giờ không phải lúc bận tâm đến chuyện đó. Nếu như tưởng tượng của tôi là chính xác,” Godai hít một hơi sâu trước khi tiếp tục. “Nó sẽ để lộ ra một sự thật khủng khiếp và làm đảo lộn hoàn toàn vụ án này.”

Tòa nhà đó chỉ cách Nihonbashi chừng vài phút đi bộ. Nó được thiết kế theo phong cách cổ điển khiến người ta liên tưởng đến thời Showa, nhưng theo thông tin trên trang web chính thức thì tòa nhà này mới được xây dựng gần đây.

Mirei dựng thẳng lưng, đi vào từ cửa chính. Bên trong khu vực sảnh rộng lớn là một dãy thang máy. Có vẻ mỗi thang dừng ở một tầng khác nhau. Mirei chọn thang máy dừng ở tầng mười lăm. Không có ai đi cùng thang máy với cô. Sau khi bấm số tầng, Mirei áp tay phải lên ngực. Cô thấy hơi căng thẳng.

Thang máy lên đến tầng mười lăm. Ngay trước mặt Mirei là cánh cửa bằng kính. Bước qua cửa kính, cô thấy bên tay phải có quầy tiếp đón, đang nghĩ đó là một người phụ nữ mặc đồng phục. “Xin chào quý khách,” người phụ nữ mỉm cười với Mirei.

“Tôi là Shiraishi. Tôi có hẹn với giám đốc Hamaguchi.”

“Xin đợi một lát,” người phụ nữ nhắc ống nghe lên, trao đổi đôi ba câu rồi lại đặt ống nghe xuống. “Để tôi dẫn cô vào. Mời cô đi lối này.”

Mirei được dẫn vào một căn phòng rộng rãi, trông rất sang trọng và sạch sẽ. Ghế sofa được xếp quây xung quanh một chiếc bàn làm bằng đá cẩm thạch. Có đủ chỗ cho khoảng mười người ngồi. Vì không biết nên ngồi đâu, Mirei đành ngồi xuống chiếc ghế gần cửa ra vào nhất.

Lúc Mirei cho bà Ayako xem một loạt những cái tên được lưu trong danh bạ điện thoại của ông Kensuke, bà đã chỉ ra năm cái tên mà bà nghĩ là bạn thời sinh viên của ông. Trong đó cái tên được bà Ayako nhắc đến kèm theo câu “Có lẽ đây là người thân với bố con nhất” chính là Hamaguchi Toru.

“Mẹ mới chỉ gặp chú ấy đôi ba lần nhưng mẹ nghĩ đây là cái tên được nhắc đến nhiều nhất mỗi khi bố con kể về thời sinh viên. Hình như bố con

còn kể từng đi trượt tuyết với chú ấy nữa.”

Khi Mirei hỏi hiện tại người đó đang làm nghề gì, bà Ayako đáp là không biết.

“Nhưng hình như chú ấy không theo ngành luật đâu. Mẹ nhớ bố con từng kể chú Hamaguchi làm việc tại một công ty bình thường. Gần đây không thấy bố con nhắc tên chú ấy mấy, có khi hai người đã trở nên xa cách rồi cũng nên.”

Dẫu vậy, Mirei vẫn quyết định thử liên lạc với người này. Bởi trong năm cái tên mà bà Ayako nêu ra, chỉ riêng Hamaguchi Toru là có lưu kèm cả địa chỉ email. Biết đâu dù không gặp nhau nhưng hai người vẫn trao đổi qua email.

Mirei quyết định gửi email ngay cho Hamaguchi. Đầu tiên cô tự giới thiệu bản thân và xin thứ lỗi vì đã liên lạc đột ngột như vậy. Sau đó cô giải bày việc ông Kensuke bị cuốn vào một vụ án và đã qua đời, rồi giải thích rằng lúc này để chuẩn bị cho phiên tòa cô đang phải tìm hiểu nhiều chuyện về ông Kensuke lúc sinh thời. Và cô muốn nghe chuyện từ người biết rõ về ông Kensuke thời trẻ nên mới mạo phạm liên lạc với Hamaguchi, và rằng nếu Hamaguchi có thể thu xếp gặp cô dù chỉ một lát thì cô sẽ vô cùng biết ơn.

Thư gửi đi chưa đầy một tiếng đã có hồi âm khiến Mirei rất bất ngờ. Không những thế, Hamaguchi đã sớm biết về cái chết của ông Kensuke. Nội dung bức thư trả lời như sau: “Một người bạn trong giới luật sư gọi cho chú nên chú đã biết tin rồi. Chú nghe nói tang lễ được tổ chức riêng tư, vả lại vụ án chưa được giải quyết nên chú cũng tránh không liên lạc với gia đình.”

Hamaguchi nói gần chục năm nay hai người không gặp nhau nhưng vẫn giữ liên lạc qua email, và rằng nếu Mirei muốn nghe chuyện hồi đi học của hai người thì Hamaguchi sẵn lòng kể cho cô nghe bất cứ lúc nào, vì thế cô có thể đến gặp ông nếu muốn, cuối thư Hamaguchi còn viết cả địa chỉ nơi làm việc của mình. Đó là một công ty bảo hiểm nhân thọ nổi tiếng, Hamaguchi hiện đang là giám đốc điều hành.

Sau đó Mirei tiếp tục viết thư qua lại để chốt ngày giờ và địa điểm gặp. Vì Hamaguchi nói “Nếu cháu đến được công ty chú thì sẽ tiện cho chú

nhất” nên hôm nay Mirei mới đến công ty ông như thế này.

Mirei bỗng nghe tiếng kim loại khẽ phát ra sau lưng mình. Ngoái lại, cô thấy cánh cửa đang từ từ mở ra, một người đàn ông với phần đỉnh đầu hơi hói bước vào cùng một nụ cười hiền hòa. Mirei vội vàng đứng dậy.

“Ấy, ng ẩ đi, ng ẩ đi. Cháu cứ tự nhiên như ở nhà nhé.”

Vừa nói người đàn ông vừa lấy ra một tấm danh thiếp. Mirei nhận bằng hai tay, đoạn đưa danh thiếp của mình ra.

“Cháu xin lỗi vì đã nhờ vả chú một chuyện phiền toái như thế này ạ.”

“Không có gì, cháu đừng ngại.Ồ, cháu làm ở Medinics Japan à,” Hamaguchi xem danh thiếp của Mirei, hỏi. “Chú cũng quen mấy người đang là hội viên ở đây đấy. Hiện chú đang khám chữa bệnh ở một cơ sở liên kết với công ty, chắc đợi khi nào về hưu chú cũng đăng ký làm hội viên bên này nhỉ?”

“Chú nhất định hãy cân nhắc về việc đó ạ.”

Người đàn ông nhoẻn cười, gạt đầu, đoạn lại gần chiếc ghế sofa nằm đối diện chỗ Mirei đang ng ẩ. Hamaguchi tuy có dáng người nhỏ nhắn nhưng phong thái đĩnh đạc, toát ra vẻ điềm đạm và quy ền uy.

Thấy Hamaguchi ng ẩ, Mirei cũng ng ẩ xuống theo.

“Chú đã thấy cháu qua ảnh,” Hamaguchi nói. “H ẩ cháu mới chào đời ấy. Trong thiệp mừng năm mới Shiraishi gửi cho chú có in ảnh cháu. Trước đấy chú cứ nghĩ bụng ông mãnh này lấy vợ gấp thế, nhìn thấy ảnh cháu chú mới vỡ lẽ ra. Không ngờ cô dâu đã có tin vui r ẩ. Chú cũng đi dự đám cưới mà chẳng phát hiện ra. Bố cháu chơi hơi bị được đấy,” Hamaguchi cười híp mắt, vẻ luyến tiếc quãng thời gian đã qua.

“Dạo gần đây chú không gặp bố cháu ạ?”

“Thì thoảng chú và bố cháu có nói chuyện qua email, hẹn hôm nào gặp nhưng mãi mà chưa có dịp. Nếu gặp nhau, kiểu gì bọn chú cũng lại buôn chuyện như h ẩ xưa cho xem,” Hamaguchi nói, miệng mỉm cười nhưng ánh mắt lại có vẻ buồn r ẩ.

Chợt có tiếng gõ cửa, một người phụ nữ nói “Tôi xin phép” r ẩ bước vào. Chị ta đặt tách trà trước mặt hai người r ẩ đi ra.

“Cháu uống đi kéo nguội.”

Nghe Hamaguchi giục, Mirei bèn nói “Cháu mời chú ạ” rồi với tay cần tách trà lên.

“Lúc nghe tin về vụ án, chú kinh ngạc lắm,” sau khi hớp một ngụm trà, Hamaguchi nói, mặt đanh lại. “Chú không biết tin truyền thông đưa ra có bao nhiêu phần là sự thật, nhưng chắc không phải bố cháu bị giết vì thù hận đâu đúng không?”

“Theo lời khai của hung thủ thì đúng là như vậy ạ. Hình như người đó giết bố cháu vì không muốn bị lộ bí mật mà trước đó đã lỡ miệng nói cho bố cháu biết.”

Hamaguchi liếc chau mày, lắc đầu. “Thật phi lý hết sức.”

“Vì thế như cháu đã viết qua thư, cháu muốn nhờ chú kể cho cháu nghe những chuyện hồi trẻ của bố cháu...”

“Được mà. Cháu muốn chú kể chuyện gì nào?”

“Chuyện gì cũng được ạ. Chuyện gì đó mà chú ấn tượng về bố cháu.”

“Ấn tượng ấy à,” Hamaguchi bèn đặt tách trà xuống, bắt chéo chân. “Nếu phải tóm gọn trong một câu thì bố cháu là một người tràn đầy sức sống. Đã học là học tới bến. Thức trắng đêm cứ như không ấy, mà hôm sau cũng chẳng hề ngủ gật trong lớp đâu nhé. Những lúc không phải học, kiểu gì bố cháu cũng lại luôn chân luôn tay. Lúc thì làm thêm, lúc thì đi thu thập thông tin để chuẩn bị cho kỳ thi tư pháp. Chuyện chú từ bỏ không theo ngành luật nữa một phần cũng do cái bóng quá lớn của Shiraishi. Nếu phải cố đến mức đấy thì chú chịu, không làm nổi.”

Lời Hamaguchi nói không có vẻ gì là tăng bốc, nó hoàn toàn giống với những gì Mirei nghe được từ bà Ayako.

“Bố cháu không có sở thích hay trò tiêu khiển gì ạ?”

“Ừ...m,” Hamaguchi nghiêng đầu ngẫm nghĩ. “Bố cháu thích gì nhỉ? Có vẻ ông ấy cũng quan tâm đến sách vở rồi phim ảnh như bao người khác, nhưng không hẳn là đam mê cuồng nhiệt. Ông ấy thường nói là không thích lãng phí thời gian. Thời đó máy chơi game gia đình thịnh hành lắm, thế mà bố cháu cũng chẳng buồn ngó ngang.”

“Vậy những lúc được nghỉ ở trường, bố cháu cũng chỉ học hành hoặc đi làm thêm thôi ă? Bố cháu không nghỉ ngơi, xả hơi hả chú?”

“Nếu buộc phải trả lời thì chắc là đi du lịch chẳng? Có lần vào mùa đông, chú và bố cháu rủ nhau đi trượt tuyết. Nói vậy nhưng cũng chỉ là đi tour bằng xe buýt giá rẻ thôi. Ngồi lắc lư trên xe buýt gần mười tiếng đồng hồ, sáng sớm vừa đến nơi là thay đồ rồi đi trượt tuyết luôn. Còn trẻ nên mới làm được như vậy cháu ă,” ánh mắt Hamaguchi như đang nhớ về quá khứ.

“Chú đã bao giờ nghe bố cháu nhắc đến chuyện đi Aichi chưa ă?”

“Aichi ăy hả,” Hamaguchi tròn xoe mắt. Xem ra câu hỏi của Mirei quá đường đột.

“Một thành phố có tên là Tokoname ăy ă. Cháu nghe nói chỗ đấy nổi tiếng về gốm sứ.”

“Tokoname,” Hamaguchi lẩm bẩm. “Ý cháu là đi du lịch ăy à?”

“Cháu không biết nữa. Thực ra cháu đã tìm thấy một bức ảnh, và cháu chợt nghĩ có khi bố cháu có duyên nợ gì đó với vùng đất ăy. Nhưng hồi bố cháu còn sống, cháu chưa từng nghe bố nhắc đến chuyện đó bao giờ, thành ra cháu đang lấy làm lạ không hiểu rốt cuộc là như thế nào ă.”

“Ra vậy,” Hamaguchi liếc gật đầu. “Chú không chắc mục đích của bố cháu có phải là đến thành phố Tokoname đấy không, nhưng chú nhớ thi thoảng Shiraishi có đón xe buýt cao tốc đi Nagoya.”

Mirei chớp chớp mắt. “Thật hả chú?”

“Không sai được đâu. Hồi đấy chú trọ ở một khu nhà tập thể, mỗi lần Shiraishi đi Nagoya là lại nhờ chú nói dối rằng cậu ta ngủ lại ở nhà chú. Hình như cậu ta thường ở lại Nagoya một đêm nhưng không muốn mẹ biết. Lần nào quay lại Tokyo, cậu ta cũng mua quà cho chú. Thường là món bánh lươn.”

“Nghĩa là bố cháu giấu bà cháu để đi đến đó ă?”

“Có vẻ là vậy. Có lần chú hỏi bố cháu là cậu có người yêu ở Nagoya đấy ă, bố cháu bảo không phải, ở đó có một người mà thi thoảng cậu ăy phải đến thăm nom thay cho người bố quá cố của mình. Nghe vậy, chú hình

dung đó là người đã giúp đỡ ông nội cháu nhưng chú cũng không xác nhận với Shiraishi xem có đúng không.”

Mirei tin chắc người đó chính là bà lão trong bức ảnh. “Chú còn nhớ ra chuyện gì khác liên quan đến việc đó không ạ? Chuyện nhỏ nhất gì cũng được ạ.”

“Chuyện khác... à. Có chuyện gì nữa không nhỉ?” Hamaguchi khoanh tay, nghiêng đầu ngẫm nghĩ.

“Bố cháu cứ đi đi lại lại như thế suốt những năm học đại học ạ?”

“Không, chú nhớ là đến một thời điểm nào đó thì bố cháu không đi nữa. À, phải rồi. Chú nhớ ra rồi,” Hamaguchi vỗ tay vào đùi, gật gù. “Khi đó vào khoảng mùa thu năm thứ ba đại học, chú mới trêu một tí mà Shiraishi đã cáu nặng lên.”

“Trêu ấy ạ?”

“Hồi đó cứ độ một, hai tháng bố cháu lại đi Nagoya một lần. Nhưng một dạo không thấy bố cháu đi nữa, chú bèn hỏi có chuyện gì, bố cháu bảo không cần đi nữa. Thấy bố cháu có vẻ ấp úng, không giống bình thường nên chú mới trêu đúng là cậu có người yêu dưới đó, và bị người ta đá rồi chứ gì. Thế là mặt bố cháu trông đáng sợ kinh khủng, cậu ta cáu ầm lên, bảo chú là không có chuyện đó, đừng nói vớ vẩn. Thấy bố cháu hung dữ quá, thành ra chú cũng bối rối.”

“Có chuyện như vậy ạ...”

“Sau này bọn chú không còn nhắc đến chuyện đó nữa. Chú cũng quên luôn, cho đến tận khi này mới nhớ ra.”

Mirei nhớ lại câu chuyện bà Ayako kể. Bố mẹ cô quen nhau vào tháng Tư khi bà Ayako vừa lên năm thứ tư đại học. Theo lời Hamaguchi thì hồi đó, ông Kensuke không còn đi Nagoya nữa. Vì thế, bà Ayako không biết âu cũng là lẽ đương nhiên.

“Thế nào? Mấy chuyện này có giúp ích gì cho cháu không?” Hamaguchi hỏi.

“Đáng tham khảo lắm chú ạ. Cháu xin lỗi vì quấy rầy trong lúc chú bận thế này.”

“Nếu còn thắc mắc chuyện gì cháu cứ liên lạc với chú. Biết được gì chú sẽ nói.”

“Cháu cảm ơn chú ạ.”

“Chú cũng biết hỏi tuổi tác của phụ nữ là rất khiếm nhã, nhưng không biết năm nay cháu bao nhiêu tuổi rồi?”

“Cháu ấy ạ? Năm nay cháu hai bảy tuổi ạ.”

“Vậy à. Thế thì hẳn là có nhiều chuyện cháu không biết rồi.”

Không hiểu ý Hamaguchi muốn nói gì, Mirei bèn nghiêng đầu.

“Về bố cháu ấy. Hồi còn trẻ thì chẳng quan tâm gì đến quá khứ của bố mình, đến khi bố mất rồi, ngẫm sắp xếp lại kỷ vật mới phát hiện ra sự thật bất ngờ. Ngay như chú đây, ba năm trước sau khi bố qua đời, chú tìm thấy hộ khẩu của ông nội thì mới biết bố chú có một cô em gái. Hình như cô ấy mất từ hồi còn nhỏ nhưng chú chưa bao giờ nghe chính miệng bố kể về chuyện đó cả. Chứ bình thường, có khi cả đời chú cũng chẳng sờ đến hộ khẩu của ông nội hay của bố làm gì, thế nên khả năng chú sẽ mãi mù tịt về chuyện ấy cao lắm chứ.”

“Số hộ khẩu...”

“Cháu sao thế?”

“À, không có gì ạ. Hôm nay thật may vì cháu đã được nghe những chuyện này từ chú.”

“Chú nghe nói hung thủ đã bị bắt nhưng sắp tới chắc cháu còn vất vả nhiều, chuyện phiên tòa rồi chuyện này chuyện kia. Cháu chú ý giữ gìn sức khỏe đấy. Nếu chú giúp được gì, đừng ngại nói với chú nhé.”

“Cháu cảm ơn chú ạ,” Mirei cúi đầu thật thấp.

Đúng như dự đoán, phản ứng của Horibe khi nghe Kazuma thuật lại những chuyện hồi được ở văn phòng luật Amano rất hời hợt. Chẳng những vậy, mặt anh ta còn nhăn nhó như muốn trách anh lại tự làm theo ý mình.

“Tôi hiểu đi đâu anh nói. Đúng là thiếu tự nhiên thật. Có đi đâu, chẳng phải chúng ta không cần bàn đến những chuyện đó nữa sao?”

“Những chuyện đó là?”

“Chuyện bố anh quen biết ông Shiraishi như thế nào, hay chuyện họ nói với nhau những gì ấy. Bố anh đã trót nói cho ông Shiraishi biết hành vi phạm tội của mình trong quá khứ. Lo sợ ông Shiraishi vạch trần chuyện đó, bố anh đã giết chết ông ấy trong lúc mất tự chủ. Chẳng nào sự thật đó không thay đổi, những chuyện khác đâu chẳng quan trọng. Việc xoáy sâu vào những phần không liên quan đến phiên xét xử chẳng đem lại lợi lộc gì cho chúng ta cả. Nói thế này cũng kỳ, nhưng tự thú không có nghĩa là bị cáo đã nói ra toàn bộ sự thật. Mà không, phải nói rằng hầu hết các trường hợp đâu không nói thật. Cho dù bị cáo nhận tội nhưng chuyện họ biến tấu sao cho có lợi về mình hoặc lấp liếm những điểm quan trọng là hết sức bình thường. Không hề hiếm gặp chút nào cả,” Horibe nói giọng của một thầy giáo đang giảng giải cho cậu học trò không biết đi đâu. Song nào phải anh không biết đi đâu, câu trả lời của Horibe thậm chí còn y như những gì Kazuma đã dự tính trước.

Anh quyết định thôi không kể cho Horibe nghe những chuyện như không ai biết ông Shiraishi Kensuke có được tấm vé xem trận đấu bóng chày đó ở đâu, hay chuyện ông ấy vốn là fan hâm mộ của đội Chunichi trước cả khi đội này cản trở chiến thắng lần thứ mười liên tiếp của đội Giants. Kể cho anh ta nghe cũng vô ích.

Song có một chuyện Kazuma cần phải nói, chỉ riêng với vị luật sư này.

“Thực ra tôi muốn anh xem thứ này,” Kazuma đặt chiếc túi đang để bên cạnh lên đùi gối.

“Thứ gì vậy?”

“Đây,” nói đoạn Kazuma chìa ra một phong thư. Horibe cầm lấy phong thư, nhú mồm vẻ nghi hoặc. “Bệnh viện Đại học Toyota Chuo... Tên người gửi là Tominaga, khoa Hóa trị liệu.”

“Xin mời, anh cứ mở ra đọc đi.”

“Nhưng đây là tài liệu riêng tư gửi cho ông Tatsuro mà? Chúng ta không được đọc khi chưa có sự cho phép của ông ấy.”

“Tôi là con trai ông ấy và tôi nói là không sao cả.”

“Vốn dĩ dù là con cái cũng vẫn bị coi là vi phạm pháp luật. Anh có biết tội mở thư tín của người khác không? Người mở thư tín đang được niêm phong khi không có lý do chính đáng sẽ bị phạt tù dưới một năm hoặc phạt tiền từ 200.000 yên trở xuống...”

Kazuma liếc lắt đầu, tỏ ý bức bối.

“Luật lệ đó chẳng quan trọng gì ở đây ạ. Bác sĩ bận trăm công nghìn việc của một bệnh viện lại cất công gửi thứ gì đó cho bố tôi, anh nên nghĩ rằng phải có chuyện gì đó rất nghiêm trọng. Trong tình huống khẩn cấp, chắc chẳng ai quy tội mở thư tín của người khác đâu nhỉ?”

“Cái đó cũng còn tùy trường hợp, nhưng nếu anh đã nói đến thế thì đành vậy,” Horibe thở dài, cuối cùng cũng chịu mở phong thư, rút ra tờ giấy được gấp gọn bên trong.

Kazuma chăm chú nhìn khuôn mặt Horibe khi đọc tờ giấy đó. Anh có thể nhận thấy nét mặt lạnh lùng của vị luật sư hơi đanh lại. Horibe ngừng đầu lên. “Ông Tatsuro bị ung thư đại tràng ư?”

“Bố tôi phẫu thuật cách đây tám năm. Khi đó là giai đoạn ba.”

“Và giờ tái phát?”

“Có vẻ là như vậy. Tôi chẳng biết tí gì về chuyện này.”

Trong thư vị bác sĩ nọ bảo ông Tatsuro hãy báo cho mình biết xem ông đã quyết định đi điều trị bằng thuốc chống ung thư ở bệnh viện nào rồi. Vì hoàn toàn không hiểu chuyện này là thế nào nên Kazuma đã thử liên hệ với

bác sĩ Tominaga – người gửi bức thư. Kết quả, anh đã làm rõ một chuyện chẳng thể ngờ.

Ông Tatsuro vẫn thường đi khám định kỳ, cách đây khoảng một năm, ông phát hiện bệnh tái phát. Tế bào ung thư đã di căn tới nhiều hạch bạch huyết. Nghe nói sau một đợt xạ trị, ông Tatsuro bắt đầu chuyển sang điều trị bằng thuốc. Người phụ trách điều trị cho ông chính là bác sĩ Tominaga.

Mặc dù thuốc đem lại một số hiệu quả nhất định song tác dụng phụ của nó cũng không hề nhỏ. Có vẻ nó khiến ông Tatsuro cảm thấy vô cùng mệt mỏi và buồn nôn mãn tính. Vì thế bác sĩ đã thử đổi nhiều loại thuốc khác nhau nhưng đến một ngày nọ, ông Tatsuro chủ động đề nghị tạm dừng điều trị một thời gian. Hình như ông giải thích với bác sĩ là mình phải chuyển nhà nên đang cân nhắc đến việc điều trị ở một bệnh viện khác.

Bác sĩ Tominaga liền dặn ông Tatsuro khi nào quyết định được bệnh viện thì hãy thông báo cho bác sĩ biết. Song từ đó trở đi không thấy ông Tatsuro liên hệ lại. Gọi điện cũng không được, bác sĩ đành gửi thư qua bưu điện để hỏi han tình hình.

Xem ra Tominaga không hay biết gì về vụ án. Kazuma cũng phân vân nhưng rồi anh chỉ nói ông Tatsuro đã gây ra một vụ án hình sự nên đang bị bắt giữ chứ không kể chi tiết.

“Vậy hiện tại ông ấy không được điều trị à?” Tuy rất bất ngờ nhưng Tominaga vẫn hỏi.

“Chắc thế ạ. Nói gì thì nói, đến tôi là con trai mà ông ấy còn giấu nữa là.”

“Nếu vậy anh phải nói chuyện với ông ấy ngay đi, phải để ông ấy được điều trị. Mặc dù không phải ngày một ngày hai là biến chuyển ngay được nhưng cứ để kệ như thế thì chắc chắn sẽ không có gì tốt đẹp cả, giọng bác sĩ Tominaga đầy cấp bách.

Kazuma không kể cho Mirei hay Godai nghe sự thật này. Bởi anh không muốn họ nghĩ rằng mình đang mong họ rủ lòng thương hại, song lại buộc phải nói với Horibe.

Sau khi giải thích cho Horibe nghe đoạn trao đổi giữa mình và bác sĩ Tominaga, Kazuma một lần nữa nhìn vào mặt vị luật sư.

“Anh luật sư này, anh có thể hỏi xem ý bố tôi thế nào không. Rốt cuộc ông ấy định làm gì. Tại sao ông ấy lại giấu tôi chuyện bệnh tình tái phát rồi cả chuyện đi đâu trị bằng thuốc chống ung thư? Rồi sau này ông ấy tính thế nào?”

“Tôi hiểu rồi,” Horibe gật đầu. “Nhất định phải làm vậy rồi. Ngay ngày mai tôi sẽ tới khu tạm giam để xác nhận mong muốn của bố cậu.”

“Trăm sự nhờ anh.”

“Không chừng...” nói đoạn Horibe đặt tay lên cặp kính gọng vàng. “Bố anh nghĩ mình đã vô phương cứu chữa rồi nhỉ?”

“Thực ra tôi cũng cho là vậy, nhưng vì lý do gì mà anh lại nghĩ như thế?”

“Đương nhiên là vì nghĩ như vậy hợp logic hơn rồi.”

“Logic?”

“Chính vì biết bệnh ung thư của mình đã tái phát và di căn, chuẩn bị sẵn tâm lý cho việc không còn sống được bao lâu nên ông Tatsuro mới quyết định nói cho ông Shiraishi nghe sự thật về tội lỗi của mình trong quá khứ. Mà có khi thật ra đối phương là ai cũng được. Chẳng qua ông Shiraishi là luật sư và có vẻ đáng tin cậy nên bố anh mới chọn... Đúng rồi, chính là như vậy,” Horibe giơ ngón trỏ lên như thể vừa nảy ra một ý tưởng hay ho nào đó vậy. “Chuyện ông Tatsuro tính đến việc làm gì với tài sản thừa kế không hề xa xôi. Trái lại nó còn là vấn đề cấp bách. Sau khi nhờ văn phòng luật ở Nagoya tư vấn, bố anh đã hiểu rõ thủ tục chuyển nhượng tài sản cho người ngoài. Vấn đề nằm ở chỗ liệu ông ấy có thực hiện được một cách êm xuôi hay không. Và thế là ông Shiraishi được chọn. Bố anh nhờ ông ấy thu xếp sao cho khéo để sau khi chết có thể giao lại tài sản thừa kế cho mẹ con bà Asaba. Tuy nhiên ông Shiraishi lại đưa ra một đề xuất bất ngờ. Rằng nếu cảm thấy có lỗi đến mức đó, sao không nói ra sự thật ngay khi còn sống. Ông Tatsuro đâm cuống. Ông muốn được vui vẻ gặp gỡ mẹ con bà Asaba trong quãng thời gian ngắn ngủi còn lại, vậy mà giờ đây niềm vui cuối đời đó lại có nguy cơ bị cướp mất. Trong cơn bấn loạn ông ấy đã lẫm đường lối bước, đi chệch khỏi quỹ đạo thông thường, ra tay sát hại ông Shiraishi...” sau khi nói liền một mạch, Horibe mới hỏi, “Anh thấy thế nào?”

“Anh siêu thật đấy,” Kazuma nói. “Chỉ trong thời gian ngắn mà anh có thể dựng nên một câu chuyện như vậy, tài thật,” Kazuma thật lòng tán phục, không hề có ý mỉa mai hay nói kháy.

“Dù sao tôi cũng là dân chuyên nghiệp mà. Với kịch bản tôi vừa nói, tôi nghĩ ít nhất các bồi thẩm viên cũng sẽ thông cảm cho diễn biến tâm lý của ông Tatsuro, anh thấy sao?”

“Cũng phải. Xét về khía cạnh giảm án, có lẽ đó là một ý hay.”

Không biết có phải vì phật lòng với cách nói của Kazuma hay không mà ánh mắt Horibe lại đờ về ngò vực. “Ý anh là gì?”

“Tôi cũng đồng ý với giả định của anh rằng có lẽ bố tôi đã chuẩn bị tâm lý cho cái chết. Nhưng những chuyện sau đó thì hoàn toàn khác. Tôi thì nghĩ thế này. Bố tôi muốn đánh đổi mạng sống không còn bao lâu của mình để bảo vệ một thứ gì đó, hoặc một ai đó. Để làm được điều ấy, bố tôi không từ thủ đoạn nào. Lời khai đó là dối trá. Ông ấy đang che giấu một điều gì đó rất quan trọng. Biết đâu đấy ngay cả chuyện bố tôi sát hại ông Shiraishi cũng là nói dối, mà không, tôi tin chắc đó là nói dối.”

Horibe tỏ vẻ mệt mỏi.

“Bây giờ anh còn định lật ngược sự thật ư? Anh Kazuma này, dù thế nào đi nữa...”

“Tôi biết anh sẽ không đồng ý. Chừng nào bố tôi còn chưa chịu thay đổi lời khai thì đó là chuyện không thể. Vì thế, trước mắt anh cứ hỏi bố tôi về bệnh tình của ông ấy đi đã. Mọi chuyện để sau đó rồi tính tiếp.”

“Tôi hiểu rồi,” Horibe đáp.

Mặt anh ta hằn lên dòng chữ: Nhà này đúng là phiên toái.

Trong lúc Kazuma đi về phía ga Shinjuku sau khi rời khỏi văn phòng của Horibe thì điện thoại đổ chuông.

Nhìn màn hình, anh không khỏi giật mình. Người gọi đến là Shiraishi Mirei. Kazuma bèn đi sát vào rìa vỉa hè, nghe điện.

“Vâng, Kuraki nghe.”

“Tôi, Shiraishi đây. Bây giờ anh nói chuyện được chứ?”

“Vâng. Có chuyện gì à?”

“Tôi muốn gặp anh gấp để nói chuyện này. Anh có thể dành thời gian cho tôi không?”

Nghe Mirei nói, Kazuma siết chặt bàn tay đang cầm điện thoại.

“Tôi thì lúc nào cũng được. Kể cả ngay bây giờ.”

“VẬY À. GIỜ ANH ĐANG Ở ĐÂU?”

“Tôi đang ở Shinjuku.”

“Còn tôi đang ở mạn Ueno. Vậy để tôi đến chỗ anh nhé.”

“À, nếu vậy chúng ta lại gặp nhau ở quán cà phê lần trước đi. Ở đó có thể thoải mái nói chuyện được,” Kazuma nhìn đồng hồ đeo tay. Sắp 4 rưỡi chiều. “Khoảng 5 giờ tôi sẽ tới nơi.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi cũng đến đó luôn đây.”

“Vậy hẹn cô lát nữa,” nói đoạn Kazuma cúp máy. Không biết từ lúc nào trống ngực anh đã đập dồn dập. Chính Kazuma cũng không biết đó là do anh tò mò về chuyện Shiraishi Mirei sắp nói hay chỉ đơn giản là vì được nghe giọng cô. Kazuma chỉ biết rõ một điều, là anh không hề cảm thấy nặng nề chút nào khi gặp người nhà của nạn nhân.

Kazuma di chuyển đến Ginza bằng tàu điện ngầm và đến trước quán mọi khi vừa đúng 5 giờ chiều. Lúc anh lên khu vực ăn uống ở tầng hai thì đã thấy Shiraishi Mirei ngồi bên cửa sổ.

“Để cô phải đợi rồi.”

“Không sao, tôi xin lỗi vì đột nhiên gọi anh ra đây.”

Nữ phục vụ bàn mang nước tới. Cũng như lần trước, Shiraishi Mirei gọi cà phê sữa. Không hiểu sao Kazuma cũng muốn uống giống cô, anh bèn gọi món đó.

“Thế chuyện cô muốn nói là?”

“Vâng, thực ra có chuyện này tôi muốn nhờ anh,” Shiraishi Mirei nhìn Kazuma với ánh mắt nghiêm túc.

“Là chuyện gì vậy? Nếu giúp được thì chuyện gì tôi cũng sẵn lòng.”

“Tôi rất biết ơn vì anh đã nói như vậy. Chuyện tôi muốn nhờ anh không phải chuyện gì khác. Tôi muốn anh đi cùng tôi tới một nơi.”

“Một nơi? Cô muốn đi đâu vậy?”

“Đó là,” Shiraishi Mirei nói, ngực khẽ phập phồng như đang đi ầu hòa lại hơi thở. “Tokoname. Tôi muốn anh dẫn tôi tới địa chỉ trong bức ảnh đó, thành phố Tokoname tỉnh Aichi.”

Trông thấy nhân vật bước vào phòng họp tiếp sau chỉ huy và phó ban, Godai bỗng thấy lòng hùng hực khí thế.

Anh không hề nghĩ đến cả trưởng ban đi đầu tra số Một cũng tham dự buổi họp này. Bầu không khí bao trùm khắp căn phòng có vẻ đang căng như dây đàn. Tất cả đứng dậy, cúi đầu.

Sau khi thấy trưởng ban – người có vóc dáng nhỏ bé nhưng lại sở hữu bộ ngực vạm vỡ khoan thai ngẩng xuống ghế, mọi người cũng yên vị ở chỗ của mình. Đội trưởng Sakurakawa, người duy nhất còn đang đứng, nhìn về phía ba vị cấp trên.

“Vậy chúng ta bắt đầu được chưa ạ?”

Vị chỉ huy với khuôn mặt góc cạnh như được chạm khắc, đeo kính không gọng nhìn sang trưởng ban và phó ban như để thăm dò ý kiến. Trưởng ban khẽ gật đầu. Chỉ huy liền nói với Sakurakawa, “Cậu bắt đầu đi.”

“Vâng. Có đi đầu, chúng tôi cũng cần đề cập đến những nội dung hết sức chi tiết. Tôi sẽ đề cảnh sát phụ trách đi đầu tra giải thích, có vấn đề gì không ạ?”

Trưởng ban và phó ban cùng im lặng. Chỉ huy bèn nói, “Được.”

“Cảm ơn anh.”

Sakurakawa liền ra dấu cho Godai bằng mắt.

Godai bèn đứng dậy, giới thiệu bản thân với các vị cấp trên, sau đó di chuyển ra bên cạnh màn hình tinh thể lỏng đặt trên bàn họp. Ngoài anh, những người khác đang có mặt ở đây đều giữ chức chủ nhiệm – như Tsutsui – trở lên. Họ đều đã nắm sự tình ở một mức độ nhất định. Nhìn mặt ai cũng đầy vẻ nghiêm trọng.

“Liên quan đến vụ án ‘Sát hại và phi tang thi thể luật sư ở Kaigan, Minato’ xảy ra hồi mùa thu năm ngoái, chúng tôi đã xác minh được một thông tin mới hết sức quan trọng, vì vậy tôi xin được phép báo cáo. Hiện tại hung thủ Kuraki Tatsuro, ngụ tỉnh Aichi đã bị khởi tố, tuy nhiên lời khai của y có nhiều điểm bất thường và trong quá trình xác minh lời khai, chúng tôi đã phát hiện sự thật mới này. Kuraki khai nhận vào khoảng gần bảy giờ tối ngày 31 tháng Mười năm ngoái, y đã gọi nạn nhân Shiraishi Kensuke ra gần cầu Kiyosu và sát hại nạn nhân. Theo Kuraki, khi đó y đã sử dụng điện thoại di động loại trả trước mua từ một người lạ mặt ở khu phố chuyên buôn bán đồ điện tử tại Osu, tỉnh Aichi hơn hai năm trước. Nghe nói sau khi gây án, y đã đập nát chiếc điện thoại và vứt xuống biển. Công tố viên có gửi yêu cầu, đề nghị phía cảnh sát xác minh sự tồn tại của chiếc điện thoại này để làm bằng chứng khẳng định hung thủ đã lên kế hoạch phạm tội từ trước, tuy nhiên đáng tiếc là chúng tôi đã không thực hiện được yêu cầu đó. Song, xét thấy bản thân lời khai của hung thủ liên quan đến chiếc điện thoại trả trước, bao gồm cả quá trình y có được nó có nhiều điểm bất thường, xuất phát từ mối nghi ngờ rằng hung thủ đã sử dụng một phương thức khác, chẳng hạn như điện thoại công cộng, để gọi nạn nhân ra hiện trường, chúng tôi đã quyết định phối hợp với Phòng cảnh sát sở tại, kiểm tra toàn bộ camera an ninh đặt gần các bộ điện thoại công cộng xung quanh khu vực cầu Kiyosu.”

“Tôi có câu hỏi,” nói đoạn vị phó ban giờ tay lên. “Bị cáo đã thú nhận tất cả, vậy hà cớ gì y phải nói dối về chuyện đó?”

Godai nhìn Sakurakawa. Anh không quyết định được có nên trả lời ngay thời điểm này hay không.

“Chuyện đó lát nữa tôi sẽ yêu cầu Godai giải thích sau.”

Trước câu trả lời của Sakurakawa, phó ban lặng lẽ gật đầu.

Godai liếc thao tác trên bàn phím máy tính. Và rồi bản đồ quanh khu vực cầu Kiyosu hiển thị trên màn hình tinh thể lỏng.

“Trong bán kính bốn trăm mét tính từ cầu Kiyosu, có bốn bộ điện thoại công cộng. Cả bốn bộ này đều lắp camera an ninh ở ngay gần và ở một mức độ nào đấy, có thể nhận diện được người sử dụng. Chúng tôi đã kiểm tra hình ảnh camera ghi lại vào ngày xảy ra vụ án, kết quả, chỉ có duy nhất một người đã sử dụng điện thoại công cộng vào khung giờ đó. Địa điểm là

tại phòng 2 Kiyosumi, Koto, chính là bộ điện thoại công cộng ở vị trí này a,” Godai chỉ tay vào một điểm trên bản đồ, sau đó lại tiếp tục gõ bàn phím. Màn hình chuyển sang trình chiếu đoạn video do camera an ninh ghi lại.

Camera đang quay hình ảnh một quán rượu. Cửa ra vào quán có đặt một bộ điện thoại.

Dãy số hiển thị phía dưới bên trái màn hình thể hiện ngày giờ hình ảnh được ghi lại, vào khoảng 6 giờ 40 phút tối ngày 31 tháng Mười năm ngoái.

Một nhân vật xuất hiện từ bên trái màn hình. Sau khi nhìn ngó xung quanh như đang để ý xem có ai nhìn thấy mình không, đối tượng này tiến gần đến bộ điện thoại. Đối tượng làm động tác giống như đang lấy ví ra khỏi túi, hẳn là để dùng thẻ điện thoại.

Đối tượng nhắc ống nghe lên, bấm nút. Có vẻ không mất nhiều thời gian để kết nối với đầu dây bên kia. Đối tượng tiếp tục trò chuyện, thỉnh thoảng lại nhìn ngó xung quanh với ánh mắt láo liên, một lúc sau thì đặt ống nghe xuống. Đối tượng thu lại thẻ điện thoại rồi đi mất về phía bên trái màn hình. Thời gian từ lúc đối tượng xuất hiện cho đến khi rời đi rơi vào khoảng hai phút.

Godai bấm phím, cho dừng đoạn video.

“Đây là toàn bộ hình ảnh mà tôi muốn các vị xem.”

“Đã xác minh được danh tính đối tượng đó chưa?” Phó ban hỏi.

“Xác minh được rồi ạ,” Godai đáp. “Đó là người thân của một nhân vật chúng tôi từng hỏi chuyện với tư cách nhân chứng. Tuy nhiên, không có điều tra viên nào trực tiếp đi điều tra đối tượng này.”

“Quan hệ với bị cáo là gì?”

“Không có quan hệ trực tiếp. Tuy nhiên, người này có mối liên hệ cực kỳ mật thiết với lời khai của bị cáo về động cơ gây án.”

Trưởng ban đi điều tra số Một thì thầm gì đó vào tai phó ban. Phó ban liếc gật đầu, rồi quay sang nói chuyện với chỉ huy ngồi cạnh mình ở phía bên kia. Không biết họ đang trao đổi chuyện gì, Godai cảm thấy hơi khó chịu.

Chỉ huy nhìn về phía Godai.

“Cậu định khi nào sẽ trả lời câu hỏi khi nãy của phó ban?”

Godai nhìn Sakurakawa. Đội trưởng của anh khẽ gật đầu.

“Bây giờ tôi sẽ giải thích. Chúng tôi cho rằng phải chăng bị cáo Kuraki vì muốn che giấu sự hiện diện của nhân vật đã sử dụng bộ điện thoại công cộng này nên mới nói dối rằng y đã dùng điện thoại di động trả trước.”

“Tức là người gọi nạn nhân ra hiện trường không phải bị cáo mà là đối tượng xuất hiện trong đoạn video khi nãy?”

Trước câu hỏi của phó ban, Godai bèn đáp, “Đúng vậy.”

“Ý cậu là đối tượng này đồng lõa với bị cáo?”

Trong khoảnh khắc, Godai lưỡng lự không biết trả lời câu hỏi này như thế nào. Nhìn sang Sakurakawa, anh thấy đội trưởng của mình miệng đang méo xệch về khổ sở. Giờ không phải lúc để do dự. Anh không thể bỏ công sự thật được.

“Tôi nghĩ là không phải,” Godai trả lời cấp trên. “Nếu chỉ đơn thuần là gọi nạn nhân ra hiện trường, đối tượng không cần cất công sử dụng điện thoại công cộng ngay gần cầu Kiyosu. Nhà của đối tượng xuất hiện trong hình ảnh camera vốn ở rất xa nơi đó. Chúng tôi cho rằng đối tượng này không phải đồng phạm mà là hung thủ chính sát hại ông Shiraishi Kensuke, bị cáo Kuraki biết đi đầu đó nên đã nhận tội thay để bảo vệ cho người này.”

Mặc dù Godai vừa đưa ra một phát ngôn gây sốc, song cả trưởng ban đi đầu tra số Một lẫn phó ban đều không có vẻ gì là ngạc nhiên. Một vụ án đã đến giai đoạn khởi tố, vậy mà lại xuất hiện khả năng có một hung thủ thực sự khác, chuyện này chắc chắn đã lọt đến tai họ từ trước, chính vì thế nên đến cả trưởng ban đi đầu tra số Một mới có mặt ở đây.

Song dĩ nhiên chẳng có lý gì họ lại thích thú khi nghe được một báo cáo như thế, ba sếp lớn đang bàn bạc gì đó với nhau, người nào người nấy trông đều khó chịu ra mặt. Trưởng ban có vẻ kiêu lời, chỉ thi thoảng khẽ gật đầu.

“Sakurakawa này,” chỉ huy gọi. “Liệu đối tượng dùng điện thoại công cộng này có chạy trốn không?”

“Ở thời điểm hiện tại, tôi cho là không. Có lẽ đối tượng không may mắn nghĩ rằng mình đang bị nghi ngờ đâu ạ.”

“Có cách nào chứng minh đối tượng này là hung thủ thực sự không? Nếu chỉ là sử dụng điện thoại công cộng ngay gần hiện trường thì thậm chí chưa thể coi là chứng cứ gián tiếp được đâu,” rõ ràng chỉ huy đã nghe Sakurakawa nói rất chi tiết rồi mà vẫn còn hỏi như vậy, chứng tỏ ông ấy muốn bọn anh giải thích lại cho trưởng ban và phó nghe.

“Trước tiên, chúng tôi sẽ trực tiếp chất vấn đối tượng để hỏi xem ngày hôm đó đối tượng đã gọi điện cho ai, trên cơ sở đảm bảo giữ kín thông tin cá nhân,” Sakurakawa đáp. “Nếu đối tượng không phải hung thủ, chắc chắn sẽ trả lời được. Ngoài ra, chúng tôi sẽ yêu cầu đối tượng đồng ý giám định DNA. Chúng tôi đã tìm thấy một vài mẫu DNA lạ trên quần áo của nạn nhân, nên sẽ tiến hành đối chiếu. Chúng tôi cũng sẽ đi đầu tra lịch sử định vị. Tuy đối tượng sử dụng điện thoại công cộng nhưng có lẽ y cũng sở hữu điện thoại thông minh, nhiều khả năng vào ngày gây án, y cũng đã đem điện thoại theo người.”

Nghe câu trả lời của đội trưởng, chỉ huy bèn nhìn trưởng và phó ban. Hai người lặng lẽ gật đầu.

“Vậy các cậu mau chóng đi đầu tra đi. Còn việc trao đổi với bên công tố thì để chúng tôi tính.”

Trước chỉ thị của chỉ huy, Sakurakawa đáp “Rõ.”

Trưởng ban đi đầu tra số Một đứng dậy, phó ban và chỉ huy cũng đứng lên theo. Sau khi thấy cả ba đã ra khỏi phòng họp, Godai bèn ngồi xuống chiếc ghế gấp. Mồ hôi đầm đìa dưới nách anh.

“Cậu vất vả rồi, Godai,” Sakurakawa nói. “Đằng nào cũng mất công rồi, cậu đi đầu tra cho tôi về nhân chứng quan trọng xuất hiện trong đoạn video nhé. Trường hợp yêu cầu đối tượng tự nguyện ra đầu thú, cậu đừng dẫn đến phòng cảnh sát sở tại mà hãy dẫn đến đây. Sở Cảnh sát Tokyo sẽ tiếp nhận đi đầu tra. Cậu đã gặp đối tượng bao giờ chưa?”

“Chưa. Tôi mới chỉ nhìn thấy qua ảnh thôi. Đã vậy còn là ảnh từ ngày xưa rồi.”

“Cậu biết đối tượng sống ở đâu không?”

“Có ạ. Ở Shoto, Shibuya.”

“Khu dân cư cao cấp cơ à. Cố gắng đi đầu tra kín đáo nhất có thể nhé. Đừng để hàng xóm láng giềng phát hiện ra.”

“Rõ.”

Sakurakawa buông một tiếng thở dài nãy nẽ, đoạn ra khỏi phòng.

Thấy có người vỗ vai từ đằng sau, Godai bèn ngoảnh lại.

“Lớn chuyện rồi đây,” nói đoạn Tsutsui nhún vai.

“Là lỗi của tôi.”

“Vậy ư?”

“Lúc lấy lời khai, tôi đã lỡ lời. Tôi bảo với Kuraki là giờ ở Tokyo chỗ nào cũng lắp camera an ninh, nhất là xung quanh mấy bộ điện thoại công cộng, thế nên nếu phát hiện hung thủ sử dụng điện thoại công cộng, cảnh sát sẽ phân tích triệt để những dữ liệu hình ảnh đó. Có lẽ nghe xong Kuraki đã nghĩ nếu cứ để như vậy thì chuyện sẽ vỡ lở. Bởi ông ta biết hung thủ thật sự đã dùng điện thoại công cộng. Bất đắc dĩ ông ta đành chọn cách thế thân. Đến giờ tôi vẫn còn nhớ rõ vẻ mặt ông ta khi nhận tội. Đột nhiên ông ta nói ra tất cả một cách vô cùng dễ dàng. Việc ông ta khai mình sử dụng điện thoại trả trước chứ không phải điện thoại công cộng cũng vì lý do đó. Xem ra ông ta đã xác định tư tưởng rằng để chặn đứng cuộc đi đầu tra của cảnh sát, ngoài cách đó ra không còn cách nào khác.”

Godai vừa nhớ lại ngày hôm đó, vừa kể. Đoạn anh nói tiếp, “Tôi đã đại tội rồi.”

“Không phải lúc nào cũng là như thế đâu. Các tội khác thì tôi không nói làm gì nhưng lần này là tội giết người đấy. Rất có thể ra tòa sẽ bị xử tử hình. Bình thường ai dám nghĩ lại có người gánh thay cho người khác cái tội tày đình như thế chứ.”

“Đúng vậy. Vấn đề là tại sao Kuraki phải làm đến mức đó,” Godai nhìn về phía màn hình tinh thể lỏng, bấm bàn phím, cho chạy lại thước phim. Đối tượng để lộ khuôn mặt nhìn nghiêng của mình.

Godai đã thấy bức ảnh chụp người này vào lần anh đến căn hộ của mẹ con bà Asaba. Bức ảnh chụp cậu ta thời còn là học sinh cấp một. Hôm đó, Godai không hỏi tên cậu ta, nhưng giờ thì anh biết rồi.

Tên cậu thiếu niên đó là Anzai Tomoki, theo lời bố cậu ta là Anzai Hiroki thì năm nay cậu ta đang học lớp tám.

Khoảnh khắc vừa bước ra sân ga Nagoya, lòng không khí rõ ràng đang rất lạnh lại khiến Kazuma thấy khoan khoái. Bởi lúc này hai má anh đang đỏ bừng bừng. Anh đã căng thẳng suốt quãng thời gian ng ồi trên chuyến tàu cao tốc Nozomi. Hẳn là bởi nỗi bất an và lo sợ, rằng không biết đi đâu gì đang chờ đợi mình và niềm hy vọng đến mức cố chấp, rằng có lẽ anh đang tiến gần hơn đến sự thật đã hòa vào dòng máu chảy khắp cơ thể anh, song việc Shiraishi Mirei ng ồi ngay bên cạnh cũng có ảnh hưởng không nhỏ. Cho đến mới đây thôi, ngay cả trong tưởng tượng Kazuma cũng không dám nghĩ đến việc anh sẽ có một chuyến đi xa cùng Mirei như thế này.

“Từ đây chúng ta sẽ đi đường sắt tư nhân nhỉ,” Shiraishi Mirei hỏi.

“Đúng vậy. Chúng ta phải di chuyển đến ga Nagoya thuộc tuyến đường sắt tư nhân. Nhưng cũng ngay gần đây thôi.”

Ga Nagoya rất rộng. Giữa biển người hối hả ngược xuôi, Kazuma vừa đi vừa thi thoảng để ý phía sau xem Shiraishi Mirei có lạc mất mình hay không.

Chẳng mấy chốc, họ đã tới cửa soát vé của ga Nagoya thuộc tuyến đường sắt tư nhân. “Để tôi đi mua vé,” nghe Kazuma nói, Shiraishi Mirei cũng theo anh đến tận chỗ bán vé.

Thấy Kazuma mua vé cho hai người, đương nhiên Shiraishi Mirei hỏi xem hết bao nhiêu ti ền. Kazuma đành trả lời thật, bởi nếu Mirei nói chẳng có lý do gì để anh phải trả ti ền cho cô thì anh sẽ không biết phải đáp lại như thế nào. Và tất nhiên, Kazuma đành nhận lấy số ti ền Mirei đưa cho.

Sau khi đi qua cửa soát vé, họ đứng ở sân ga số bốn, chờ chuyến tàu tốc hành đi sân bay quốc tế Chubu. Nếu lên chuyến tàu này thì chỉ mất chừng ba mươi phút là đến ga Tokoname.

Cách đây hai ngày, ở quán cà phê tại Ginza, Shiraishi Mirei đã nhờ Kazuma dẫn cô đến địa điểm trong bức ảnh đó. Sau khi nghe được lý do, Kazuma không khỏi ngạc nhiên. Mirei nói cô đã biết bà lão trong ảnh là ai, và rằng đó chính là bà nội của ông Shiraishi Kensuke.

“Thực ra tôi đã tìm hiểu họ khẩu của bố và ông tôi. Thủ tục hơi lằng nhằng một chút nhưng đã giải quyết xong hết bằng cách gửi qua bưu điện. Kết quả tôi biết được rằng ông tôi vốn là con riêng của ông cố tôi.”

“Xem nào, đợi một chút. Ông cô, tức là bố của ông Kensuke nhỉ? Ông nội cô là con riêng ấy hả?”

Trong đầu Kazuma vừa sắp xếp những thông tin nghe được từ Mirei vừa thử nhắc lại, song vì đó là chuyện của những đời trước, cách xa hiện tại nên anh vẫn chưa thể hình dung nổi.

“Ông cố tôi từng ly hôn. Người mà tôi cứ tưởng là bà cố của mình, thực ra lại là vợ hai. Ông nội tôi vốn là con riêng giữa ông cố tôi và vợ cũ.”

“Người vợ cũ đó...”

“Tôi nghĩ chính là bà lão trong bức ảnh kia. Theo họ khẩu thì quê quán của bà ấy ở thành phố Tokoname, tỉnh Aichi. Có lẽ sau khi ly hôn, bà ấy đã về nhà bố mẹ đẻ.”

Shiraishi Mirei còn cho Kazuma biết thêm rằng tên bà ấy là Niimi Hide.

“Tôi không biết bà Hide có đi bước nữa hay không, nhưng nếu ông nội tôi là con ruột của bà ấy, vậy thì con trai của ông nội tôi, tức bố tôi sẽ là cháu nội của bà Hide. Chuyện ông nội tôi muốn giấu ông cố, cho mẹ đẻ nhìn mặt cháu nội cũng chẳng có gì lạ. Tôi đoán bức ảnh đó được chụp nhân dịp ông nội lên lút dẫn bố tôi đến thăm Tokoname.”

Trong lúc nghe Mirei kể, mặc dù chuyện đã xưa lắm rồi nhưng cuối cùng Kazuma cũng đã có thể hình dung hoàn cảnh khi ấy một cách chân thực.

“Tôi nghe một người bạn học cùng đại học với bố tôi kể lại, hồi đó bố tôi thường xuyên bắt xe buýt cao tốc về Nagoya. Bố tôi bảo với người bạn đó là thi thoảng phải đến thăm nom một người thay cho người bố quá cố của mình. Phải chăng người bố tôi nói đến chính là bà Niimi Hide?”

Kazuma thấy Shiraishi Mirei suy đoán rất hợp lý. Trái lại, anh còn cho rằng chỉ có thể nghĩ đến giả thuyết đó, và anh cũng nói lại với Mirei như thế.

“Nhưng đi đâu tôi sắp nói ra đây mới là quan trọng. Nghe nói đến mùa thu năm thứ ba đại học, bố tôi không còn xuống tỉnh Aichi nữa. Hình như ông giải thích với bạn mình là không cần phải đi nữa...”

“Không cần đi nữa... Nghĩa là việc đó không còn cần thiết nữa à? Chẳng hạn như bà ấy đã mất?”

“Có lẽ vậy. Tôi cũng tính đến việc đi đâu tra hồ khẩu của bà Niimi Hide, nhưng vì không có thời gian nên tôi chưa làm được đến mức đó. Nhưng có chuyện này khiến tôi lẩn tránh.”

“Chuyện gì vậy?”

“Năm thứ ba đại học của bố tôi chính là năm 1984. Tháng Năm năm ấy đã xảy ra vụ án anh từng nhắc tới.”

Kazuma bỗng cảm thấy một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng.

“Ý cô là ông Shiraishi Kensuke có liên quan đến vụ án đó?”

“Tôi không biết. Có thể đi đâu tôi đang nói là hoàn toàn trật lất. Nhưng tôi không thể không xác nhận lại. Chính vì thế tôi mới nhờ cậy anh như thế này,” Shiraishi Mirei nhìn Kazuma với ánh mắt ẩn chứa lòng quyết tâm, sẵn sàng chấp nhận một chuyện gì đó. “Tôi muốn anh dẫn tôi đến địa chỉ trong bức ảnh đó.”

Những chuyện không ngờ cứ xảy đến, chuyện này nối tiếp chuyện kia. Song Kazuma chẳng có lý do gì để từ chối lời nhờ vả của Shiraishi Mirei cả. Hôm đó, hai người đã bàn bạc về lịch trình và quyết định hôm nay sẽ đi Tokoname.

Về phần mình, Kazuma còn lo cho cả ông Tatsuro nữa. Nghe nói hôm qua Horibe đã đến khu tạm giam để gặp mặt bố anh. Khi nghe luật sư hỏi về bệnh tình, ông đã tỏ vẻ khó xử và bảo, “Bác sĩ ở bệnh viện gửi thư cho tôi ư? Sao lại làm cái việc không đâu như thế chứ.” Quả nhiên ông Tatsuro định giấu chuyện này đến cùng.

“Ông định thế nào?”

Trước câu hỏi này của Horibe, ông Tatsuro đáp, “Tôi không cần.”

Quá trình đi đầu trị bằng thuốc chống ung thư khiến ông rất khổ sở, dù có tiếp tục cũng không thể đi đầu trị tận gốc, chẳng có gì đảm bảo ông có thể kéo dài cuộc sống. Nếu vậy chẳng thà cứ sống vui vẻ nốt phần đời còn lại theo cách riêng của mình, sao cho mình thấy thoải mái. Ông Tatsuro còn đang nghĩ như vậy thì mọi chuyện lại ra cơ sự này. Vậy là tất cả đầu đổ sông đổ bể.

“Thế nên tử hình cũng được. Nếu kết quả đó là dễ dàng nhất thì cứ đi như vậy đi. Anh luật sư này, anh hãy mau chóng giải quyết dứt điểm vụ này. Chắc anh cũng thấy phiền toái lắm đúng không?” Nghe nói ông Tatsuro đã vừa cười khẩy vừa nói như thế.

Nghe Horibe thuật lại chuyện đó qua điện thoại, Kazuma đã tin chắc một đi đầu, quả nhiên bố anh đang nói dối. Vốn dĩ với tính cách của mình, ông Tatsuro không phải người bất cần đời như vậy.

Tại sao ông Tatsuro lại nói dối... Kazuma thầm mong chuyến đi Tokoname lần này sẽ giúp anh có được, dù chỉ một chút, manh mối để phá giải bí ẩn này.

Chuyến tàu tốc hành đã đến sân ga, Kazuma cùng Shiraishi Mirei bước lên tàu. Bên trong không đông lắm.

Kazuma chợt nghĩ đã bao lâu rồi anh chưa đến Tokoname. Có lẽ từ ngày lên Tokyo, anh chưa đến đây một lần nào. Hình như lần anh tới đó cùng cô bạn gái hẹn hò thời cấp ba cũng chính là lần cuối cùng. Không biết con ngõ nhỏ với hai bên vệ đường bày bán đầy đồ gốm sứ có còn nguyên vẹn như xưa không.

“Cho tôi xem lại địa chỉ được không?”

Nghe Kazuma nói, Shiraishi Mirei liền lấy điện thoại ra khỏi túi. Sau khi thao tác bằng một tay, cô giơ nó trước mặt Kazuma “Đây.” Trên màn hình là ảnh chụp bản sao một cuốn sổ hộ khẩu cũ. Nghe nói đó là sổ hộ khẩu của ông nội Mirei. Tên ông ấy là Shiraishi Shintaro.

Qua đó có thể xác định quê quán mẹ đẻ ông Shintaro là bà Niimi Hide. Đó là thị trấn Onizaki, huyện Chita, tỉnh Aichi. Shiraishi Mirei đã đi đầu tra ra, hiện nay địa danh đó không còn tồn tại nữa, nó được sáp nhập và trở thành thành phố Tokoname.

“Theo những gì tôi tìm hiểu được trên mạng thì nó tương ứng với thị trấn Kabaïke thành phố Tokoname, nhưng cụ thể hơn nữa thì tôi không biết.”

“Nếu cô đã xác minh được đến mức đó rồi thì chắc sẽ xoay sở được thôi. Đến đó chúng ta sẽ vừa tìm vừa hỏi người dân sống quanh đấy xem sao.”

Không rõ nhà bà Niimi Hide có còn ở đó không. Song Tokoname là một thành phố cổ. Có lẽ dân cư ở đấy sẽ ít xáo trộn, xác suất gặp được người biết bà Niimi Hide cũng không phải là thấp.

Tàu đến ga Tokoname. Ra đến bên ngoài, hai người trông thấy một vòng xuyên lớn, taxi đậu thành một hàng. Khác với Nagoya hay Toyohashi, ở đây có thể nhìn thấy những tòa nhà phía xa.

Cách chỗ taxi đậu một đoạn có một chiếc wagon trắng đang đỗ, đứng bên cạnh là một người đàn ông trung niên mặc suit. Nhìn tên công ty ghi trên thành xe, Kazuma nhận ra đó chính là cửa hàng cho thuê xe mà anh đã đặt lịch trước. Kazuma liền tiến đến gần, xưng tên.

“Tôi đang đợi hai người đây,” người đàn ông nói, đoạn kéo cửa xe ra.

Chiếc wagon chở Kazuma và Mirei đi dọc theo trục đường chính có dải phân cách ở giữa.

Kazuma nhìn ra bên ngoài, thấy ven đường cũng không có lấy một tòa cao ốc nào. Thậm chí anh có thể trông thấy những mái nhà dân ở tít đằng xa.

Kazuma đang trộm nghĩ cửa hàng này có bãi đậu xe rộng ghê thì té ngửa hóa ra đó là bãi đậu của tòa thị chính. Cửa hàng cho thuê xe này nằm gần đó. Một tòa nhà nhỏ đến kinh ngạc.

Vì không đoán trước được mình sẽ phải chạy qua những cung đường như thế nào nên Kazuma quyết định thuê một chiếc thể thao đa dụng cỡ nhỏ. Sau khi hoàn tất mọi thủ tục, anh bèn nhờ nam nhân viên trực quầy chỉ giúp đường đi tới Kabaïke.

“Anh cứ đi tiếp con đường trước mặt về hướng đông, ngoặt trái sang tỉnh lộ Obu Tokoname, sau đó đi thẳng tuốt.”

Để đến mức không cần dùng hệ thống định vị luôn, nam nhân viên mỉm cười nói.

Đã lâu rồi Kazuma mới lái xe. Lên xe, anh thắt dây an toàn, cẩn thận cho xe chạy.

“Tôi thì chẳng biết tí gì cả, nhưng nghe đâu Tokoname là một thành phố có lịch sử lâu đời anh nhỉ,” vừa ngắm nhìn khung cảnh bên ngoài, Shiraishi Mirei vừa nói.

“Lịch sử nghệ gốm của họ tương đối lâu đời đấy. Từ thời Heian, mà có khi còn xa xưa hơn nữa. Tôi nghe nói người ta tìm thấy gốm Tokoname ở những di tích lịch sử rải rác khắp nơi trên cả nước.”

“Vậy ư?”

Sau khi hưởng ứng câu nói của Kazuma, Shiraishi Mirei liếc lăm bẫm. “Bức ảnh đó. Bức ảnh chụp bố tôi khi còn nhỏ, đứng trước một hàng dài những con lửng trang trí, phải chăng không đơn thuần chỉ là ảnh kỷ niệm mà còn mang ý nghĩa thể hiện niềm tự hào về quê hương. Rằng bà nội tôi sống ở một nơi tuyệt vời như thế này đấy.”

“Ra vậy, có lẽ đúng thật đấy nhỉ?... Mà không, tôi nghĩ chắc chắn là vậy rồi.”

Kazuma đột nhiên nhớ ra một chuyện, bèn cho xe tấp vào lề đường. Anh kiểm tra vị trí hiện tại qua điện thoại thông minh thay vì sử dụng hệ thống định vị trên xe.

“Tôi từng nói với cô rằng tôi biết địa điểm trong bức ảnh đó nhỉ? Thực ra chỗ đấy ở ngay gần đây thôi. Trước khi đến Kabaïke, cô có muốn thử ghé qua đó một lát không?”

Hai mắt Shiraishi Mirei bỗng sáng bừng lên. “Nhất định rồi.”

“Ừm. Lâu rồi nên tôi cũng muốn thăm lại nơi đó.” Kazuma quay lại gần ga Tokoname rồi đậu xe ở một bãi đỗ tự động. Theo bản đồ, đích đến của anh chỉ cách đấy vài phút đi bộ.

Từ trục đường chính, họ rẽ vào một nhánh đường con, đi bộ một lát thì thấy tấm biển đề chữ *Con đường gốm sứ – Lối vào dành cho người đi bộ*. Ngoài ra còn có cả một tấm biển hiệu dựng đứng ghi *Cấm đi qua đây*.

“Ở đây à?” Shiraishi Mirei hỏi.

“Tôi nghĩ là đúng.”

Đó là một con dốc thoải thoải. Càng đi lên đường càng hẹp dần. Ai mà lỡ đi ô tô nhàn đường, lạc vào đây thì gay to.

Những ngôi nhà cũ kỹ nom như nhà cổ ngày xưa nổi bật hẳn lên. Cuối cùng, họ đã thấy đây đó bên vệ đường những sản phẩm đồ gốm nhỏ xinh.

Sau đó, họ đến trước lối vào Dốc Denden, một trong những danh lam thắng cảnh ở đây. Shiraishi Mirei bỗng thốt lên một tiếng cảm thán, “Ồ, đây là gì vậy!” Toàn bộ mặt tường trên con dốc xếp chi chít những bình gốm tròn có miệng lỗ.

“Nghe nói đó là những bình rượu làm bằng gốm Tokoname.”

Đi tiếp một đoạn nữa, họ lại thấy một con dốc mà trên tường gắn vô số những chiếc ống nung. Tên của nó cũng là Dốc Thổ Quản. Dĩ nhiên, chúng đều là gốm Tokoname.

Đây đó có những cửa hàng nhỏ, chuyên bán đồ gốm. Có vẻ đa số đều là các sản phẩm gốm hình thú. Nổi bật nhất là những món đồ mô phỏng theo hình dáng những chú mèo.

“Tôi đoán địa điểm trong bức ảnh đó là một đoạn nào đấy trên con đường dạo bộ này,” Kazuma nói. “Ảnh chụp cách đây gần năm mươi năm rồi nên chắc hẳn cảnh vật cũng khác nhiều so với bây giờ, nhưng thấy những con lửng làm bằng gốm Tokoname xếp đầy vệ đường như thế, tôi chỉ có thể nghĩ đến chỗ này.”

Shiraishi Mirei nhìn xung quanh đầy xúc động. Thấy mắt cô đỏ hoe, Kazuma bèn nhìn đi chỗ khác. Chắc hẳn cô đang tưởng tượng ra thời niên thiếu của bố mình.

Đi theo đúng lộ trình, cuối cùng họ bắt gặp một lò nung rất lớn. Kazuma nghe nói đây là lò nung có quy mô lớn nhất Nhật Bản. Mười ống khói với độ cao thấp khác nhau xếp thành một hàng tạo nên một khung cảnh vô cùng tráng lệ.

“Sao bố tôi không kể cho tôi nghe về nơi này nhỉ? Một nơi tuyệt vời như thế này, đáng ra bố phải dẫn tôi đến ít nhất một lần mới phải chứ.”

Trước câu hỏi hờn nhiên của Shiraishi Mirei, Kazuma trộm nghĩ anh không thể dễ dàng bày tỏ ý kiến được. Bởi có lẽ câu trả lời cho câu hỏi đó

cũng chính là đi đầu mà rồi đây hai người sẽ phải đối mặt.

Họ quay trở lại xe, tiếp tục xuất phát đến thị trấn Kabaïke. Nơi đó chỉ cách đây chừng bốn cây số, nên có lẽ sẽ không mất đến mười phút.

Họ cứ thế thẳng tiến về hướng bắc trên con đường hai bên là nhà dân và những cửa hàng nhỏ. Đa phần các cửa hàng đều đóng cửa im ỉm, không có vẻ gì là vẫn đang kinh doanh. Ấu cũng là cảnh tượng thường thấy ở những thị trấn địa phương. Chắc hẳn chỉ cần chạy xe thêm một đoạn ngắn nữa là sẽ thấy trung tâm thương mại quy mô lớn hoặc đại siêu thị.

Chẳng mấy chốc, khi đã đến ga Kabaïke, Kazuma bèn nhún chân phanh. Anh thấy bên phải đường có một bưu điện nhỏ.

“Sao thế?”

“Chúng ta vào đây hỏi thử đi.”

“Vào bưu điện á?”

“Đúng vậy. Tôi đang có một ý tưởng.”

Dọc bên đường có một cửa hiệu trông có vẻ đã sập tiệm từ nhiều năm trước, Kazuma bèn đỗ xe trước đó.

Vào đến bưu điện, một phụ nữ trung niên trực quầy niền nở chào đón họ. Trong quầy, ngoài người phụ nữ đó ra còn có một người đàn ông nữa. Phía trong còn có vài nhân viên của bưu điện đang ngồi trước bàn làm việc.

“Xin lỗi, chị cho tôi hỏi một chút được không ạ?”

Kazuma giải thích cho người phụ nữ trực quầy nghe chuyện hai người đang muốn tìm nhà của một người từng sống ở đây hơn năm mươi năm trước nhưng lại chỉ biết mỗi địa chỉ cũ.

Chừng như nghe được cuộc trò chuyện đó, một người đàn ông lớn tuổi ngồi phía trong liền đứng dậy, đi về phía Kazuma. “Địa chỉ như nào cơ?”

Shiraishi Mirei bèn thao tác trên điện thoại, chỉ cho ông ta xem địa chỉ quê quán của bà Niimi Hide.

Người đàn ông đeo kính lão rồi nhìn vào màn hình. “Ra vậy, địa chỉ này cũ lắm rồi. Trước khi sáp nhập.”

“Hai người lại đây đi,” thấy người đàn ông vẫy tay ra hiệu, Kazuma cùng Shiraishi Mirei đi vào trong. Người đàn ông nói, “Hai người đợi ở

đây nhé,” rồi biến đi đâu mất. Những nhân viên bưu điện khác chẳng buồn ngó ngang đến họ, chắc vì không hứng thú với cặp đôi từ phương xa tới.

Một lát sau, người đàn ông quay trở lại. Ôm theo một tập tài liệu dày cộp bên hông. Kazuma thấy dòng chữ *Năm Chiêu Hòa 45*.

Người đàn ông mở tập tài liệu trên bàn. Trong đó có kẹp bản photo của rất nhiều tấm bản đồ cũ.

“Xem nào, thị trấn Onizaki... chắc là chỗ này à. Thế, tên người đó là gì?”

“Là Niimi Hide a,” Shiraishi Mirei đáp.

“Ừ, có đấy, nhà Niimi. Ở phía cảng cá.”

Người đàn ông chỉ tay vào một điểm trên tấm bản đồ. Kazuma có thể nhìn thấy chữ Niimi. Anh bèn mở bản đồ hiện tại trên điện thoại của mình, tìm vị trí tương ứng. Ngay bên cạnh, Shiraishi Mirei cũng làm như vậy.

“Ngôi nhà đó bây giờ ra sao rồi ạ?”

Nghe Kazuma hỏi, người đàn ông bèn nghiêng đầu, cười thiếu não.

“Hỏi mấy anh giao hàng là biết ngay, nhưng đằng nào giờ cô cậu chẳng tới đó? Chỉ bằng chính mắt kiểm chứng có phải tốt hơn không? Chúng tôi cũng không thể tự tiện cho cô cậu biết hiện giờ ai đang sống ở địa chỉ đó được.”

Lời người đàn ông nói quả rất chí lý. Đó rành rành là thông tin cá nhân. Không ngờ ông ấy lại tử tế như thế thành thử Kazuma đã được đăng chân lên đăng đầu.

“Bác nói đúng ạ. Chúng cháu cảm ơn bác rất nhiều,” hai người nói lời cảm ơn rồi ra khỏi bưu điện.

“Có thu hoạch rồi nhỉ,” vừa quay trở lại xe, Kazuma vừa nói.

“Tất cả đều nhờ tài xử trí của anh. Đúng là may mắn khi có anh đi cùng.”

“Có gì to tát đâu. Chúng ta nhanh chân nào. Để đến lúc trời sẩm tối là khó tìm nhà lắm.”

Song chỉ mất vài phút họ đã đến gần nơi cần đến. Đó là một khu dân cư với những mái nhà dãi dãi mưa nắng nằm san sát nhau. Bãi đỗ xe theo

tháng rất nhiều nhưng lại chẳng có lấy một bãi đỗ tự động nào. Không còn cách nào khác, Kazuma đành đỗ xe bên vệ đường, vừa đi vừa xem bản đồ trên điện thoại.

Sau khi đi bộ lòng vòng quanh đó, Shiraishi Mirei chán nản nói “Hình như là chỗ này.” Nơi cô chỉ, ai dè lại là một bãi đỗ xe theo tháng.

“Chúng ta thử hỏi người dân quanh đây xem. Ở đây có nhiều nhà cổ thế này, biết đâu lại tìm được người biết bà Niimi Hide.”

Sau đó, hai người đi một vòng gõ cửa từng nhà hỏi thăm, xem có ai còn nhớ ở đây từng có nhà Niimi không. Mặc dù đến nhà nào cũng bị nhìn với ánh mắt nghi ngờ song khi Shiraishi Mirei giơ bức ảnh kia ra, nói cậu thiếu niên trong ảnh là bố cô và rằng cô đang tìm nhà của người phụ nữ chụp cùng khung hình thì họ mới thôi không cảnh giác nữa.

Có vài người biết ở đây từng có nhà Niimi. Song mãi không tìm được ai còn nhớ người phụ nữ sống ở đó là người như thế nào.

Phải đến khi gõ cửa ngôi nhà thứ bảy, nhà Tomioka, họ mới cảm thấy công cuộc tìm kiếm đã có kết quả. Người phụ nữ mang dáng dấp của một bà nội trợ, tuổi ngoài bốn mươi nói rằng chị ta từng nghe ông nhà mình kể về bà Niimi. Người ông được nhắc đến hình như là bố chồng của chị ta.

“Liệu chúng tôi có thể hỏi chuyện ông ấy được không ạ?” Shiraishi Mirei hỏi.

“Tôi nghĩ là được. Nhưng giờ bố chồng tôi đang đi hội họp với Hiệp hội Ngư nghiệp, chắc cũng sắp về rồi, cô cậu đợi đến lúc đó được không?”

“Đương nhiên là được ạ. Vậy chúng tôi sẽ chờ trên xe, khi nào bố chồng chị về, chị gọi điện cho chúng tôi được không ạ?”

“Cũng được, nhưng sao cô cậu không vào trong nhà mà đợi? Bố chồng tôi sắp về tới nơi rồi mà.”

Shiraishi Mirei nhìn Kazuma, vẻ mặt như muốn hỏi, “Làm thế nào đây?”

“Vậy hay là chúng ta xin phép vào trong nhỉ? Đằng nào cũng không thể đứng đây nói chuyện được mà.”

“Ừ, đúng rồi đấy. Vào đi, vào đi,” người phụ nữ vừa nói vừa vẫy tay mời hai người vào.

Họ được dẫn đến một căn phòng kiểu Nhật có bàn thờ Phật. Một cậu bé cỡ học sinh cấp hai ló mặt từ hành lang rồi lập tức biến đi đâu mất.

Thấy người phụ nữ mang trà ra, Kazuma đâm cuống. “Chị không phải bày vẽ đâu ạ,” Shiraishi Mirei cũng tỏ ra ngại ngùng.

“Cô cậu lặn lội từ Tokyo về đây đúng không? Chí ít cũng phải mời hai người được tách trà chứ,” người phụ nữ nhả mặt nhưng rồi ngay sau đó chị ta lại ra về đăm chiêu. “Tôi về đây làm dâu hơn hai mươi năm trước, hồi đó vẫn còn ngôi nhà cơ. Nhưng không có ai ở. Có lần chúng tôi nhắc đến chuyện đó, thế là bố chồng tôi kể ngày trước có một bà lão tên Niimi sống ở đây. Nếu tôi nhớ không nhầm thì bố tôi từng bảo bà ấy sống một thân một mình thôi.”

Kazuma và Shiraishi Mirei quay sang nhìn nhau. Họ ngẩn ngất trí với nhau rằng đó chắc chắn là bà lão trong bức ảnh.

Bỗng có tiếng cửa kéo lạch cạch mở ra. Kazuma nghe thấy một giọng trầm thấp.

“À, ông về rồi,” người phụ nữ liến đợng dậy, ra khỏi phòng.

Có tiếng nói chuyện rì rầm ở hành lang. Lát sau, một người đàn ông xuất hiện cùng với người phụ nữ. Đó là một ông lão với nước da sạm đen vì cháy nắng, thân hình săn chắc. Khi này người phụ nữ nói bố chồng chị đi hội họp với Hiệp hội Ngư nghiệp, xem ra trước đây ông ấy từng là ngư dân.

“Chúng cháu xin phép quấy rầy nhà ta ạ,” Shiraishi Mirei ngẩng quỳ gối ngay ngắn, chào hỏi. Kazuma cũng cúi đầu chào.

“Sao? Cô cậu đến để hỏi về bà Niimi à?” ông lão vừa nói vừa ngẩng xuống. Giọng nói mang âm hưởng ngạc nhiên.

“Hình như bố cháu đã từng gặp bà ấy hồi còn nhỏ.” Shiraishi Mirei bèn mở bức ảnh trên điện thoại, chìa màn hình ra cho ông lão xem.

“Hử? Xem nào...” ông lão bèn mở tủ búp-phê, lấy kính ra. Sau khi đeo kính, ông lại cầm lấy chiếc điện thoại. Vừa nhìn màn hình ông lão vừa chau mày, một lúc sau ông mới mở miệng nói “À, à,” đầu gật gù. “Đúng rồi, chính là người này. Bà Niimi... Nếu tôi không nhầm thì tên bà ấy là Hide thì phải. Nhưng bức ảnh này cũ quá rồi nhỉ?”

“Ông có giao thiệp với bà ấy không ạ?” vừa nhận lại điện thoại Shiraishi Mirei vừa hỏi.

“Là mẹ tôi thân với bà ấy chứ không phải tôi. Ở vùng này mẹ tôi là một trong những người hiếm hoi tốt nghiệp trường nữ sinh và thuộc giới trí thức, còn bà Niimi vốn là giáo viên tiểu học, chắc vì thế mà hai người hợp nhau lắm. Họ thường nói chuyện về sách vở này nọ.”

“Bà Niimi Hide là người như thế nào ạ?”

Ông lão khẽ nghiêng đầu rồi nói.

“Câu hỏi khó trả lời quá nhỉ?.. Tôi không mấy khi giao thiệp với bà ấy, nhưng chắc bà ấy là người tốt bụng và tử tế. Như tôi vừa nói đấy, mẹ tôi là người có lòng tự tôn rất cao, dễ xem thường người khác nhưng tôi chưa bao giờ nghe thấy bà ấy nói xấu về bà Niimi.”

“Thế ạ?”

Shiraishi Mirei nói đệm vào, nét mặt lộ rõ vẻ yên tâm. Dù sao người đó cũng có thể là bà cố của cô ấy, thấy bà cố của mình được khen sao không vui cho được.

“Bà Niimi Hide không có gia đình sao ạ?”

“Hình như hồi xưa thì có nhưng theo những gì tôi còn nhớ thì bà ấy cứ sống thui thủi một mình suốt thôi. Để xem nào...” ông lão nhăn nhó, gãi ngón tay giữa trán như thể đang cố nhớ ra điều gì đó. “Nghe nói bà ấy từng qua một lần đô. Thi thoảng con trai bà ấy có đến thăm. Thấy bảo người đó đỗ vào một trường đại học danh tiếng ở Tokyo, tôi nhớ mẹ tôi còn nói câu gì kiểu như đúng là con nhà nòi có khác... À đâu, không phải. Nếu thế thì tuổi tác lệch nhau quá. Đạo đó bà Niimi đã già lắm rồi, sao có chuyện con trai vẫn là sinh viên được nhỉ?”

Ông lão bèn đặt tay lên trán, bắt đầu suy nghĩ.

“Ông ơi...” Shiraishi Mirei nói. “Liệu có khi nào người đó là cháu trai của bà ấy không ạ?”

“À,” ông lão liền há hốc miệng. “Phải rồi, phải rồi. Tôi nhớ lộn mất tiêu. Là cháu trai mới đúng. Mẹ tôi đã nói vậy. Con trai bà ấy mất rồi. Nghe nói bà ấy cứ than thở là phải giữ ý với người ta nên không dám đến

dự lễ tang của con trai. Nhưng sau đó cháu trai bà ấy thường một mình đến thăm bà. Mẹ tôi bảo đã mấy lần gặp cậu cháu trai đó.”

“Ngoài ra ông còn nhớ gì về người đó không ạ?”

“Về cậu cháu trai đó ấỵ hả? Chà, tôi không biết nữa. Tôi chỉ nghe kể thôi. Chẳng biết từ lúc nào, đến cả bà Niimi cũng biệt tăm biệt tích.”

“Bà ấỵ chuyển đi nơi khác ạ?”

“Có vẻ là vậy. Hình như bà ấỵ đã gặp phải chuyện không may gì đó,” ông lão nhú cặp lông mày bạc trắng.

“Chuyện không may ạ?”

“Bố mẹ bà Niimi vốn giàu có nên bà ấỵ cũng có nhiều tài sản lắm. Nhưng có lẽ cảm thấy bất an vì thân là phụ nữ, lại sống một mình nên bà ấỵ đã tham gia vào mấy hoạt động quản lý tài sản, hay đầu tư gì đó, thời nay người ta hay gọi là đầu tư sinh lời đấy. Ngặt nỗi người môi giới cho bà ấỵ lại là một tên đạo đức giả, chẳng ra gì, khiến bà ấỵ thua lỗ một số tiền lớn. Đã vậy, có muốn đòi lại tiền cũng không được, vì gã đó đã bị người ta giết chết.”

Ngồi bên cạnh nghe chuyện, Kazuma bỗng chợt dạ.

“Đó có phải là vụ án xảy ra ở thành phố Okazaki không ạ?”

Nghe Kazuma nói, ông lão mở to đôi mắt xung quanh toàn những nếp nhăn, tỏ vẻ kinh ngạc.

“Đúng rồi, cậu này còn trẻ mà biết giỏi ghê. Chính là vụ đó đấy. Hồi xảy ra vụ án, mẹ tôi cứ than ần lên sao một người luôn đối xử tử tế với bà Niimi như thế mà lại bị giết, nhưng một thời gian sau thì vỡ lẽ thực ra là bà Niimi bị gã đó lừa, mẹ tôi lại càng ngó người hơn.”

Kazuma không khỏi sửng sốt. Bà nội của ông Shiraishi Kensuke là nạn nhân trong một vụ lừa đảo tiền bạc, mà kẻ lừa bịp lại chính là người bị sát hại trong “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki.”

Shiraishi Mirei ngồi bất động như thể toàn thân đã đông cứng. Nhìn từ bên cạnh cũng có thể thấy rõ hai má cô đang đanh lại.

“Ừm, sao vậy? Tôi nói gì không đúng à?” ông lão tỏ vẻ khó hiểu, hết nhìn Kazuma lại nhìn sang Shiraishi Mirei.

“À không, không có gì ạ,” nom Shiraishi Mirei khó mà đáp lại được, Kazuma bèn đỡ lời. “Ngoài ra ông có biết đi đâu gì khác không ạ? Giả dụ sau đây bà Niimi sống như thế nào, hay bà ấy đã chuyển đi đâu.”

Ông lão bèn lắc đầu.

“Chuyện đó thì tôi chịu thôi. Lâu lắm rồi tôi mới nhớ đến bà Niimi và kể về bà ấy như thế này. Có lẽ ở vùng này, chẳng còn ai biết bà ấy nữa đâu.”

“Vậy ạ. Hôm nay chúng cháu xin cảm ơn ông rất nhiều.”

“Có giúp được gì cho cô cháu không?”

“Vâng, giúp được nhiều lắm ạ.”

Kazuma cảm ơn lần nữa rồi quay sang nhìn Shiraishi Mirei. Trông cô như người mất hồn, nhưng rồi như sự tỉnh ra, cô khẽ cúi đầu.

Ngay cả khi đã ra khỏi nhà Tomioka để quay lại chỗ đỗ xe, hai người vẫn chẳng nói chẳng rằng. Phải sau khi khởi động xe, Kazuma mới lên tiếng.

“Cô còn muốn tìm hiểu chuyện gì ở đây nữa không?”

Shiraishi Mirei bèn lắc đầu, thì thào bằng giọng lí nhí, “Tôi không biết nữa. Anh Kuraki... theo anh tôi nên làm gì?”

“Tôi cũng chẳng nghĩ ra được gì cả. Trước mắt, tôi tính sẽ kể cho anh Godai nghe chuyện này, cô thấy thế nào?”

Shiraishi Mirei buông tiếng thở dài.

“Chúng ta... không còn đủ sức làm gì hơn nữa nhỉ?”

“Tôi nghĩ vậy. Thế bây giờ chúng ta quay về Tokyo nhé?”

“Vâng,” Shiraishi Mirei đáp, giọng yếu ớt.

Cả hai hầu như không nói gì suốt quãng đường trở về ga Nagoya trên tuyến đường sắt tư nhân. Ngay cả khi đã lên chuyến tàu cao tốc Nozomi, ngồi cạnh nhau trên băng ghế đã được định sẵn, họ vẫn tiếp tục im lặng.

Kazuma không cách nào biết được trong đầu Shiraishi Mirei đang tưởng tượng những chuyện gì. Bản thân anh cũng không thể nghĩ ra anh nên lý giải chuyện hôm nay như thế nào, hay rồi đây nên tiếp tục suy luận ra sao, anh cảm thấy thật bế tắc.

“Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki” xảy ra hơn ba mươi năm trước... Ông Shiraishi Kensuke cũng có liên quan tới vụ án mà ông Tatsuro tự nhận mình là hung thủ.

Kazuma phải lý giải sự thật này như thế nào đây.

Trong tâm trí anh xuất hiện một ý nghĩ mơ hồ. Song những tưởng tượng đó quá đỗi quan trọng, nghiêm trọng và cả tàn khốc để có thể nói ra thành lời. Anh tuyệt đối không thể nói cho Shiraishi Mirei nghe được.

Song, có lẽ nào cô ấy cũng đang nghĩ giống anh?

Có khi nào cô gái xinh đẹp ngồi kế bên anh đây cũng đang vẽ nên một câu chuyện tương tự trong đầu mình?

Một câu chuyện bất hạnh, tuyệt vọng và hoàn toàn không thể cứu rỗi.

Đúng lúc Kazuma định lén nhìn sang để thăm dò nét mặt Shiraishi Mirei, ngón tay trái của anh vô tình chạm vào tay cô. Kazuma lập tức ngẩng lên giật ra xa một chút. Trống ngực anh đập rộn.

Thế rồi anh lại có cảm giác những ngón tay đang chạm vào nhau. Kazuma vẫn không nhúc nhích dù chỉ một chút. Anh nhận ra Shiraishi Mirei đã chủ động dịch tay về phía mình.

Dù lưỡng lự, Kazuma vẫn thử đan ngón tay mình vào tay Shiraishi Mirei. Cô đã không từ chối.

Kazuma nắm lấy tay cô, mắt vẫn nhìn về phía trước. Cô cũng nắm lại tay anh.

Kazuma chợt nghĩ giá mà hai người cứ thế biến mất đến một nơi nào đó thì tốt biết mấy.

Đúng như Sakurakawa nói, khu Shoto, Shibuya toàn những ngôi nhà cao cấp nằm san sát. Nhà nào nhà nấy đều có lối thiết kế riêng đầy cá tính, như thể cư dân ở đây đang ganh đua với hàng xóm xem nhà nào có gu thẩm mỹ tốt hơn.

Dinh thự nhà Anzai Hiroki được xây theo phong cách châu Âu. Không có cổng, thay vào đó là lối đi dẫn từ ngoài đường vào đến hiên nhà, với hai bên là khoảng trống đủ rộng để có thể đỗ được hai chiếc ô tô. Lúc này chỉ có độc một chiếc xe ngoại đậu ở bên trái, xem ra khoảng trống bên phải là dành cho xe của khách.

Godai kiểm tra giờ trên đồng hồ đeo tay. Vừa đúng 1 giờ chiều. Hôm nay là thứ Bảy, điều tra viên phụ trách theo dõi đã xác nhận rằng từ sáng tới giờ, nhà Anzai chưa có ai đi ra ngoài.

Godai vừa ngược nhìn tòa dinh thự vừa gọi điện bằng điện thoại thông minh. Số điện thoại anh đã lưu sẵn trong danh bạ. Đầu dây bên kia bắt máy. Giọng một người đàn ông đi kèm đậm nói, “Tôi nghe.”

“Anh Anzai phải không?”

“Đúng rồi.”

“Tôi xin lỗi vì gọi cho anh vào ngày nghỉ như thế này. Tôi là Godai, thuộc Ban điều tra số Một, Sở Cảnh sát Tokyo. Hôm trước lúc ở Monzen-Nakacho, tôi đã có dịp chào hỏi anh.”

“À,” Anzai như đã hiểu ra. “Có chuyện gì vậy?”

“Thực ra tôi đang đứng trước cửa nhà anh. Có chuyện này tôi muốn hỏi cháu Tomoki.”

“Hả? Tomoki ư?”

Phản ứng của Anzai cho thấy anh ta hoàn toàn không lường trước việc này. Cũng dễ hiểu thôi.

“Vâng. Bây giờ tôi vào được chứ?”

“Anh định hỏi Tomoki chuyện gì?”

“Chuyện đó để sau khi gặp cháu tôi sẽ nói.”

Cảm giác như đầu dây bên kia đang nín thở. Tranh thủ khoảng lặng ngắn ngủi, Godai cũng đi đầu chỉnh lại nhịp thở của mình.

“Anh đợi tôi một lát được không?”

“Tôi hiểu rồi. Chúng tôi đang đợi ngoài này.”

Anzai chẳng nói chẳng rằng, cúp điện thoại. Xem ra anh ta đang rối trí, không còn nghĩ ngợi được gì.

Godai nhìn lên cửa sổ tầng hai. Có bóng người chuyển động sau tấm rèm.

“Liệu cậu ta có bỏ trốn không?” Viên cảnh sát hậu bối đứng đằng sau hỏi.

“Chắc không đâu,” Godai phủ nhận tức thì. “Người bố còn đang luống cuống vì hoàn toàn không hiểu đầu cua tai nheo gì. Họ sẽ không nảy ra ý định bỏ trốn đâu.”

Viên cảnh sát trẻ gật đầu tỏ vẻ đã hiểu. Godai chỉ dẫn theo ba người, bao gồm người phụ trách căn gác. Nếu ngôi nhà có cửa sau thì anh cũng sẽ bố trí người theo dõi ở đó, song họ đã xác nhận không có.

Người của phòng cảnh sát chỗ Nakamachi không tới. Bởi Sakurakawa nói đợi khi nào thu xếp ổn thỏa ở Sở Cảnh sát Tokyo xong, sẽ bàn giao nghi phạm mới cho phòng cảnh sát sở tại sau.

Điện thoại Godai bỗng đổ chuông. Trên màn hình tinh thể lỏng hiển thị tên của Anzai Hiroki.

“Vâng, Godai xin nghe.”

“Tôi Anzai đây. Xin lỗi đã để anh phải chờ. Cháu Tomoki có nhà nhưng hiện cháu không thể gặp các anh được, mong các anh dời sang hôm khác, ngày mai hoặc ngày kia gì đó,” Anzai Hiroki chùng như đang cố để giọng

mình nghe thật đi ềm tĩnh song giọng anh ta vẫn hơi run rẩy. Có lẽ khi hay tin cảnh sát đến, Tomoki đã bị hoảng loạn.

“VẬY Ừ. NHƯNG THÀNH THẬT XIN LỖI ANH, CHÚNG TÔI ĐANG GẤP, BẰNG MỌI GIÁ PHẢI HỎI CHUYỆN CHÁU TRONG HÔM NAY. VẬY NẾU CHỈ CÓ MÌNH TÔI GẶP CHÁU THÔI THÌ CÓ ĐƯỢC KHÔNG?”

“NHƯNG.... CHỈ ÍT ANH CÓ THỂ ĐỢI ĐẾN TỐI ĐƯỢC KHÔNG?”

“NHƯ VẬY THÌ HƠI... TRONG TRƯỜNG HỢP NÀO ĐÓ, CÓ THỂ CHÚNG TÔI SẼ PHẢI MỜI CHÁU VỀ SỞ LÀM VIỆC. CHÁU NHÀ ANH VẪN CÒN LÀ TRẺ VỊ THÀNH NIÊN. THIẾT NGHĨ ANH NÊN ĐỂ CHÚNG TÔI GẶP CHÁU CÀNG SỚM CÀNG TỐT, NHƯ VẬY HAI BÊN ĐỀU YÊN TÂM.”

“SỞ, Ý ANH LÀ SỞ CẢNH SÁT TOKYO Ừ?”

“Ý TÔI LÀ TRONG TRƯỜNG HỢP NÀO ĐÓ. CHỨ KHÔNG NHẤT THIẾT LÀ SẼ NHƯ VẬY,” GODAI GIẤU ĐI SUY NGHĨ THẬT TRONG LÒNG, NÓI RA ĐIỀU HOÀN TOÀN TRÁI NGƯỢC BẰNG GIỌNG ĐIỀU THẬT MỀM MỎNG.

“VẬY ANH CÓ THỂ CHO TÔI THỜI GIAN ĐƯỢC KHÔNG, CHỈ MỘT TIẾNG... À KHÔNG, CHỈ BA MƯƠI PHÚT THÔI CŨNG ĐƯỢC. TÔI MUỐN HỎI CHÁU CHO RA NHẾ.”

“ANH ĐỊNH HỎI GÌ VÀ HỎI NHƯ THẾ NÀO?”

“CHUYỆN ĐÓ...” ANZAI ẤP ỨNG.

“TÔI SẼ TRAO ĐỔI NGẮN GỌN NHẤT CÓ THỂ. TÔI SẼ KHÔNG LÀM GÌ KHIẾN ANH CHỊ KHÔNG VỪA Ý ĐÂU. MONG ANH HIỂU CHO CHÚNG TÔI.”

ANZAI IM LẶNG. VẼ MẶT THỐNG KHỔ CỦA ANH TA NHƯ HIỆN LÊN TRƯỚC MẮT GODAI.

“CON TRAI TÔI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VỤ ÁN ĐÓ Ừ?”

“CHÚNG TÔI KHÔNG BIẾT. CHÍNH VÌ THẤY XUẤT HIỆN KHẢ NĂNG ĐÓ NÊN CHÚNG TÔI MỚI ĐẾN NHÀ ANH NHƯ THẾ NÀY.”

CÓ TIẾNG THỞ DÀI THƯỜNG THƯỢT.

“TÔI NG Ẫ CÙNG CHÁU ĐƯỢC KHÔNG?”

GODAI ĐÃ ĐOÁN TRƯỚC ANZAI SẼ ĐỀ NGHỊ NHƯ VẬY. SAKURAKAWA CŨNG ĐÃ CHỈ THỊ CHO ANH CÁCH ĐỐI PHÓ TRONG TÌNH HUỐNG NÀY.

“KHÔNG THÀNH VẤN ĐỀ” GODAI ĐÁP.

Một lần nữa đầu dây bên kia lại lẳng lặng cúp máy. Godai nhìn chăm chăm vào hiên nhà, rồi cửa mở ra, Anzai Hiroki mặc chiếc áo len xanh thẫm xuất hiện.

Godai yêu cầu mấy viên cảnh sát trẻ tuổi đứng đợi ở đó, còn mình thì tiến về phía hiên nhà Anzai. Anh cúi đầu trước Anzai. “Tôi xin lỗi vì đã đưa ra yêu cầu vô lý.”

“Tomoki đã làm gì vậy?” Nét mặt Anzai khi hỏi câu đó đã thấp thoáng vẻ nóng ruột.

“Chúng tôi tới đây để xác nhận về việc đó. Anh đã nói chuyện gì với cậu bé chưa?”

“Chưa, tôi chỉ bảo là cảnh sát đến tìm nó thôi.”

“Thế con trai anh nói sao?”

Anzai uể oải lắc đầu.

“Nó chẳng nói gì. Nó chỉ hừm một tiếng... Nhưng, tôi biết.”

“Biết gì cơ?”

“Chắc nó biết chuyện gì đó. Thằng bé ấy, càng những lúc tinh thần dao động nó càng không bộc lộ cảm xúc ra bên ngoài.”

Nghe Anzai nói, Godai có hai luồng cảm nghĩ. Con người này thật điềm tĩnh và khôn khéo. Nhưng với tư cách làm bố, Godai không nghĩ anh ta biết cách nuôi dạy con cho tốt.

“Mời anh,” Anzai làm động tác mời Godai vào nhà. Đằng sau cánh cửa là khu vực sảnh rộng lớn.

“Tôi xin phép,” nói đoạn Godai cởi giày. “Vợ và các cháu khác nhà anh đâu?”

Theo lời viên cảnh sát phụ trách theo dõi nhà Anzai, chắc chắn tất cả các thành viên đều đang có mặt ở nhà.

“Họ ở trên tầng hai. Thành thật xin lỗi anh, mong anh bỏ quá cho vì chúng tôi chưa chuẩn bị được trà nước gì.”

“Vâng, đương nhiên rồi. Cháu Tomoki cũng đang ở cùng mọi người à?”

“Không, thằng bé ở trong phòng của nó.”

Godai ngược nhìn cầu thang ngay gần đó. “Một mình ư?”

“Đúng vậy.”

“Nếu vậy, anh dẫn cháu xuống đây luôn đi. Tôi thấy hơi lo đấy.”

Ở tuổi vị thành niên, bọn trẻ có những cảm nhận vô cùng phức tạp. Giờ mà thằng bé cắt cổ tay thì phiền hà biết bao.

Gò má Anzai giật mạnh, anh ta vội bước lên bậc cầu thang.

Song có vẻ như Godai đã lo bò trắng răng. Chỉ lát sau Anzai đã dẫn cậu thiếu niên xuống.

“Mời anh đi lối này.”

Anzai dẫn cậu bé vào trong. Godai cũng theo sau hai bố con họ.

Phòng khách được thiết kế để ánh sáng thỏa sức rọi vào từ khung cửa sổ lớn, Godai ngẩng đối diện Anzai Tomoki qua chiếc bàn bằng đá cẩm thạch. Anzai Hiroki cũng ngẩng bên cạnh.

Tomoki là một cậu thiếu niên gầy gò. Cằm và cổ đầu nhỏ, khuôn mặt vẫn còn vẻ non nớt. Thằng bé cúi gầm mặt, không chịu nhìn về phía Godai.

“Cháu có dùng điện thoại thông minh không?”

Trước câu hỏi của Godai, Tomoki im lặng, mặt không biểu lộ cảm xúc, mãi sau thằng bé mới khẽ gật đầu. “Chú sẽ rất biết ơn nếu cháu trả lời chú thành tiếng đấy.”

“Con trả lời đằng hoàng đi nào.”

Thấy Anzai nói giọng nổi cáu, Godai bèn giơ tay trái ra ngăn lại, đoạn nhắc lại câu hỏi một lần nữa, “Cháu có dùng điện thoại thông minh nhỉ?”

“Vâng,” Tomoki đáp. Chết giọng cao và nhỏ, nghe hơi khàn.

Godai liền mở chiếc cặp mang theo người, lấy từ trong đó ra một tờ giấy khổ A4 in hình ảnh mà camera an ninh đã ghi lại. Godai đặt trước mặt Tomoki.

“Đây là cháu nhỉ?”

Anzai liền ngھễn cổ, nhòm vào tờ giấy. Trái lại, Tomoki chỉ liếc mắt nhìn. Song, Godai có thể nhận thấy trong một khoảnh khắc, thằng bé như nín lặng.

“Thế nào? Đúng là cháu phải không?”

“Cháu nghĩ... là đúng.”

“Cháu nghĩ? Câu trả lời nghe kỳ quặc quá nhỉ? Nếu đây là cháu, chú nghĩ cháu có thể trả lời rõ ràng hơn đấy.”

Anzai chùng như định chen ngang câu gì đó, song lần này anh ta đã kiên chế được.

“... Đúng,” Tomoki lẩm bẩm.

“Gì cơ? Chú xin lỗi. Cháu nói to hơn được không.”

Tomoki hít thở một hơi sâu rồi đáp, “Đúng là cháu.”

“Cảm ơn cháu,” Godai nói.” Vừa nãy cháu bảo là mình dùng điện thoại thông minh nhỉ? Sao lúc này cháu lại dùng điện thoại công cộng? Có phải đúng hôm đó cháu quên điện thoại ở nhà? Nhưng lại mang thẻ điện thoại công cộng? Lúc nào trong ví cháu cũng để sẵn thẻ điện thoại à?”

Tomoki không đáp. Thằng bé vẫn chỉ cúi đầu ủ rũ.

“Thế cháu gọi điện cho ai? Bạn? Người quen? Bọn chú kiểm tra là ra ngay nên cháu đừng nói dối nhé.”

Đến lúc này Tomoki vẫn im lặng. Song Godai đã sớm đoán được phản ứng của thằng bé.

“Chỉ cần cháu nói cho chú biết cháu đã gọi điện cho ai, chú sẽ ra khỏi đây ngay. Cho dù người đó có là ai đi chăng nữa, chú cũng sẽ ra khỏi đây mà không hỏi thêm bất cứ câu gì. Chú hứa như vậy. Thế nên, cháu có thể nói cho chú được không?”

Toàn thân Tomoki khẽ run lên. Chỉ nhìn thôi thì không thể biết đó là biểu hiện của những chấn động trong lòng đang bộc lộ ra bên ngoài hay nỗi sợ hãi về mặt sinh lý khiến thằng bé như vậy.

“Tomoki,” Anzai lẩm bẩm. “Trả lời đi,” giọng anh ta nghe khỗ sở như đang rên rỉ.

“Tại sao...” Tomoki bật thành tiếng. “Chú lại hỏi vậy?”

“Hả? Tại sao ư?” Godai hỏi lại.

“Chú biết rồi mà. Chuyện cháu đã gọi cho ai ấy,” Tomoki nói, mặt vẫn cúi gằm.

Godai ngẩng ngay ngắc lại, dựng thẳng lưng lên. Chỉ còn một bước nữa thôi. “Chú muốn nghe chính miệng cháu nói ra.”

Tomoki ngẩng mặt lên, lần đầu tiên nhìn về phía Godai. Nhìn về mặt đó, anh không khỏi sửng sốt. Một nụ cười khẩy đang hiện lên trên khóe miệng cậu thiếu niên.

“Người cháu gọi là ông Shiraishi. Vậy được chưa?”

Godai thở ra một tiếng náo nức, cùng lúc Anzai bật ra câu, “Thật ư?”

“Nếu cháu biết tên đầy đủ của ông ấy thì nói cho chú nhé,” Godai nói.

“Cháu biết. Ông Shiraishi Kensuke,” Tomoki trả lời bằng vẻ mặt như đã lấy lại tinh thần.

Godai bèn lấy sổ và bút từ trong cặp ra, đặt trước mặt Tomoki.

“Cháu viết vào đây giúp chú được không. Viết cả tên cháu và ngày tháng hôm nay nữa.”

Tomoki cầm lấy bút, bắt đầu viết vào sổ. Sau khi viết chữ *Ông Shiraishi Kensuke*, thằng bé suy nghĩ một lát rồi viết thêm gì đó. Nhòm vào dòng chữ dưới tay thằng bé, Godai bỗng trợn trừng mắt.

Hung thủ giết ông Shiraishi Kensuke là cháu – cậu thiếu niên đã viết như vậy.

Khoảnh khắc nghe thấy tiếng chuông cửa, trong lòng Mirei dấy lên một dự cảm chẳng lành. Liệu rằng vị khách sắp tới có mang theo một cơn gió bất hạnh?

Chắc hẳn bà Ayako đang trả lời qua chuông đàm thoại. Giá mà đó chỉ là người giao hàng, Mirei thẫn nghĩ. Tiếng bước chân lên cầu thang nghe ngày một gần. Trục giác của cô đã đúng, Mirei tin chắc như vậy.

Có tiếng gõ cửa. Mirei bèn đáp “Mẹ vào đi ạ.”

Cửa mở ra, bóng bà Ayako đứng đó, sau lưng là hành lang. Đèn phòng Mirei đang tắt.

“Mirei, con dậy chưa?”

“Rồi ạ,” nằm trong chăn, Mirei trả lời. “Ai đến vậy mẹ?”

“Người của cảnh sát. Chính là anh cảnh sát tên Godai đến nhà mình hồi đầu ấy.”

Mirei bỗng thở dài thườn thượt. Quả nhiên là như vậy. Song dù sao cô cũng cảm thấy được an ủi đôi chút vì người đến là Godai.

“Hình như anh ta có chuyện gì đó rất quan trọng. Anh ta bảo muốn con cùng nghe.”

“Con biết rồi,” nói đoạn Mirei ngẩng dậy. “Mấy giờ rồi hả mẹ?”

“Hơn 6 giờ.”

“Thế ạ.”

Bên ngoài cửa sổ, trời đã tối. Mirei chẳng ngủ được mấy, vậy mà thời gian lại trôi nhanh đến không ngờ.

“Mẹ bảo anh ta chờ con một lát. Con muốn trang điểm qua cái đã.”

Từ sáng đến giờ Mirei chưa bỏ bụng thứ gì, chỉ ở rịt trong phòng. Chắc hẳn mặt cô trông phải kém sắc lắm.

Bà Ayako bật đèn phòng lên. “Mirei, con ổn chứ?”

“Chuyện gì cơ mẹ?”

“Chuyện gì nữa... Từ hôm qua con cứ kêu người không khỏe, rốt cuộc con bị sao thế? Hôm thứ Sáu đã xảy ra chuyện gì ở chỗ làm à?”

Thứ Sáu nghĩa là hai ngày trước. Mirei không kể cho bà Ayako nghe chuyện cô đã đi Tokoname cùng Kuraki Kazuma.

“Anh Godai đang chờ mà mẹ? Mẹ mang trà ra mời người ta đi chứ.”

Bà Ayako bèn quay lưng với vẻ mặt không hài lòng. Thấy mẹ dợm bước đi, Mirei bèn gọi với lại, “Mẹ ời.”

Thấy bà Ayako ngoái lại, Mirei bảo, “Con nghĩ mẹ nên chuẩn bị sẵn tinh thần đi ạ.”

Bà Ayako chau mày để lộ những nếp nhăn giữa trán, tỏ vẻ ngờ vực. “Ý con là gì?”

“Chắc chắn anh Godai đến đây không phải để nói chuyện gì tốt đẹp đâu ạ.”

“Chuyện đó mẹ biết chứ. Bố con bị người ta giết cơ mà. Sao có chuyện tốt đẹp được kia chứ.”

“Còn hơn thế cơ. Một câu chuyện tã tẻ hơn mẹ nghĩ. Đến nỗi mẹ sẽ cảm thấy hoa mày chóng mặt.”

Mặt bà Ayako đông cứng lại. Nhìn vẻ mặt đó, Mirei bỗng thấy áy náy. Nào phải cô muốn nói theo cách ấy. Nhưng sớm muộn gì mẹ cô cũng phải biết thôi.

“Mirei, con biết chuyện gì rồi à? Nói cho mẹ nghe đi.”

“Không cần con nói, anh Godai cũng sẽ cho mẹ biết thôi,” Mirei ra khỏi giường, đứng trước cửa sổ. vén tấm rèm đang-ten lên, cô thấy khuôn mặt u ám của mình phản chiếu trên tấm kính.

Bà Ayako lẳng lặng bỏ xuống nhà. Tiếng chân bà bước xuống cầu thang nghe cũng thật náo nức.

Mirei ngồi xuống trước một chiếc bàn nhỏ, kéo túi đựng mỹ phẩm vào để chỗ cho ở đó về phía mình.

Đột nhiên trong đầu cô hiện lên khuôn mặt Kuraki Kazuma. Giờ này anh ta đang làm gì nhỉ? Không biết anh ta đang nghĩ gì, có dự định gì cho ngày mai?

Chuyện xảy ra ở Tokoname sống dậy trong tâm trí Mirei. Có phải cô đã sai lầm khi đến đó không? Có phải cô đã lỡ biết một chuyện đáng ra không nên biết không?

Mirei chẳng muốn nghĩ như vậy mà đầu óc cô lại cứ suy nghĩ. Mặc cho cô đang ra sức ngăn không cho một câu chuyện bất hạnh hình thành trong tâm tưởng mình, câu chuyện ấy vẫn cứ thành hình thật rõ nét.

Ước gì cô chỉ đang nghĩ quá lên thôi. Ước gì có một sự nhàn lãn gì đó.

Ước gì Godai tới đây vì một việc hoàn toàn khác.

Song có lẽ hy vọng đó là vô cùng mong manh... Vừa soi gương để đánh son, Mirei vừa tự nhủ chính cô cũng phải chuẩn bị sẵn tinh thần.

Khi Mirei xuống đến phòng khách, Godai bấy giờ đang ngồi trên ghế sofa liền đứng dậy, cúi chào. Anh ta mặc suit, thắt cà-vạt. Vẫn là bộ trang phục giống lần gặp trước vậy mà Mirei lại có cảm giác anh ta ăn vận thật lịch sự, có lẽ bởi nét mặt anh ta trông rất cứng nhắc. Thấy Mirei ngồi xuống ghế, Godai cũng ngồi xuống theo.

“Mẹ pha hờn trà cho con nhé?” Bà Ayako hỏi.

“Không cần đâu ạ,” Mirei lạnh lùng đáp rồi nhìn Godai. “Anh nói cho chúng tôi nghe chuyện đi.”

“Vâng,” nói đoạn Godai đặt hai tay lên đầu gối. “Đầu tiên tôi xin được nói trước, việc hôm nay tôi tới đây chưa được thông qua một cách chính thức. Cũng có ý kiến cho rằng tạm thời nên giấu gia đình thì sẽ tốt hơn. Nhưng nghĩ đến chuyện sau này, tôi cảm thấy việc cho hai người biết những gì chúng tôi đã xác minh được đến thời điểm hiện tại càng sớm bao nhiêu thì sẽ càng tốt hơn cho cả hai bấy nhiêu, vì thế tôi đã tự ý tìm đến đây. Chính vì lẽ đó, những gì tôi chuẩn bị nói ra đầu là những thông tin

chưa chính thức. Mong hai người sẽ giữ bí mật, hai người có thể hứa với tôi được không?”

Mirei nhìn bà Ayako. Hai mẹ con gật đầu với nhau, sau đó cô nói với Godai, “Chúng tôi xin hứa.”

“Cảm ơn hai người,” Godai cúi đầu. “Tôi xin phép đi từ kết luận. Vụ án ông Shiraishi Kensuke bị sát hại đã xuất hiện một nghi phạm khác. Khả năng bị cáo Kuraki hiện đang bị bắt giữ là hung thủ trở nên rất thấp, vì vậy sắp tới chúng tôi sẽ rút yêu cầu khởi tố và bị cáo Kuraki sẽ được phóng thích.”

“Ôi trời...” bà Ayako lên tiếng. “Thế là thế nào?”

“Đúng như tôi vừa nói. Lời khai của đối tượng được cho là hung thủ thực sự có nhiều điểm hợp lý và chúng tôi cũng đã xác minh được một vài điểm. Lời khai đó có sức thuyết phục hơn so với lời khai của bị cáo Kuraki và chúng tôi cho rằng đối tượng đang nói sự thật.”

“Rốt cuộc đó là ai?” Bà Ayako hỏi bằng giọng gai góc.

“Xin lỗi bà, hiện tôi chưa thể nói cho bà biết chuyện đó.”

“Anh hãy cho tôi biết đi mà. Tôi sẽ không nói với ai đâu.”

“Tôi xin lỗi. Đến thời điểm chín muồi, nhất định tôi sẽ nói.”

“Thật là... Tôi không thể hiểu nổi.”

“Mẹ ơi,” Mirei nói. “Mẹ yên lặng đi ạ.”

Bà Ayako mở to mắt vẻ sửng sốt.

Mirei nhìn về phía Godai.

“Anh đến đây chỉ để nói chuyện đó thôi sao? Chẳng phải còn có chuyện khác anh cần nói với chúng tôi nữa sao?”

Godai nhìn lại Mirei bằng ánh mắt nghiêm túc.

“Đúng như cô nói. Vẫn còn chuyện khác nữa.”

“Hửn r ấ. Trái lại, đó mới là chuyện quan trọng. Hơn cả chuyện hung thủ là ai,” trong lòng đang dậy sóng thế mà không hiểu sao Mirei vẫn nói được trơn tru như vậy.

“Mirei, con đang nói cái gì thế?”

“Động cơ là gì?” Mirei phớt lờ câu hỏi của bà Ayako, quay sang hỏi Godai. “Lý do kẻ đó sát hại bố tôi là gì? Hắn ta khai như thế nào?”

Godai chĩa ánh mắt thăm dò về phía Mirei. “Cô đã biết được chuyện gì rồi đúng không?”

“Tôi biết. Về quá khứ của bố tôi. Bố tôi có liên quan đến vụ án xảy ra ở tỉnh Aichi cách đây hơn ba mươi năm. Đúng vậy không?”

Mirei có cảm giác ng ỡ bên cạnh cô, bà Ayako đã ở trong trạng thái toàn thân bất động.

“Sao cô biết?” Godai hỏi.

“Giải thích thì dài lắm, thực ra hôm trước tôi đã đến Tokoname, tỉnh Aichi.”

“Tokoname?” Godai chau mày vẻ ngờ vực. Xem ra anh ta không biết chuyện liên quan đến nơi đó.

“Bà nội của bố tôi sống ở đó. Đến đây, tôi đã được nghe rất nhiều chuyện. Có đi đâu, tôi chỉ biết bố tôi dính líu đến vụ án ngày xưa chứ không biết cụ thể bố tôi đã làm gì. Nhưng tôi cũng tưởng tượng ra được. Mặc dù từ tận đáy lòng, tôi đang cầu mong tưởng tượng đó là sai. Anh Godai biết câu trả lời cho thắc mắc này của tôi đúng không?”

Godai chăm chú nhìn khuôn mặt Mirei, sau đó anh gật đầu, “Vâng, tôi biết.”

“Anh hãy nói cho tôi nghe đi. Tôi đã chuẩn bị sẵn tinh thần rồi.”

Godai bèn gật đầu, ưỡn ngực như để đi đầu chỉnh lại nhịp thở.

“Trước tiên, tôi xin trả lời câu hỏi khi nãy của cô. Hung thủ thực sự khai nhận động cơ giết người là để trả thù. Chỉ vì luật sư Shiraishi mà gia đình y, bao gồm bản thân y đã gặp nhiều bất hạnh. Chính vì thế, y đã giết ông Shiraishi để rửa hận. Y nói như vậy đấy.”

“Vì sao gia đình hắn lại chịu bất hạnh vì bố tôi?” Mặc dù đã biết câu trả lời song Mirei vẫn đánh bạo hỏi.

“Trong vụ án xảy ra hơn ba mươi năm trước cô vừa nhắc đến, tức ‘Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki,’ cảnh sát đã nghi ngờ một đàn ông và người này đã bị bắt giữ. Có đi đâu người đó cho

đến cùng vẫn khẳng định mình vô tội và đã tự tử trong khu tạm giam của phòng cảnh sát. Chắc cô biết bị cáo Kuraki đã tự nhận bản thân chính là hung thủ trong vụ án đó. Tuy nhiên, theo lời đối tượng được cho là hung thủ thực sự sát hại ông Shiraishi Kensuke mới xuất hiện gần đây thì đó cũng lại là lời nói dối của bị cáo Kuraki, và rằng hung thủ trong vụ án năm xưa chính là luật sư Shiraishi, vì biết đi đầu đó nên y mới trả thù.”

Godai nói liền một hơi, từng lời, từng lời tuôn ra từ miệng anh ta nối đuôi nhau chìm sâu xuống đáy lòng Mirei, tựa như những hòn đá đang lăn xuống đằm lầy. Mỗi lần như vậy, Mirei lại cảm thấy mình đang mất đi một thứ gì đó, song kỳ lạ thay, cô không hề thấy chua xót.

Cuối cùng cô đã chạm đến sự thật. Từ nay cô không còn lạc lối nữa rồi. Cô không cần đi bất cứ đâu, không cần tìm kiếm bất cứ thứ gì nữa. Suy nghĩ ấy tựa hồ cảm giác hoàn thành sứ mệnh, khiến Mirei kinh qua một trải nghiệm kỳ lạ, như kiểu tâm trạng muốn bỏ cuộc lại hóa ra một trạng thái vô cùng dễ chịu vậy.

Chờ đến khi Kuraki Tatsuro – bấy giờ đã nhận quyết định được phóng thích – ra khỏi khu tạm giam, Godai bèn đề nghị ông đi cùng cảnh sát trên tinh thần tự nguyện. Kuraki không từ chối, trèo lên chiếc xe cảnh sát đã chuẩn bị sẵn với vẻ mặt hết sức ôn hòa. Đồ đạc của ông chỉ có một chiếc túi du lịch nhỏ.

Kuraki không còn là bị cáo, cũng chẳng còn là nghi phạm nữa. Việc ông ta dựng nên câu chuyện mình là hung thủ để chịu tội thay người khác được quy vào tội che giấu tội phạm, song vẫn chưa biết ông ta có bị bắt giữ hay không. Thay vì để hai cảnh sát ngồi hai bên, chỉ có Godai ngồi cạnh ông ta ở ghế sau ô tô.

“Tôi đã gây phiền toái cho các anh rồi nhỉ,” xe vừa xuất phát chưa được bao lâu, Kuraki cất tiếng xin lỗi.

“Ông sẽ nói cho chúng tôi biết sự thật chứ?” Godai nói.

Kuraki bèn thở dài, đưa mắt nhìn ra bên ngoài cửa sổ.

“Ừ thì, đành vậy chứ biết làm sao.”

Trong vài tháng vừa qua, nom Kuraki đã gầy xẹp hẳn đi. Song sắc mặt ông ta không hề tệ. Khuôn mặt nghiêng đang nhìn mãi chốn xa xăm của ông thấp thoáng đáng vẻ buồn xuôi và được bao trùm trong một bầu không khí vốn chỉ toát ra ở những kẻ đã sẵn sàng chấp nhận tất cả.

Chiếc xe dừng chân trong khuôn viên của Sở Cảnh sát Tokyo. Quá trình thẩm vấn sẽ được diễn ra ở đây. Sakurakawa nhận nhiệm vụ hỏi chuyện Kuraki. Song anh ta cũng đồng ý cho Godai ngồi cùng.

“Nào, ông sẽ bắt đầu câu chuyện từ đâu nhỉ?” Khi họ đã ngồi mặt đối mặt trong căn phòng, Sakurakawa hỏi.

Kuraki bèn cười khờ, nghiêng đầu. “Tôi nên nói từ đâu đây.”

“Godai,” Sakurakawa quay mặt sang phía Godai. “Cậu muốn nghe từ đâu?”

“Tất nhiên là từ vụ án năm xưa rồi,” Godai trả lời ngay lập tức.

Sakurakawa nhìn Kuraki. “Được chứ?”

Kuraki lặng lẽ khép mi mắt lại, một lúc sau ông ta mới mở mắt ra.

“Quả là chỉ có thể bắt đầu kể từ đây thôi nhỉ? Nhưng chuyện sẽ dài lắm đó.”

“Không sao. Tôi đã rất mong chờ thời khắc này. Tôi có thể kể đây tiếp chuyện ông bao lâu cũng được... Cậu cũng nghĩ thế đúng không, Godai?”

“Ông hãy kể đi,” Godai cúi đầu.

“Tôi hiểu rồi,” nói đoạn Kuraki bắt đầu kể.

Tháng Năm năm 1984...

Mỗi ngày đối với Kuraki – khi ấy vừa bước sang tuổi ba mươi ba đầu vui vẻ biết bao. Bởi ba tháng trước, cậu con trai đầu lòng tên Kazuma của anh vừa mới chào đời. Kuraki kết hôn với vợ là Chisato cách đây hai năm, họ đã mong chờ đứa con này bấy lâu. Chisato hơn Kuraki một tuổi, xét về tuổi tác, cô mang bầu khi đã bước vào giai đoạn bắt đầu nôn nóng có con.

Nhà máy sản xuất linh kiện nơi Kuraki đang làm việc vốn là công ty con của một tập đoàn sản xuất xe hơi lớn, có khoảng một nghìn nhân viên. Quá nửa nhân viên đều là thợ cơ khí, bản thân Kuraki cũng thuộc bộ phận chuyên làm việc với máy tiện, máy cắt.

Ngành công nghiệp xe hơi đang trên đà phát triển thuận lợi, công việc của Kuraki rất bận rộn. Tuy nói là một tuấn được nghỉ hai ngày nhưng mỗi tháng Kuraki chỉ có một hoặc hai lần được nghỉ thứ Bảy. Anh cũng thường xuyên phải tăng ca. Nhưng bù lại tiền phụ cấp nhiều thêm, với một người vừa lập gia đình như Kuraki thì đó lại là việc đáng mừng.

Kuraki thường đến nhà máy bằng ô tô. Xe của anh là dòng sedan do chính công ty mẹ phân phối. Tuy là xe cũ nhưng ngoài lên cũng không đến nỗi nào. Mỗi tội anh chẳng mấy khi rửa xe nên thân xe màu trắng lúc nào cũng có vệt bẩn.

Buổi sáng hôm ấy, cũng giống như mọi ngày bình thường khác, Chisato tiễn Kuraki lên xe đi làm. Họ đang sống trong một căn hộ đi thuê nhưng cũng đã tính đến việc nay mai sẽ mua nhà riêng. Từ ngày vào công ty, Kuraki vẫn tiết kiệm để đầu tư mua nhà và cũng đã dành dụm được một khoản kha khá.

Đoạn đường một chiều đông xe cộ. Ngay phía trước là một con dốc. Qua con dốc đó, kiểu gì cả hàng xe ùn tắc cũng đang chờ. Bởi thời gian chờ đèn đỏ ở ngã tư trước đó rất dài.

Có một người đàn ông đi xe đạp trên lề đường bên trái. Vạt áo suit màu đen tung bay phấp phật. Kuraki bèn vượt lên trước, bụng bảo dạ khổ thân anh ta phải leo dốc. Liếc nhìn người đàn ông, Kuraki thấy anh ta đang nhăn nhó, vẻ bức dọc.

Leo hết con dốc, y như rằng Kuraki trông thấy một hàng xe. Sau một thoáng do dự, anh quyết định rẽ vào đường con. Xuống hết con dốc sẽ có một con đường nhỏ bên tay trái. Tuy hơi vòng vèo nhưng xét về mặt thời gian, đó là đường tắt để Kuraki có thể tới nhà máy sớm hơn.

Đúng vào khoảnh khắc Kuraki cho xe chạy sang mé trái khi sắp xuống hết con dốc, có thứ gì đó lọt vào khóe mắt bên trái của anh. Ngay sau đó, một thứ gì đấy đổ xuống ngay sát xe anh. Anh biết đó là người đi đường. Hình như đã xảy ra va chạm, Kuraki chợt nghĩ.

Anh vội vàng tắt xe vào rìa đường, lao ra khỏi ghế lái.

Người vừa ngã xuống chính là người đàn ông đi xe đạp khi nãy. Mặt anh ta méo xệch, tay ấn vào phần hông.

“Anh có sao không ạ?” Kuraki hỏi. “Có bị thương ở đâu không...”

Người đàn ông vẫn ngẩn ngơ, nhếch miệng nói gì đó. Kuraki không nghe rõ nên phải ghé sát mặt về phía anh ta. “Anh nói gì cơ ạ?”

Người đàn ông lẩm bẩm trong miệng, “Đau quá.”

“A... Tôi xin lỗi.”

Kuraki vừa xin lỗi, người đàn ông liền giơ tay phải đang rảnh ra. “Danh thiếp.”

“Dạ?”

“Tôi bảo danh thiệp. Nếu anh đang đi làm thì phải có danh thiệp chứ. Cả bằng lái xe nữa. Mau lên nào,” người đàn ông lắc lắc lòng bàn tay như để thúc giục.

Kuraki bèn lấy danh thiệp và bằng lái ra khỏi ví, đưa cho người đàn ông xem. Sau khi nhìn qua nhìn lại hai thứ ấy, người đàn ông lấy bút bi từ túi áo trong.

“Viết địa chỉ nhà và số điện thoại vào mặt sau danh thiệp đi.”

“Địa chỉ của tôi ư?”

“Chứ còn của ai nữa,” người đàn ông nói cụt lủn.

Bảo sao làm vậy, Kuraki bèn viết địa chỉ và số điện thoại vào mặt sau danh thiệp. Anh vừa chìa ra, người đàn ông đã giật lấy, kiểm tra ngay lập tức. “Chung cư à? Hay là khu tập thể?”

Anh ta hỏi vậy hẳn là vì địa chỉ nhà Kuraki có ghi số phòng.

“Khu tập thể ạ,” nghe Kuraki đáp, người đàn ông liếc nhìn tỏ vẻ ngán ngẩm. Có lẽ anh ta thất vọng kiêu, “gì chứ, một tên nghèo kiết xác à.”

“Tôi sẽ gọi điện cho cảnh sát. Sau đó sẽ gọi xe cứu thương.”

Người đàn ông cau có, khễ cử động cằm. Xem ra anh ta định gật đầu.

Cách đó chừng mấy chục mét có một bộ điện thoại. Kuraki ra đó gọi 119 và 110. Không biết có phải vì hoảng hốt quá không mà anh hơi mất thời gian để giải thích tình hình. Sau đó, anh gọi đến công ty, báo cho nữ nhân viên văn phòng biết hôm nay mình xin nghỉ vì bị ốm. Cô ta không tỏ vẻ nghi ngờ gì cả.

Gọi điện xong, Kuraki quay lại hiện trường, thấy người đàn ông đang ngửa khoanh chân trên mặt đất, hút thuốc. Bên cạnh là chiếc cặp xách trước đó buộc ở yên xe.

“Thành thật xin lỗi anh,” Kuraki xin lỗi lần nữa.

Người đàn ông chẳng nói chẳng rằng, cho tay vào cặp, lấy ra thứ gì đó. Đây là một tấm danh thiệp.

Kuraki nhận lấy, nhìn xuống tấm danh thiệp. Trên đó ghi *Haitani Shozo* – Giám đốc văn phòng Thương mại Xanh.

“Gay thật,” Haitani lầm bầm như đang độc thoại. “Hôm nay tôi phải đi bao nhiêu chỗ, chẳng hiểu sao lại gặp tai bay vạ gió như thế này.”

“Thành thật xin lỗi anh,” Kuraki cúi đầu.

“Gọi vào số đó cho tôi. Một thằng oắt con sẽ nghe máy, hãy báo cho nó về vụ tai nạn, và bảo nó hủy hết lịch trình sáng nay đi.”

“Vâng,” Kuraki cặm danh thiếp, quay gót đi.

Anh chạy đến bộ điện thoại, gọi vào số ghi trên danh thiếp. “Thương mai Xanh xin nghe,” giọng nói anh nghe thấy đúng là của một thanh niên.

Nghe Kuraki truyền đạt lại đúng những gì Haitani dặn, đầu dây bên kia quả nhiên có vẻ kinh ngạc, cậu ta hỏi, “Tai nạn á, mức độ thế nào? Có bị thương nặng không?”

“Không, anh ấy vẫn nói chuyện bình thường lại còn hút thuốc nữa nên tôi nghĩ không có gì đáng ngại đâu.”

Nghe Kuraki trả lời, đầu dây bên kia đáp lại với giọng chùng hững “À, thế hả?” Kuraki kết thúc cuộc gọi mà vẫn không biết phải lý giải giọng điệu ấy như thế nào. Lúc ra khỏi bộ điện thoại, anh nghe thấy tiếng còi xe cứu thương.

Khi biết Haitani chỉ bị thương nhẹ, thay vì thở phào nhẹ nhõm, nhân viên đội cứu thương nom lại có vẻ bức bối, theo kiểu có thế này mà cũng gọi cấp cứu. Dẫu vậy, hai nhân viên vẫn đưa Haitani lên xe cứu thương, rú còi inh ỏi ỏi cho xe chạy đi mất. Còn chiếc xe đạp, Kuraki hứa sẽ đem đến văn phòng của Haitani sau nên anh giữ chìa khóa.

Một lát sau, xe cảnh sát tới, họ tiến hành kiểm tra hiện trường.

Khi viên cảnh sát thuộc ban giao thông hỏi, Kuraki cố gắng giải thích tình hình một cách chi tiết nhất trong khả năng có thể. Trong khả năng có thể nghĩa là theo những gì mà bản thân Kuraki nắm được. Thực ra anh cũng không rõ chuyện gì đã xảy ra và xảy ra như thế nào.

Có ba viên cảnh sát phụ trách đi điều tra hiện trường. Họ quan sát kỹ mặt đường, xe của Kuraki cũng như chiếc xe đạp bị bỏ lại, song mặt người nào người nấy đều lộ vẻ hoang mang. Họ liên tục nghiêng đầu khó hiểu.

Kuraki được cho về kèm theo lời hẹn sẽ liên lạc sau. Anh cứ tưởng sẽ bị dẫn về đồn cảnh sát, hóa ra lại không phải.

Kuraki lái xe về căn hộ của mình. Thấy Chisato mắt tròn mắt dẹt, anh bèn kể cho vợ nghe về vụ tai nạn. Vừa nghe xong, mặt cô đã tái mét, hai má cứng đờ. “Thế... bây giờ thế nào hả anh?”

“Anh không biết nữa. Tùy thuộc vết thương của người kia. Mặc dù anh nghĩ cũng không phải vết thương gì ghê gớm.”

“Anh báo cho công ty chưa?”

“Chưa, anh chưa báo. Nếu có thể, anh muốn giấu chuyện này.”

“Phải vậy thật anh nhỉ?”

Cũng vì công ty mẹ là một hãng sản xuất xe hơi nên công ty rất nhạy cảm với việc nhân viên vi phạm luật giao thông hoặc gây tai nạn. Nếu Kuraki báo cáo cho công ty, khiếu nại cũng đến tại phòng Hành chính nhân sự, và ảnh hưởng đến việc đánh giá sau này. Có khi thông tin về vụ tai nạn còn bị đưa lên bảng tin nữa. Mặc dù họ sẽ chỉ viết chữ cái đầu trong tên của anh nhưng mọi người sẽ nhận ra ngay đó là ai.

Kuraki đỗ xe vào bãi đậu xe rồi gọi taxi, quay trở lại hiện trường vụ tai nạn. Anh muốn tới đó để lấy chiếc xe đạp của Haitani.

Anh đạp xe, nhắm thẳng đến địa chỉ trong tấm danh thiếp nhận được từ Haitani. Hình như đó là một căn phòng nằm trong tòa nhà trước ga. Giữa đường, bắt gặp một cửa hàng bán bánh kẹo truyền thống, Kuraki liền ghé vào đó, mua một hộp bánh monaka đủ vị.

Đến nơi, Kuraki nhận thấy tòa nhà cũ kỹ hơn anh tưởng, bên ngoài đã bị bong tróc nhiều chỗ.

Văn phòng Thương mại Xanh nằm trên tầng hai. Kuraki dựng xe đạp bên lề đường, leo lên cầu thang bộ. Bên ngoài cánh cửa gỗ sẫm có treo một tấm biển đề chữ *Thương mại Xanh*.

Thấy chuông cửa gắn ở đó, Kuraki liền bấm thử. Có tiếng chuông reo bên trong phòng.

Cửa mở, một thanh niên lộ mặt ra. Cậu ta ăn mặc đơn giản, áo sơ-mi kết hợp với quần jeans.

Kuraki liền xưng tên, giải thích rằng mình chính là người gây tai nạn.

“À... Vừa nãy Haitani có gọi cho tôi. Chắc bác ấy cũng sắp sửa đến đây đây.”

“Vậy cho phép tôi vào đợi được chứ?”

“Hừm,” cậu thanh niên nghiêng đầu, đáp “Chắc là được thôi.” Có lẽ ý cậu ta là mình không có quyền gì cả.

“Tôi xin phép,” nói đoạn Kuraki bước vào phòng. Căn phòng rộng khoảng mười mấy chiều. Ngay chính giữa có đặt một chiếc bàn lớn, bên trên bày la liệt các loại hộp, giấy tờ, chai lọ, rồi còn cả dụng cụ gì đó nữa. Trên những chiếc kệ được xếp xung quanh cũng chất đầy đồ đạc và tài liệu.

Cậu thanh niên ngồi bên chiếc bàn đặt gần cửa sổ, bắt đầu đọc tạp chí manga. Trên mặt bàn có để điện thoại và máy fax.

Thấy chiếc ghế gấp, Kuraki bèn ngồi xuống đó. “Anh Haitani sao rồi? Tình hình vết thương của anh ấy thế nào?”

Trước câu hỏi của Kuraki, cậu thanh niên chỉ hờ hững đáp, “Ai biết,” chẳng buồn ngẩng mặt lên khỏi cuốn tạp chí.

Kuraki lại nhìn một lượt khắp căn phòng. Anh không tài nào đoán được công ty này kinh doanh gì. Không lẽ nhân viên chỉ có mỗi cậu thanh niên này ư? Đã vậy cậu ta còn chẳng ăn mặc như một nhân viên nữa.

Điện thoại trên bàn bỗng đổ chuông. Cậu thanh niên nhấc ống nghe lên.

“Văn phòng Thương mại Xanh xin nghe... Xin lỗi, Haitani hiện đang đi vắng.... Ông Tanaka phải không ạ. Cảm ơn ông đã giúp đỡ chúng tôi trong thời gian qua... Nếu là về việc đó, Haitani sẽ liên lạc lại với ông sau ạ... Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ nhắn lại với ông ấy. Mong ông tiếp tục giúp đỡ chúng tôi. Vậy tôi xin phép cúp máy.” Trong lúc nói, cậu thanh niên giữ nguyên bộ dạng nhếch nhác, một tay vẫn cầm cuốn tạp chí không rời. Từ ngữ cậu ta dùng nếu chuyển thành văn viết thì nghe có vẻ lịch sự nhưng khi nói ra bằng cái giọng chẳng khác nào đang đọc sách thì lại không thể hiện được một chút thành ý gì.

Vừa đặt ống nghe xuống, cậu thanh niên lại tiếp tục chúm mũi vào cuốn tạp chí manga.

Bỗng có tiếng mở cửa lạch cạch. Trông thấy Haitani, Kuraki liền đứng dậy.

“Ra là anh à,” Haitani chau mày, bước vào. Anh ta kéo lê chân phải. “Ui da, đau quá, đau quá. Thật tình, đúng là họa từ trên trời rơi xuống mà.”

“Thành thật xin lỗi anh,” Kuraki cúi đầu. “Vết thương của anh thế nào rồi ạ?”

“Thế nào là thế nào, nhìn là biết còn hỏi. Tôi còn không đi được hẳn hoi đây này. Phải mất ba tháng mới khỏi hẳn được, ba tháng đấy. Bác sĩ dặn tôi phải nghỉ ngơi, tĩnh dưỡng. Rốt cuộc anh định bù đắp thế nào hả?”

“Xương cốt anh không có gì bất thường chứ ạ?”

“Cứ phải gãy xương mới đau chắc? Tôi đang đau chết đi được đây này.”

“A... Tôi xin lỗi.”

Haitani lê chân về phía cậu thanh niên, hỏi, “Có ai gọi điện cho tao không?”

“Khi nãy có người tên là Tanaka gọi. Giọng ông già.”

“Lão già đó hả. Tao biết rồi. Hôm nay mày về được rồi đấy.”

“À, thế sao,” cậu thanh niên nhanh chóng đứng dậy, lách qua người Kuraki, ra khỏi phòng với cuốn tạp chí manga trên tay.

Haitani bèn ngồi xuống chiếc ghế cậu thanh niên vừa ngồi, kéo điện thoại về phía mình. Anh ta mở cuốn sổ lấy từ trong cặp ra, đoạn nhấc ống nghe lên, gọi cho ai đó.

“Alo, ông Tanaka đấy ạ. Cháu là Haitani đây. Cháu xin lỗi, hình như lúc nãy ông gọi cho cháu à?” Haitani nói giọng đơn đả cứ như thể cho đến khi nãy anh ta là một con người khác vậy. “... Dạ, vâng, cháu cũng đoán là ông gọi về việc đó. Thực ra cháu cũng vừa nói chuyện đó với bên kia... Vâng, nghe nói giá đang lên, mọi việc vẫn thuận lợi như dự tính ạ... Vâng, tất nhiên là vậy rồi... Dạ, bởi vậy hôm trước cháu mới bảo ông sản phẩm này không được hủy hợp đồng trước hạn đấy ạ... Đúng vậy. Quả thực vẫn phải chờ thêm chút nữa ông ạ. Làm vậy mới có lãi được... Chính là như vậy đấy ạ. Vậy ông cứ để cháu thu xếp nhé. Cháu cảm ơn ông đã cất công gọi cho cháu. Sau này mong ông tiếp tục hợp tác ạ. Vâng, cháu chào ông, cháu xin phép cúp máy ạ.”

Sau khi đặt ống nghe xuống, Haitani làm bộ mặt nhăn nhó, viết gì đó vào sổ rồi thở dài. Anh ta nắm bóp phía sau gáy, đoạn nhìn về phía Kuraki.

“Thế giờ anh tính sao nhỉ?” Haitani trở lại với giọng điệu cộc cằn khi này.

“Cho tôi hỏi, bệnh án ghi thế nào ạ?”

“Bệnh án? À, trong đó viết toàn những thứ khó hiểu. Xem nào, tôi để đâu rồi ấy nhỉ,” Haitani lục hết túi áo khoác rồi đến cặp xách, đoạn tặc lưỡi rõ to. “Chết tiệt, chẳng thấy đâu cả. Thôi kệ đi. Trước mắt, tôi muốn anh trả phí đi đầu trị hôm nay đã.”

“À, vâng. Đương nhiên rồi ạ” Kuraki rút ví ra, trong đầu thắc mắc không hiểu sao người này lại có thể làm mất tờ bệnh án quan trọng đó. “Anh có hóa đơn không ạ?”

“Thì đó, hóa đơn cũng mất tiêu cùng với bệnh án rồi. Tôi sẽ tìm lại sau, anh cứ trả phí đi đầu trị đi đã. Khoảng 30.000 yên.”

“30.000 yên... ấy ạ?”

Kuraki những muốn hỏi anh ta làm gì mà tốn nhiều tiền như vậy.

“Anh cũng tham gia bảo hiểm ô tô đúng không? Đằng nào anh chẳng nhận lại tiền, có sao đâu.”

“Vâng, nhưng mà, có lẽ tôi sẽ không dùng bảo hiểm.”

“Vậy ư? Nhưng đây là vấn đề của anh. Chứ nếu anh không trả tôi phí đi đầu trị thì gay đấy. Tôi chưa từng nghe chuyện có ai gây tai nạn khiến người khác bị thương mà còn bủn xỉn không muốn trả tiền đi đầu trị.”

“Không, tuyệt đối không phải vậy đâu ạ. Chỉ là lúc này tôi không mang đủ tiền...”

Haitani liếc nhìn nhăn nhó mặt mày. “Thế có bao nhiêu?”

Kuraki bèn mở ví ra. Bên trong có khoảng hai mươi mấy nghìn yên. Anh vốn không có thói quen mang nhiều tiền theo người. Còn thẻ ngân hàng lại do Chisato giữ.

Nghe Kuraki nói vậy, Haitani nói giọng hậm hực, “Thế thì 20.000 yên cũng được.”

Kuraki chìa ra hai tờ 10.000 yên. Haitani liền giật lấy, nhét luôn vào túi trong.

“Anh này...”

“Sao?”

“Phần còn thiếu, lần tới tôi sẽ gửi nốt, anh có thể viết cho tôi tờ biên nhận 20.000 yên không ạ?”

Haitani bỗng trợn trừng mắt. “Ý anh là tôi sẽ lật lọng à?”

“Không phải vậy, tôi chỉ nghĩ cẩn thận vẫn hơn thôi.”

“Anh khỏi lo đi, tôi sẽ không giả ngây đâu. Mà quan trọng là chuyện sau này kìa. Công việc của tôi thường xuyên phải đến chỗ khách quen, thế mà người ngợm thành ra thế này, bất tiện chết đi được. Rốt cuộc anh định bù đắp thế nào?”

“... Tôi xin lỗi,” Kuraki chỉ còn cách tiếp tục cúi đầu xin lỗi.

“Trước tiên là quãng đường từ nhà tôi tới đây. Tạm thời tôi không thể đạp xe được, phải xoay xở cách nào đó thôi.”

Theo lời Haitani thì nhà anh ta cách đó chừng ba cây số.

“Tôi cũng muốn đi taxi lắm, ngặt nỗi đâu phải gọi cái là có xe ngay đâu, cũng chả mấy khi gặp xe trống khách đi qua. Hừm, tính thế nào nhỉ,” vừa nói Haitani vừa rút một tấm danh thiếp ra khỏi ví. Đó chính là danh thiếp của Kuraki. Sau khi nhìn chăm chú địa chỉ nhà riêng viết ở mặt sau danh thiếp, Haitani mới mở miệng. “Công ty anh buổi sáng bắt đầu vào làm lúc mấy giờ?”

“Từ 9 giờ ạ.”

“Vậy ư? Thế thì vừa hay. Anh hãy tới nhà tôi lúc bảy rưỡi. Đánh ô tô chở tôi đến văn phòng này. Sau đó đi làm chắc vẫn kịp,” Haitani quẳng danh thiếp của Kuraki lên mặt bàn, rồi tự mình quyết định, “Chốt vậy đi, thế là ổn rồi.”

“Sáng nào... cũng vậy ư?”

“Phải. Nếu anh thấy không tiện thì nhờ người khác cũng được.”

Kuraki cố gắng nghĩ thật nhanh. Anh chẳng thể nhờ cậy được ai. Chỉ cần ra khỏi nhà lúc 7 giờ, thì có khi vẫn xoay xở được.

“Tôi hiểu rồi. Bắt đầu từ ngày mai nhé?”

“Từ mai sẽ là chở từ nhà đến đây.”

Haitani viết gì đó vào cuốn sổ ghi chú để gần đó, đoạn chìa cho Kuraki. “Đây.” Trong đó viết địa chỉ và số điện thoại. Hẳn là địa chỉ nhà riêng của anh ta.

“Còn từ đây về nhà thì bắt đầu từ hôm nay luôn. Đúng 6 giờ anh qua đây nhé.”

“Khoan đã. Hôm nay tôi nghỉ làm nên có thể đến được, còn bình thường hầu như ngày nào tôi cũng tăng ca. Anh có thể chuyển sang 8 giờ không?”

“8 giờ? Anh bảo tôi phải làm gì ở đây đến tận giờ đó hả?”

“Vậy ít nhất cũng phải 7 giờ. Tôi xin anh đấy,” Kuraki cúi gập người xuống.

Haitani bèn thở dài thật to.

“Thôi đành. Vậy thì 7 giờ cũng được. Bù lại, anh không được đến muộn đâu đấy.”

“Tôi biết mà. Tôi sẽ chú ý.”

Haitani dựa người vào ghế, khoanh tay nhìn Kuraki. “Trước mắt cứ như vậy đã. Về khoản bồi thường thiệt hại, tôi sẽ nghĩ dần từ bây giờ. Với lại, sau này chắc sẽ còn phải ghé bệnh viện nhiều lần nữa, đến lúc đó tôi sẽ yêu cầu anh thanh toán phí điều trị sau. Nhớ để sẵn tiền vào ví đấy nhé.”

“À... vâng.”

Trong lòng Kuraki, một đám sương mù dày đặc đang lan ra. Anh thầm nghĩ nếu chuyện gì cũng nhất nhất nghe theo lời người đàn ông này, chỉ có nước bị vạt hết tiền. Có đi đâu, ở thời điểm hiện tại, anh không có vũ khí nào mà chống lại.

Kuraki chợt nhớ ra anh có đem theo túi giấy đựng quà. Đó là hộp bánh monaka nhiều vị.

“Anh này, nếu được mong anh nhận cho...” Kuraki rụt rè đưa túi quà ra.

“Đồ ngọt hả. Tôi không ăn mấy thứ đó, nhưng mà thôi, cứ để ở kia cho tôi. Lần sau mang rượu ấy. Whisky chẳng hạn.”

Kuraki còn đang tự hỏi phải chăng ý hẩn ta là hãy mang rượu đến ngay tối nay thì có tiếng chuông cửa.

“Ai đến giờ này nhỉ? Mở giúp tôi cái cửa xem nào.”

Bị Haitani sai, Kuraki bèn mở cửa ra. Một cậu thanh niên, chắc là sinh viên, mặc áo jacket đang đứng trước cửa. Nhìn thấy Kuraki, cậu ta liền cúi chào, hỏi, “Ông Haitani có đây không ạ?”

“Tôi là Haitani đây, cậu là?” Giọng Haitani vọng tới từ sau lưng Kuraki.

“À... ờm... Tôi là Shiraishi. Cháu nội bà Niimi Hide.”

“Bà Niimi? À, bà Niimi đó hả. Bà cậu khỏe chứ? Lâu rồi tôi chưa gặp bà ấy,” giọng Haitani khi nói chuyện với cậu thanh niên mới tới nghe khá lịch sự.

“Bà tôi cũng khỏe, nhưng tôi hơi thắc mắc một chuyện nên đến đây để hỏi chú. Bà tôi chân cẳng yếu ớt, và lại cũng không rành những chuyện phức tạp.”

“Chuyện gì kia? Tôi nhớ có nói chuyện gì phức tạp với bà ấy đâu nhỉ,” giọng Haitani vẫn rất mềm mỏng. Khác hẳn những lúc nói chuyện với Kuraki.

Cậu thanh niên tên Shiraishi bèn bước vào phòng. “Tôi nghe bà tôi kể sau khi nghe chú khuyên thì bà tôi đã đem tiền đi đầu tư.”

“À, chuyện đó hả. Không biết đó có được gọi là khuyên không nữa, bà cậu nhờ tôi tư vấn nên tôi đã giới thiệu với bà ấy là hiện nay có rất nhiều sản phẩm đầu tư. Nhưng chuyện đó thì sao?”

“Theo lời bà tôi thì không phải bà nhờ chú tư vấn mà là chú đã khẳng định bảo bà không được gửi tiền vào ngân hàng.”

“Cái đó còn tùy cách hiểu của người nghe. Trong lúc ng ồi tán gẫu với bà cậu, tôi thấy hình như bà ấy có vẻ lo lắng cho cuộc sống lúc về già, thế nên tôi chỉ nói cho bà ấy biết là có rất nhiều cách để sinh lời thôi.”

Nghe Haitani giải thích, cậu thanh niên vẫn không có vẻ gì là đã hiểu.

“Bà tôi chỉ nói là sẽ suy nghĩ, vậy mà chú hết lần này tới lần khác dẫn đám người lạ mặt đến gặp bà, bắt bà ký đủ loại hợp đồng.”

“Bởi vậy tôi chẳng vừa nói với cậu đó chỉ là do cách hiểu sai còn gì. Bắt bà cậu ký hợp đồng ư, nói khó nghe vậy. Trong khi tôi có ý tốt nên mới làm như thế.”

Cậu thanh niên lắc đầu, vẻ mặt hần học như thể đã bức tức lắm rồi.

“Mà thôi, chú nói vậy thì biết vậy. Tóm lại tôi muốn hủy toàn bộ những hợp đồng bà tôi đã ký.”

“Hủy hợp đồng?” Haitani nhăn trán. “Cậu nói cái gì thế?”

“Tôi nói là tôi muốn chú trả lại tiền cho bà tôi. Tôi đã mang tất tần tật các loại chứng từ bà tôi nhận được đến đây rồi,” cậu thanh niên liền mở cặp xách đang ôm trên tay, lấy ra một chiếc phong bì cỡ lớn. “Biên nhận tài sản ký gửi đối với quỹ dành cho hội viên sân golf, quỹ dành cho hội viên ngành giải trí, chứng nhận quỹ hội viên khách sạn nghỉ dưỡng. Vị chi là hai mươi tám triệu yên.”

Đứng ngoài nghe chuyện, Kuraki không khỏi mắt tròn mắt dẹt trước số tiền quá lớn.

“Nếu muốn hủy hợp đồng, cậu đi mà nói với những công ty đó. Bà cậu chắc chắn có danh thiếp của người phụ trách đấy.”

“Dĩ nhiên tôi đã gọi điện cho họ, nhưng bên nào cũng nói theo quy định, bà tôi không được hủy hợp đồng ngay bây giờ.”

“Thế thì chịu thôi. Đành đợi đến hạn cho phép hủy hợp đồng vậy.”

“Bà tôi bảo chính chú nói với bà là có thể hủy hợp đồng bất cứ lúc nào.”

“Tôi có nói thế đâu. Tôi chỉ giới thiệu người phụ trách của các công ty đó cho bà cậu thôi.”

“Chẳng phải chú còn nói với bà tôi là nếu có vấn đề gì thì cứ nói với chú ư?”

“Tôi có nói vậy. Thế bà cậu gặp vấn đề gì nào?”

“Bà tôi muốn hủy hết hợp đồng. Chú hãy trả lại tiền cho bà tôi.”

“Bởi vậy mới nói,” Haitani đập bàn. “Anh bạn này, cậu có hiểu không thế? Đó là vấn đề giữa bà cậu và những công ty kia, chẳng liên quan gì đến tôi cả. Tôi chỉ giới thiệu thôi. Nếu bất mãn với nội dung bản hợp đồng, cậu

có thể nói trực tiếp với người ta. Thôi, tôi bận lắm, cậu mau về đi. Nào, về đi,” tay trái Haitani làm động tác phẩy phẩy.

“Nhưng...”

“Tôi bảo cậu về đi cơ mà,” Haitani vừa dợm đứng dậy đã nhăn mặt. “A, đau quá.” Anh ta chĩa khuôn mặt đó về phía Kuraki. “Sao còn đứng ngây ra nhìn thế hả. Mau đuổi cậu ta đi cho tôi.”

Kuraki bối rối không hiểu tại sao lại là mình song hoàn cảnh là thế, anh không thể từ chối. Không còn cách nào khác, Kuraki đành đứng chắn trước mặt cậu thanh niên, nói, “Cậu về đi.”

Cậu thanh niên cắn môi tỏ vẻ cay cú, quắc mắt nhìn Kuraki rồi quay gót bước đi.

Chờ đến khi cửa đóng, Kuraki mới quay đầu lại. Anh chạm mắt với Haitani.

“Mặt anh kiêu gì vậy?” Haitani nhếch môi. “Anh định phàn nàn gì?”

“Không, không phải vậy...” Kuraki bèn lảng mắt đi chỗ khác.

“Tôi thấy khó ở quá. Hôm nay về sớm thôi. 5 giờ nhé. Đúng 5 giờ anh tới đây cho tôi.”

“Tôi hiểu rồi. Vậy tôi xin phép.”

Kuraki cúi đầu mà không nhìn về phía Haitani, đoạn mở cửa ra khỏi phòng.

Về đến nhà, Kuraki kể cho Chisato nghe sự tình, cô liền chau mày tỏ vẻ lo lắng.

“Hắn ta kiêu gì vậy? Em thấy cứ mờ ám sao sao ấy.”

“Công việc của hắn ta rất đáng nghi, tính cách có vẻ xảo quyệt nữa. Chuyện hắn ta không cho anh xem bệnh án cũng rất lạ. Đang yên đang lành lại dính phải một kẻ phiên toái mất rồi,” nói đoạn Kuraki vuốt má cậu con trai Kazuma đang nằm ngủ ngon lành. Mây đen đã bất ngờ bao phủ những tháng ngày bình yên và tràn ngập hạnh phúc của gia đình anh.

“Anh không định liên lạc với công ty bảo hiểm ư?”

“Ừ...m, chắc vậy.”

Nếu có thể, Kuraki không muốn dùng đến bảo hiểm ô tô. Công ty bảo hiểm anh đang tham gia vốn do chỗ anh làm giới thiệu và có liên kết với công ty mẹ. Nhân viên bọn anh được hưởng ưu đãi giảm phí bảo hiểm. Tuy nhiên, họ yêu cầu khi sử dụng bảo hiểm, nhất định phải báo cho công ty mẹ cũng như công ty nơi mình đang làm việc thông tin vụ tai nạn. Để tránh phải làm vậy, thường các nhân viên sẽ không dùng bảo hiểm cho những tai nạn nhỏ.

“Nhưng nếu bị yêu cầu số tiền lớn quá, mình buộc phải dùng bảo hiểm chứ anh?”

“Đúng vậy. Nhưng theo anh thấy thì vết thương của hấn ta có vẻ không đáng ngại, chắc sẽ không phải bồi thường số tiền lớn đến vậy đâu.”

Câu chuyện tạm lắng xuống với kết luận là trước mắt cứ chờ liên lạc từ cảnh sát.

Từ giờ đến 5 giờ vẫn còn thời gian, song Kuraki chẳng có hứng làm gì, bèn ngồi thờ thẩn xem TV. Dẫu vậy, chương trình TV chẳng lọt vào đầu anh chút nào. Hình ảnh cậu con trai Kazuma vừa thức giấc, đang khua khoắng chân tay là liều thuốc tinh thần duy nhất.

Đúng 5 giờ, vừa thấy Kuraki đánh xe đến đón, Haitani liền chìa cặp xách ra, bảo “Này.” Xem ra hấn muốn Kuraki xách hộ. Thật tình Kuraki cũng bực mình lắm, nhưng đành ngậm bõ hờn nhận lấy.

Haitani vẫn lê chân, song nhìn hấn đi lại cũng không đến nỗi quá khó khăn. Kuraki thắc mắc không biết kết quả chẩn đoán ở bệnh viện như thế nào.

“Xe bẩn thế. Thi thoảng cũng phải rửa xe đi chứ, nói đoạn Haitani mở cửa, trèo lên băng ghế sau.

“Tôi xin lỗi,” nói xong, Kuraki chợt nghĩ không hiểu tại sao anh lại phải xin lỗi.

Kuraki lái xe theo chỉ dẫn của Haitani. Chưa đầy mười lăm phút đã tới nhà hấn ta. Một căn nhà nhỏ và cũ kỹ, có một góc vườn làm cảnh nhưng không có chỗ đỗ xe.

“Ngày mai đúng 7 rưỡi đấy nhé. Đừng có đến muộn,” Haitani xuống xe.

Kuraki gạt cần số, trước khi cho xe chạy, anh nhìn lại ngôi nhà của Haitani. Không thấy ánh đèn lọt qua cửa sổ, xem ra hẳn ta sống một mình.

Cứ nghĩ đến việc từ ngày mai sẽ phải đến đây là Kuraki lại thấy ớn lạnh. Không biết việc đó sẽ kéo dài đến khi nào.

Kuraki khẽ lắc đầu rồi cho xe chạy.

Từ hôm sau, Kuraki chính thức trở thành *đôi chân* của Haitani. Thế theo yêu cầu của Haitani, Kuraki đến nhà đón hẳn vào lúc 7 rưỡi sáng, chở hẳn đến văn phòng. Đúng 7 giờ tối, anh lại đến văn phòng, đưa Haitani về tận nhà. Ở chỗ làm, anh lấy lý do vợ ốm, xin rút ngắn thời gian tăng ca.

Nếu chỉ có vậy thì Kuraki vẫn nhẫn nhịn được, đằng này hầu như ngày nào Haitani cũng vò một khoản tiền gì đấy. Khi thì tiền taxi, tiền thuốc men, khi thì tiền sửa xe đạp. Mặc dù khoản nào cũng có hóa đơn song đâu là hóa đơn viết tay, không đáng tin cậy. Thậm chí có những tờ hóa đơn rõ ràng đã bị sửa số 3 thành số 8 nhưng vì không có bằng chứng nên Kuraki không dám phản nài.

Đã vậy thì thoảng Haitani còn gọi điện tới chỗ làm của Kuraki, yêu cầu anh thanh toán những khoản tiền đó. Hẳn ta còn mấy lần nói, đại ý là nếu không bằng lòng thì chuyển máy cho sếp đi. Hẳn thừa biết Kuraki giấu công ty chuyện gây tai nạn nên ngần ngại anh nếu không muốn bị phát giác thì phải nghe lời hẳn.

Cứ thế vài ngày trôi qua. Tan làm, Kuraki đến văn phòng Haitani như mọi hôm, thì thấy có người đứng trước cửa. Đó chính là cậu thanh niên Shiraishi vừa đến hôm trước. Xem ra cậu ta vẫn còn nhớ mặt Kuraki. Cậu ta hỏi, “Giám đốc đâu rồi ạ?”

“Thế anh ta không có trong đó à?” Kuraki chỉ tay vào cánh cửa.

“Cửa khóa. Hình như chú ta đi vắng.”

“Vậy ư?”

Kuraki nhìn đồng hồ đeo tay. Vẫn còn một lúc nữa mới đến 7 giờ tối.

“Anh không có chìa khóa à?” Cậu thanh niên hỏi.

“Không, tôi không phải nhân viên ở đây.”

“À, thế ạ...” cậu thanh niên tỏ vẻ ngạc nhiên. Lần trước thấy Kuraki làm theo lời của Haitani nên hẳn cậu ta tưởng anh là cấp dưới của hắn.

Cậu thanh niên cũng nhìn đồng hồ đeo tay, lẩm bẩm, “Khỉ thật.”

“Hình như hai người đang có xích mích gì đó nhỉ?” Kuraki ước thử.

Cậu thanh niên liếc chĩa ánh mắt ngờ vực về phía Kuraki. “Anh cũng có giao dịch gì với tay giám đốc đó à?”

“Làm gì có,” Kuraki lắc đầu. “Tôi lỡ gây tai nạn giao thông với anh ta. Nói vậy chứ cũng không phải tai nạn gì ghê gớm, cơ mà dù sao tôi vẫn là người gây tai nạn.”

“Hóa ra là vậy ạ,” ánh mắt cậu thanh niên không còn vẻ nghi ngờ nữa.

“Theo những gì tôi nghe được hôm trước, hình như bà cậu ký hợp đồng gì đó với anh ta à.”

Cậu thanh niên bèn thở dài, gật đầu.

“Bà nội em đang sống một mình ở Tokoname, lâu lâu em đến thăm bà, thấy tờ biên nhận tài sản ký gửi đối với quyền dành cho hội viên sân golf, em mới hỏi bà đây là cái gì, bà bảo đây là khoản đầu tư. Nghe đâu bà mua quyền hội viên sân golf rồi ký gửi cho công ty để họ giúp mình làm ăn. Bà em đã tám mươi hai tuổi rồi, sao có thể nghĩ ra những việc như thế được, nghĩ vậy nên em đã hỏi bà xem đầu cua tai nheo ra làm sao. Thế là bà bảo vì có người khuyên nên bà mới ký hợp đồng. Hỏi thêm mới biết bà em còn bị ép mua cả quyền hội viên ngành giải trí, quyền hội viên khách sạn nghỉ dưỡng nữa. Tất cả đều do một người giới thiệu, nghe nói ông chú ấy đã dẫn người của các công ty đó đến gặp bà.”

“Vậy người giới thiệu đó chính là giám đốc Haitani à?”

“Đúng vậy,” cậu thanh niên gật đầu. “Trước đây chú ta làm việc cho một công ty bảo hiểm, chú ta đến gặp bà em, nói mình là người lo bảo hiểm nhân thọ cho bạn thân của bà lúc người ấy qua đời. Chú ta khéo mồm khéo miệng nên hình như bà em đã tin sái cổ. Bà còn bảo chú ta là người tử tế nữa chứ. Nhưng nghĩ kiểu gì cũng thấy chuyện này thật mờ ám.”

Kuraki nhớ lại lúc Haitani trả lời điện thoại. Đúng là giọng điệu hắn rất mềm mỏng và lịch sự, khác xa những lúc nói chuyện với Kuraki.

“Không tin được anh ta đâu. Anh ta rất xảo quyệt và háms lợi. Đúng như cậu nói, mấỵ vụ đầu tư đó có vẻ đáng ngờ thật. Tôi nghĩ hủy hợp đờng là đúng đấỵ.”

“Em cũng nghĩ vậy nhưng tình hình không sáng sủa cho lắm. Em có gọi cho mấỵ công ty đó, họ đầu bảo không thể hủy hợp đờng ngay đượ, hoặc sẽ phải mất một khoản phí cực lớn...”

Chuyện càng lúc càng đáng nghi. Đây chẳng phải hoạt động kinh doanh thất đức hay sao. Kuraki nhớ lại vụ kinh doanh vàng ròng trá hình xảy ra thời gian gần đây. Một công ty mang tiếng bán vàng ròng nhưng lại không trao hiện vật cho người mua, thay vào đó chỉ phát hành giấy biên nhận rồi đút túi luôn số tiền khách giao cho. Khắp mọi miền đất nước, nơi nào cũng có nạn nhân của chúng, số tiền thiệt hại vượt trên hai trăm tỉ yên.

“Thế nên cậu định bắt Haitani chịu trách nhiệm à? Ừm, tôi nghĩ nên thế. Nếu đấỵ là lừa đảo thì anh ta cũng là kẻ đờng lừa. Vì kiểu gì anh ta chẳng đượ chia chác.”

“Nghĩ thế nên em mới tới đây mà... Gay quá, nếu không đi ngay bây giờ em sợ không kịp chuyển xe buýt cao tốc mất.”

“Cậu từ đâu đến đây?”

“Từ Tokyo ạ.”

“Hả, cậu lặn lội xuống tận đây vì việc này ư?”

“Bà em chẳng còn ai khác để nương tựa. Bà là bà nội của em, nhưng bố em mất rồi, còn mẹ em chỉ lo cho cuộc sống của hai mẹ con thôi là đã hết sức rồi, vì thế thi thoảng em vẫn đến thăm nom bà.”

Cậu thanh niên nói mình đang là sinh viên năm ba khoa Luật. Hình như cậu ta đang sống với mẹ ở Tokyo.

“Từ nhỏ bà đã luôn cưng chiều em, em chịu ơn bà rất nhiều. Nếu em không tìm mọi cách lấy lại số tiền quý giá đó thì tội cho bà em lắm. Nhất định em sẽ không bỏ cuộc đâu.”

“Khá lắm. Tôi ủng hộ cậu, mặc dù tôi cũng không biết có giúp đượ gì không,” Kuraki nói thật lòng.

Lúc cậu thanh niên chuẩn bị ra về, hai người đã trao đổi thông tin liên lạc cho nhau. Tên đầỵ đủ của cậu ta là Shiraishi Kensuke.

Sau khi tiễn Shiraishi về được một lát, không biết Haitani từ đâu xuất hiện. Hắn nhìn Kuraki với ánh mắt cảnh giác, hỏi, “Anh vừa nói chuyện gì với thằng ranh đó thế?”

Trực giác mách bảo Kuraki, Haitani biết Shiraishi đứng trước cửa phòng và hắn ta đã nấp ở đâu đấy suốt từ nãy tới giờ.

“Cũng không có chuyện gì to tát đâu.”

“Thật không?”

“Anh có chuyện gì không muốn người khác biết sao?”

Haitani trừng mắt nhìn Kuraki. “Ý anh là gì?”

“Tôi không có ý gì sâu xa cả.”

“Hừm,” Haitani khẽ mỉm cười. “Được rồi, đi thôi.”

Haitani bước đi. Thấy hắn không còn lê một bên chân nữa, Kuraki liền hỏi, “Chân anh có vẻ ổn rồi nhỉ?”

“Đau lắm nhưng tôi phải cố chịu đựng. Nói trước cho anh biết, tôi vẫn chưa tự đạp xe được đâu nhé.”

Ý hắn là anh chưa thể thoát kiếp tài xế đâu.

Hôm đó là một ngày hiếm hoi Haitani không vui vì chuyện Kuraki. Không biết đang suy tính chuyện gì mà suốt quãng đường về nhà, hắn chẳng nói chẳng rằng.

Tròn một tuần kể từ ngày xảy ra tai nạn, Chisato gọi điện đến công ty Kuraki giữa ban ngày. Hình như cảnh sát đã liên lạc. Họ nhắn Kuraki khi nào có thời gian thì đến gặp họ, Kuraki bèn xin về sớm để đến đồn cảnh sát.

Kuraki ngồi đối diện viên cảnh sát phụ trách bên chiếc bàn nhỏ đặt ở góc ban cảnh sát giao thông.

“Thực ra chúng tôi đang khá hoang mang,” người phụ trách để hồ sơ trước mặt, nói. Trên đó có bản vẽ phác thảo hiện trường. Bên cạnh còn có bức ảnh chụp xe của Kuraki.

“Là sao ạ?”

Người phụ trách cầm bức ảnh lên.

“Ngay sau vụ tai nạn, chúng tôi đã kiểm tra xe của anh nhưng không thấy dấu vết va chạm. Nói khỉ không phải nhưng chắc lâu rồi anh chưa rửa xe đúng không? Xe của anh khá bẩn nên nếu có va chạm, chắc chắn sẽ có những chỗ bẩn bị xe đạp cọ vào. Đằng này chúng tôi tìm kỹ lắm rồi mà không thấy.”

“Tức là không có va chạm ư?”

“Tôi cho rằng nghĩ như vậy là hợp lý. Theo hình dung của tôi, có lẽ khi thấy xe anh áp sát, anh Haitani đã bị cuống dẫn đến chệch choạc tay lái. Mặc dù anh Haitani vẫn giữ quan điểm rằng đã bị xe của anh đâm phải, nhưng tôi nghĩ phải chăng đó chỉ là ảo giác của anh ta. Nói chung về phần mình, tôi đang đau đầu vì không biết nên viết hồ sơ kiểu gì đây. Tôi cũng không thể viết theo tưởng tượng được.”

Tóm lại không có gì chứng minh vụ tai nạn.

“Vậy tôi phải làm gì?”

“Vấn đề là ở chỗ đó đấy,” người phụ trách khoanh tay. “Anh đã liên lạc với công ty bảo hiểm chưa?”

“Chưa ạ. Tôi định đợi đến khi làm rõ vụ tai nạn đã.”

“Anh đã nói chuyện gì với đối phương, ý tôi là anh Haitani, chưa? Chuyện hòa giải chẳng hạn.”

“Cụ thể thì chưa... Có đi đâu, anh ta yêu cầu tôi đủ thứ.”

Kuraki kể cho viên cảnh sát nghe những yêu cầu từ phía Haitani.

“Anh ta bắt anh làm những việc đó hả,” viên cảnh sát ngẫm nghĩ, mặt khó dăm dăm, đoạn nói, “Anh đợi tôi một lát,” rồi rời khỏi chỗ. Anh ta đến chỗ một người có vẻ như là cấp trên, trao đổi gì đó.

Lát sau, người phụ trách quay trở lại.

“Tôi đã trao đổi với cấp trên rồi, tôi thấy anh tỏ ra biết lỗi và cũng thể hiện được thành ý với đối phương. Không phải chuyện gì cũng đem ra xử phạt mới là tốt, thế nên lần này chúng tôi quyết định tha cho anh. Sau này anh nhớ lái xe cẩn thận hơn một chút nhé.”

“À... Vậy vụ này sẽ không bị coi là tai nạn đúng không ạ?”

“Vì không có gì chứng minh nó là tai nạn cả.”

“Nhưng liệu anh Haitani có chịu không ạ?”

“Chắc anh ta sẽ không bằng lòng đâu. Nhưng tôi nghĩ anh ta cũng chuẩn bị tâm lý ở một mức độ nào đó rồi. Bởi ngay từ đầu chúng tôi đã ám chỉ với anh ta rằng có thể vụ này sẽ không bị coi là tai nạn.”

“Ồi, vậy ư?”

“Khi chúng tôi hỏi rõ lại một lần nữa xem có thật là anh ta đã va chạm với xe của anh không, liệu có phải chỉ là ảo giác không, chúng tôi cũng đã nói luôn với anh ta rằng phía cảnh sát không nhận thấy có dấu vết tai nạn. Và rằng chúng tôi sẽ đi điều tra cẩn thận và nghĩ xem liệu có xử lý vụ này như một vụ tai nạn hay không.”

“Ra là vậy ạ.”

Giờ Kuraki mới biết. Haitani không nhắc gì đến chuyện này cả. Nhưng nghe xong anh cũng vỡ lẽ ra. Mặc dù thi thoảng Haitani lại yêu cầu anh trả những khoản tiền nhỏ nhoi, nhưng từ sau hôm đầu tiên đến giờ, hắn chưa từng nhắc đến cụm từ bất thường thiệt hại. Phải chăng ấy là bởi hắn đã biết đằng nào cũng không đòi được?

“Cái anh Haitani đó ấy mà,” người phụ trách khẽ giọng. “Anh nên cẩn thận với anh ta. Dù sao vụ này cũng không bị xử lý như một vụ tai nạn, anh đừng dính líu đến anh ta nữa thì hơn. Mấy chuyện kiểu như lái xe cho anh ta gì đó, anh cũng nên từ chối dứt khoát. Sự thật là không có vụ tai nạn nào cả, do đó anh cũng không có bất kỳ nghĩa vụ gì hết.”

“Anh nói phải. Vâng, tôi sẽ làm như vậy.”

Cảnh sát đã nói như thế, Kuraki cũng cảm thấy vững lòng.

“Tôi đã nói chuyện với bệnh viện, anh ta giả dối lắm. Nghe đâu chỉ bị bầm tím chút thôi mà anh ta cứ bù lu bù loa lên làm như đau đớn lắm.”

“Hả, chẳng có nhẽ...”

Kuraki kể cho cảnh sát nghe việc anh đã phải thanh toán 30.000 yên phí đi điều trị.

Người phụ trách liếc chau mày, lắc đầu, nhắc đi nhắc lại câu, “Anh nên cẩn thận thì hơn.”

Ra khỏi đồn cảnh sát, Kuraki thở phào nhẹ nhõm. Nếu không bị coi là tai nạn, vậy thì công ty có biết cũng chẳng sao. Muốn báo tin cho Chisato càng sớm càng tốt, Kuraki bèn gọi về nhà bằng điện thoại công cộng. Nghe chuông kêu, Chisato reo lên vui sướng. Rõ ràng vợ anh đã thật sự yên tâm rồi.

“Tối nay vợ chồng ta ăn mừng thôi. Em phải đãi mình món gì thật ngon mới được.”

“Hay đấy, anh sẽ đợi tiệc chiêu đãi của em,” nói rồi Kuraki cúp máy. Anh ngâm nga một bài hát.

Dẫu vậy, trong đầu Kuraki vẫn cứ lớn vồn hình ảnh của Haitani. Cho đến giờ, tính tất cả các khoản, vị chi anh đã bị hẫng hụt mất gần 100.000 yên. Kuraki còn giữ toàn bộ hóa đơn. Ít nhất anh cũng phải đòi lại một nửa số đó mới được.

Nhìn đồng hồ, lúc này đang là 5 rưỡi chiều. Còn khá sớm nhưng Kuraki vẫn quyết định tới văn phòng. Vả lại, tối nay anh không định chờ Haitani về. Không riêng gì tối nay. Anh sẽ không bao giờ đưa đón hẫng thêm một lần nào nữa.

Lúc Kuraki mở cửa văn phòng, một người đàn ông lạ mặt ngoái lại nhìn anh. Anh ta mặc suit, dáng người mập và thấp. Tuổi cỡ bốn mươi mấy. Về mặt hàn học, ánh mắt bên ngoài không yên.

Cậu thanh niên trực điện thoại đang ngồi phía trong. Cậu ta ngẩng mặt lên khỏi cuốn tạp chí manga, nhìn về phía Kuraki.

“Anh Haitani đâu rồi?” Kuraki hỏi.

“Chưa về. Thành thử tôi cũng chả được về, khổ ghê,” cậu thanh niên nhăn mặt.

Kuraki lưỡng lự, không biết nên làm thế nào. Chẳng lẽ ngồi đây chờ Haitani về. Nhưng còn có khách đến trước nữa.

Rốt cuộc, Kuraki đành khép cửa lại, không vào trong. Anh quyết định đi đâu đó để giết thời gian.

Gần đây có một hiệu sách nên Kuraki ghé qua mua một cuốn tạp chí số ra hàng tuần rồi vào một quán ăn gia đình mới mở dạo đó. Anh ngồi ở

quầy, vừa uống cà phê vừa đọc tạp chí. Được một chập, anh bèn xem đồng hồ, thấy đã hơn 7 giờ tối.

Trong khoảnh khắc, Kuraki thoáng nghĩ thôi chết muộn mất rồi, kiểu gì cũng bị Haitani cầu nhàu cho xem, nhưng rồi anh nghĩ lại ngay. Anh không cần khúm núm. Giờ anh sẽ đường hoàng nói cho hắn biết chẳng có lý do gì anh phải nghe theo sự sai khiến của hắn cả.

Kuraki lại lên xe, đến văn phòng. Anh đỗ xe trên đoạn đường phía trước tòa nhà, đúng lúc ra khỏi xe, thì bắt gặp khuôn mặt quen thuộc. Đó chính là cậu thanh niên trực điện thoại.

“Anh Haitani đã về chưa nhỉ?”

Trước câu hỏi của Kuraki, cậu thanh niên nghiêng đầu.

“Chẳng biết nữa. Lúc sau cũng không thấy bác ta về, nghĩ bụng biết đâu bác ta đang ở quán cà phê nên tôi vừa đi tìm, nhưng chẳng thấy tăm hơi đâu cả.”

“Hình như lúc này có khách đến văn phòng mà.”

Cậu thanh niên bèn nhún vai.

“Tôi nghĩ anh ta đến để phân nản chuyện gì đó chứ không phải khách khứa gì đâu.”

“Thế người đó về rồi à?”

Cậu thanh niên lắc đầu.

“Tôi chịu. Có khi vẫn còn ở đó cũng nên. Chỉ có hai người ngỗ với nhau, thấy ngọt nhạt nên tôi mới ra ngoài mà.”

Để khách ngỗ trông văn phòng ư. Đúng là chủ nào tởn này.

Hai người bước lên thang bộ trong tòa nhà. Cậu thanh niên mở cửa văn phòng, bước vào. Kuraki cũng theo sau.

Thế rồi cậu thanh niên đột nhiên dừng chân. Kuraki suýt chút nữa va vào lưng cậu ta.

Kuraki nhìn về đằng trước, định hỏi “Sao thế?” nhưng sau đó chết lặng.

Haitani đang nằm ngửa trên sàn nhà. Anh ta mặc bộ suit màu ghi, chiếc cà-vạt đã nói lỏng vương trên mặt. Một thứ gì màu đen thẫm đang loang

trên ngực anh ta. Ngay lập tức, Kuraki nhận ra đó không phải màu đen mà là màu đỏ sẫm.

Cậu thanh niên vừa kêu ré lên vừa lùi lại phía sau. Toàn thân cậu ta khẽ run lên.

“Phải báo cho cảnh sát ngay,” Kuraki nói. Giọng anh khản đặc. “Mau lên.”

Cậu thanh niên nhìn vào bên trong, tỏ vẻ ngập ngừng. Có lẽ là bởi để đến gần điện thoại, cậu ta sẽ phải lách qua chỗ Haitani. Đã vậy, ống nghe điện thoại còn đang bị rơi ra ngoài.

“Cậu nên dùng điện thoại công cộng. Chúng ta không được bất cẩn chạm vào bất cứ đồ đạc nào trong căn phòng này.”

Kuraki muốn nói đến dấu vân tay song anh không biết liệu cậu thanh niên có hiểu ý mình không. Dù vậy, cậu ta vẫn ra khỏi phòng với bộ mặt tái mét.

Kuraki một lần nữa nhìn xuống Haitani. Mi mắt hắn hé mở song có lẽ đôi mắt ấy đang chẳng nhìn thứ gì hết.

Kuraki thấy con dao rơi ngay gần đó. Nó bê bết máu. Nhìn kỹ xung quanh, anh thấy có vết tích của một vụ ẩu đả.

Đúng lúc Kuraki lách qua thi thể Haitani để đi vào trong, anh bỗng nghe thấy tiếng động ngoài ban công. Kuraki giật mình nhìn về phía đó. Cửa kính đang mở.

Có người ở sau cánh cửa. Đúng lúc kẻ đó đang định trèo qua lan can.

Kẻ đó cũng nhìn về phía Kuraki. Ánh mắt hai người chạm nhau.

Đó chính là Shiraishi Kensuke. Khuôn mặt nom có vẻ hiên lành anh mới gặp hôm trước giờ đang đanh lại dữ dằn.

Kuraki không biết hai người đã nhìn chằm chằm nhau trong bao lâu. Có lẽ chỉ trong một khoảng thời gian vô cùng ngắn ngủi. Khi khoảng thời gian ấy qua đi, Kuraki đã có một hành động mà chính bản thân anh cũng không ngờ tới.

Anh chậm rãi đóng cửa kính lại, cẩn thận để không lưu lại dấu vân tay. Sau đó, anh còn khẽ gật đầu với Shiraishi. Cứ như thể nói với cậu ta rằng,

“Không sao, ở đây tôi sẽ có cách...”

Không biết có phải vì hiểu ý của Kuraki hay không mà Shiraishi Kensuke lại cúi đầu, sau đó trèo qua lan can. Đây là tầng hai. Chắc cậu ta sẽ tìm được cách xuống. Cần thiết thì nhảy xuống là xong.

Kuraki vặn khóa lưới liềm trên cửa kính. Lúc này, anh cũng chú ý dấu vân tay của mình. Anh tuyệt đối không thể để cảnh sát nhận ra anh đã chạm vào những chỗ này.

Ngoài ra còn một dấu vân tay mà anh phải xóa bỏ. Kuraki nhặt con dao đang rơi dưới sàn lên, dùng giấy ăn lau sạch chuôi dao. Con dao vốn là vật dụng trong phòng này. Xem ra Shiraishi đã ra tay trong cơn bột phát. Anh không nghĩ cậu thanh niên đó đủ bình tĩnh để xóa dấu vân tay.

Kuraki vừa đặt con dao xuống sàn nhà thì nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát.

Người lao đến đầu tiên là cảnh sát Muramatsu. Kuraki và cậu thanh niên làm việc ở văn phòng bị tra hỏi đủ thứ chuyện. Sau đó, hai người di chuyển đến phòng cảnh sát, tiếp tục bị một viên cảnh sát khác hỏi những câu y hệt.

Ngoại trừ một số chi tiết rất nhỏ, Kuraki trình bày hết những gì anh biết, những gì anh đã nghe và nhìn thấy, không giấu giếm. Chi tiết rất nhỏ đó đương nhiên là chi tiết liên quan đến Shiraishi Kensuke. Anh cũng phải che giấu chuyện mình đã khóa cửa kính và xóa dấu vân tay trên con dao.

Sau quá trình thẩm vấn, Kuraki phải chờ rất lâu, nhưng rồi cuối cùng họ cũng để anh về, lịch sự nói, “Chúng tôi xin lỗi đã bắt anh ở lại muộn như thế này. Cảm ơn anh đã hợp tác với chúng tôi.” Mặc dù viên cảnh sát không nói cụ thể, nhưng nghe cách nói của anh ta, có vẻ như cảnh sát đã xác minh được chứng cứ ngoại phạm của Kuraki. Có lẽ họ đã hỏi quán ăn gia đình đó.

Kuraki về nhà, thấy Chisato đang chờ anh với vẻ mặt đầy bất an và bối rối. Cũng dễ hiểu thôi, Kuraki vừa may mắn thoát khỏi cơn khủng hoảng do vụ tai nạn giao thông gây ra thì ngay sau đó, lại trở thành người liên quan trong một vụ án mạng như thế cơ mà.

Song trong lúc nghe Kuraki kể lại câu chuyện, Chisato cũng dần lấy lại bình tĩnh, xem ra cô không còn lo lắng về việc tàn tích của một ngọn lửa bất thường sẽ bay vào gia đình mình.

“Nhưng sợ thật đấy anh nhỉ? Rốt cuộc ai là hung thủ đây,” không biết có phải vì đã xóa bỏ được bất an trong lòng hay không mà Chisato bắt đầu phát huy tính tò mò của mình.

“Ừm. Hẳn ta toàn làm những chuyện mờ ám, nên chắc cũng nhiều người căm ghét ấy mà,” Kuraki đáp lại như vậy. Dĩ nhiên, anh không thể kể chuyện về Shiraishi Kensuke ngay cả với vợ mình.

Tối hôm đó, nằm trong chăn, Kuraki đã ngẫm lại hành vi của mình. Anh đã gây tạo hiện trường và nói dối khi bị thẩm vấn, việc làm của anh không thể coi là đúng đắn được. Mặc dầu vậy, anh cũng không muốn cậu thanh niên có vẻ hiên lành và trung thực tên là Shiraishi Kensuke đó đánh mất cuộc đời theo cách này. Nghĩ thế nào cũng thấy kẻ sai là Haitani, và chuyện anh ta bị đâm âu cũng là tự làm tự chịu. Kuraki nhớ lại câu nói anh được nghe ở Phòng cảnh sát giao thông hồi chiều. Chẳng phải viên cảnh sát phụ trách đã nói câu “Không phải chuyện gì cũng đem ra xử phạt mới là tốt” hay sao?

Có đi đâu, cảnh sát không phải những kẻ bất tài. Sớm muộn gì họ cũng lần ra Shiraishi Kensuke, rất có thể họ sẽ nắm được bằng chứng nào đấy. Mà không, cũng có thể chính cậu ta sẽ ra đầu thú.

Kuraki nghĩ bụng, đến lúc đó anh sẽ nói thật. Nếu anh nói anh muốn bảo vệ cậu ta vì thấy cậu ta là một chàng trai tốt, chắc họ sẽ không hỏi tội anh đâu nhỉ?

Ba ngày sau hôm xảy ra vụ án, truyền thông đưa tin cảnh sát đã bắt được nghi phạm. Theo bài báo Kuraki đọc được, người bị bắt là Fukuma Junji, bốn mươi bốn tuổi, chủ một cửa hàng bán đồ điện, theo lời khai của người đàn ông làm thêm ở văn phòng này, Fukuma Junji có xích mích với Haitani về vấn đề tiền bạc, hôm xảy ra vụ án, anh ta cũng tìm đến văn phòng của Haitani. Bài báo kết luận Fukuma Junji thừa nhận việc đến văn phòng của Haitani song không thừa nhận tội giết người.

Kuraki đoán ra người đàn ông đó. Anh ta là người đàn ông mập và lùn, ngỗ chơ Haitani ở văn phòng. Còn người làm thêm ở văn phòng chắc chắn là cậu thanh niên trực điện thoại rồi.

Kuraki không biết cảnh sát dựa vào đâu mà cho rằng người đàn ông đó là hung thủ, song rõ ràng họ đã bắt nhầm người. Đối với người có tên

Fukuma đó, chuyện này đúng là tai họa từ trên trời rơi xuống, nhưng chắc sớm muộn gì anh ta cũng được thả ra thôi.

Vấn đề là, khi biết tin này Shiraishi Kensuke sẽ cảm thấy như thế nào.

Có lẽ cậu ta sẽ ra mặt, Kuraki trộm nghĩ. Thấy một người vô can bị bắt, sao cậu ta có thể đứng đưng như không được. Kuraki chuẩn bị sẵn tâm lý cho việc cảnh sát sẽ tìm đến chỗ anh sau khi Shiraishi Kensuke ra đầu thú.

Nhưng...

Vào một buổi tối sau đó bốn hôm, ng ồi xem chương trình thời sự trên TV, Kuraki kinh ngạc đến nỗi suýt nữa thì đánh rơi đôi đũa.

Fukuma Junji đã tự tử trong khu tạm giam. Anh ta đã cởi áo ra, xoắn thành một đoạn vải dài, buộc vào song sắt cửa sổ để thắt cổ. Nghe nói chuyện xảy ra lúc quản giáo không để ý.

Fukuma không nhận tội và đã bị thẩm vấn suốt nhiều ngày. Trong buổi họp báo, người chịu trách nhiệm đi ều tra biện minh rằng quá trình thẩm vấn đã được tiến hành đúng chừng mực.

“Anh sao thế?” Chisato hỏi. “Sắc mặt anh tệ lắm.”

“À, không, chỉ là...” Kuraki hắng giọng, đoạn nói tiếp. “Anh ngạc nhiên quá thôi. Không ngờ anh ta lại tự tử.”

“Cũng phải. Em không nghĩ hung thủ lại đi tự tử cơ đấy.”

Không phải vậy, người đó không phải hung thủ... Kuraki đặt đũa xuống, song tất nhiên anh chẳng thể trả lời vợ như vậy. Anh không còn thiết ăn uống gì nữa.

Sau đó, Kuraki chờ đợi những bản tin tiếp theo, nhưng không có bất cứ thông tin cụ thể nào. Đây rành rành là lỗi của cảnh sát, chắc vì thế mà thông tin cũng bị bưng bít.

Shiraishi Kensuke gọi điện tới vào một ngày thứ Bảy. Bốn ngày sau khi Fukuma tự tử. Tình cờ lúc ấy Chisato đang ra ngoài, Kuraki là người bắt máy. “Alo, đây có phải nhà anh Kuraki không ạ,” nghe giọng nói u ám đó, trong đầu Kuraki li ền hiện lên khuôn mặt xanh xao, nhợt nhạt của Shiraishi.

“Tôi cũng đang phân vân không biết có nên gọi cho cậu không. Chúng ta gặp nhau nói chuyện luôn nhé.”

“Vâng,” Shiraishi đáp. Cậu ta nói mình cũng định gọi cho Kuraki để nói thế.

Shiraishi nói nếu rời Tokyo ngay thì khoảng hơn 5 giờ chiều cậu ta sẽ tới nơi, bởi vậy họ hẹn gặp nhau lúc sáu giờ. Địa điểm là ở quán ăn gia đình – nơi đã giúp Kuraki chứng minh chứng cứ ngoại phạm của mình.

Kuraki lên xe, đến chỗ hẹn, thấy Shiraishi đang ngồi ở chiếc bàn bên trong. Nom cậu ta hốc hác trông thấy.

Trước tiên, Shiraishi xin lỗi bằng giọng run rẩy, “Xin lỗi anh.”

“Cậu xin lỗi tôi thì ích gì chứ.”

Nghe Kuraki nói vậy, cậu thanh niên cúi đầu ủ rũ, đáp, “Anh nói đúng.” Một bầu không khí buồn bã bao trùm khắp cơ thể cậu.

“Đầu tiên, cậu có thể kể cho tôi nghe hôm đó đã xảy ra chuyện gì không?”

“Vâng ạ,” nói đoạn Shiraishi với tay lấy cốc cà phê. Tiếng cốc và đĩa lót va vào nhau lạch cạch, tay Shiraishi đang run.

Sau khi đưa cốc cà phê lên miệng uống, Shiraishi bắt đầu kể lại chuyện xảy ra ngày hôm đó. Giọng cậu ta rất nhỏ, thì thoảng còn im lặng một lúc lâu, không biết là để lần lại ký ức hay để lựa chọn câu từ. Song khi xâu chuỗi những gì nghe được, Kuraki nhận thấy câu chuyện rất logic, không hề có mâu thuẫn. Xem ra Shiraishi là một người rất thông minh.

Theo lời giải thích của cậu ta, đầu đuôi vụ án như sau.

Shiraishi đã thử liên hệ Phòng tư vấn người tiêu dùng thuộc Bộ công thương để hỏi về các loại sản phẩm tài chính mà người ta đã ép bà cậu ký hợp đồng. Kết quả cậu đã làm rõ một chuyện, là thời gian qua cơ quan này liên tục nhận được phản ánh cũng như liên hệ từ người tiêu dùng về các dòng sản phẩm này, dấy lên nghi ngờ rằng chúng đều thuộc vào hoạt động kinh doanh phi đạo đức.

Shiraishi tin chắc bà cậu đã bị Haitani lừa gạt. Haitani đã giới thiệu bọn lừa đảo cho bà cậu, dù hẳn thừa biết số tiền bà bỏ ra sẽ một đi không trở lại. Mà không, có lẽ nên nói rằng hẳn đã cố gắng nộp bà cậu cho lũ lừa đảo

như một vật hiến tế. Dĩ nhiên, đổi lại hắn cũng nhận được thứ gì đó về mình.

Vì thế, Shiraishi lặn lội đến tận Văn phòng Thương mại Xanh để tra hỏi Haitani một lần nữa. Cậu định bằng mọi giá bắt hắn chịu trách nhiệm.

Trong văn phòng chỉ có một mình Haitani. Song rõ ràng tình hình rất lạ. Căn phòng vô cùng lộn xộn. Xem ra ở đây vừa xảy ra xô xát.

Trông thấy Shiraishi, Haitani liềnh nhếch môi. “Sao, lần này lại đến lượt cậu à.”

Nghe hắn ta nói vậy, Shiraishi đoán trước khi cậu đến, Haitani đã tiếp một vị khách khác và giữa hai người đã xảy ra một cuộc cãi vã. Song với Shiraishi, chuyện đó chẳng quan trọng. Cậu ta nói cho Haitani những gì mình nghe được ở Phòng tư vấn người tiêu dùng – Bộ công thương và ép hắn chịu trách nhiệm.

Haitani liềnh cười hờn hêch. Hắn lặp lại những lý lẽ mà bấy lâu hắn vẫn nói, rằng hắn chỉ giới thiệu các công ty đó, còn người quyết định ký hợp đồng là bà của Shiraishi, bởi vậy hắn hoàn toàn không có trách nhiệm gì hết.

Cơn giận trào lên, Shiraishi trừng mắt nhìn Haitani, thấy vậy hắn liềnh đáp trả cậu bằng ánh mắt của một kẻ táng tận lương tâm.

“Cậu cũng muốn đánh tôi hả? Nếu muốn đánh tôi đến vậy thì tôi cho cậu đánh đấy. Nào, cứ việc làm gì cậu muốn,” nói đoạn hắn chìa mặt về phía Shiraishi.

Thấy Shiraishi đứng yên, không động đậy, Haitani liềnh cười khẩy.

“Sao thế, không dám đánh tôi hả. Thế mà cũng đòi vác mặt đến đây cơ đấy. Ngoan nào, đi về đi. Cậu ấm của tôi.”

Câu nói đó đã khiến Shiraishi giận sôi máu. Tình cờ cậu trông thấy con dao đặt trên bệ rửa. Lúc nhận ra, Shiraishi thấy mình đã nắm chặt con dao trong tay.

Quả nhiên trên mặt Haitani, nụ cười dương dương tự đắc đã tắt hẳn. Song một tên lừa đảo đã hóa cáo già như hắn đâu dễ dàng e sợ.

“Thay vì đánh tôi, cậu lại định đâm tôi à? Cậu nghĩ làm vậy rồi sẽ thế nào? Cuộc đời cậu coi như chấm hết đấy.”

Mặc dù rất hận song Shiraishi cũng hiểu rằng cậu không thể đâm hấn ta được. Shiraishi đành đặt con dao xuống chiếc bàn gần đó, găm nhăm trong lòng một cảm giác vô cùng nhục nhã.

Thế rồi, không hiểu Haitani nghĩ gì mà đột nhiên lại nhắc ống nghe điện thoại lên.

“Không phải cứ bỏ dao xuống là xong chuyện đâu nhé. Tôi sẽ báo cảnh sát. Đây đích thực là tội mưu sát bất thành. Trên con dao đó vẫn còn dấu vân tay của cậu. Cậu không chối được đâu.”

Câu nói của Haitani khiến Shiraishi hoảng loạn. Hấn cười nhăn nhở, cứ như thể hấn đã nhìn thấu tâm can cậu.

“Hay là thế này đi. Tôi sẽ không báo cảnh sát. Đổi lại, cậu tuyệt đối không được đến đây lần nào nữa. Không được làm ồn lên vì chuyện của bà cậu nữa. Cậu thấy thế nào?”

Shiraishi sao có thể chấp nhận vụ trao đổi này được. “Tôi không muốn,” cậu từ chối.

“Vậy thì tôi sẽ báo cảnh sát. Đừng có giỡn mặt thẳng này. Tôi làm thật đấy.”

Thấy Haitani định đặt ngón tay lên điện thoại để bấm số, Shiraishi lại nắm lấy con dao.

Từ đoạn này, ký ức của Shiraishi hơi lộn xộn một chút.

Cậu nghĩ Haitani đã thách thức “Nếu dám thì thử đâm xem nào,” song cậu không còn nhớ rõ nữa. Lúc nhận ra, cậu thấy mình đã dùng cả thân mình xông tới, xiên con dao qua người Haitani.

Haitani ngã xuống, cứ thế nằm ngửa mặt lên trời. Con dao vẫn còn trong tay Shiraishi, cậu không rõ mình đã rút con dao ra hay lúc Haitani ngã xuống, nó đã tự văng ra.

Trong lúc Shiraishi còn đang hồn bay phách lạc, cậu bỗng nghe tiếng bước chân ai đó đi lên cầu thang. Shiraishi liền ném con dao xuống, mở cửa kính ra ban công. Cậu không kịp đóng cửa lại.

Có ai đó vào phòng. Shiraishi tự nhủ cậu phải bỏ chạy trước khi bị phát hiện. Từ ban công nhìn xuống, cậu nghĩ mình có thể xoay sở được.

Shiraishi hạ quyết tâm, trèo qua lan can. Đúng lúc đó, chân cậu đã phải thứ gì đấy.

Người trong phòng tiến về phía cậu. Có vẻ như người đó đã nhận ra Shiraishi, liền mở to mắt.

Shiraishi biết khuôn mặt này. Đó là người gây tai nạn giao thông, đang xích mích với Haitani.

Shiraishi đang nghĩ bụng “Không xong rồi,” thì ngay giây tiếp theo, đối phương lại gửi cho cậu một tín hiệu bất ngờ. Anh ta khẽ gật đầu với cậu. Shiraishi hiểu rằng anh ta đang giục cậu mau chạy đi.

Cảm ơn anh... Shiraishi đã gửi gắm câu nói đó trong cái cúi đầu của mình.

“Tôi không thể nhắm mắt làm ngơ khi thấy cuộc đời của một cậu thanh niên tiêu tan chỉ vì loại người như hắc ta,” sau khi nghe xong câu chuyện của Shiraishi, Kuraki nói.

“Em nghĩ mình đã gây ra một việc ngu xuẩn. Thật sự em đã hành động quá thiếu suy nghĩ,” Shiraishi vẫn cúi đầu.

“Cậu nói đúng nhưng tôi cũng rất hiểu cảm giác giận đến sôi máu của cậu. Nghe cậu kể, tôi lại thêm một lần điên tiết trước sự bỉ ổi của Haitani.”

“Nghe anh nói vậy em cũng cảm thấy nhẹ lòng hơn một chút, em đã nghĩ anh bỏ qua cho em cũng vì hiểu cho hoàn cảnh của em. Thế nên em đã vin vào lòng tốt của anh, không ra đầu thú...”

“Ừ,” Kuraki gật đầu.

“Cậu chưa kể cho ai nghe về vụ án này đúng không?”

“Vâng... Chuyện như vậy, em chẳng dám kể với ai. Mẹ em từng nói lẽ sống duy nhất của bà là được thấy em trưởng thành. Nhưng... khi biết có người bị bắt thay cho em, đã vậy người đó còn tự kết liễu đời mình, em không biết phải làm như thế nào nữa...” Shiraishi khổ sở nói, giọng như đang rên rỉ. Kuraki chỉ lo cậu ta sắp sửa khóc đến nơi. Cậu ta mà ngỡ khóc ở đây thì rách việc lắm.

“Thú thực tôi cũng băn khoăn lắm. Chỉ vì tôi không khai ra cậu với cảnh sát mà khiến một người hoàn toàn vô can bị nghi ngờ. Đã vậy còn ra nông nổi đó, tôi thật không dám tưởng tượng đến.”

“Em nên làm thế nào bây giờ? Quả nhiên anh cũng nghĩ giờ em nên ra đầu thú ạ?”

Kuraki không dễ gì trả lời được câu hỏi của Shiraishi. Anh hoàn toàn hiểu rằng để mọi chuyện ra cơ sự này có một phần trách nhiệm của mình.

“Cảnh sát chưa đến chỗ cậu à?”

“Chưa ạ. Hình như họ có đến gặp bà em một lần, nhưng cũng không hỏi gì nhiều.”

“Có một cậu thanh niên làm thêm ở chỗ Haitani, cậu đã gặp cậu ta bao giờ chưa?”

“Em chưa. Ở văn phòng đó, em mới chỉ gặp Haitani và anh thôi.”

“Vậy à...”

Kuraki trộm nghĩ, nếu vậy thì rất ít khả năng cảnh sát để mắt đến Shiraishi. Có thể trong danh sách khách hàng của Haitani có tên của bà nội Shiraishi, song chắc hẳn cảnh sát sẽ không nghĩ đến chuyện nghi ngờ cháu nội bà ấy – người vốn đang sống tận Tokyo.

“Cậu Shiraishi này,” Kuraki chậm rãi cất lời. “Người đó tên là Fukuma, phải không nhỉ? Tôi thấy anh ta rất đáng thương, nhưng chuyện bắt nạt là trách nhiệm của cảnh sát. Người đã mất cũng chẳng thể sống lại được, chi bằng chúng ta nên ưu tiên hạnh phúc của những người đang sống,” nhìn vào đôi mắt chân thành của cậu thanh niên, Kuraki nói tiếp. “Đó là hạnh phúc của cậu cũng như của mẹ cậu.”

“Như vậy... Như vậy cũng được sao ạ?” Shiraishi hỏi. Mắt cậu ta đã đỏ hoe.

“Được chứ sao không. Dĩ nhiên, nếu cậu không thể chịu đựng cảm giác cắn rứt lương tâm, cậu cứ việc làm như cậu muốn.”

Shiraishi chớp mắt mấy cái liền. Sau vài lần hít thở sâu, cậu ta gật mạnh đầu một cái.

“Cảm ơn anh. Em mắc nợ anh rồi.”

Kuraki liền phẩy tay trước mặt. “Không cần phải cảm thấy đã mắc nợ tôi đâu. Giữ gìn sức khỏe nhé.”

“Vâng ạ. Cảm ơn anh,” cậu thanh niên nói thêm một lần nữa.

Sau khi chia tay Shiraishi để cậu ta đi ra ga, Kuraki trèo lên chiếc ô tô đang đậu ở bãi. Bản thân anh cũng cảm thấy như trút được gánh nặng. Anh thầm mong cậu thanh niên đó sẽ hối hận về chuyện lần này mà sống ngay thẳng hơn nữa.

Chỉ bằng chúng ta nên ưu tiên hạnh phúc của những người đang sống – vừa khởi động xe, Kuraki vừa ngẫm lại câu nói của chính mình. Chính anh cũng tâm đắc vì mình đã nói được một câu hoa mỹ như vậy.

Phải đến nhiều năm sau Kuraki mới nhận ra đó là một sai lầm tai hại.

Khi tách trà Godai đang uống cạn hết cũng là lúc anh nhận ra có người ngoài cửa. Cánh cửa trượt mở ra, một người phụ nữ trung niên trong bộ [redacted] lộ mặt vào. “Người có hẹn với quý khách đã tới rồi ạ.”

Sau đó, cánh cửa được mở hẳn ra, Nakamachi bước vào.

“Em xin lỗi. Hình như em đã để anh phải chờ rồi. Em bị lạc đường một chút.”

“Ừm, chỗ này hơi khó tìm đường nhỉ,” Godai nói. “Không sao, tôi cũng vừa tới thôi.”

Nakamachi vừa nhìn quanh căn phòng có thiết kế giống một căn nhà cổ kiểu Nhật, vừa ngẫm xuống chỗ ngồi làm theo kiểu [redacted].

Người phụ nữ mặc bộ samue đem trà tới cho cả Nakamachi, đồng thời rót thêm trà vào tách của Godai.

“Chúng tôi muốn nói chuyện trước khi ăn, cô đợi một chút rồi hãy mang đồ ăn ra nhé,” Godai nói với người phụ nữ.

“Vâng thưa quý khách. Vậy khi nào bắt đầu dùng bữa, cảm phiền quý khách bấm chuông đàm thoại báo cho chúng tôi được không ạ?”

“Tôi hiểu rồi.”

Đợi sau khi người phụ nữ đi khỏi, Nakamachi lại một lần nữa nhìn khắp căn phòng.

“Anh biết nhiều quán sang chảnh quá nhỉ? Nhân viên Ban đi điều tra số Một có khác.”

“Tôi cũng mới được cấp trên dẫn đến đây một, hai lần thôi. Tối nay tôi không muốn vừa nói chuyện vừa phải để ý tai mắt xung quanh.”

Hai người đang ở trong một quán ăn kiểu Nhật nằm ở Nihonbashi-Ningyocho. Bởi Godai nghĩ nên chọn nơi nào có phòng riêng để có thể yên

tĩnh nói chuyện.

“Em háo hức được nghe câu chuyện đó còn hơn cả ăn đây. Tại bọn em chỉ mới được nghe những tin chấp vá thôi.”

“Ừm, tôi cũng thấy có lỗi với các cậu lắm. Nhờ các cậu kiểm tra camera an ninh gần các bộ điện thoại công cộng xong rồi cứ thế tự giải quyết hết mọi chuyện. Cũng bởi vụ này nhiều vấn đề nhạy cảm quá.”

“Con trai của một quan chức Bộ Tài chính, mười bốn tuổi. Đúng là rắc rối thật anh nhỉ?”

“Chuyện đó là một phần nhưng còn chuyện bị cáo đang chờ ngày xét xử có được phóng thích hay không nữa. Rồi còn phải giữ được sự hài hòa với bên công tố, nói chung các sếp lớn hẳn cũng phải toan tính nhiều lắm.”

“Ra vậy,” Nakamachi gật gù tỏ vẻ đã hiểu.

“Anzai Tomoki hiện đang bị giam lỏng tại nhà riêng, dự kiến ngày mai sẽ giao cho phòng cảnh sát chỗ các cậu.”

“Em có nghe chuyện đó. Sau đây sẽ chuyển cho Viện công tố đứng không ạ?”

“Trước đó trưởng ban điều tra số Một sẽ mở họp báo. Có lẽ vụ này sẽ hơi ồn ào nên các sếp định như vậy.”

“Em cũng có nghe chuyện đó. Em đã chuẩn bị sẵn tâm lý rồi.”

Godai rót một ngụm trà, thở phào rồi nhìn Nakamachi.

“Cậu biết động cơ gây án chưa?”

“Em nghe rồi. Có lẽ cụm từ kinh thiên động địa chính là để chỉ những việc như thế anh nhỉ? Thật sự em rất kinh ngạc. Ai ngờ ông Shiraishi lại là hung thủ thật sự trong vụ án năm xưa chứ. Nghe nói bị cáo Kuraki... à không, ông Kuraki đã bao che chuyện đó. Nhưng em không biết sự tình cụ thể ra sao.”

“Khi nào họ mang đồ ăn ra, tôi sẽ kể cho cậu nghe về vụ án năm xưa sau. Dù sao chuyện cũng dài lắm. Trước tiên để tôi kể cho cậu nghe đại khái những gì bọn tôi thăm vấn được từ những người có liên quan trong vụ án lần này đã. Cấp trên của bọn cậu chắc chắn là nắm được hết rồi, nhưng hẳn sẽ chẳng tới được tai bọn cậu đâu, đúng không?”

“Vâng ạ. Bọn em chỉ là lính quèn thôi mà.”

“Tôi cũng như cậu thôi, chẳng qua tình cờ ở vào vị trí của người được tiếp cận câu chuyện một cách chi tiết. Thế nên tôi mới quyết định kể cho cậu nghe. Chắc phòng cảnh sát sở tại cũng sẽ tiến hành xác minh thông tin, nhưng không có nghĩa là các cậu có thể nắm được toàn bộ.”

“Cảm ơn anh.”

“Về quá trình ông Kuraki tiếp cận mẹ con bà Asaba, không có nhiều điểm khác biệt so với lời khai lúc đầu của ông ta. Có chăng chỉ khác ở chỗ ông Kuraki không phải hung thủ, ông ta chỉ bao che cho hung thủ thực sự là ông Shiraishi. Hành động đó đã dẫn đến một vụ oan sai, gây ra nhiều đau khổ cho mẹ con bà Asaba, và ông ấy tiếp cận họ là để bù đắp những đau khổ đó. Dĩ nhiên, ông ta giấu nhem chuyện mình có liên quan đến vụ án năm xưa. Cho đến mãi gần đây.”

“Cho đến mãi gần đây? Tức là...”

“Nghe nói khoảng một năm trước, ông Kuraki đã kể cho một mình Orie nghe. Bản thân Kuraki chỉ nói ông ta không chịu nổi cảm giác cắn rứt lương tâm, nhưng có vẻ nó còn liên quan đến những vấn đề tâm lý phức tạp hơn kia.”

Nakamachi nghiêng đầu ngẫm nghĩ. “Nghĩa là sao ạ?”

“Về điểm đó, câu chuyện do chính Orie kể ra có giá trị tham khảo nhiều hơn.”

“Chị ta nói gì ạ?”

“Ừ, nếu phải tóm gọn trong một câu thì đó là một câu chuyện đau lòng.”

Godai nhớ lại cái hôm anh thăm vấn Asaba Orie vì tình nghi chị ta bao che cho tội phạm. Theo diễn biến từ đầu đến giờ, anh được giao phụ trách việc đó.

“Tôi đã lỡ thích ông Kuraki...” Câu nói Orie buông ra cùng với một nụ cười buồn bã vẫn còn in hằn trong tâm trí Godai.

“Ông ấy không chỉ tử tế và hiền lành, hơn tất cả tôi bị thu hút bởi sự đáng tin cậy của ông ấy. Mỗi lần ở bên cạnh người đó, trái tim tôi lại như được xoa dịu. Tôi muốn trao cho ông ấy cả tâm hồn lẫn thể xác mình, một hôm tôi đã lấy hết can đảm, thổ lộ lòng mình. Dĩ nhiên, tôi không phủ nhận

rằng tôi đã tự tin về việc ông Kuraki không ghét bỏ gì mình. Và ông Kuraki cũng nói như vậy, đúng như kỳ vọng của tôi. Rằng tôi cũng thích cô. Nhưng ông ấy lại bảo cả hai cũng có tuổi rồi, không nên để mối quan hệ tiến triển quá xa. Tôi không thể hiểu nổi. Tôi trách ông ấy, nếu không thích tôi thì cứ việc nói thẳng ra. Thế rồi, ông Kuraki đột nhiên tỏ ra vô cùng khổ sở, quỳ xuống ngay ở đó. Tôi kinh ngạc lắm. Tôi nghĩ bụng chẳng lẽ ông ấy không muốn xây dựng mối quan hệ sâu sắc với tôi đến mức phải làm như vậy ư. Nhưng sau đó, nghe câu chuyện ông Kuraki kể, tôi sốc đến nỗi đầu óc như ngây dại.”

Kuraki thú nhận ông ta biết hung thủ trong “Vụ án mạng tại văn phòng tài chính trước ga Higashi-Okazaki,” vụ án khiến ông Fukuma Junji, bố của Orii phải tự tử nhưng lại thả cho hắn chạy thoát. Orii không tin nổi chuyện đó, nhưng chẳng có lý gì ông Kuraki phải nói dối như vậy cả.

“Đầu óc tôi trở nên trống rỗng,” Orii kể lại tâm trạng mình khi ấy.

“Có đi đâu, theo lời Orii, mặc dù rất sốc nhưng chị ta không hề cảm thấy căm ghét ông Kuraki. Nếu ông Kuraki không để hung thủ chạy thoát thì có lẽ bố chị ta đã không bị bắt, nhưng chuyện bắt nhầm và chuyện để nghi phạm tự tử đầu do lỗi của cảnh sát. Song tôi đoán lý do thật sự là bởi tình cảm Orii dành cho ông Kuraki đã chiến thắng.”

“Em cũng đồng ý với giả thuyết đó của anh. Thế sau đây quan hệ giữa hai người có tiến triển gì không ạ?” Ánh mắt Nakamachi đầy vẻ tò mò.

“Không, rốt cuộc hai người vẫn giữ mối quan hệ cũ, không phát triển thành quan hệ nam nữ. Nhưng tôi có thể hình dung phải chăng trái tim họ đã có một sự kết nối vô cùng mạnh mẽ. Orii không kể cho mẹ mình là bà Yoko câu chuyện nghe được từ ông Kuraki. Tóm lại, đó là bí mật chỉ hai người biết với nhau. Hơn nữa, vào ngày sinh nhật ông Kuraki, Orii đã tặng ông ta một món quà. Theo cậu đó là gì?”

“Quà ạ?” Nakamachi chớp mắt mấy cái, xem ra câu hỏi này nằm ngoài dự đoán của cậu ta. “Em chịu thôi ạ. Là gì vậy anh?”

“Điện thoại. Một chiếc điện thoại thông minh ấy. Họp đồng mua bán đứng tên Orii. Nghe nói chị ta đã đưa nó cho ông Kuraki, và bảo ông ấy từ giờ hãy liên lạc bằng chiếc điện thoại này. Điện thoại của ông Kuraki vốn là điện thoại đời cũ, có vẻ Orii cảm thấy khá stress vì không thể trò chuyện

với ông Kuraki như ý muốn. Ông Kuraki đồng ý nhận chiếc điện thoại với điều kiện là ông ta sẽ tự trả chi phí sử dụng. Và như thế, họ đã có được một đường dây nóng kết nối chỉ hai người với nhau, nhưng kết quả nó lại gây ra vụ án lần này.”

“Thật thế à?” Nakamachi tỏ vẻ tập trung.

Godai bèn lấy cuốn sổ từ trong túi áo khoác ra. Có lẽ anh nghĩ từ đoạn này trở đi nên vừa xem ghi chép vừa kể thì hơn.

“Khoảng giữa tháng Chín, trong lúc lên mạng tìm hiểu thứ gì đó, ông Kuraki tình cờ phát hiện một cái tên khiến ông bận tâm. Đó chính là Văn phòng luật Shiraishi. Người mang họ Shiraishi không hiếm nhưng vì ông Kuraki vẫn nhớ chuyện cậu thanh niên – hung thủ thực sự trong vụ án kia vốn là sinh viên khoa Luật nên ông ta thấy lấn cấn, bèn vào xem trang web chính thức của văn phòng đó. Sau đó, dựa vào họ tên đầy đủ của người đứng đầu văn phòng là Shiraishi Kensuke, cộng với ảnh chân dung được đăng tải trên trang web, ông Kuraki tin chắc đó chính là cậu thanh niên năm xưa. Ông Kuraki vừa mừng cho sự thành công của ông Shiraishi, vừa tò mò muốn biết ông Shiraishi đón nhận vụ án đó như thế nào nên đã lấy hết dũng khí gọi điện cho ông Shiraishi. Đó là ngày 2 tháng Mười.”

“Chính là cuộc gọi đến văn phòng vẫn còn được lưu lại anh nhỉ? Vì cuộc gọi đó mà anh đã tới tận Sasame tỉnh Aichi để gặp ông Kuraki.”

“Đúng vậy. Ông Shiraishi nhận cuộc gọi đó và có vẻ như vẫn còn nhớ ông Kuraki. Thế là hai người hẹn gặp nhau. Ngày mùng 6, họ gặp lại nhau tại quán cà phê gần ga Tokyo. Chắc cậu cũng biết hình ảnh ngày hôm đó đã được camera an ninh của quán ghi lại và cũng là nguyên do khiến ông Kuraki bị bắt.”

“Tất nhiên, em còn nhớ rất rõ,” Nakamachi tay cầm tách trà, gật đầu.

“Ông Shiraishi chưa một phút giây nào quên đi vụ án đó, trong suốt những năm tháng ấy, ông ta đã bị giày vò bởi cảm giác tội lỗi. Không chỉ về hành vi phạm tội của mình mà trong lòng ông ta còn tràn ngập cảm giác tội lỗi với gia đình ông Fukuma – người tự tử vì bị oan. Vì thế, ông Kuraki đã kể cho ông Shiraishi nghe chuyện về mẹ con bà Asaba. Nghe xong ông Shiraishi đã hành động như thế nào, chính chiếc điện thoại của ông ta đã cho chúng ta câu trả lời,” Godai nhìn xuống cuốn sổ, tiếp tục kể. “Theo

thông tin định vị ghi lại, sáng hôm sau, tức ngày mùng 7, ông Shiraishi đã đi bộ quanh khu Monzen-Nakacho. Có lẽ là để tìm quán Asunaro. Sau khi tìm được, ông ta liền vào quán cà phê đối diện. Tiếp đó vào ngày 20, ông Shiraishi lại vào quán cà phê đó, lần này ông ta nán lại gần hai tiếng đồng hồ.”

“Chắc ông ta muốn biết tình hình mẹ con bà Asaba. Nhưng ông ta lại không đủ can đảm để ghé thăm quán Asunaro...”

“Cậu còn nhớ ngay sau khi vụ án xảy ra, chúng ta đã tới nhà ông Shiraishi không? Vợ ông ta đã nói về chồng mình như thế này: Tôi thấy gần đây ông ấy hơi ủ rũ, cảm giác ông ấy có nhiều chuyện phải suy nghĩ.”

“Có lẽ ông ta đã bận lòng suốt thời gian dài. Phân vân không biết nên làm như thế nào.”

“Tôi nghĩ có lẽ ông ta đã chuẩn bị tâm lý cho việc từ bỏ nghề luật sư. Chúng ta đã đến hỏi chuyện một công nhân có tên là Yamada ở một nhà máy nhỏ tại Adachi đấy, cậu nhớ không? Anh ta kể rằng chẳng có việc gì đặc biệt mà ông Shiraishi lại tìm đến, hỏi xem anh ta đã quen với công việc chưa. Tôi đoán có lẽ trước khi từ bỏ nghề luật sư, ông Shiraishi muốn hỏi han tình hình của các thân chủ cũ.”

“Anh nói vậy nghe cũng đúng. Ngoài ra, anh ta cũng bảo trông ông Shiraishi có vẻ gì đó âu sầu.”

Nakamachi nhăn nhó, lấy tay gãi trán, miệng lẩm bẩm, bí đất thật đấy.

“Mặt khác, ông Kuraki cũng băn khoăn không biết nên làm như thế nào. Sau rất nhiều đắn đo, cuối cùng ông ta quyết tâm kể cho Orie nghe chuyện về ông Shiraishi. Vì sợ nói qua điện thoại không giải thích được đến nơi đến chốn nên ông ấy đã gửi email. Bằng đường dây nóng tôi vừa nhắc đến. Bức email đó đã châm ngòi cho vụ án lần này,” Godai ngẩng mặt lên khỏi cuốn sổ. “Có kẻ đã đọc trộm email.”

“Đó là Anzai Tomoki?”

Nghe Nakamachi hỏi, Godai bèn gật đầu.

“Từ hồi bé cậu ta vẫn thường nghịch điện thoại di động rồi điện thoại thông minh của mẹ nên đã biết cách mở khóa. Mỗi lần gặp mẹ, cậu ta lại lên đọc trộm email. Và thế là cậu ta biết chuyện của ông Shiraishi. Ngày 27

tháng Mười, Anzai Tomoki đã đến xem văn phòng của ông Shiraishi. Anzai Tomoki nói trước đó cậu ta không quyết định có vào trong hay không. Nhưng đúng lúc cậu ta đang đứng trước tòa nhà thì ông Shiraishi tình cờ xuất hiện. Thấy Anzai Tomoki nhìn mình chằm chằm, có lẽ cảm nhận được điều gì đó nên ông Shiraishi đã bắt chuyện, hỏi xem có phải cậu ta tìm mình có việc gì không. Anzai Tomoki liề n xưng tên, nói mình là cháu của Fukuma Junji. Ông Shiraishi tỏ ra rất ngạc nhiên, nhưng vì lúc đó ông ta đang có việc gấp nên đã đưa danh thiếp cho Anzai Tomoki, dặn cậu ta liên lạc lại cho mình. Trên tấm danh thiếp có ghi số điện thoại di động mà ông ta dùng cho công việc.”

Nakamachi mặt méo xệch, lắc đầu.

“Cứ nghĩ đến tâm trạng của ông Shiraishi là em lại thấy đau lòng.”

“Thật tình. Tuy nói là gieo nhân nào gặt quả nấy nhưng vẫn không thể ngăn nổi mối thương cảm.”

“Sau đó Anzai Tomoki đã liên lạc với ông Shiraishi à?” Godai lại nhìn xuống cuốn sổ.

“Ba ngày sau, tức ngày 30, cậu ta gọi điện cho ông Shiraishi, hẹn chỉ vài hôm sau sẽ gặp nhau ở Monzen-Nakacho. Điểm mấu chốt là ở thời điểm này cậu ta đã dùng điện thoại công cộng rồi. Hình như cậu ta nói dối rằng mình không có điện thoại di động. Chắc cậu ta cảnh giác, sợ sẽ bị lưu lại lịch sử cuộc gọi.”

Ánh mắt Nakamachi trở nên gai góc. “Nghĩa là lúc đó cậu ta đã...”

“Đã quyết định phạm tội rồi. Bản thân Anzai Tomoki cũng nói vậy. Ngày 31 tháng Mười, Anzai Tomoki giấu con dao mà cậu ta có từ trước vào túi, ra khỏi nhà. Sau khi tới Kiyosumi, Koto, cậu ta gọi điện cho ông Shiraishi từ bộ t điện thoại công cộng nọ, yêu cầu ông ấy đến con đường dạo bộ dưới chân cầu Kiyosu. Cậu ta chọn cầu Kiyosu vì biết con đường dạo bộ ở đó đang thi công và nơi này đã trở thành góc chết của thành phố. Gần 7 giờ tối, thấy ông Shiraishi tới, sau khi xác nhận xung quanh không có ai, cậu ta liền dùng dao đâm ông ấy. Nghe nói cậu ta đã mô phỏng cảnh đó trong đầu rất nhiều lần. Thấy ông Shiraishi ngã xuống, cậu ta cứ thế bỏ chạy. Vì cậu ta đeo găng tay nên chắc chắn không để lại dấu vân tay,” Godai tạm thời

đặt cuốn sổ xuống. “Đó là toàn bộ lời khai của Anzai Tomoki về hành vi phạm tội của mình.”

“Toàn bộ? Ờ, sao lại thế ạ? Thi thể ông Shiraishi được tìm thấy trong chiếc xe bị bỏ lại ở khu Kaigan, Minato mà anh. Vậy nghĩa là có một người khác ngoài Anzai Tomoki đã lái xe tới đó ạ?”

“Đương nhiên rồi. Thường thì một học sinh cấp hai làm sao có thể lái xe được. Vốn dĩ cậu ta còn chẳng vác nổi xác ông ấy lên xe ấy chứ. Trước khi giải thích về chuyện đó, để tôi nói cho cậu nghe hành động của Anzai Tomoki sau khi gây án đã. Cậu ta về nhà, cư xử như bình thường. Cậu ta không nói cho ai nghe về hành vi phạm tội của mình. Sáng hôm sau, như cậu đã biết, thi thể ông Shiraishi được tìm thấy và cảnh sát bắt đầu mở một cuộc đi đầu tra quy mô lớn. Rồi truyền thông cũng đưa tin. Sau khi nghe tin về vụ án, ông Kuraki rất kinh ngạc. Ông ta mới kể cho Orie về ông Shiraishi được vài ngày. Mặc dù nghĩ chẳng có nhẽ Orie lại làm vậy, song ông Kuraki vẫn lo, không biết Orie có liên quan đến vụ án hay không nên đã thử liên lạc với chị ta. Tuy nhiên, Orie hoàn toàn không hay biết gì chuyện này. Chị ta bảo với ông Kuraki rằng bản thân mình chưa từng tiếp xúc với ông Shiraishi và cũng chưa kể cho bất cứ ai nghe về ông Shiraishi cả. Nhưng rồi sau khi suy nghĩ hết nhẽ, Orie nhận ra chỉ có một người có thể đọc trộm bức email mà ông Kuraki gửi cho chị ta.”

“Nghĩa là sau khi nhận được bức email liên quan đến ông Shiraishi từ ông Kuraki, chị ta đã gặp Anzai Tomoki nhỉ?”

“Đúng vậy. Mặc dù vô cùng sợ hãi trước tưởng tượng khủng khiếp của mình, nghĩ rằng không đời nào có chuyện đó xảy ra được, song Orie vẫn gọi Anzai Tomoki đến. Khi Orie vặn hỏi con trai theo kiểu quy chụp rằng, con đã đọc email của mẹ đúng không, Anzai Tomoki đã thản nhiên thừa nhận. Không chỉ có vậy, cậu ta còn thú nhận một chuyện chấn động.”

Nakamachi rướn hẳn người về phía trước.

“Cậu ta nói chính mình đã đâm chết ông Shiraishi ạ?”

“Đúng vậy. Orie nói tâm trạng chị ta lúc đó giống như bị đày xuống địa ngục vậy.”

Godai một lần nữa nhớ lại cái ngày thăm vấn Orie. Lúc kể lại tình hình khi Tomoki tiết lộ sự thật rằng chính cậu ta đã giết chết ông Shiraishi, trông

Orie như người mất hồn.

“Thằng bé nói nó muốn trả thù bằng mọi giá. Bấy lâu nay nó khổ sở vì bị coi là cháu ngoại của kẻ giết người, rồi cũng vì chuyện đó mà nó phải sống xa mẹ. Mặc dù bố nó đã đi bước nữa, nhưng nó không thể coi người phụ nữ đến sau đó là mẹ mình, cũng như không thể coi những đứa con cô ta sinh ra là em trai hay em gái mình được. Nó đã chấp nhận mình là cháu của kẻ giết người, nhưng khi đọc được thư từ một người tên là Kuraki, nó nhận ra không phải vậy. Chỉ vì tay luật sư có tên Shiraishi đó mà gia đình nó điều đứng. Cứ nghĩ đến đi đâu đó, nó lại cảm thấy đứng ngẫn ngẫn không yên...”

Orie nói rằng sau khi nghe chuyện từ con trai, chị ta cảm thấy tâm trạng vô cùng tối tăm. Chị ta tuyệt vọng, nghĩ gia đình mình đã bị nguy hiểm rửa bởi bị kịch từ hơn ba mươi năm trước nay lại hủy hoại đến cả cuộc đời của Tomoki. Hơn thế, dù đã muộn màng, Orie vẫn cảm thấy ân hận vì chưa kịp hóa giải lời nguy hiểm đó mà đã vội kết hôn với Anzai Hiroki rồi còn sinh cả con nữa.

Đương nhiên, Orie đã định liên lạc với cảnh sát ngay. Nhưng rồi chị ta nghĩ trước đó phải thông báo cho ông Kuraki đã nên đã gọi điện cho ông ta. Về chuyện này, Orie kể lại như sau.

“Quả nhiên nghe xong, ông Kuraki đã ghen lời, không nói được gì nhưng một lúc sau ông ấy bảo muốn biết chi tiết hơn. Giọng ông ấy đi đến đến không ngờ, tới nỗi tôi cứ ngỡ hay là ông ấy chưa hình dung được chuyện gì đang diễn ra. Nhưng hoàn toàn không phải thế, ông ấy bảo nếu Tomoki ngẫn ngẫn cạnh thì hãy chuyển máy cho thằng bé. Khi Tomoki nghe máy, nó đã được hỏi rất nhiều, toàn những chuyện tiểu tiết. Sau đó lại đến lượt Tomoki chuyển máy cho tôi. Ông Kuraki bảo tôi không được báo cảnh sát. Ông ấy nói sẽ có cách và dặn tôi lúc này không được hành động khinh suất.”

Có vẻ như sau đó một thời gian Orie không nhận được liên lạc từ Kuraki. Orie đã sống những ngày thấp thỏm, lo sợ một lúc nào đó cảnh sát sẽ tìm đến mẹ con chị ta.

“Từ đoạn này trở đi, có lẽ tôi nên giải thích dựa trên lời khai của ông Kuraki thì hơn,” Godai lại mở sở ra. “Sau khi nghe đầu đuôi quá trình phạm tội của Anzai Tomoki, ông Kuraki đã nghĩ mình phải tìm mọi cách cứu cậu bé.”

“Vì ông ta cho rằng nguyên nhân của tất cả những chuyện này xuất phát từ sai lầm của chính mình cách đây hơn ba mươi năm, phải không ạ?”

“Dĩ nhiên đó cũng là một phần lý do. Nhưng không chỉ có vậy. Sau khi nghe câu chuyện của Anzai Tomoki, ông Kuraki đã phát hiện ra ý đồ của một người.”

“Một người... Đó là?”

“Chính là nghi vấn cậu vừa chỉ ra khi nãy. Anzai Tomoki khai nhận đã đâm ông Shiraishi gần cầu Kiyosu. Nhưng theo truyền thông đưa tin, thi thể lại được phát hiện ở một địa điểm hoàn toàn khác. Ông Kuraki thấy khó hiểu về điểm này và câu trả lời ông ta đưa ra chỉ có một. Chính ông Shiraishi đã lái chiếc xe.”

“A...” Nakamachi há hốc miệng. “Khi đó ông Shiraishi chưa chết ạ?”

“Ông ấy ở trong tình trạng rất nguy kịch nhưng vẫn còn đủ sức cử động. Và cả khả năng tư duy nữa. Đứng trước cửa tử, khi mà ý thức đang dần mất đi, ông Shiraishi vẫn nghĩ ra việc mình phải di chuyển chiếc xe. Có lẽ người vứt bỏ chiếc điện thoại di động cũng chính là ông ấy. Phải chăng trước khi trèo lên xe, ông ấy đã ném điện thoại xuống sông Sumida. Sau khi lái xe đến chỗ khác, ông ấy đã lau sạch vô-lăng và nằm xuống băng ghế sau. Tại sao ông ấy lại làm vậy? Không cần tôi nói chắc cậu cũng biết rồi nhỉ?”

“Để làm nhiễu loạn cuộc điều tra. Nếu đánh xe đi chỗ khác, theo lẽ thường sẽ không ai nghĩ đó là hành vi phạm tội của trẻ con. Ông Shiraishi đã vắt kiệt chút sức lực còn lại để cố gắng bảo vệ Anzai Tomoki.”

“Ông Kuraki cũng nghĩ như vậy. Rằng ông Shiraishi đã cố gắng chuộc lại tội lỗi trong quá khứ bằng cách bảo vệ Anzai Tomoki. Chính vì thế, ông Kuraki quyết định tôn trọng ý đồ đó. Khi viên cảnh sát tên là Godai từ Tokyo đến tìm mình, ông ta đã xác định tư tưởng sớm muộn gì cảnh sát cũng sẽ để mắt đến ông ta cũng như quán Asunaro, trong tình huống cấp bách, ông ta sẽ đứng ra nhận tội thay. Và lời khai đó tuyệt đối không được có bất kỳ điểm nào mâu thuẫn. Ông ta đã cố hết sức tạo ra một câu chuyện để cho dù có bị soi mói ở đâu, hay soi mói như thế nào thì cũng không trở nên đáng ngờ. Để vừa có thể bảo vệ Anzai Tomoki lại vừa xua đi những phiên muộn của mẹ con bà Asaba suốt bao năm dài đằng đẳng. Để đạt

được cả hai mục đích ấy, ông Kuraki nghĩ ra chuyện tự nhận mình là hung thủ thật sự trong vụ án năm 1984. Dĩ nhiên, ông ta cũng đã vứt bỏ chiếc điện thoại thông minh vốn được dùng làm phương tiện kết nối mình với Orie. Chiếc điện thoại ông ta phá hỏng rồi đem vứt xuống vịnh Mikawa không phải điện thoại trả trước mà chính là chiếc điện thoại thông minh đó.”

Nakamachi ấn đầu ngón tay vào hai bên thái dương như thể đang cố chịu đựng một cơn đau đầu, đoạn thở ra một hơi dài thườn thượt.

“Em chẳng biết nói gì nữa. Con người ta có thể làm đến mức đó sao ạ?”

“Chắc cậu cũng nghe rồi, ông Kuraki bị ung thư và đã chuẩn bị tâm lý cho việc mình không còn sống được bao lâu nữa. Dù vậy, tôi vẫn thấy ông ta có một sức mạnh tinh thần và trí lực thật đáng sợ. Nhưng chắc hẳn Orie cũng đau lòng lắm.”

” À... chắc vậy anh nhỉ?”

“Trên thực tế, chị ta cũng nói như vậy. Nghe ông Kuraki bảo đến lúc cần thiết sẽ đứng ra nhận tội thay, Orie đã một mực phản đối. Nhưng lòng quyết tâm của ông Kuraki vững chắc như sắt đá, Orie không sao xoay chuyển được. Đến một ngày nghe tin ông Kuraki bị bắt, Orie chẳng thể làm gì được nữa.”

Đến bây giờ, nét mặt đau khổ của Orie khi kể lại tâm trạng của mình lúc đó vẫn còn in hằn trong tâm trí Godai. Chị ta nói mình thực sự đã nghĩ đến cái chết.

“Tôi đã nghĩ nếu tôi và Tomoki cùng chết với nhau, liệu có phải là cách tốt nhất không. Tôi đã từng viết dở một bức thư, vì nghĩ trước khi chết phải thông báo cho cảnh sát sự thật. Nhưng rồi tôi lại nghĩ làm như vậy chỉ khiến ông Kuraki đau khổ, thành ra tôi không biết phải làm sao.”

Thậm chí vào cái lần gặp Godai sau khi ông Kuraki bị bắt, Orie còn thầm mong những người này sẽ nhìn ra được chân tướng sự thật.

“Nếu vậy chẳng phải tôi sẽ bỏ cuộc được sao. Trong khi vẫn có thể đối mặt với ông Kuraki. Vì thế, mọi chuyện thành ra như thế này hóa lại may. Tôi thấy biết ơn cảnh sát, cảm ơn các anh đã tìm ra sự thật. Không phải tôi đang mĩa mai gì đâu. Tôi nói thật lòng đấy.”

Godai cũng nghĩ có lẽ những lời Orie nói giữa lúc nước mắt giàn giụa đó không phải là dối trá. Có đi đâu trong suốt thời gian gặp gỡ mẹ con họ để hỏi chuyện, anh không cảm nhận được đi đâu đó dù chỉ một chút nào. Một lần nữa anh nhận ra, tất cả phụ nữ trên đời này đều là những diễn viên tài ba.

Theo lời Orie, chị ta cũng rất khổ sở khi phải giấu giếm bà Yoko. Có vẻ bà Yoko đã nhận ra đi đâu gì đó nhưng những lúc chỉ có hai mẹ con với nhau, họ tuyệt đối không dấn động gì đến vụ án.

“Trên đây là toàn bộ chân tướng của vụ án lần này. Tôi nói dài quá rồi,” Godai nhìn đồng hồ đeo tay. Đã hơn ba mươi phút trôi qua.

Nakamachi âm ừ.

“Không hiểu sao chỉ nghe anh kể chuyện thôi em đã thấy no bụng rồi.”

“Vậy để tôi hủy món nhé?”

“À không, vẫn phải ăn chứ anh. Nhưng dù sao, cái gọi là luật nhân quả cũng rắc rối thật anh nhỉ? Quả nhiên mạng người lại đổi lấy mạng người. Ai ngờ hơn ba mươi năm trôi qua rồi, đến đời cháu lại trả thù như thế.”

“Về điểm đó, tôi cũng chẳng biết phải nói gì. Bản thân và gia đình đã phải chịu khổ vì oan sai suốt bao nhiêu năm trời. Nay tìm được kẻ gieo rắc nỗi bất hạnh đó thì giết thôi... Nói ra nghe đơn giản nhưng có lẽ thứ thúc đẩy một cậu thiếu niên mười bốn tuổi hành động như thế còn xuất phát từ diễn biến tâm lý phức tạp hơn mà người lớn không thể nào hiểu được. Mặc dù vậy...” Godai nghiêng đầu. “Không biết nụ cười đó ám chỉ đi đâu gì nữa?”

“Nụ cười ả?”

“Tôi đã thấy Anzai Tomoki thoáng nở một nụ cười. Ngay trước khi cậu ta nói ra tên người mà mình đã gọi từ bộ điện thoại công cộng. Đến giờ tôi vẫn chưa hiểu ý nghĩa đằng sau vẻ mặt đó.”

“Ồi...” Nakamachi cũng tỏ vẻ bối rối.

Godai vươn tay, nhắc ống nghe máy đàm thoại. Sau khi yêu cầu nhà hàng mang đồ ăn ra, anh bỏ ống nghe xuống, uống hết chỗ trà còn sót lại trong tách.

“Nào, giờ thì tôi sẽ vừa ăn vừa kể cho cậu nghe sự việc xảy ra hơn ba mươi năm trước dẫn đến việc Kuraki bao che cho Shiraishi nhé.”

“Vâng, phiền anh ạ. Nhân tiện cho em hỏi, hai người đó về sau thế nào rồi ạ?”

“Hai người nào?”

“Shiraishi Mirei và Kuraki Kazuma ấy.”

“À,” Godai gật đầu. “Vị trí của họ đã bị đảo ngược hoàn toàn, như ánh sáng và bóng tối, như ngày và đêm. Nhưng phải chăng cũng chính vì vậy mà có những điều chỉ hai người đó mới hiểu được. Không chừng giữa họ đã nảy sinh một thứ gì đó giống như sợi dây liên kết hai người lại với nhau cũng nên.”

Nakamachi tròn xoe mắt. “Chuyện như thế cũng xảy ra được ạ? Một chuyện giống như kỳ tích vậy.”

“Đó là tôi đang mơ thế thôi. Chứ công việc của người làm cảnh sát lúc nào cũng chỉ thấy toàn những sự thật đau lòng. Thi thoảng cũng phải cho người ta thấy một giấc mơ đẹp chứ.”

Godai vừa dứt lời thì có tiếng người nói, “Tôi xin phép,” cùng lúc đó cánh cửa trượt mở ra.

Một loại trang phục thoải mái mặc khi làm việc của người Nhật Bản.

Bàn có chỗ thả chân xuống.

Nghe tiếng chuông, Mirei bèn đi ra cửa.

Trông thấy Sakuma Azusa đứng ở bên ngoài, Mirei chợt nhớ lại cái ngày họ gặp nhau lần đầu tiên. Sakuma Azusa trông trẻ trung và nhỏ nhắn hơn tưởng tượng của Mirei, đặc biệt hình ảnh chị ta đeo cặp kính gọng đen, mặc suit, đeo ba-lô trên lưng đã để lại ấn tượng trong lòng cô. Sau lần đó, phải đến hôm nay Mirei mới lại có dịp ngắm thật kỹ dung mạo của vị nữ luật sư này. Dù đã gặp nhau nhiều lần nhưng chỉ riêng việc bàn bạc r ấi tranh luận với nhau thôi đã đủ choán hết tâm trí, khiến cô chẳng còn hơi sức đâu mà nhìn đối phương.

“Mời chị vào,” Mirei mỉm cười, mời Sakuma Azusa vào nhà. Phải chăng chỉ tự cô nghĩ rằng Sakuma Azusa là một trong số ít những người đứng về phía mình trên cõi đời này?

“Mẹ tôi đang ra ngoài. Hình như là đi xem phim, Mirei nói trong lúc dẫn Sakuma Azusa vào phòng khách.

“Vậ ư,” Sakuma Azusa tròn xoe mắt ngạc nhiên. “Phim gì thế?”

“Ừm...” vừa đặt cốc trà lên bàn, Mirei vừa nghiêng đầu. “Tôi nghĩ mẹ tôi không quyết định trước mà sẽ xem phim nào phù hợp về mặt thời gian. Chắc phim nào cũng được ấy mà. Chỉ là bà ấy không muốn nghe chị nói chuyện thôi. Nếu ở nhà thế nào mẹ tôi cũng tò mò r ấi lại muốn nghe lén, thế nên bà ấy mới đi ra ngoài. Tôi không biết bà ấy sẽ xem phim gì nhưng chắc chắn nội dung bộ phim chẳng lọt được vào đầu bà đâu.”

Lông mày Sakuma Azusa sụp xuống, tỏ vẻ khó xử. “Mẹ cô nghĩ tôi đến đây để nói chuyện gì t ấi tậ lắm ư?”

“Bà ấy lo sợ đi ầu đó. Không biết là chuyện gì, nhưng chắc chắn không phải chuyện tốt đẹp r ấi. Tôi nghĩ mẹ tôi không muốn biết thêm bất cứ sự thật nào khác nữa.”

Sakuma Azusa nhìn xuống mặt bàn. “Đúng là tôi không thể đem tới chuyện gì tốt lành được thật.”

Mirei đặt hai tay lên nhau trên đầu gối, hít thở sâu. “Tôi không sao đâu, thế nên chị cứ nói đi, đừng ngại gì cả.”

Hôm nay Sakuma Azusa gọi điện tới lúc gần trưa. Chị ta nói có việc muốn trao đổi, hỏi xem có thể đến nhà Mirei không, cô trả lời rằng chuyện đó không thành vấn đề.

“Cô có biết hiện tại cậu thiếu niên – hung thủ của vụ án đang bị xử lý như thế nào không?”

Trước câu hỏi của nữ luật sư, Mirei bèn lắc đầu. “Không, tôi chẳng biết gì cả.”

Mirei cố gắng không xem hay nghe bất cứ tin tức nào liên quan đến vụ án đó.

“Cậu thiếu niên đã mười bốn tuổi rồi nên sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự. Hơn nữa, đây là một vụ án nghiêm trọng nên sau khi bị bắt, hồ sơ của cậu ta đã bị chuyển cho bên công tố. Tuy nhiên sau đó hồ sơ lại bị chuyển cho tòa án gia đình. Tại tòa án gia đình, họ đi đầu tra lại về vụ án để quyết định xem sẽ chuyển sang cơ sở tạm giữ tội phạm vị thành niên sau đó chuyển tới trại cải tạo, quản chế, không xử phạt hay chuyển ngược trở lại cho Viện công tố. Chuyện một thiếu niên mười bốn tuổi bị chuyển ngược trở lại cho Viện công tố là rất hiếm, nhưng lần này do tính chất của một vụ án giết người nên hồ sơ của cậu ta đã được chuyển cho bên công tố. Tóm lại sắp tới cậu ta sẽ bị xét xử và nhận phán quyết giống như một người lớn.”

Nghe Sakuma Azusa nói thản nhiên như không, Mirei cũng không có cảm nghĩ gì đặc biệt. Cô đáp “Vâng ư,” như thể đang nói về chuyện của người khác vậy.

“Công tố viên phụ trách đã liên hệ với tôi để hỏi xem cô Shiraishi có muốn tham gia tố tụng hay không. Tôi nghĩ anh ta liên lạc với tôi vì khi ông Kuraki Tatsuro vẫn còn là bị cáo, tôi đã đảm nhận vai trò luật sư hỗ trợ gia đình nạn nhân tham gia tố tụng. Tạm thời tôi trả lời anh ta là không biết. Giả dụ cô quyết định tham gia tố tụng thì cũng chưa biết liệu tôi có phải là luật sư hỗ trợ nữa không. Có đi đâu, khi tôi nói với anh ta rằng tôi sẽ

hỏi ý cô về chuyện này, anh ta đã cung cấp cho tôi nhiều thông tin hơn tôi tưởng. Tôi cũng muốn nói cho cô biết những chuyện đó nên mới mạo muội liên lạc với cô. Dĩ nhiên, chuyện này là do tôi tự ý quyết định nên cô không cần thanh toán bất kỳ khoản thù lao nào cả.”

“Cảm ơn chị đã cất công làm vậy,” Mirei cúi đầu. “Tuy nhiên thông tin chi tiết về vụ án, tôi đã được nghe cảnh sát giải thích ở một mức độ nhất định rồi, vả lại tôi cũng không đặc biệt muốn biết thêm đi đâu gì.”

“Có lẽ vậy, nhưng bên công tố sau khi đi đầu tra đã làm sáng tỏ một sự thật khác.”

“Một sự thật khác... ư?”

Còn sự thật gì kinh khủng hơn nữa sao. Mirei có dự cảm chẳng lành.

“Liên quan đến bị cáo mới, có thể đó sẽ trở thành vấn đề tranh cãi ở tòa. Để tôi giải thích kỹ hơn cho cô nhé?”

Mặc dù không muốn nghe cho lắm, song Mirei cũng chẳng thể trốn tránh được. “Chị kể đi ạ,” nói đoạn Mirei ngồi lại cho ngay ngắn.

Sakuma Azusa đặt tách trà sang một bên, lấy tài liệu trong ba-lô ra, mở trên mặt bàn.

“Cũng giống như khi ông Kuraki Tatsuro còn là bị cáo, lần này chúng ta sẽ không tranh cãi về sự thật. Vấn đề tranh cãi nằm ở động cơ gây án. Bị cáo lập luận rằng chỉ vì ông ngoại bị oan mà bà ngoại và mẹ cậu ta đã phải chịu khổ suốt nhiều năm, bản thân cậu ta cũng phải chịu đựng những nỗi bất hạnh như bố mẹ chia lìa, bạn bè xung quanh bắt nạt, chính vì thế khi biết hung thủ thực sự là ai, rắp tâm muốn trả thù đã đẩy cậu ta đến chỗ phạm pháp. Tuy nhiên, phía công tố đã đi đầu tra, hỏi chuyện giáo viên chủ nhiệm cũng như bạn học của cậu thiếu niên, kết quả họ nhận thấy lập luận của cậu ta có điểm đáng ngờ.”

“Sao cơ?” Mirei thốt lên. “Đó không phải động cơ thật sự ư?”

Sakuma Azusa vẫn cúi đầu, đưa tay đẩy kính lên, nhìn xuống hồ sơ.

“Đúng là có một dạo khi cậu ta còn học cấp một, tin đồn về chuyện ông ngoại cậu ta là sát nhân lan ra, khiến cậu ta bị mọi người xung quanh nhìn bằng ánh mắt ghê lạnh, nhưng không có chuyện bắt nạt hay gì cả. Ngay cả ngôi trường cấp hai cậu ta đang theo học cũng vậy, phía công tố nhận định

cậu ta không chịu sự phân biệt đối xử đáng kể nào. Vì thế, công tố viên đã chất vấn cậu ta xem cụ thể từ trước đến giờ cậu ta đã gặp phải những rắc rối nào, bà ngoại và mẹ cậu ta đã kể cho cậu ta nghe những nỗi khổ gì. Trước những câu hỏi đó, câu trả lời của cậu thiếu niên rất mập mờ, chứng tỏ không phải cậu ta đã nghe bà hay mẹ kể khổ mà chỉ là cậu ta tự vẽ nên trong đầu mình thôi.”

“Nhưng nếu vậy cậu ta đã chẳng nghĩ đến chuyện trả thù?”

Sakuma Azusa bèn ngẩng lên, gạt đầu rồi lại nhìn vào hồ sơ.

“Công tố viên cũng đặt ra nghi vấn như vậy và đã chất vấn tới cùng những diễn biến tâm lý của cậu ta trước khi hạ quyết tâm trả thù. Và thế là cậu thiếu niên bị cáo của vụ án bắt đầu khai ra động cơ gây án và tính chất của nó thì khác hoàn toàn so với lời khai trước đó.”

“Tính chất khác hoàn toàn... nghĩa là như thế nào ạ?”

“Cậu thiếu niên đó,” nói đoạn Sakuma Azusa gửi đến Mirei một ánh nhìn sắc lẹm. “... Có hứng thú với việc giết người.”

Phải mất một lúc Mirei mới hiểu được lời vị nữ luật sư nói. Sau vài giây yên lặng, cô bật ra thành tiếng. “Hả? Hứng thú?”

Sakuma Azusa chậm rãi gạt đầu rồi lại nhìn xuống tập hồ sơ.

“Hồi học cấp một, khi mọi người xung quanh biết chuyện ông ngoại cậu ta là kẻ giết người, cậu ta chẳng những không bị bắt nạt mà còn cảm thấy mọi người đều sợ hãi mình, từ đó cậu ta bắt đầu quan tâm tới sức ảnh hưởng to lớn mà hành vi giết người đem lại. Một thời gian sau, cậu ta nảy sinh mong muốn được biết cảm giác khi giết người là như thế nào và đã muốn thử giết người. Tất nhiên cậu ta hiểu rõ giết người là trọng tội, nếu phạm phải tội ấy thì cuộc đời coi như đi tong, bởi vậy cậu ta chỉ cất giữ mong muốn đen tối ấy trong tưởng tượng. Thế nhưng sau khi đọc trộm bức email ông Kuraki gửi cho mẹ cậu, tình hình đã hoàn toàn thay đổi. Cậu ta cho rằng mình đã có được động cơ để giết người. Cậu ta nghĩ nếu mục đích là để rửa mối hận thù suốt nhiều năm, phải chăng dư luận sẽ tha thứ cho cậu ta và hình phạt cũng sẽ được giảm nhẹ. Chỉ trong nháy mắt, ý nghĩ ấy đã lớn dần, trở thành động lực biến suy nghĩ thành hành động. Nghe nói trên đây là toàn bộ nội dung tóm tắt lời khai của cậu ta.”

Một cảm giác giống như bị mất thăng bằng bủa vây lấy Mirei. Cô đặt tay lên bàn, giữ cho mình khỏi lao đảo. “Không thể nào, sao lại có chuyện đó...”

“Sau khi sát hại ông Shiraishi, bản thân cậu ta cũng không quyết định trước xem sẽ che giấu hành vi phạm tội của mình tới mức nào. Cậu ta xác định nếu cảnh sát đưa ra bằng chứng nào đó, cậu ta sẽ thú nhận chứ không phản kháng.”

Mirei đặt tay lên ngực. Trống ngực cô đang đập dồn dập.

“Cậu ta nói gì về chuyện ông Kuraki bị bắt thay cho mình?”

“Hình như cậu ta không rõ lắm thì phải. Công tố viên nói với tôi rằng cậu ta cũng ý thức được việc người lớn bao che cho mình nhưng không hiểu sự tình cụ thể ra sao.”

Mirei vẫn tiếp tục áp tay lên ngực, đợi đến khi bình tĩnh lại cô mới nói.

“Đúng là tính chất khác hẳn nhau nhỉ? Có lẽ nó cũng làm thay đổi cả cách nhìn nhận vụ án này.”

“Đúng vậy. Công tố viên phụ trách nhận định như thế này. Bị cáo hoàn toàn không sám hối về tội lỗi của mình, đã vậy đến giờ vẫn cho hành động của mình là đúng. Còn động cơ muốn xóa sạch những phiến muộn của bản thân và gia đình chẳng qua chỉ là thứ cậu ta tự bịa ra hòng thỏa mãn mong muốn giết người của mình, chứ sự méo mó trong tâm hồn thì vẫn vậy. Về phía công tố viên, anh ta cũng muốn đối mặt với phiên xét xử bằng một thái độ dứt khoát, bởi anh ta không thể nhắm mắt làm ngơ trước việc dư luận có chiều hướng đồng cảm với cậu thiếu niên, bao biện hoặc tán đồng hành vi của cậu ta. Chính vì thế, công tố viên mới nhờ tôi hỏi xem gia đình nạn nhân có muốn tham gia tố tụng hay không.” Ngẩng mặt lên khỏi tập hồ sơ, Sakuma Azusa hỏi, “Cô nghĩ sao?”

Mirei ngoẹo hẳn cổ sang một bên, đan hai tay sau gáy. Cô giữ nguyên tư thế đó, suy nghĩ một lát, sau đó ngẩng ngay ngẩn trở lại.

“Tôi sẽ thử bàn bạc với mẹ tôi, nhưng có lẽ chúng tôi sẽ không tham gia phiên tòa đâu.”

“Vậy à,” Sakuma Azusa thoáng tỏ vẻ thất vọng. “Tôi có thể hỏi lý do không?”

“Tôi không biết phải diễn đạt như thế nào nhưng nếu phải tóm gọn trong một câu thì đó là vì tôi đã hiểu rồi.”

“Cô đã hiểu... rồi ư?”

“Vâng,” Mirei trả lời dứt khoát trước vị nữ luật sư đang tỏ vẻ chưa thông suốt. “Thật may vì hôm nay được nghe chị nói chuyện. Vậy là tôi không còn bất cứ thắc mắc nào nữa. Tôi đã hiểu tất cả, rằng thì ra là vậy, vì thế mà bố tôi phải chết. Có lẽ đối với công tố viên và luật sư bào chữa, việc tòa đưa ra phán quyết như thế nào cho cậu thiếu niên đó là rất quan trọng, nhưng với tôi thì sao cũng được. Cho dù động lực thúc đẩy cậu ta phạm pháp không phải mong muốn trả thù đơn thuần mà xuất phát từ một trái tim méo mó thì người khiến nó méo mó cũng chính là bố tôi. Tôi nghe nói sau khi bị đâm, bố tôi đã tự mình lái xe. Thiết nghĩ bố tôi đã lấy cái chết để chuộc tội. Sáng hôm đó...” Mirei đi đầu chỉnh lại nhịp thở rồi nói tiếp. “Buổi sáng hôm xảy ra vụ án, bố tôi đã nhắc đến tuyết. Rằng không biết mùa đông năm nay tuyết có rơi nhiều không. Ngày xưa gia đình tôi hay đi trượt tuyết cùng nhau nhưng gần đây thì hầu như không. Giờ ngẫm lại mới thấy có lẽ lúc đó bố tôi đang hồi tưởng lại quãng thời gian hạnh phúc của mình. Và có lẽ ông ấy đã chuẩn bị sẵn tâm lý, rằng từ nay mình phải buông bỏ những tháng ngày hạnh phúc đó thôi. Chính vì thế, chắc hẳn vào giây phút trút hơi thở cuối cùng, bố tôi đã không còn gì nuối tiếc nữa.”

Sakuma Azusa thở dài, gật đầu.

“Tôi hiểu rồi. Vậy tôi sẽ chuyển lời lại cho công tố viên phụ trách.

“Xin nhờ cả vào chị.”

Sakuma Azusa bèn cất hồ sơ vào ba-lô. “Cô vẫn đi làm chứ?”

“Hiện tôi đang xin nghỉ. Nhưng chắc sẽ nghỉ việc luôn thôi. Tuy nói là đã hết thời hiệu truy tố nhưng chắc chẳng có công ty nào chịu nhận con gái của kẻ giết người vào làm nhân viên lễ tân đâu.”

Ánh mắt Sakuma Azusa tỏ vẻ đau buồn. “Quả nhiên xung quanh đã có nhiều thay đổi à?”

“Không riêng gì những người xung quanh mà cả nước Nhật này đều đang căm ghét chúng tôi. Tôi đã cắt hợp đồng điện thoại cố định rồi. Có quá nhiều cuộc gọi làm phiền. Ngoài ra còn có rất nhiều bưu phẩm được gửi đến. Không chỉ gửi thư nhục mạ, họ còn gửi dao cạo rồi thứ bột bí ẩn

gì đó màu trắng. Với những thứ quá đáng sợ, tôi đầu gửi cho cảnh sát, nhưng chúng như chiếc thùng không đáy nên dạo gần đây hầu như tôi để kệ.”

Sakuma Azusa chau mày vẻ khó xử.

“Tôi nghĩ sau một thời gian, tình hình sẽ khác thôi. Người Nhật vốn cả thèm chóng chán mà.”

“Được vậy thì tốt. Tôi đang nói với mẹ. Hay là hai mẹ con dọn ra nước ngoài sống. Nhưng tôi không biết sau đó chúng tôi sẽ phải sống như thế nào, vả lại vốn dĩ chúng tôi cũng không dư dả tiền bạc để làm thế,” Mirei nhún vai, đột nhiên mỉm cười. “Nghe lạ đời thật chị nhỉ? Mới đây chúng tôi còn là người nhà nạn nhân, vậy mà giờ lại thành người nhà của tội phạm.”

“Cô vẫn là người nhà nạn nhân, dĩ nhiên đó không có gì thay đổi. Chính vì thế tôi mới nghĩ giá như cô cũng tham gia phiên tòa.”

“Chị đừng nhắc đến chuyện đó nữa. Thật sự chị đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều. Có đôi lúc tôi đã ích kỷ, làm khó cho chị. Tôi xin lỗi.”

Sakuma Azusa đặt ba-lô lên đầu gối, khẽ nghiêng đầu.

“Thi thoảng tôi lại chợt nghĩ. Ông Kuraki đã nhận tội vậy mà cô Mirei vẫn không chấp nhận lời khai của ông ấy, cố gắng tìm ra chân tướng sự thật. Giá như tôi ngăn cản cô quyết liệt hơn. Nếu vậy... Xem nào, anh ta tên là gì ấy nhỉ? Anh cảnh sát xuất chúng ấy.”

“Anh Godai.”

“Đúng rồi, tôi đã nghĩ nếu anh Godai đó không đặt ra nghi vấn về vụ án này thì mọi chuyện đã không thành ra như bây giờ.”

“Thế rồi ông Kuraki trở thành kẻ có tội, câu chuyện kết thúc có hậu ư? Luật sư Sakuma này, chị thật sự nghĩ như vậy sẽ tốt hơn sao?” Mirei nhìn xoáy vào khuôn mặt vị nữ luật sư.

Sakuma Azusa nhăn mặt, lắc đầu. “Tôi thật thiếu tư cách phải không, xét trên cương vị một người làm luật.”

“Ngay chính tôi cũng nhiều lần nghĩ như vậy. Rằng có phải tôi đã làm chuyện không đâu rồi không. Nhưng khi sự thật được làm sáng tỏ, cũng có người được cứu rồi mà?”

Xem ra Sakuma Azusa đã nhận ra ngay người Mirei đang nói tới là ai.

“Là con trai ông Kuraki nhỉ?”

“Chính người đó cũng đã gặp nhiều chuyện không hay khi ở vào vị trí người nhà của kẻ gây án. Chắc hẳn lúc này anh ấy đã lấy lại cuộc sống bình thường như trước đây. Nghĩ vậy, tôi nhận ra hành động của mình không sai, với tư cách một con người, tôi đã làm đúng. Nếu người ấy được hạnh phúc thì đó cũng là sự cứu rỗi dành cho tôi,” vừa nói Mirei vừa nhớ lại khung cảnh con đường gổm sù nơi hai người từng đi qua.

Đã lâu rồi Kuraki Kazuma mới ghé thăm quán Asunaro, có lẽ cũng phải một năm rưỡi đã trôi qua kể từ ngày xảy ra vụ án ở cầi Kiyosu. Vừa đi bộ trên khu phố buôn bán ở Monzen-Nakacho, Kazuma vừa nghĩ nếu quán đã đóng cửa thì sao. Không chỉ đóng cửa, biết đâu họ còn đã chuyển cả chỗ ở. Nếu thử hết mọi cách, không chừng Kazuma sẽ có được địa chỉ liên lạc của họ. Nhưng nếu được hỏi anh có cầi gặp họ đến mức đó hay không, Kazuma sẽ chẳng biết phải đáp lại như thế nào. Ngay cả hôm nay cũng vậy, anh tới đây mà trong lòng biết bao đắn đo.

Cuối cùng Kazuma cũng đến trước tòa nhà đó. Ngược lên, anh thấy tấm biển đề Asunaro. Nhưng không có gì đảm bảo trên thực tế quán vẫn còn hoạt động.

Kazuma nhớ lại lần trước khi anh tới đây. Sau khi bắt gặp Shiraishi đến đặt hoa ở con đường dạo bộ Sumidagawa Terrace, Kazuma đã đi bộ tới tận đây. Ngày hôm đó, Asaba Orii và một cậu thiếu niên đã đi ra từ tòa nhà này. Giờ đây nghĩ lại, hóa ra cậu thiếu niên đó chính là Anzai Tomoki, hung thủ thực sự đã sát hại ông Shiraishi Kensuke. Đó là một thiếu niên với khuôn mặt vẫn vương vẻ non nớt, hoàn toàn không thể nghĩ cậu ta có thể làm một việc tàn ác như vậy, nhưng một lần nữa Kazuma nhận ra phàm là con người, chẳng thể nào nhìn mặt mà bắt hình dong được.

Kazuma bước lên cầi thang chật hẹp. Quán Asunaro vẫn còn đó. Không chỉ vì ngoài cửa có treo tấm biển đề dòng chữ *Đang chuẩn bị* mà còn bởi ánh đèn lọt qua khe cửa trượt nữa.

Kazuma hít một hơi sâu rồi đặt tay lên cánh cửa trượt.

Bên trong quán, mọi thứ vẫn y nguyên như lần ghé thăm trước. Những chiếc bàn tinh tế, nom rất sạch sẽ được xếp ngay ngắn. Một người phụ nữ đang xắn tay áo lau chùi một trong những chiếc bàn ấy. Đó chính là Asaba

Orie. Vừa quay mặt về phía Kazuma, Orie đột nhiên đứng bất động như một con búp bê vừa hết pin.

“Xin lỗi chị vì tôi đến đường đột,” Kazuma nói. “Tôi định gọi điện thôi nhưng có chuyện này dù thế nào tôi cũng muốn gặp trực tiếp để báo tin cho chị.”

“Báo tin ư...” Orie lẩm bẫm. Sau đó, chị ta dọn dụng cụ lau chùi sang một bên, hai tay đặt lên nhau trước người, cúi đầu nói, “Đã lâu không gặp cậu.”

“Bây giờ chị nói chuyện một lát được chứ? Tôi sẽ về ngay thôi.”

“Không sao. Để tôi đi pha trà, cậu cứ ngồi xuống đi.”

“Thôi, chị cứ để kệ tôi ạ.”

Song không hiểu có phải vì lời Kazuma nói không lọt đến tai Orie hay không mà chị ta lại đi về phía quầy.

Kazuma kéo chiếc ghế gần đó, ngồi xuống. Orie đang thoăn thoắt pha trà, nom chị ta có vẻ gầy đi đôi chút. Kazuma nhìn quanh quán, quả nhiên không có thay đổi gì lớn.

“Mẹ chị hôm nay nghỉ ạ?” Kazuma hỏi về bà Asaba Yoko.

“Gần đây mẹ tôi hiếm khi ra quán lắm. Bà cũng già yếu lắm rồi mà,” Orie đặt tách trà lên khay, quay trở lại.

“Mời cậu,” sau khi đặt tách trà trước mặt Kazuma, chị ta ngồi xuống ghế đối diện.

Kazuma nói, “Mời chị,” đoạn nháp một ngụm rồi đặt tách trà xuống.

“Cậu vẫn khỏe chứ?” Orie hỏi.

“Vâng, cũng tạm ổn.”

“Công việc thì sao?”

“Tôi đã quay trở lại công ty. Mặc dù công việc đã thay đổi nhiều so với trước đây.”

Kazuma đã chuyển sang bộ phận không yêu cầu tiếp xúc trực tiếp với khách hàng, song có lẽ anh không cần nói cụ thể đến vậy cho Orie nghe.

“Tôi nhớ không nhầm thì cậu làm việc liên quan đến quảng cáo nhỉ? Thế thì tốt quá rồi. Chắc hẳn bố cậu cũng yên tâm.”

“Về bố tôi,” Kazuma dựng thẳng lưng, cố tình nở một nụ cười. “Ông ấy mới qua đời tuần trước.”

“Sao cơ?” Orie thốt lên, những biểu hiện trên khuôn mặt tắt hẳn.

“Độ nửa năm trước, người ta phát hiện tế bào ung thư đã di căn sang phổi, từ đó bố tôi liên tục đi điều trị ở bệnh viện tỉnh Aichi nhưng rốt cuộc vẫn không qua khỏi.”

Mắt Orie chẳng mấy chốc đã đỏ hoe. Chị ta lấy mu bàn tay, áp lên khóe mắt, sau đó hít thở sâu.

“Vậy ư? Đây quả là một tin buồn vô cùng. Tôi xin chia buồn với cậu.”

“Lần cuối cùng chị gặp bố tôi là khi nào vậy?”

“Hình như,” Orie lần lại ký ức. “Nếu tôi nhớ không nhầm thì là khoảng một tháng sau khi Tomoki bị bắt. Ông ấy đã đến đây. Cậu không biết chuyện đó ư?”

“Tôi không nghe bố tôi nói gì. Thời gian đó, bố tôi đã trở về nhà riêng ở Anjo rồi. Hình như ông ấy đã giấu tôi để lên Tokyo. Chị đã nói chuyện gì với bố tôi?”

Sau khi thở ra một hơi nhẹ nhõm, Orie mới cất lời.

“Ông ấy lại xin lỗi tôi một lần nữa. Ông ấy cảm thấy có lỗi vì đã không thể bảo vệ Tomoki. Vì thế tôi đã nói với ông ấy. Rằng việc ông ấy làm là sai trái. Rằng ông ấy đã phạm một sai lầm giống hệt năm xưa.”

“Sai lầm giống hệt năm xưa ư?”

“Ngày đó, ông ấy cũng biết hung thủ thực sự là ai nhưng vẫn để người đó trốn thoát. Vốn dĩ đó là cái sai của ông ấy. Từ đấy, biết bao bánh xe cuộc đời đã bị trật khỏi vị trí. Phải không?”

Kazuma nhăn mặt, gãi phía trên lông mày.

“Nghe chị nói vậy, chắc hẳn bố tôi phải cảm thấy như bị xát muối vào lòng nhỉ?”

“Ông ấy bảo không biết đáp lại như thế nào,” Orie nheo mắt. “Còn cậu thì sao? Cậu đã có lúc nào thông thả nói chuyện với ông ấy chưa?”

“Về vụ án thì ngay sau hôm được thả, bố tôi đã kể cho tôi nghe. Cả vụ án hơn ba mươi năm trước lẫn vụ án lần này. Cuối cùng tôi cũng hiểu ra. Như chị vừa nói, đúng là bố tôi đã phạm sai lầm lớn, nhưng tôi cũng nghĩ nó rất đúng với con người của ông ấy. Một con người cực kỳ có trách nhiệm, không ngại hy sinh bản thân.”

“Cũng có thể, nhưng vì thế mà khiến mọi người xung quanh, đặc biệt là chính con trai mình phải chịu khổ thì thật không nên chút nào,” Orie nhíu mày.

“Nhưng theo lời bố tôi thì việc đó là cần thiết.”

“Cần thiết? Nghĩa là sao?”

“Ông ấy nói bản thân việc nhận tội thay và bị bắt không đến nỗi khổ sở cho lắm. Vì biết mình bị bệnh, không còn sống được bao lâu nên ông ấy cũng chẳng sợ bị tử hình. Nhưng cứ nghĩ đến việc vì mình mà con trai, tức là tôi bị người đời nhìn bằng con mắt ghê lạnh, chưa biết chừng còn bị buộc thôi việc là ông lại đau lòng đến nỗi không ngủ được. Và ông nhận ra chính cảm giác đau khổ đó mới là hình phạt thật sự dành cho mình. Rằng việc chấp nhận nỗi đau ấy chính là số mệnh dành cho ông.”

Kazuma vẫn còn nhớ hình ảnh người cha mặt mày nhăn nhó, giải bày nỗi khổ tâm của mình, như thể chuyện vừa mới xảy ra ngày hôm qua. Nghe xong, Kazuma đã hiểu ra. Đúng là so với việc bản thân bị trừng phạt thì nỗi sợ hãi rằng người thân của mình sẽ phải chịu sự dằn ép của người đời còn đau đớn hơn nhiều.

“Ông Kuraki đã nói như vậy à... Ra là vậy...” ánh mắt Orie lơ đãng như thể đang gặm nhấm những cảm xúc vô cùng phức tạp.

Kazuma liếc nhìn một lượt bên trong quán rồi lại đưa mắt về phía Orie.

“Quán của chị thế nào? Tôi cảm giác cũng không có thay đổi gì mấy.”

“Nếu cậu hỏi về tình hình kinh doanh thì tôi xin trả lời rằng không tốt nhưng cũng không quá tồi tệ. Nghe nói ở trên mạng người ta cũng đàm tiếu nhiều lắm nhưng vốn dĩ quán của chúng tôi trụ được là nhờ khách quen mà.”

“Vậy thì tốt rồi.”

Toàn bộ câu chuyện này bị phát tán trên mạng với tên gọi là “Vụ án cầ Kiyosu.” Mặc dù tên riêng của quán đã được giấu đi song chắc hẳn không ít người nhận ra “Quán rượu ở Monzen-Nakacho do mẹ hung thủ kinh doanh” chính là quán Asunaro.

Kazuma hạn chế tối đa việc đọc những bài báo cũng như những bài đăng kiểu như vậy, nhưng theo lời người bạn thân của cậu là Amemiya thì nhìn chung có khá nhiều bài viết nói tốt về “người đàn ông trú tại tỉnh Aichi, bị bắt vì nhận tội thay.” Đối với hung thủ là cậu thiếu niên kia cũng có khá nhiều ý kiến bày tỏ sự cảm thông, trái lại họ dành những lời chỉ trích rất gay gắt cho “nạn nhân, vốn từng phạm tội giết người, đã hết thời hiệu truy tố mà vẫn thản nhiên làm luật sư.”

Nói vậy nhưng dư luận cũng cả thêm chóng chán lắm. Gần đây họ hầu như không còn bàn tán về chủ đề này, Kazuma cũng có thể lên mạng mà không phải nơm nớp lo sợ nữa.

“Thực ra, trước khi mất, bố tôi đã để lại lời trăng trối. Ông muốn tôi giúp đỡ mẹ con chị. Ông hỏi liệu tôi có thể nhượng lại một phần tài sản thừa kế nếu còn dư dả hay không.”

Ngay lập tức, Orie liền giơ lòng bàn tay phải ra. “Tôi và ông Kuraki có nói về chuyện đó. Nhưng tôi đã từ chối dứt khoát rồi mà.”

“Tôi có nghe bố tôi nói lại như vậy. Nhưng quả thực tôi vẫn nghĩ mình nên hỏi lại chị.”

“Cảm ơn cậu đã quan tâm. Tôi xin nhận tấm lòng của cậu. Bởi đó là sự khích lệ rất lớn đối với tôi,” Orie cúi đầu.

Mặc dù giọng chị nghe rất mềm mỏng nhưng từ câu nói của chị, Kazuma có thể cảm nhận được lòng quyết tâm và sự chuẩn bị sẵn sàng về tâm lý. Orie muốn sống mà không cần ỷ lại vào người khác. Không cần thiết phải làm lung lay ý chí quyết tâm đó. “Tôi hiểu rồi,” Kazuma đáp.

Mặc dù cũng tò mò không biết Anzai Tomoki phải chịu hình phạt như thế nào, song Kazuma quyết định không hỏi. Mặc dù cậu ta mới chỉ là thiếu niên, nhưng chắc vẫn bị giam giữ một thời gian. Sau đó, có lẽ người phụ nữ này chứ không phải người bố sẽ nhận nuôi cậu ta. Kazuma có linh cảm như vậy.

Nhìn đồng hồ đeo tay, đã gần 5 rưỡi, giờ mở cửa quán. Kazuma vội đứng dậy.

“Lát nữa tôi còn có việc nên hôm nay xin phép chị tại đây. Lần tới tôi sẽ rủ bạn đến làm khách ở quán nhà ta.”

“Nhất định rồi. Tôi sẽ chờ cậu,” Orie mở to mắt, tỏ vẻ vui mừng.

Ra đến bên ngoài tòa nhà, Kazuma lấy ra một tấm bưu thiếp từ túi áo khoác. Trên đó có in dòng chữ *Thông báo chuyển văn phòng*.

Mặc dù nói với Orie là lát nữa có việc, song Kazuma vẫn chưa thể quyết định xem có nên thông báo về cái chết của ông Tatsuro cho người gửi tấm bưu thiếp này hay không.

Trong lúc anh đứng ở lề đường, một chiếc taxi trống chạy tới. Dù lưỡng lự, Kazuma vẫn giơ tay vẫy. Lên xe, anh nói với tài xế, “Cho tôi tới Iidabashi.” Anh còn cho tài xế xem cả bản đồ in trên tấm bưu thiếp.

Khi Kazuma đến trước tòa nhà ấy, đồng hồ vẫn chưa chỉ đến sáu giờ. Anh ngược nhìn tòa nhà, hít thở sâu vài lần rồi mới bước tiếp.

Anh vào thang máy, ra ở tầng bốn. Ngay gần đó có một cánh cửa bằng kính, đề dòng chữ *Văn phòng luật Sakuma*. Kazuma nhìn thấy quây tiếp đón ở phía sau cánh cửa, song không có ai ở đó.

Khi Kazuma lại gần, cánh cửa kính tự động mở ra. “Vâng,” có tiếng nói phát ra từ đâu đó, sau đấy tấm rèm bên cạnh quây mở ra, một người phụ nữ xuất hiện. Người đó khoác một chiếc áo cardigan màu xanh đậm bên ngoài chiếc áo sơ-mi kiểu. Vừa nhìn thấy Kazuma, người phụ nữ như nín lặng.

Đó chính là Shiraishi Mirei. Mặc dù cô vẫn xinh đẹp như ngày nào, nhưng Kazuma lại có một ấn tượng hơi khác, hẳn là bởi mái tóc đã cắt ngắn. Mặc dầu vậy, so với hôm hai người chia tay nhau ở ga Tokyo sau khi trở về từ Tokoname thì sắc mặt cô đã tốt hơn nhiều. Sau lần đó, đến tận hôm nay Kazuma mới gặp lại cô.

“Đã lâu không gặp,” Kazuma cúi đầu.

Mirei thở một hơi dài. “Sao anh lại đến đây?”

“À chuyện đó, tại vì tôi nhận được thông báo...”

“Thông báo?”

“Đây,” Kazuma chìa tấm bưu thiếp ra. “Không phải cô gửi nó cho tôi ư?”

Mirei cầm lấy tấm bưu thiếp, kiểm tra tên và địa chỉ người nhận, sau đó lắc đầu. “Tôi không biết.”

“Thế ai đã...”

Ở phần người gửi có in tên *Luật sư Sakuma Azusa*, nhưng cạnh đó còn có dòng chữ *Shiraishi Mirei (nhân viên văn phòng)* viết tay nữa.

“Có chuyện gì thế Mirei?” Kazuma nghe thấy giọng nói từ phía bên kia tấm rèm, sau đó một người phụ nữ nhỏ nhắn đeo kính đen xuất hiện.

“Chị có biết gì về thứ này không?” Mirei giơ tấm bưu thiếp ra.

Người phụ nữ đeo kính nhận lấy tấm bưu thiếp, nhìn tên người nhận rồi gật đầu. “Có. Tôi đã gửi nó.”

“Tại sao?” Mirei hỏi.

“Vì tôi nghĩ phải chăng làm vậy sẽ tốt cho cô.”

“Cho tôi ư?”

Người phụ nữ đeo kính mỉm cười, trả tấm bưu thiếp cho Kazuma rồi biến mất sau tấm rèm. Sau đó chị ta lại xuất hiện ngay lập tức. Trên tay cầm áo khoác và ba-lô.

“Tôi xin phép đi trước. Những việc còn lại, nhờ cô Mirei nhé.”

“A... Hôm nay chị vất vả rồi.”

Người phụ nữ tên Sakuma Azusa nở một nụ cười đầy ẩn ý với Kazuma, đoạn ra khỏi văn phòng.

Kazuma quay về phía Mirei. “Cô làm ở đây từ khi nào vậy?”

“Từ mùa hè năm ngoái. Chị ấy bảo nhân dịp chuyển văn phòng, muốn tuyển thêm nhân viên hành chính và hỏi tôi có muốn giúp chị ấy không.”

“Chị ấy là người quen của bố cô à?”

“Vâng, khi tôi quyết định sử dụng chính sách cho phép nạn nhân tham gia tố tụng, chị ấy đã đảm nhận vai trò luật sư hỗ trợ.”

” À... Ra là vậy.”

Chính sách cho phép nạn nhân tham gia tố tụng – Kazuma cảm tưởng như anh đã nghe cụm từ này từ rất rất lâu trước đây rồi.

Mirei cúi đầu tỏ vẻ khó xử. Xem ra cô không biết phải gọi chuyện tiếp như thế nào.

“Thực ra,” Kazuma nói. “Bố tôi mới mất tuấn trước.”

“Hả?” Mirei ngẩng đầu lên.

“Ông ấy sẵn bệnh ung thư rồi mà.”

“Vậy ư? Chuyện đó, tôi... rất lấy làm tiếc. Xin chia buồn cùng anh.”

“Cảm ơn cô.”

“Hôm nay anh cất công đến đây để thông báo chuyện đó ư?”

“Đúng vậy, nhưng...” Kazuma đi đầu chỉnh lại nhịp thở trước khi nói tiếp. “Đó chỉ là lý do bên ngoài thôi.”

“Bên ngoài?”

“Nghĩa là thật lòng tôi đến đây vì một lý do hoàn toàn khác. Thú thực, sau khi nhận được tấm bưu thiếp, tôi đã muốn đến đây ngay lập tức. Nhưng tôi không đủ dũng khí. Sau khi bố mất, tôi nghĩ vậy là mình đã có một cái cớ chính đáng, vì thế hôm nay tôi mới đến đây như thế này. Chuyện ngày hôm đó...” Kazuma nhìn chằm chằm vào mắt Mirei. “Tôi không thể quên những gì đã xảy ra vào ngày chúng ta tới Tokoname. Có lẽ suốt đời này tôi cũng không quên.”

Mirei sụp mắt xuống. “... Tôi cũng vậy.”

“Bởi đó là một ngày vô cùng đau khổ nhỉ? Nhưng cũng có một chuyện tôi không muốn quên. Chuyện chúng ta đã nắm tay nhau trên chuyến tàu shinkansen trở về Tokyo. Tôi không biết phải diễn tả như thế nào, nhưng tôi có cảm giác chúng ta đã có thể chia sẻ một điều gì đó cho nhau. Chính vì thế... Chính vì thế, hôm nay tôi mới tới đây,” Kazuma nhìn xuống đất, chìa tay phải ra. “Tôi muốn nói với cô rằng, liệu cô có thể nắm tay tôi một lần nữa không?”

Kazuma cầu mong cô ấy sẽ hiểu cho tâm trạng của anh và đáp lại tình cảm ấy.

Nhưng bàn tay ấy đã không được nắm lấy. Kazuma e dè ngẩng mặt lên, thấy Mirei đang chõng hai tay áp lên ngực, mắt cứ nhìn chăm chăm vào một điểm chệch phía dưới.

“Đã có lúc tôi tự hỏi liệu tôi có tư cách sống trên đời này không,” Mirei chậm rãi nói, giọng lí nhí. “Giết người rồi trốn tội, vậy mà vẫn sống như người bình thường, lại còn xây dựng cả gia đình nữa chứ. Tôi tự hỏi con gái của một người như vậy liệu có đáng được sống không. Mẹ tôi vốn chỉ là người dung của bố. Nhưng còn tôi, trong cơ thể tôi đang chảy dòng máu của một kẻ sát nhân. Nếu tôi sinh con, con của tôi sẽ lại thừa hưởng dòng máu ấy. Chuyện đó có thể chấp nhận được không?”

Kazuma hạ cánh tay phải mà anh đang giơ ra.

“Thì trong tổ tiên của tôi ít cũng phải có một hai người từng làm sát nhân đó. Ngày xưa từng xảy ra chiến tranh mà.”

“Cũng có thể,” Mirei cười uể oải. “Luật sư Sakuma từng nói với tôi. Tội ác và hình phạt là một vấn đề học búa, không dễ gì đưa ra được câu trả lời. Chị ấy nói, rồi đây có lẽ chị ấy sẽ phải tiếp tục suy nghĩ thật kỹ về vấn đề ấy, vì thế chị ấy muốn tôi trợ giúp trong công việc. Và rằng hai chị em hãy cùng đi tìm câu trả lời.”

Câu nói đó mới nặng nề làm sao. Kazuma cảm giác nó đang chìm xuống đáy lòng mình.

“Tội ác và hình phạt... ư. Xin lỗi cô. Tuyệt đối không phải tôi không nghĩ ngợi gì đâu, nhưng tôi đã hành động hấp tấp quá rồi. Tôi xin lỗi.”

“Không đâu,” Mirei lắc đầu. “Tôi rất vui khi biết được tấm lòng của anh. Đến một lúc nào đó tìm được ra câu trả lời, tôi sẽ nói cho anh biết. Nếu khi ấy anh vẫn muốn chìa tay về phía tôi thì tôi rất muốn được đáp lại.”

Ánh mắt đang nhìn chăm chăm Kazuma của Mirei nói lên rằng lời cô vừa nói ra không phải dối trá hay lảng tránh. Cô ấy vẫn cần thêm thời gian. Và chắc hẳn cũng cần một người có thể cho cô thời gian, một người sẵn lòng chờ đợi cô.

“Tôi hiểu rồi,” Kazuma nói. “Hôm nay tôi sẽ về Nhưng cô đừng quên. Cho dù ngày đó có xa đến đâu, tôi cũng sẽ chìa tay về phía cô. Tôi hứa.”

“Cảm ơn anh,” nói đoạn Mirei mỉm cười thật tươi. Một giọt nước mắt lăn trên gò má cô.

Thiên nga và dơi

1. [1](#)
2. [2](#)
3. [3](#)
4. [4](#)
5. [5](#)
6. [6](#)
7. [7](#)
8. [8](#)
9. [9](#)
10. [10](#)
11. [11](#)
12. [12](#)
13. [13](#)
14. [14](#)
15. [15](#)
16. [16](#)
17. [17](#)
18. [18](#)
19. [19](#)
20. [20](#)
21. [21](#)
22. [22](#)
23. [23](#)
24. [24](#)
25. [25](#)
26. [26](#)
27. [27](#)

28.	<u>28</u>
29.	<u>29</u>
30.	<u>30</u>
31.	<u>31</u>
32.	<u>32</u>
33.	<u>33</u>
34.	<u>34</u>
35.	<u>35</u>
36.	<u>36</u>
37.	<u>37</u>
38.	<u>38</u>
39.	<u>39</u>
40.	<u>40</u>
41.	<u>41</u>
42.	<u>42</u>
43.	<u>43</u>
44.	<u>44</u>
45.	<u>45</u>
46.	<u>46</u>
47.	<u>47</u>
48.	<u>48</u>
49.	<u>49</u>

1. [Title Page](#)



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

